

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

03 - 2023

420

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

03 - 2023

420

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	275
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	365
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	793
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	796

CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	275
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	365
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	793
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	796

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỂN 1 (03.2023)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỂN 1 (03.2023)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

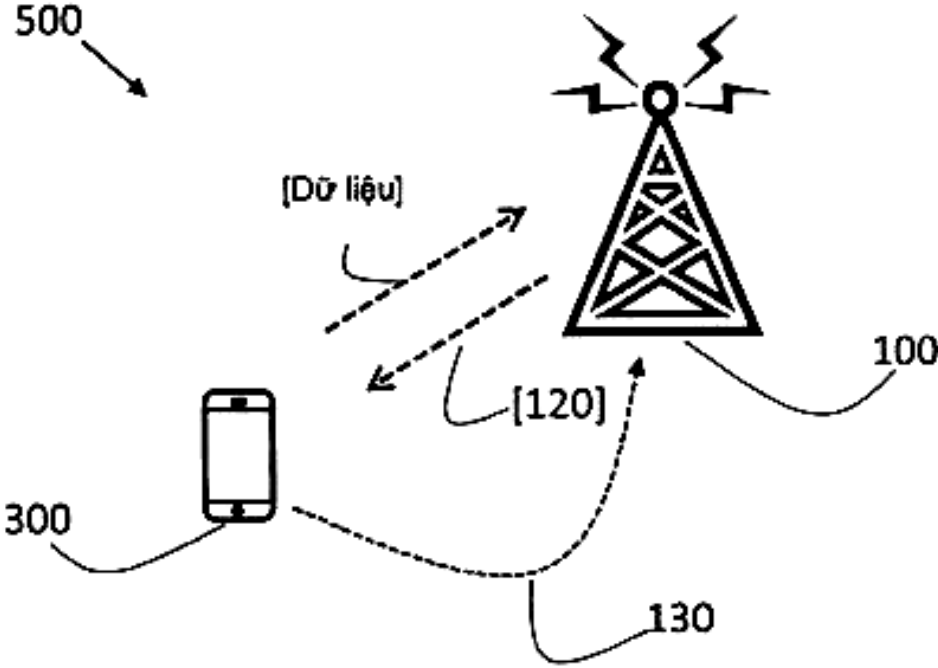
NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn SC/GPHI mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI/SC
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

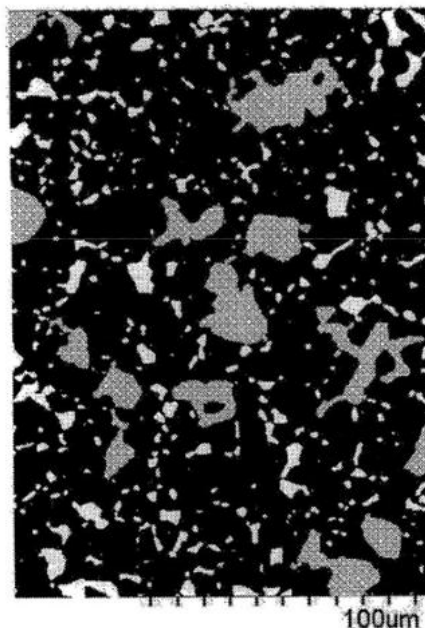
PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

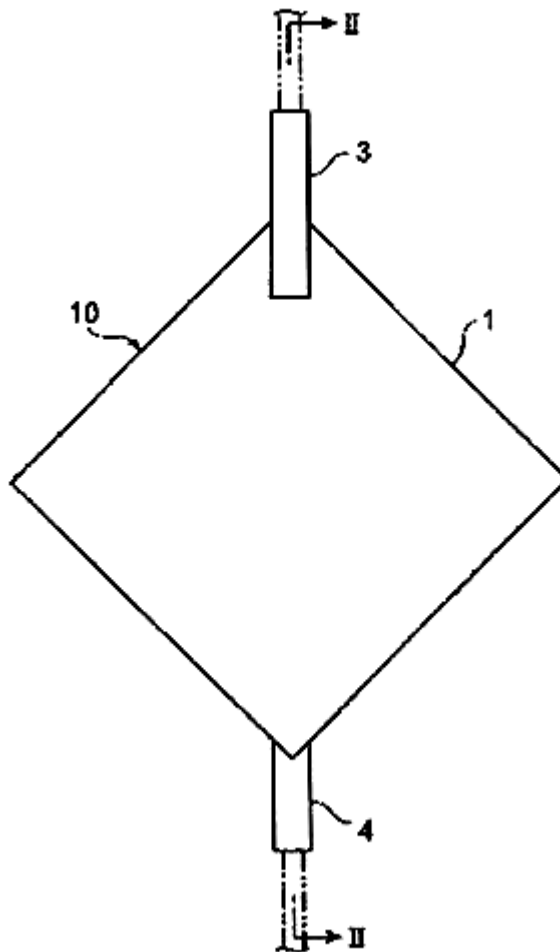
- (11) **1-0034888 B** (15) 08/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2018 369
- (21) 1-2018-04109 (85) 18/09/2018
- (22) 18/03/2016 (86) PCT/EP2016/055998 18/03/2016
- (87) WO2017/157466 A1 21/09/2017
- (51) **H04W 72/04**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, China
- (72) WANG, Fan (CN); BERGGREN, Fredrik (SE)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **NÚT MẠNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DỪNG, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến nút mạng và thiết bị người dùng. Nút mạng (100) bao gồm bộ xử lý (102) được tạo cấu hình để xác định ký hiệu chỉ báo tài nguyên (110) bao gồm chỉ số bắt đầu thứ nhất (I1) và số các tài nguyên tần số thứ nhất (N1), trong đó chỉ số bắt đầu thứ nhất (I1) và số các tài nguyên tần số thứ nhất (N1) được sử dụng để cấp phát tập hợp thứ nhất của các tài nguyên tần số liên kề (R1) nằm trong dải phụ thứ nhất, và tập hợp thứ nhất tương ứng của các tài nguyên tần số liên kề (R1') nằm trong dải phụ thứ hai, trong đó dải phụ thứ nhất và dải phụ thứ hai không chồng lấn và bao gồm số lượng ngang bằng của các tài nguyên tần số, bộ thu phát (104) được tạo cấu hình để truyền cấp quyền truyền (120) bao gồm ký hiệu chỉ báo tài nguyên (110) tới thiết bị người dùng (300). Thiết bị người dùng (300) bao gồm bộ thu phát (302) được tạo cấu hình để thu cấp quyền truyền (120) bao gồm ký hiệu chỉ báo tài nguyên (110) từ nút mạng (100), ký hiệu chỉ báo tài nguyên (110) bao gồm chỉ số bắt đầu thứ nhất (I1) và số các tài nguyên tần số thứ nhất (N1), trong đó chỉ số bắt đầu thứ nhất (I1) và số các tài nguyên tần số thứ nhất (N1) được sử dụng để cấp phát tập hợp thứ nhất của các tài nguyên tần số liên kề (R1) nằm trong dải phụ thứ nhất, và tập hợp thứ nhất tương ứng của các tài nguyên tần số liên kề (R1') nằm trong dải phụ thứ hai, trong đó dải phụ thứ nhất và dải phụ thứ hai không chồng lấn và bao gồm số lượng ngang bằng của các tài nguyên tần số; bộ xử lý (304) được tạo cấu hình để trích xuất chỉ số bắt đầu thứ nhất (I1) và số các tài nguyên tần số thứ nhất (N1) dựa vào ký hiệu chỉ báo tài nguyên (110); trong đó bộ thu phát (302) được tạo cấu hình để truyền các ký hiệu dữ liệu tới nút mạng (100) nhờ sử dụng tập hợp thứ nhất của các tài nguyên tần số liên kề (R1) và tập hợp thứ nhất tương ứng của các tài nguyên tần số liên kề (R1). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp truyền thông và phương tiện ghi đọc được bởi máy tính.



- (11) **1-0034889 B** (15) 08/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2019 376
- (21) 1-2018-04407 (85) 05/10/2018
- (22) 23/02/2017 (86) PCT/JP2017/006735 23/02/2017
- (30) 2016-043517 07/03/2016 JP (87) WO2017/154587 14/09/2017
- (51) **C22C 29/10; F16C 33/12; F04D 29/046; C22C 29/02**
- (73) **1. EBARA CORPORATION (JP)**
 11-1, Haneda Asahi-cho, Ohta-ku, Tokyo 144-8510, Japan
2. NIPPON TUNGSTEN CO., LTD (JP)
 2-8, Minoshima 1-chome, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka 812-8538, Japan
- (72) ITO, Nobuaki (JP); SUGIYAMA, Kenichi (JP); YAKUWA, Hiroshi (JP);
 TAKAHASHI, Norio (JP); KOMIYA, Makoto (JP); FUJIMOTO, Kenji (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **VẬT LIỆU TRƯỢT, BẠC LÓT TRỤC VÀ MÁY BƠM CÓ BỐ TRÍ BẠC LÓT TRỤC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu trượt TiC_x -(Ti-Mo) có pha liên kết được làm bằng hợp kim Ti-Mo, và pha cứng chứa TiC_x , trong đó vật liệu trượt TiC_x -(Ti-Mo) đáp ứng tất cả các điều kiện: (1) tổng diện tích của pha liên kết và pha cứng lớn hơn hoặc bằng 90% diện tích của trường nhìn, (2) tổng diện tích của pha liên kết lớn hơn hoặc bằng 15% và nhỏ hơn hoặc bằng 20% diện tích của trường nhìn, (3) trong pha liên kết, tổng diện tích của pha liên kết có đường kính tương đương lớn hơn hoặc bằng 10 μm và nhỏ hơn hoặc bằng 50 μm được tính theo giả định rằng diện tích pha liên kết có dạng hình tròn lớn hơn hoặc bằng 60% và nhỏ hơn hoặc bằng 80% tổng diện tích của pha liên kết, (4) trong pha liên kết, tổng diện tích của pha liên kết có đường kính tương đương nhỏ hơn 10 μm được tính theo giả định rằng diện tích pha liên kết có dạng hình tròn lớn hơn hoặc bằng 20% và nhỏ hơn hoặc bằng 40% tổng diện tích của pha liên kết, và (5) Mật độ của Mo trong pha liên kết lớn hơn hoặc bằng 25% trọng lượng và nhỏ hơn hoặc bằng 35% trọng lượng.



- (11) **1-0034890 B** (15) 08/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
(21) 1-2019-00745 (85) 15/02/2019
(22) 09/08/2017 (86) PCT/JP2017/028929 09/08/2017
(30) 2016-160732 18/08/2016 JP (87) WO2018/034213 A1 22/02/2018
(51) *A61M 1/02; B01D 39/16; A61M 1/36*
(73) **ASAHI KASEI MEDICAL CO., LTD. (JP)**
1-1-2 Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 1000006, Japan
(72) SHIMADA, Nobukazu (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHI TIẾT LỌC DÙNG CHO BỘ LỌC XỬ LÝ MÁU, BỘ LỌC XỬ LÝ MÁU VÀ PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ BẠCH CẦU**
- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết lọc dùng cho bộ lọc xử lý máu chứa vải không dệt, trong đó vải không dệt này có đương lượng nhóm carboxyl nằm trong khoảng từ 20 đến 140 ($\mu\text{eq/g}$) và điện thế bề mặt ζ lớn hơn hoặc bằng 0mV. Sáng chế cũng đề cập đến bộ lọc xử lý máu bao gồm chi tiết lọc và phương pháp loại bỏ bạch cầu.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0034891 B | | (15) 08/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2018-03658 | | (85) 20/08/2018 | |
| (22) 19/01/2017 | | (86) PCT/CN2017/071735 | 19/01/2017 |
| (30) 15/003,184 | 21/01/2016 | US | (87) WO2017/125046 |
| | | | 27/07/2017 |

(51) **H04L 9/28**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) GE, Yiqun (CA); SHI, Wuxian (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

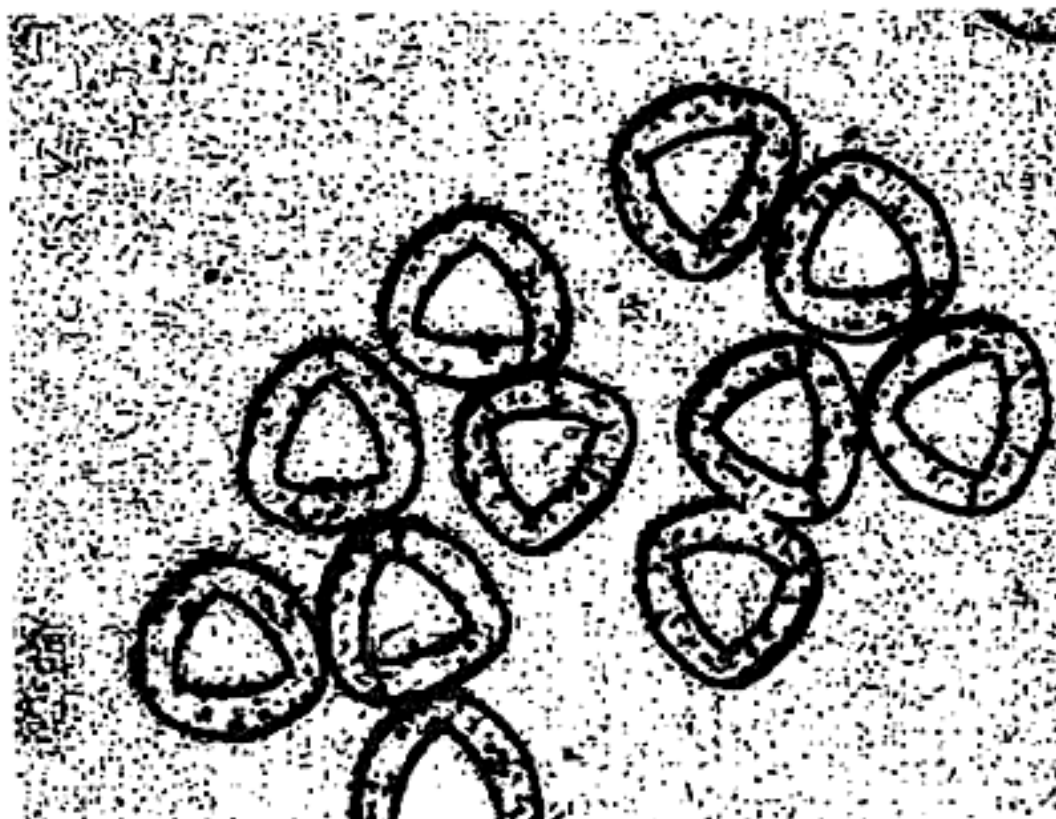
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG ĐƯỢC CHO PHÉP SỬA LỖI, BỘ TRUYỀN VÀ BỘ THU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông được cho phép sửa lỗi, bộ truyền và bộ thu. Phương pháp mã hóa kết hợp các chuỗi các bit thông tin thứ nhất và thứ hai và các bit mã dư tuần hoàn (CRC) và các bit cố định vào trong vector đầu vào. Vector đầu vào được nhân với ma trận sinh cho mã cực để tạo ra từ mã ghép. Phương pháp giải mã thu từ mã như vậy và tạo ra vector được giải mã nhờ tạo ra các mức kế tiếp của cây quyết định. Đối với số lượng của các mức của cây quyết định thứ nhất, các đường vượt quá số lượng tối đa thứ nhất của các đường có thể nhất được loại bỏ. Đối với số lượng của các mức của cây quyết định thứ hai, các đường vượt quá số lượng tối đa thứ hai của các đường có thể nhất được loại bỏ. Trong một số trường hợp, phương pháp giải mã có thể được cải thiện hiệu suất khi so với một số phương pháp giải mã cho các từ mã không ghép.

$$G_2 = \begin{bmatrix} 1 & 0 \\ 1 & 1 \end{bmatrix} \quad G_2^{\otimes 2} = \begin{bmatrix} G_2 & 0 \\ G_2 & G_2 \end{bmatrix} \quad G_2^{\otimes 3} = \begin{bmatrix} G_2 & 0 & 0 & 0 \\ G_2 & G_2 & 0 & 0 \\ G_2 & 0 & G_2 & 0 \\ G_2 & G_2 & G_2 & G_2 \end{bmatrix}$$

$$G_2^{\otimes 2} = \begin{bmatrix} 1 & 0 & 0 & 0 \\ 1 & 1 & 0 & 0 \\ 1 & 0 & 1 & 0 \\ 1 & 1 & 1 & 1 \end{bmatrix} \quad G_2^{\otimes 3} = \begin{bmatrix} 1 & 0 & 0 & 0 & 0 & 0 & 0 & 0 \\ 1 & 1 & 0 & 0 & 0 & 0 & 0 & 0 \\ 1 & 0 & 1 & 0 & 0 & 0 & 0 & 0 \\ 1 & 1 & 1 & 1 & 0 & 0 & 0 & 0 \\ 1 & 0 & 0 & 0 & 1 & 0 & 0 & 0 \\ 1 & 1 & 0 & 0 & 1 & 1 & 0 & 0 \\ 1 & 0 & 1 & 0 & 1 & 0 & 1 & 0 \\ 1 & 1 & 1 & 1 & 1 & 1 & 1 & 1 \end{bmatrix}$$

- (11) **1-0034892 B** (15) 08/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2019 378
(21) 1-2019-03002 (85) 06/06/2019
(22) 22/12/2017 (86) PCT/CN2017/117924 22/12/2017
(30) 201611205849.8 23/12/2016 CN (87) WO2018/113767 28/06/2018
(51) **D01D 5/24; D02G 3/24; D01D 5/253; D01D 10/02**
(73) **TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)**
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome Chuo-ku, Tokyo 103-8666, Japan
(72) NI, Chunjian (CN); YOSHIMIYA, Takayuki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **TƠ POLYESTE RỖNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến tơ polyeste rỗng có độ rỗng của mặt cắt ngang nằm trong khoảng từ 20,0% đến 45,0%, sợi polyeste dài này ở trạng thái tự nhiên có hình dạng xoắn ba chiều, và bán kính cong của hình dạng xoắn này nằm trong khoảng từ 10,0mm đến 50,0mm. Bó sợi đã được xử lý tạo bông thu được bằng cách xử lý tơ polyeste rỗng có độ bông cao. Phương pháp tạo ra sợi này cũng được đề xuất.

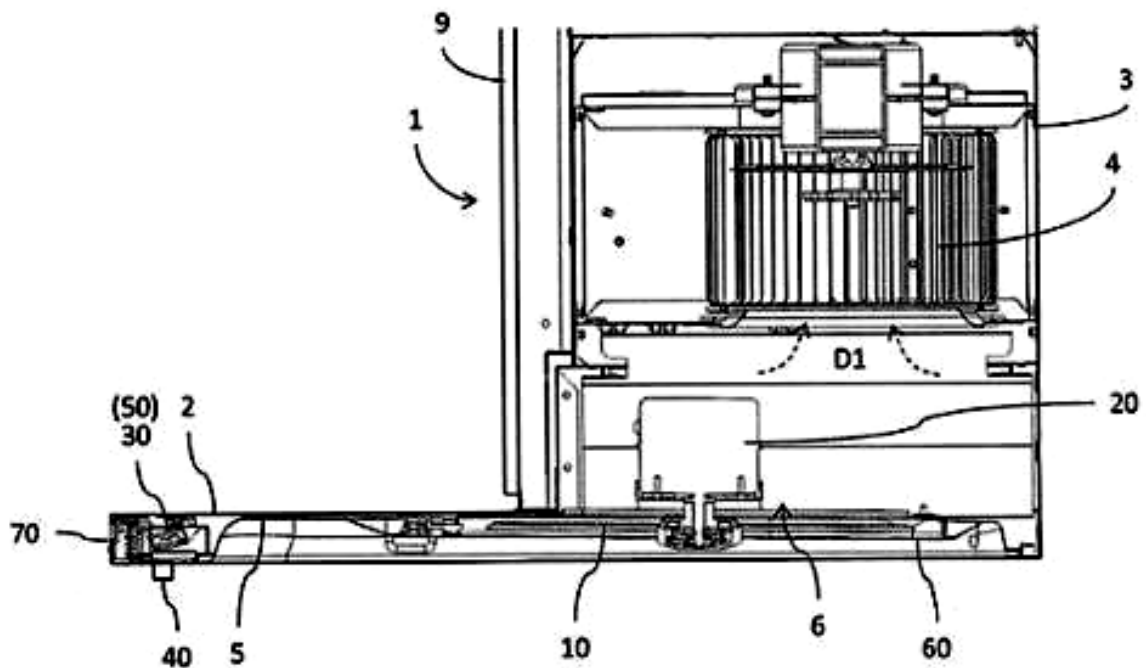


- (11) **1-0034893 B** (15) 08/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/08/2019 377
(21) 1-2019-02604 (85) 20/05/2019
(22) 26/10/2017 (86) PCT/JP2017/038611 26/10/2017
(30) 2016-244383 16/12/2016 JP (87) WO2018/110106 21/06/2018
2016-244382 16/12/2016 JP
(51) *D06N 3/14; B32B 27/40; B32B 9/02; C08G 18/10; C08G 18/42; C09J 175/06; C09J 5/06; B32B 27/00; C08G 18/40*
(73) **DIC CORPORATION (JP)**
35-58, Sakashita 3-chome, Itabashi-ku, Tokyo 1748520, Japan
(72) TAKEDA Shingo (JP); FUJIWARA Toyokuni (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DA TỔNG HỢP**

(57) Sáng chế đề xuất da tổng hợp có lớp được tạo thành từ chế phẩm nhựa polyuretan nóng chảy chống ẩm, chế phẩm nhựa bao gồm chất tiền trùng hợp uretan nóng chảy (i) là sản phẩm phản ứng của: polyol (A) bao gồm polyeste polyol vòng béo (a1); và polyisoxyanat (B). Polyol (A) tốt hơn là cũng bao gồm polyoxypropylen glycol (a2). Chế phẩm nhựa polyuretan nóng chảy chống ẩm tốt hơn là cũng bao gồm hợp chất amin không tự do (ii) và hợp chất triazol (iii). Da tổng hợp theo sáng chế có khả năng chống chịu thời tiết và độ bám dính rất tốt và thích hợp để sử dụng làm sản phẩm da tách lớp.

- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0034894 B | | (15) 08/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/02/2022 | 407 |
| (21) 1-2021-07700 | | (85) 12/07/2019 | |
| (22) 08/12/2017 | | (86) PCT/JP2017/044156 | 08/12/2017 |
| (30) 2016-254242 | 27/12/2016 JP | (87) WO2018/123512 | 05/07/2018 |
| (51) F24F 7/06 | | | |
| (62) 1-2019-03771 | | | |
| (73) FUJI INDUSTRIAL CO., LTD. (JP) | | | |
| | 1-9, Fuchinobe 2-chome, Chuo-ku, Sagamihara-shi, Kanagawa 2520206 (JP) | | |
| (72) ABE Hiroyuki (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) MÁY HÚT MÙI | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến máy hút mùi mà làm cho bộ lọc quay, có khả năng làm giảm tiếng ồn. Cụ thể, máy hút mùi (1) gồm có quạt (4) mà tạo ra dòng không khí; bộ lọc (10) mà nằm ở phía ngược dòng của quạt trên rãnh lưu thông của dòng không khí và có các lỗ để cho dòng không khí đi qua đó; động cơ điện (20) mà làm quay bộ lọc; phần điều chỉnh (30) mà thực hiện điều chỉnh để làm cho động cơ điện quay ở ít nhất hai tốc độ quay, đó là tốc độ quay thứ nhất và tốc độ quay thứ hai mà nhanh hơn so với tốc độ quay thứ nhất; và phần giám sát trạng thái nấu (40) mà giám sát trạng thái nấu trong bếp nấu, trong đó phần điều chỉnh điều chỉnh tốc độ quay của động cơ điện sử dụng tốc độ quay thứ nhất và tốc độ quay thứ hai theo trạng thái nấu được phát hiện bởi phần giám sát trạng thái nấu.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0034895 B | | (15) 08/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-04924 | | (85) 02/11/2018 | |
| (22) 06/04/2017 | | (86) PCT/EP2017/058238 | 06/04/2017 |
| (30) 16164951.2 | 12/04/2016 | EP (87) WO2017/178329 A1 | 19/10/2017 |

(51) **G10L 19/26**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

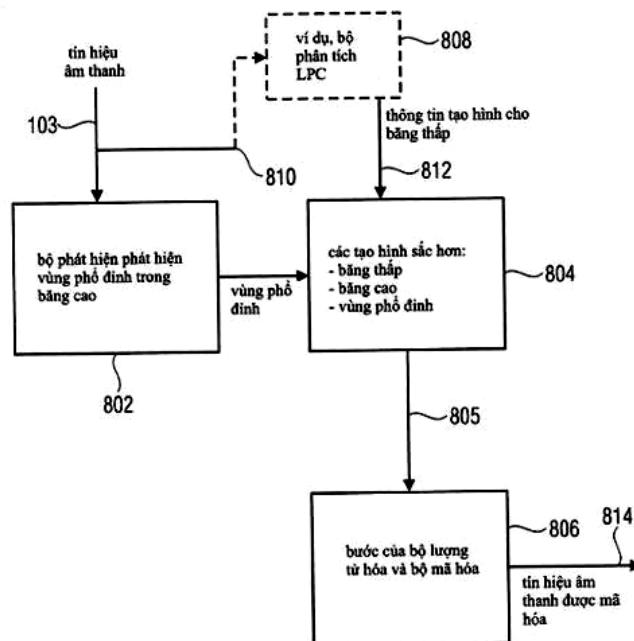
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) MULTRUS, Markus (DE); NEUKAM, Christian (DE); SCHNELL, Markus (DE); SCHUBERT, Benjamin (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

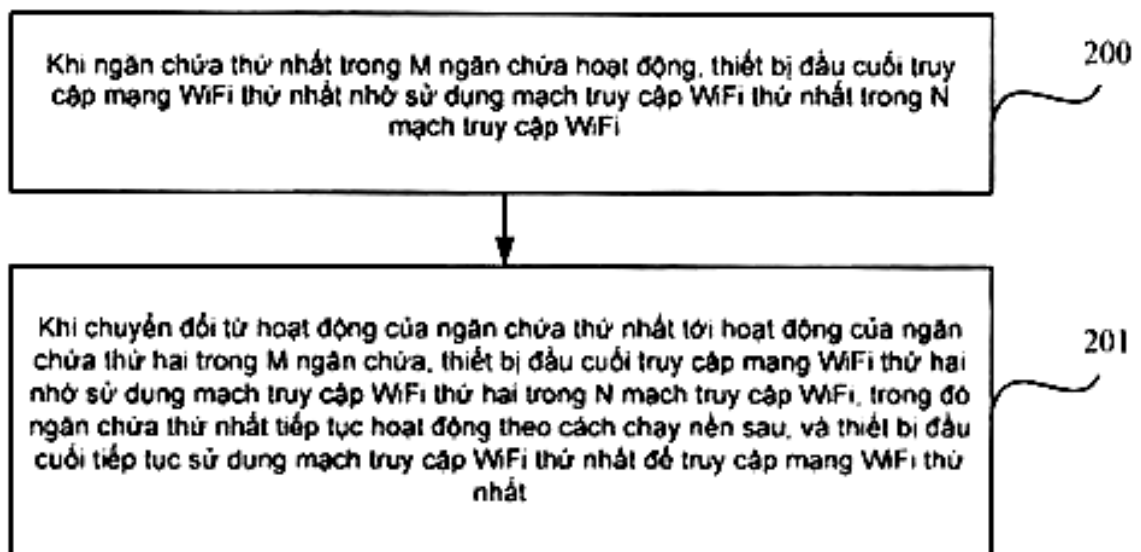
(54) **BỘ MÃ HÓA ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa âm thanh và phương pháp mã hóa tín hiệu âm thanh. Bộ mã hóa âm thanh để mã hóa tín hiệu âm thanh có băng tần dưới và băng tần trên, bộ mã hóa âm thanh bao gồm: bộ phát hiện (802) để phát hiện vùng phổ đỉnh trong băng tần trên của tín hiệu âm thanh; bộ tạo hình (804) để tạo hình băng tần dưới sử dụng thông tin tạo hình cho băng thấp và để tạo hình băng tần trên sử dụng ít nhất phần của thông tin tạo hình cho băng dưới, trong đó bộ tạo hình (804) được tạo cấu hình để suy giảm thêm các giá trị phổ trong vùng phổ đỉnh được phát hiện trong băng tần trên; và bước của bộ lượng tử hóa và bộ mã hóa (806) để lượng tử hóa băng tần dưới được tạo hình và băng tần trên được tạo hình và để mã hóa entropi các giá trị phổ được lượng tử hóa từ băng tần dưới được tạo hình và băng tần trên được tạo hình.



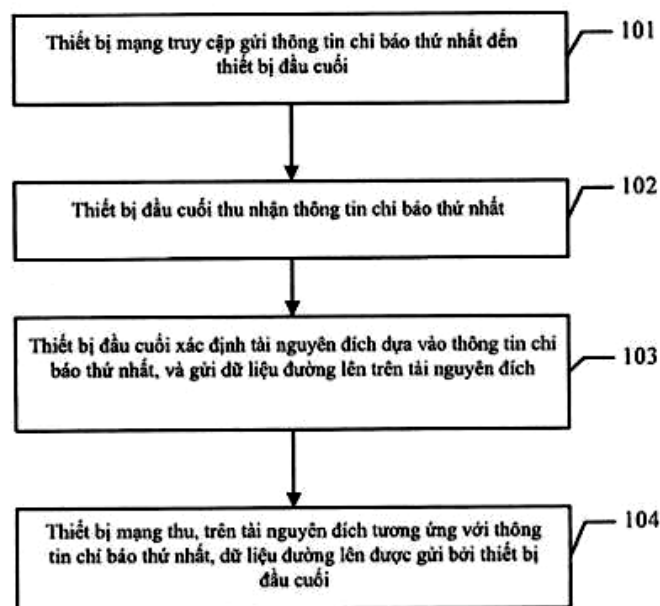
- (11) **1-0034896 B** (15) 08/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2019 372
 (21) 1-2018-05796 (85) 20/12/2018
 (22) 14/11/2016 (86) PCT/CN2016/105777 14/11/2016
 (30) 201610370643.4 27/05/2016 CN (87) WO2017/201983 30/11/2017
 (51) **H04W 28/08**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) LI, Weihua (CN); GUO, Zhan (CN); JIANG, Binbin (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUY CẬP MẠNG WIFI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truy cập mạng WiFi được sử dụng để hỗ trợ thiết bị đầu cuối được kết nối với hai mạng WiFi hoặc nhiều hơn ở cùng thời điểm, và do đó, mạng WiFi được áp dụng theo cách an toàn hơn và trôi chảy hơn. Phương pháp này được áp dụng tới thiết bị đầu cuối, thiết bị đầu cuối bao gồm N mạch truy cập WiFi và ít nhất một bộ xử lý, ít nhất một bộ xử lý được tạo cấu hình để chạy chương trình phần mềm để tạo nên M ngăn chứa, một ngăn chứa có thể tương đương với một hệ điều hành, hoạt động chuyển đổi có thể thực được thực hiện giữa các ngăn chứa khác nhau, mỗi ngăn chứa tương ứng với một dịch vụ truy cập mạng WiFi, M ngăn chứa có khả năng hoạt động ở cùng thời điểm, các nhiệm vụ và dữ liệu của các dịch vụ truy cập mạng WiFi khác nhau trong suốt thời gian hoạt động của các ngăn chứa khác nhau được tách biệt với nhau, và M và N là các số tự nhiên lớn hơn hoặc bằng 2.



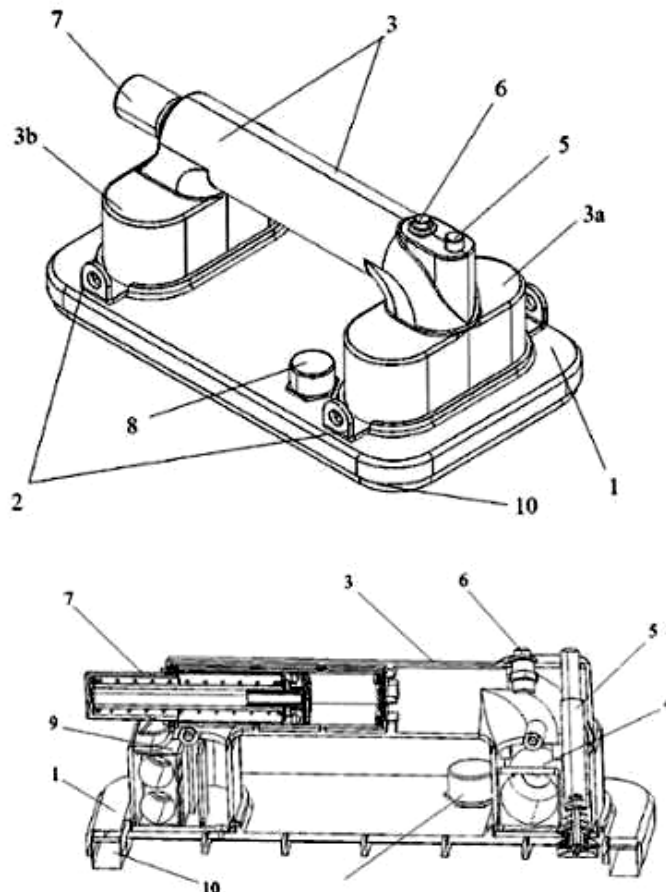
- (11) **1-0034897 B** (15) 08/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-04817 (85) 29/10/2018
 (22) 13/05/2016 (86) PCT/CN2016/082095 13/05/2016
 (30) PCT/CN2016/078367 01/04/2016 CN (87) WO2017/166389 A1 05/10/2017
 (51) **H04W 16/10**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) YAN, Zhiyu (CN); GUAN, Lei (CN); MA, Sha (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO CẤP PHÁT TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI
 VÀ THIẾT BỊ MẠNG TRUY CẬP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chỉ báo cấp phát tài nguyên, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng truy cập. Phương pháp bao gồm các bước: thu nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất; và xác định, bởi thiết bị đầu cuối, tài nguyên đích dựa vào thông tin chỉ báo thứ nhất, và gửi dữ liệu đường lên trên tài nguyên đích, trong đó tài nguyên đích bao gồm khối tài nguyên trong M đơn vị tài nguyên cơ sở được cấp phát đến thiết bị đầu cuối; vị trí của khối tài nguyên được cấp phát trong mỗi trong số M đơn vị tài nguyên cơ sở tương ứng với vị trí miền tần số thứ nhất của khối tài nguyên trong tập hợp khối tài nguyên thứ nhất; vị trí miền tần số thứ nhất là vị trí miền tần số được thu nhận sau khi vị trí miền tần số thứ hai của khối tài nguyên trong tập hợp khối tài nguyên thứ hai được dịch vị; và M đơn vị tài nguyên cơ sở được sắp xếp theo thứ tự tăng dần trong miền tần số. Vị trí tài nguyên của tài nguyên đích được sử dụng để gửi dữ liệu đường lên được thu nhận một cách chính xác.



- (11) **1-0034898 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/04/2022 409
(21) 1-2021-01608
(22) 25/03/2021
(51) **B65G 47/91; F16B 47/00; B25B 11/00**
(76) **NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)**
174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia
(54) **THIẾT BỊ HÚT TẮM VẬT LIỆU CẦM TAY**

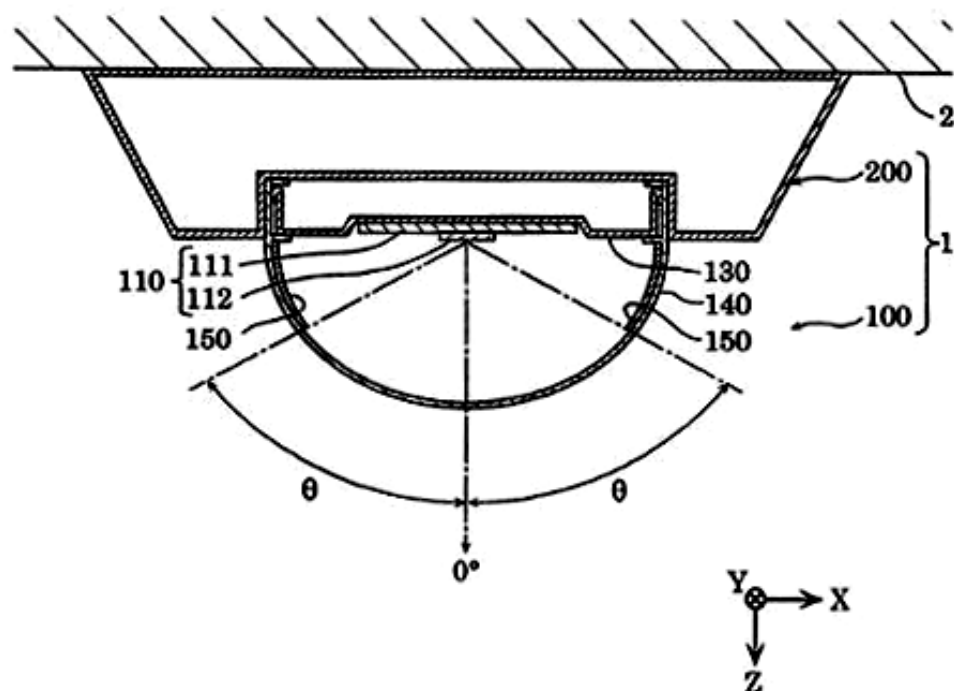
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị hút tẩm vật liệu cầm tay sử dụng để hút và di chuyển các chi tiết dạng tấm nhỏ có khối lượng nhẹ từ một vị trí này tới một vị trí khác trên hiện trường thi công, thiết bị sử dụng nguyên lý hút chân không giúp hạn chế tối đa sức lao động và đảm bảo an toàn lao động cho con người khi cần di chuyển các tấm vật liệu. Thiết bị hút tẩm vật liệu cầm tay bao gồm tấm đế (1) được lắp cố định vào tay cầm (3) với các tấm đỡ (2) kẹp ở giữa, tay cầm (3) này có dạng hộp để chứa bên trong nó, ở đầu thứ nhất có nút hút khí (6), cụm xả khí (5), mô-tơ hút (4), ở đầu thứ hai có hộp pin (9), và ở phần giữa của tay cầm (3) có bơm tay (7). Thiết bị hút tẩm vật liệu cầm tay được ứng dụng trong phạm vi nhà xưởng hoặc các công trình xây dựng, cần di chuyển các chi tiết dạng tấm phẳng với kích thước nhỏ, khối lượng nhẹ.



- (11) **1-0034899 B** (15) 09/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2019 375
 (21) 1-2018-05250
 (22) 23/11/2018
 (30) 2017-227451 28/11/2017 JP
 (51) **H01L 33/00**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**
 (JP)
 1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan
 (72) Yoko MATSUBAYASHI (JP); Kazuki HARADA (JP); Hideki WADA (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG**

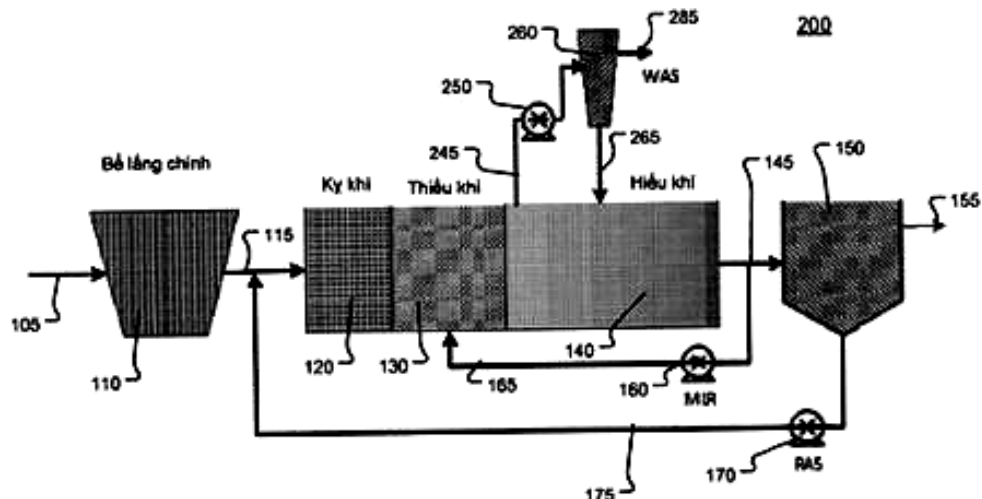
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chiếu sáng cải thiện khả năng hiển thị rõ nét của văn bản trên màn hình mà không mang đến cảm giác khó chịu cho người dùng.

Thiết bị chiếu sáng (1) bao gồm bộ phát ánh sáng (110). Khi chiếu hướng xuống trực tiếp từ bộ phát ánh sáng (110) có góc thẳng đứng là 0° khi thiết bị chiếu sáng (1) được lắp đặt trên trần nhà (2), ánh sáng thứ nhất phát ra theo hướng có góc thẳng đứng là 0° có nhiệt độ màu tương quan trong khoảng từ 4000 K đến 5800 K, và các tọa độ màu $u'v'$ trong hệ đo màu XYZ trong khoảng thỏa mãn $0,7125u' + 0,3284 < v' < 0,7125u' + 0,3339$, và ánh sáng thứ hai phát ra trong khu vực được xác định bởi góc lớn hơn hoặc bằng góc thẳng đứng định trước có nhiệt độ màu tương quan cao hơn nhiệt độ màu tương quan của ánh sáng thứ nhất, ánh sáng thứ nhất và ánh sáng thứ hai được bao gồm trong ánh sáng chiếu sáng phát ra từ thiết bị chiếu sáng (1).



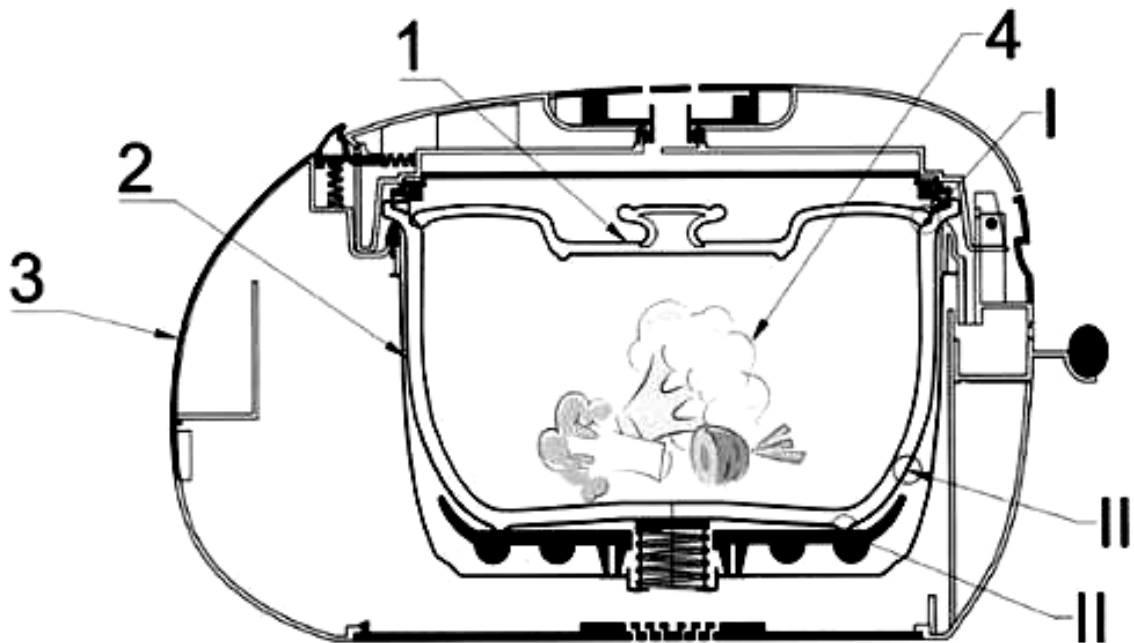
- (11) **1-0034900 B** (15) 09/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
- (21) 1-2019-00586 (85) 30/01/2019
- (22) 01/08/2017 (86) PCT/JP2017/027847 01/08/2017
- (30) 2016-157627 10/08/2016 JP (87) WO2018/030210 A1 15/02/2018
- (51) **C08F 279/02; C09J 111/02; C09J 151/04; C08L 51/04**
- (73) **SHOWA DENKO K.K.** (JP)
13-9, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8518 Japan
- (72) SEKIOKA Naoki (JP); OHGUMA Yuya (JP); KAMIJO Masanao (JP);
TAKENOSHITA Yoichiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LATEC COPOLYME GHÉP CLOPREN**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất latec copolyme ghép clopren không chứa dung môi hữu cơ và thể hiện độ bền dính cao ngay cả đối với polyvinyl clorua mềm. Phương pháp sản xuất latec copolyme ghép clopren bao gồm bước polyme hóa clopren là tạo ra latec polyme clopren và bước copolyme hóa ghép là tạo ra latec copolyme ghép clopren. Bước polyme hóa clopren là bước đưa ít nhất clopren (A-1) trong số clopren (A-1) và monome (A-2) copolyme hóa được với clopren (A-1) đi polyme hóa gốc nhũ tương. Bước copolyme hóa ghép là bước bổ sung, vào latec polyme clopren, (met)acrylat (B) và peroxit hữu cơ (C) có hệ số phân bố octanol/nước là -2,0 hoặc cao hơn và 3,0 hoặc thấp hơn để đưa polyme clopren đi copolyme hóa ghép với (met)acrylat (B) ở nhiệt độ là 10°C hoặc cao hơn và 40°C hoặc thấp hơn.

- (11) **1-0034901 B** (15) 09/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/04/2017 349
 (21) 1-2016-05041 (85) 23/12/2016
 (22) 30/06/2015 (86) PCT/US2015/038620 30/06/2015
 (30) 62/019,210 30/06/2014 US (87) WO2016/004082 07/01/2016
 (51) *C02F 3/28; B01D 21/26; B01D 21/32; C02F 1/38; C02F 3/34; C02F 11/02; C02F 3/30; B01D 21/02; C02F 1/52*
 (73) **1. HAMPTON ROADS SANITATION DISTRICT (US)**
 1434 Air Rail Avenue, Virginia Beach, VA, United States of America
2. D.C. WATER & SEWER AUTHORITY (US)
 5000 Overlook Avenue, SW, Washington, DC 20032, United States of America
 (72) WETT, Bernhard (AT); BOTT, Charles (US); MURTHY, Sudhir (US); DE CLIPPELEIR, Haydee (BE)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHỌN LỌC BÊN NGOÀI**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý nước thải sinh học bao gồm bộ phận chọn lọc sinh học và bộ phận chọn lọc vật lý. Thiết bị này bao gồm bộ phận phản ứng sinh học bên trong trong đó nước thải và sinh khối được tái tuần hoàn được kết hợp để tạo ra gradien giữa cơ chất và chất nhận điện tử cao để tạo ra các đặc điểm bình thái sinh khối thuận lợi cho sự tạo thành hạt hơn sự tạo thành bông kết tụ và sợi, và bộ phận chọn lọc bằng sàng bên ngoài hoặc theo trọng lượng bên ngoài tác động lên dòng thải sinh khối để thu gom và giữ lại các khối sinh khối kết tụ đã kết đặc bao gồm việc chọn lọc hạt đặc và thải bỏ các sợi và các bông kết tụ nhẹ hơn. Theo phương pháp và thiết bị này, các hạt có thể được bổ sung để tạo ra các nhân để thúc đẩy sự tạo thành của các khối kết tụ bao bọc các hạt có mầm. Các hạt này có thể được bổ sung các vật liệu khác nhau, ví dụ, trong bộ phận phản ứng, để khởi tạo hoặc khởi đầu sự tạo thành hạt, sau đó được tách bởi hoặc được tích hợp với bộ phận chọn lọc theo trọng lượng bên ngoài hoặc bộ phận chọn lọc bằng sàng bên ngoài. Ngoài ra, các vi sinh vật có thể được chọn lọc để loại bỏ phospho sinh học, khử nitrat các chất oxy hóa metan, oxy hóa lưu huỳnh hoặc sulfua sinh học, sinh metan.



- (11) **1-0034902 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/07/2020 388
(21) 1-2018-05959
(22) 27/12/2018
(51) *A47J 27/00; A47J 36/00*
(76) **LÝ NGỌC MINH (VN)**
333 khu phố Hưng Lộc, phường Hưng Định, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương
(54) **NỒI SỨ CÓ CHỨC NĂNG ĐIỀU TIẾT ÁP SUẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến nồi sứ có chức năng điều tiết áp suất gồm ba phần: phần vỏ nồi, lòng nồi và nắp lòng nồi, cụ thể như sau: lòng nồi được làm bằng sứ có nhiệt độ nung trên 1.300°C đồng thời đạt độ sốc nhiệt nóng lạnh toàn phần từ 0°C - 800°C nên đảm bảo độ cứng chắc, khó bị nứt, vỡ khi sử dụng thông thường; phần đáy lòng nồi được phủ lớp bắt từ bằng kim loại do đó nồi có thể sử dụng được trên các loại bếp từ và thiết bị sử dụng nồi từ. Nắp được làm bằng sứ toàn bộ, phần chính giữa nắp có phần lõm sâu và được nối với phần tay cầm; phần mặt trong của nắp có thiết kế các lỗ nhỏ lõm xuống có tác dụng tích tụ nước và rải đều trên phần thức ăn đang nấu làm thức ăn không bị khô. Phần nắp được thiết kế rất kín, có các rãnh thoát hơi làm cho phần nhiệt trong nồi được giữ kín (chỉ có một phần rất nhỏ hơi nước thoát ra ngoài) làm áp suất trong nồi được tăng cường. Chính điều này làm cho thức ăn không bị mất nước và mùi vị, đồng thời thức ăn chín nhanh và đều.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034903 B | | (15) 09/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/07/2019 | 376 |
| (21) 1-2019-00193 | | (85) 11/01/2019 | |
| (22) 14/06/2017 | | (86) PCT/EP2017/064615 | 14/06/2017 |
| (30) 10 2016 110 868.5 | 14/06/2016 DE | (87) WO2017/216261 | 21/12/2017 |

(51) **C03C 27/00; H01L 51/52; H01L 21/56**

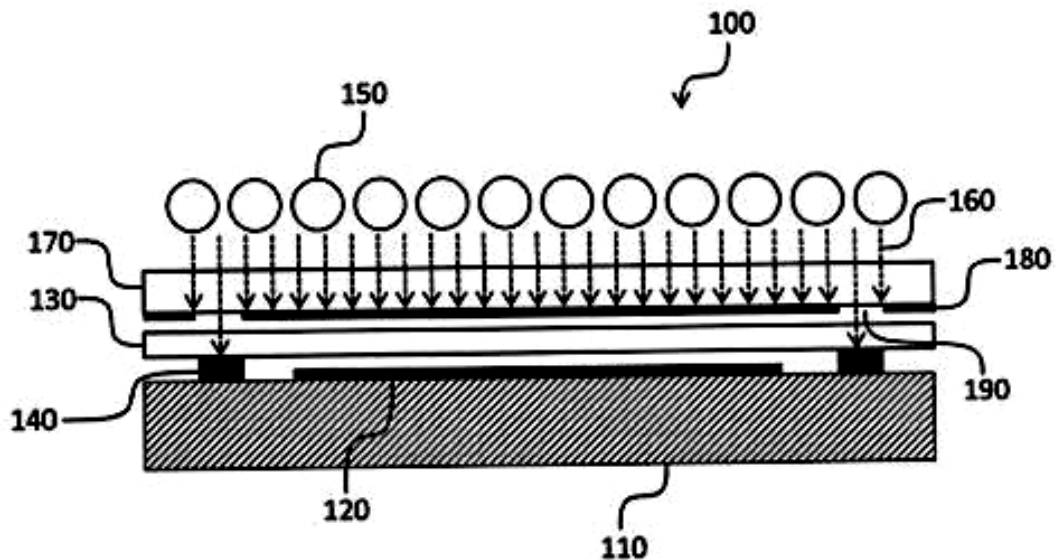
- (73) **1. GROSS, LEANDER KILIAN (DE)**
 Beethovenstraße 9, 01465 Langebrück, Germany
2. GROSS, MASCHA ELLY (DE)
 Beethovenstraße 9, 01465 Langebrück, Germany

(72) GROSS, Harald (DE)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐỂ BỌC CÁC BỘ PHẬN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để bọc kín các bộ phận sử dụng ít nhất là một đèn phóng điện khí, vật liệu vô cơ trong suốt đối với ánh sáng và môi trường hấp thụ ánh sáng vô cơ. Tùy ý, vật liệu vô cơ hoặc môi trường vô cơ bảo đảm mức độ thấm rất thấp đối với oxy, hơi nước và khí phản ứng trái ngược với vật liệu hữu cơ hoặc môi trường hữu cơ. Quy trình bọc diễn ra trong khoảng thời gian ít hơn một giây. Ngoài ra, nhiệt độ trung bình của bộ phận chỉ tăng nhẹ, sao cho có thể bọc được ngay cả các bộ phận có khu vực nhạy cảm nhiệt độ.



- (11) **1-0034904 B** (15) 09/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-03132
 (22) 12/06/2019
 (30) JP2018-116383 19/06/2018 JP
 (51) **H02J 3/46**
 (73) **HITACHI POWER SOLUTIONS CO., LTD. (JP)**
 2-2, Saiwai-cho 3-chome, Hitachi-shi, Ibaraki 317-0073, Japan
 (72) Kazuhide TANAKA (JP); Masaya TAKAHASHI (JP); Yuugo HOSHIHARA (JP);
 Yasuya IWANAGA (JP); Nobuaki TAKAHASHI (JP); Naoki HOSHINO (JP)
 (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
 (54) **THIẾT BỊ PHÁT ĐIỆN TẬP TRUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG ĐIỆN DƯ SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát điện tập trung bao gồm: thiết bị phát điện thứ nhất tạo ra điện từ nguồn năng lượng thứ nhất; thiết bị phát điện thứ hai tạo ra điện từ nguồn năng lượng thứ hai; và thiết bị điều chỉnh đầu ra phát điện được bố trí giữa bộ phận kết hợp đầu ra của thiết bị phát điện thứ nhất và bộ phận đầu ra của thiết bị phát điện thứ hai, và có điện năng tối đa được giới hạn ở giá trị được xác định trước, thiết bị điều chỉnh đầu ra phát điện được tạo kết cấu để điều chỉnh đầu ra phát điện thứ hai từ 0 thành đầu ra phát điện tối đa của thiết bị phát điện thứ hai khi đầu ra phát điện kết hợp dòng, là sự kết hợp của đầu ra phát điện dòng thứ nhất là đầu ra phát điện dòng của thiết bị phát điện thứ nhất và đầu ra phát điện dòng thứ hai là đầu ra phát điện dòng của thiết bị phát điện thứ hai, đạt đến giá trị thiết lập thứ nhất (23) của điện năng tối đa hoặc giá trị thiết lập thứ hai (24) của điện năng tối đa, thiết bị điều chỉnh đầu ra phát điện giảm đầu ra phát điện dòng thứ hai một lượng tương ứng với năng lượng điện dư dương so với giá trị thiết lập thứ nhất (23) của điện năng tối đa, và khi đầu ra phát điện kết hợp dòng đạt đến giá trị thiết lập thứ hai (24) của điện năng tối đa, thiết bị điều chỉnh đầu ra phát điện sẽ tăng đầu ra điện dòng thứ hai một lượng tương ứng với tổng năng lượng điện thu được bằng cách cộng một lượng tương ứng với năng lượng điện dư âm so với giá trị thiết lập thứ hai (24) của điện năng tối đa vào năng lượng điện tương ứng với chênh lệch giữa năng lượng điện tương ứng với giá trị thiết lập thứ nhất (23) của điện năng tối đa và năng lượng điện tương ứng với giá trị thiết lập thứ hai (24) của điện năng tối đa.

(11) **1-0034905 B** (15) 09/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2020 389

(21) 1-2020-02852

(22) 21/05/2020

(51) **C07D 311/00; C07C 7/00**

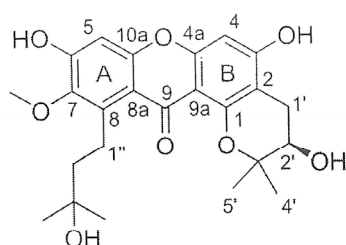
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**

Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

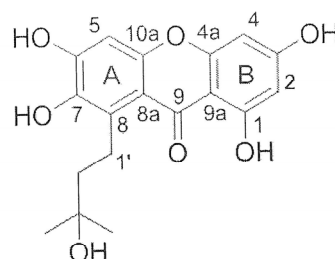
(72) Trần Thu Hương (VN); Lê Huyền Trâm (VN); Trần Thị Minh (VN); Nguyễn Văn Thông (VN); Nguyễn Tuấn Anh (VN); Nguyễn Hoàng Minh (VN); Trần Thượng Quảng (VN); Nguyễn Thị Minh Thu (VN); Đinh Thị Thu Hiền (VN); Trần Thu Hà (VN); Hà Mạnh Tuấn (VN); Nguyễn Thị Hồng Phượng (VN); Đỗ Thị Thảo (VN); Phạm Thị Hồng Phượng (VN); Giang Thị Phương Ly (VN); Nguyễn Thị Việt Thanh (VN); Ninh Thị Phương (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP HỢP CHẤT XANTHON TỪ VỎ QUẢ MĂNG CỤT (GARCINIA MANGOSTANA L., CLUSIACEAE)**

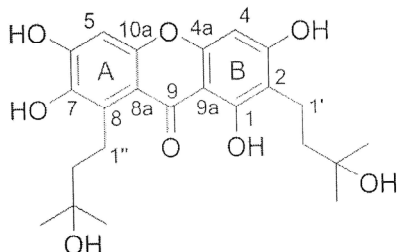
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân lập hợp chất xanthon từ vỏ quả Măng cụt (*Garcinia mangostana* L., Clusiaceae) có hoạt tính sinh học hữu dụng bao gồm hoạt tính hạ đường huyết, chống oxy hóa và gây độc tế bào, bao gồm nhưng không chỉ giới hạn ở, tế bào ung thư phổi ở người SK-LU-1, ung thư vú ở người MCF7 và ung thư ruột kết ở người HT-29, đặc trưng ở chỗ, hợp chất xanthon này được chọn trong nhóm bao gồm các hợp chất có công thức (I)-(IV) sau đây:



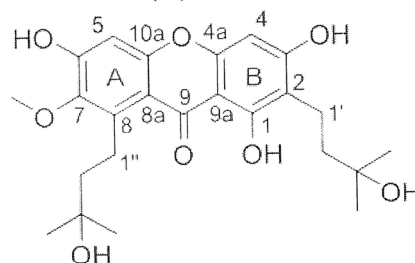
(I)



(II)



(III)

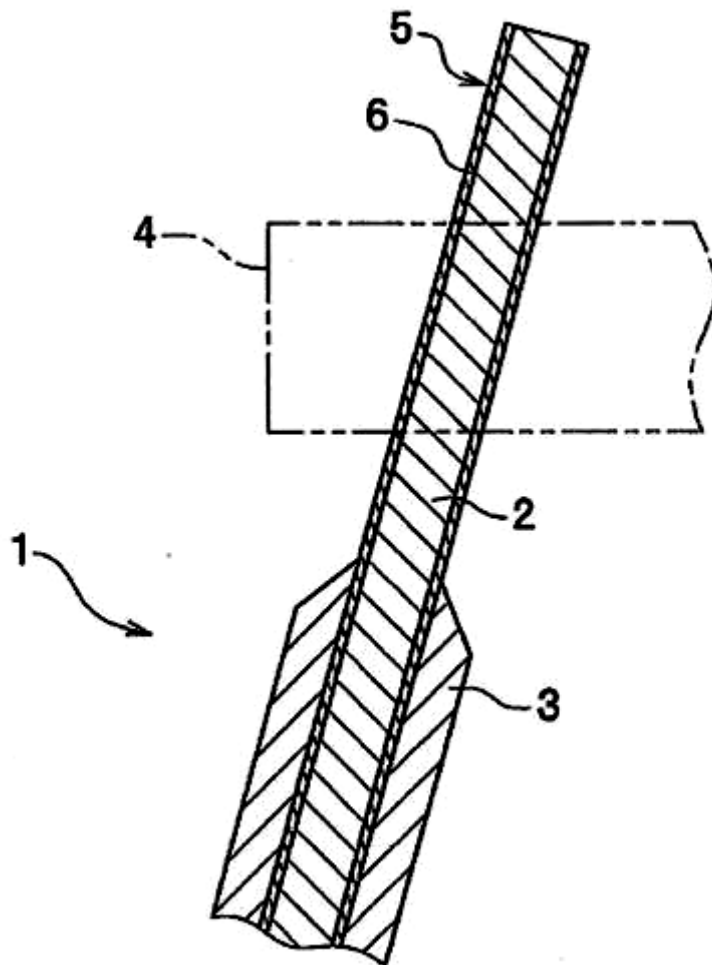


(IV).

- (11) **1-0034906 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2020 389
(21) 1-2020-00835
(22) 17/02/2020
(51) **C22B 15/00; C22B 3/44; C01G 3/02**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
334 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Mạnh Khải (VN); Phạm Thị Thúy (VN); Phạm Đức Thắng (VN); Nguyễn Trung Kiên (VN); Ngô Huy Khoa (VN); Lê Hồng Duyên (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ ĐỒNG OXIT TỪ DUNG DỊCH ĐỒNG CLORUA THẢI**

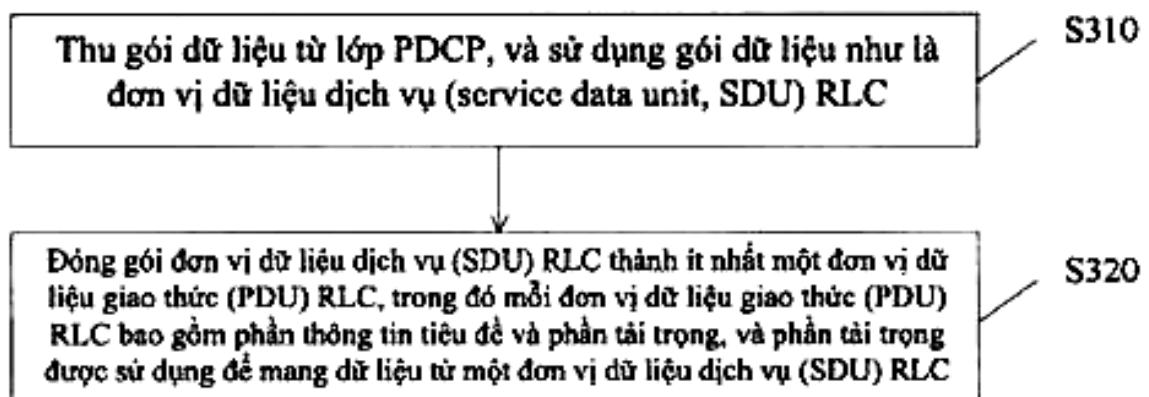
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế đồng oxit từ dung dịch đồng clorua thải bao gồm các bước:
(i) kết tủa ion đồng trong dung dịch đồng clorua thải;
(ii) chuyển hóa atacamit thành đồng oxit; và
(iii) thu hồi đồng oxit.
Quy trình theo sáng chế thực hiện việc điều chế đồng oxit từ dung dịch đồng clorua thải theo phương pháp thủy luyện, trong đó đồng clorua trong dung dịch đồng clorua thải được chuyển hóa thành hợp chất atacamit $\text{Cu}_2\text{Cl}(\text{OH})_3$, rồi tiếp tục chuyển hóa atacamit thành đồng oxit CuO ở nhiệt độ 100°C . Đồng oxit thu được từ quy trình này có độ sạch cao và có thể được dùng để tiếp tục điều chế ra các sản phẩm khác nhau của đồng, trong đó có sản phẩm đồng sulfat được sử dụng rộng rãi trong kỹ thuật, nông nghiệp và đời sống.

- (11) **1-0034907 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2019 376
(21) 1-2019-00392 (85) 23/01/2019
(22) 05/07/2017 (86) PCT/JP2017/024573 05/07/2017
(30) 2016-148388 28/07/2016 JP (87) WO2018/020969 01/02/2018
(51) **B23K 35/365; B23K 9/14; B23K 35/02; B23K 35/30**
(73) **KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)**
2-4, Wakinohama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585 (JP)
(72) HAMADA Etsuo (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **ĐIỆN CỰC CÓ LỚP PHỦ**
- (57) Sáng chế đề xuất điện cực có lớp phủ mà có độ ổn định hồ quang ưu việt, trong đó một phần thanh lõi chứa Fe được phủ bởi chất phủ, trong đó phần kẹp của thanh lõi mà được kẹp bởi giá hàn được phủ bởi lớp phủ chứa hợp chất Ca, tỷ lệ diện tích của lớp phủ với phần phủ là 20% hoặc cao hơn, độ dày của lớp phủ nằm trong khoảng từ 0,5 đến 15 μm , và độ nhám bề mặt Ra của lớp phủ là 1,0 μm hoặc thấp hơn.



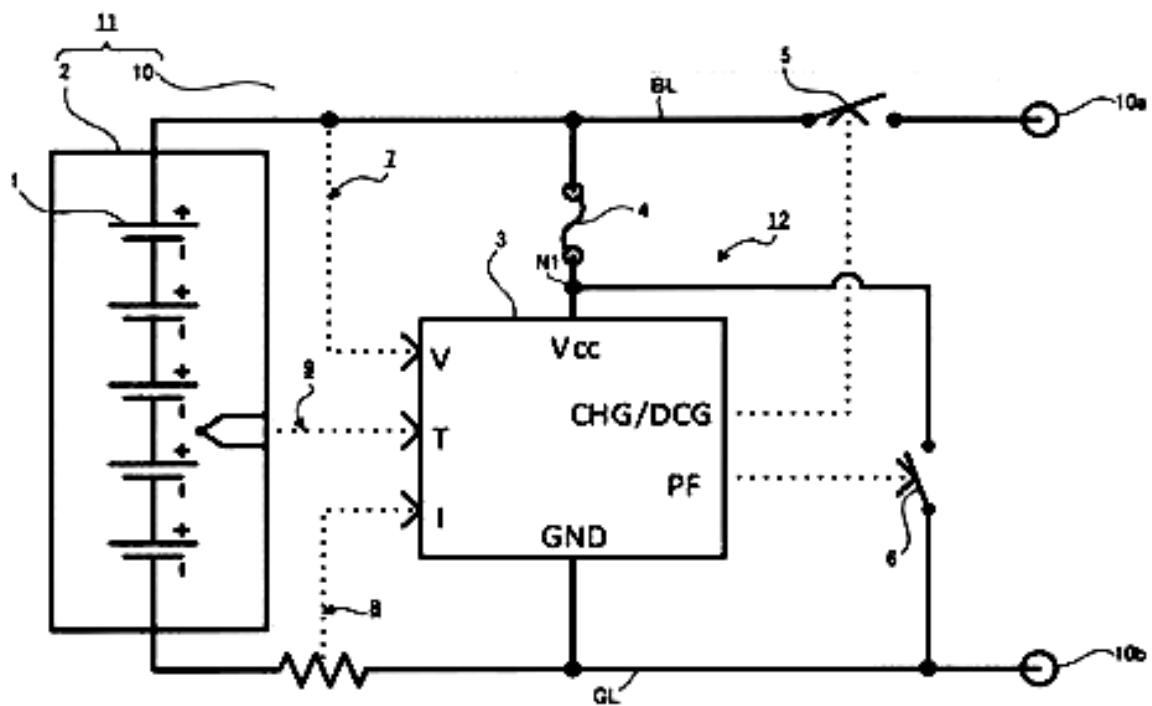
- (11) **1-0034908 B** (15) 09/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2019 376
 (21) 1-2019-02211 (85) 26/04/2019
 (22) 30/09/2017 (86) PCT/CN2017/105044 30/09/2017
 (30) 201610873599.9 30/09/2016 CN (87) WO2018/059590 05/04/2018
 (51) **H04W 28/06; H04L 12/805; H04L 29/06**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
 518129, P.R. China
 (72) QUAN, Wei (CN); ZHANG, Jian (CN); LI, Bingzhao (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU
 TRỮ ĐƯỢC ĐỌC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu được đề xuất trong phương án của sáng chế bao gồm: thu, bởi thiết bị gửi dữ liệu, gói dữ liệu từ lớp giao thức hội tụ dữ liệu gói (PDCP - Packet Data Convergence Protocol), trong đó gói dữ liệu được sử dụng như là đơn vị dữ liệu dịch vụ (SDU - Service data unit) điều khiển liên kết vô tuyến (RLC - Radio Link Control); và đóng gói, bởi thiết bị gửi dữ liệu, đơn vị dữ liệu dịch vụ (SDU) RLC thành ít nhất một đơn vị dữ liệu giao thức (PDU - protocol data unit) RLC, trong đó mỗi đơn vị dữ liệu giao thức (PDU) RLC được đóng gói tại lớp RLC bởi thiết bị gửi dữ liệu bao gồm phần thông tin tiêu đề và phần tải trọng, và phần tải trọng được sử dụng để mang dữ liệu từ một đơn vị dữ liệu dịch vụ (SDU) RLC. Có thể thấy được rằng thiết bị phía truyền không còn thực hiện việc xử lý ghép nối tại lớp RLC trên gói dữ liệu. Theo cách này, xử lý ghép nối tại thiết bị phía truyền được làm giảm, và độ phức tạp xử lý và độ trễ xử lý được làm giảm hơn nữa. Ngoài ra, xử lý tại thiết bị phía thu cũng trở nên đơn giản hơn và hiệu quả hơn. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị xử lý dữ liệu và thiết bị truyền thông.



- (11) **1-0034909 B** (15) 09/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-02725 (85) 25/06/2018
 (22) 26/10/2016 (86) PCT/JP2016/081725 26/10/2016
 (30) 2015-229602 25/11/2015 JP (87) WO2017/090368 01/06/2017
 (51) **H02H 7/18; H02J 7/00; H01M 10/48**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN
 (72) Mitsuo KONDO (JP); Ryo SAITO (JP)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
 (54) **MẠCH BẢO VỆ, BỘ PIN DỰ PHÒNG LITHI-ION VÀ HỆ THỐNG BẢO VỆ**

(57) Sáng chế đề cập đến pin dự phòng lithi-ion và mạch bảo vệ dùng cho pin dự phòng lithi-ion mà, khi xả quá mức, có thể ngăn chặn tiến trình xả quá mức tiếp thêm nữa bất kỳ với cách tiếp cận khả biến và với chi phí thấp. Mạch bảo vệ dùng cho pin dự phòng lithi-ion bao gồm: IC điều khiển được vận hành bằng điện năng của pin dự phòng lithi-ion, và có cấu hình để đo ít nhất điện áp của pin dự phòng lithi-ion; và mạch ngắt có ít nhất một cầu chì và chuyển mạch, cầu chì được bố trí giữa pin dự phòng lithi-ion và IC điều khiển, chuyển mạch được bố trí để cho phép dòng điện có khả năng làm cháy cầu chì đi từ pin dự phòng lithi-ion đến cầu chì khi chuyển mạch này bật.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034910 B | | (15) 09/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/09/2018 | 366 |
| (21) 1-2018-02737 | | (85) 25/06/2018 | |
| (22) 08/12/2016 | | (86) PCT/EP2016/080331 | 08/12/2016 |
| (30) 15199851.5 | 14/12/2015 | EP (87) WO2017/102560 | 22/06/2017 |

(51) **G10L 19/16**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

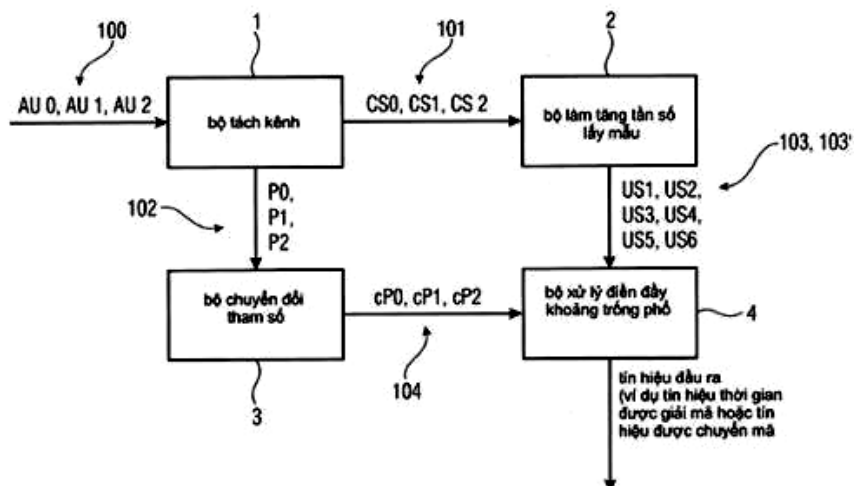
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) NIEDERMEIER, Andreas (DE); DISCH, Sascha (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

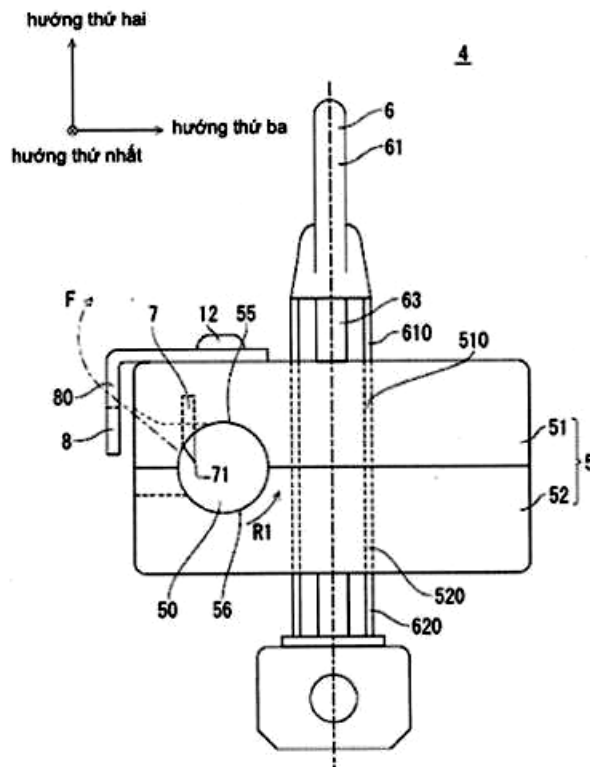
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH ĐƯỢC MÃ HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để xử lý tín hiệu âm thanh được mã hóa. Tín hiệu âm thanh (100) bao gồm dãy các bộ phận truy cập (100'), từng bộ phận truy cập bao gồm tín hiệu lõi (101) với độ rộng phổ thứ nhất và các tham số mô tả phổ ở trên độ rộng phổ thứ nhất. Thiết bị bao gồm: bộ tách kênh (1) để tạo ra, từ bộ phận truy cập (100') của tín hiệu âm thanh được mã hóa (100), tín hiệu lõi (101) và tập hợp các tham số (102), bộ làm tăng tần số lấy mẫu (2) để làm tăng tần số lấy mẫu tín hiệu lõi (101) của bộ phận truy cập (100') và xuất ra phổ được tăng tần số lấy mẫu thứ nhất (103) và phổ được tăng tần số lấy mẫu thứ hai liên tiếp đúng lúc (103'), cả phổ được tăng tần số lấy mẫu thứ nhất (103) và phổ được tăng tần số lấy mẫu thứ hai (103') có cùng nội dung như tín hiệu lõi (101) và có độ rộng phổ lớn hơn độ rộng phổ thứ nhất của phổ lõi (101), bộ chuyển đổi tham số (3) để chuyển đổi các tham số trong tập hợp các tham số (102) của bộ phận truy cập (100') để thu được các tham số được chuyển đổi (104, 104'), và bộ xử lý điền đầy khoảng trống phổ (4) để xử lý phổ được tăng tần số lấy mẫu thứ nhất (103) và phổ được tăng tần số lấy mẫu thứ hai (103') bằng cách sử dụng các tham số được chuyển đổi (104). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tương ứng.



- (11) **1-0034911 B** (15) 09/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/04/2019 373
 (21) 1-2019-00442 (85) 24/01/2019
 (22) 06/07/2017 (86) PCT/JP2017/024837 06/07/2017
 (30) JP2016-146766 26/07/2016 JP (87) WO2018/020978 01/02/2018
 (51) **H02G 1/12; B26B 27/00**
 (73) **NAGAKI SEIKI CO., LTD.** (JP)
 4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka, 574-0045, Japan
 (72) Tamotsu IWAMA (JP)
 (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
 (54) **THIẾT BỊ TUỐT DÂY BỌC**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị tuốt dây bọc mà, với kết cấu đơn giản, có thể giữ lớp vỏ bọc được bóc ra khỏi dính vào thân chính thiết bị tuốt, v.v.. Thiết bị tuốt dây bọc bao gồm thân chính thiết bị tuốt, thân lưỡi dao mà tách dây bọc thành lớp vỏ bọc và vật liệu dây, và thân dẫn hướng. Thân chính thiết bị tuốt gồm chi tiết thứ nhất trong đó rãnh thứ nhất được tạo thành, và chi tiết thứ hai trong đó rãnh thứ hai được tạo thành. Chi tiết thứ nhất có thể di chuyển tương ứng với chi tiết thứ hai, dọc theo hướng thứ hai mà khác hướng thứ nhất. Rãnh thứ nhất và rãnh thứ hai được tạo kết cấu để tạo thành khoảng trống chứa dây bọc mà chứa phần dây bọc. Thân lưỡi dao và thân dẫn hướng được gắn vào chi tiết thứ nhất. Ngoài ra, thân dẫn hướng có lỗ dẫn hướng có khả năng dẫn hướng lớp vỏ bọc được tách khỏi vật liệu dây.



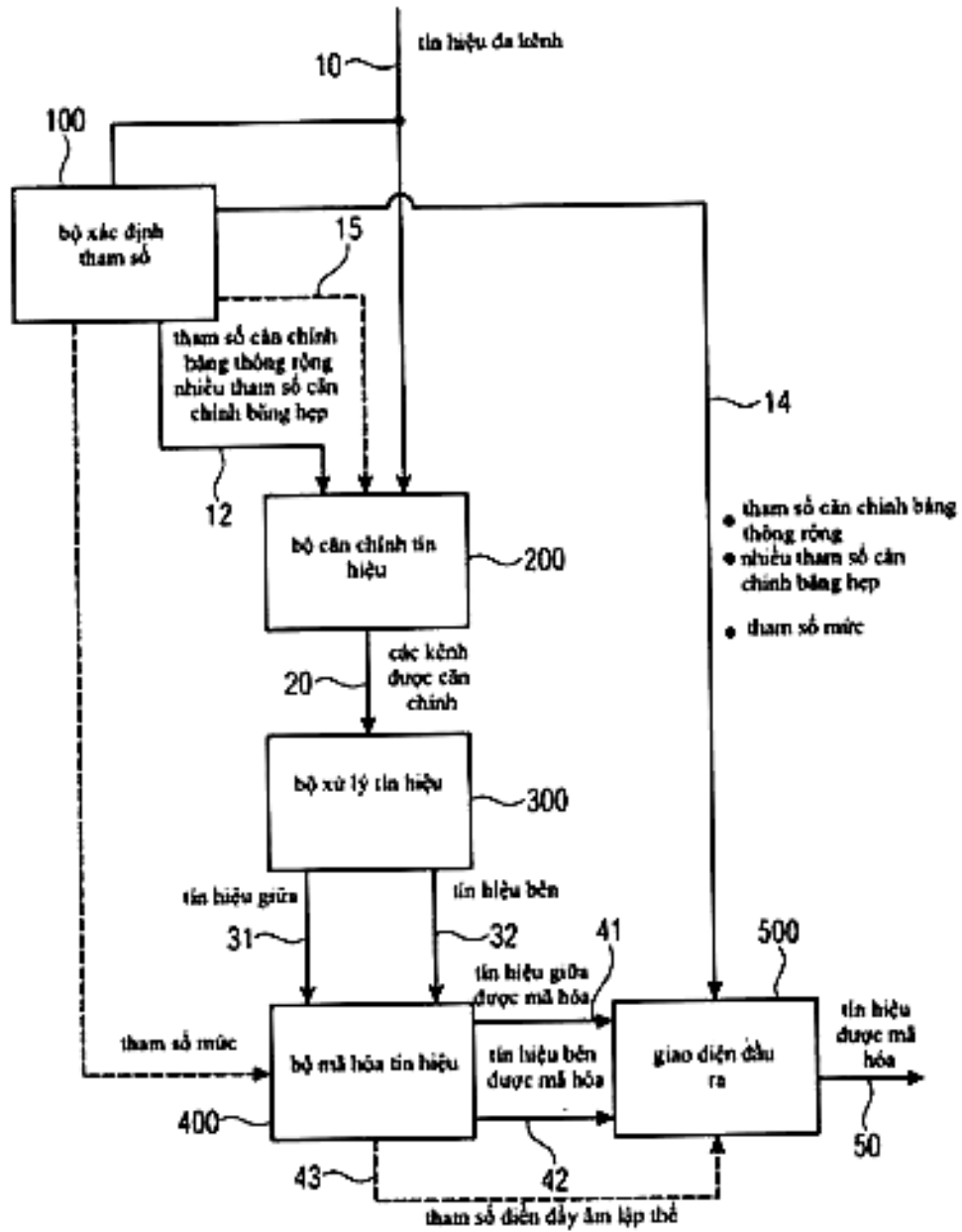
- (11) **1-0034912 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2020 389
(21) 1-2020-02365
(22) 27/04/2020
(51) **G01N 21/65; C25D 3/46; B82B 3/00; B82Y 40/00**
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU (VN)**
Số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đào Trần Cao (VN); Lương Trúc Quỳnh Ngân (VN); Cao Tuấn Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO ĐỂ TÁN XẠ RAMAN TĂNG CƯỜNG BỀ MẶT (SERS) HOA NANO BẠC TRÊN BỀ MẶT SILIC**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo để tán xạ Raman tăng cường bề mặt (SERS) hoa nano bạc trên bề mặt silic. Quy trình này bao gồm các bước: làm sạch và tạo liên kết Si-H trên bề mặt mảnh silic; lắng đọng các hoa nano bạc lên trên bề mặt mảnh silic đã làm sạch bằng lắng đọng điện sử dụng chế độ dòng điện không đổi trong dung dịch lắng đọng chứa axit flohydric và bạc nitrat với sự có mặt của các chất ổn định bề mặt, ví dụ, axit ascorbic và polyvinylpyrrolidon, trong etanol; rửa để silic với các hoa nano bạc trên bề mặt thu được ở bước trên trong nước khử ion, để khô tự nhiên và bảo quản ở nhiệt độ phòng, thu được để SERS hoa nano bạc trên bề mặt silic. Để SERS thu được theo quy trình theo sáng chế có độ ổn định cao và cấu trúc có trật tự và có thể điều khiển được, thể hiện độ nhạy cao trong việc phân tích để phát hiện các chất hữu cơ độc hại bằng kỹ thuật SERS.

- (11) **1-0034913 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/11/2018 368
(21) 1-2017-01907
(22) 23/05/2017
(51) *B81C 1/00; B01L 3/00*
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ NANO (INT) – ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
Khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đặng Mậu Chiên (VN); Đặng Thị Mỹ Dung (VN); Lê Nguyên Ngân (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHIP LỌC VI LƯU TRÊN ĐẾ SILIC VÀ CHIP LỌC VI LƯU ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG QUY TRÌNH NÀY**

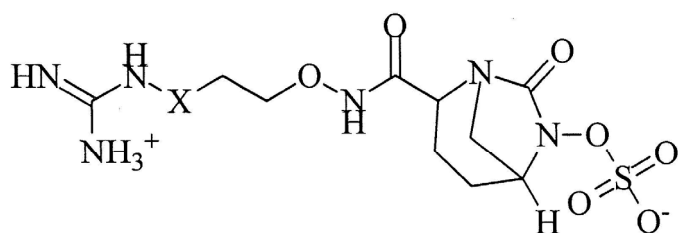
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chip lọc vi lưu trên đế silic bằng phương pháp khắc sâu (Deep reactive ion etching - DRIE) sử dụng ion phản ứng với bề mặt đế silic và kết nối đế silic với nắp mica phía trên. Quy trình này bao gồm các bước: chuẩn bị nguyên vật liệu; làm sạch đế silic để loại bỏ các tạp chất; quang khắc và phun xạ tạo lớp màng mỏng bạc đóng vai trò là lớp mặt nạ cho bước khắc sâu; khắc sâu mặt đế silic bằng thiết bị khắc sâu ion phản ứng; kết nối mặt đế silic với nắp mica phía trên và ống dẫn chất lưu. Sáng chế cũng đề cập đến chip lọc vi lưu thu được từ quy trình nêu trên, trong đó chip này thích hợp để lọc vi hạt có kích thước nhỏ hơn 25 μm .

- (11) **1-0034914 B** (15) 09/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2018 367
- (21) 1-2018-03665 (85) 20/08/2018
- (22) 20/01/2017 (86) PCT/EP2017/051205 20/01/2017
- (30) 16152453.3 22/01/2016 EP (87) WO2017/125558 27/07/2017
 16152450.9 22/01/2016 EP
- (51) **GIOL 19/008**
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany (DE)
- (72) BAYER, Stefan (AT); FOTOPOULOU, Eleni (GR); MULTRUS, Markus (DE); FUCHS, Guillaume (FR); RAVELLI, Emmanuel (FR); SCHNELL, Markus (DE); DOEHLA, Stefan (DE); JAEGERS, Wolfgang (DE); DIETZ, Martin (DE); MARKOVIC, Goran (RS)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HOẶC GIẢI MÃ TÍN HIỆU ĐA KÊNH SỬ DỤNG THAM SỐ CĂN CHỈNH BĂNG THÔNG RỘNG VÀ NHIỀU THAM SỐ CĂN CHỈNH BĂNG HẸP**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp mã hóa hoặc giải mã tín hiệu đa kênh. Thiết bị mã hóa tín hiệu đa kênh có ít nhất hai kênh bao gồm: bộ xác định tham số (100) để xác định tham số căn chỉnh băng thông rộng và nhiều tham số căn chỉnh băng hẹp từ tín hiệu đa kênh; bộ căn chỉnh tín hiệu (200) để căn chỉnh ít nhất hai kênh sử dụng tham số căn chỉnh băng thông rộng và nhiều tham số căn chỉnh băng hẹp để thu được các kênh được căn chỉnh; bộ xử lý tín hiệu (300) để tính toán tín hiệu giữa và tín hiệu bên sử dụng các kênh được căn chỉnh; bộ mã hóa tín hiệu (400) để mã hóa tín hiệu giữa để thu được tín hiệu giữa được mã hóa và để mã hóa tín hiệu bên để thu được tín hiệu bên được mã hóa; và giao diện đầu ra (500) để tạo ra tín hiệu đa kênh được mã hóa bao gồm tín hiệu giữa được mã hóa, tín hiệu bên được mã hóa, thông tin về tham số căn chỉnh băng thông rộng và thông tin về nhiều tham số căn chỉnh băng hẹp.



- (11) **1-0034915 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
(21) 1-2019-00032 (85) 03/01/2019
(22) 02/06/2017 (86) PCT/CN2017/086999 02/06/2017
(30) 201610394846.7 03/06/2016 CN (87) WO2017/206947 07/12/2017
(51) **C07D 471/08; A61K 31/439; A61P 31/04**
(73) **QILU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)**
No.317, Xinluo Street, High Technical Zone Jinan, Shandong 250100, China
(72) HU, Boyu (CN); DING, Charles Z. (US); HUANG, Zhigang (CN); LIN, Ruibin (CN); XIAO, Minliang (CN); XIE, Jinsheng (CN); CHEN, Shuhui (US); LI, Cheng (CN)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ B-LACTAMAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất ức chế β -lactamaza và dược phẩm chứa hợp chất này. Cụ thể, sáng chế đề cập đến hợp chất được biểu diễn bằng công thức (I) hoặc muối dược dụng của nó:

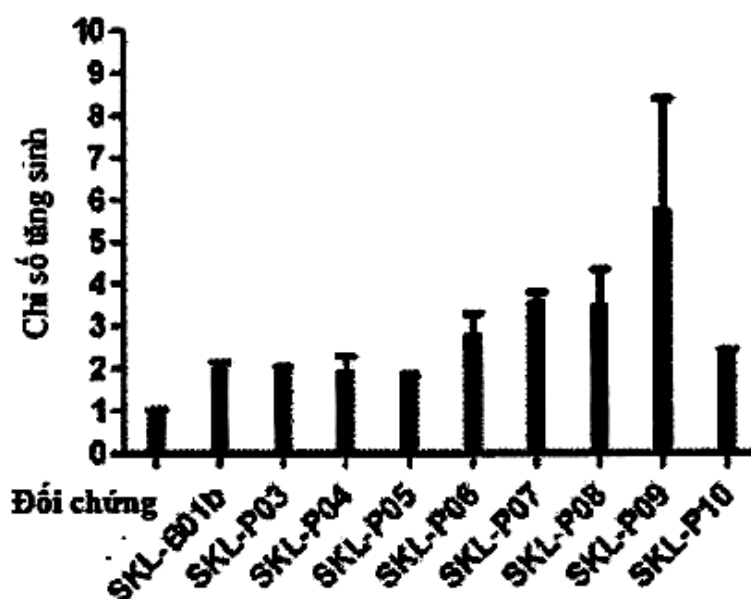


(I)

- (11) **1-0034916 B** (15) 09/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2017 352
 (21) 1-2017-00282 (85) 23/01/2017
 (22) 01/07/2015 (86) PCT/US2015/038889 01/07/2015
 (30) 62/020,366 02/07/2014 US (87) WO2016/004243 07/01/2016
 62/037,558 14/08/2014 US
 (51) **A61K 31/716; A61K 36/064; A61K 36/258; A61K 36/06**
 (73) **SHAKLEE CORPORATION (US)**
 4747 Willow Road, Pleasanton, CA 94588, United States of America
 (72) WANG, Hong (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHẾ PHẨM KÍCH THÍCH MIỄN DỊCH CHỨA THÀNH PHẦN B-GLUCAN, PHẦN CHIẾT NHÂN SÂM VÀ PHẦN CHIẾT NẤM, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**

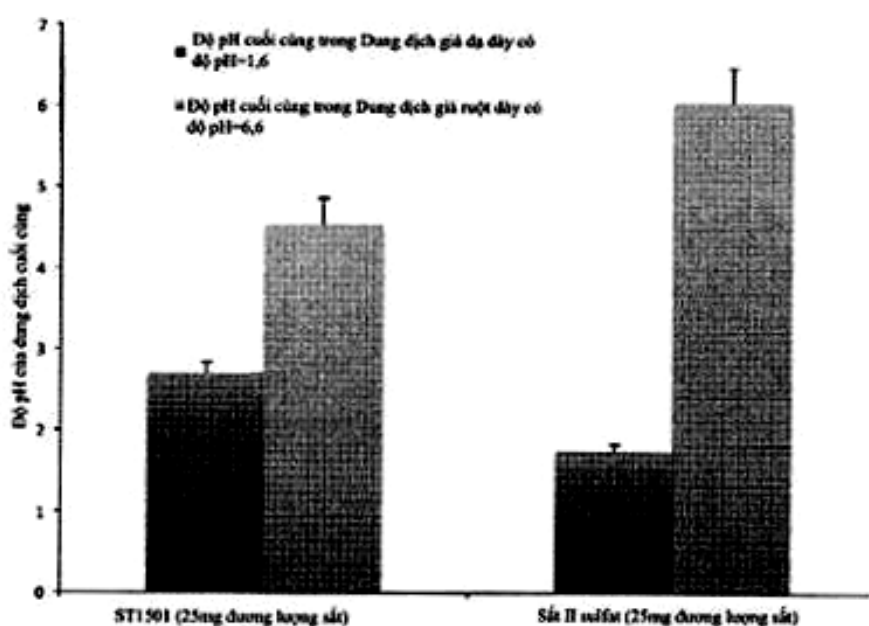
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kích thích miễn dịch, và cụ thể hơn là chế phẩm kích thích miễn dịch chứa thành phần β -glucan, phần chiết nhân sâm, và phần chiết nấm. Thành phần β -glucan có mặt với lượng nằm trong khoảng 40% đến khoảng 80% tổng khối lượng khô của thành phần β -glucan, phần chiết nhân sâm, và phần chiết nấm trong chế phẩm; phần chiết nhân sâm có mặt với lượng nằm trong khoảng 10% đến khoảng 30% tổng khối lượng khô của thành phần β -glucan, phần chiết nhân sâm, và phần chiết nấm trong chế phẩm; và phần chiết nấm có mặt với lượng nằm trong khoảng 1% đến khoảng 20% tổng khối lượng khô của thành phần β -glucan, phần chiết nhân sâm, và phần chiết nấm trong chế phẩm.

Tăng sinh tế bào lympho

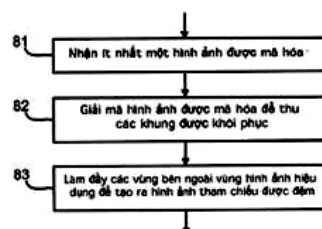
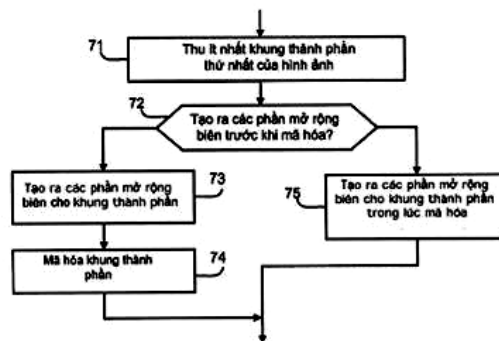


- (11) **1-0034917 B** (15) 09/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
 (21) 1-2018-04559 (85) 15/10/2018
 (22) 15/03/2017 (86) PCT/EP2017/056134 15/03/2017
 (30) 16160539.9 15/03/2016 EP (87) WO2017/158030 21/09/2017
 (51) **A61K 9/16; A61K 47/02; A61K 9/06; A61K 33/26; A61K 47/42**
 (73) **SOLVOTRIN THERAPEUTICS LTD (IE)**
 Inchera Little Island, Cork, Co Cork, Ireland
 (72) GILMER, John (IE); GABOR, Radics (HU); WHELEHAN, Michael (IE); WANG, Jun (CN); O'FLYNN, Pat (IE); LEDWIDGE, Mark (IE)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHẾ PHẨM CHỨA SẮT, CHẤT ĐỆM VÀ CHẤT MANG CHỨA PROTEIN BIẾN TÍNH ĐỂ LÀM GIA TĂNG MỨC ĐỘ HẤP THỤ SẮT Ở ĐỘNG VẬT CÓ VÚ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa sắt, chất đệm và protein biến tính đã được bào chế có khả năng làm tăng lượng sắt trong huyết thanh ở đối tượng. Ví dụ, các vi hạt đã sấy phun đã được bào chế chứa sắt được bao trong cơ chất protein và sắt không liên kết trong chế phẩm được đệm tạo ra tác dụng bảo vệ dạ dày, bảo quản sắt ở dạng Fe²⁺ khả dụng hơn và cải thiện độ sinh khả dụng của sắt ở người so với các chất dẫn thuốc đã biết trước đó để phân phối sắt cho đối tượng.

Profin độ pH của các chế phẩm theo sáng chế trong môi trường giả dịch vị và dịch ruột (ST1501, sắt II sulfat)



- (11) **1-0034918 B** (15) 09/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2019 370
- (21) 1-2018-04652 (85) 19/10/2018
- (22) 17/03/2017 (86) PCT/FI2017/050180 17/03/2017
- (30) 20165256 24/03/2016 FI (87) WO2017/162912 28/09/2017
- (51) **H04N 19/55; H04N 19/70; H04N 19/563; H04N 13/00**
- (73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland
- (72) HANNUKSELA, Miska (FI)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA VÀ GIẢI MÃ VIDEO**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị mã hóa và giải mã video. Phương pháp này bao gồm bước mã hóa khung thành phần không nén thành hình ảnh thứ nhất được mã hóa, việc mã hóa nêu trên cũng dẫn đến hình ảnh khôi phục thứ nhất, và khung thành phần nêu trên có vùng hình ảnh hiệu dụng trong hình ảnh khôi phục thứ nhất, thực hiện một trong các bước sau như là một phần của bước mã hóa nêu trên: chèn ít nhất một giá trị mẫu bên ngoài vùng hình ảnh hiệu dụng để tạo ra phần mở rộng biên cho khung thành phần trong hình ảnh khôi phục thứ nhất; hoặc làm bão hòa hoặc gói các vị trí mẫu bên ngoài vùng hình ảnh hiệu dụng ở trong vùng hình ảnh hiệu dụng. Sáng chế đề xuất phương pháp bao gồm bước nhận hình ảnh được mã hóa, giải mã hình ảnh được mã hóa để thu các khung được khôi phục, và thực hiện một trong các bước sau: làm đầy vùng bên ngoài vùng hình ảnh hiệu dụng để tạo ra hình ảnh tham chiếu được đệm, trong đó vùng được làm đầy tạo ra phần mở rộng biên; hoặc xác định rằng khi tham chiếu đến các vị trí mẫu bên ngoài vùng hình ảnh hiệu dụng trong bước giải mã, các vị trí mẫu nêu trên được làm bão hòa hoặc được gói ở trong vùng hình ảnh hiệu dụng.



- (11) **1-0034919 B** (15) 09/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2019 370
- (21) 1-2018-05071 (85) 13/11/2018
- (22) 27/04/2016 (86) PCT/CN2016/080353 27/04/2016
- (51) **H04W 4/00** (87) WO2017/185255 02/11/2017
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

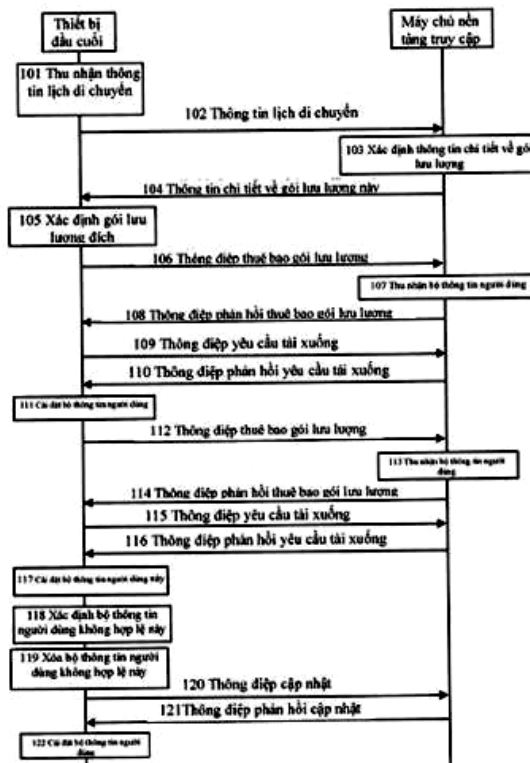
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) YU, Xiaobo (CN); LONG, Shuiping (CN); YI, Qiang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP GÓI LƯU LƯỢNG VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp cung cấp gói lưu lượng và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm: thu nhận, bằng thiết bị đầu cuối, thông tin lịch di chuyển; gửi thông tin lịch di chuyển này đến máy chủ nền tảng truy cập; nhận thông tin về nhiều gói lưu lượng được gửi bởi máy chủ nền tảng truy cập này, trong đó mỗi nút trong N nút lịch di chuyển này tương ứng với thông tin về ít nhất một gói lưu lượng trong thông tin về nhiều gói lưu lượng này, và thông tin về nhiều gói lưu lượng này được cung cấp bởi nhà khai thác mạng; xác định, từ nhiều gói lưu lượng này, gói lưu lượng đích sẽ được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối này ở mỗi nút trong N nút lịch di chuyển này; gửi thông điệp thuê bao gói lưu lượng đến máy chủ nền tảng truy cập này, trong đó thông điệp thuê bao gói lưu lượng này bao gồm định danh của gói lưu lượng đích được xác định và thông tin định danh của đầu cuối này; thu nhận N bộ thông tin người dùng; và cài đặt N bộ thông tin người dùng này. Theo giải pháp kỹ thuật nêu trên, nhà khai thác mạng này có thể trực tiếp cung cấp các gói lưu lượng này cho thiết bị đầu cuối này để lựa chọn.



- | | | | | |
|-------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034920 B | | | (15) 09/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | | (43) 27/03/2017 | 348 |
| (21) 1-2017-00248 | | | (85) 20/01/2017 | |
| (22) 15/07/2015 | | | (86) PCT/US2015/040485 | 15/07/2015 |
| (30) 62/027,623 | 22/07/2014 | US | (87) WO2016/014304A1 | 28/01/2016 |
| | 14/567,887 | 11/12/2014 | US | |

(51) **H04W 24/10**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

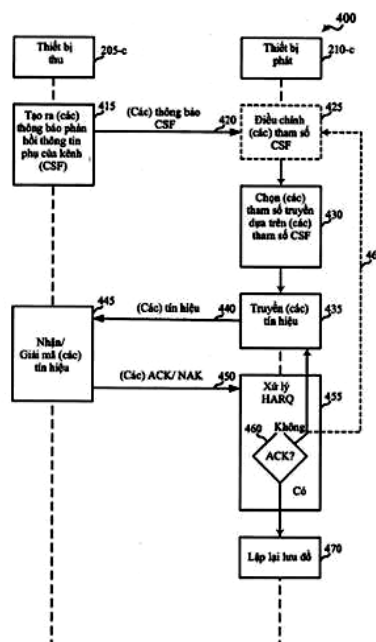
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) Ji, Tingfang (US); SMEE, John, Edward (CA); SORIAGA, Joseph (US); BHUSHAN, Naga (US); AZARIAN YAZDI, Kambiz (US); MUKKAVILLI, Krishna, Kiran (IN); GOROKHOV, Alexei, Yurievitch (US); Gaal, Peter (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ VẬT GHI BẮT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây và vật ghi bắt biến đọc được bằng máy tính. Phương pháp thứ nhất bao gồm bước đo, bởi thiết bị thứ nhất, điều kiện của kênh không dây; và bước tạo ra ít nhất một thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh dựa trên điều kiện đo được trên kênh không dây. Ít nhất một thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh cung cấp thông tin về mối quan hệ của tập tham số, bao gồm tham số tốc độ dữ liệu, tham số xác suất sai số, và ít nhất một trong tham số cuối cùng hoặc tham số liên kết truyền. Phương pháp thứ hai bao gồm bước đo, bởi thiết bị thứ nhất, nhiễu trên kênh không dây; bước nhận dạng thiết bị gây nhiễu cho kênh không dây dựa trên phép đo này; và tạo ra thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh dựa trên nhiễu đo được trên kênh không dây. Thông báo phản hồi thông tin phụ của kênh chỉ báo thiết bị gây nhiễu cho kênh không dây và tương quan của nhiễu từ thiết bị gây nhiễu với thời gian hoặc tần số.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034921 B | | (15) 09/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 1-2018-05829 | | (85) 21/12/2018 | |
| (22) 16/05/2017 | | (86) PCT/CN2017/084615 | 16/05/2017 |
| (30) 201610370046.1 | 27/05/2016 CN | (87) WO2017/202231 A1 | 30/11/2017 |

(51) **H04L 12/28; H04L 29/08; H04L 1/18**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

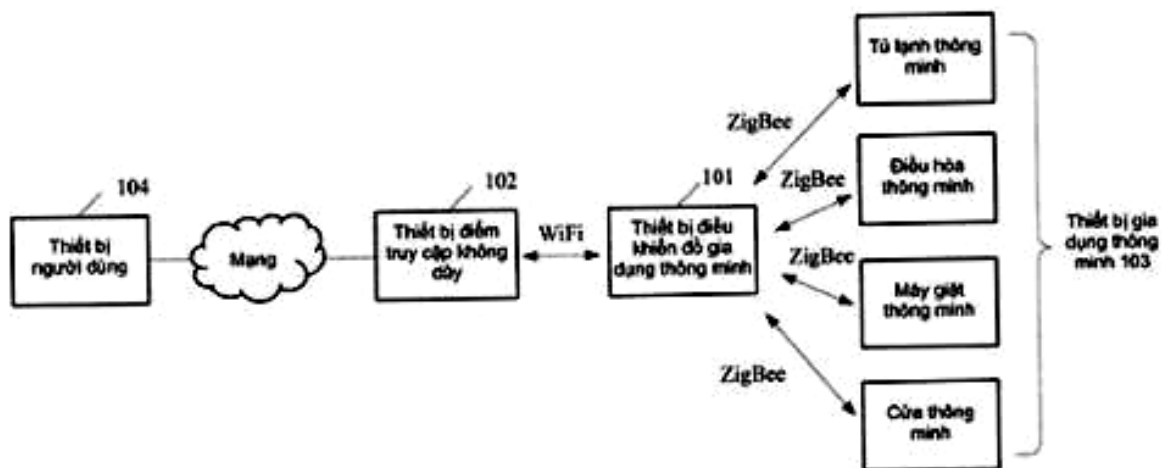
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LV, Xin (CN); XIE, Jinzhou (CN); LI, Guangyuan (CN)

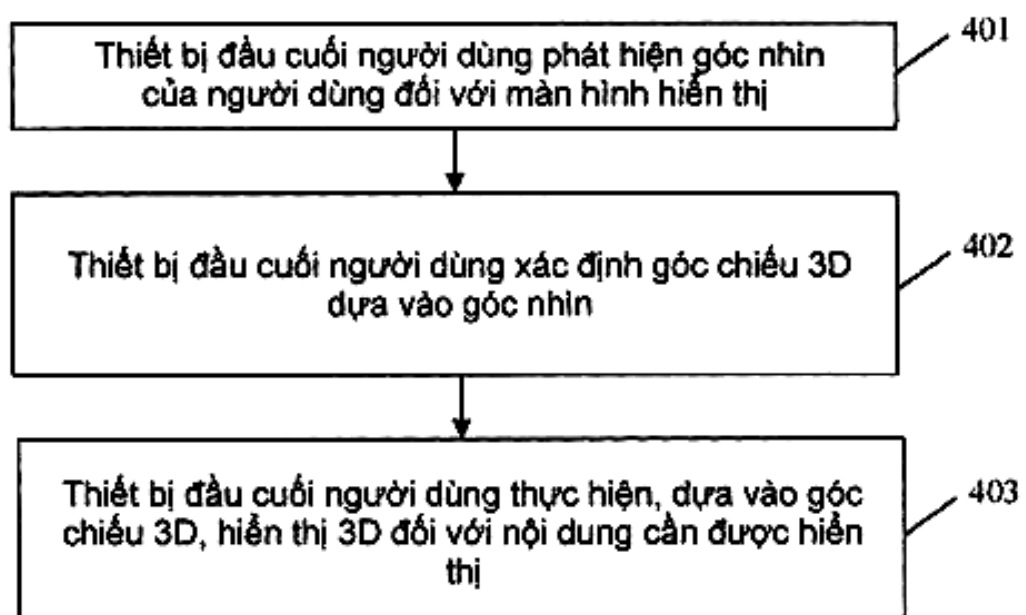
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ĐỒ GIA DỤNG THÔNG MINH VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị điều khiển đồ gia dụng thông minh (101) và vật ghi đọc được bởi máy tính. Phương pháp bao gồm các bước: gửi hoặc thu dữ liệu WiFi nằm trong khoảng thời gian thiết đặt trước thứ nhất trong mỗi chu kỳ thời gian thiết đặt trước nếu thiết bị điều khiển đồ gia dụng thông minh cần gửi hoặc thu dữ liệu dữ liệu WiFi và ZigBee; và khi khoảng thời gian thiết đặt trước thứ nhất kết thúc, dừng gửi hoặc thu dữ liệu WiFi, và gửi lệnh điều khiển thứ nhất tới thiết bị điểm truy cập không dây (102), trong đó lệnh điều khiển thứ nhất được sử dụng để lệnh cho thiết bị điểm truy cập không dây dừng gửi dữ liệu WiFi tới thiết bị điều khiển đồ gia dụng thông minh; và gửi hoặc thu, bởi thiết bị điều khiển đồ gia dụng thông minh, dữ liệu ZigBee nằm trong khoảng thời gian thiết đặt trước thứ hai trong mỗi chu kỳ thời gian thiết đặt trước, trong đó khoảng thời gian thiết đặt trước thứ nhất và khoảng thời gian thiết đặt trước thứ hai do không chồng lấn. Theo sáng chế, nhiều có thể được tránh khỏi giữa truyền thông WiFi và truyền thông ZigBee, và chất lượng của truyền thông WiFi và truyền thông ZigBee có thể được đảm bảo.



- (11) **1-0034922 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2019 375
(21) 1-2019-02152 (85) 25/04/2019
(22) 30/09/2016 (86) PCT/CN2016/101374 30/09/2016
(87) WO2018/058673 05/04/2018
- (51) **H04N 13/04**
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
(72) DANG, Maochang (CN); LI, Yi (CN); WANG, Guanglin (CN); FU, Yuxiang (CN); DU, Mingliang (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ BA CHIỀU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hiển thị ba chiều (3D - three dimension) thiết bị đầu cuối người dùng và vật ghi đọc được bằng máy tính. Phương pháp hiển thị ba chiều theo sáng chế bao gồm các bước: phát hiện, bởi thiết bị đầu cuối người dùng, góc nhìn của người dùng đối với màn hình hiển thị; xác định, bởi thiết bị đầu cuối người dùng, góc chiếu 3D dựa vào góc nhìn; và thực hiện, bởi thiết bị đầu cuối người dùng dựa vào góc chiếu 3D, hiển thị 3D đối với nội dung cần được hiển thị. Có thể thấy rằng bằng cách thực hiện các phương án thực hiện sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng có thể hiển thị các hình ảnh của các góc chiếu 3D khác nhau khi góc nhìn của người dùng thay đổi, sao cho hiệu quả hiển thị 3D có thể trở nên sống động hơn, nhờ đó cải thiện hiệu quả hiển thị 3D.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0034923 B | (15) 09/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/09/2018 |
| | | 366 |
| (21) 1-2018-02759 | (85) 26/06/2018 | |
| (22) 03/12/2015 | (86) PCT/CN2015/096227 | 03/12/2015 |
| | (87) WO2017/091992 | 08/06/2017 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

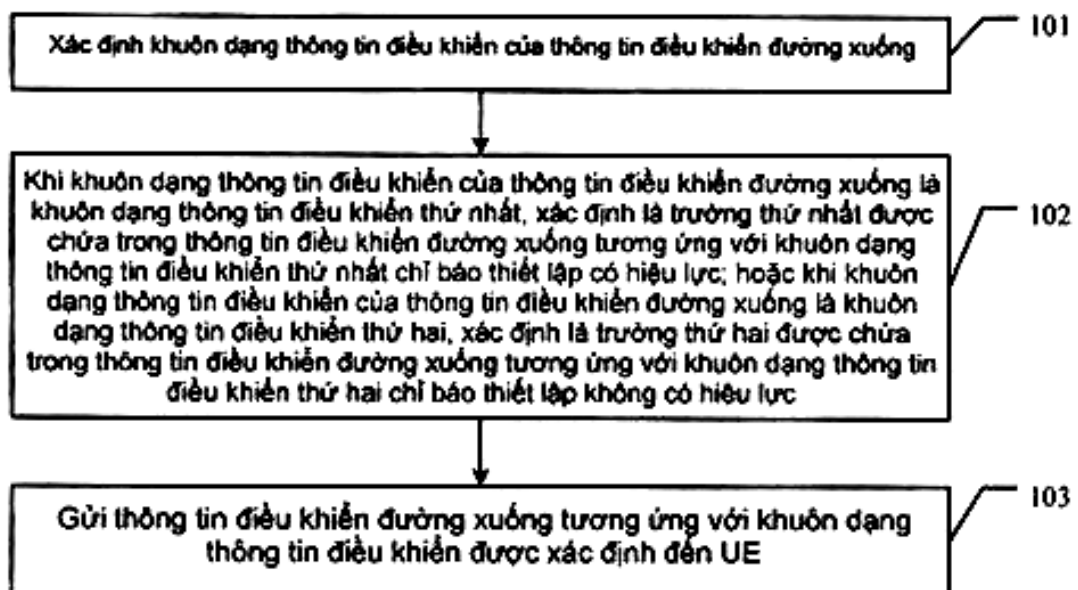
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) YU, Zheng (CN); CHENG, Xingqing (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHUÔN DẠNG THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

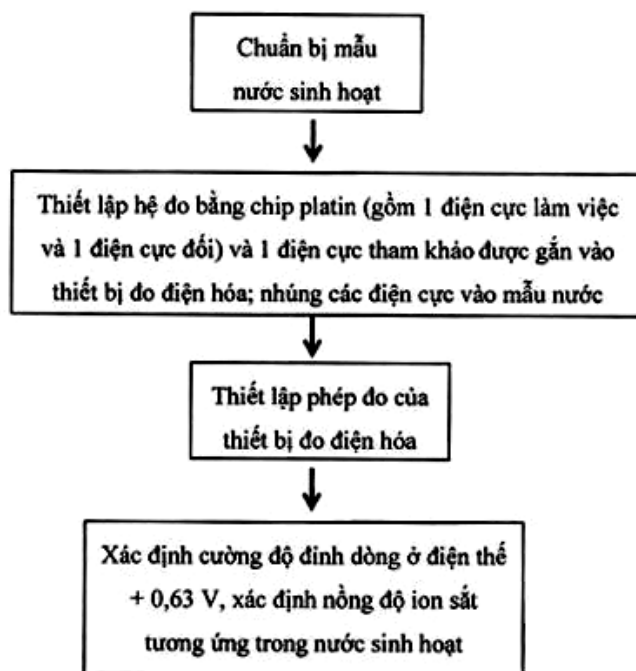
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý khuôn dạng thông tin điều khiển, trạm gốc, và thiết bị người dùng. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định khuôn dạng thông tin điều khiển của thông tin điều khiển đường xuống; khi khuôn dạng thông tin điều khiển của thông tin điều khiển đường xuống là khuôn dạng thông tin điều khiển thứ nhất, xác định là trường thứ nhất được chứa trong thông tin điều khiển đường xuống tương ứng với khuôn dạng thông tin điều khiển thứ nhất chỉ báo thiết lập có hiệu lực; hoặc khi khuôn dạng thông tin điều khiển của thông tin điều khiển đường xuống là khuôn dạng thông tin điều khiển thứ hai, xác định là trường thứ hai được chứa trong thông tin điều khiển đường xuống tương ứng với khuôn dạng thông tin điều khiển thứ hai chỉ báo thiết lập không có hiệu lực; và gửi thông tin điều khiển đường xuống tương ứng với khuôn dạng thông tin điều khiển được xác định đến thiết bị người dùng (UE).



- (11) **1-0034924 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2020 392
(21) 1-2019-02574
(22) 17/05/2019
(51) **G01N 27/26; C02F 1/46**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ NANO – ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM (VN)**
Khu phố 6, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đặng Mậu Chiến (VN); Nguyễn Duy Linh (VN); Đoàn Đức Chánh Tín (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO NỒNG ĐỘ ION SẮT TRONG NƯỚC SINH HOẠT BẰNG PHƯƠNG PHÁP ĐIỆN HÓA SỬ DỤNG CHIP PLATIN**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo nồng độ ion sắt bằng phương pháp điện hóa sử dụng chip platin bằng cách quét thế sóng vuông sử dụng điện cực platin dạng màng mỏng nhúng trực tiếp vào môi trường nước. Trong quá trình đo, thiết bị đo điện hóa sẽ ghi nhận tín hiệu cường độ dòng điện sinh ra do sự trao đổi điện tích giữa bề mặt điện cực và dung dịch theo sự biến đổi của điện thế lên điện cực; qua kết quả quét thế sóng vuông có thể thấy được cường độ đỉnh dòng đạt giá trị cực đại tại vị trí thế +0,63 V và tăng tuyến tính theo nồng độ Fe(III) trong dung dịch từ 0,3 ppm đến 5 ppm (0,17 μ A - 5,44 μ A); khi đo một dung dịch có nồng độ sắt trong nước bất kỳ trong khoảng từ 0,1 ppm đến 5 ppm và dựa vào giá trị cường độ đỉnh dòng tại thế khử +0,63 V trong kết quả quét thế sóng vuông sẽ xác định được hàm lượng sắt trong nước sinh hoạt dựa vào đồ thị tương quan (đường hiệu chuẩn) giữa nồng độ ion sắt và cường độ đỉnh dòng của chip điện cực tại thế khử +0,63 V.

Quy trình đo nồng độ ion sắt bằng phương pháp điện hóa sử dụng chip platin bằng cách quét thế sóng vuông.



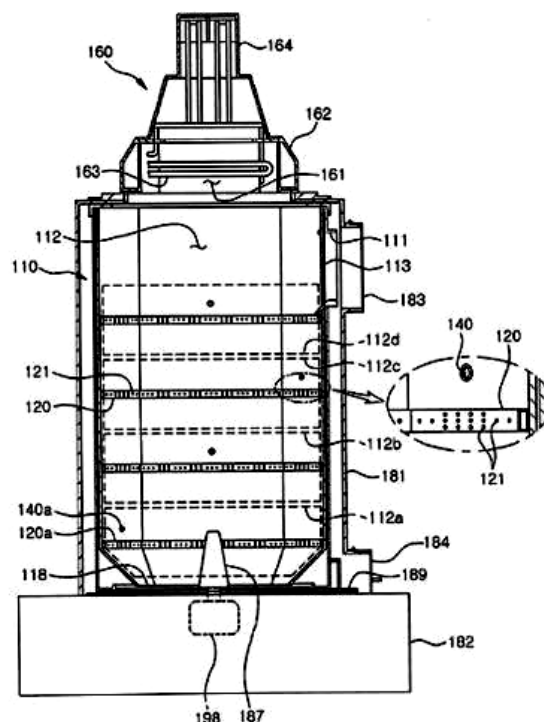
- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034925 B | | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2019-01490 | | (85) 25/03/2019 | |
| (22) 24/08/2017 | | (86) PCT/KR2017/009285 | 24/08/2017 |
| (30) 10-2016-0108278 | 25/08/2016 KR | (87) WO2018/038563 | 01/03/2018 |
| (51) F23G 5/14; F23G 5/46; F23G 5/50; F23G 5/24 | | | |
| (76) KIM, BYUNG TAE (KR) | | | |

160-23, Cheondong-gil, Pyeongchang-eup, Pyeongchang-gun, Gangwon-do 25373, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) THIẾT BỊ NỒI HƠI ĐỂ THIÊU HỦY PHÉ THẢI

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nồi hơi để thiêu hủy phế thải, bao gồm: khoang đốt cháy (110) có cửa nạp phế thải (111) được tạo ra ở một bên và các khoảng đốt cháy (112) để thiêu hủy phế thải đã nạp vào; nhiều ống phun không khí (120) mà được bố trí và được đặt cách nhau theo chiều thẳng đứng theo hướng từ phần dưới của khoang đốt cháy (110) lên trên, kéo dài dọc theo chu vi của khoang đốt cháy (110) và có nhiều lỗ phun 121 được tạo ra dọc theo chiều dài khai triển để phun không khí về phía tâm của các khoảng đốt cháy (112); bộ phận cấp không khí (130) để cấp không khí tới mỗi một trong các ống phun không khí (120) một cách riêng biệt, đáp lại tín hiệu điều khiển; các cảm biến nhiệt độ (140) mà được lắp trong các khoảng đốt cháy từ (112a đến 112d) ở các tầng tương ứng được chia theo chiều thẳng đứng trên cơ sở các ống phun không khí, để đo nhiệt độ đốt cháy của khoảng đốt cháy ở mỗi tầng bên trong khoang đốt cháy (110); và môđun điều khiển (150) để kiểm soát sự vận hành của bộ phận cấp không khí (130), để kiểm soát lượng phun của không khí được cấp vào khoảng đốt cháy ở mỗi tầng theo nhiệt độ đốt cháy đo được bởi mỗi cảm biến nhiệt độ (140).



- | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|
| (11) 1-0034926 B | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/06/2017 |
| (21) 1-2017-01331 | | (85) 11/04/2017 |
| (22) 18/09/2014 | | (86) PCT/CN2014/086854 |
| | | 18/09/2014 |
| | | (87) WO2016/041178 |
| | | 24/03/2016 |

(51) **H04L 1/18**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

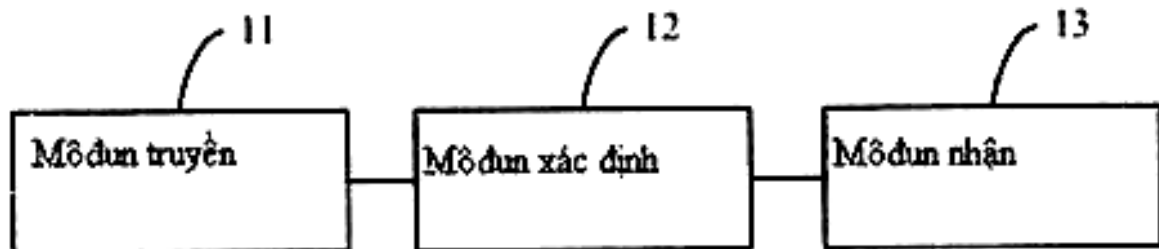
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) GUAN, Lei (CN); XUE, Lixia (CN); CHENG, Yan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

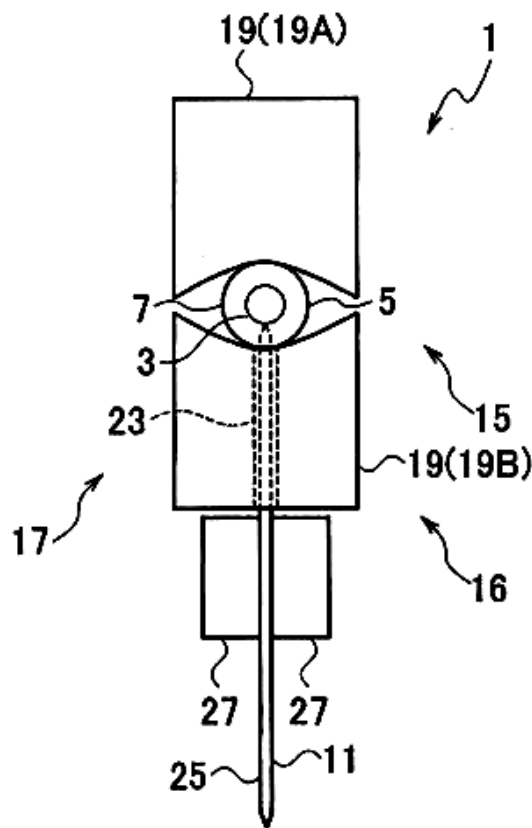
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN THÔNG TIN BÁO NHẬN, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Các phương án thực hiện sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị, và thiết bị để truyền thông tin báo nhận. Thiết bị gồm: môđun truyền, được tạo cấu hình để truyền, trong tế bào đang phục vụ thứ cấp, kênh chia sẻ liên kết xuống vật lý (physical downlink shared channel, PDSCH) đến thiết bị người dùng (user equipment, UE); môđun xác định, được tạo cấu hình để xác định mối quan hệ chuỗi thời gian yêu cầu lặp tự động lai (hybrid automatic repeat request, HARQ) tương ứng với tế bào đang phục vụ thứ cấp, trong đó mối quan hệ chuỗi thời gian HARQ là mối quan hệ chuỗi thời gian HARQ giữa PDSCH và HARQ; và môđun nhận, được tạo cấu hình để nhận, trong tế bào đang phục vụ chính theo mối quan hệ chuỗi thời gian HARQ được xác định bởi môđun xác định, báo nhận HARQ (HARQ acknowledgement, HARQ-ACK) tương ứng với PDSCH; trong đó tế bào đang phục vụ chính là tế bào đang phục vụ chính song công phân chia thời gian (time division duplex, TDD) được tạo cấu hình bởi trạm gốc cho UE, tế bào đang phục vụ thứ cấp là tế bào đang phục vụ thứ cấp trong N tế bào đang phục vụ thứ cấp TDD được tạo cấu hình bởi trạm gốc cho UE, và N là số tự nhiên lớn hơn hoặc bằng 1. Theo các phương án thực hiện sáng chế, nhiều kênh mang hơn có thể được tạo cấu hình để UE trong một số cấu hình liên kết lên - liên kết xuống trong hệ thống tiến hóa dài hạn (Long term Evolution, LTE) TDD, độ trễ phản hồi thông tin báo nhận được rút ngắn, và cải thiện hiệu năng phản hồi.



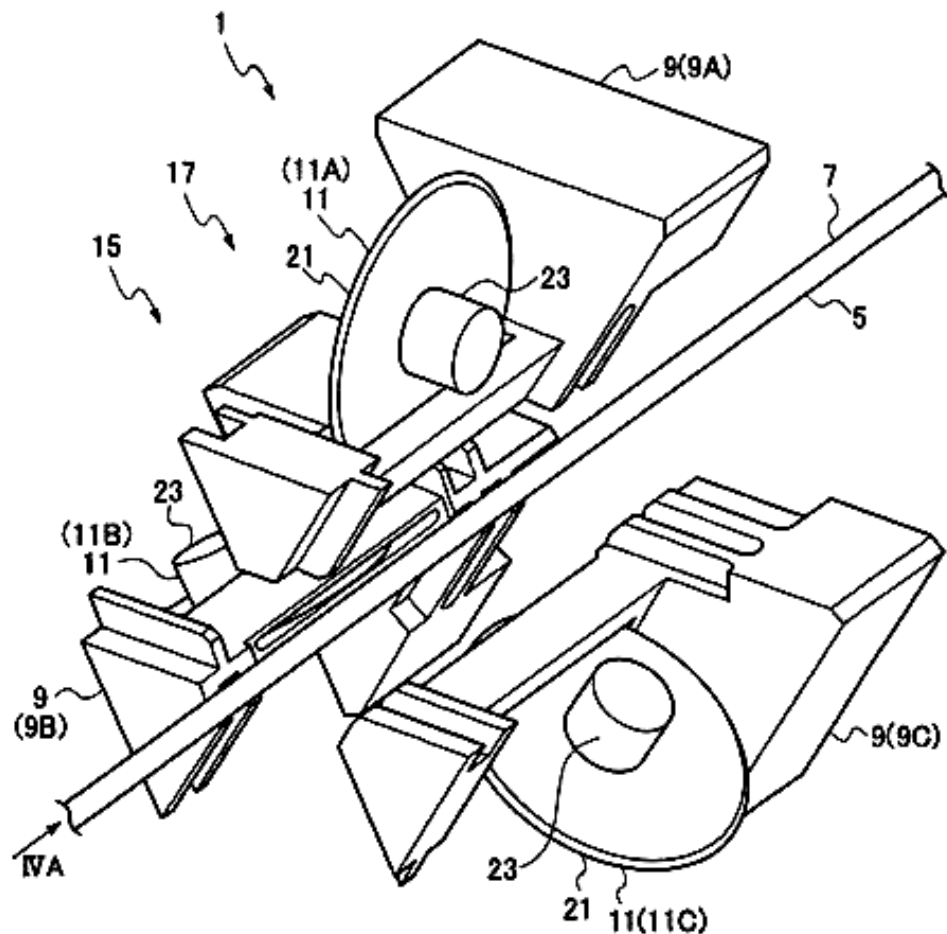
- | | | | |
|--|------------|-----------------|-----|
| (11) 1-0034927 B | | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 1-2018-03863 | | | |
| (22) 31/08/2018 | | | |
| (30) 2017-169120 | 04/09/2017 | JP | |
| (51) H02G 1/00 | | | |
| (73) YAZAKI CORPORATION (JP) | | | |
| 4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8333 Japan | | | |
| (72) Sanae KATO (JP); Mamoru ARAKI (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) THIẾT BỊ BÓC VỎ CÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP BÓC VỎ CÁP | | | |

(57) Thiết bị bóc vỏ cáp bao gồm lưỡi xé vỏ thứ nhất và lưỡi xé vỏ thứ hai. Lưỡi xé vỏ thứ nhất bao gồm hai lưỡi cắt và có khả năng xé hai phần của vỏ cáp trên chiều dài định trước bởi sự di chuyển tương đối của hai lưỡi cắt và dây cáp. Hai phần này được tách khỏi nhau theo hướng chu vi của dây cáp. Dây cáp bao gồm dây lõi và vỏ bọc dây lõi. Lưỡi xé vỏ thứ hai có khả năng xé một phần vỏ của dây cáp trên chiều dài định trước bằng cách di chuyển lưỡi xé vỏ thứ hai tương đối với dây cáp. Phần này được tách theo hướng chu vi của dây cáp khỏi hai phần xé bởi lưỡi xé vỏ thứ nhất.



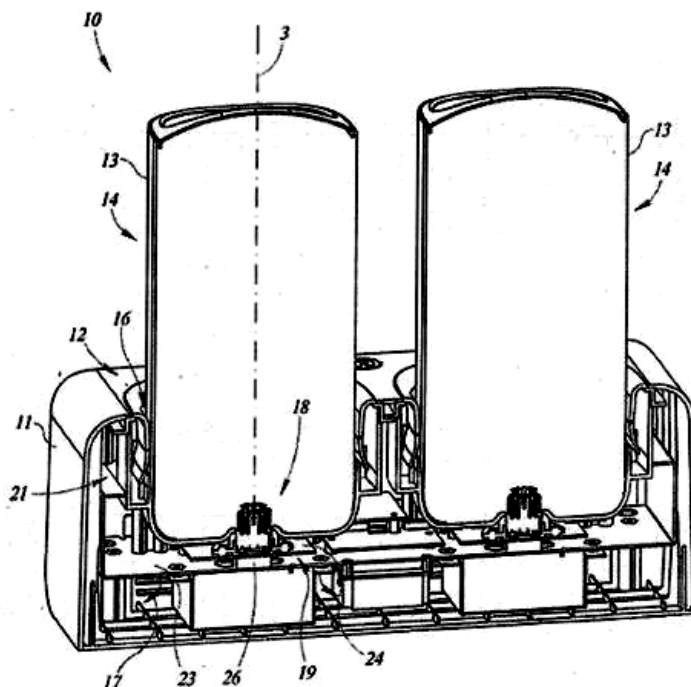
- (11) **1-0034928 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2019 372
(21) 1-2018-03864
(22) 31/08/2018
(30) 2017-169119 04/09/2017 JP
(51) **H02G 1/00**
(73) **YAZAKI CORPORATION (JP)**
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8333 Japan
(72) Sanae KATOU (JP); Mamoru ARAKI (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ BÓC VỎ CÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP BÓC VỎ CÁP**

- (57) Thiết bị bóc vỏ cáp bao gồm các gá kẹp cáp và các lưỡi xé vỏ. Các gá kẹp cáp có thể giữ dây cáp sao cho dây cáp di chuyển được tương đối theo hướng dọc của dây cáp. Dây cáp bao gồm dây lõi và vỏ bọc dây lõi. Các lưỡi xé vỏ có thể xé các phần của vỏ của dây cáp giữ bởi các gá kẹp cáp trên chiều dài định trước khi dây cáp và các gá kẹp cáp di chuyển tương đối với nhau.



- | | | | |
|--|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0034929 B | | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-02091 | | (85) 18/05/2018 | |
| (22) 09/11/2016 | | (86) PCT/US2016/061159 | 09/11/2016 |
| (30) 62/253,038 | 09/11/2015 | US (87) WO2017/083405 A1 | 18/05/2017 |
| (51) B65D 90/00; H05K 7/20; H02J 7/00 | | | |
| (73) GOGORO INC. (CN) | | | |
| | 3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong | | |
| (72) WANG, Yu-Jung (TW); HSU, Chen-Hsin (TW); CHEN, Chi-Chun (TW) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.) | | | |
| (54) THIẾT BỊ SẠC PIN, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN NĂNG LƯỢNG NHIỆT TỪ HOẶC TỚI GÓI PIN BỞI THIẾT BỊ SẠC PIN VÀ HỆ THỐNG SẠC PIN | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sạc pin bao gồm ngăn chứa pin có khoang chứa pin được thiết kế để tiếp nhận gói pin (14). Thiết bị sạc pin bao gồm môđun trao đổi nhiệt thứ nhất (19) và/hoặc môđun trao đổi nhiệt thứ hai (21). Môđun trao đổi nhiệt thứ nhất (19) có khoang bao quanh bao xung quanh khoang chứa pin (16), trong đó khoang bao quanh có buồng chứa lưu chất. Khoang bao quanh cũng có các tấm dẫn hướng dòng chảy được bố trí trong buồng chứa lưu chất để tạo thành dòng chảy thay đổi. Môđun trao đổi nhiệt thứ hai (21) bao gồm đầu nối pin (18) và cánh tản nhiệt (23) được ghép với đầu nối pin. Cánh tản nhiệt (23) được bố trí để tiêu tán năng lượng nhiệt từ gói pin (14). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp truyền năng lượng nhiệt từ hoặc tới gói pin bởi thiết bị sạc pin và hệ thống sạc pin sử dụng thiết bị sạc pin được đề cập.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|---------------|
| (11) 1-0034930 B | | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/02/2019 | 371 |
| (21) 1-2018-05223 | | (85) 22/11/2018 | |
| (22) 08/05/2017 | | (86) PCT/KR2017/004748 | 08/05/2017 |
| (30) 10-2016-0056600 | 09/05/2016 KR | (87) WO2017/196033 | 16/11/2017 |
| | 10-2016-0068512 | | 02/06/2016 KR |

(51) **C10L 5/44; C10L 5/06; F26B 23/00; C10L 9/10; C05F 11/00; C10L 5/36**

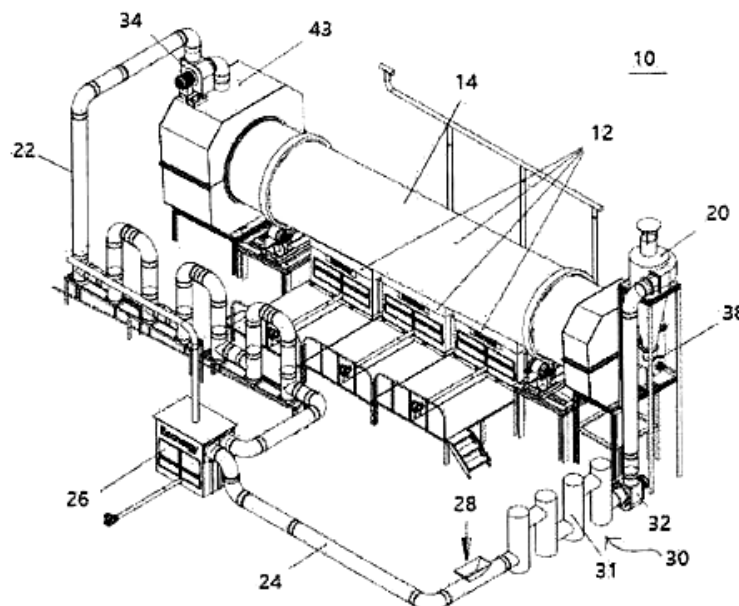
(76) **JEONG, JEONG HOON (KR)**

103ho 3-55, Garak-ro 5-gil, Songpa-gu, Seoul 05680, Republic of Korea

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NHIÊN LIỆU RẮN VÀ HỆ THỐNG ĐỂ SẢN XUẤT NHIÊN LIỆU RẮN THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất nhiên liệu rắn, trong đó nhiên liệu rắn thân thiện với môi trường khác biệt ở chỗ, nhiên liệu rắn thân thiện với môi trường được sản xuất bằng cách bổ sung than củi, mà thu được bằng cách đốt chất chứa một loại bất kỳ hoặc sự kết hợp của hai hoặc nhiều loại trong số trấu, vỏ lạc, và thân cây bông, và hơi ẩm, tinh bột, oxit silic, và natri cacbonat, là các chất phụ gia được thêm vào than củi, trong đó, tương ứng với 1300 g than củi, cần 300 đến 500 g nước, 40 đến 50 g tinh bột, 100 đến 300 g oxit silic, và 5 đến 30 g natri cacbonat được thêm vào dưới dạng chất phụ gia. Do đó, sáng chế có các ưu điểm là: giảm sự phát thải lượng cacbon đioxit ở thời điểm đốt, vốn là nhân tố chính góp phần vào sự nóng lên toàn cầu; làm giảm bụi lơ lửng và bụi mịn do tro còn lại sau khi đốt cháy; và tái sử dụng tro còn lại sau khi đốt cháy để làm phân bón hoặc phân trộn, và kết quả là, không phát sinh chi phí để xử lý lại tro, mà là chất thải. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống sản xuất để sản xuất nhiên liệu rắn thân thiện với môi trường.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0034931 B | | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/09/2018 | 366 |
| (21) 1-2018-01811 | | (85) 27/04/2018 | |
| (22) 26/09/2016 | | (86) PCT/US2016/053749 | 26/09/2016 |
| (30) 62/235.981 | 01/10/2015 | US (87) WO2017/058722 A1 | 06/04/2017 |

(51) **H01M 2/10; H01M 2/12; H01M 10/653**

(73) **GOGORO INC. (CN)**

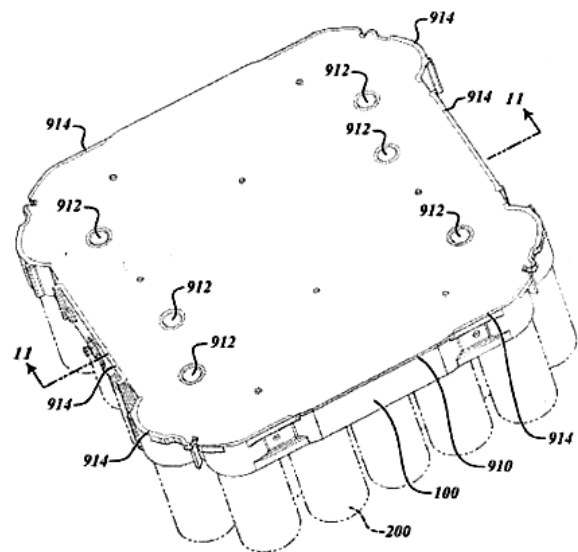
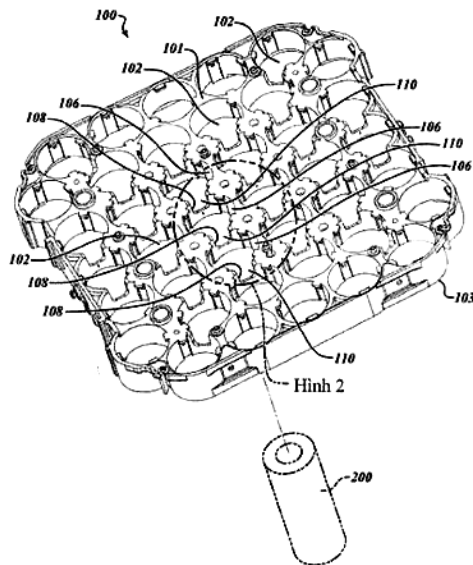
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong

(72) LIU, Tai-Tsun (TW); YEH, Po-Chang (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LƯU TRỮ ĐIỆN NĂNG XÁCH TAY, CẤU TRÚC GIỮ CÁC PIN LƯU TRỮ ĐIỆN NĂNG ĐƠN LẺ THEO DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CẤU TRÚC NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lưu trữ điện năng xách tay và cấu trúc giữ các pin lưu trữ điện năng đơn lẻ theo dây (100), cấu trúc bao gồm các khoang chứa (102) để tiếp nhận một phần pin lưu trữ điện năng xách tay (200). Nắp (910) được dùng để che bên trên các khoang chứa (102) và một phần pin lưu trữ điện năng xách tay được tiếp nhận trong cấu trúc. Trong một số phương án, hành lang (110) kéo dài giữa các khoang chứa giáp nhau. Cái nệm (112) được lắp vào để tăng khả năng hạn chế truyền năng lượng nhiệt so với các phần khác của cấu trúc mà xác định rõ các khoang chứa tiếp giáp. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất cấu trúc này.



- (11) **1-0034932 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/05/2021 398
(21) 1-2020-07131 (85) 09/12/2020
(22) 21/06/2019 (86) PCT/JP2019/024672 21/06/2019
(30) 2018-151034 10/08/2018 JP (87) WO2020/031523 13/02/2020
(51) **C01B 33/193; B60C 1/00**
(73) **TOSOH SILICA CORPORATION (JP)**
2-5-10, Shiba, Minato-ku, Tokyo 1050014, Japan
(72) IMABEPPU Yuta (JP); KANEMITSU Hideo (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **SILIC OXIT NGÂM NƯỚC DÙNG CHO CHẤT ĐỘN GIA CƯỜNG CAO SU**
- (57) Sáng chế đề cập đến silic oxit ngâm nước dùng cho chất độn gia cường cao su, có diện tích bề mặt riêng BET nằm trong khoảng từ 230 đến 350 m²/g; đường kính hạt trung bình theo thể tích (D50) được đo bằng phương pháp nhiễu xạ laze sau khi phân tán 50 ml huyền phù đặc silic oxit ngâm nước được điều chỉnh tới 4% trọng lượng bằng thiết bị đồng hóa siêu âm có công suất 140 W trong thời gian 10 phút là 3,0 µm hoặc nhỏ hơn; và 10% lượng hạt phía trên (D90) trong phân bố cỡ hạt là 10,0 µm hoặc nhỏ hơn. Sáng chế đề xuất silic oxit ngâm nước có khả năng cải thiện hơn nữa các đặc tính gia cường của cao su, đặc biệt là khả năng chống mài mòn bằng cách cải thiện khả năng phân tán của silic oxit ngâm nước trong cao su, ngoài các đặc tính gia cường cao su thu được nhờ diện tích bề mặt riêng BET cao.

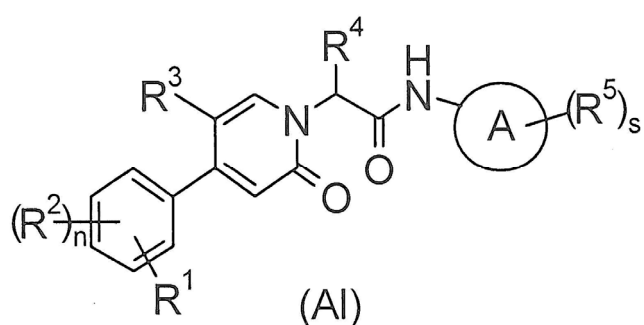
- (11) **1-0034933 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/04/2019 373
(21) 1-2018-04541 (85) 12/10/2018
(22) 08/07/2017 (86) PCT/CN2017/092305 08/07/2017
(30) 201710408239.6 02/06/2017 CN (87) WO2018/218734 A1 06/12/2018
(51) **B21B 1/28; B21B 37/28; C21D 8/02; B21B 37/00**
(73) **JIANGSU YONGJIN METAL TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
No. 999, Pengcheng Road, Nantong High-Tech Industrial Development Zone,
Tongzhou District, Nantong, Jiangsu 226300, China
(72) DONG, Zhaoyong (CN); BEN, Haifeng (CN); WANG, Guojun (CN); SHAN,
Zhaohui (CN); WANG, Yong (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẢI THÉP FERIT KHÔNG GỈ SIÊU MỎNG
CÓ BỀ MẶT SÁNG BÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dải thép ferit không gỉ siêu mỏng có bề mặt sáng bóng, bao gồm các bước sau đây: chuẩn bị các con lăn gia công tinh, cán sơ cấp, ủ bóng, cán thứ cấp, ủ bóng, cán hoàn thiện, ủ bóng và cán phẳng, dải thép ferit không gỉ siêu mỏng có bề mặt sáng bóng được sản xuất bằng phương pháp nêu trên có độ dày 0,05 - 0,1 mm, độ sáng bề mặt $GS \geq 600$ GU, và độ nhám bề mặt $Ra \leq 0,02 \mu\text{m}$. Ở bước cán hoàn thiện cuối cùng của phương pháp theo sáng chế, con lăn gia công tinh được sử dụng và độ nhám bề mặt của dải thép ferit không gỉ được điều chỉnh trong từng bước sản xuất, nhờ đó cải thiện đáng kể độ mịn bề mặt và độ bóng của dải thép ferit không gỉ siêu mỏng, nhờ đó, độ nhám bề mặt Ra của dải thép có thể giảm xuống dưới $0,02 \mu\text{m}$.

- (11) **1-0034934 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2019 376
(21) 1-2019-00572 (85) 30/01/2019
(22) 25/07/2017 (86) PCT/CN2017/094254 25/07/2017
(30) 201610590791.7 26/07/2016 CN (87) WO2018/019223 01/02/2018
201710037675.7 19/01/2017 CN
(51) **C07D 471/04; A61P 35/00; A61K 31/437; A61P 19/02**
(73) **SUZHOU LONGBIOTECH PHARMACEUTICALS CO., LTD (CN)**
Room 623, 6th Floor, Building 3, No. 118 Shengpu Road, Suzhou Industrial Park,
Suzhou 215126, China
(72) ZHANG, Wenyan (CN)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ CHỌN LỌC JAK VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP
CHẤT NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất ức chế chọn lọc JAK, solvat, và muối dược dụng của nó, và dược phẩm chứa hoạt chất là hợp chất này hoặc muối dược dụng của nó để điều trị bệnh liên quan đến đích JAK như bệnh ở hệ miễn dịch, bệnh viêm khớp dạng thấp và khối u.

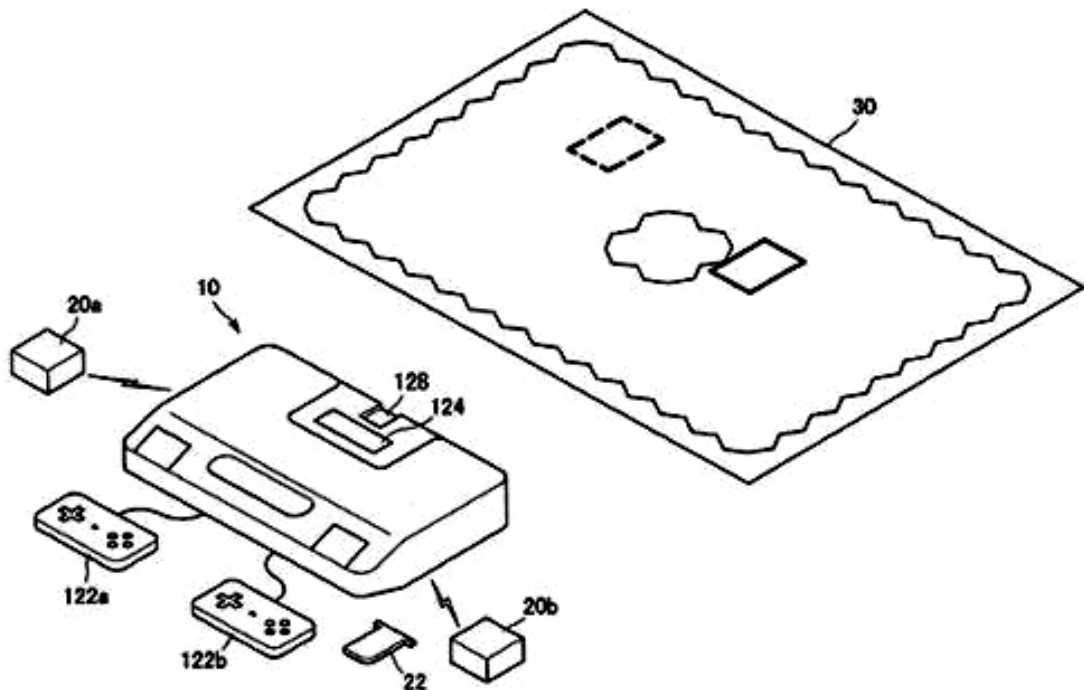
- (11) **1-0034935 B** (15) 10/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/08/2019 377
 (21) 1-2019-01017 (85) 28/02/2019
 (22) 30/08/2017 (86) PCT/CN2017/099579 30/08/2017
 (30) 201610789384.9 31/08/2016 CN (87) WO2018/041122 08/03/2018
 201710014133.8 09/01/2017 CN
 (51) **C07D 401/12; A61P 11/00; C07D 401/14; A61P 9/10; A61K 31/4439; A61P 7/02**
 (73) 1. **JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD.** (CN)
 No.7 Kunlunshan Road, Economic and Technological Development Zone
 Lianyungang, Jiangsu 222047, China
 2. **SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (CN)
 No. 279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai 200245, China
 (72) YANG, Fanglong (CN); WANG, Weimin (CN); LI, Xiaodong (CN); CHEN, Gang
 (CN); HE, Feng (CN); TAO, Weikang (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỢP CHẤT OXOPICOLINAMIT, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ NÓ VÀ DƯỢC
 PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất oxopicolinamit, quy trình điều chế hợp chất này và dược phẩm chứa nó. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến hợp chất oxopicolinamit như được thể hiện trong công thức tổng quát (AI), quy trình điều chế hợp chất này và dược phẩm chứa hợp chất này làm tác nhân trị liệu, cụ thể là làm chất ức chế yếu tố đông máu XIa (Yếu tố XIa, FXIa trong thời gian ngắn), trong đó định nghĩa về mỗi phần tử thế trong công thức tổng quát (AI) là giống như được xác định trong bản mô tả.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034936 B | | | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2019-00905 | | | (85) 22/02/2019 | |
| (22) 18/05/2017 | | | (86) PCT/JP2017/018665 | 18/05/2017 |
| (30) 62/371078 | 04/08/2016 | US | (87) WO2018/025467 | 08/02/2018 |
| | 62/414102 | 28/10/2016 | US | |
- (51) **A63H 17/395; A63H 17/41; A63H 17/40**
- (73) **SONY INTERACTIVE ENTERTAINMENT INC. (JP)**
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075, Japan
- (72) NAKAYAMA, Tetsunori (JP); TANAKA, Akichika (JP); ANDRE, Alexis (FR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, VÀ VẬT GHI THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin, phương pháp xử lý thông tin, và vật ghi thông tin có thể điều khiển sự chuyển động của đối tượng chuyển động theo thông tin vị trí tương ứng với mô hình mảng định trước. Thiết bị xử lý thông tin bao gồm bộ phận thu nhận thông tin thu nhận thông tin vị trí từ bộ cảm biến được tạo cấu hình để đọc mô hình mảng định trước, và bộ phận điều khiển chuyển động điều khiển sự chuyển động của đối tượng chuyển động thứ nhất bao gồm sự di chuyển trong không gian thực dựa vào thông tin vị trí.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034937 B | | | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | | 420B | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 1-2019-00203 | | | (85) 14/01/2019 | |
| (22) 07/06/2018 | | | (86) PCT/KR2018/006448 | 07/06/2018 |
| (30) 62/520,451 | 15/06/2017 | US | (87) WO2018/230879 | 20/12/2018 |
| | 62/520,705 | 16/06/2017 | | US |
| | 62/542,207 | 07/08/2017 | | US |
| | 62/542,209 | 07/08/2017 | | US |
| | 62/558,872 | 15/09/2017 | | US |
| | 62/561,153 | 20/09/2017 | | US |

(51) **H04W 56/00**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

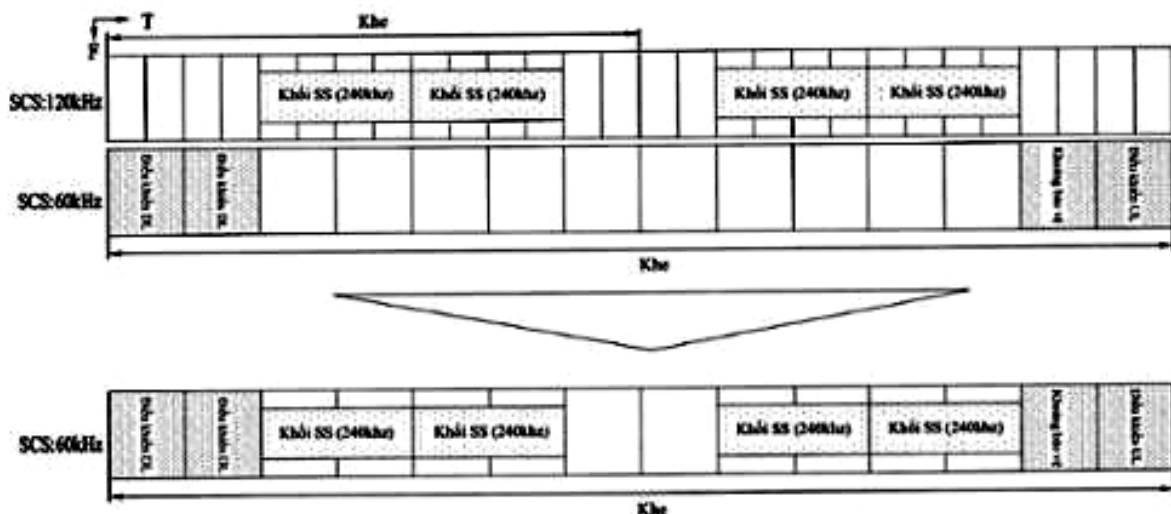
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-Gu Seoul 07336, Republic of Korea

(72) KIM, Youngsub (KR); KO, Hyunsoo (KR); KIM, Kijun (KR); YOON, Sukhyon (KR); KIM, Eunsun (KR); PARK, Haewook (KR)

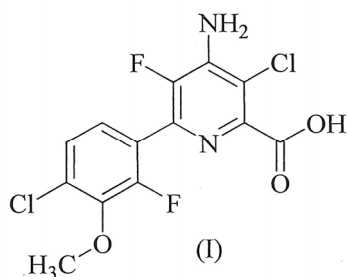
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ THU KHỐI TÍN HIỆU ĐỒNG BỘ HÓA, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu khối tín hiệu đồng bộ hóa (SSB) bởi thiết bị người dùng (UE), phương pháp truyền khối tín hiệu đồng bộ hóa bởi trạm gốc, thiết bị người dùng và trạm gốc trong hệ thống truyền thông không dây. Cụ thể là, phương pháp thu khối tín hiệu đồng bộ hóa (SSB) này bao gồm bước thu ít nhất một SSB được ánh xạ đến các ký hiệu, trong đó hai vùng dùng cho các SSB ứng viên mà trong đó ít nhất một SSB có thể được thu được cấp phát trong khoảng thời gian cụ thể bao gồm các ký hiệu, và thời gian giữa hai vùng, thời gian trước hai vùng và thời gian sau hai vùng giống nhau trong khoảng thời gian cụ thể.



- | | | | |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0034938 B | | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/07/2015 | 328 |
| (21) 1-2015-00567 | | (85) 13/02/2015 | |
| (22) 19/07/2013 | | (86) PCT/US2013/051322 | 19/07/2013 |
| | | (87) WO2014/018409 | 30/01/2014 |
| (30) 61/675,109 | 24/07/2012 US | | |
| | 61/675,117 24/07/2012 US | | |
| | 13/833,362 15/03/2013 US | | |
| (51) A01N 43/40 | | | |
| (73) CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US) | | | |
| | 9330 Zionsville Road, IN 46268, United States of America | | |
| (72) YERKES Carla, N. (US); MANN Richard, K. (US). | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG CHỨA AXIT 4-AMINO-3-CLO-5-FLO-6-(4-CLO-2-FLO-3-METOXYPHENYL) PYRIDIN-2-CARBOXYLIC VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN | | | |
| (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm diệt cỏ có tác dụng hiệp đồng chứa (a) hợp chất có công thức (I): | | | |

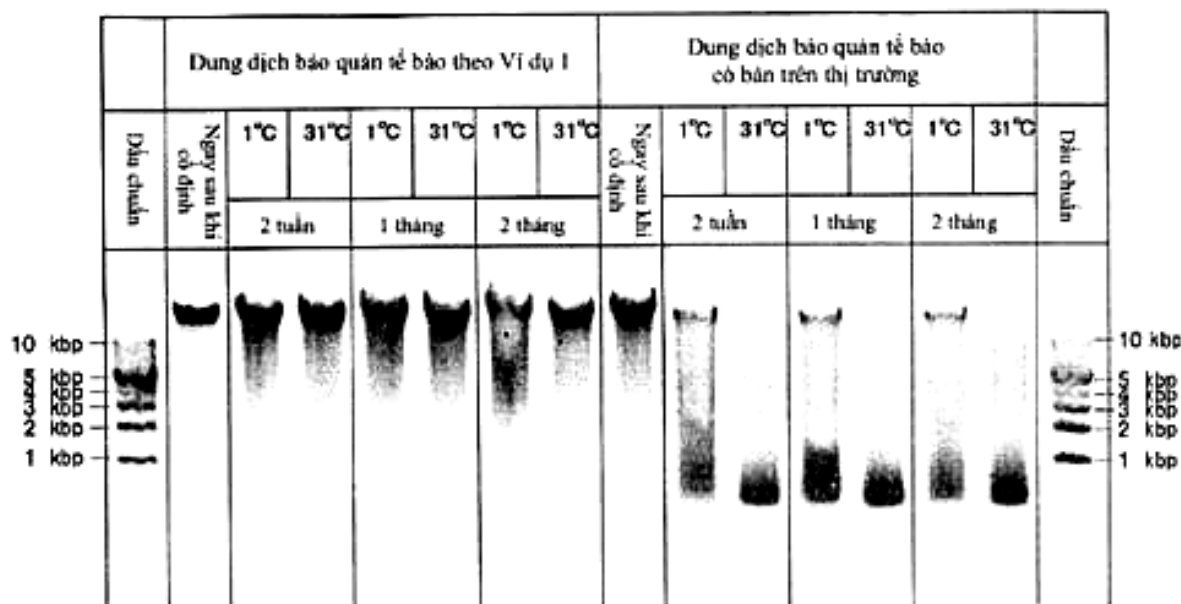


hoặc muối hoặc este nông dụng của nó và (b) các axit đimethoxy-pyrimidin, bao gồm nhưng không chỉ giới hạn trong số bispyribac-natri, pyribenzoxim, pyriftalid, pyriminobac-metyl và pyrimisulfan tạo ra tác dụng phòng trừ với mức hiệp đồng thực vật không mong muốn *ví dụ*, cho cây lúa gieo thẳng, gieo trong nước, và cây lúa được cấy, cây ngũ cốc, cây lúa mì, cây lúa mạch, cây yến mạch, cây lúa mạch đen, cây lúa miến, cây ngô hoặc bắp, cây mía, cây hướng dương, cây cải dầu, cây hạt cải dầu, cây củ cải đường, cây đậu nành, cây bông, cây dứa, cây rau, đồng cỏ, bãi cỏ, bãi chăn thả, đất bỏ hóa, lớp đất có cỏ, cây gỗ và cây leo, cây thủy sinh, cây thơm, vùng quản lý cây công nghiệp (IVM) hoặc đất lưu không (ROW: rights of way).

- (11) **1-0034939 B** (15) 10/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 26/04/2021 397
- (21) 1-2019-04918 (85) 09/09/2019
- (22) 31/07/2018 (86) PCT/JP2018/028571 31/07/2018
- (87) WO2020/026329 06/02/2020
- (51) **A61K 9/70; A61K 47/32; A61K 47/38**
- (73) **DIA PHARMACEUTICAL CO.,LTD. (JP)**
503 Higashibojo-Cho, Kashihara-shi Nara 634-0835 Japan
- (72) MORIKANE Shinji (JP); MORIKANE Daizou (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM KẾT DÍNH DẠNG NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm kết dính dạng nước có khả năng tạo khuôn tốt và lực bám dính mạnh vào da, và tạo ra cảm giác dễ chịu khi sử dụng. Chế phẩm kết dính dạng nước này có đặc tính duy trì hình dạng tốt bằng cách thiết kế công thức bào chế chứa hai hoặc nhiều hợp chất đại phân tử chứa nước, rượu đa chức, chất tạo liên kết chéo không tan và chất tạo liên kết chéo chứa nước.

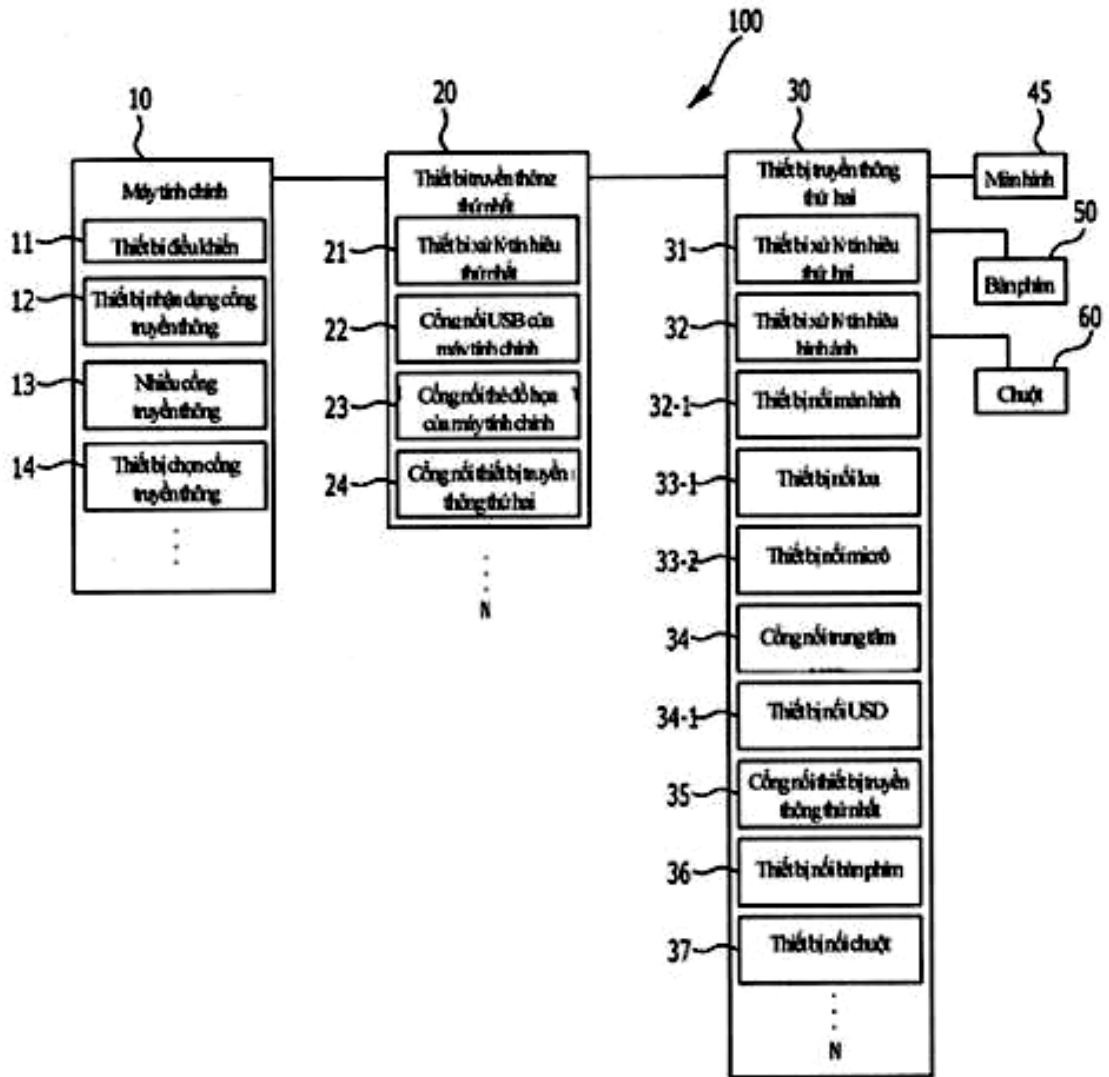
- (11) **1-0034940 B** (15) 10/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 27/11/2017 356
- (21) 1-2017-03110 (85) 14/08/2017
- (22) 05/02/2016 (86) PCT/US2016/016713 05/02/2016
- (30) 62/115,937 13/02/2015 US (87) WO2016/130415 18/08/2016
- (51) ***D06M 15/267; C08F 220/32; D06M 15/564; C08F 220/58; C08F 214/08; C08F 220/36***
- (73) **3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)**
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota 55133-3427, United States of America
- (72) COPPENS, Dirk, M. (BE); DAMS, Rudolf, J. (BE); JARIWALA, Chetan, P. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ LỚP NỀN SỢI VÀ LỚP NỀN SỢI ĐƯỢC XỬ LÝ BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý lớp nền sợi, phương pháp này bao gồm bước phủ chế phẩm xử lý không chứa flo với lượng đủ để tạo ra khả năng chống thấm ướt của lớp nền sợi, trong đó chế phẩm xử lý này bao gồm một hoặc nhiều hợp chất polyme thu được từ phản ứng polyme hóa của ít nhất một monome (met)acrylat bao gồm ít nhất một nhóm thu được từ isoxyanat và ít nhất một nhóm hydrocacbon có ít nhất 16 nguyên tử cacbon.

- (11) **1-0034941 B** (15) 10/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2017 355
 (21) 1-2017-02991 (85) 03/08/2017
 (22) 29/06/2016 (86) PCT/JP2016/069280 29/06/2016
 (30) 2015-131552 30/06/2015 JP (87) WO2017/002861 05/01/2017
 2016-037266 29/02/2016 JP
 (51) *C12N 1/04; C12N 11/16; C12N 5/071; G01N 33/50; C12Q 1/04; C12Q 1/68; G01N 33/48; C12N 1/00; C12N 5/09*
 (73) **SYSMEX CORPORATION (JP)**
 5-1, Wakinohama-kaigandori 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6510073, Japan
 (72) YOKOYAMA, Koji (JP); OKA, Noriko (JP); MORITA, Masakatsu (JP); YAMAMOTO, Yuka (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO QUẢN TẾ BÀO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DUNG DỊCH BẢO QUẢN TẾ BÀO VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH TẾ BÀO**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất dung dịch bảo quản tế bào. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp bảo quản tế bào, phương pháp thu nhận tế bào cố định, và phương pháp phân tích tế bào, bằng cách sử dụng dung dịch bảo quản tế bào thu được.

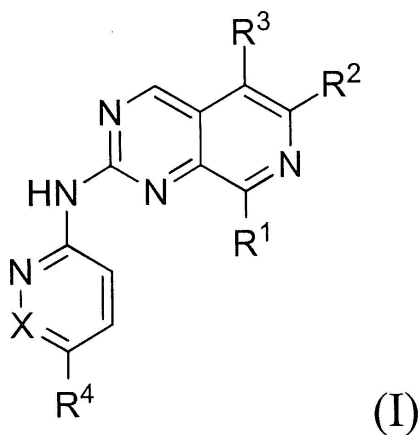


- (11) **1-0034942 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2019 370
(21) 1-2018-02996
(22) 11/07/2018
(30) 10-2017-0087581 11/07/2017 KR
(51) **G06F 15/173**
(76) 1. **LIM, CHEOL SOO (KR)**
102-1004, 84, Tapgol-ro, Geumcheon-gu, Seoul 08655, Republic of Korea
2. **KWAK, JE BOUNG (KR)**
102-1203, 455-10, Dongbaekjukjeon-daero, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do
16993, Republic of Korea
3. **KWAK, JAE-YOUNG (KR)**
241, Sanghwa-ro, Dalseo-gu, Daegu 42794, Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **HỆ THỐNG MÁY TÍNH CHO PHÉP NHIỀU NGƯỜI DÙNG SỬ DỤNG ĐỒNG THỜI VỚI MỘT MÁY TÍNH CHÍNH DUY NHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH HỆ THỐNG NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống máy tính cho phép nhiều người dùng sử dụng đồng thời với một máy tính chính duy nhất và phương pháp vận hành hệ thống này. Hệ thống máy tính này bao gồm: máy tính chính để tạo tín hiệu để nhiều người dùng có thể sử dụng đồng thời; nhiều thiết bị truyền thông thứ nhất để nhận tín hiệu được tạo ra bởi máy tính chính; nhiều thiết bị truyền thông thứ hai để nhận tín hiệu được tạo ra bởi máy tính chính thông qua thiết bị truyền thông thứ nhất, trong đó mỗi thiết bị truyền thông thứ hai truyền tín hiệu đến màn hình và nhận tín hiệu từ bàn phím và chuột và gửi và nhận tín hiệu với thiết bị truyền thông thứ nhất; thiết bị nhận dạng cổng truyền thông để xác định rằng bất kỳ một trong số nhiều thiết bị truyền thông thứ hai được kết nối với một trong số nhiều cổng truyền thông, mà được tạo thành như phần mềm của máy tính chính, và để truyền tín hiệu đến thiết bị điều khiển; và thiết bị điều khiển để điều khiển sự kết nối truyền thông giữa cổng truyền thông của máy tính chính và phần mềm chạy trên thiết bị truyền thông thứ hai tùy thuộc vào tín hiệu nhận được từ thiết bị nhận dạng cổng truyền thông. Thiết bị điều khiển đưa ra thông tin tương ứng với tín hiệu được nhận từ thiết bị nhận dạng cổng truyền thông đến màn hình được kết nối với thiết bị truyền thông thứ hai tương ứng. Khi cổng truyền thông tương ứng với thông tin được chọn thông qua thiết bị chọn cổng truyền thông, sự kết nối truyền thông được thiết lập giữa cổng truyền thông đã được chọn và phần mềm vận hành của thiết bị truyền thông thứ hai.

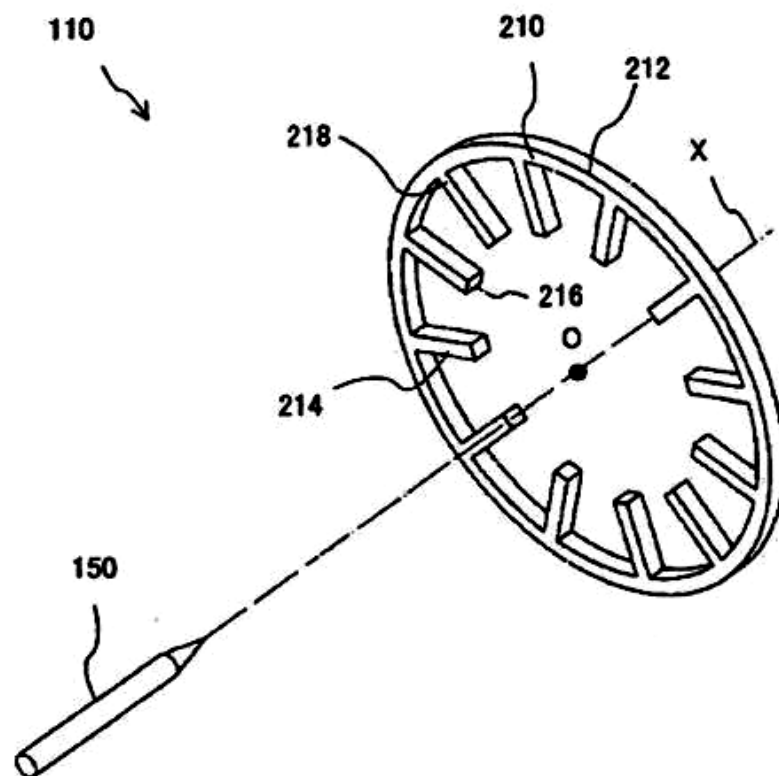


- (11) **1-0034943 B** (15) 10/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2019 378
- (21) 1-2019-03048 (85) 07/06/2019
- (22) 27/11/2017 (86) PCT/JP2017/042443 27/11/2017
- (30) 2016-229969 28/11/2016 JP (87) WO2018/097297 A1 31/05/2018
- (51) **C07D 471/04; A61K 31/5377; A61K 31/541; A61K 31/55; A61K 31/551; A61K 31/553; C07D 519/00; A61P 19/02; A61P 29/00; A61P 35/00; A61P 43/00; A61P 9/10; A61K 31/519; A61P 11/00**
- (73) **TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)**
2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000013, Japan
- (72) MIZUNO, Tsuyoshi (US); SHIMADA, Tomohiro (JP); UNOKI, Gen (JP); MARUYAMA, Akinobu (JP); SASAKI, Kosuke (JP); YOKOSAKA, Takuya (JP); TAKAHASHI, Hiroshi (JP); HORIE, Kyohei (JP); SAKAI, Yuri (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư MINERVAS (MINERVAS)
- (54) **HỢP CHẤT PYRIDO[3,4-D]PYRIMIDIN, MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA NÓ, VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất hợp chất có hoạt tính ức chế DK4/6 tuyệt vời. Sáng chế là hợp chất được biểu thị bằng công thức (I) hoặc muối dược dụng của hợp chất này.



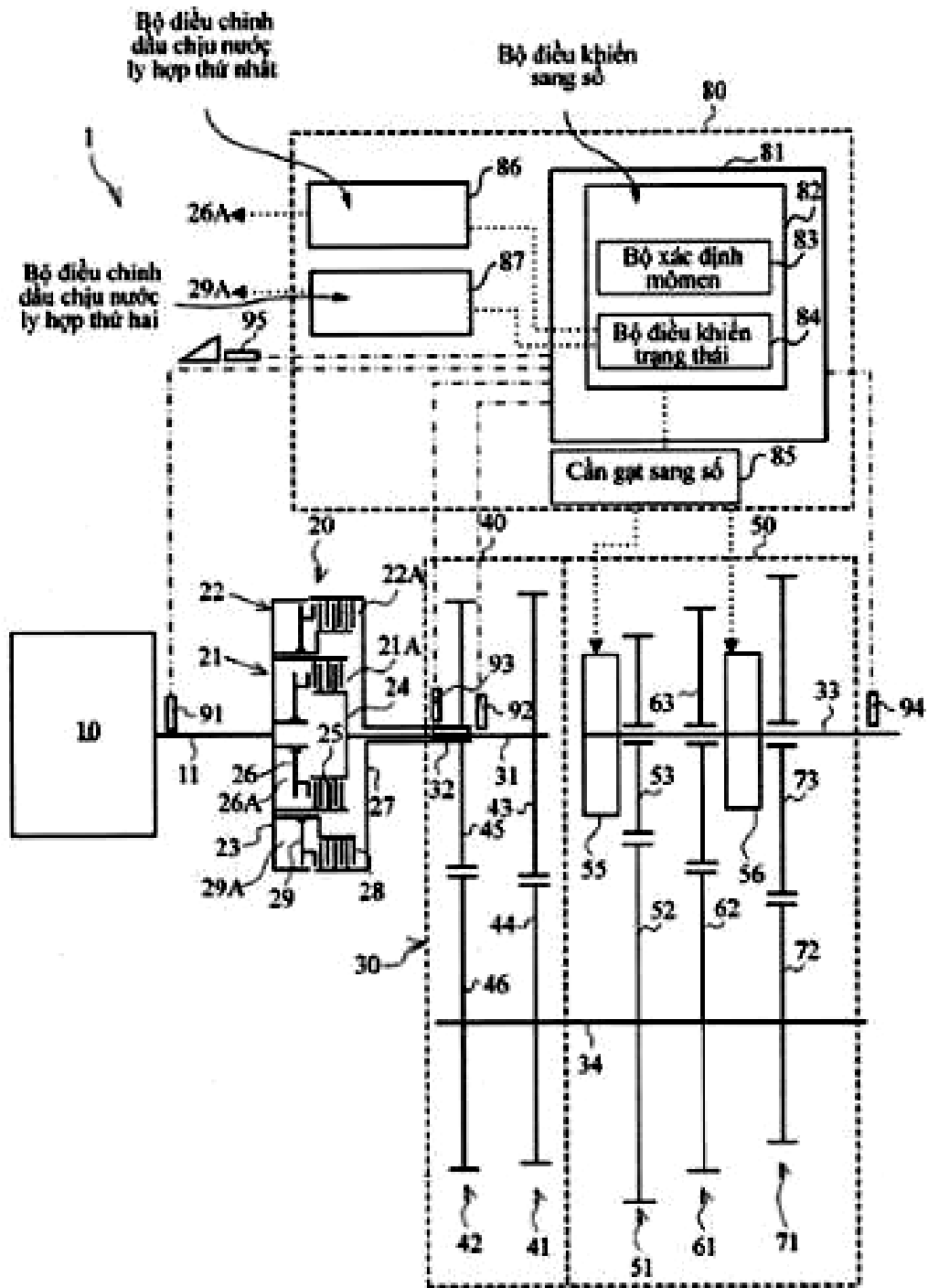
- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034944 B | | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-04783 | | (85) 26/10/2018 | |
| (22) 08/02/2017 | | (86) PCT/JP2017/004602 | 08/02/2017 |
| (30) 2016-068853 | 30/03/2016 JP | (87) WO2017/169153 | 05/10/2017 |
| (51) H01T 23/00; A61L 9/22; H01T 19/04 | | | |
| (73) KATANO KOGYO CO., LTD. (JP) | | | |
| 15-19, Honmokusannotani, Naka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 231-0824, Japan | | | |
| (72) KATANO, Akio (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) THIẾT BỊ TẠO GIÓ ION | | | |

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị tạo gió ion mà có khả năng tạo ra dải cấp ion rộng và tạo gió ion có nồng độ ion giảm dần vòi phun mà không cần sử dụng bộ lọc hoặc tương tự. Thiết bị tạo gió ion bao gồm một cặp điện cực gồm có thân điện cực phóng điện có phần phóng điện và thân điện cực đối tiếp có các phần đầu, và tạo gió ion bởi sự phóng điện điện hoa xuất hiện do sự chênh lệch điện thế sinh ra giữa phần phóng điện và các phần đầu. Các phần đầu được bố trí nằm cách xa một phần đầu khác trong một mặt phẳng và được bố trí xung quanh đường trục của thân điện cực phóng điện trong một mặt phẳng hoặc nằm dọc theo một đường trên một mặt phẳng này.



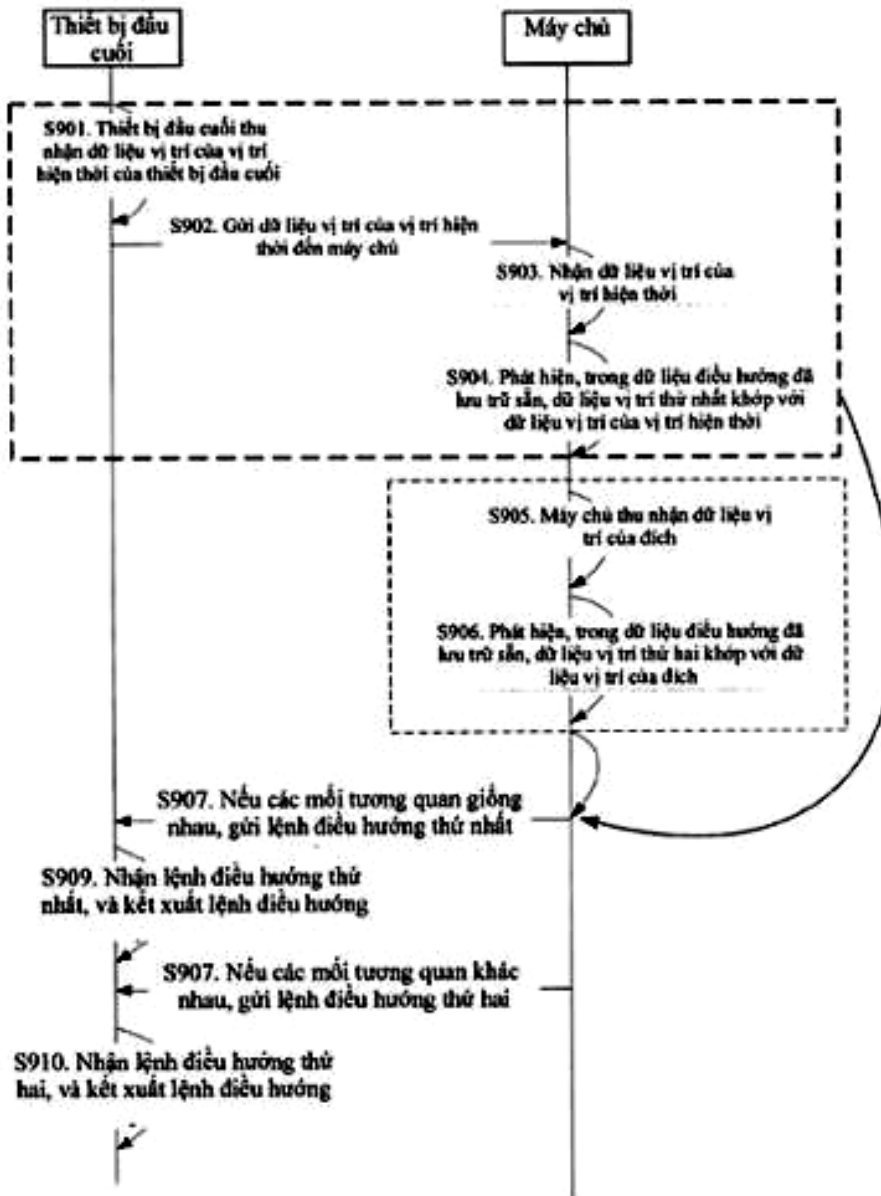
- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034945 B | | (15) 10/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-03612 | | (85) 16/08/2018 | |
| (22) 15/02/2017 | | (86) PCT/JP2017/005402 | 15/02/2017 |
| (30) 2016-029160 | 18/02/2016 | JP (87) WO/2017/141930 | 24/08/2017 |
| (51) F16H 63/46; F16H 59/42; F16H 61/684; F16H 59/18; F16H 61/02 | | | |
| (73) ISUZU MOTORS LIMITED (JP) | | | |
| 6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP) | | | |
| (72) SHIMOZAWA Tomoaki (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN DỪNG CHO HỘP SỐ LY HỢP KÉP | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển dừng cho hộp số ly hợp kép. Thiết bị điều khiển sang số (80) mà được tạo kết cấu bao gồm: bộ xác định mômen (83) mà xác định mômen trực phát động cần thiết được tác động vào trực phát động (33) tại thời điểm khởi động phương tiện giao thông, và xác định mômen truyền động ly hợp thứ nhất được truyền đến trực tiếp động thứ nhất (31) bằng ly hợp thứ nhất (21) và mômen truyền động ly hợp thứ hai được truyền đến trực tiếp động thứ hai (32) bằng ly hợp thứ hai (22) sao cho: tổng mômen phía trực tiếp động thứ nhất được truyền từ phía trực tiếp động thứ nhất (31) và mômen phía trực tiếp động thứ hai được truyền từ phía trực tiếp động thứ hai (32) là mômen trực phát động cần thiết; và tỷ lệ của mômen phía trực tiếp động thứ nhất và mômen phía trực tiếp động thứ hai ở mômen trực phát động cần thiết được dựa trên tốc độ quay động cơ và tốc độ quay trực tiếp động thứ hai; và bộ điều khiển trạng thái (84) mà điều khiển trạng thái của ly hợp thứ nhất (21) và ly hợp thứ hai (22) dựa trên mômen truyền động ly hợp thứ nhất và mômen truyền động ly hợp thứ hai được xác định trước.



- (11) **1-0034946 B** (15) 13/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 27/07/2015 328
- (21) 1-2015-01542 (85) 27/04/2015
- (22) 01/10/2013 (86) PCT/JP2013/076702 01/10/2013
- (30) 2012-219805 01/10/2012 JP (87) WO2014/054639 10/04/2014
- 2012-219808 01/10/2012 JP
- 2012-219865 01/10/2012 JP
- 2012-219834 01/10/2012 JP
- 2012-219811 01/10/2012 JP
- (51) **A23F 3/16**
- (73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 Japan
- (72) HAYAKAWA, Satoshi (JP); ASANO, Erika (JP); KURIHARA, Atsushi (JP);
NAKAMURA, Yuka (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **ĐỒ UỐNG TỪ TRÀ CHỨA BỘT**
- (57) Sáng chế đề xuất đồ uống chứa trà xanh đã nghiền thành bột có hương vị thỏa mãn. Đồ uống là đồ uống từ trà xanh đặc trưng bởi các dấu hiệu sau: giá trị Haze (H) nằm trong khoảng từ 50 đến 100%; (A) catechin loại galat và (B) catechin tự do có mặt với tổng lượng [(A)+(B)] nằm trong khoảng từ 100 đến 1500mg/L; hàm lượng (B) cao hơn hàm lượng (A); và (C) monogalactosyl diglyxerit và (D) digalactosyl diglyxerit có mặt với tổng lượng [(C)+(D)] nằm trong khoảng từ 1,3 đến 12,0mg/L.

- (11) **1-0034947 B** (15) 13/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2018 366
- (21) 1-2018-02855 (85) 02/07/2018
- (22) 03/12/2015 (86) PCT/CN2015/096329 03/12/2015
- (87) WO2017/092008 A1 08/06/2017
- (51) **G01C 21/34; H04W 64/00**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, China
- (72) ZHANG, Xiaoping (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU HƯỚNG, THIẾT BỊ ĐIỀU HƯỚNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều hướng, phương pháp này bao gồm các bước: thu nhận dữ liệu vị trí của vị trí hiện thời của thiết bị đầu cuối; thu nhận dữ liệu vị trí của đích, trong đó dữ liệu vị trí thứ nhất trong dữ liệu điều hướng đã lưu trữ trước khớp với dữ liệu vị trí của vị trí hiện thời, và dữ liệu vị trí thứ hai trong dữ liệu điều hướng đã lưu trữ trước khớp với dữ liệu vị trí của đích; và nếu quan hệ giữa dữ liệu vị trí thứ nhất và dữ liệu vị trí thứ hai giống như quan hệ được thiết lập trước giữa vị trí hiện thời và đích, thì kết xuất lệnh điều hướng thứ nhất; hoặc nếu quan hệ giữa dữ liệu vị trí thứ nhất và dữ liệu vị trí thứ hai ngược với quan hệ được thiết lập trước giữa vị trí hiện thời và đích, thì kết xuất lệnh điều hướng thứ hai. Theo cách này, chức năng điều hướng có thể được thực hiện mà không cần bản đồ và định vị.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0034948 B | | (15) 13/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-04942 | | (85) 05/11/2018 | |
| (22) 07/04/2017 | | (86) PCT/CN2017/079656 | 07/04/2017 |
| (30) 201610218260.5 | 08/04/2016 | CN (87) WO2017/174018 A1 | 12/10/2017 |
| 201610480628.5 | 27/06/2016 | CN | |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

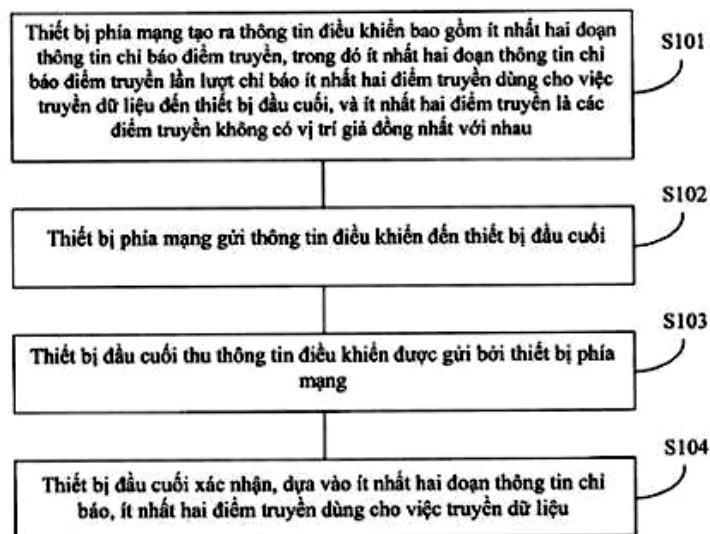
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) DENG, Na (CN); REN, Haibao (CN); LI, Yuanjie (CN); WANG, Ting (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu, phương tiện lưu trữ có thể đọc và thiết bị truyền thông. Phương pháp này bao gồm các bước: tạo ra thông tin điều khiển mà bao gồm thông tin chỉ báo tham số truyền, trong đó thông tin chỉ báo tham số truyền này chỉ báo số lượng lớp truyền tải đối với ít nhất hai từ mã và các số cổng của các cổng được sử dụng bởi ít nhất hai từ mã, trong đó các cổng được sử dụng bởi các từ mã khác nhau của ít nhất hai từ mã không có vị trí giả đồng nhất, và khi một từ mã trong số ít nhất hai từ mã sử dụng nhiều cổng, các cổng trong số nhiều cổng được sử dụng bởi một từ mã trong số ít nhất hai từ mã có vị trí giả đồng nhất; và gửi thông tin điều khiển tới thiết bị đầu cuối. Do đó, trong trường hợp đa đầu vào đa đầu ra được phân phối, thiết bị đầu cuối có thể thu nhận các đoạn thông tin chỉ báo điểm truyền tương ứng với các điểm truyền không có vị trí giả đồng nhất, và các điểm truyền không có vị trí giả đồng nhất dùng cho việc truyền dữ liệu có thể cũng được chỉ báo đến thiết bị đầu cuối, sao cho thiết bị đầu cuối có thể thu dữ liệu được truyền bởi các điểm truyền không có vị trí giả đồng nhất này.



- (11) **1-0034949 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2021 395
(21) 1-2020-07163
(22) 10/12/2020
(51) **C09K 3/22; B05D 5/00; C05G 3/00**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ MỚI/VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ (VN)**
Số 17 Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Hoàng (VN); Nguyễn Văn Huông (VN); Phạm Hoài Nam (VN);
Trương Đình Tuấn (VN)
(54) **CHẾ PHẨM DẬP BỤI VÀ CỐ ĐỊNH BỤI ĐỂ SỬ DỤNG TRONG QUÁ TRÌNH PHUN SƯƠNG DẬP BỤI**
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dập bụi và cố định bụi để sử dụng trong quá trình phun sương dập bụi chứa:
(A) chất hoạt động bề mặt,
(B) polyme tích điện dương (polycation)
(C) polyme tích điện âm (polyanion)
(D) muối điện ly mạnh, và
(E) nước.
Chế phẩm này nhằm loại bỏ bụi ra khỏi không khí và cố định, liên kết các hạt bụi với nhau tránh quá trình phát tán bụi thứ cấp, đặc biệt đối với bụi nguy hại như bụi phóng xạ.

- (11) **1-0034950 B** (15) 13/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2019 376
 (21) 1-2018-04399 (85) 05/10/2018
 (22) 31/01/2017 (86) PCT/US2017/015740 31/01/2017
 (30) 62/305,013 08/03/2016 US (87) WO2017/155630 14/09/2017
 15/419,881 30/01/2017 US
 (51) **C08K 5/57; C08L 27/06; C08K 5/58; C08K 5/56**
 (73) **PMC ORGANOMETALLIX, INC. (US)**
 1288 Route 73, Ste. 401 Mt. Laurel, New Jersey 08054
 (72) MESCH, Keith (US); DYMEK, Anthony (US)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **CHẾ PHẨM CHẤT ỔN ĐỊNH NHIỆT CHO MÀNG POLYVINYL CLORUA VÀ MÀNG CHỨA POLYVINYL CLORUA**

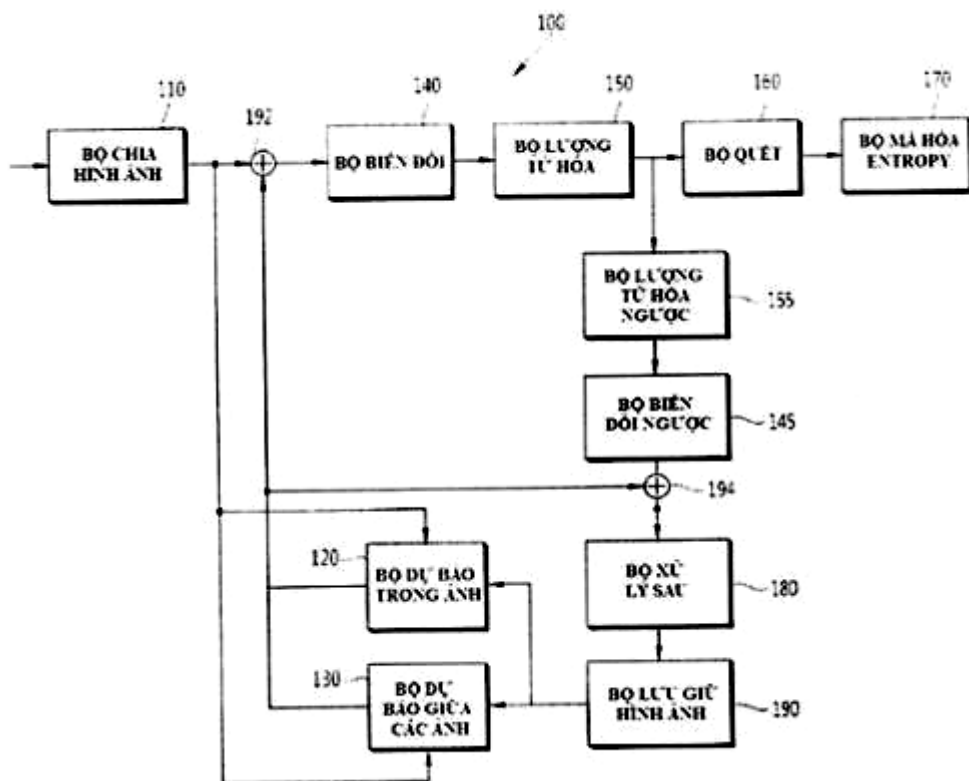
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm dùng cho Polyvinyl Clorua (PVC) cứng được cán láng, trong suốt và/hoặc có màu chứa thiếc octyl mercaptit và thiếc metyl mercaptit. Thiếc octyl mercaptit được sử dụng để biểu lộ đúng màu sắc ban đầu trong ứng dụng màng PVC cứng được cán láng trong suốt, đục mờ hoặc có màu. Thiếc metyl mercaptit được sử dụng để cải thiện độ ổn định nhiệt trong thời gian dài (giảm cháy) của màng PVC được cán láng trong suốt, đục mờ hoặc có màu. Hàm lượng thiếc octyl mercaptit nằm trong khoảng từ 50% đến 75%, và thiếc metyl mercaptit nằm trong khoảng từ 25% đến 50%. Tốt hơn là từ 60% đến 64% thiếc octyl mercaptit và từ 36% đến 40% thiếc metyl mercaptit. Tốt hơn nữa là 62% thiếc octyl mercaptit và 38% thiếc metyl mercaptit. Sáng chế cũng đề xuất màng chứa chế phẩm này.

**Sự biểu lộ thiếc octyl 0,8 PHR,
sự thay đổi màu sắc CIE Delta-E**

	Chỉ minh thiếc octyl	Chế phẩm A (75/25)	Chế phẩm B (62/38)	Chế phẩm C (50/50)
Thời gian (phút)	CIE DE	CIE DE	CIE DE	CIE DE
1	16,33	13,26	13,13	15,12
2	16,10	13,40	13,66	15,91
3	16,60	15,39	14,53	17,47
4	17,02	16,15	16,43	18,45
5	17,07	18,22	17,42	19,74
6	17,65	19,14	18,67	21,47
7	18,76	21,42	21,33	24,77
8	20,75	23,12	24,41	26,48
9	25,17	28,08	28,22	30,27
10	32,54	34,87	32,45	45,88
11	50,98	49,36	43,12	74,22
12	78,72	79,11	61,15	82,06
13		82,23	87,09	36,02

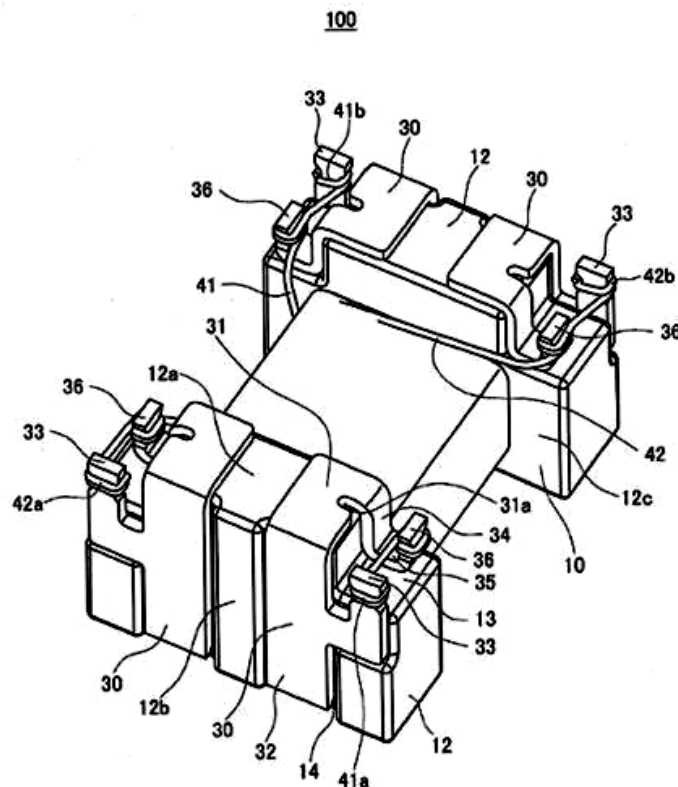
- (11) **1-0034951 B** (15) 13/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2018-02066 (85) 11/11/2016
 (22) 02/11/2012 (86) PCT/CN2012/083997 02/11/2012
 (30) 10-2011-0114610 04/11/2011 KR (87) WO2013/064100 A1 10/05/2013
 (51) **H04N 7/26**
 (62) 1-2016-04333
 (73) **GENSQUARE LLC (KR)**
 2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil, Gangnam-gu, Seoul,
 06254 Republic of Korea
 (72) OH, Soo Mi (KR); YANG, Moonock (SG)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã dữ liệu video. Phương pháp theo phương án bao gồm thu nhận chế độ dự báo trong ảnh độ chói và chế độ dự báo trong ảnh sắc độ; xác định kích thước của bộ biến đổi độ chói và kích thước của bộ biến đổi sắc độ; tạo điểm ảnh tham chiếu nếu ít nhất một điểm ảnh tham chiếu là không khả dụng; tạo các khối dự báo của khối độ chói hiện thời và khối sắc độ hiện thời; và tạo khối được khôi phục bằng cách kết hợp các khối dự báo với các khối dư.



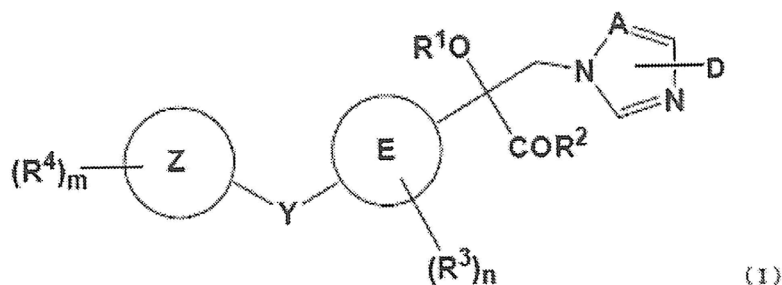
- (11) **1-0034952 B** (15) 13/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
 (21) 1-2018-04709
 (22) 23/10/2018
 (30) JP2017-217502 10/11/2017 JP
 (51) **H01F 27/29**
 (73) **SUMIDA CORPORATION (JP)**
 Harumi Island Triton Square Office Tower X 14/F, 1-8-10 Harumi Chuo-Ku, Tokyo,
 104-8547, Japan
 (72) Hitoshi MORIYA (JP); Yoshimasa ABE (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **CỤM CUỘN DÂY**

- (57) Sáng chế đề cập tới cụm cuộn dây bao gồm: lõi được tạo ra có phần trục và các bích thứ nhất và thứ hai, các bích thứ nhất và thứ hai được tạo ra ở các đầu đối nhau thứ nhất và thứ hai của phần trục; các dây dẫn thứ nhất và thứ hai được quấn quanh phần trục; và các đầu nối kim loại mà hai đầu dây dẫn của từng dây dẫn thứ nhất và thứ hai lần lượt được nối vào. Một rãnh khía được tạo ra ở hai đầu theo hướng thứ nhất của mặt đối diện của mỗi một trong hai bích thứ nhất và thứ hai. Mặt đối diện hướng về phía bề mặt gá lắp mà cụm cuộn dây được gắn trên đó. Hướng thứ nhất vuông góc với hướng trục tâm của phần trục. Ít nhất một phần của từng đầu nối kim loại được bố trí trong rãnh khía.



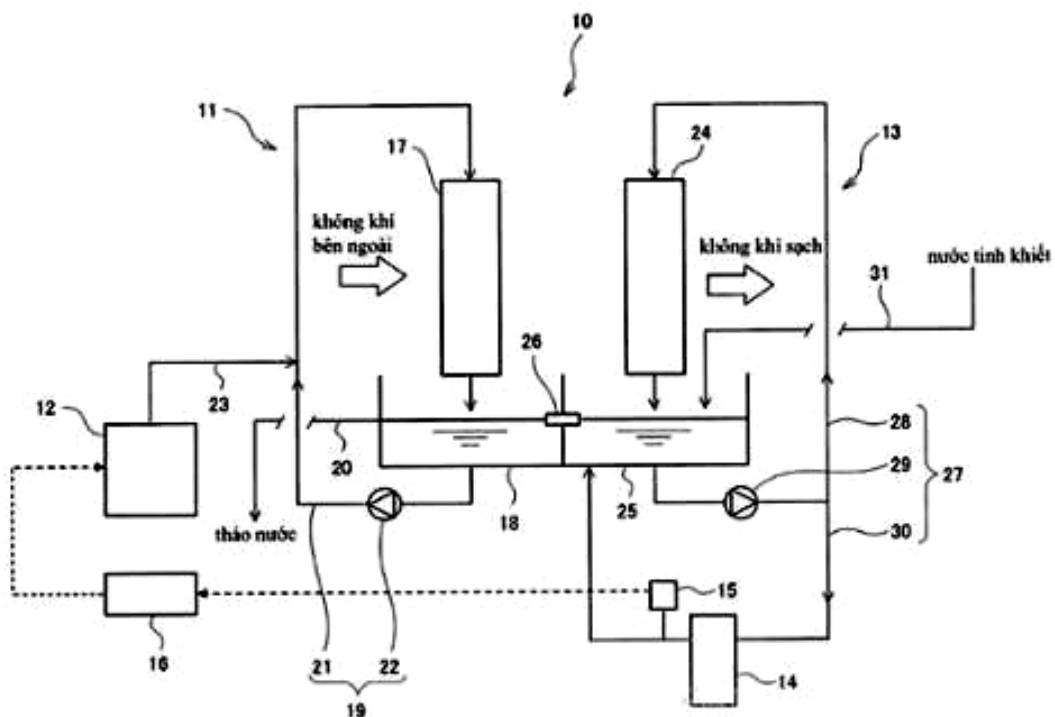
- (11) **1-0034953 B** (15) 13/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2020 392
 (21) 1-2020-01177 (85) 02/03/2020
 (22) 13/11/2018 (86) PCT/JP2018/041971 13/11/2018
 (30) 2017-218655 13/11/2017 JP (87) WO2019/093522 16/05/2019
 (51) **C07D 249/08; A01P 3/00; C07D 401/12; C07D 401/06; A01N 43/653**
 (73) **KUREHA CORPORATION (JP)**
 3-3-2, Nihonbashi-Hamacho, Chuo-ku, Tokyo 103-8552, Japan
 (72) Ryo HARIGAE (JP); Atsushi ITO (JP); Taiji MIYAKE (JP); Toru YAMAZAKI (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **DẪN XUẤT AZOL, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẪN XUẤT AZOL, HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP HOẶC TRỒNG TRỌT VÀ CHẤT BẢO VỆ VẬT LIỆU CÔNG NGHIỆP**

- (57) Sáng chế đề xuất thuốc kiểm soát bệnh cây trồng có độc tính thấp đối với người và động vật và độ an toàn xử lý, và thể hiện tác dụng kiểm soát tuyệt vời đối với các bệnh cây trồng khác nhau và tác dụng kháng sinh cao đối với mầm bệnh ở cây trồng. Bên cạnh đó, sáng chế còn đề xuất hợp chất được biểu thị theo công thức chung (I) sau đây hoặc muối N-oxit hoặc muối hóa nông dược dụng của nó.
 [Công thức hóa học 1]



- (11) **1-0034955 B** (15) 13/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2020 390
 (21) 1-2019-05361
 (22) 30/09/2019
 (30) 2019-034573 27/02/2019 JP
 (51) **B01D 53/14**
 (73) **SHINRYO CORPORATION (JP)**
 2-4, Yotsuya, Shinjuku-ku, Tokyo 160-8510, Japan
 (72) Miki Hattori (JP); Makoto SAWARA (JP); Hideto MIKAMI (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỆ THỐNG LOẠI BỎ CHẤT GÂY Ô NHIỄM TRONG KHÔNG KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống loại bỏ chất gây ô nhiễm trong không khí bao gồm: máy làm sạch không khí giai đoạn trước (11) mà sử dụng chất lỏng hóa học; thiết bị cấp chất lỏng hóa học (12) được tạo kết cấu để cấp chất lỏng hóa học vào máy làm sạch không khí giai đoạn trước (11); máy làm sạch không khí giai đoạn sau (13) mà sử dụng nước tinh khiết làm chất hấp thụ; nhựa trao đổi ion (14) mà qua đó chất hấp thụ của máy làm sạch không khí giai đoạn sau (13) được đi qua; và bộ kiểm soát (16) được tạo kết cấu để ước lượng nồng độ của chất gây ô nhiễm có trong không khí được lưu thông vào máy làm sạch không khí giai đoạn trước (11) dựa vào độ dẫn điện của chất hấp thụ đi qua nhựa trao đổi ion (14) và sau đó để tính toán tốc độ lưu thông của chất lỏng hóa học được cấp từ thiết bị cấp chất lỏng hóa học (12) vào máy làm sạch không khí giai đoạn trước (11).



- | | | | |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034956 B | | (15) 13/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/05/2013 | 302 |
| (21) 1-2013-00604 | | (85) 27/02/2013 | |
| (22) 26/07/2011 | | (86) PCT/JP2011/004189 | 26/07/2011 |
| (30) 2010-172089 | 30/07/2010 JP | (87) WO2012/014440 | 02/02/2012 |

(51) **A23G 4/00**

(73) **LOTTE CO., LTD. (JP)**

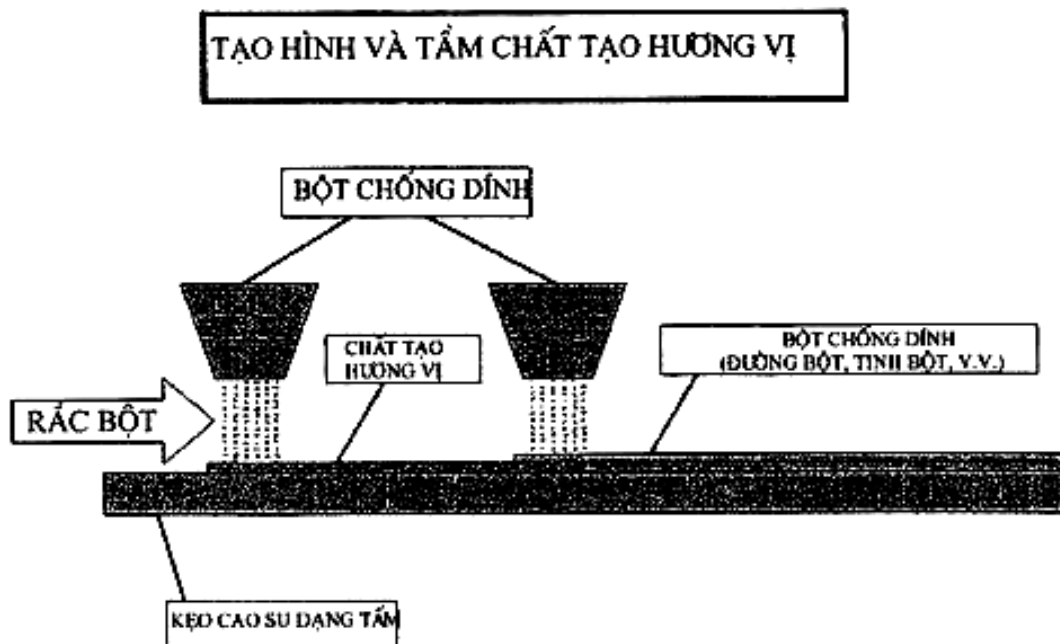
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, 1600023 Japan

(72) KISHIMORI Yoshiaki (JP); ITO Koji (JP); KANEKO Yoshinori (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KẸO CAO SU KHÔNG CÓ LỚP BAO**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất kẹo cao su không có lớp bao, có bề mặt được tẩm chất tạo hương vị với lượng đầy đủ và tỏa ra hương vị của nó ngay lập tức sau khi nhai. Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất gồm không có lớp bao bao gồm các bước: bổ sung và trộn đường và hương liệu vào nền gôm để tạo ra kẹo cao su; và rắc bột chống dính lên kẹo cao su thu được, tiếp đó là cán, trong đó bước cán kẹo cao su bao gồm công đoạn đưa chất tạo hương vị vào kẹo cao su độc lập với bột chống dính. Ở bước cán, tốt hơn là, chất tạo hương vị được đưa vào kẹo cao su trước khi rắc bột chống dính.



- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034957 B | | | (15) 13/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2019-00485 | | | (85) 28/01/2019 | |
| (22) 06/04/2017 | | | (86) PCT/JP2017/014363 | 06/04/2017 |
| (30) 2016-129654 | 30/06/2016 | JP | (87) WO2018/003226 | 04/01/2018 |
| | 2017-015336 | 31/01/2017 | JP | |

(51) **F16B 37/02; F16B 37/00**

(73) **SMC CORPORATION (JP)**

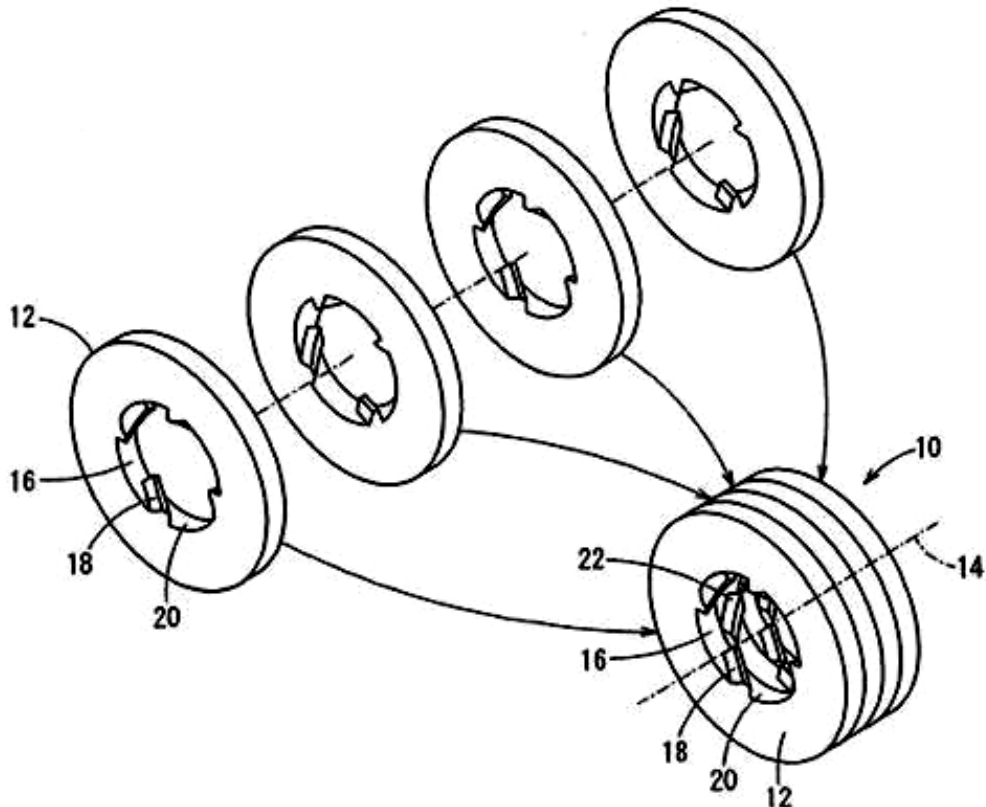
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

(72) NAKAYAMA Toru (JP); MASUI Ryuichi (JP); ISHIZAWA Naohiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **ĐAI ỐC DẪN TIẾN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐAI ỐC DẪN TIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến đai ốc được tạo lớp (10) bao gồm các đai ốc mỏng (12) được tạo ra có các lỗ xuyên (16) có đường kính gần như bằng nhau. Trên bề mặt theo chu vi trong của mỗi đai ốc mỏng (12), các ren vít (18, 38) được tạo ra ở các khoảng góc định trước để nhô vào trong lỗ xuyên (16). Trong trường hợp này, các đai ốc mỏng (12) được tạo lớp dọc theo hướng của trục tâm (14) khiến cho các lỗ xuyên (16) trở nên gần như đồng trục. Các bề mặt theo chu vi ngoài của các đai ốc mỏng được tạo lớp (12) phải được hàn bằng laze hoặc các cách hàn tương tự, nhờ đó nối các đai ốc mỏng (12) và hoàn thành đai ốc được tạo lớp (10).



- (11) **1-0034958 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394
(21) 1-2020-05880
(22) 14/10/2020
(51) **A61K 31/00; A61P 35/00; A61K 9/14**
(73) **VIỆN HÓA SINH BIỂN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Xuân Nhiệm (VN); Phan Văn Kiệm (VN); Phạm Văn Cường (VN); Châu Văn Minh (VN); Nguyễn Hoài Nam (VN); Trần Đại Lâm (VN); Bùi Hữu Tài (VN); Phạm Hải Yến (VN); Đỗ Thị Thảo (VN); Nguyễn Thế Cường (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO PHỨC HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO MALLOAPELTA B-CURCUMIN**
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo phức hệ vi nhũ tương nano malloapelta B-curcumin bao gồm các bước: *i*) chuẩn bị hỗn hợp curcumin/cồn, *ii*) chuẩn bị hỗn hợp malloapelta B/triglycerol/lecithin/cồn, *iii*) tạo hỗn hợp chất mang PEG400-nước, *iv*) tạo hệ vi nhũ tương nano malloapelta B-curcumin, và *v*) thu sản phẩm bằng cách để hỗn hợp đồng nhất thu được qua đêm, sau đó ly tâm.
Phức hệ vi nhũ tương nano malloapelta B-curcumin thu được theo sáng chế có tác dụng ức chế sự phát triển tế bào ung thư *in vitro* và khối u trên chuột nhắt trắng dòng BALB/c. Phức hệ vi nhũ tương nano malloapelta B-curcumin phân tán tốt trong nước, có độ an toàn cao, không độc hại và ít tác dụng phụ khi sử dụng. Do đó, quy trình chế tạo phức hệ vi nhũ tương nano malloapelta B-curcumin này theo sáng chế rất hữu ích trong việc làm cơ sở khoa học cho các nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra các sản phẩm có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh ung thư.

(11) **1-0034959 B** (15) 13/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/08/2018 365

(21) 1-2018-02081

(22) 17/05/2018

(51) **G01N 27/00; C08K 3/04; C12Q 1/68**

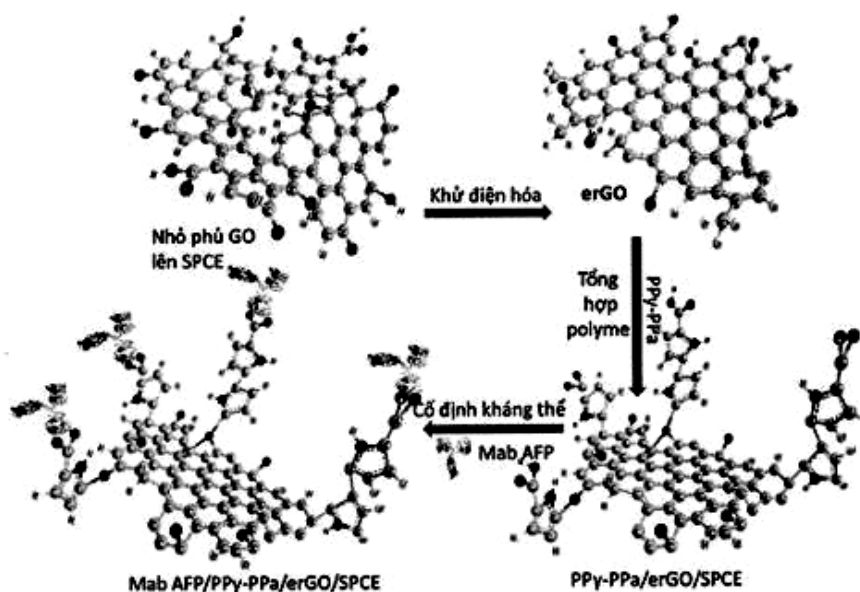
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**

Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Trương Thị Ngọc Liên (VN); Đỗ Thị Ngọc Trâm (VN)

(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP VẬT LIỆU LAI CẤU TRÚC NANO HAI CHIỀU GIỮA POLYME ĐỒNG TRÙNG HỢP POLYPYRROL-POLYPYRROL CARBOXYL (PPY-PPA) VÀ OXÍT GRAPHEN DẠNG KHỬ ĐIỆN HÓA (ERGO) ỨNG DỤNG CHẾ TẠO CẢM BIẾN TRONG CHẨN ĐOÁN BỆNH SỚM**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình chế tạo vật liệu lai cấu trúc nano hai chiều giữa polyme đồng trùng hợp polypyrrol-polypyrrol carboxyl (Ppy-PPa) và oxít graphen dạng khử điện hóa (erGO) ứng dụng chế tạo cảm biến sinh học trong chẩn đoán sớm bệnh. Theo quy trình này, kháng thể đơn dòng được cố định lên điện cực PPy-PPa/erGO/SPCE (Screen-Printed Carbon ink Electrode - điện cực mực in các bon) thông qua liên kết hóa trị giữa nhóm amin của kháng thể với nhóm carboxyl của màng polyme. Các nhóm chức hydroxyl (-OH) ở trên bề mặt và nhóm methyl (-CH₃) đính ở rìa các đơn lớp erGO đóng vai trò là các đích oxy hóa trong phản ứng trùng hợp polyme PPy-PPa dẫn đến chuỗi PPy-PPa liên kết với erGO phát triển thành cấu trúc tấm nano hai chiều. PPy-PPa gắn chặt trên erGO thông qua tương tác xếp chồng $\pi - \pi$, giãn nở và co rút do sự kích thích hoặc phi kích thích được cung cấp bởi mạng lưới các tấm erGO mang lại sự phát triển ổn định của màng polyme PPy-PPa làm tăng độ lặp lại của cảm biến. Hơn nữa, erGO tạo ra một mạng dẫn điện ở dưới lớp polyme PPy-PPa, tạo điều kiện vận chuyển điện tử giữa PPy-PPa và erGO sẽ làm tăng độ nhạy của cảm biến.



- (11) **1-0034960 B** (15) 13/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 26/04/2021 397
- (21) 1-2021-00706
- (22) 08/02/2021
- (51) **C05D 9/00; C05G 5/23**
- (73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Viện Khoa Học Vật Liệu, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Đào Ngọc Nhiệm (VN); Nguyễn Thị Hà Chi (VN); Phạm Ngọc Chúc (VN); Đoàn Trung Dũng (VN); Nguyễn Quang Bắc (VN); Nguyễn Vũ (VN); Cao Văn Hoàng (VN); Nguyễn Vũ Ngọc Mai (VN); Nguyễn Thị Diệu Cẩm (VN); Dương Thị Lịm (VN); Phạm Ngô Nghĩa (VN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ VI LƯỢNG CHỨA CU, ZN, MO**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất phân bón hữu cơ vi lượng chứa Cu, Zn, Mo bao gồm các bước:
- (i) tạo ra phức chất đồng glutamat có nồng độ 60 đến 120 g/L bằng cách hòa tan đồng hydroxit vào axit glutamic theo tỉ lệ mol Cu/axit glutamic là 1/2;
 - (ii) tạo ra phức chất kẽm glutamat có nồng độ 60 đến 120 g/L bằng cách hòa tan kẽm hydroxit vào axit glutamic theo tỉ lệ mol Zn/axit glutamic là 1/2;
 - (iii) tạo ra phức chất molybden tactrat có nồng độ 40 - 80g/L;
 - (iv) phối trộn dung dịch phức chất của nguyên tố Cu, Zn, Mo thu được ở bước (i) (ii) và (iii) theo tỷ lệ như sau: phức đồng glutamat chiếm 40% khối lượng phức kẽm glutamat chiếm 40% khối lượng và phức molybden tactrat chiếm 20% khối lượng để thu được phân bón hữu cơ vi lượng chứa các nguyên tố Cu, Zn, Mo.

- (11) **1-0034961 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2021 395
(21) 1-2020-06964
(22) 02/12/2020
(51) *C12N 1/20; C02F 3/12*
(73) **VIỆN VI SINH VẬT VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC – ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
Nhà E2, 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đinh Thúy Hằng (VN); Lê Phương Chung (VN)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ ĐỒNG THỜI NH₄⁺ VÀ COD Ở ĐIỀU KIỆN KHỬ FE³⁺ TRÊN HỆ THỐNG BỂ KỸ KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý đồng thời NH₄⁺ và COD ở điều kiện khử Fe³⁺ trên hệ thống bể kỹ khí theo sáng chế bao gồm các bước:
(i) thiết lập hệ thống bể kỹ khí;
(ii) làm giàu vi khuẩn feamox; và
(iii) xử lý nước thải có hàm lượng NH₄⁺ và COD cao theo chế độ vận hành liên tục.
Quy trình theo sáng chế sử dụng chủng vi khuẩn *Pseudomonas stutzeri* FN9 được phân lập từ bùn của nhà máy xử lý nước thải chế biến thủy sản có khả năng oxy hóa NH₄⁺ với tốc độ 44,64 mg/L/ngày và khử Fe³⁺ với tốc độ 208 mg/L/ngày. Trình tự 16S rADN của chủng FN9 được lưu giữ trong ngân hàng dữ liệu GenBank với mã số MT568614. Hệ vi khuẩn feamox được làm giàu trong các bể của hệ thống sử dụng bùn từ nhà máy xử lý nước thải chế biến thủy sản và chủng FN9 được phân lập trong sáng chế. Môi trường làm giàu chứa NH₄⁺ làm chất cho điện tử, Na-axetat làm nguồn cacbon và ferrhydrit làm chất nhận điện tử. Việc loại đồng thời COD và NH₄⁺ đạt hiệu quả cao nhất khi tỷ lệ [COD]/[NH₄⁺] trong nước thải đạt 1,4. Quy trình xử lý áp dụng với dòng thải chứa ≤ 100 mg/L NH₄⁺ và COD theo tỷ lệ với NH₄⁺ là 1,4 theo chế độ liên tục với vận tốc 17% thể tích của toàn bộ hệ thống đạt hiệu quả loại tới >90% NH₄⁺ và >60% COD với thời gian lưu là 6 ngày, sản phẩm chuyển hóa NH₄⁺ là khí N₂.

- (11) **1-0034962 B** (15) 14/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2020 389
- (21) 1-2020-01102
- (22) 27/02/2020
- (51) **A61K 9/00; A61K 36/00; A61K 9/70; A61K 9/14; A61K 31/00; A61K 36/28**
- (73) **1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI (VN)**
136 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
2. VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỐI - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà A12-A13, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Vũ Quốc Trung (VN); Nguyễn Thúy Chinh (VN); Vũ Quốc Mạnh (VN); Trần Thị Thùy Dương (VN); Trần Ngọc Linh (VN); Hoàng Đức Anh (VN); Hoàng Trần Dũng (VN); Nguyễn Ngọc Linh (VN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU CÀM MÁU TRÊN CƠ SỞ CHITOSAN VÀ CAO CHIẾT CÂY CỎ MỤC (ECLIPTA ALBA HASSK.)**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp chế tạo vật liệu trên cơ sở chitosan và cao chiết cây cỏ mục (*Eclipta alba* Hassk.) và vật liệu thu được bằng phương pháp này. Phương pháp theo sáng chế, đặc trưng ở chỗ, cao chiết, mà được điều chế từ cây cỏ mục bằng phương pháp chiết thích hợp, và chitosan được xử lý bằng dung môi hữu cơ phù hợp trước khi được trộn lẫn và xử lý trong các điều kiện tối ưu, nhờ đó tạo ra vật liệu cầm máu với cấu trúc đồng đều và kích thước nhỏ, có khả năng cầm máu tốt hơn và thời gian đông máu nhanh hơn so với các vật liệu đã biết.

(11) **1-0034963 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2021 396

(21) 1-2021-00263

(22) 18/01/2021

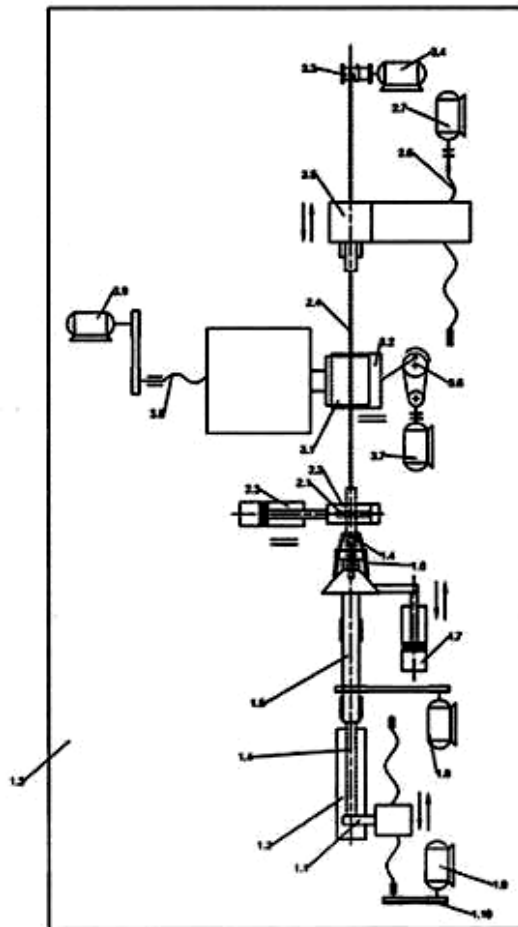
(51) **D01B 1/10**

(76) **NGUYỄN NGỌC KIÊN (VN)**

Số 78, ngõ 509, đường Vũ Tông Phan, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(54) **MÁY LẤY TƠ SEN**

(57) Sáng chế đề xuất máy lấy tơ sen bao gồm: cụm cấp phôi, cụm cắt, kéo tơ và cụm miết tơ. Trong đó, cụm cấp phôi bao gồm tay đẩy (1.1) đẩy thân sen (1.4) trong máng đỡ (1.2) theo trục chính (1.5) vào mỏ kẹp (1.6); cụm cắt, kéo tơ bao gồm dao cắt (2.1) được gá nghiêng một góc so với mặt phẳng ngang chứa đường tâm của thân sen (1.4) và được tỳ đàn hồi vào thân sen (1.4) nhờ trục điều chỉnh dao (2.23) và lò xo (2.22), tay kẹp thân sen (2.5) được bố trí thẳng hàng với mỏ kẹp (1.6) để kéo tơ sen; cụm miết tơ bao gồm bàn miết tơ và tang quấn tơ (3.3), khi sợi tơ nằm giữa hai tấm vật liệu mềm (3.12) và (3.22) gắn trong bàn miết tơ trên (3.1) và bàn miết tơ dưới (3.2) thì quá trình chuyển động phối hợp giữa hai bàn miết tơ được thực hiện để miêu tả quá trình xe tơ của tay người nghệ nhân tạo ra sợi tơ đạt yêu cầu.



- (11) **1-0034964 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/05/2021 398
(21) 1-2021-00627
(22) 04/02/2021
(51) *A61K 31/00; B82Y 5/00; A61K 9/00*
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà A2, 18 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Bùi Thúc Quang (VN); Phan Kế Sơn (VN); Lê Thị Thu Hương (VN); Hà Phương Thu (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỆ NANO CURCUMIN DẠNG NỔI TRÊN NỀN PHỨC HỢP HYDROGEL ALGINAT/FUCOIDAN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế hệ nano curcumin dạng nổi trên nền phức hợp hydrogel alginat/fucoidan. Trong đó, tác nhân canxi hydrocacbonat vừa đóng vai trò là nguồn cung cấp ion canxi trong việc tạo gel giữa alginat và fucoidan, vừa đóng vai trò là tác nhân sinh khí làm cho hệ nổi. Phức hợp hydrogel alginat/fucoidan có cấu trúc dạng mạng lưới, ion canxi và curcumin được đính tại các nút mạng. Hệ nano curcumin thu được theo sáng chế khi tiếp xúc với axit dịch vị, nhanh chóng hình thành lớp màng gel có tỷ trọng thấp và pH gần trung tính, nổi lên trên bề mặt dịch dạ dày như một bề nổi dạng mạng lưới, sau đó curcumin đã được nano hoá giải phóng từ từ khỏi hệ nano và phát huy tác dụng sinh học. Đồng thời, lớp màng nổi này còn đóng vai trò như một hàng rào vật lý giúp ngăn chặn tình trạng trào ngược dạ dày — thực quản và bảo vệ niêm mạc thực quản khỏi sự tiếp xúc với dịch trào ngược có hoặc không có axit. Hệ nano curumin dạng nổi theo sáng chế ở dạng dung dịch có màu vàng, cấu trúc dạng mạng lưới với các tiểu phân nano curcumin gắn tại các nút mạng có kích thước tiểu phân 50 - 70nm, khả năng nổi trong môi trường dịch vị dạ dày từ 0,5 đến 15 phút, và duy trì trạng thái nổi sau ít nhất 3 giờ.

- (11) **1-0034965 B** (15) 14/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2014 317
- (21) 1-2014-01618 (85) 16/05/2014
- (22) 29/06/2012 (86) PCT/JP2012/066732 29/06/2012
- (30) 2011-239362 31/10/2011 JP (87) WO2013/065354 A1 10/05/2013
- (51) **B05D 7/14; C09D 7/12; C09D 5/29; C09D 201/00; C09D 5/02**
- (73) 1. **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
2. **NIPPON FINE COATINGS, INC. (JP)**
1-15, Minamishinagawa 4-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 140-0004, Japan
- (72) MORISHITA Atsushi (JP); HAYASHI Kimitaka (JP); FUDA Masahiro (JP); KIMATA Yoshio (JP); UEDA Kohei (JP); TOSHIN Kunihiro (JP); WADA Yuusuke (JP); OKUMURA Kouji (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TẮM KIM LOẠI PHỦ KHÔNG CHỨA CROMAT CÓ HÌNH DÁNG BÊN NGOÀI GIỐNG KIM LOẠI VÀ HỢP PHẦN PHỦ NỀN NƯỚC ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG SẢN XUẤT TẮM KIM LOẠI NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm kim loại phủ không chứa cromat bao gồm: tấm kim loại; và màng phủ α chứa nhựa hữu cơ A dưới dạng thành phần tạo hình màng và chất màu nhôm dạng vảy C có bề mặt đã xử lý khử hoạt tính trên ít nhất một mặt của tấm kim loại; trong đó độ dày của màng phủ α nằm trong khoảng từ 1,5 đến 10 μ m.

(11) **1-0034966 B** (15) 14/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394

(21) 1-2019-03527

(22) 02/07/2019

(51) *F21V 7/04*

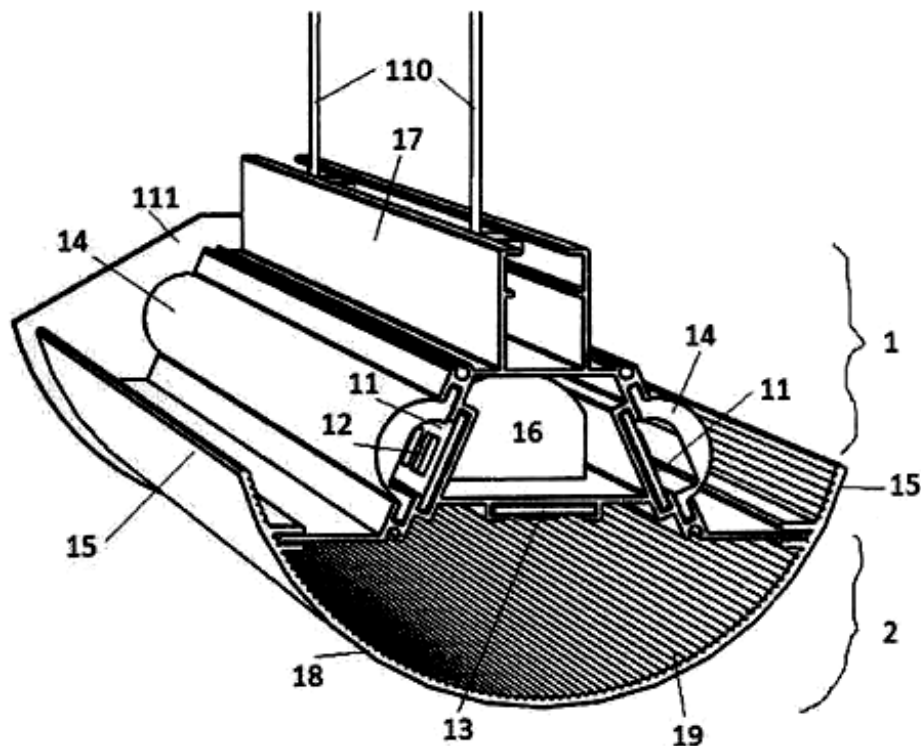
(73) **PHẠM HỒNG DƯƠNG (VN)**

Số 1, ngõ 45 Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Hồng Dương (VN); Dương Thị Giang (VN)

(54) **BỘ ĐÈN LED THẢ TRẦN CHIẾU SÁNG GÓC RỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến một bộ đèn POD-LED thả trần chiếu sáng góc rộng, kết hợp giữa chiếu sáng gián tiếp với chiếu sáng trực tiếp. Kết cấu của thành phần chiếu sáng gián tiếp lên trần (1) bao gồm hai thanh LED (11), hai thấu kính bất đối xứng (14). Phần hội tụ mạnh của thấu kính sẽ chiếu sáng tới các vùng trần xa đèn, còn phần hội tụ yếu chiếu ánh sáng tới các vùng trần gần đèn. Máng đèn (17) kiêm chức năng tản nhiệt và có ngăn chứa nguồn được làm bằng nhôm, phủ sơn tĩnh điện màu trắng để tán xạ ánh sáng và cách điện tốt hơn. Thành phần chiếu sáng trực tiếp xuống sàn (2) có kết cấu bao gồm một thanh LED (13) và một chụp che mờ DC (18) hình bán trụ có diện tích lớn. Ánh sáng phát ra từ thanh LED (18) được chiếu qua chụp che mờ DC làm tăng diện tích và giảm độ chói của mặt sáng, nâng cao tiện nghi và tính thẩm mỹ của môi trường chiếu sáng.



(11) 1-0034967 B

(15) 14/02/2023

(45) 27/03/2023

420B

(43) 30/01/2020

382

(21) 1-2019-04741

(22) 28/08/2019

(51) F03D 3/04; F03D 13/20

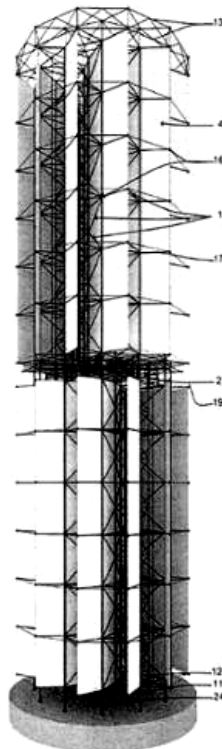
(73) CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO THỦY KHÍ VIỆT NAM (VN)

Phòng 6, tầng 30, số 1 Phạm Huy Thông, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Văn Lộc (VN)

(54) TUABIN GIÓ TRỰC ĐỨNG CÓ KẾT CẤU TRỤ THÁP CAO TẦNG

(57) Sáng chế đề cập đến tuabin điện gió (1) trực đứng có kết cấu trụ tháp cao tầng gồm: ít nhất hai môđun tuabin gió quay ngược chiều nhau được xếp chồng lên nhau theo phương thẳng đứng và một máy phát điện (21) ở xen giữa. Các môđun tuabin gió này có kết cấu bao gồm stato tuabin dạng đứng gồm khung cố định, trên đó bố trí nhiều cánh dẫn gió (4) và làm tăng tốc độ gió, roto tuabin được bố trí nằm lọt bên trong stato tuabin, đồng trục với stato tuabin và bao gồm khung quay được quanh một trục đứng, trên khung quay được gắn nhiều cánh quay roto (5) để tiếp nhận các luồng gió từ các cánh dẫn gió (4) của stato tuabin, và trục đứng được đỡ trên các ổ đỡ, các ổ đỡ này được gắn cố định vào stato nhờ các thanh liên kết xuyên tâm trên khung của stato tuabin. Máy phát điện (21) được đặt xen giữa ít nhất hai môđun tuabin quay ngược chiều nhau; trong đó stato máy phát chuyển động được và được nhận chuyển động quay từ một hoặc nhiều môđun tuabin gió theo một chiều và roto máy phát được nhận chuyển động quay từ một hoặc nhiều môđun tuabin gió theo chiều ngược lại. Kết quả là stato máy phát và roto máy phát cùng chuyển động quay ngược chiều nhau, như vậy loại bỏ hộp số của máy phát điện (21), đồng thời tăng công suất phát điện cũng như giảm chi phí sử dụng nguồn điện.



- (11) **1-0034968 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/04/2018 361
(21) 1-2018-00387 (85) 26/01/2018
(22) 24/06/2016 (86) PCT/EP2016/064653 24/06/2016
(30) 15173997.6 26/06/2015 EP (87) WO2016/207340 29/12/2016

(51) **A61K 9/00**

(73) **CONTIPRO A.S. (CZ)**

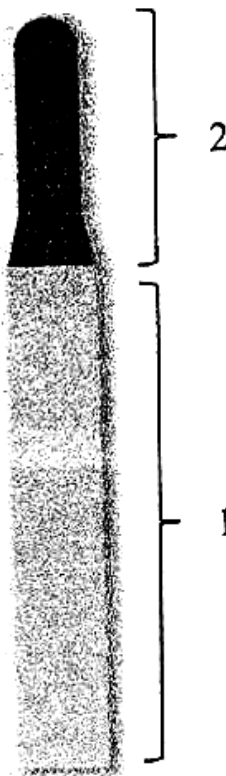
Dolní Dobrouč 401 561 02 Dolní Dobrouč, Czechia

(72) **KALKBRENNER, Hans (DE)**

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

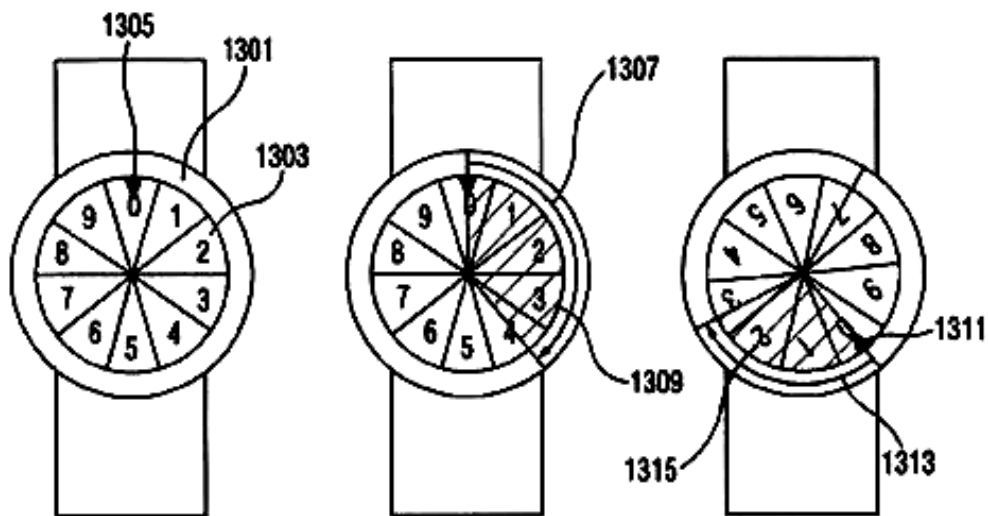
(54) **DƯỢC PHẨM DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC PHÒNG NGỪA CÁC BỆNH HOẶC RỐI LOẠN NHÃN KHOA**

- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dùng để điều trị hoặc phòng ngừa các bệnh hoặc rối loạn nhãn khoa, trong đó dược phẩm này bao gồm chất mang rắn ở dạng vải không dệt hoặc vải dệt được làm từ sợi tan trong nước và ít nhất một chất có hoạt tính điều trị, trong đó chất mang rắn đã nêu được tẩm ít nhất một chất có hoạt tính điều trị đã nêu, trong đó chất mang rắn này dễ dàng phân rã khi tiếp xúc với mắt. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm dùng để điều trị hoặc phòng ngừa các tình trạng nhãn khoa và việc sử dụng vải không dệt/vải dệt được mô tả ở đây làm chất mang cho ít nhất một chất có hoạt tính điều trị trong dược phẩm nhãn khoa.



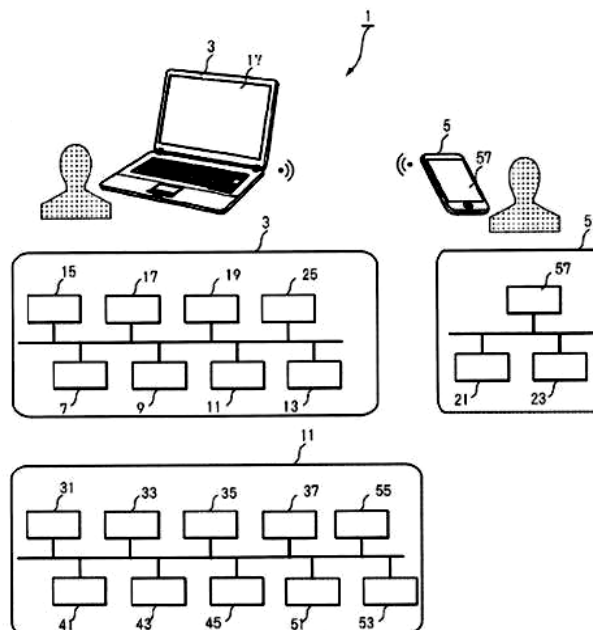
- (11) **1-0034969 B** (15) 14/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-03334 (85) 30/07/2018
 (22) 02/01/2017 (86) PCT/KR2017/000022 02/01/2017
 (30) 10-2016-0000498 04/01/2016 KR (87) WO2017/119687 13/07/2017
 (51) **G06F 3/048**; G06F 3/0488; G06F 3/0481; G04G 21/00
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) Kiyun KIM (KR); Kyu-Ho SHIN (KR); Yoengil JANG (KR); Geon-Soo KIM (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **ĐỒNG HỒ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH ĐỒNG HỒ ĐIỆN TỬ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến đồng hồ điện tử và phương pháp vận hành đồng hồ điện tử này. Trong đó, đồng hồ điện tử này bao gồm: vỏ bao gồm bề mặt; màn hình cảm ứng; bánh có khả năng xoay được được lắp vào vỏ; cảm biến được tạo cấu hình để phát hiện chiều xoay của bánh; bộ xử lý được kết nối điện với cảm biến và màn hình cảm ứng; và bộ nhớ được kết nối điện với bộ xử lý, trong đó bộ nhớ lưu các lệnh làm cho bộ xử lý, khi được thực hiện bởi bộ xử lý: hiển thị giao diện người dùng hình tròn trên màn hình cảm ứng, giao diện người dùng hình tròn bao gồm dạng sắp xếp hình tròn của các chữ số, ký tự, ký tự đặc biệt, và/hoặc biểu tượng theo thứ tự được chọn; phát hiện hoạt động xoay thứ nhất của bánh thông qua cảm biến, xác định việc bánh có ngừng trong khoảng thời gian được chọn trước sau hoạt động xoay thứ nhất hay không, nhằm đáp lại hoạt động xác định rằng bánh bị ngừng trong khoảng thời gian được chọn trước: chọn một ký hiệu trong số các chữ số, ký tự, ký tự đặc biệt, và/hoặc biểu tượng, dựa vào góc xoay của bánh, và xoay hoặc sắp xếp lại dạng sắp xếp hình tròn trên màn hình cảm ứng sao cho một ký hiệu được định trước hoặc được đề xuất từ trong số các chữ số, ký tự, ký tự đặc biệt, và/hoặc biểu tượng được đặt ở vị trí của ký hiệu được chọn.



- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0034970 B | | (15) 14/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/07/2022 | 412 |
| (21) 1-2022-01965 | | (85) 29/03/2022 | |
| (22) 15/12/2020 | | (86) PCT/JP2020/046827 | 15/12/2020 |
| (30) 2020-077794 | 24/04/2020 | JP (87) WO2021/215045 | 28/10/2021 |
| (51) G10L 15/10; G10L 15/32; G10L 15/22; G06F 3/16 | | | |
| (73) INTERACTIVE SOLUTIONS CORP. (JP) | | | |
| | 1-4-12, Hirakawa-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1020093, Japan | | |
| (72) SEKINE Kiyoshi (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) HỆ THỐNG PHÂN TÍCH GIỌNG NÓI | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống phân tích giọng nói với độ chính xác cao. Hệ thống phân tích giọng nói (1) bao gồm thiết bị đầu cuối phân tích giọng nói thứ nhất (3) và thiết bị đầu cuối phân tích giọng nói thứ hai (5). Thiết bị đầu cuối phân tích giọng nói thứ nhất (3) có bộ phận phân tích thuật ngữ thứ nhất (7) để thu nhận thông tin hội thoại thứ nhất, bộ phận lưu trữ thông tin hội thoại thứ nhất (9) để lưu trữ thông tin hội thoại thứ nhất, bộ phận phân tích thứ nhất (11) để phân tích thông tin hội thoại thứ nhất, bộ phận lưu trữ tài liệu thuyết trình (13), bộ phận lưu trữ thuật ngữ liên quan (15), bộ phận hiển thị (17), bộ phận lưu trữ từ chủ đề (19), và bộ phận thu thông tin hội thoại (25) để thu thông tin hội thoại thứ hai từ thiết bị đầu cuối phân tích giọng nói thứ hai (5). Thiết bị đầu cuối phân tích giọng nói thứ hai (5) có bộ phận phân tích thuật ngữ thứ hai (21) để thu nhận thông tin hội thoại thứ hai và bộ phận lưu trữ thông tin hội thoại thứ hai (23). Bộ phận phân tích thứ nhất (11) sử dụng đoạn hội thoại thứ nhất hoặc đoạn hội thoại thứ hai để làm đoạn hội thoại chính xác bằng cách sử dụng mối quan hệ giữa từ chủ đề thứ nhất và thuật ngữ liên quan cụ thể và mối quan hệ giữa từ chủ đề thứ hai và thuật ngữ liên quan cụ thể.



- (11) **1-0034971 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/10/2020 391
(21) 1-2020-04915
(22) 26/08/2020
(51) **C22C 38/00; H01F 1/00**
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Huy Dân (VN); Phạm Thị Thanh (VN); Nguyễn Hải Yến (VN); Nguyễn Huy Ngọc (VN); Kiều Xuân Hậu (VN); Trần Đăng Thành (VN)
(54) **VẬT LIỆU TỪ CỨNG CHỨA ĐẤT HIẾM CÓ LỰC KHÁNG TỪ CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu từ cứng chứa đất hiếm Neodim-Dyprosi-Sắt-Bo (Nd-Dy-Fe-B) có lực kháng từ cao, $H_c > 26 \text{ kOe}$, có tích năng lượng cực đại đủ lớn, $(BH)_{\max} > 30 \text{ MGOe}$, đáp ứng yêu cầu ứng dụng trong mô tơ và máy phát điện. Mặt khác, sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo vật liệu có giá thành thấp bằng cách giảm nồng độ nguyên tố đất hiếm nặng Dy.

- (11) **1-0034972 B** (15) 14/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-05837 (85) 16/07/2012
 (22) 16/07/2012 (86) PCT/EP2012/063929 16/07/2012
 (30) 61/508,477 15/07/2011 US (87) WO2013/010997 24/01/2013

(51) **H04N 7/26; H03M 7/40**

(62) 1-2014-00321

(73) **GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)**

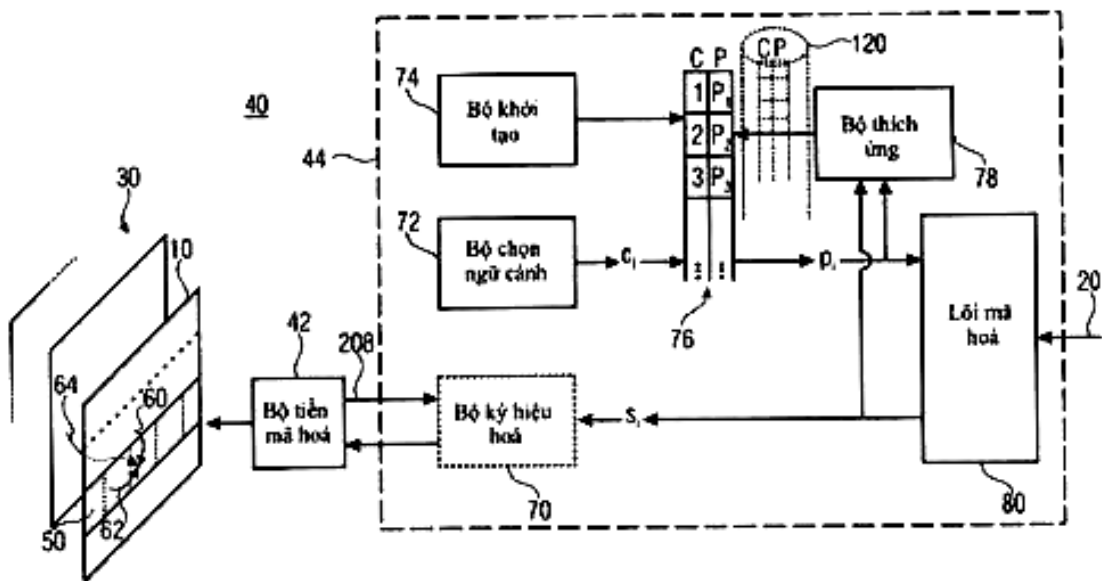
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

(72) GEORGE, Valeri (DE); HENKEL, Anastasia (DE); KIRCHHOFFER, Heiner (DE); MARPE, Detlev (DE); SCHIERL, Thomas (DE)

(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

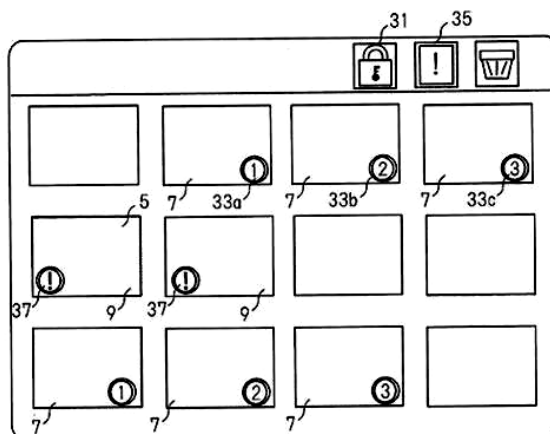
(54) **BỘ GIẢI MÃ ĐỂ DỰNG LẠI MẢNG MẪU VÀ PHƯƠNG PHÁP DỰNG LẠI VÀ MÃ HÓA MẢNG MẪU**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ giải mã để dựng lại mảng mẫu, bộ mã hóa để mã hóa mảng mẫu và phương pháp dựng lại và mã hóa mảng mẫu. Mã hóa entropy một phần hiện thời của lát cắt entropy được xác định trước dựa vào, không chỉ các ước lượng xác suất tương ứng của lát cắt entropy được xác định trước như được thích ứng bằng cách sử dụng phần được mã hóa trước của lát cắt entropy được xác định trước, mà còn dựa vào các ước lượng xác suất như được sử dụng trong mã hóa entropy của miền lân cận theo không gian, theo thứ tự lát cắt entropy nằm trước lát cắt entropy tại phần lân cận của nó. Từ đó, các ước lượng xác suất được sử dụng trong mã hóa entropy được làm thích ứng với thông kê ký hiệu thực gần hơn, từ đó làm giảm mức giảm hiệu quả mã hóa thường do khía cạnh độ trễ thấp gây ra. Các mối tương quan thời gian được sử dụng bổ sung hoặc thay thế.



- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0034973 B | | (15) 14/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/03/2022 | 408 |
| (21) 1-2022-00194 | | (85) 12/01/2022 | |
| (22) 13/02/2020 | | (86) PCT/JP2020/005537 | 13/02/2020 |
| (30) 2019-116740 | 24/06/2019 JP | (87) WO2020/261633 | 30/12/2020 |
| (51) G06F 3/0483; G06F 3/0484 | | | |
| (73) INTERACTIVE SOLUTIONS CORP. (JP) | 1-4-12, Hirakawa-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1020093, Japan | | |
| (72) SEKINE Kiyoshi (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) HỆ THỐNG QUẢN LÝ TÀI LIỆU TRÌNH CHIẾU VÀ VẬT GHI THÔNG TIN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH | | | |

(57) Mục đích của sáng chế này là nhằm cho phép thiết lập các trang tài liệu trình chiếu cần thiết hoặc nhóm trang tài liệu trình chiếu có thứ tự không thể thay đổi khi sử dụng tài liệu trình chiếu nhất định. Hơn nữa, sáng chế đề xuất hệ thống cho phép các trang tài liệu trình chiếu cần thiết hoặc nhóm trang tài liệu trình chiếu như vậy được xem một cách dễ dàng khi sử dụng tài liệu trình chiếu đó và vật ghi thông tin đọc được bằng máy tính. Sáng chế đề xuất hệ thống quản lý tài liệu trình chiếu (1) để quản lý tài liệu trình chiếu, hệ thống này bao gồm phương tiện lưu trữ trang tài liệu trình chiếu (3) để lưu trữ nhiều trang tài liệu trình chiếu liên quan đến tài liệu trình chiếu và phương tiện bổ sung thông tin về nhóm trang tài liệu trình chiếu (11) để bổ sung thông tin về nhóm trang tài liệu trình chiếu vào một nhóm trang tài liệu trình chiếu gồm hai hoặc nhiều hơn hai trang tài liệu trình chiếu bất kỳ trong số nhiều trang tài liệu trình chiếu (5) được lưu trữ trong phương tiện lưu trữ trang tài liệu trình chiếu (3), thông tin về nhóm trang tài liệu trình chiếu này liên quan đến vấn đề là nhóm trang tài liệu trình chiếu là một nhóm gồm các trang tài liệu trình chiếu (7) có thứ tự hiển thị cố định, trong đó nhóm trang tài liệu trình chiếu (7) mà thông tin về nhóm trang tài liệu trình chiếu được bổ sung vào đó được đặt vào trạng thái trong đó thứ tự hiển thị không thể thay đổi và chỉ một phần của các trang tài liệu trình chiếu nằm ở trong nhóm trang tài liệu trình chiếu không thể được xóa bỏ.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034974 B | | (15) 14/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/07/2022 | 412 |
| (21) 1-2022-00835 | | (85) 11/02/2022 | |
| (22) 19/01/2021 | | (86) PCT/JP2021/001581 | 19/01/2021 |
| (30) 2020-013067 | 29/01/2020 JP | (87) WO2021/153321 | 05/08/2021 |

(51) **G10L 15/10; G10L 15/22**

(73) **INTERACTIVE SOLUTIONS CORP. (JP)**

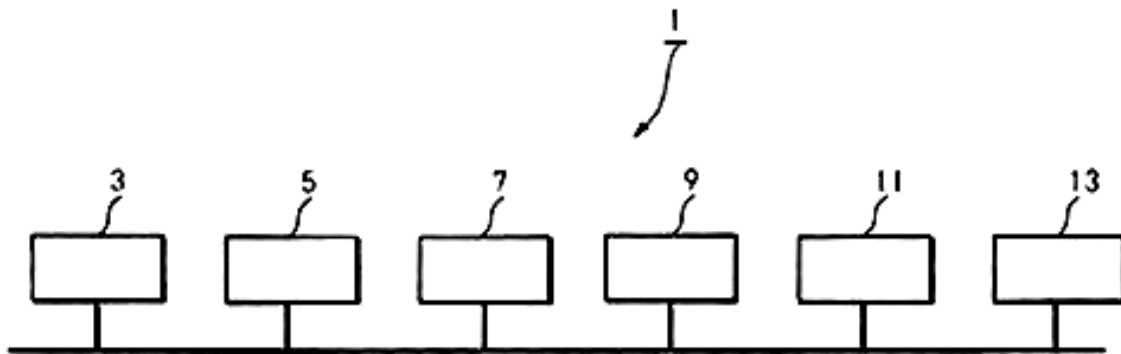
1-4-12, Hirakawa-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1020093, Japan

(72) SEKINE Kiyoshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

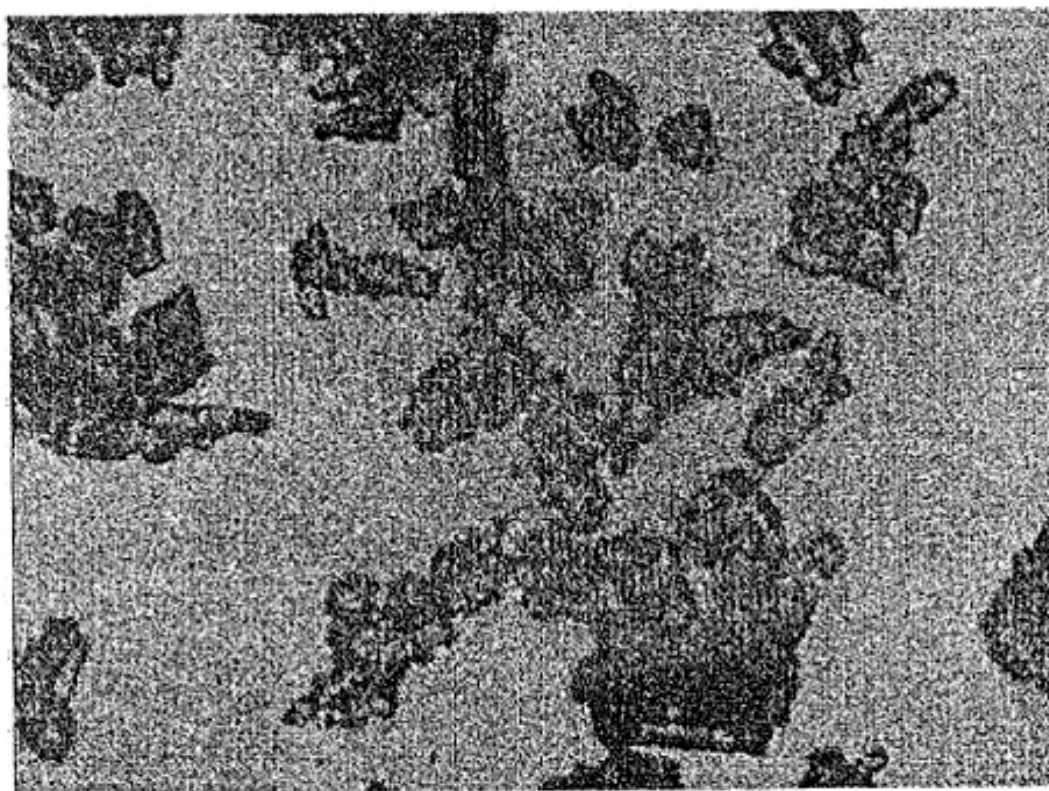
(54) **HỆ THỐNG PHÂN TÍCH HỘI THOẠI VÀ VẬT GHI THÔNG TIN ĐƯỢC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống có khả năng chỉnh sửa lỗi nhận dạng giọng nói bằng thao tác dễ dàng hơn so với giải pháp kỹ thuật đã biết và vật ghi thông tin đọc được bằng máy tính. Hệ thống phân tích hội thoại bao gồm; bộ phận phân tích giọng nói (3) để phân tích nội dung có trong cuộc hội thoại; bộ phận xác định chủ đề (5) để xác định chủ đề của cuộc hội thoại; bộ phận lưu trữ thuật ngữ chỉnh sửa liên quan đến chủ đề (7) để lưu trữ, đối với các chủ đề tương ứng, cách phát âm cần được nhận dạng giọng nói hoặc các thuật ngữ được nhận dạng giọng nói, và các thuật ngữ chỉnh sửa dự bị liên quan đến cách phát âm cần được nhận dạng giọng nói hoặc các thuật ngữ được nhận dạng giọng nói; và bộ phận chỉnh sửa hội thoại (9) để chỉnh sửa cuộc hội thoại được phân tích bằng bộ phận phân tích giọng nói (3).

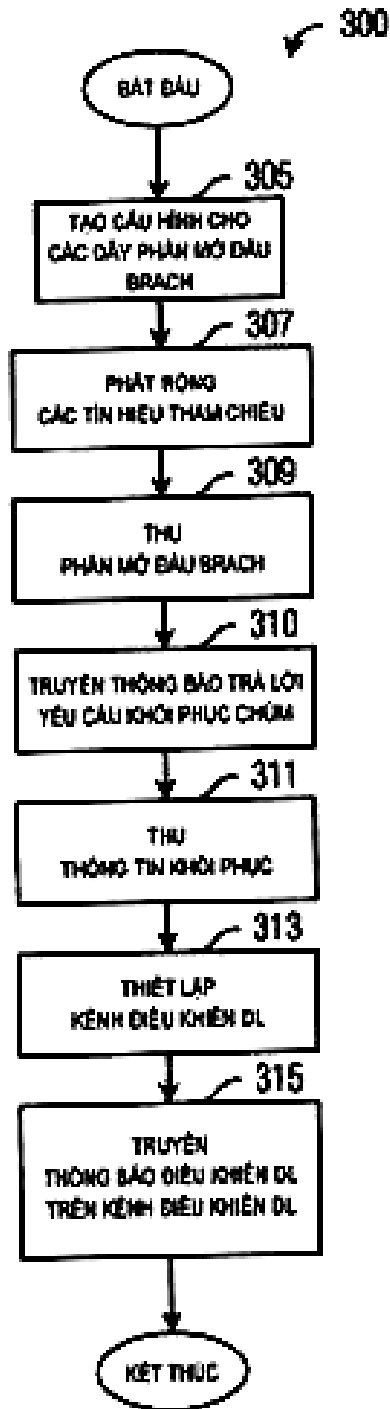


- (11) **1-0034975 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2019 380
(21) 1-2019-04623 (85) 21/08/2019
(22) 06/03/2018 (86) PCT/KR2018/002659 06/03/2018
(30) 10-2017-0028912 07/03/2017 KR (87) WO2018/164458 13/09/2018
(51) **A61K 9/50; A61K 47/12; A61K 47/44; A61K 9/20; A61K 31/675; A61K 47/14**
(73) **ILDONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)**
2, Baumoe-ro 27-gil, Seocho-gu, Seoul 06752, Republic of Korea
(72) LEE, Sang Young (KR); JEONG, Kyu Ho (KR); KIM, Tae Kwang (KR); KANG, Jae Hoon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **HẠT CHỨA BESIFOVIR DIPIVOXIL HOẶC MUỐI DƯỢC DỤNG CỦA NÓ, DƯỢC PHẨM CHỨA HẠT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP BÀO CHẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến các hạt chứa besifovir dipivoxil hoặc muối dược dụng của nó, các hạt này được che vị đắng và có khả năng sản xuất được cải thiện. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa các hạt này và phương pháp bào chế.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0034976 B | | | (15) 14/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | | (43) 30/01/2020 | 382 |
| (21) 1-2019-05985 | | | (85) 28/10/2019 | |
| (22) 21/03/2018 | | | (86) PCT/CN2018/079765 | 21/03/2018 |
| (30) 62/479,965 | 31/03/2017 | US | (87) WO2018/177172 | 04/10/2018 |
| 62/521,110 | 16/06/2017 | US | | |
| 62/544,420 | 11/08/2017 | US | | |
| 62/581,314 | 03/11/2017 | US | | |
| 15/890,925 | 07/02/2018 | US | | |
- (51) **H04B 7/06**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) XIA, Pengfei (CN); LIU, Bin (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN NÚT TRUY NHẬP, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, NÚT TRUY NHẬP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển nút truy nhập, phương pháp điều khiển thiết bị người dùng, nút truy nhập và thiết bị người dùng. Phương pháp điều khiển nút truy nhập này bao gồm các bước: tạo ra thông báo về cấu hình chứa thông tin xác định tập hợp tín hiệu tham chiếu thuộc loại tín hiệu tham chiếu thứ nhất và tập hợp tín hiệu tham chiếu thuộc loại tín hiệu tham chiếu thứ hai được sử dụng để xác định chùm mới, và thông tin xác định các tài nguyên của kênh truy nhập ngẫu nhiên được cấp phát để truyền các dãy phần mở đầu, trong đó mỗi tài nguyên của kênh truy nhập ngẫu nhiên có quan hệ với một tín hiệu tham chiếu thuộc loại tín hiệu tham chiếu thứ nhất, truyền, đến một hoặc nhiều thiết bị người dùng (User Equipment, UE), thông báo về cấu hình, thu, từ thiết bị UE, dãy phần mở đầu trên một trong số các tài nguyên của kênh truy nhập ngẫu nhiên, và xác định thông tin nhận dạng của thiết bị UE theo dãy phần mở đầu và một trong số các tài nguyên của kênh truy nhập ngẫu nhiên.



(11) 1-0034977 B (15) 14/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/07/2020 388

(21) 1-2020-02618

(22) 08/05/2020

(51) H01L 29/06; H01L 21/00

(73) 1. TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

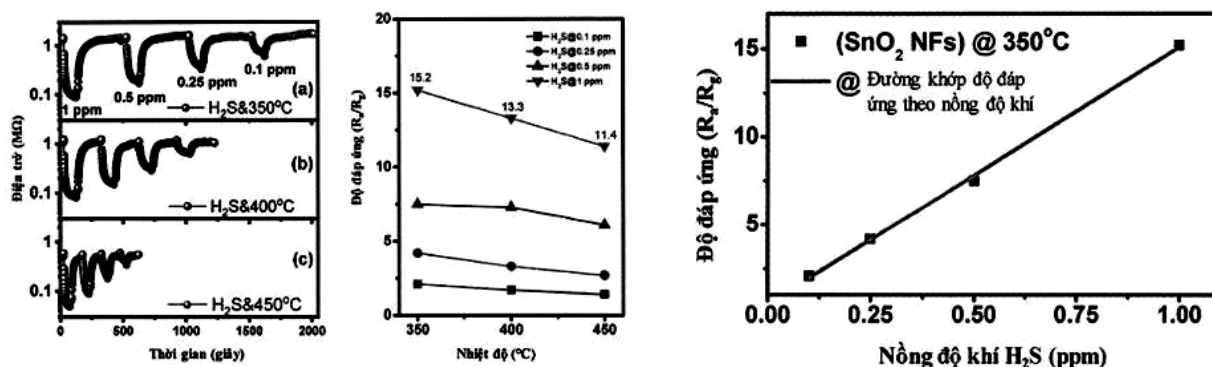
2. VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ VỀ KHOA HỌC VẬT LIỆU (ITIMS) (VN)

Tòa nhà ITIMS - Trường ĐHBK Hà Nội, số 01, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Chử Mạnh Hưng (VN); Nguyễn Văn Toán (VN); Nguyễn Văn Hiếu (VN); Nguyễn Đức Hòa (VN); Nguyễn Văn Duy (VN)

(54) QUY TRÌNH CHẾ TẠO CẢM BIẾN KHÍ TRÊN CƠ SỞ SỢI NANO SnO₂ XÓP ĐỂ PHÁT HIỆN KHÍ H₂S NỒNG ĐỘ SIÊU THẤP BẰNG KỸ THUẬT PHUN TĨNH ĐIỆN

(57) Sáng chế đề xuất quy trình chế tạo cảm biến khí trên cơ sở sợi nano SnO₂ xóp để phát hiện khí H₂S nồng độ siêu thấp bằng kỹ thuật phun tĩnh điện, trong đó mạng lưới sợi nano SnO₂ xóp được tạo ra trên mặt phẳng đế silic ôxít (1), bao gồm các thành phần như điện cực Cr/Pt (2) (3). Vật liệu nhạy khí là mạng lưới sợi nano SnO₂ xóp được phun trực tiếp sau khi chế tạo dung dịch nano SnO₂ lên trên điện cực tạo sợi nano SnO₂ xóp. Giải pháp theo sáng chế này khác biệt ở chỗ, chỉ cần một công đoạn chế tạo dung dịch rồi phun điện phân trực tiếp tạo màng nano SnO₂ xóp là thành công trong việc chế tạo được cảm biến đo khí độc tới nồng độ 0,1 ppm khí H₂S. Sáng chế có tiềm năng ứng dụng rất lớn với sự cảnh báo sự gây ô nhiễm môi trường liên quan trực tiếp tới sức khỏe con người.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034978 B | | (15) 14/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/02/2020 | 383 |
| (21) 1-2019-07203 | | (85) 19/12/2019 | |
| (22) 31/05/2018 | | (86) PCT/CN2018/089209 | 31/05/2018 |
| (30) 201710415050.X | 05/06/2017 CN | (87) WO2018/223887 | 13/12/2018 |

(51) **H01R 11/12; H01R 43/02**

(73) **JILIN ZHONG YING HIGH TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**

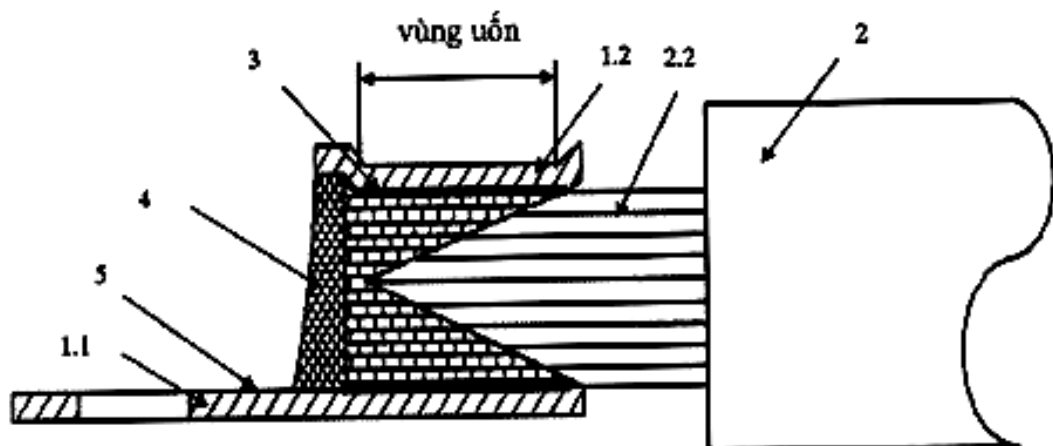
No.1801, Unit 1, Building 13, Wanlonglishuiwan (One) Chaofan Street, High-Tech Development Zone, Changchun, Jilin 130000, P.R. China

(72) WANG, Chao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **MỐI NỐI CỦA CỰC ĐỒNG VÀ DÂY NHÔM VÀ PHƯƠNG PHÁP HÀN PLASMA ĐỂ TẠO RA MỐI NỐI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến mối nối của cực đồng và dây nhôm. Chi tiết nối cực đồng của mối nối được nối với lõi dẫn của dây nhôm bởi lớp hàn chuyển tiếp, và mối nối cũng có thể có lớp hàn gia cường. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp tạo ra mối nối này bằng cách sử dụng việc hàn hồ quang plasma. Theo sáng chế, phần nối của cực đồng với dây nhôm được tráng hợp kim hàn theo cách hàn hồ quang plasma, sao cho đồng và nhôm được nối bởi hợp kim hàn. Hư hại với lớp nhôm oxit trong quá trình hàn làm tăng độ dẫn và cũng có thể cách ly cực đồng và dây nhôm, bởi vậy ngăn ngừa phản ứng điện hóa giữa đồng và nhôm.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0034979 B | | (15) 14/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/04/2017 | 349 |
| (21) 1-2016-05214 | | (85) 30/12/2016 | |
| (22) 07/07/2015 | | (86) PCT/IB2015/055130 | 07/07/2015 |
| (30) TV2014A000100 | 08/07/2014 | IT (87) WO2016/005900 A1 | 14/01/2016 |

(51) **B28B 1/08; B29C 67/24; B28B 3/02**

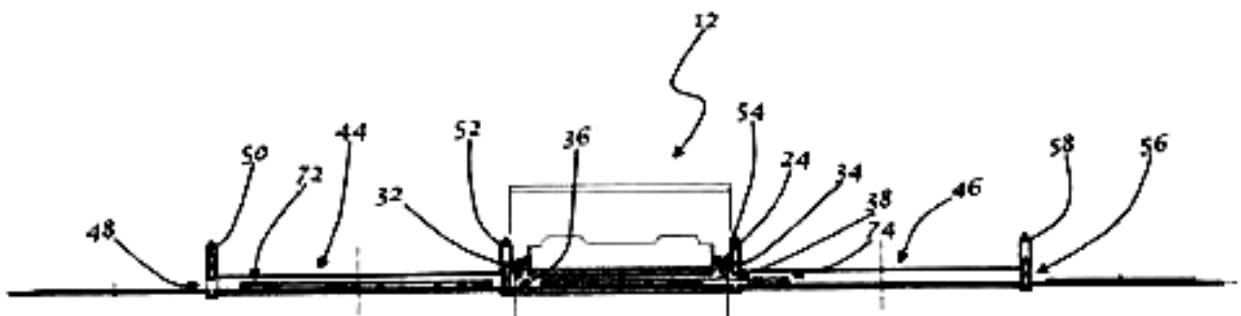
(76) **TONCELLI, LUCA (IT)**

Viale Asiago 34, 36061 Bassano Del Grappa (Vicenza), Italy

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

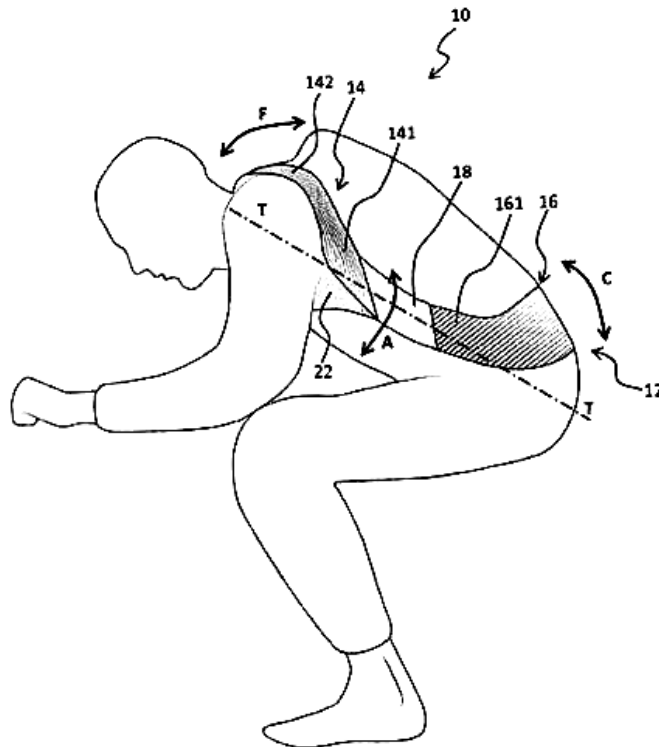
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÔI TÂM BẰNG CÁCH RUNG-ÉP CHÂN KHÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất phôi tâm bằng cách rung-ép chân không các hỗn hợp được bố trí trên cơ cấu đỡ bao gồm bộ phận ép (12) được bố trí với đầu ép (18) có các bộ phận rung (22), và bề mặt ép (16). Bộ phận ép (12) bao gồm khoang vòm chân không (24). Thiết bị này khác biệt ở chỗ bao gồm khoang nạp (44) trong vùng cửa nạp (36) của khoang vòm (24) có cửa thứ nhất (48) có thể được đóng và mở theo cách điều khiển bằng công thứ nhất (50) được làm thích ứng để ngăn chặn sự thông chất lưu giữa bên ngoài và bên trong khoang nạp (44) và công thứ hai (52) có thể được mở và đóng theo cách điều khiển, trong vùng cửa nạp (36) của khoang vòm (24), và được làm thích ứng để ngăn chặn sự thông chất lưu giữa khoang nạp (36) và bên trong của khoang vòm (24) hoặc để cho phép đưa cơ cấu đỡ với hỗn hợp từ khoang nạp (36) vào bên trong khoang vòm (24). Thiết bị cũng bao gồm khoang xả (46) trong vùng cửa xả (38), có công thứ ba (54) được bố trí trong vùng cửa xả (38), có thể được đóng và mở theo cách điều khiển và được làm thích ứng để ngăn chặn sự thông chất lưu giữa bên trong khoang vòm (24) và bên trong khoang xả (46) hoặc để cho phép đưa cơ cấu đỡ với phôi tâm đã ép từ bên trong khoang vòm (24) đến khoang xả (46), và cửa thứ hai (56) có thể được đóng và mở theo cách điều khiển bằng công thứ tư (58) được làm thích ứng để ngăn chặn sự thông chất lưu giữa bên trong của khoang xả và bên ngoài. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất phôi tâm bằng cách rung-ép chân không các hỗn hợp chứa trong khuôn nhờ thiết bị nêu trên.



- | | | | |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0034980 B | | (15) 14/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2019-03122 | | (85) 12/06/2019 | |
| (22) 10/11/2017 | | (86) PCT/EP2017/078889 | 10/11/2017 |
| (30) 102016000114569 | 14/11/2016 IT | (87) WO2018/087290 A1 | 17/05/2018 |
| (51) A41D 3/00; A41D 13/02 | | | |
| (73) ALPINESTARS RESEARCH S.P.A. (IT) | | | |
| | Via Alcide De Gasperi 54, 31010 Maser (TV), Frazione: Coste, ITALY | | |
| (72) MAZZAROLO, Giovanni (IT); BACIGALUPO, Tomaso (IT) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) QUẦN ÁO DÙNG CHO NGƯỜI LÁI XE MÔTÔ | | | |

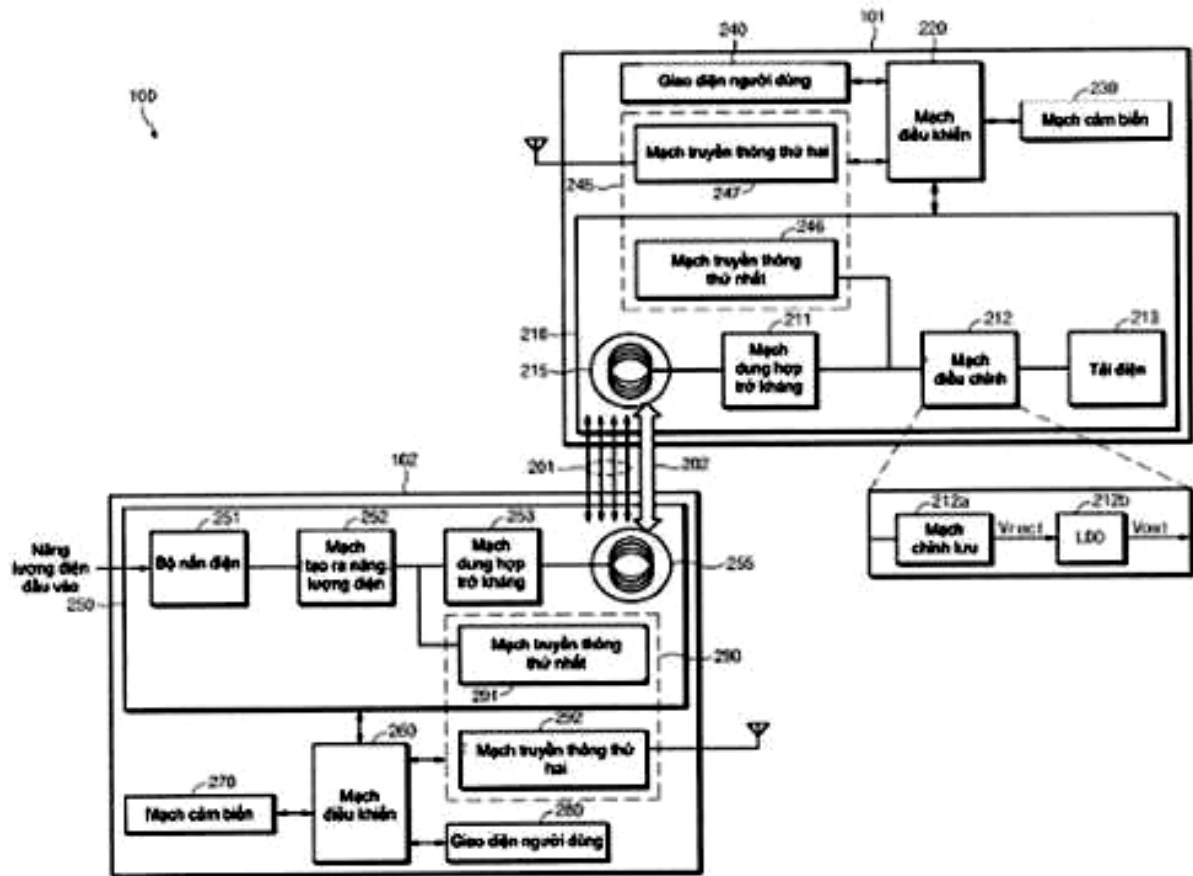
- (57) Sáng chế đề cập đến quần áo dùng cho người lái xe mô tô (10) bao gồm tấm (12) được tạo ra bởi hai chi tiết dính đàn hồi (14), mỗi chi tiết dính đàn hồi (14) có phần thứ nhất (141), được bố trí bên dưới nách tương ứng, dọc theo phía bên của phần trên của thân, và phần thứ hai (142), nghiêng lên trên qua xương bả vai tương ứng, và bởi dải đàn hồi (16), được bố trí nằm ngang dọc theo phần dưới của lưng. Theo sáng chế, hai chi tiết dính đàn hồi (14) được nối với dải đàn hồi (16) bằng ít nhất một chi tiết không co giãn được (18), chạy dọc theo các phía bên của thân trên. Hơn nữa, quần áo (10) còn bao gồm hai chi tiết co giãn được (20), mỗi chi tiết co giãn được (20) chạy dọc theo phía trong của ống tay áo từ cổ tay cho đến nách và có phần kéo dài (22) kéo dài dọc theo phía bên liền kề của phần trên của thân và nối với phần thứ nhất (141) của chi tiết dính đàn hồi liền kề (14).



- (11) **1-0034981 B** (15) 14/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2018 369
- (21) 1-2018-04405 (85) 05/10/2018
- (22) 02/03/2017 (86) PCT/EP2017/054908 02/03/2017
- (30) 62/305,222 08/03/2016 US (87) WO2017/153247 A1 14/09/2017
1603987.7 08/03/2016 GB
- (51) **C07K 7/06; C12N 5/0783; A61K 38/17; A61K 39/00**
- (73) **IMMATICS BIOTECHNOLOGIES GMBH (DE)**
Paul-Ehrlich-Straße 15, 72076 Tübingen, Germany
- (72) MAHR, Andrea (DE); WEINSCHENK, Toni (DE); SONG, Colette (DE); SCHOOR, Oliver (DE); FRITSCHKE, Jens (DE); SINGH, Harpreet (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PEPTIT ĐƯỢC PHÂN LẬP ĐỂ SỬ DỤNG TRONG LIỆU PHÁP MIỄN DỊCH VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PEPTIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến peptit được phân lập chứa trình tự axit amin nêu trong SEQ ID NO: 12. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến kháng thể được phân lập, thụ thể tế bào T được phân lập, aptame nhận biết đặc hiệu peptit, axit nucleic mã hóa peptit, tế bào chủ tái tổ hợp chứa peptit, tế bào lymphô T hoạt hóa và phương pháp tạo ra tế bào này *in vitro*, dược phẩm và kit bao gồm đồ chứa để đựng dược phẩm này.

- (11) **1-0034982 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
(21) 1-2018-05613 (85) 11/12/2018
(22) 28/07/2017 (86) PCT/KR2017/008194 28/07/2017
(30) 10-2016-0098236 01/08/2016 KR (87) WO2018/026144 08/02/2018
(51) **H02J 50/80; H02J 7/04; H02J 7/02**
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) HA, Young Mi (KR); SUNG, Jung Oh (KR); SON, Kwan Bae (KR); LEE, Jung Min (KR); HA, Jae Mu (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬN NĂNG LƯỢNG ĐIỆN CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ NÀY**

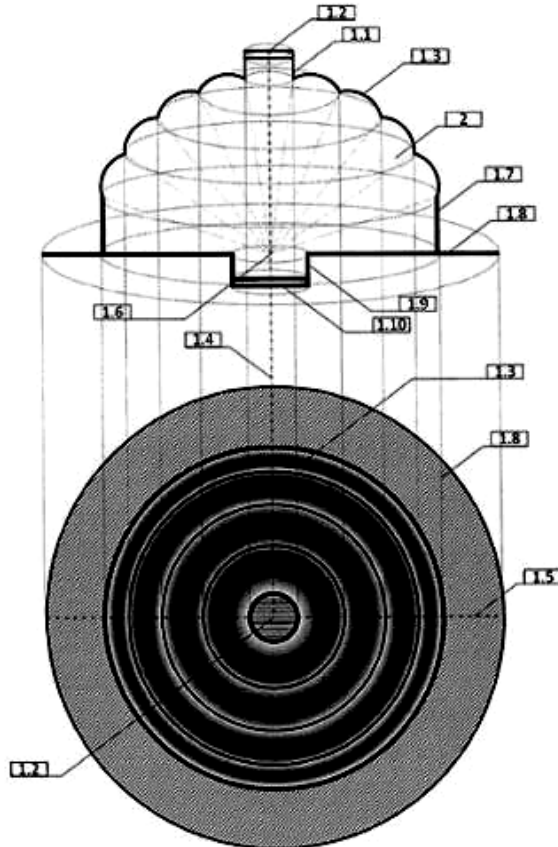
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp nhận năng lượng điện của thiết bị điện tử này. Thiết bị điện tử (101) được tạo cấu hình để được nạp điện không dây thông qua thiết bị truyền năng lượng điện bên ngoài (102), thiết bị điện tử (101) bao gồm: kết cấu dẫn truyền (215) được tạo cấu hình để có dòng điện được cảm ứng trong đó dựa trên tín hiệu năng lượng điện được truyền bởi thiết bị truyền năng lượng điện bên ngoài (102); mạch điều chỉnh (212) được tạo cấu hình để tạo ra tín hiệu điện áp bằng cách sử dụng dòng điện này; tải điện (213) được tạo cấu hình để được nạp thông qua tín hiệu điện áp; mạch điều khiển (220) được nối điện với kết cấu dẫn truyền (215), mạch điều chỉnh (212), và tải điện (213); và mạch cảm biến (230) bao gồm cảm biến chuyển động được tạo cấu hình để phát hiện sự di chuyển của thiết bị điện tử (101), trong đó, mạch điều khiển (220) được tạo cấu hình để: nhằm đáp lại việc xác định rằng phạm vi di chuyển của thiết bị điện tử (101) nằm trong giá trị xác định, thì ngắt đầu ra của thông tin được liên kết với sự thay đổi trong trạng thái nạp, nhằm đáp lại việc xác định rằng phạm vi di chuyển của thiết bị điện tử (101) không nằm trong giá trị xác định, thì tạo ra tín hiệu điều khiển năng lượng điện để ngắt tín hiệu năng lượng điện, tín hiệu điều khiển năng lượng điện bao gồm thông tin về cường độ của tín hiệu năng lượng điện và truyền tín hiệu điều khiển năng lượng điện tới thiết bị truyền năng lượng điện bên ngoài (102) thông qua kết cấu dẫn truyền (215), và trong đó kết cấu dẫn truyền (215) được tạo cấu hình để nhận tín hiệu năng lượng điện, cường độ của tín hiệu năng lượng điện bị thay đổi dựa trên tín hiệu điều khiển năng lượng điện.



- (11) **1-0034983 B** (15) 15/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/04/2019 373
- (21) 1-2018-04900 (85) 01/11/2018
- (22) 03/04/2017 (86) PCT/PL2017/050018 03/04/2017
- (30) P.416716 03/04/2016 PL (87) WO2017/176136 12/10/2017
- (51) *C12N 7/00; A01N 63/00; A61K 35/76*
- (73) **PROTEON PHARMACEUTICALS S.A. (PL)**
ul. Tylna 3A, 90-364 Łódź, Poland
- (72) WOJTASIK, Arkadiusz (PL); GÓRECKA, Elżbieta (PL); WÓJCIK, Ewelina (PL); STAŃCZYK, Małgorzata (PL); KOŁSUT, Joanna (PL); KLIMCZAK, Justyna (PL); DASTYCH, Jarosław (PL); SIWICKI, Andrzej K (PL); SCHULZ, Patrycja (PL)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CÁC CHỦNG THỰC KHUẨN THỂ ĐỂ NGĂN NGỪA VÀ ĐIỀU TRỊ SỰ LÂY NHIỄM CỦA CÁC ĐỘNG VẬT NUÔI**
- (57) Sáng chế đề cập đến các chủng thực khuẩn thể mới để ngăn ngừa và điều trị sự lây nhiễm của các động vật nuôi, đặc biệt hữu dụng trong nuôi cá. Thực khuẩn thể này được cấp cho các động vật gặp nguy hiểm thông qua sự nhúng chìm, tốt hơn là cách khoảng thời gian 24 giờ. Sự lây nhiễm trong nuôi cá là sự lây nhiễm bởi chủng gây bệnh của *Aeromonas* sp. và *Pseudomonas* sp., đặc biệt là chủng của *Aeromonas hydrophila*, *Aeromonas salmonicida* hoặc *Pseudomonas fluorescens*, trong đó thực khuẩn thể được sử dụng là chủng thực khuẩn thể được chọn từ nhóm được nộp lưu trong Bộ Sưu Tập Vi Sinh Vật Ba Lan có các số nộp lưu sau đây: F/00096 (chủng 25AhydR2PP), F/00094 (chủng 50AhydR13PP), F/00098 (chủng 22PfluR64PP), F/00099 (chủng 67PfluR64PP), F/00100 (chủng 71PfluR64PP), F/00095 (chủng 98PfluR60PP) và F/00101 (chủng 60AhydR15PP).

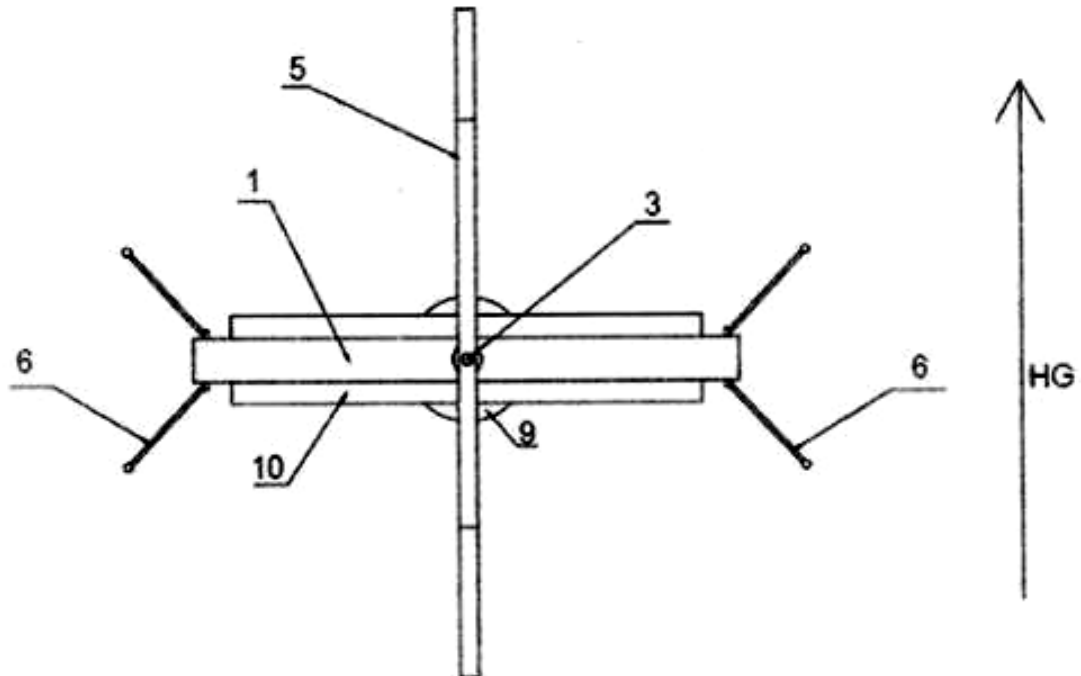
- (11) **1-0034984 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/08/2019 377
 (21) 1-2019-03057
 (22) 10/06/2019
 (51) **G02B 3/12; G02B 19/0009; G02B 19/0042**
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
 334 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Trần Thuật (VN); Nguyễn Hoàng Hải (VN)
 (54) **THIẾT BỊ THU NHẬN VÀ TÁN XẠ ÁNH SÁNG MẶT TRỜI SỬ DỤNG CHẤT LỎNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu nhận và tán xạ ánh sáng mặt trời sử dụng chất lỏng, có mặt nhận sáng chính dạng vòm, bao gồm nhiều bề mặt nhận sáng lồi, cho phép hội tụ ánh sáng mặt trời vào vị trí tán xạ ánh sáng xuống không gian bên dưới cần chiếu sáng. Thiết bị không sử dụng bất kỳ cơ hệ nào, cho phép nhận được ánh sáng mặt trời theo mọi hướng, hoặc theo một phương ưu tiên. Thiết bị cho phép sử dụng trực tiếp ánh sáng mặt trời cho việc chiếu sáng không gian ở ngay dưới nơi lắp đặt mà không cần phải truyền dẫn ánh sáng từ nơi thu nhận tới nơi sử dụng. Sáng chế giúp giảm thiểu chi phí vật liệu, giảm thiểu chi phí lắp đặt và bảo trì, cũng như nâng cao tính tiện lợi khi sử dụng thiết bị.

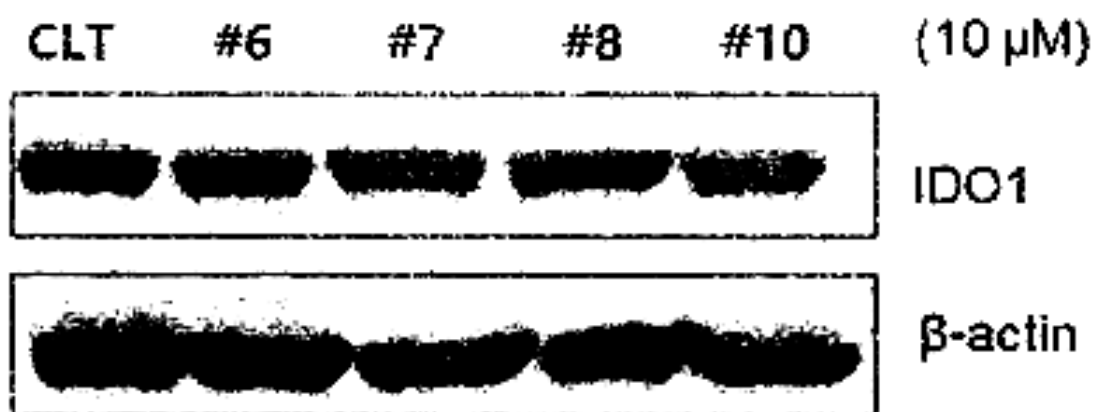


- (11) **1-0034985 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/04/2021 397
 (21) 1-2021-00698
 (22) 08/02/2021
 (51) **E03B 3/28**
 (76) **NGUYỄN VĂN NHUẬN (VN)**
 19 Võ Minh Đức, khu phố 5, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
 (54) **THIẾT BỊ BẦY SƯƠNG LẤY NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bầy sương lấy nước bao gồm: khung ngoài (1) là khung cố định hình chữ nhật; khung trong (2) nằm bên trong khung ngoài (1) là khung di động hình chữ nhật, khung trong (2) có gắn trục xoay (3) là trục thẳng đứng; lưới bầy sương (4) gắn theo cách có thể tháo ra được trên khung trong (2); máng hứng nước (10) được gắn vào thanh ngang bên dưới của khung trong (2) hứng các giọt nước thu được từ lưới bầy sương (4); khác biệt ở chỗ, trục xoay (3) được gắn với khung ngoài (1) bằng các ổ bi (7, 8) sao cho khung trong (2) có thể xoay 360 độ quanh trục xoay (3); đầu trên của trục xoay (3) có gắn cánh lái dẫn hướng (5).



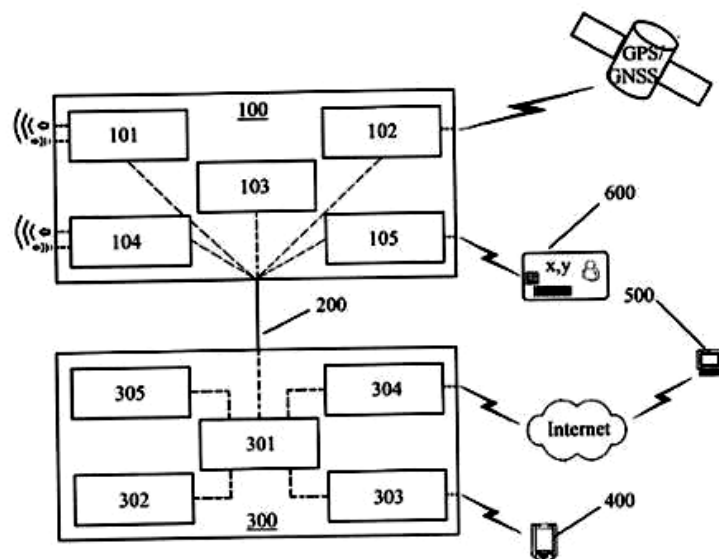
- (11) **1-0034986 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2020 387
(21) 1-2020-00289
(22) 15/01/2020
(51) *A61K 31/33; C07D 401/02; C07D 209/04*
(73) **TRẦN PHƯƠNG THẢO (VN)**
Căn 12A tầng 31 nhà P12, khu đô thị Vinhomes Timescity Park Hill, số 25 ngõ 13
đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Trần Phương Thảo (VN); Hoàng Văn Hải (VN); Ngô Xuân Hoàng (VN)
(54) **HỢP CHẤT INDAZOL, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ, VÀ DƯỢC PHẨM
CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH LIÊN QUAN TỚI
INDOLEAMIN 2,3-DIOXYGENAZA 1**
- (57) Sáng chế đề cập đến các dẫn chất indazol mới. Cụ thể, các dẫn chất thế tại vị trí 6-amino, quy trình điều chế và dược phẩm chứa các dẫn chất này trong phòng và điều trị ung thư, các bệnh liên quan tới rối loạn miễn dịch thông qua enzym indoleamin 2,3-dioxygenaza 1 (IDO1) và quá trình ức chế chu trình tế bào.



Tác dụng của dẫn chất indazol

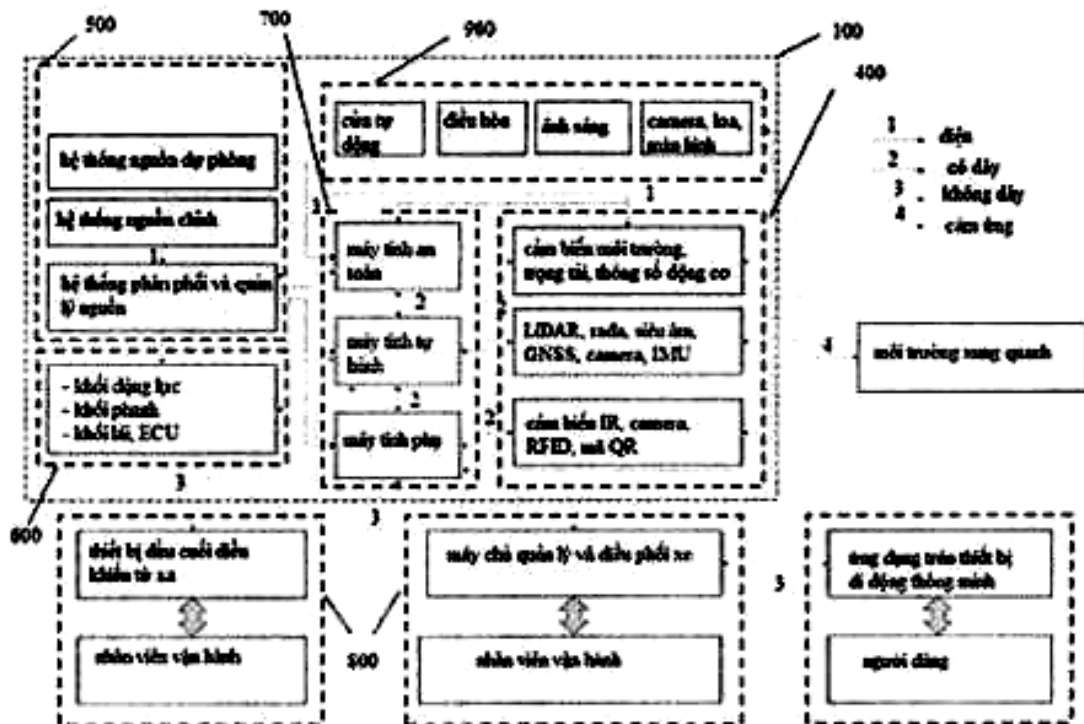
- (11) **1-0034987 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/09/2021 402
 (21) 1-2021-03914
 (22) 28/06/2021
 (51) **G01S 17/89**
 (73) **1. CÔNG TY CỔ PHẦN PHENIKAA-X (VN)**
 Tòa nhà A1 - Trường Đại học Phenikaa, đường Nguyễn Văn Trác, phường Yên
 Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
2. TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)
 Đường Nguyễn Văn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
 (72) Hồ Xuân Năng (VN); Lê Anh Sơn (VN); Phan Thành Nam (VN)
 (54) **THIẾT BỊ CÁ NHÂN THU THẬP DỮ LIỆU BẢN ĐỒ SỐ BA CHIỀU**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị cá nhân thu thập dữ liệu bản đồ số ba chiều bao gồm cụm cảm biến (100) được bố trí cố định trên đế đỡ (201) của cụm giá đỡ (200), cụm cảm biến (100) được nối với cụm điều khiển (300) để truyền dữ liệu thu thập được từ các cảm biến đến cụm điều khiển (300), cụm giá đỡ (200) có chức năng đỡ cụm cảm biến (100), được bố trí theo cách có thể tháo lắp với cụm điều khiển (300). Trong đó, cụm cảm biến (100) bao gồm các cảm biến được bố trí trong thân hộp (100a); cụm cảm biến (100) bao gồm cảm biến đo khoảng cách bằng laze (101), cảm biến định vị (102), cảm biến đo lường quán tính (103), cảm biến hồng ngoại (104) và cảm biến tầm gần (NFC) (105). Cụm điều khiển (300) bao gồm cụm máy tính nhúng (301) được nối với cụm cảm biến (100) nhờ các dây dẫn được bố trí bên trong các trụ đỡ, môđun lưu trữ (302) được sử dụng để lưu trữ dữ liệu thô nhận được từ cụm cảm biến (100), môđun giao tiếp không dây (303) để kết nối với thiết bị di động (400) của người sử dụng, môđun kết nối internet (304) để kết nối với trung tâm xử lý dữ liệu (500) nhằm mục đích truyền dữ liệu thô đến trung tâm xử lý dữ liệu (500), môđun nguồn (305) cung cấp nguồn điện năng lượng hoạt động cho toàn bộ thiết bị.



- (11) **1-0034988 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2021 404
 (21) 1-2021-05597
 (22) 10/09/2021
 (51) **G05D 1/00; G01C 21/34**
 (73) **1. CÔNG TY CỔ PHẦN PHENIKAA-X (VN)**
 Tòa nhà A1 - Trường Đại học Phenikaa, đường Nguyễn Văn Trác, phường Yên
 Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
2. TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)
 Đường Nguyễn Văn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
 (72) Hồ Xuân Năng (VN); Lê Anh Sơn (VN); Phạm Hoàng Sơn (VN); Phan Thành Nam
 (VN)
 (54) **HỆ THỐNG XE ĐIỆN TỰ HÀNH**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xe tự hành tốc độ chậm. Hệ thống bao gồm xe tự hành kết nối với trung tâm giám sát và điều khiển từ xa thông qua mạng truyền thông không dây. Xe tự hành có thể tự vận hành theo lộ trình đã được thiết lập từ trước hoặc vận hành theo sự điều khiển từ xa. Sáng chế cung cấp kiến trúc an toàn, tin cậy, chức năng toàn diện, tận dụng và sử dụng hiệu quả kỹ thuật thị giác máy tính và/hoặc các kỹ thuật ADAS để đa dạng và dự phòng, cung cấp nền tảng để lái xe linh hoạt, đáng tin cậy ngăn xếp phần mềm, cùng với các công cụ học sâu. Ví dụ về phương án không giới hạn theo sáng chế có thể cung cấp nền tảng linh hoạt, mở rộng cho nhiều loại phương tiện tự hành, bao gồm ô tô, taxi, xe tải, xe buýt và các phương tiện khác.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034989 B | | (15) 15/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/07/2020 | 388 |
| (21) 1-2019-06769 | | (85) 02/12/2019 | |
| (22) 07/05/2018 | | (86) PCT/JP2018/017599 | 07/05/2018 |
| (30) 2017-109339 | 01/06/2017 JP | (87) WO2018/221119 | 06/12/2018 |

(51) **G06F 17/30**

(73) **INTERACTIVE SOLUTIONS INC. (JP)**

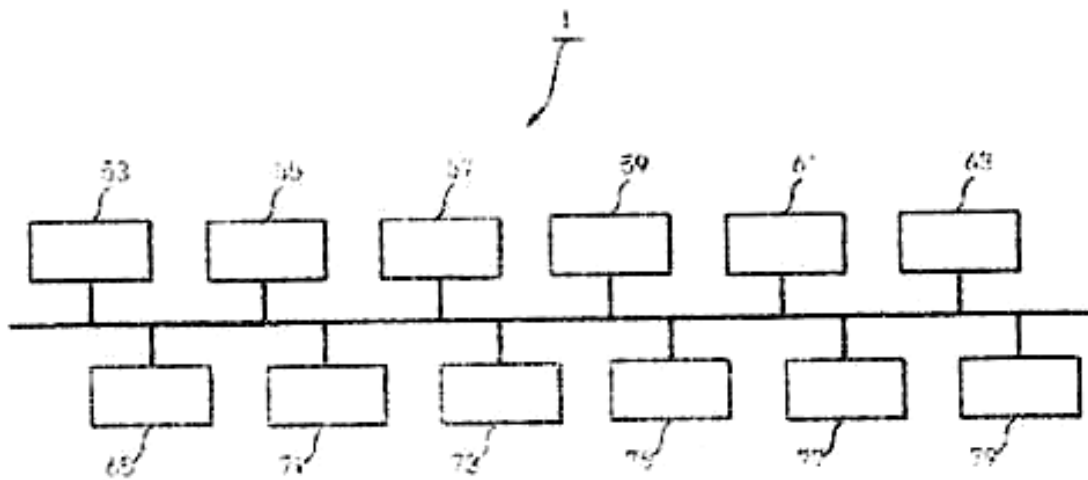
1-4-12, Hirakawa-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1020093, Japan

(72) SEKINE Kiyoshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

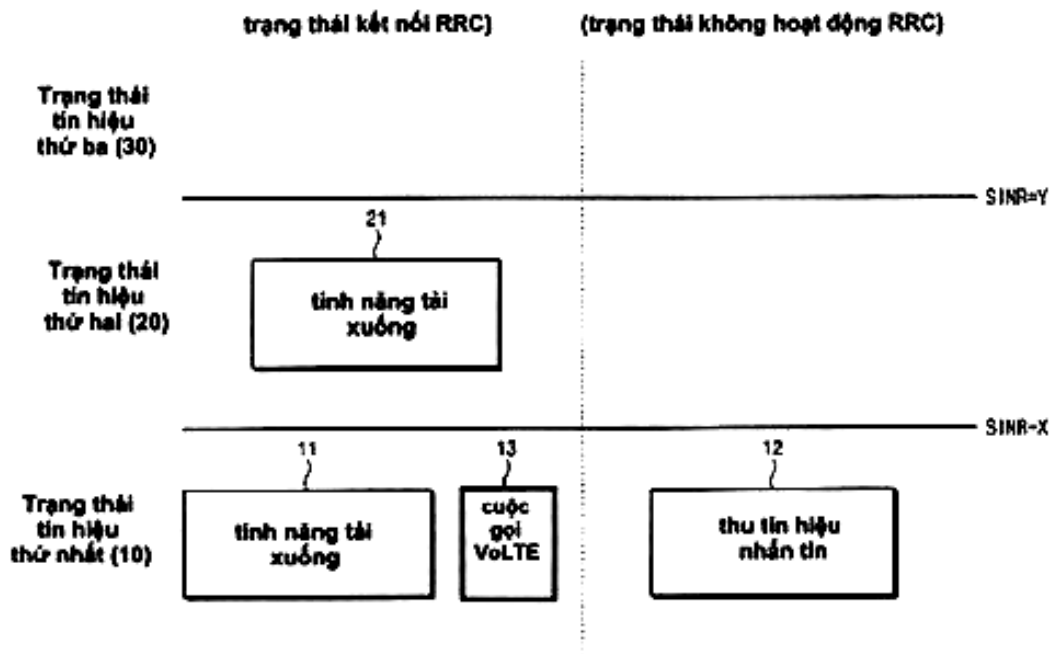
(54) **THIẾT BỊ LƯU TRỮ THÔNG TIN TÀI LIỆU TÌM KIẾM**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị lưu trữ thông tin tài liệu tìm kiếm cho phép đề xuất theo cách thích hợp đề cử thuật ngữ tìm kiếm đối với từng trang của một tài liệu. Thiết bị lưu trữ thông tin tài liệu tìm kiếm theo sáng chế bao gồm: bộ phận trích thuật ngữ (3); bộ phận lưu trữ từ khóa (5); bộ phận trích từ khóa (7); bộ phận lưu trữ từ chủ đề (9); bộ phận trích từ chủ đề (11); bộ phận trích đề cử thuật ngữ tìm kiếm (13); bộ phận hiển thị đề cử thuật ngữ tìm kiếm (17); bộ phận nhập vào thuật ngữ tìm kiếm (19); và bộ phận lưu trữ thông tin tìm kiếm tài liệu (21).



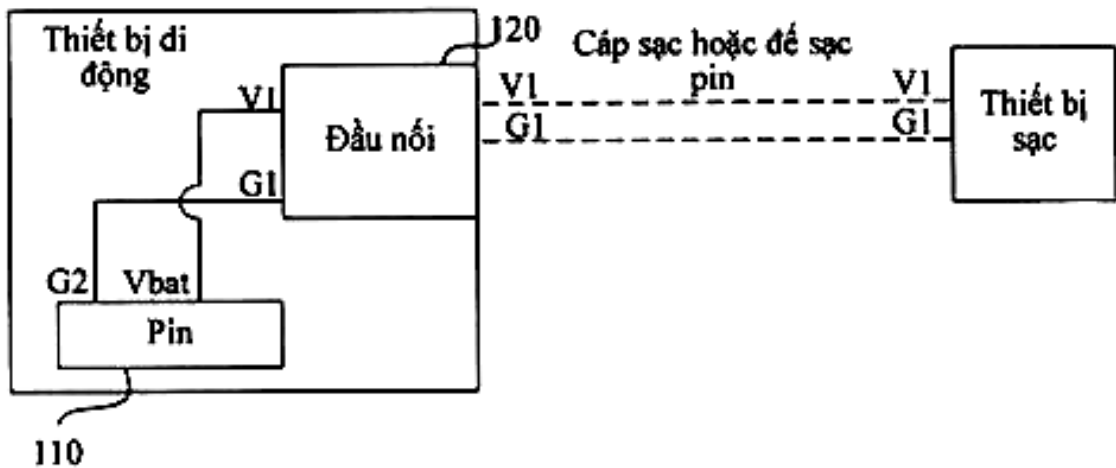
- (11) **1-0034990 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-03724 (85) 23/08/2018
 (22) 17/02/2017 (86) PCT/KR2017/001809 17/02/2017
 (30) 10-2016-0019601 19/02/2016 KR (87) WO2017/142369 24/08/2017
 (51) **H04B 7/08; H04B 17/309; H04B 1/00; H04B 1/401**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) LEE, Hyoungjoo (KR); KIM, Kee Hoon (KR); LEE, Byung Gil (KR); LIM,
 Chaiman (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG XÁCH TAY**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị truyền thông xách tay. Thiết bị truyền thông xách tay theo sáng chế bao gồm các anten, mạch tần số vô tuyến (RF) được làm thích ứng để nối điện với các anten, và bộ xử lý. Các anten bao gồm anten chính thứ nhất, anten phụ thứ nhất, anten chính thứ hai, và anten phụ thứ hai. Bộ xử lý điều khiển mạch RF hoạt động ở chế độ thứ nhất để thu tín hiệu bằng cách sử dụng anten chính thứ nhất và anten phụ thứ nhất. Bộ xử lý điều khiển mạch RF hoạt động ở chế độ thứ hai khác với chế độ thứ nhất để thu tín hiệu dựa trên trạng thái tín hiệu.



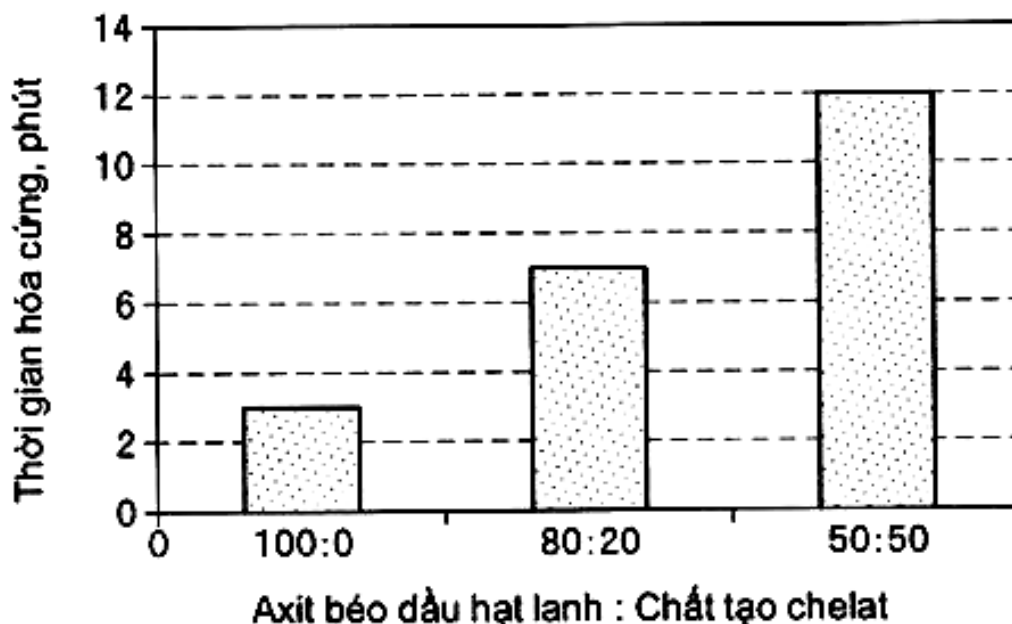
- (11) **1-0034991 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2014 311
(21) 1-2013-03772 (85) 29/11/2013
(22) 30/04/2012 (86) PCT/US2012/035841 30/04/2012
(30) 61/480,622 29/04/2011 US (87) WO2012/149549 01/11/2012
(51) **A23L 1/30; A61K 35/74; A23K 1/18**
(73) **AUBURN UNIVERSITY (US)**
570 Devall Drive, Auburn, AL 36832, United States of America
(72) TERHUNE Jeffery (US); LILES Mark (US); KLOEPPER Joseph (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẾ PHẨM THỨC ĂN DÙNG CHO ĐỘNG VẬT THỦY SINH**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt vi sinh vật chứa chủng *Bacillus* tạo bào tử. Chế phẩm này có thể được ứng dụng trong điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh ở động vật thủy sinh như cá nuôi hoặc các loài giáp xác. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm thức ăn cho động vật thủy sinh chứa chủng *Bacillus* tạo bào tử.

- (11) **1-0034992 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/11/2018 368
 (21) 1-2018-03656
 (22) 06/10/2015
 (51) **H01M 10/44; H04M 1/02; H02J 7/00**
 (62) 1-2015-03697
 (73) **HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)**
 B2-5 of Nanfang Factory, No.2 of Xincheng Road, Songshan Lake Science and
 Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808
 (72) SONG, Gang (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẠC, THIẾT BỊ DI ĐỘNG, THIẾT BỊ SẠC VÀ HỆ THỐNG SẠC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sạc, thiết bị di động, và thiết bị sạc. Thiết bị di động này bao gồm pin và đầu nối, trong đó đầu nối này bao gồm chân sạc và chân nối mát; và khi chân sạc được nối với chân ra của thiết bị sạc nhờ sử dụng cáp sạc hoặc để sạc pin, thì chân sạc nhận tín hiệu dòng điện thứ nhất được truyền từ chân ra của thiết bị sạc, và truyền tín hiệu dòng điện thứ nhất này đến chân anốt của pin, để sạc pin.



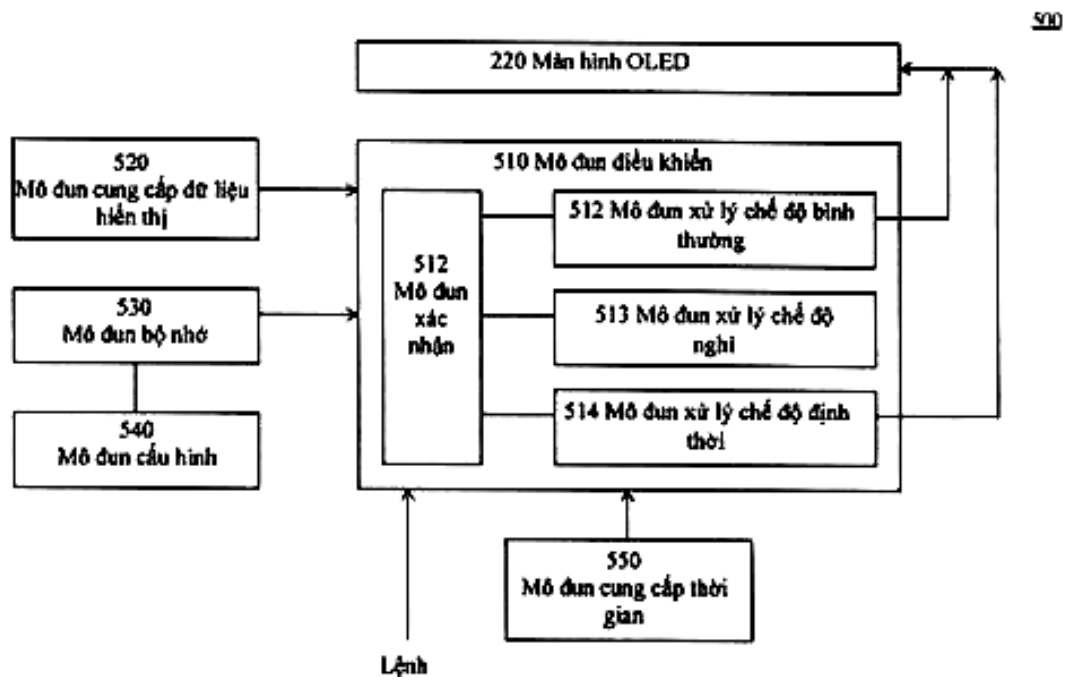
- (11) **1-0034993 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2021 403
 (21) 1-2021-03890 (85) 28/06/2021
 (22) 11/12/2019 (86) PCT/JP2019/048523 11/12/2019
 (30) 2018-241001 25/12/2018 JP (87) WO2020/137555 02/07/2020
 (51) **E01C 7/26; C08L 95/00; C08K 5/09; C08K 5/524**
 (73) **TAISEI ROTEC CORPORATION (JP)**
 17-1, Nishi-Shinjuku 8-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-6112, JAPAN
 (72) TAKAMURA Nobuaki (JP); CHIBA Kunihiko (JP); OOTOMO Nobuyuki (JP);
 SAWAGUCHI Minoru (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **VẬT LIỆU COMPOZIT HÓA CỨNG Ở NHIỆT ĐỘ PHÒNG VÀ PHƯƠNG
 PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU COMPOZIT HÓA CỨNG Ở NHIỆT ĐỘ
 PHÒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu compozit hóa cứng ở nhiệt độ phòng có khả năng điều chỉnh thời gian hóa cứng của hỗn hợp nhựa đường trong khoảng thời gian mong muốn. Vật liệu compozit hóa cứng ở nhiệt độ phòng này có thể được sử dụng ở nhiệt độ phòng để sửa chữa các hư hỏng cục bộ trên mặt đường và chứa cốt liệu, nhựa đường, hỗn hợp của axit béo và este phosphit, và chất kiềm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu compozit hóa cứng ở nhiệt độ phòng này.



- (11) **1-0034994 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2021 396
 (21) 1-2020-00764
 (22) 12/02/2020
 (30) 16/578,600 23/09/2019 US
 (51) **G09G 3/30; G09G 3/3258**
 (73) **AU OPTRONICS CORPORATION (TW)**
 No.1, Li-Hsin Rd.2, Science-Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan
 (72) Chen, Hong-Shiung (TW)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp vận hành thiết bị điện tử này, cụ thể là thiết bị điện tử đeo tay như đồng hồ thông minh. Thiết bị điện tử bao gồm một hoặc nhiều chi tiết trang trí, màn hình phát sáng bao gồm nhiều điểm ảnh, và bộ điều khiển hoạt động để bật có lựa chọn toàn bộ hoặc một phần các điểm ảnh được che phủ. Các chi tiết trang trí như trang sức tạo hiệu ứng thị giác của ánh sáng. Một số các điểm ảnh được che phủ hoàn toàn hoặc một phần bởi một hoặc nhiều chi tiết trang trí; và bộ điều khiển hoạt động để bật có lựa chọn toàn bộ hoặc một phần các điểm ảnh dựa trên các chế độ hoạt động khác nhau được lựa chọn.



- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0034995 B | | (15) 15/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-04627 | | (85) 18/10/2018 | |
| (22) 09/03/2017 | | (86) PCT/CN2017/076157 | 09/03/2017 |
| (30) 15/077,456 | 22/03/2016 | US | (87) WO2017/162039 |
| | | | 28/09/2017 |

(51) **H04W 84/20**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

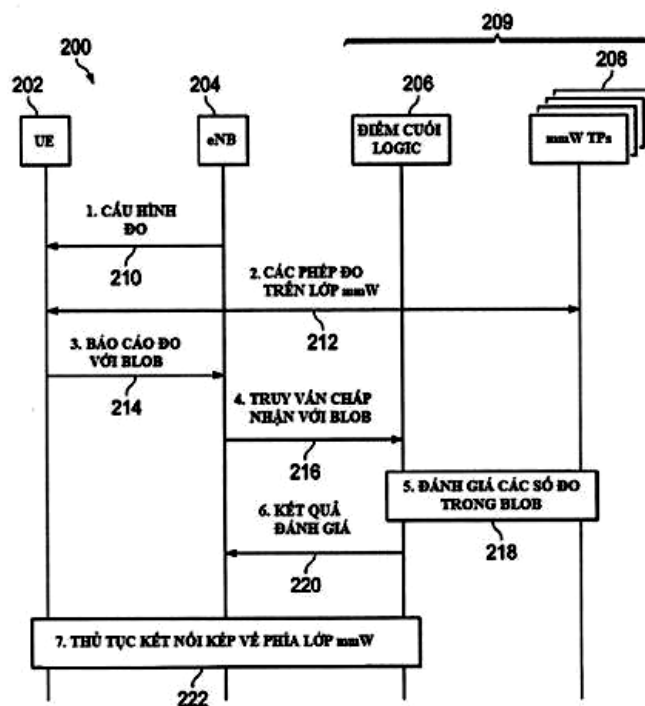
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) TENNY, Nathan Edward (US); STIRLING-GALLACHER, Richard (GB)

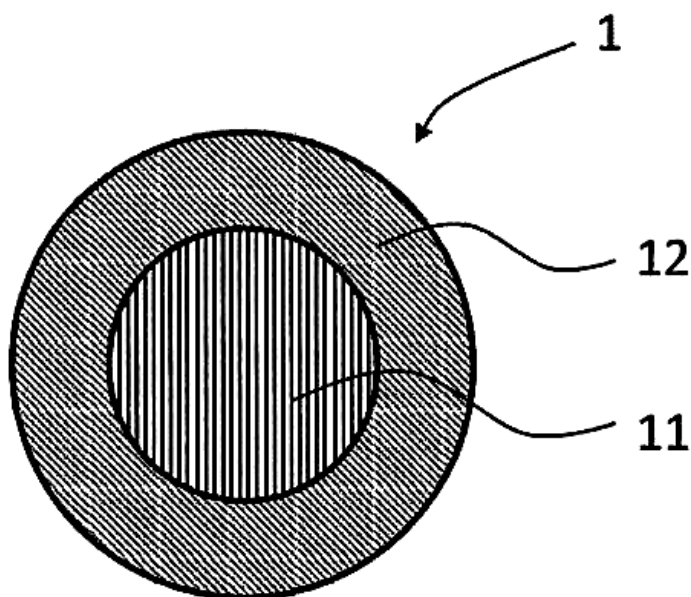
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHỤC HỒI LIÊN KẾT VÔ TUYẾN BỞI ĐIỂM TRUY CẬP ẢO VÀ ĐIỂM TRUY CẬP ẢO**

(57) Sáng chế đề xuất điểm truy cập ảo ổn định và phương pháp vận hành điểm truy cập ảo ổn định. Theo các phương án, phương pháp vận hành điểm cuối logic của điểm truy cập ảo ổn định, trong đó điểm cuối logic này bao gồm giao diện có điểm truy cập macrô, trong đó điểm truy cập ảo ổn định này bao gồm nhiều điểm truyền dẫn (transmission point - TP), và trong đó các TP này cung cấp sự truyền dẫn dữ liệu được phối hợp tới thiết bị người dùng (user equipment - UE) bao gồm lưu trữ, tại điểm cuối logic này, trạng thái kết nối của UE này, nhận, tại điểm cuối logic này, thông tin về trạng thái kết nối của UE này từ điểm truy cập macrô này, xác định, tại điểm cuối logic này, sự thay đổi trạng thái kết nối này của UE này, và cập nhật, tại điểm cuối logic này, trạng thái kết nối này của UE này về sự thay đổi này.



- (11) **1-0034996 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2019 376
(21) 1-2018-05509
(22) 06/12/2018
(30) 106146176 28/12/2017 TW
(51) **D01D 5/0023**; *D01F 8/04*; *D01D 5/08*
(73) **SAN FANG CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD.** (TW)
402 Fengjen Rd., Jenwu Dist., Kaohsiung City, Taiwan
(72) Cheng, KUO-KUANG (TW); Lin, CHIH-YI (TW); Yang, KAO-LUNG (TW);
Kang, PO-PING (TW)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **SỢI TỔNG HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất sợi tổng hợp bao gồm lớp lõi và lớp vỏ, lớp vỏ bao phủ lớp lõi trong đó lớp vỏ có điểm nóng chảy thấp hơn điểm nóng chảy của lớp lõi từ 60°C đến 160°C và phương pháp sản xuất sợi tổng hợp này.



- (11) **1-0034998 B** (15) 15/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394
- (21) 1-2020-04254 (85) 22/07/2020
- (22) 26/12/2018 (86) PCT/JP2018/047821 26/12/2018
- (30) 2017-252735 28/12/2017 JP (87) WO2019/131752 04/07/2019
- (51) **B29C 55/16; B29K 77/00; B29K 67/00; B29C 55/00; B29D 7/01**
- (73) **UNITIKA LTD. (JP)**
50, Higashi-Hommachi 1-chome, Amagasaki-shi, Hyogo 660-0824 Japan
- (72) OKUZU Takayoshi (JP); HAMAMOTO Akiko (JP); AKAMATSU Ken (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **MÀNG POLYAMIT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG POLYAMIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng polyamit mà là màng được kéo căng gồm chế phẩm nhựa polyamit chứa từ 1 đến 10% theo khối lượng là chất đàn hồi nhiệt dẻo polyeste, trong đó màng polyamit thỏa mãn tất cả các điều kiện từ (A) đến (C) dưới đây: (A) các môđun đàn hồi trong MD và TD của màng là mỗi trong số từ 1,0 đến 2,3 GPa; (B) tỷ lệ giữa các môđun đàn hồi trong MD và TD của màng (MD/TD) từ 0,9 đến 1,5; và (C) độ mờ của màng là 7% hoặc nhỏ hơn.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0034999 B | | (15) 15/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/09/2020 | 390 |
| (21) 1-2019-00461 | | (85) 25/01/2019 | |
| (22) 10/10/2018 | | (86) PCT/KR2018/011910 | 10/10/2018 |
| (30) 10-2018-0003319 | 10/01/2018 KR | (87) WO2019/139222 | 18/07/2019 |

(51) **B07B 1/24; B07B 13/16; B07B 1/42; B03B 9/06**

(76) 1. **YOON, BYUNG WON** (KR)

(Kolon Haneulchae APT) 110-1901, 55, Hwasancheonbyeon-ro, Wansan-gu, Jeonju-si, Jeollabuk-do 54970 Republic of Korea

2. **YOON, TAEYOUNG** (KR)

(Kolon Haneulchae APT) 110-1901, 55, Hwasancheonbyeon-ro, Wansan-gu Jeonju-si Jeollabuk-do 54970 Republic of Korea

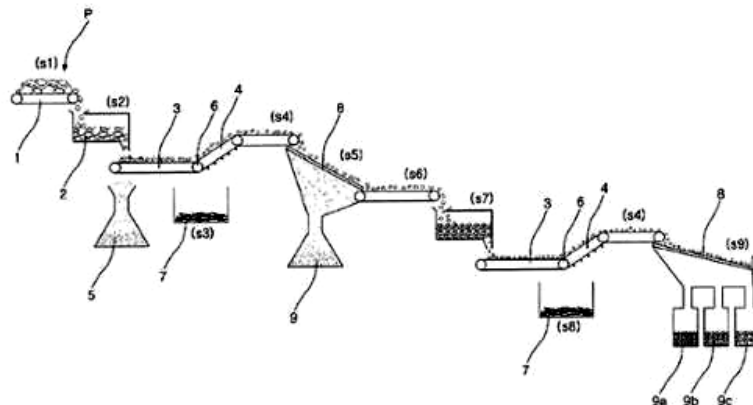
3. **YOON, HYEONYOUNG** (KR)

(YeoksamPrugio APT) 107-1104, 332, Eonju-ro, Gangnam-gu, Seoul 06216 Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CỐT LIỆU TÁI CHẾ ĐẠT TIÊU CHUẨN TỪ CHẤT THẢI XÂY DỰNG**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị sản xuất cốt liệu tái chế và phương pháp sản xuất cốt liệu tái chế để loại bỏ hiệu quả các loại vữa và hỗn hợp nhão từ phế liệu xây dựng tái chế thu được từ chất thải xây dựng. Đặc điểm của sáng chế này là có tấm lót cố định với chiều rộng $200\pm 50\text{mm}$, chiều dài $400\pm 100\text{mm}$ và độ dày $10\pm 5\text{mm}$. Bên trong của một tấm lót cố định theo tiêu chuẩn trên, có 3 ± 1 thanh tác động dọc và 2 ± 1 thanh di chuyển nghiêng xếp đan xen với nhau. Tấm lót cố định được tạo cấu hình gồm các bi nổi để có thể cố định vào bên trong thành của thân thiết bị. Tấm lót cố định phía bên trong thân thiết bị được cố định bởi các khớp nối. Các thanh di chuyển nghiêng được gắn vào trục phân chia của trục quay trung tâm sẽ quay theo trục trung tâm ở giữa thân thiết bị, kết hợp với với thanh tác động dọc của tấm lót cố định để đồng thời làm cốt liệu được nghiền đến một kích thước nhất định và loại bỏ lần một các dị vật và tạp chất bám trên bề ngoài cốt liệu. Bàn đập nghiêng được lắp đặt trên trục phân chia và thanh di chuyển nghiêng cũng kết hợp với nhau để vận xoắn cốt liệu, và loại bỏ lần hai các dị vật và tạp chất bám trên bề ngoài cốt liệu. Thiết bị cũng được tạo cấu hình để thực hiện chức năng chuyển cốt liệu tái chế về phía đầu ra.

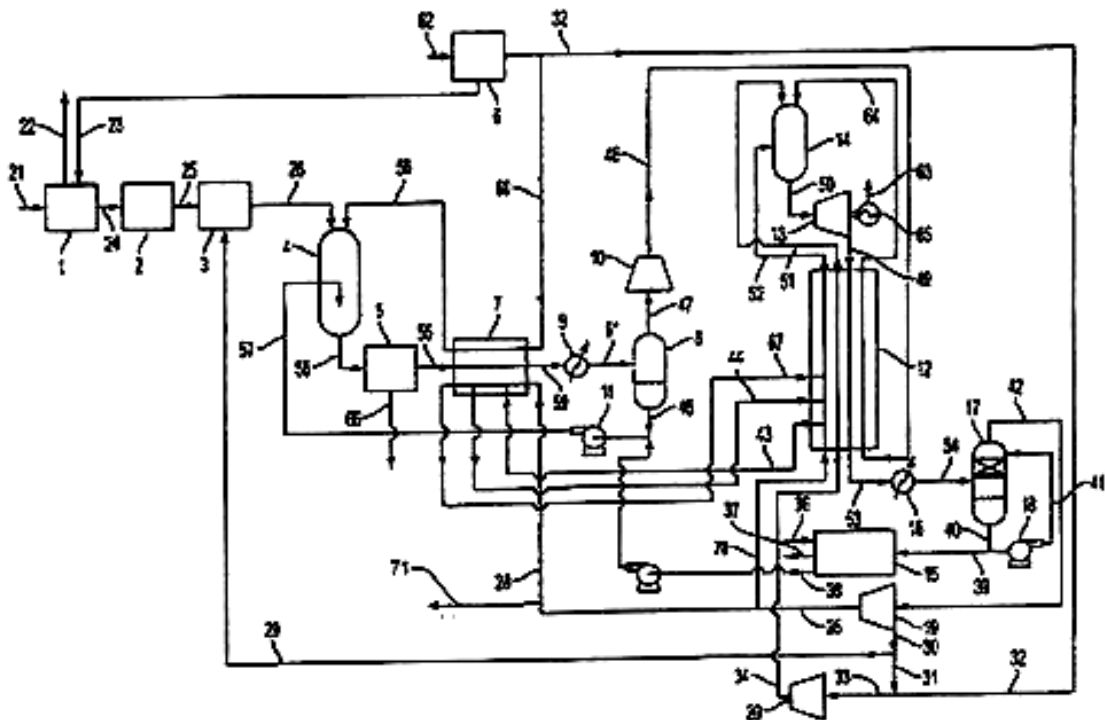


- (11) **1-0035000 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2019 379
(21) 1-2018-04746 (85) 25/10/2018
(22) 22/03/2017 (86) PCT/TH2017/000024 22/03/2017
(30) 1601007772 27/12/2016 TH (87) WO2018/124976 05/07/2018
(51) **B32B 27/08; B32B 27/34; B32B 27/30**
(73) **KIMPAI LAMITUBE CO., LTD. (TH)**
1741 Chan Rd., Thungmahamek, Sathorn, Bangkok 10120, Thailand
(72) LIMATIBUL, Sumet (TH)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **TẤM NHIỀU LỚP VÀ TUÝP ĐỰNG ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ TẤM NHIỀU LỚP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến màng polyeste được cán mỏng cùng với các polyme khác để tạo thành một tấm mỏng. Tuýp đựng nhiều lớp dùng để đựng các sản phẩm dạng lỏng và dạng nhão chẳng hạn như kem đánh răng, dầu gội đầu và các sản phẩm tương tự có thể được sản xuất từ tấm này. Tấm nhiều lớp theo sáng chế này gồm màng polyetylen bên ngoài, lớp chất dính, màng polyeste và màng polyetylen phức hợp chứa ít nhất một lớp polyetylen được đồng ép đùn nằm kẹp giữa ít nhất một màng polyetylen và màng polyetylen bên trong.

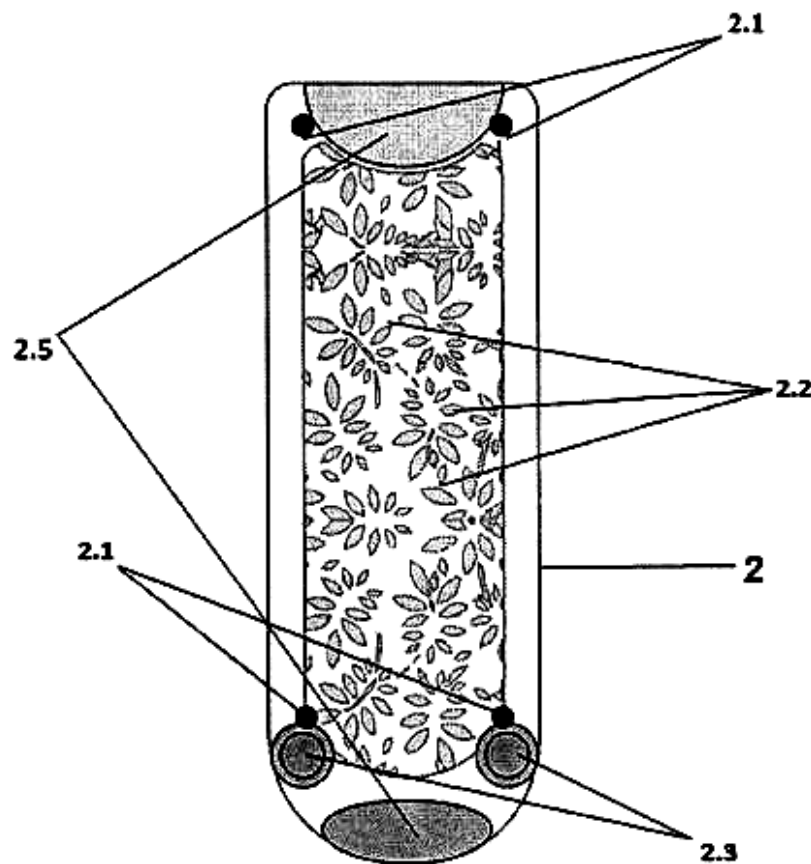
- (11) **1-0035001 B** (15) 16/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2019 375
 (21) 1-2019-01811 (85) 11/04/2019
 (22) 13/09/2017 (86) PCT/IB2017/055538 13/09/2017
 (30) 62/393,752 13/09/2016 US (87) WO2018/051251 22/03/2018
 (51) **C10J 3/46; C10K 3/02; C10K 1/10; C10K 1/32; C10K 1/00; C10K 1/04**
 (73) **8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)**
 406 Blackwell Street, Durham, North Carolina 27701, United States of America
 (72) Brock Alan FORREST (US); Xijia LU (US); Rodney John ALLAM (GB); Jeremy Eron FETVEDT (US); Miles R. PALMER (US)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
 (54) **QUY TRÌNH PHÁT ĐIỆN VÀ CỤM PHÁT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình phát điện và cụm phát điện được làm thích ứng để đạt được sự phát điện hiệu quả cao sử dụng sự oxy hóa một phần của nhiên liệu rắn hoặc nhiên liệu lỏng để tạo ra dòng oxy hóa một phần mà chứa khí nhiên liệu. Dòng khí nhiên liệu này có thể là một hoặc nhiều dòng đã được tôi, được lọc, và được làm nguội trước khi được hướng đến buồng đốt của hệ thống phát điện dưới dạng nhiên liệu đốt. Dòng oxy hóa một phần được kết hợp với dòng CO₂ đã được nén tái tuần hoàn và oxy. Dòng đốt được làm giãn nở qua tuabin để phát điện và được đưa qua bộ trao đổi nhiệt kiểu thu hồi. Dòng khí xả đã được làm giãn nở và làm nguội có thể được xử lý thêm để tạo ra dòng CO₂ tái tuần hoàn, mà được nén và được đưa qua một hoặc nhiều bộ trao đổi nhiệt kiểu thu hồi theo cách có lợi để tạo ra hiệu suất tăng đối với các hệ thống kết hợp.



- (11) **1-0035002 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
(21) 1-2017-04537
(22) 14/11/2017
(51) *A47K 7/02*
(73) **CÔNG TY TNHH OWADA (VN)**
16/09 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trịnh Minh Thảo (VN); Trịnh Đăng Hải (VN); Phạm Phú Quốc (VN)
(74) Công ty Luật TNHH LHD (LHD LAW FIRM)
(54) **THANH GỐM CHÀ LƯNG GẮN TƯỜNG**

- (57) Thanh gốm chà lưng gắn tường bao gồm phần thân hình bán trụ lồi (2); lỗ bắt vít (2.1); họa tiết trang trí tạo độ nhám (2.2); núm lõi phủ sứ (2.3); lỗ thoát nước (2.4) và phần lõm (2.5) trong đó mặt sau được làm rỗng phần bán cầu bên trong, bề mặt phía trước được tạo độ nhám bằng một lớp cát biển có họa tiết trang trí với các phần lõm (2.5) giúp tăng khả năng tiếp xúc với lưng, gáy của người sử dụng. Thanh gốm chà lưng được gắn chặt vào tường bởi các đinh vít thông qua các lỗ đinh vít tại bốn góc.



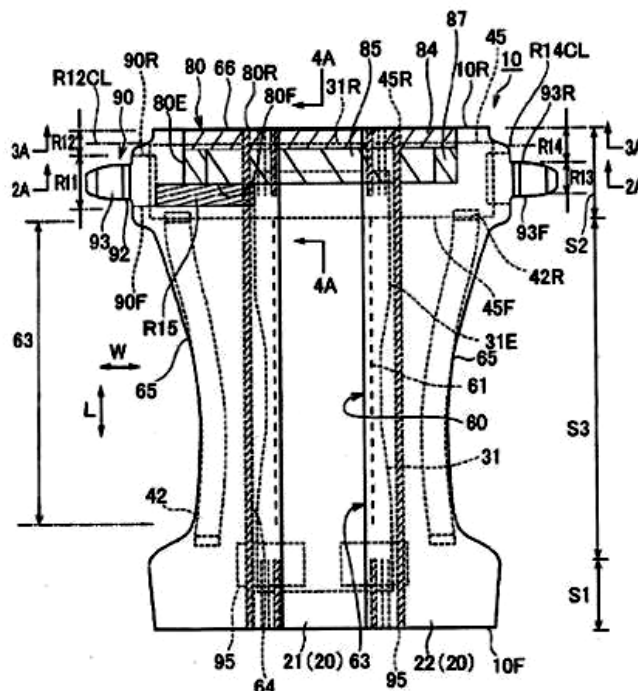
- (11) **1-0035003 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2019 375
(21) 1-2019-01132 (85) 06/03/2019
(22) 17/08/2017 (86) PCT/JP2017/029567 17/08/2017
(30) 2016-173765 06/09/2016 JP (87) WO2018/047597 A1 15/03/2018
(51) **H01B 1/22; C09J 11/04; C09J 11/06; C09J 201/00; C09J 9/02; H01B 1/20; C08K 3/08; C09J 163/00**
(73) **THREE BOND CO., LTD.** (JP)
4-3-3 Minamiosawa, Hachioji-shi, Tokyo 192-0398 Japan
(72) OTA, Soichi (JP); MAFUNE, Hitoshi (JP); KATO, Makoto (JP); KODAMA, Tomoya (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **CHẤT KẾT DÍNH DẪN ĐIỆN ĐÓNG RẮN ĐƯỢC BẰNG NHIỆT**

(57) Thông thường, khi mặt dính là niken hoặc tương tự, khó thu được chất kết dính dẫn điện mà hạ thấp điện trở nối ở nhiều loại nhựa đóng rắn đóng rắn được bằng nhiệt khác nhau. Theo sáng chế, có thể tạo ra chất kết dính dẫn điện, trong trường hợp mà mặt dính là niken hoặc tương tự, chất kết dính này làm giảm điện trở nối ở nhiều loại nhựa đóng rắn đóng rắn được bằng nhiệt khác nhau trong khi đồng thời duy trì độ ổn định bảo quản để có khả năng gia công tốt. Sáng chế đề xuất chất kết dính dẫn điện đóng rắn được bằng nhiệt gồm các thành phần từ (A) đến (D) sau:
Thành phần (A): nhựa đóng rắn được,
Thành phần (B): chất đóng rắn nhiệt để đóng rắn thành phần (A),
Thành phần (C): phức hữu cơ kim loại, và
Thành phần (D): các hạt dẫn điện.

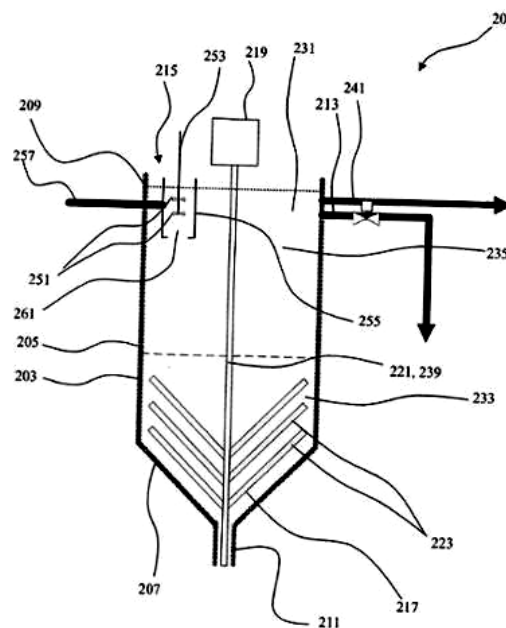
- (11) **1-0035004 B** (15) 16/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2019 375
- (21) 1-2019-01692 (85) 04/04/2019
- (22) 06/09/2016 (86) PCT/JP2016/076159 06/09/2016
- (87) WO2018/047230 15/03/2018
- (51) **C04B 28/04; C04B 18/14; C04B 24/22; C04B 18/08; C04B 22/14**
- (73) **TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)**
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 (JP)
- (72) KUROKAWA Daisuke (JP); HIRAO Hiroshi (JP); OHNO Takuya (JP); MITANI Yuji (JP); TADA Katsuhiko (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **CHẾ PHẨM XI MĂNG DÙNG TRONG MÔI TRƯỜNG NHIỆT ĐỘ CAO VÀ BÊ TÔNG DÙNG TRONG MÔI TRƯỜNG NHIỆT ĐỘ CAO**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm xi măng dùng trong môi trường nhiệt độ cao hoặc chế phẩm xi măng tương tự mà cho phép sự sản xuất bê tông dùng trong môi trường nhiệt độ cao mà có sự biến dạng do co ngót tự phát giảm và độ tăng nhiệt độ có thể so sánh được và sự phát triển cường độ so với các bê tông thông thường. Cụ thể, chế phẩm xi măng dùng trong môi trường nhiệt độ cao của sáng chế chứa ít nhất: tro bay thỏa mãn tất cả các điều kiện (1) đến (4) dưới đây; và xi măng Pooc-lăng: (1) tro bay có diện tích bề mặt riêng Blaine là 2500 đến 6000 cm²/g; (2) tro bay có tốc độ giảm khối lượng là 5% theo khối lượng hoặc ít hơn sau khi nung nóng ở 975 ± 25°C trong 15 phút; (3) tro bay có hàm lượng SiO₂ là 50% theo khối lượng hoặc hơn; và (4) tro bay có tỷ lệ khối lượng (Na₂O + 0,658 × K₂O)/(MgO + SO₃ + TiO₂ + P₂O₅ + MnO) là 0,2 đến 1,0, (trong đó các đơn vị cho các công thức hóa học trong công thức trên là % theo khối lượng), trong đó hàm lượng của tro bay là 15 đến 55% theo khối lượng với tổng của tro bay và xi măng Pooc-lăng là 100% theo khối lượng.

- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035005 B | | (15) 16/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/03/2021 | 396 |
| (21) 1-2021-00068 | | (85) 07/01/2021 | |
| (22) 26/06/2019 | | (86) PCT/JP2019/025455 | 26/06/2019 |
| (30) 2018-125576 | 29/06/2018 | JP (87) WO2020/004493 | 02/01/2020 |
| (51) A61F 13/494; A61F 13/56; A61F 13/49 | | | |
| (73) UNICHARM CORPORATION (JP) | | | |
| 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111, Japan | | | |
| (72) MATSUI, Takashi (JP); YAMANAKA, Yasuhiro (JP); SAKAGUCHI, Satoru (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến việc tạo ra tã lót dùng một lần mà có thể tạo thành chiếc túi phù hợp nhờ cạp và có thể ngăn việc xảy ra sự rò rỉ ở phía sau. Tã lót dùng một lần (10) gồm lõi thấm hút (31), tấm ở phía bề mặt hướng da (20) được định vị ở phía bề mặt hướng vào da của lõi thấm hút, cạp (80) được định vị ở phía bề mặt hướng vào da của tấm ở phía bề mặt hướng da trong vùng đường eo sau (S2) và giãn ra và co lại theo hướng chiều rộng, và băng gài kéo giãn (90). Phần hướng vào (83) được định vị gần nhất với tấm ở phía bề mặt hướng da trong cạp được cung cấp với vùng nổi (84) được nối với tấm ở phía bề mặt hướng da và vùng không nổi (85) kéo dài tới mặt phẳng trước từ vùng nổi và không được nối với tấm ở phía bề mặt hướng da. Khoảng trống (AS) được xen kẽ giữa vùng không nổi của cạp và tấm ở phía bề mặt hướng da tạo thành chiếc túi mà mở ra phía trước. Mép đầu sau (80F) của cạp được bố trí ở phía sau từ trung tâm (R14CL) theo hướng trước-sau của vùng eo (R14) được định vị ở phía sau từ vùng bố trí khóa (R13) kéo dài từ phần khóa của băng gài theo hướng chiều rộng.



- (11) **1-0035006 B** (15) 16/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 26/09/2016 342
- (21) 1-2016-02681 (85) 20/07/2016
- (22) 28/11/2014 (86) PCT/IB2014/002618 28/11/2014
- (30) 13006034.6 20/12/2013 EP (87) WO2015/092504 25/06/2015
- (51) **B01D 21/01; B01D 21/08; C01F 7/06; B01D 21/32; C01F 7/00; B01D 21/06; B01D 21/24**
- (73) **RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)**
1188 Sherbrooke Street West, Montreal, Quebec H3A 3G2, Canada
- (72) REID, Michaël (CA); PELOQUIN, Guy (CA); ST-LAURENT, Matthieu (CA); RACINE, Philippe (CA)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ LẮNG ĐỂ GẠN BÙN QUẶNG KHOÁNG, HỆ THỐNG THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÁCH CHẤT LỎNG TRONG RA KHỎI BÙN QUẶNG ĐẶC CHỨA BÙN QUẶNG KHOÁNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lắng (201) để gạn bùn quặng khoáng gồm thùng (203) có thành bên (205), đáy (207), mặt trên (209), đường ra (211) cho bùn quặng đặc ở đáy thùng, đường ra chảy tràn thứ nhất (213) để xả dòng chảy tràn của chất lỏng trong, thiết bị nạp bùn quặng (215) để đưa bùn quặng mới vào thùng, thiết bị nạp bùn quặng (215) có cửa xả bùn quặng (261) mà qua đó bùn quặng mới nhập vào phần chính của bùn quặng trong thùng, và cánh khuấy (217) có trục thẳng đứng (239) mà cánh khuấy quay hoặc chuyển động qua lại quanh đó, trong thiết bị lắng nói trên, cửa xả bùn quặng (261) được dịch chuyển ngang so với trục thẳng đứng nói trên của cánh khuấy và thiết bị nạp bùn quặng nói trên (215) gồm thiết bị trộn (251). Sáng chế còn đề cập đến hệ thống thiết bị tách gồm thiết bị lắng nói trên và phương pháp để tách chất lỏng trong ra khỏi bùn quặng đặc của bùn quặng khoáng.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0035007 B | | (15) 16/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/09/2015 | 330 |
| (21) 1-2015-02446 | | (85) 06/07/2015 | |
| (22) 13/11/2014 | | (86) PCT/JP2014/080122 | 13/11/2014 |
| (30) PCT/JP2013/083673 | 16/12/2013 | JP (87) WO2015/093196 A1 | 25/06/2015 |

(51) **A44B 19/42**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

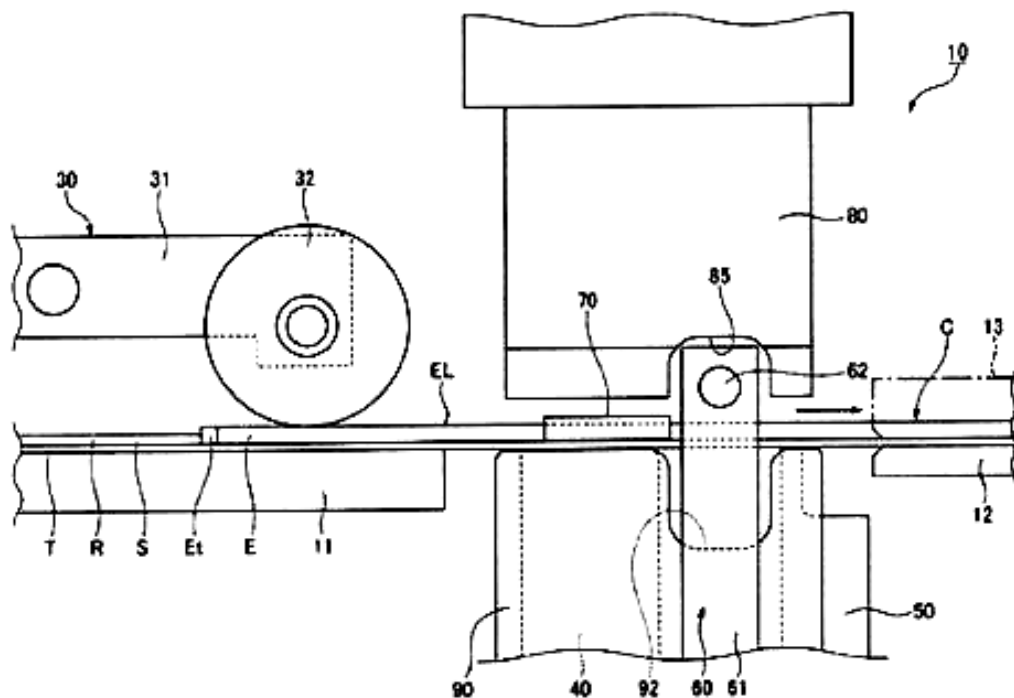
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) TAKIYAMA, Hironori (JP); KUSE, Kazuki (JP)

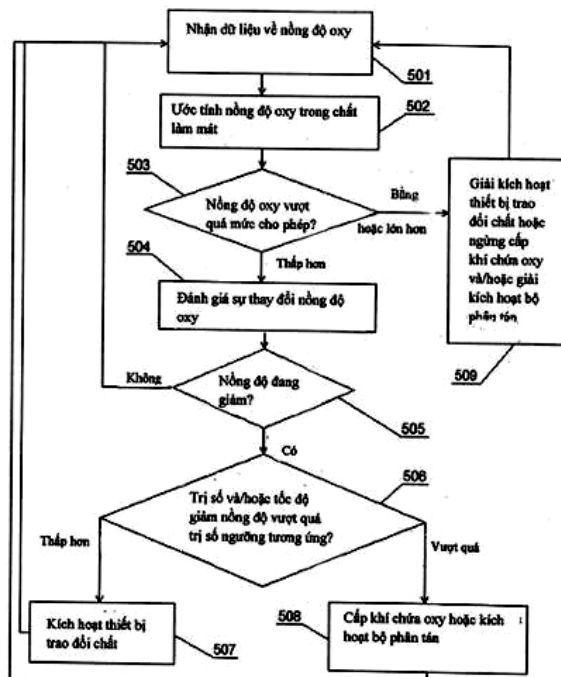
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ GIA CÔNG PHẦN KHOẢNG TRỐNG CHO DẢI KHÓA KÉO**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị gia công phần khoảng trống cho dải khóa kéo, có khả năng đúc ép phần đầu cắt chi tiết và đúc ép chỉ lỗ thành hình đường thẳng tại cùng thời điểm. Thiết bị này bao gồm: cặp kẹp bên (70), ép bề mặt cạnh bên ngoài của cặp chỉ lỗ (R) trong phần khoảng trống (S) của dải khóa kéo (C) tì vào móc hãm (40); đầu nhọn siêu âm (80), được bố trí bên trên cặp kẹp bên (70); và đe (90), được bố trí bên dưới cặp kẹp bên (70), trong đó đầu nhọn siêu âm (80) có bề mặt tạo áp lực (81) lần lượt tạo áp lực lên các phần đầu cắt chi tiết (Et) của cặp hàng chi tiết khóa kéo (EL) ở đầu trước và đầu sau của phần khoảng trống (S) và cặp chỉ lỗ (R).

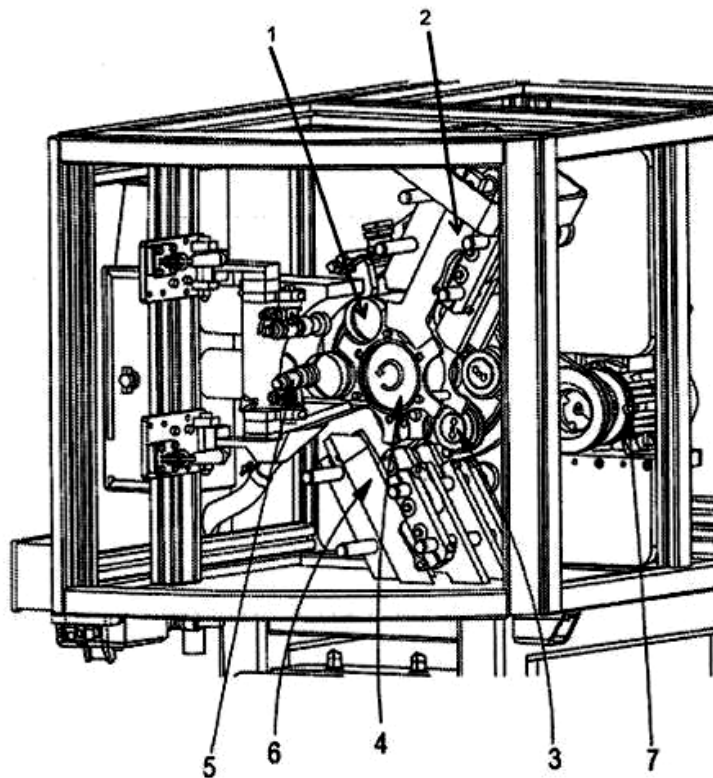


- (11) **1-0035008 B** (15) 16/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/04/2017 349
 (21) 1-2016-04851 (85) 12/12/2016
 (22) 11/06/2015 (86) PCT/RU2015/000364 11/06/2015
 (30) 2014123858 11/06/2014 RU (87) WO2015/190952 17/12/2015
 (51) **G21C 17/025**
 (73) **JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING"** (RU)
 ul. Pyatnitskaya, 13, str.1, Moscow, 115035, Russia
 (72) MARTYNOV, Petr Nikiforovich (RU); IVANOV, Konstantin Dmitrievich (RU);
 ASKHADULLIN, Radomir Shamilievich (RU); STOROZHENKO, Aleksey
 Nikolaevich (RU); SIMAKOV, Andrey Alekseevich (RU); LEGKIH, Aleksandr
 Urievich (RU)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN NỒNG ĐỘ OXY TRONG
 THIẾT BỊ Lò PHẢN ỨNG VÀ THIẾT BỊ Lò PHẢN ỨNG HẠT NHÂN**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống điều khiển nồng độ oxy trong chất làm mát của thiết bị lò phản ứng bao gồm lò phản ứng, chất làm mát trong lò phản ứng, hệ thống khí, thiết bị trao đổi chất, bộ phân tán và cảm biến nồng độ oxy trong chất làm mát. Phương pháp này bao gồm các bước được thực hiện bởi hệ thống: ước tính nồng độ oxy; so sánh nồng độ oxy này với trị số cho phép; nếu nồng độ oxy này bị suy giảm thì so sánh trị số và/hoặc tốc độ suy giảm với trị số ngưỡng tương ứng; nếu trị số và/hoặc tốc độ suy giảm của nồng độ oxy thấp hơn trị số ngưỡng thì kích hoạt thiết bị trao đổi chất; nếu trị số và/hoặc tốc độ suy giảm của nồng độ oxy cao hơn trị số ngưỡng tương ứng thì cấp khí chứa oxy từ hệ thống khí vào khoảng không gần chất làm mát và/hoặc kích hoạt bộ phân tán. Hiệu quả kỹ thuật của sáng chế là nâng cao khả năng điều khiển nồng độ oxy trong chất làm mát, tăng thêm mức độ an toàn và kéo dài tuổi thọ của thiết bị lò phản ứng.



- (11) **1-0035009 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/02/2018 359
(21) 1-2017-03835 (85) 29/09/2017
(22) 06/04/2016 (86) PCT/GB2016/050961 06/04/2016
(30) 1507225.9 28/04/2015 GB (87) WO2016/174391 03/11/2016
(51) **B05B 11/02; B05B 13/06; B05B 13/02**
(73) **CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)**
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599, United States of America
(72) Daniel EGERTON (GB)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **BỘ ĐIỀU KHIỂN CÓ KẾT CẤU ĐỂ VẬN HÀNH MÁY PHUN, HỆ THỐNG BAO GỒM BỘ ĐIỀU KHIỂN VÀ CÁC MÁY PHUN, VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH CÁC MÁY PHUN**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành các máy, bộ điều khiển có kết cấu để vận hành các máy và hệ thống bao gồm bộ điều khiển và các máy. Mỗi máy trong số các máy này sử dụng động cơ trợ động và bộ dẫn động động cơ được lắp vào động cơ trợ động, và bộ dẫn động động cơ kết hợp hệ thống hãm tái sinh. Phương pháp bao gồm bước đồng bộ hóa các động cơ trợ động để đạt được sự chòng lặp của các pha tăng tốc của một số máy với các pha giảm tốc của các máy khác và cấp điện năng từ các hệ thống hãm tái sinh của các máy ở pha giảm tốc đến các máy ở pha tăng tốc.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035010 B | | (15) 16/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/07/2020 | 388 |
| (21) 1-2019-07506 | | (85) 31/12/2019 | |
| (22) 11/06/2018 | | (86) PCT/EP2018/065337 | 11/06/2018 |
| (30) 10 2017 113 259.7 | 16/06/2017 DE | (87) WO2018/228987 | 20/12/2018 |

(51) **A61N 1/32; A61N 5/06; A61N 2/02**

(73) **HEALY INTERNATIONAL AG (DE)**

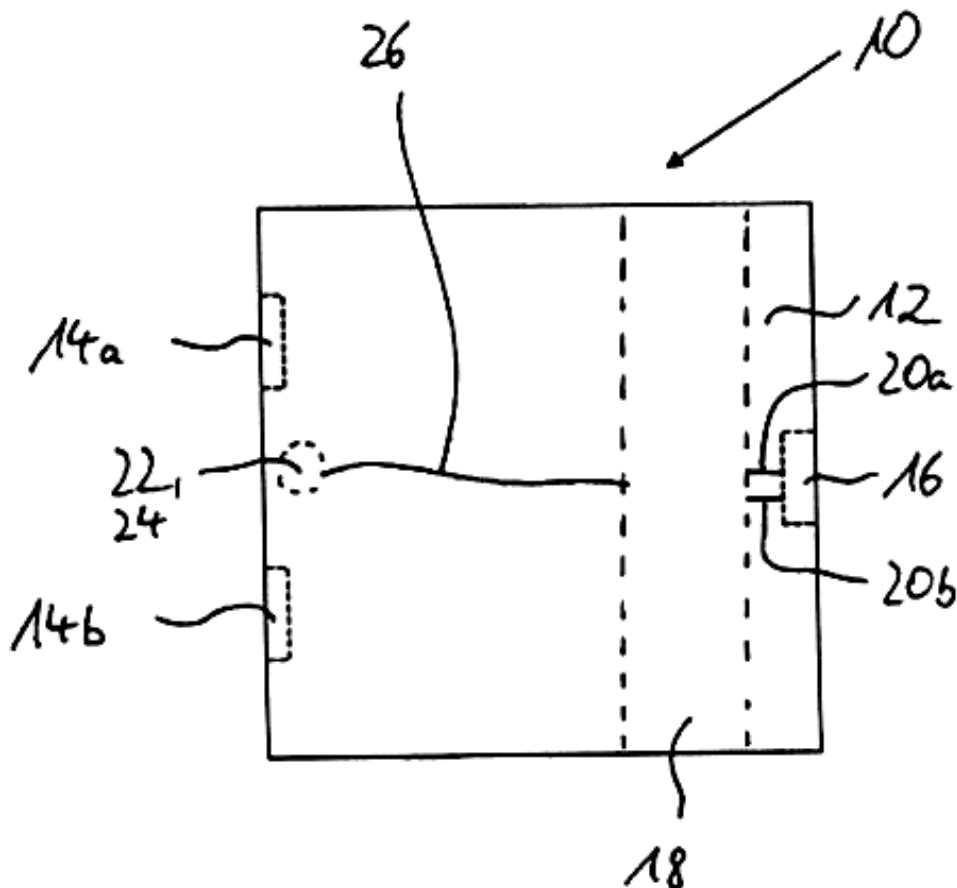
Darritzer Str. 6, Kränzlin, 16818, Germany

(72) Marcus SCHMIEKE (DE); Andreas HILBURG (DE); Matthias KRZIZAN (DE)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

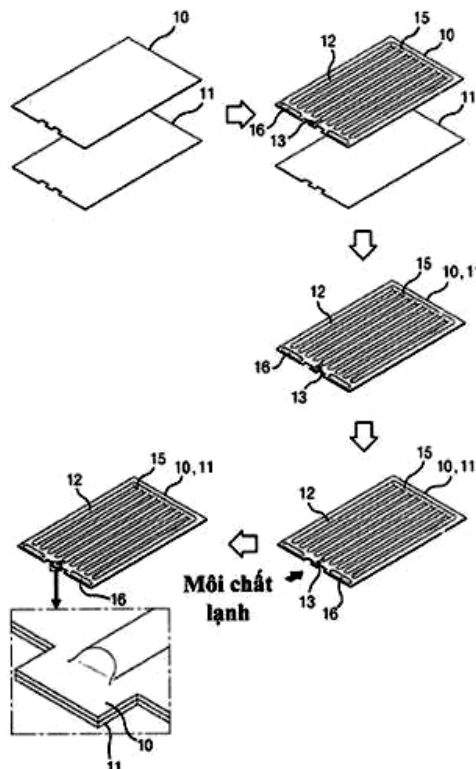
(54) **THIẾT BỊ ĐỂ TẠO RA CÁC TÍN HIỆU ĐIỆN, TÍN HIỆU TỪ TRƯỜNG VÀ/HOẶC TÍN HIỆU ĐIỆN TỬ ĐỂ ĐIỀU TRỊ CƠ THỂ NGƯỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tạo ra tín hiệu điện, từ trường và / hoặc điện từ, ở các tần số điều trị khác nhau, có thể được sử dụng để điều trị cơ thể người, phần tử nhiễu điện tử (22) được cung cấp như một phương tiện để cung cấp tín hiệu nhiễu, mà tín hiệu nhiễu này có thể được sử dụng để lựa chọn tần số điều trị, các tính chất của phần tử nhiễu điện tử ít nhất phụ thuộc một phần vào ít nhất một phát xạ bức xạ sinh lý của cơ thể người.



- (11) **1-0035011 B** (15) 16/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-01409
 (22) 03/04/2018
 (30) 10-2017-45440 07/04/2017 KR
 (51) **G02F 1/1333**
 (73) **INZIDISPLAY CO., LTD.** (KR)
 276-1, Gwanjak-ri, Yesan-eup, Yesan-gun, Chungcheongnam-do, Republic of Korea
 (72) CHONG Hye Sung (KR)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM TẢN NHIỆT DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm tản nhiệt được sử dụng để tiêu nhiệt cho thiết bị hiển thị, như TV chẳng hạn, nhờ phương pháp dập-hàn đồng. Phương pháp sản xuất tấm tản nhiệt dùng cho thiết bị điện tử là một dạng mới của phương pháp sản xuất tấm tản nhiệt, gồm quy trình tạo ra rãnh dẫn môi chất lạnh bằng cách dập vật liệu phủ chống ăn mòn và dẫn nhiệt, quy trình hàn đồng hai tấm, và quy trình phun môi chất lạnh vào rãnh dẫn môi chất lạnh, nhờ đó có thể sản xuất được các sản phẩm có loại, kích thước và tính năng khác nhau mà có thể có hình dạng, sự thay đổi kết cấu, và loại bỏ giới hạn về kích thước của sản phẩm và bảo đảm được chất lượng của sản phẩm, ví dụ tăng hiệu năng tiêu nhiệt khi so với các sản phẩm ép đùn.



(11) 1-0035012 B		(15) 16/02/2023	
(45) 27/03/2023	420B	(43) 30/01/2020	382
(21) 1-2019-06331		(85) 12/11/2019	
(22) 16/03/2018		(86) PCT/JP2018/010584	16/03/2018
(30) 2017-083138	19/04/2017 JP	(87) WO2018/193775	25/10/2018

(51) **D04H 1/495; D04H 1/498**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

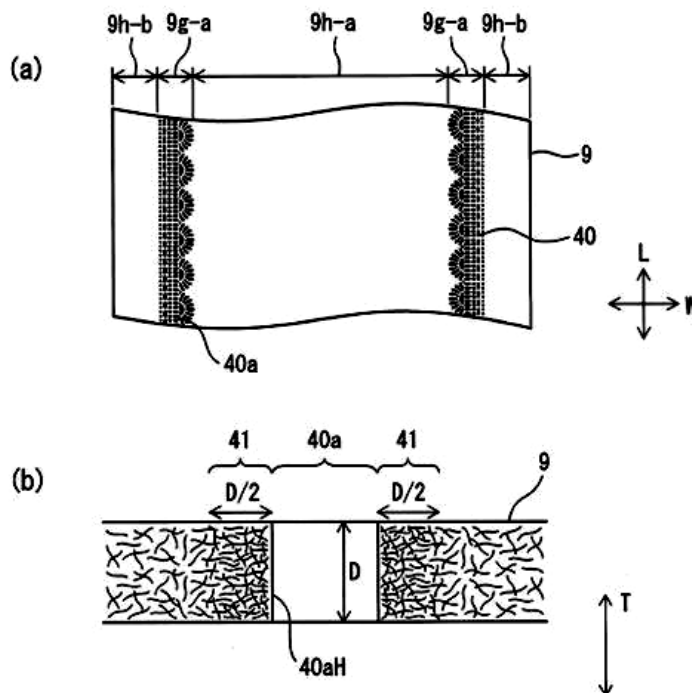
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) KIMURA, Akihiro (JP); DETANI, Ko (JP); SEMBO, Shinichiro (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẢI KHÔNG DỆT ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP LIÊN KẾT SỢI NHỜ LÀM RỐI BẰNG TIA NƯỚC**

(57) Sáng chế đề cập đến vải không dệt được làm rối bằng tia nước. Trong vải không dệt được làm rối bằng tia nước có hoa văn, sáng chế làm cho có thể đảm bảo khả năng thấy được của hoa văn bằng cách làm cho các biên của các phần lỗ và các phần lỗ kín rõ ràng về hoa văn mà bao gồm nhiều phần lỗ. Vải không dệt được làm rối bằng tia nước (9) có vùng được tạo hoa văn (9g) trong đó hoa văn (40) có mặt và vùng không được tạo hoa văn (9h) bên ngoài vùng được tạo hoa văn. Hoa văn bao gồm nhiều phần lỗ (40a). Trong phần thể hiện vùng được tạo hoa văn trong dải màu xám hình ảnh của vải không dệt được làm rối bằng tia nước, mỗi vùng trong vùng có sắc độ đen tăng dần và vùng có sắc độ trắng tăng dần bao gồm sự tăng dần có đỉnh cho giá trị lớn nhất cục bộ cho số lượng các điểm ảnh, và tỷ lệ của số điểm ảnh trong vùng trong sự tăng dần trung tâm của sự tăng dần trung gian vùng so với giá trị lớn nhất cục bộ cho số điểm ảnh trong vùng có sắc độ đen tăng dần là 2 hoặc nhỏ hơn.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035013 B | | (15) 16/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-02518 | | (85) 03/07/2017 | |
| (22) 04/12/2015 | | (86) PCT/IB2015/059350 | 04/12/2015 |
| (30) PD2014A000339 | 12/12/2014 | IT (87) WO2016/092435 | 16/06/2016 |

(51) **F16D 65/12; F16D 65/847**

(73) **PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)**

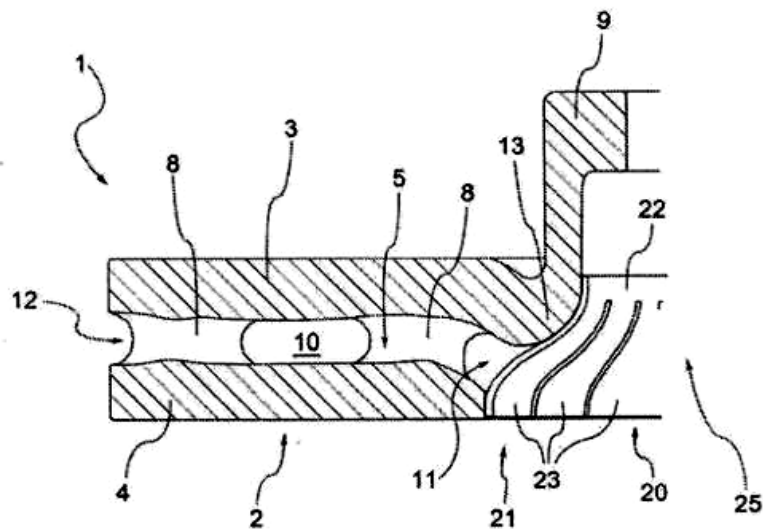
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, PISA, Italy

(72) MARANO, Luca (IT)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ĐĨA CHO PHANH ĐĨA THEO LOẠI ĐƯỢC THÔNG KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CẢI THIỆN HIỆU QUẢ CỦA ĐĨA CHO PHANH ĐĨA THEO LOẠI ĐƯỢC THÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế này đề cập tới đĩa cho phanh đĩa theo loại được thông khí bao gồm đai phanh 2 được xác định bởi hai gờ nổi 3, 4 đồng trục với trục Z, là đối diện lẫn nhau và tách khỏi nhau để tạo thành khoảng trống ở giữa 5. Bên trong khoảng trống ở giữa, các kênh thông khí 10 được định giới để làm mát đĩa. Mỗi kênh mở rộng từ ít nhất một đầu vào 11 được tạo thành trên cạnh bên trong 2' của đai phanh lên tới ít nhất là đầu ra 12 được tạo thành trên cạnh bên ngoài 2'' của đai phanh. Đĩa 1 bao gồm các phương tiện đóng 20, 21, 22, 23 để đóng theo cách đảo ngược được các đầu vào 11 của tất cả, hoặc ít nhất là một phần của, các kênh thông khí. Các phương tiện đóng này là nhạy với nhiệt độ của đai phanh, theo cách mà khi nhiệt độ của đai phanh vượt quá trị số ngưỡng được xác định từ trước, thì chúng tự động dịch chuyển từ vị trí đóng của các đầu vào, trong đó dòng khí qua các đầu vào bị ngăn cản hoặc ít nhất là bị hạn chế, tới ít nhất một vị trí mở của các đầu vào, trong đó toàn bộ luồng khí qua các đầu vào được cho phép chảy, và ngược lại. Sáng chế này còn đề cập tới thiết bị và phương pháp để cải thiện hiệu quả hoạt động của đĩa phanh đĩa theo loại được thông khí.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035014 B | | (15) 16/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2019-03126 | | (85) 12/06/2019 | |
| (22) 08/12/2017 | | (86) PCT/US2017/065246 | 08/12/2017 |
| (30) 62/435,283 | 16/12/2016 | US (87) WO2018/111707 | 21/06/2018 |

(51) **C07D 498/04; A61K 31/5365; A61P 35/00**

(73) **ELI LILLY AND COMPANY (US)**

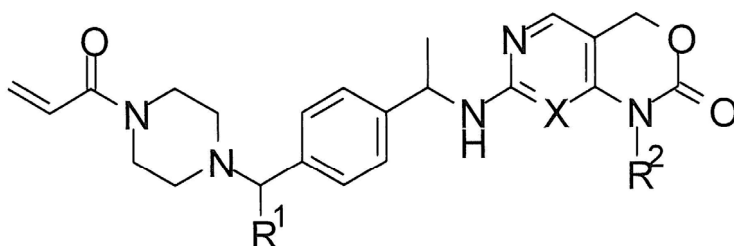
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

(72) BAUER, Renato Alejandro (US); BOULET, Serge Louis (US); BURKHOLDER, Timothy Paul (US); GILMOUR, Raymond (US); HAHN, Patric James (US); RANKOVIC, Zoran (GB)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỢP CHẤT 7-PHENYLETYLAMINO-4H-PYRIMIDO[4,5-D][1,3]OXAZIN-2-ON LÀM CHẤT ỨC CHẾ IDH (ISOXITRAT DEHYDROGENAZA) 1 VÀ IDH2 ĐỘT BIẾN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất như được xác định trong bản mô tả hoặc dược phẩm chứa hợp chất này, dùng trong điều trị ung thư đột biến IDH (isoxitrat dehydrogenaza) 1 hoặc IDH2 và có công thức cấu trúc (I):



(I)

(11) **1-0035015 B** (15) 17/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2020 384

(21) 1-2018-04164

(22) 20/09/2018

(51) **B07B 1/04; B07B 1/30**

(76) **VÕ TẤN DŨNG (VN)**

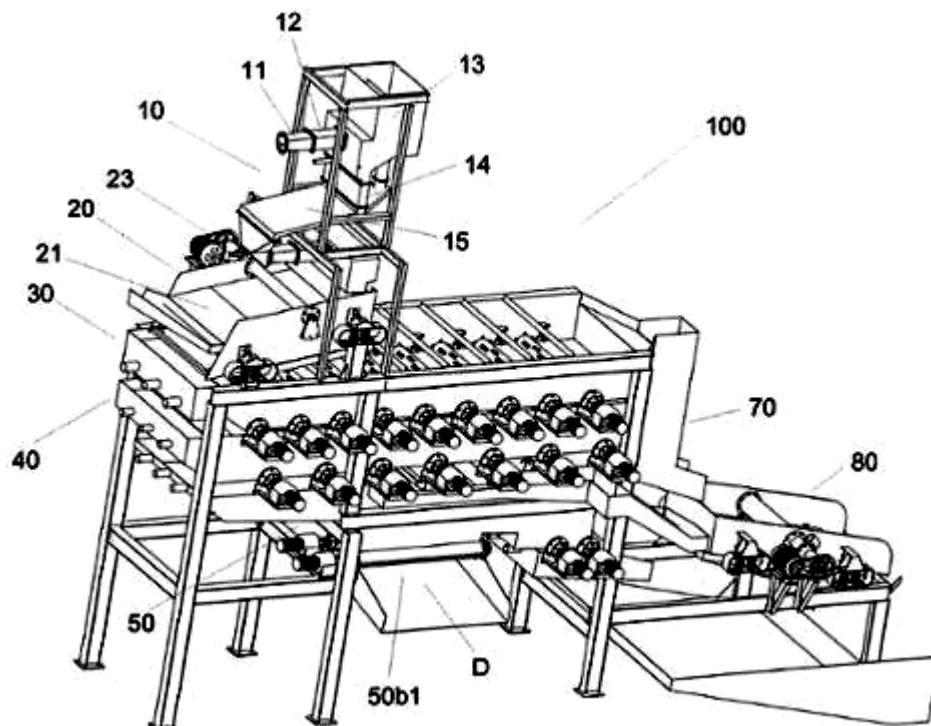
162/34/22C Trần Quang Diệu, Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

(74) Công ty TNHH Vũ Gia và cộng sự (VUGIA&PARTNERS CO., LTD)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SÀNG RỬA VÀ PHÂN LOẠI CÁT NHIỄM MẶN**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống sàng rửa và phân loại cát nhiễm mặn (100) có kết cấu bao gồm: cơ cấu tách tạp chất bám dính vào bề mặt cát và xử lý làm sạch cát (10), cơ cấu (10) này bao gồm: bộ phận cấp cát nhiễm mặn (11), cụm tạo va đập, xáo trộn và làm sạch cát (12), thùng lắng cát làm sạch (13), khối tạo va đập, xáo trộn và làm sạch cát (14), máng kín tạo va đập xáo trộn và làm sạch cát (15); cơ cấu sàng rung cát (20); cơ cấu lắng cát thứ nhất (30); cơ cấu lắng cát thứ hai (40); bộ phận chứa cát dạng máng hõ (50); bộ phận gom chất bẩn (70); và cơ cấu sàng rung cuối cùng (80)

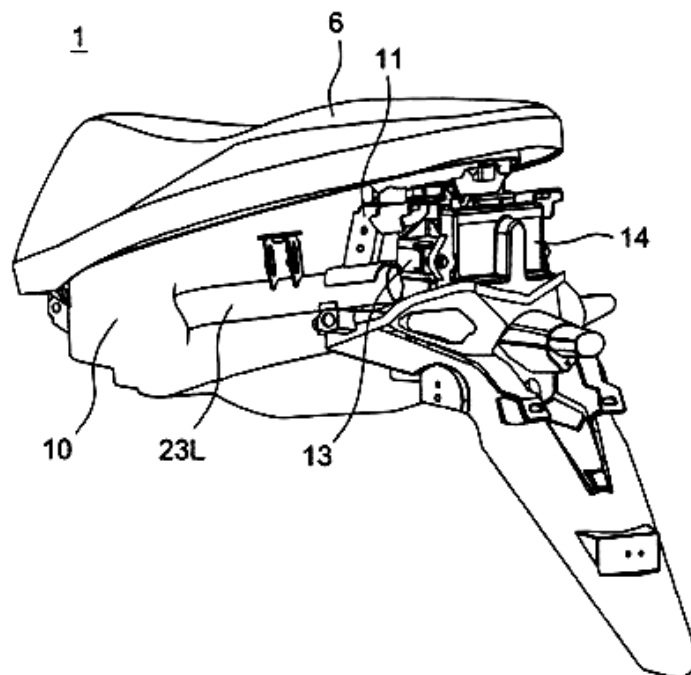
trong đó nhờ tác động kết hợp với dòng nước, cát nhiễm mặn được đi lần lượt qua cơ cấu tách tạp chất (10), cơ cấu sàng rung cát (20), các cơ cấu lắng cát thứ nhất (30) và thứ hai (40), bộ phận chứa cát dạng máng hõ (50) và cơ cấu sàng rung cuối cùng (80) để đi ra ngoài dưới dạng cát thành phẩm đã được làm sạch. Sáng chế cũng đề cập tới phương pháp sàng rửa và phân loại cát nhiễm mặn.



- (11) **1-0035016 B** (15) 17/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 27/12/2021 405
- (21) 1-2021-04113 (85) 05/07/2021
- (22) 21/02/2020 (86) PCT/JP2020/007084 21/02/2020
- (30) 2019-056441 25/03/2019 JP (87) WO2020/195429 A1 01/10/2020
- (51) **C08L 101/00; C08L 23/02; C08K 3/26**
- (73) **TBM CO., LTD.** (JP)
15th floor, Toho Hibiya Building, 1-2-2, Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 1000006
Japan
- (72) NAKAMURA Hiroshi (JP); MIZUNO Eiji (JP); YAMAGUCHI Taichi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT ĐÈO CHỨA BỘT CỦA HỢP CHẤT VÔ CƠ VÀ VẬT PHẨM TẠO HÌNH**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa nhiệt dẻo mà làm giảm sự phân bố không đều của các hạt của hợp chất vô cơ và thích hợp để sản xuất vật phẩm tạo hình có vẻ bề ngoài và các tính chất cơ học rất tốt ngay cả khi nhựa nhiệt dẻo được đun lượng lớn bột của hợp chất vô cơ và vật phẩm tạo hình sử dụng chế phẩm nhựa nhiệt dẻo này. Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa nhiệt dẻo chứa bột của hợp chất vô cơ bao gồm nhựa nhiệt dẻo và bột của hợp chất vô cơ với tỷ lệ khối lượng nằm trong khoảng từ 50:50 đến 10:90, trong đó bột của hợp chất vô cơ là các hạt canxi cacbonat, các hạt canxi cacbonat bao gồm ít nhất hai nhóm hạt có các đường kính hạt trung bình khác nhau, và đường kính hạt trung bình bất kỳ trong số các đường kính hạt trung bình của các nhóm hạt nằm trong khoảng 0,7 µm hoặc lớn hơn và 6,0 µm hoặc nhỏ hơn; và vật phẩm tạo hình sử dụng chế phẩm nhựa nhiệt dẻo chứa bột của hợp chất vô cơ này.

- (11) **1-0035017 B** (15) 17/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/04/2020 385
(21) 1-2019-05488
(22) 07/10/2019
(30) 201811188566.6 12/10/2018 CN
(51) **B62J 9/14; B62J 43/30; B62M 6/90; B62K 19/46; B62J 43/00**
(73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
(72) CHEN, YUNG-LUN (TW)
(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN**

- (57) Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có khả năng ngăn ngừa việc trộm cắp hoặc đánh lừa bộ phận khoá yên. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên bao gồm cụm ắc quy (13) được bố trí phía dưới cơ cấu khoá yên (12) theo cách thức gồi chông với cơ cấu khoá yên (12) trên hình chiếu nhìn từ trên của phương tiện, và mép trên (14a) của cơ cấu điều khiển điện tử của phương tiện (14) được bố trí phía sau cụm ắc quy (13) được bố trí bằng cách nhô lên phía trên hơn nữa so với phần vách trên (13a) của cụm ắc quy (13) ở trạng thái được nằm phía trên hơn nữa so với ít nhất một phần của cơ cấu khoá yên (12). Các vị trí phía sau và phía dưới của cơ cấu khoá yên (12) được che chắn bởi cơ cấu điều khiển điện tử của phương tiện (14) và cụm ắc quy (13), và do đó, một người là khó để tiếp cận cơ cấu khoá yên (12) từ các vị trí phía sau hoặc phía dưới phương tiện để ngăn ngừa việc trộm cắp hoặc gian dối và các hành động tương tự với cơ cấu khoá yên (12).



- (11) **1-0035018 B** (15) 17/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2019 380
(21) 1-2019-05150 (85) 20/09/2019
(22) 19/02/2018 (86) PCT/JP2018/005746 19/02/2018
(30) 2017-030833 22/02/2017 JP (87) WO2018/155379 30/08/2018
(51) *A23K 20/28; A23K 50/75; A23K 20/24*
(73) **TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)**
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578, Japan
(72) NISHIJO Akiko (JP); YANAGIYA Shouhei (JP); MIYAKE Ayaka (JP); KAMIYA Takashi (JP); ABE Nobuhiko (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **PHỤ GIA THỨC ĂN GIA CẦM VÀ THỨC ĂN GIA CẦM CHỨA CANXI SILICAT**

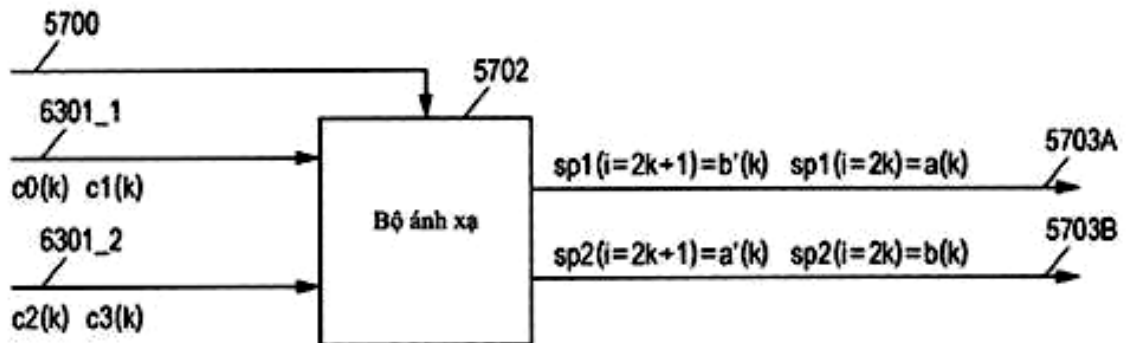
(57) Sáng chế đề cập đến chất phụ gia thức ăn gia cầm có khả năng làm tăng độ bền vỏ trứng của trứng của gà để trứng để ngăn chặn việc tạo ra trứng bị vỡ hoặc trứng bị nứt, tăng tỷ lệ đẻ trứng và giảm tỷ lệ chuyển đổi thức ăn, và thức ăn gia cầm có chứa canxi silicat bao gồm cả phụ gia thức ăn gia cầm. Phụ gia thức ăn gia cầm bao gồm vật liệu chứa canxi silicat và có hàm lượng axit silic hòa tan là 10% theo khối lượng hoặc lớn hơn và hàm lượng vôi hòa tan là 10% theo khối lượng hoặc lớn hơn. Thức ăn gia cầm có chứa canxi silicat bao gồm phụ gia thức ăn gia cầm và thức ăn gia cầm, và có hàm lượng axit silic hòa tan từ 0,03% đến 10% theo khối lượng và hàm lượng vôi hòa tan từ 1,0% đến 20% theo khối lượng.

- (11) **1-0035019 B** (15) 17/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2016 343
 (21) 1-2016-03055 (85) 18/08/2016
 (22) 05/02/2015 (86) PCT/KR2015/001191 05/02/2015
 (30) 61/936,029 05/02/2014 US (87) WO2015/119441 A1 13/08/2015
 61/945,868 28/02/2014 US
 10-2015-0017971 05/02/2015 KR
- (51) **H04L 27/34; H04L 1/00**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) MYUNG, Se-ho (KR); MOUHOUCHE, Belkacem (FR); LOBETE, Ansoerregui Daniel (ES); KIM, Kyung-joong (KR); JEONG, Hong-sil (KR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU VÀ THIẾT BỊ THU TÍN HIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền tín hiệu và thiết bị thu tín hiệu. Thiết bị truyền tín hiệu này bao gồm bộ mã hoá để thực hiện bước mã hoá kênh trên các bit và tạo ra từ mã, bộ đan xen để đan xen từ mã, và bộ điều biến để ánh xạ từ mã đã được đan xen lên một chòm điểm không đồng đều theo một sơ đồ điều biến, trong đó chòm điểm này có thể chứa các điểm được xác định dựa vào các bảng theo sơ đồ điều biến.



- (11) **1-0035020 B** (15) 17/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2019 372
 (21) 1-2018-05742 (85) 18/12/2018
 (22) 20/06/2017 (86) PCT/JP2017/022622 20/06/2017
 (30) 2016-140331 15/07/2016 JP (87) WO2018/012216 18/01/2018
 2017-000512 05/01/2017 JP
 2017-040865 03/03/2017 JP
 2017-107012 30/05/2017 JP
- (51) **H04B 7/0452; H04L 27/26; H04B 7/06; H04B 7/0413; H04B 7/0456**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)**
 20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, U.S.A.
 (72) Yutaka MURAKAMI (JP); Tomohiro KIMURA (JP); Mikihiro OUCHI (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền và thiết bị truyền. Trong đó thiết bị truyền bao gồm M bộ xử lý tín hiệu lần lượt tạo ra các tín hiệu được điều biến được định hướng đến M thiết bị thu, M là số nguyên bằng hoặc lớn hơn 2, và bộ phận anten. Mỗi bộ xử lý tín hiệu điều biến chuỗi bit thứ nhất được tạo thành từ hai bit để tạo ra tín hiệu được điều biến thứ nhất và tín hiệu được điều biến thứ hai, và điều biến chuỗi bit thứ hai được tạo thành từ hai bit khác để tạo ra tín hiệu được điều biến thứ ba và tín hiệu được điều biến thứ tư, trong trường hợp truyền các dòng đến một thiết bị thu tương ứng trong số M thiết bị thu. Bộ phận anten bao gồm anten thứ nhất truyền tín hiệu được điều biến thứ nhất và tín hiệu được điều biến thứ ba và anten thứ hai truyền tín hiệu được điều biến thứ hai và tín hiệu được điều biến thứ tư. Ít nhất hoặc các tín hiệu được truyền từ anten thứ nhất hoặc các tín hiệu được truyền từ anten thứ hai là các tín hiệu được đổi pha.



- (11) **1-0035021 B** (15) 17/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-02812 (85) 28/06/2018
 (22) 30/11/2016 (86) PCT/JP2016/085483 30/11/2016
 (30) 2015-234665 01/12/2015 JP (87) WO2017/094750 08/06/2017
 2016-172747 05/09/2016 JP

(51) **C07D 401/04; A01N 43/90; A01P 5/00; A01P 7/04; C07D 471/04; A61K 31/4439; A61P 33/00; A01N 43/40; A61K 31/437**

(73) **NIHON NOHYAKU CO., LTD.** (JP)
 19-8, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048386 (JP)

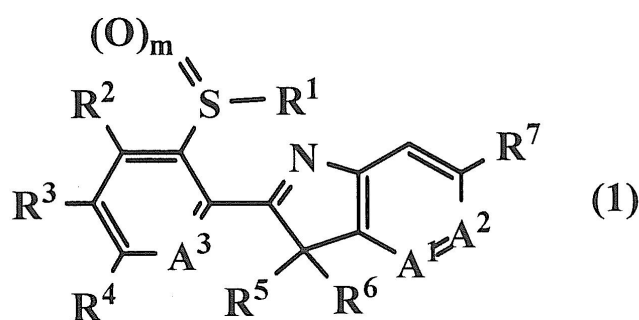
(72) YONEMURA, Ikki (JP); SANO, Yusuke (JP); SUWA, Akiyuki (JP); FUJIE, Shunpei (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỢP CHẤT 3H-PYROLOPYRIDIN, CHẤT PHÒNG TRỪ VẬT NGOẠI KÝ SINH HOẶC THUỐC TRỪ SÂU BAO GỒM HỢP CHẤT NÀY, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CHẤT PHÒNG TRỪ VẬT NGOẠI KÝ SINH HOẶC THUỐC TRỪ SÂU VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ VẬT NGOẠI KÝ SINH VÀ CÔN TRÙNG GÂY HẠI TRONG NÔNG NGHIỆP**

(57) Trong quá trình sản xuất cây trồng trong lĩnh vực nông nghiệp, trồng trọt và tương tự, sự thiệt hại gây ra bởi các loài côn trùng gây hại v.v... vẫn còn rất lớn, và các loài côn trùng gây hại kháng cự lại thuốc trừ sâu hiện xuất hiện. Trong các trường hợp như vậy, sự phát triển của thuốc trừ sâu mới dùng trong nông nghiệp và trồng trọt được mong muốn. Sáng chế đề xuất thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp và trồng trọt bao gồm, hợp chất 3H-pyrolOPYRIDIN có công thức chung (1) làm hoạt chất:

[Công thức hóa học 1]



(trong đó mỗi A¹, A², và A³ là nguyên tử nitơ hoặc nhóm CH, R¹ là nhóm etyl, mỗi R² và R⁴ là nguyên tử hydro, mỗi R³ và R⁷ là nhóm haloalkyl, mỗi R⁵ và R⁶ là nguyên tử flo, và m là 0 hoặc 2), N-oxit của nó hoặc muối của nó; và sáng chế còn đề cập đến phương pháp sử dụng thuốc trừ sâu dùng trong nông nghiệp hoặc trồng trọt.

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035022 B | | (15) 17/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2018-01174 | | (85) 21/03/2018 | |
| (22) 30/11/2016 | | (86) PCT/CN2016/108081 | 30/11/2016 |
| | | (87) WO2018/098707 A1 | 07/06/2018 |

(51) **G09G 3/00**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

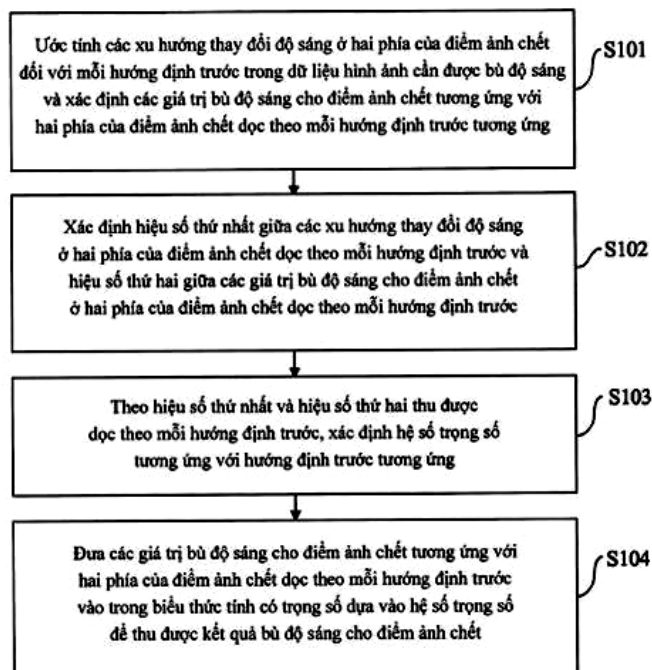
No. 18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan City, Guangdong 523860, China

(72) ZENG Yuanqing (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

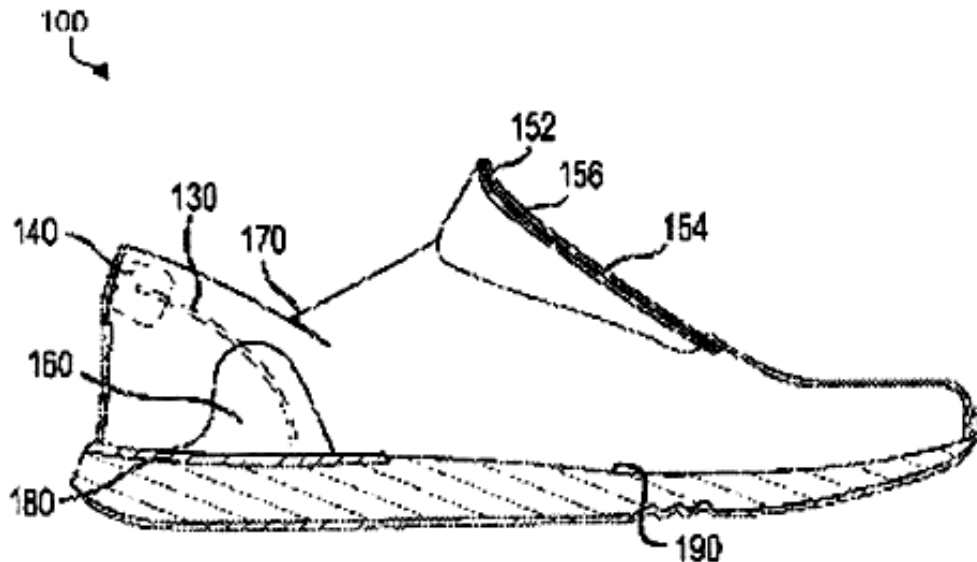
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ BÙ ĐỘ SÁNG CHO CÁC ĐIỂM ẢNH CHẾT TRONG HÌNH ẢNH, VÀ VẬT GHI BẮT KHẢ BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị bù độ sáng cho các điểm ảnh chết trong hình ảnh bao gồm các bước ước tính các xu hướng thay đổi độ sáng ở hai phía của điểm ảnh chết trong dữ liệu hình ảnh cần được bù độ sáng và xác định các giá trị bù độ sáng cho điểm ảnh chết tương ứng với hai phía của điểm ảnh chết dọc theo mỗi hướng định trước tương ứng. Các giá trị hiệu số giữa các xu hướng thay đổi độ sáng và giữa các giá trị bù độ sáng cho điểm ảnh chết ở hai phía của điểm ảnh chết dọc theo mỗi hướng định trước được xác định và hệ số trọng số tương ứng với các giá trị hiệu số được xác định. Các giá trị bù độ sáng cho điểm ảnh chết tương ứng với hai phía của điểm ảnh chết dọc theo mỗi hướng định trước được đưa vào trong biểu thức tính có trọng số dựa vào hệ số trọng số để thu được kết quả bù độ sáng cho điểm ảnh chết.



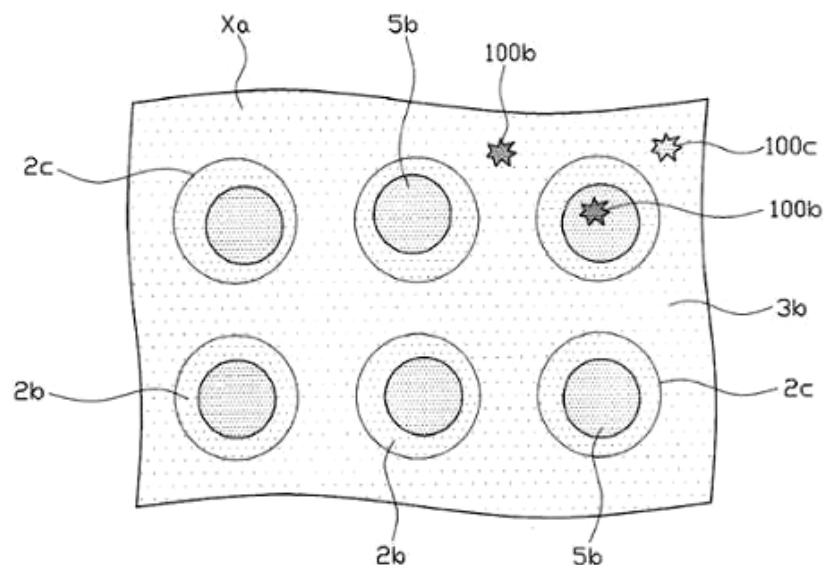
- (11) **1-0035023 B** (15) 17/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2019 370
(21) 1-2018-05048 (85) 12/11/2018
(22) 21/04/2017 (86) PCT/US2017/028774 21/04/2017
(30) 62/326,650 22/04/2016 US (87) WO2017/184943 26/10/2017
62/368,497 29/07/2016 US
(51) **A43B 11/00**; *A43B 3/26*; *A43B 23/26*; *A43B 3/24*; *A43B 23/02*; *A43B 23/08*
(73) **FAST IP, LLC (US)**
319 River Road, Alpine, Utah 84004, United States of America
(72) PRATT, Michael James (US); HERMANN, Steven (US); LYTTLE, Seth (US);
TSEN, James Kuangcheng (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **GIÀY XỎ NHANH**

- (57) Giày xỏ nhanh và giày lắp khít bật lại có một hoặc cả chi tiết gót chân xỏ nhanh và chi tiết lưỡi xỏ nhanh và cả hai chi tiết này bật ngược trở lại để lắp khít. Giày xỏ nhanh hướng phần bàn chân của người dùng vào trong hoặc nếu không thì làm phù hợp với phần bàn chân của người dùng với, khoảng hở giày, và sau đó gắn chặt phần sau của giày xỏ nhanh quanh gót chân cũng như phần bàn chân trước của người dùng.



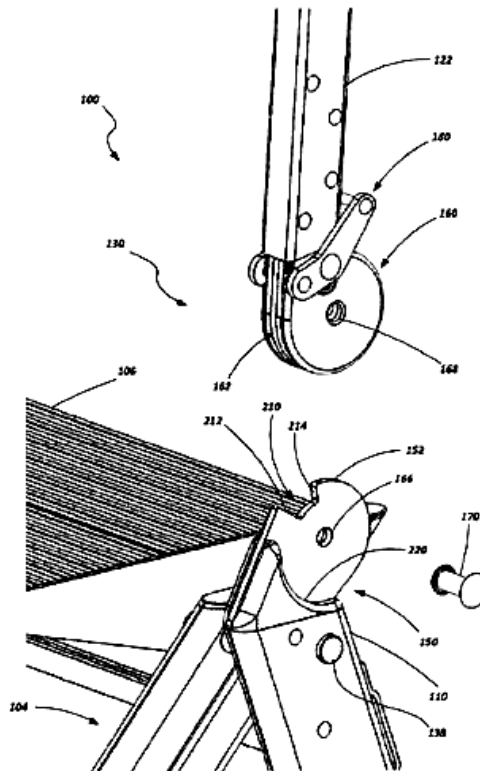
- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0035024 B | | (15) 17/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/04/2022 | 409 |
| (21) 1-2021-06646 | | (85) 21/10/2021 | |
| (22) 24/04/2020 | | (86) PCT/JP2020/017596 | 24/04/2020 |
| (30) 2019-108767 | 11/06/2019 JP | (87) WO2020/250580 | 17/12/2020 |
| (51) G01N 23/04; G01N 23/18; G01N 21/85 | | | |
| (73) CKD CORPORATION (JP) | | | |
| | 250, Ouji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan | | |
| (72) OHTANI Takamasa (JP); OHYAMA Tsuyoshi (JP); SAKAIDA Norihiko (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) THIẾT BỊ KIỂM TRA VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT BAO GÓI | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra và loại khác có khả năng thực hiện việc xác định chất lượng một cách thích hợp hơn. Màn PTP được chiếu với tia X, và hình ảnh truyền tia X có mật độ liên quan đến cường độ sáng được thu thập dựa vào các tia X đã truyền qua màn PTP. Việc kiểm tra liên quan đến màn PTP được thực thi dựa vào hình ảnh truyền tia X. Trong việc kiểm tra, các diện tích chứa (2b) tương ứng với các khoảng trống chứa của các viên thuốc và vùng phần mép (3b) tương ứng với phần mép xung quanh các khoảng trống chứa được định rõ, và các vùng này được kiểm tra về sự có mặt hoặc vắng mặt của vật ngoại lai. Khi mẫu hoặc bột của viên thuốc ở trong vùng chứa (2b) bất kỳ, mẫu hoặc bột của viên thuốc không được phát hiện là vật ngoại lai, và khi mẫu hoặc bột của viên thuốc ở trong vùng phần mép (3b), mẫu hoặc bột của viên thuốc được xác định là vật ngoại lai. Có thể thay đổi một cách thích hợp xem mẫu hoặc bột của viên thuốc được xác định là vật ngoại lai phụ thuộc vào sự khác biệt giữa việc xem đích kiểm tra là vùng chứa (2b) hoặc vùng phần mép (3b), mà cho phép việc thực thi việc xác định chất lượng một cách thích hợp hơn. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị sản xuất bao gói.



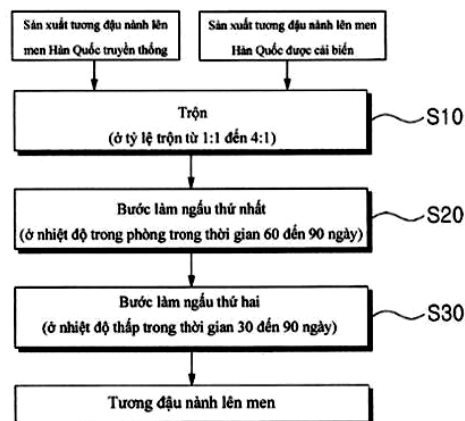
- (11) **1-0035025 B** (15) 17/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2020 387
 (21) 1-2019-07333 (85) 25/12/2019
 (22) 01/06/2018 (86) PCT/US2018/035692 01/06/2018
 (30) 62/514,348 02/06/2017 US (87) WO2018/223059 06/12/2018
 (51) *A47C 12/00; E06C 7/50; E06C 5/36; E06C 7/08; E06C 1/20; E06C 1/387*
 (73) **LITTLE GIANT LADDER SYSTEMS, LLC (US)**
 Art Wing, 1198 N. Spring Creek Place, Springville, Utah 84663, United States of America
 (72) RUSSELL, Brian B. (US); MOSS, N. Ryan (US); PUERTAS, Steve L. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THANG**

(57) Sáng chế đề cập tới thang có thể bao gồm cặp chi tiết nằm cách thứ nhất, cặp chi tiết nằm cách thứ hai và cặp khớp nối thứ nhất ghép cặp chi tiết nằm cách thứ nhất với cặp chi tiết nằm cách thứ hai. Theo một vài phương án thực hiện, mỗi khớp nối có thể bao gồm bộ phận khớp nối thứ nhất có ít nhất tâm khớp nối thứ nhất, tâm khớp nối thứ nhất có rãnh cắt được tạo trong đó, rãnh cắt bao gồm thành tựa thứ nhất và thành tựa thứ hai, bộ phận khớp nối thứ hai bao gồm ít nhất tâm khớp nối thứ hai, và cơ cấu khóa có chốt xoay và chốt khóa. Cơ cấu khóa được tạo kết cấu để gài theo cách lựa chọn với rãnh cắt sao cho chốt xoay gài với thành tựa thứ nhất và chốt khóa gài với thành tựa thứ hai để khóa bộ phận khớp nối thứ nhất tương đối với bộ phận khớp nối thứ hai ở vị trí khớp nối thứ nhất.

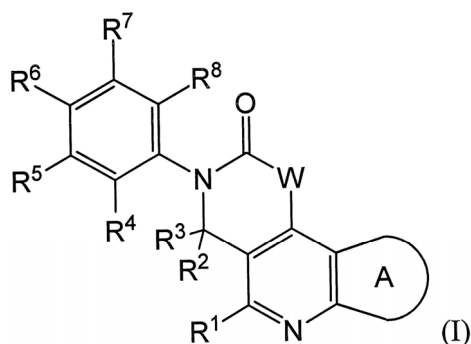


- (11) **1-0035026 B** (15) 17/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2018-01199 (85) 22/03/2018
 (22) 30/08/2016 (86) PCT/KR2016/009658 30/08/2016
 (30) 10-2015-0123021 31/08/2015 KR (87) WO2017/039285 09/03/2017
 (51) *A23L 11/20; A23L 11/10*
 (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
 CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
 (72) LEE, Seung Yeon (KR); KIM, Duk Jin (KR); SHIN, Hye Won (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TƯƠNG ĐẬU NÀNH LÊN MEN VÀ TƯƠNG ĐẬU NÀNH LÊN MEN ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tương đậu nành lên men và tương đậu nành lên men được sản xuất bằng phương pháp này, phương pháp này bao gồm: bước trộn để trộn tương đậu nành lên men Hàn Quốc truyền thống với tương đậu nành lên men Hàn Quốc được cải biến để tạo ra tương đậu nành lên men hỗn hợp; bước làm ngấu thứ nhất để làm ngấu sơ cấp tương đậu nành lên men hỗn hợp ở nhiệt độ trong phòng; và bước làm ngấu thứ hai để làm ngấu thứ cấp tương đậu nành lên men hỗn hợp, mà đã trải qua quá trình làm ngấu sơ cấp ở nhiệt độ thấp. Theo phương pháp sản xuất tương đậu nành lên men và tương đậu nành lên men được sản xuất bằng phương pháp này theo sáng chế, hương vị ưa thích và đậm đà đặc trưng của tương đậu nành lên men Hàn Quốc truyền thống do sự lên men kết hợp được duy trì bằng cách trộn tương đậu nành lên men Hàn Quốc truyền thống và tương đậu nành lên men Hàn Quốc được cải biến, và tốc độ phân giải protein được gia tăng nhờ sử dụng hoạt tính proteaza cao của tương đậu nành lên men được cải biến, nhờ đó rút ngắn thời gian làm ngấu và gia tăng vị ngon. Ngoài ra, theo phương pháp sản xuất tương đậu nành lên men của sáng chế, tương đậu nành lên men hỗn hợp đã trải qua quá trình làm ngấu sơ cấp được làm ngấu thứ cấp ở nhiệt độ thấp, nhờ đó ngăn ngừa sự hóa nâu trong quy trình, do đó tương đậu nành lên men với sự ưa thích cao có thể được tạo ra, và thời gian sản xuất là tương đối thấp trong khi hương vị ưa thích của tương đậu nành lên men Hàn Quốc truyền thống được duy trì, do đó tương đậu nành lên men có chất lượng tuyệt vời có thể được sản xuất hàng loạt.



- (11) **1-0035027 B** (15) 17/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 27/07/2020 388
- (21) 1-2019-06112 (85) 13/01/2015
- (22) 12/06/2013 (86) PCT/US2013/045309 12/06/2013
- (30) 61/659,245 13/06/2012 US (87) WO2014/007951 09/01/2014
- 61/691,463 21/08/2012 US
- 61/740,012 20/12/2012 US
- 61/774,841 08/03/2013 US
- (51) **C07D 471/14; A61K 31/519; A61P 35/00; C07D 498/14; C07D 471/22; C07D 491/22; C07D 495/14; A61K 31/4375**
- (62) 1-2015-00102
- (73) **INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)**
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America
- (72) WU, Liangxing (CN); ZHANG, Colin (CN); HE, Chunhong (CN); SUN, Yaping (CN); LU, Liang (CN); QIAN, Ding-Quan (CN); XU, Meizhong (US); ZHUO, Jincong (US); YAO, Wenqing (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỖ HỢP CỦA CHẤT ỨC CHẾ ENZYM FGFR DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH UNG THƯ**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất ba vòng có công thức I, và các dược phẩm chứa chúng, các hợp chất này là các chất ức chế một hoặc nhiều enzym FGFR và có thể dùng để điều trị các bệnh liên quan đến thụ thể yếu tố sinh trưởng nguyên bào sợi FGFR (FGFR: Fibroblast Growth Factor Receptor) như bệnh ung thư.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0035028 B | | (15) 17/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/02/2020 | 383 |
| (21) 1-2019-03787 | | (85) 15/07/2019 | |
| (22) 06/12/2017 | | (86) PCT/GB2017/053674 | 06/12/2017 |
| (30) 1621485.0 | 16/12/2016 | GB | (87) WO2018/109441 |
| | | | 21/06/2018 |

(51) **G11C 11/16**

(73) **IP2IPO INNOVATIONS LIMITED (GB)**

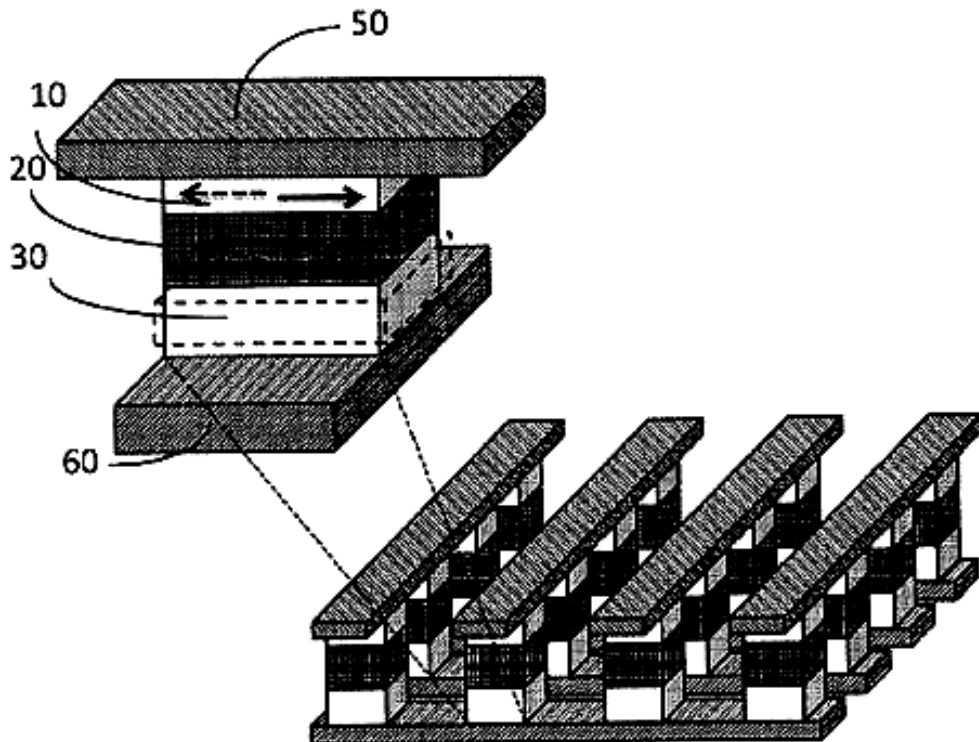
Top Floor, The Walbrook Building, 25 Walbrook, London, EC4N 8AF, England

(72) ZEMEN, Jan (CZ); MIHAI, Andrei Paul (RO); ZOU, Bin (CN); BOLDRIN, David (GB); DONCHEV, Evgeniy (BG)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **TẾ BÀO NHỚ BẤT BIẾN, MẢNG TẾ BÀO NHỚ HAI CHIỀU, MẢNG TẾ BÀO NHỚ BA CHIỀU, VÀ PHƯƠNG PHÁP GHI DỮ LIỆU VÀO VÀ ĐỌC DỮ LIỆU TỪ TẾ BÀO NHỚ BẤT BIẾN**

- (57) Sáng chế đề xuất tế bào nhớ bất biến bao gồm: lớp lưu trữ bao gồm vật liệu sắt từ hoặc vật liệu sắt điện mà trong đó dữ liệu có thể được ghi dưới dạng chiều phân cực từ hoặc chiều phân cực điện; lớp áp từ bao gồm vật liệu áp từ phản perovskit có kiểu hiệu ứng thứ nhất trên lớp lưu trữ và kiểu hiệu ứng thứ hai trên lớp lưu trữ một cách có lựa chọn, tùy theo trạng thái từ tính và ứng suất ở lớp áp từ; và lớp gây ứng suất để gây ra ứng suất ở lớp áp từ để nhờ đó chuyển từ kiểu hiệu ứng thứ nhất sang kiểu hiệu ứng thứ hai.



- (11) **1-0035029 B** (15) 17/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2018 364
(21) 1-2018-01753 (85) 24/04/2018
(22) 07/10/2016 (86) PCT/JP2016/079963 07/10/2016
(30) 2015-199659 07/10/2015 JP (87) WO2017/061605 13/04/2017
(51) *C08J 3/215; C08L 1/00; C08L 21/02; C08J 5/04*
(73) **NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)**
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 114-0002, Japan
(72) ITO, Kotaro (JP); NAKATANI, Takeshi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CAO SU**
- (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất quy trình sản xuất chế phẩm cao su chứa các sợi nano xenluloza có độ bền kéo được cải thiện với hàm lượng chất rắn tương đối cao bằng cách tăng cường khả năng phân tán của các sợi nano xenluloza. Mục đích này đạt được bằng quy trình sản xuất chế phẩm cao su chứa các sợi nano xenluloza, bao gồm bước trộn chất rắn khô chứa các sợi nano xenluloza với dịch phân tán chứa nước chứa thành phần cao su.

- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0035030 B | | | (15) 17/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | | (43) 25/04/2019 | 373 |
| (21) 1-2019-00779 | | | (85) 18/02/2019 | |
| (22) 20/07/2017 | | | (86) PCT/US2017/043167 | 20/07/2017 |
| (30) 62/364,585 | 20/07/2016 | US | (87) WO2018/017890 | 25/01/2018 |
| 62/364,594 | 20/07/2016 | US | | |
| 62/474,030 | 20/03/2017 | US | | |

(51) **A43B 13/02; A43B 13/14; B29D 35/00; A43B 13/22; A43B 13/26; A43B 13/12; A43B 13/18**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

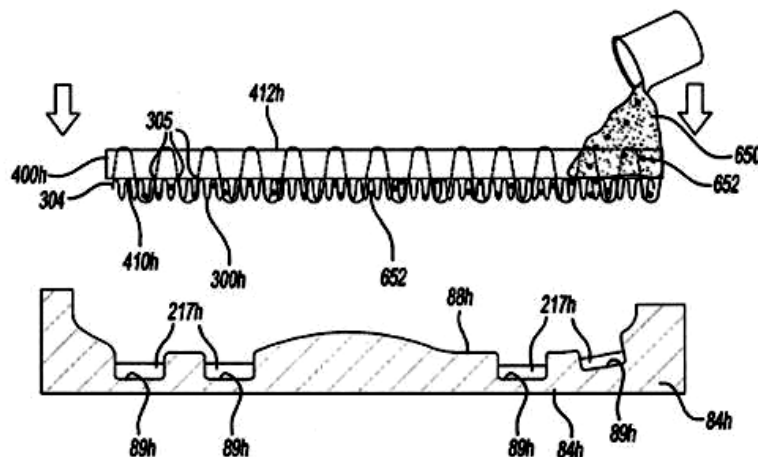
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) AMIS, Sam (US); BARTEL, Aaron (US); GUEST, Stefan E. (GB); LACEY, Sam (US); MCFARLAND, William C. (US); STEINBECK, Christian Alexander (DE); STERMAN, Yoav (IL); THUSS, Adam (US); WAATTI, Todd A. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GIÀY DÉP**

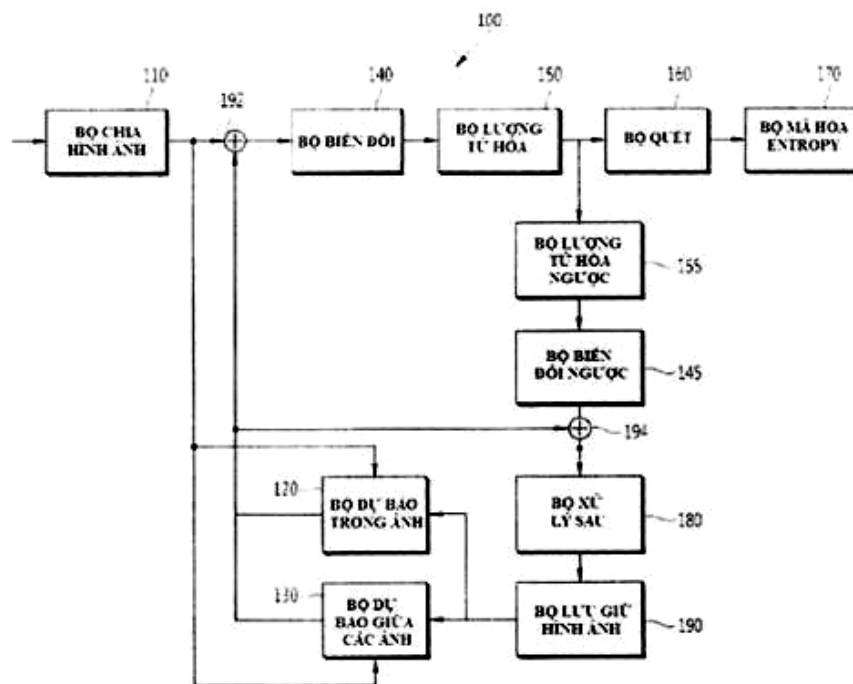
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất giày dép. Phương pháp này bao gồm bước gắn phần dạng chuỗi thứ nhất vào phần đế dẻo để tạo ra lớp thứ nhất trên phần đế và bước định vị phần dạng chuỗi thứ hai trên lớp thứ nhất để tạo ra lớp thứ hai trên lớp thứ nhất trong nhiều vùng riêng biệt trên phần đế. Phương pháp này cũng bao gồm bước định vị nhiều bộ phận có khả năng bám đất vào các khoang tương ứng được tạo ra vào bề mặt khuôn đúc thứ nhất và bước định vị phần đế trên bề mặt khuôn đúc thứ nhất thay đổi hình dạng của phần đế. Ít nhất một nguồn nhiệt và áp lực được tác động vào phần dạng chuỗi thứ nhất, phần dạng chuỗi thứ hai, phần đế, và các bộ phận có khả năng bám đất để làm cho phần đế thay đổi thành hình dạng của bề mặt khuôn đúc thứ nhất và tạo ra các bộ phận có khả năng bám đất vào phần đế ở mỗi vùng riêng biệt. Phương pháp này cũng bao gồm bước gắn liền khối phần đế vào giày dép.



- (11) **1-0035031 B** (15) 17/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2021 399
(21) 1-2021-01670 (85) 29/03/2021
(22) 24/01/2020 (86) PCT/JP2020/002511 24/01/2020
(30) 2019-095751 22/05/2019 JP (87) WO2020/235138 26/11/2020
(51) **A23L 19/00; A23L 11/00; A23L 7/10; A23L 33/22; A21D 13/80**
(73) **MIZKAN HOLDINGS CO., LTD. (JP)**
6, Nakamura-cho 2-chome, Handa-shi, Aichi 4758585, Japan
(72) TOMITA, Takahiko (JP); NISHIOKA, Daisuke (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẾ PHẨM RẮN CHỨA XƠ THỰC PHẨM KHÔNG HÒA TAN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM RẮN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm rắn mà chế phẩm này không quá cứng và tuyệt vời về đặc tính ăn được và kết cấu khô và giòn thích hợp và hương vị nguồn gốc từ nguyên liệu thô ưa thích được truyền cho chế phẩm nêu trên bất luận hàm lượng cao của xơ thực phẩm không hòa tan như thế nào.
Chế phẩm rắn chứa bột của phần ăn được và/hoặc phần tập trung xơ thực phẩm không hòa tan của một hoặc nhiều loại được chọn từ nhóm gồm rau sấy khô, hạt sấy khô, hạt đậu sấy khô, và trái cây sấy khô, trong đó:
(1) chế phẩm rắn chứa protein với lượng 3% khối lượng hoặc cao hơn;
(2) chế phẩm rắn chứa xơ thực phẩm không hòa tan với lượng 3% khối lượng hoặc cao hơn;
(3) hàm lượng ẩm trên cơ sở độ ẩm là 11% khối lượng hoặc thấp hơn;
(4) tốc độ sấy khô (105°C, 5 phút) là 0,02 g/giây•m² hoặc cao hơn; và
(5) đường kính tích hợp 50% của các hạt trong thể phân tán nước của chế phẩm rắn sau khi siêu âm là lớn hơn 5 μm và 600 μm hoặc nhỏ hơn.
Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm rắn nêu trên.

- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0035032 B | | (15) 17/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/07/2018 | 364 |
| (21) 1-2018-02067 | | (85) 11/11/2016 | |
| (22) 02/11/2012 | | (86) PCT/CN2012/083997 | 02/11/2012 |
| (30) 10-2011-0114610 | 04/11/2011 KR | (87) WO2013/064100 A1 | 10/05/2013 |
| (51) H04N 7/26 | | | |
| (62) 1-2016-04333 | | | |
| (73) GENSQUARE LLC (KR) | 2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil, Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea | | |
| (72) OH, Soo Mi (KR); YANG, Moonock (SG) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ HÌNH ẢNH | | | |

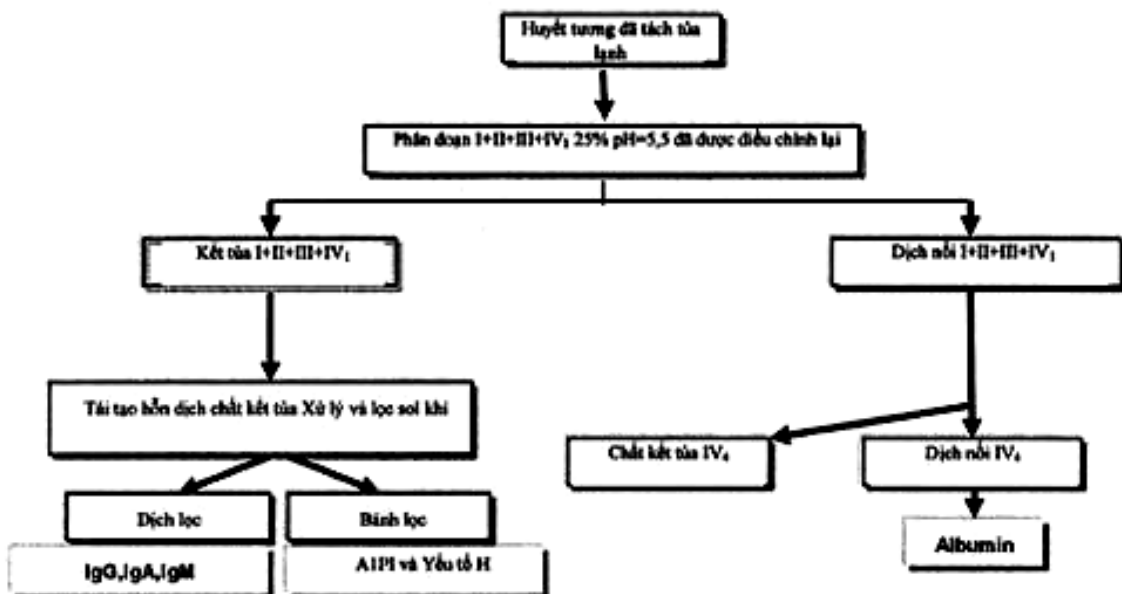
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh. Phương pháp theo phương án bao gồm thu nhận chế độ dự báo trong ảnh độ chói và chế độ dự báo trong ảnh sắc độ; xác định kích thước của bộ biến đổi độ chói và kích thước của bộ biến đổi sắc độ; tạo điểm ảnh tham chiếu khi ít nhất một điểm ảnh tham chiếu là không khả dụng; lọc thích ứng điểm ảnh tham chiếu của khối độ chói hiện thời bằng cách sử dụng chế độ dự báo trong ảnh độ chói và kích thước của bộ biến đổi độ chói; tạo các khối dự báo của khối sắc độ hiện thời và khối độ chói hiện thời bằng cách sử dụng điểm ảnh tham chiếu được lọc thích ứng; tạo các khối dự của khối sắc độ hiện thời và khối độ chói hiện thời; và tạo khối được khôi phục bằng cách kết hợp các khối dự với các khối dự báo.



- (11) **1-0035033 B** (15) 17/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2019 375
(21) 1-2019-01133 (85) 06/03/2019
(22) 17/08/2017 (86) PCT/JP2017/029568 17/08/2017
(30) 2016-173774 06/09/2016 JP (87) WO2018/047598 15/03/2018
(51) **C09J 4/02; C09J 133/10; H01B 1/00; C09J 9/02; C09J 133/08**
(73) **THREE BOND CO., LTD. (JP)**
4-3-3 Minamiosawa, Hachioji-shi, Tokyo 192-0398 Japan
(72) KODAMA, Tomoya (JP); OTA, Soichi (JP); OSADA, Masayuki (JP); MAFUNE, Hitoshi (JP); KATO, Makoto (JP); MORII, Kanako (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **CHẤT KẾT DÍNH DẪN ĐIỆN ĐÓNG RẮN ĐƯỢC BẰNG NHIỆT**
- (57) Thông thường, có nhu cầu về việc bổ sung lượng lớn các hạt dẫn điện để cải thiện độ dẫn điện, nhưng khi các hạt dẫn điện được bổ sung quá nhiều, độ nhớt ban đầu tăng lên, và đồng thời, sẽ khó làm ổn định tính ổn định bảo quản. Tuy nhiên, theo sáng chế, có thể cải thiện độ dẫn điện mà không cần bổ sung lượng lớn các hạt dẫn điện bằng cách lựa chọn monome, và đồng thời, tính ổn định bảo quản có thể được làm ổn định nhờ sử dụng các hạt dẫn điện nhất định.
Chất kết dính dẫn điện đóng rắn được bằng nhiệt bao gồm các hợp phần từ (A) đến (D):
hợp phần (A): oligome có nhóm (met)acryl
hợp phần (B): monome có một nhóm metacryl trong phân tử
hợp phần (C): peroxit hữu cơ có cấu trúc đặc trưng; và
hợp phần (D): các hạt dẫn điện được xử lý bề mặt bằng axit stearic.

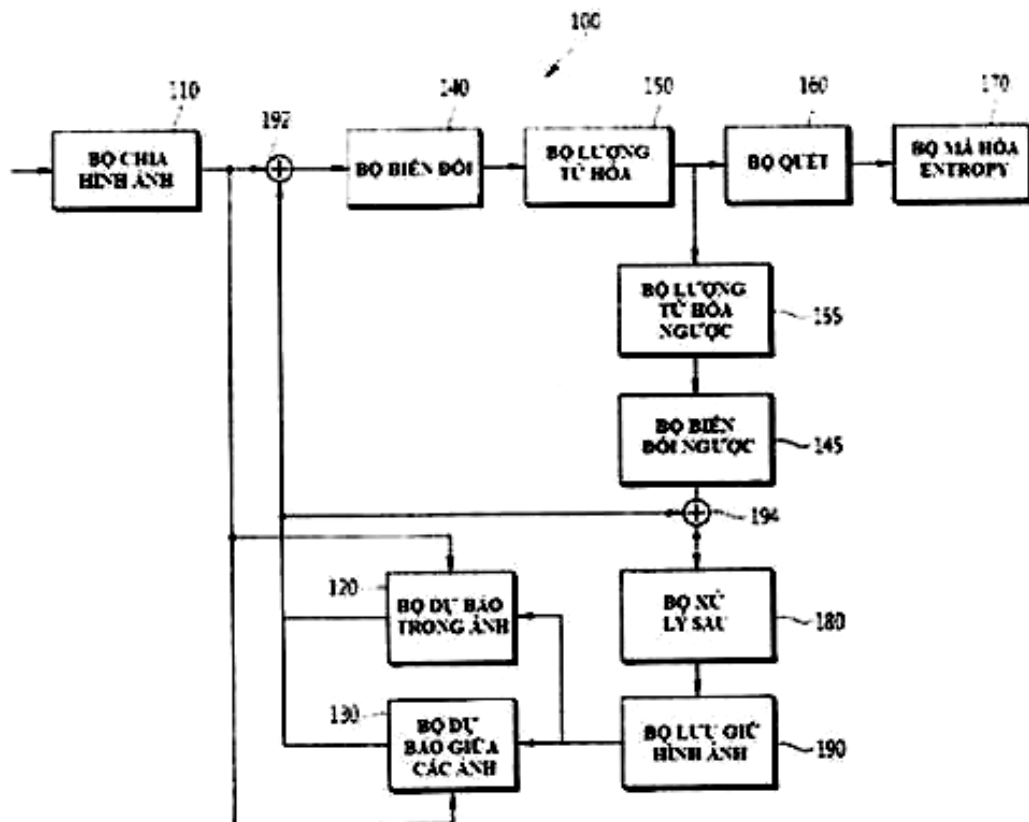
- (11) **1-0035034 B** (15) 17/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/01/2015 322
 (21) 1-2014-03136 (85) 19/09/2014
 (22) 25/02/2013 (86) PCT/US2013/027681 25/02/2013
 (30) 61/602,488 23/02/2012 US (87) WO2013/126904 29/08/2013
 (51) **C07K 16/06; C07K 1/30; A61K 35/16; A61K 39/395**
 (73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**
 1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan
 (72) Leopold BRUCKSCHWAIGER (AT); Thomas GUNDINGER (AT); Julia NUERNBERGER (AT); Wolfgang TESCHNER (DE); Hans-peter SCHWARZ (AT)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM GLOBULIN MIỄN DỊCH ĐƯỢC LÀM GIÀU**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất chế phẩm globulin miễn dịch được làm giàu. Theo một phương án, sáng chế đề xuất quy trình phân đoạn rượu cho phép làm tăng đáng kể hiệu suất protein trong máu tinh chế được từ mẫu huyết tương ban đầu. Theo phương án cụ thể, sáng chế đề xuất phương pháp phân đoạn huyết tương gom được, trong đó phương pháp này bao gồm bước làm kết tủa ban đầu bằng rượu ở nồng độ cao, độ pH thấp. Sáng chế còn đề xuất được phẩm điều trị chứa protein trong máu.

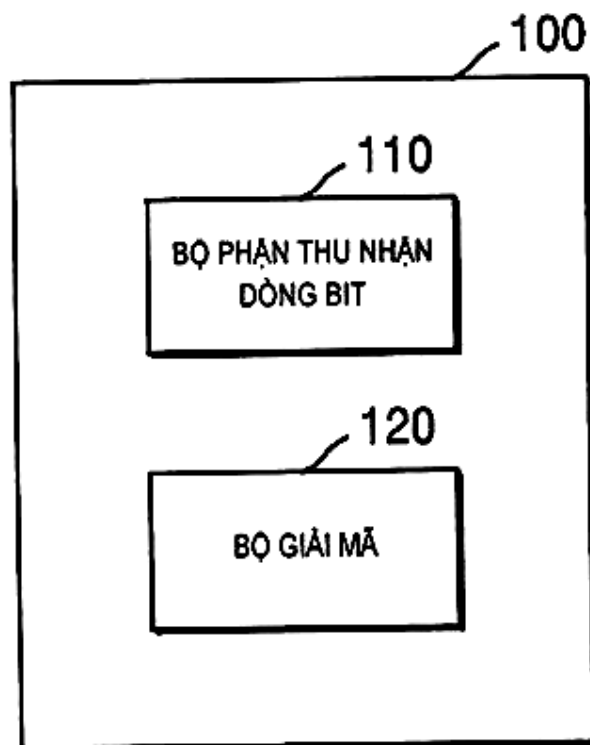


- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0035035 B | | (15) 17/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/07/2018 | 364 |
| (21) 1-2018-02068 | | (85) 11/11/2016 | |
| (22) 02/11/2012 | | (86) PCT/CN2012/083997 | 02/11/2012 |
| (30) 10-2011-0114610 | 04/11/2011 KR | (87) WO2013/064100 A1 | 10/05/2013 |
| (51) H04N 7/26 | | | |
| (62) 1-2016-04333 | | | |
| (73) GENSQUARE LLC (KR) | 2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil, Gangnam-gu, Seoul, 06254 Republic of Korea | | |
| (72) OH, Soo Mi (KR); YANG, Moonock (SG) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TẠO KHỐI DƯ | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để tạo khối dư. Phương pháp theo phương án bao gồm giải mã các tín hiệu dư để tạo ra các thành phần hệ số đã được lượng tử hóa; xác định mẫu quét ngược và xác định khối đã được lượng tử hóa bằng cách sử dụng mẫu quét ngược; thu nhận thông số lượng tử hóa và lượng tử hóa ngược khối đã được lượng tử hóa bằng cách sử dụng thông số lượng tử hóa để tạo ra khối đã được biến đổi; và biến đổi ngược khối đã được biến đổi để tạo ra khối dư.

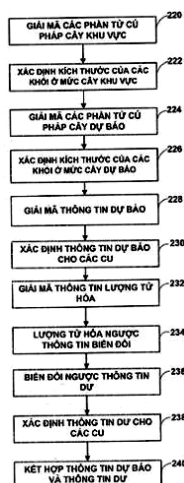


- (11) **1-0035036 B** (15) 17/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2019 376
(21) 1-2019-02355 (85) 08/05/2019
(22) 10/10/2016 (86) PCT/KR2016/011299 10/10/2016
(87) WO2018/070552 19/04/2018
- (51) **H04N 19/119; H04N 19/463; H04N 19/44; H04N 19/176; H04N 19/186**
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) MIN, Jung-hye (KR); PARK, Min-woo (KR); JIN, Bo-ra (KR); KIM, Chan-yul (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HOÁ HOẶC GIẢI MÃ HÌNH ẢNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh bao gồm: bước xác định ít nhất một đơn vị mã hoá để phân tách hình ảnh dựa vào thông tin về hình dạng khối ảnh của đơn vị mã hoá hiện thời; bước xác định ít nhất một đơn vị biến đổi dựa vào hình dạng của đơn vị mã hoá hiện thời ở trong ít nhất một đơn vị mã hoá; và bước giải mã hình ảnh bằng cách thực hiện quy trình biến đổi ngược dựa vào ít nhất một đơn vị biến đổi, trong đó thông tin về hình dạng khối ảnh chỉ báo về việc đơn vị mã hoá hiện thời có dạng hình vuông hay có dạng không phải hình vuông. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp mã hoá hình ảnh tương ứng với phương pháp giải mã hình ảnh nêu trên. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị mã hoá hình ảnh hoặc thiết bị giải mã hình ảnh có thể thực hiện phương pháp mã hoá hình ảnh hoặc phương pháp giải mã hình ảnh nêu trên.



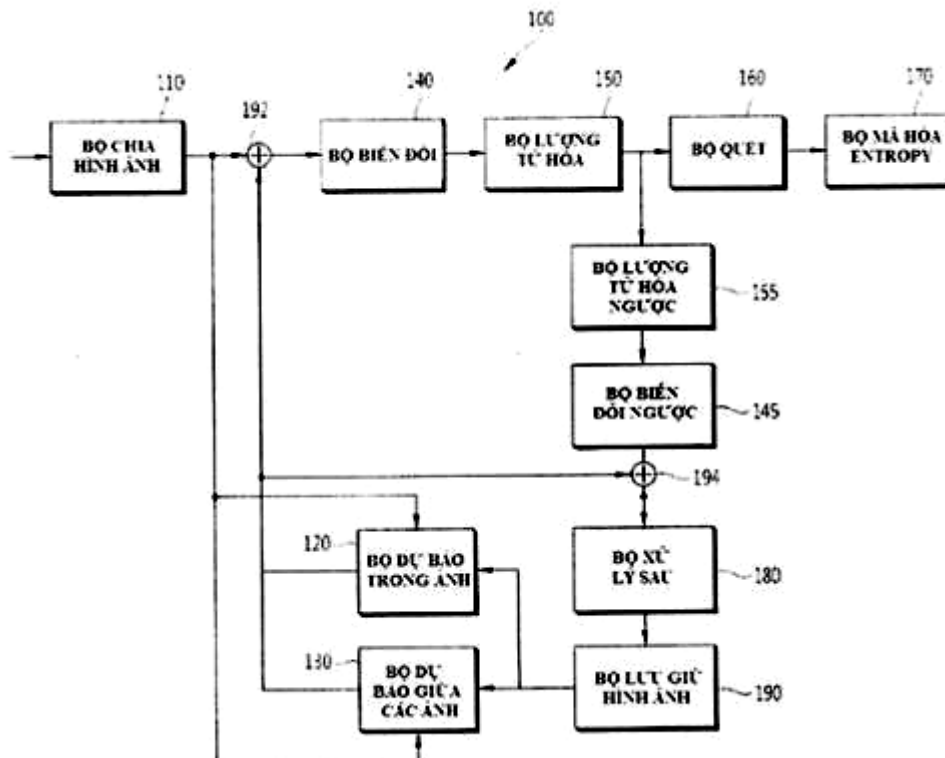
- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0035037 B | | (15) 17/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-04107 | | (85) 18/09/2018 | |
| (22) 21/03/2017 | | (86) PCT/US2017/023351 | 21/03/2017 |
| (30) 62/311,248 | 21/03/2016 | US | (87) WO2017/165375 A1 |
| | 62/401,016 | 28/09/2016 | US |
| | 15/463,398 | 20/03/2017 | US |
- (51) **H04N 19/50; H04N 19/119; H04N 19/176; H04N 19/96; H04N 19/46; H04N 19/583; H04N 19/103; H04N 19/30**
- (73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) LI, Xiang (CN); CHEN, Jianle (CN); ZHANG, Li (CN); ZHAO, Xin (CN); CHUANG, Hsiao-Chiang (TW); ZOU, Feng (CN); KARCZEWICZ, Marta (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO, VÀ VẬT GHI BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã dữ liệu video làm ví dụ bao gồm bộ giải mã dữ liệu video được tạo cấu hình để giải mã một hoặc nhiều phần tử cú pháp ở mức cây khu vực của cây khu vực của cấu trúc dữ liệu cây cho khối cây mã hóa (coding tree block - CTB) của dữ liệu video, cây khu vực có một hoặc nhiều nút cây khu vực bao gồm nút lá và các nút không phải lá của cây khu vực, mỗi trong số các nút không phải lá của cây khu vực có ít nhất bốn nút cây khu vực con, giải mã một hoặc nhiều phần tử cú pháp ở mức cây dự báo cho mỗi trong số các nút lá cây khu vực của một hoặc nhiều cây dự báo của cấu trúc dữ liệu cây cho CTB, mỗi cây dự báo có một hoặc nhiều nút lá và nút không phải lá của cây dự báo, mỗi trong số các nút không phải lá của cây dự báo có ít nhất hai nút cây dự báo con, mỗi trong số các nút lá dự báo xác định đơn vị mã hóa (coding unit - CU) tương ứng, và giải mã dữ liệu video cho mỗi trong số các CU. Ngoài ra, phương pháp giải mã dữ liệu video và vật ghi bất biến đọc được bằng máy tính cũng được bộc lộ.



- (11) **1-0035038 B** (15) 17/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2018-02065 (85) 11/11/2016
 (22) 02/11/2012 (86) PCT/CN2012/083997 02/11/2012
 (30) 10-2011-0114610 04/11/2011 KR (87) WO2013/064100 A1 10/05/2013
 (51) **H04N 7/26**
 (62) 1-2016-04333
 (73) **GENSQUARE LLC (KR)**
 2nd Floor, Dongrim Building, 38, Gangnam-daero 62-gil, Gangnam-gu, Seoul,
 06254 Republic of Korea
 (72) OH, Soo Mi (KR); YANG, Moonock (SG)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WITIP Việt Nam (WITIP CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO MÃ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo mã hình ảnh. Phương pháp theo phương án bao gồm tạo khối dự báo bằng cách sử dụng chế độ dự báo trong ảnh; tạo khối dự báo bằng cách sử dụng thông tin chuyển động; biến đổi các tín hiệu dự được tạo ra bằng cách sử dụng khối gốc và khối dự báo để tạo ra khối đã được biến đổi; lượng tử hóa khối đã được biến đổi bằng cách sử dụng thông số lượng tử hóa để tạo ra khối được lượng tử hóa; xác định mẫu quét và áp dụng mẫu quét cho khối đã được lượng tử hóa để tạo ra thông tin hệ số một chiều; và mã hóa entropy thông tin hệ số một chiều.



- (11) **1-0035039 B** (15) 17/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/06/2017 351
 (21) 1-2017-00621 (85) 22/02/2017
 (22) 30/07/2015 (86) PCT/US2015/042864 30/07/2015
 (30) 62/032,137 01/08/2014 US (87) WO2016/019124 04/02/2016
 14/711,330 13/05/2015 US

(51) **H01L 31/04; H01L 31/18; C01G 23/04**

(73) **HUNT PEROVSKITE TECHNOLOGIES, L.L.C. (US)**

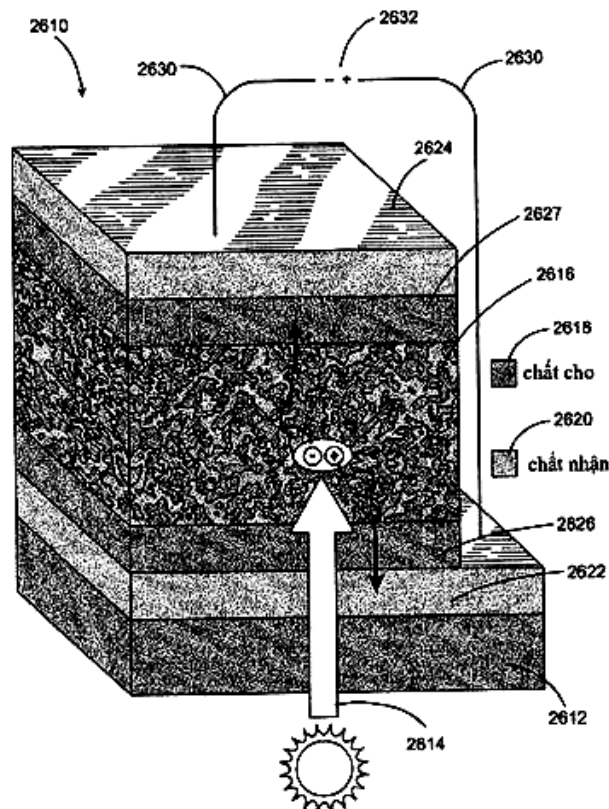
1807 Ross Ave., Suite 333, Dallas, Texas 75201, United States of America

(72) IRWIN, Michael, D. (US); CHUTE, Jerred, A. (US); DHAS, Vivek, V. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT LIỆU PEROVSKIT VÀ VẬT LIỆU PEROVSKIT ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế vật liệu perovskit quang hoạt. Phương pháp này bao gồm bước điều chế mực tiền chất chì halogenua. Việc điều chế mực tiền chất chì halogenua bao gồm các bước: đưa chì halogenua vào trong bình, đưa dung môi thứ nhất vào trong bình, và cho chì halogenua tiếp xúc với dung môi thứ nhất để hòa tan chì halogenua. Phương pháp này cũng bao gồm việc mạ mực tiền chất chì halogenua lên trên nền, làm khô mực tiền chất chì halogenua để tạo thành màng mỏng, tôi màng mỏng, và rửa màng mỏng bằng dung môi thứ hai và muối.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0035040 B | | (15) 20/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/12/2017 | 357 |
| (21) 1-2017-02686 | | (85) 14/07/2017 | |
| (22) 25/01/2016 | | (86) PCT/US2016/014720 | 25/01/2016 |
| (30) 62/107,581 | 26/01/2015 | US | (87) WO2016/123019 |
| | 62/161,356 | 14/05/2015 | US |
| | 62/245,703 | 23/10/2015 | US |

(51) **C07K 16/10**

(73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**

777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591-6707, United States of America

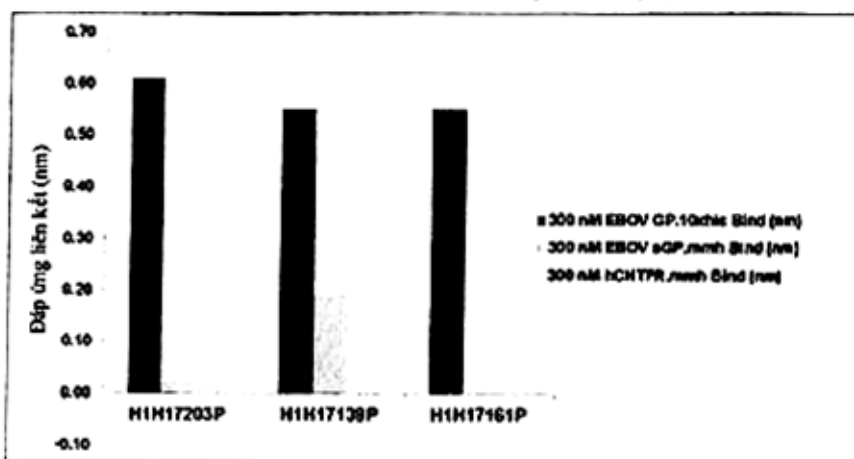
(72) Christos KYRATSOUS (GR); William OLSON (US); Peter MASON (US); Neil STAHL (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **KHÁNG THỂ TÁI TỔ HỢP LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI VIRUT EBOLA VÀ ĐƯỢC PHẪM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể đơn dòng, hoặc mảnh liên kết kháng nguyên của nó, liên kết với glycoprotein virus Ebola, dược phẩm chứa kháng thể này và phương pháp sử dụng. Các kháng thể theo sáng chế rất có ích trong việc ức chế hoặc trung hòa hoạt động của virus Ebola, do đó mang lại phương pháp điều trị hoặc ngăn ngừa lây nhiễm virus Ebola ở người. Sáng chế cũng mô tả việc sử dụng một hoặc nhiều kháng thể liên kết với virus Ebola để ngăn chặn sự liên kết và/hoặc xâm nhập của virus vào trong tế bào chủ. Các kháng thể theo sáng chế có thể được sử dụng trong điều trị hoặc dự phòng và có thể được sử dụng một mình hoặc dưới dạng kết hợp với một hoặc nhiều chất kháng virus hoặc vắc xin.

Sự tương tác của H1H17203, H1H17139P và H1H17161P với GP Ebola.10xhis và GP Ebola hòa tan (sGP.mmh) tại 25°C



Các tín hiệu liên kết Octet HTX cho mỗi kháng thể trong số các kháng thể GP Ebola với 300nM GP Ebola.10xhis (màu đen), GP Ebola hòa tan.mmh (xám đậm) và hCNTFR.mmh protein đối chứng âm, không liên quan (xám nhạt).

- (11) **1-0035041 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2018-01330 (85) 29/03/2018
 (22) 31/08/2016 (86) PCT/CN2016/097646 31/08/2016
 (30) 201510555654.5 01/09/2015 CN (87) WO2017/036402 09/03/2017

(51) **H04L 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) LIN, Meilu (CN); GAN, Ming (CN); LIU, Le (CN); ZHU, Jun (CN); YU, Jian (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI, PHƯƠNG PHÁP THU VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN CẤU TRÚC GÓI TIN MẠNG VÙNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gửi cấu trúc gói tin mạng vùng cục bộ không dây, và phương pháp này bao gồm: xác định cấu trúc gói tin, trong đó cấu trúc gói tin bao gồm trường trường tín hiệu hiệu quả cao A (HE-SIGA) và trường trường tín hiệu hiệu quả cao B (HE-SIGB), trường HE-SIGA bao gồm thông tin chỉ báo, và nếu chế độ truyền hiện thời là truyền Đa người dùng-Đa đầu vào Đa đầu ra (MU-MIMO) toàn băng thông, thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo số lượng người dùng được lập lịch, hoặc nếu chế độ truyền hiện thời là chế độ truyền khác, thông tin chỉ báo được sử dụng để chỉ báo số lượng ký hiệu trong trường HE-SIGB; và gửi cấu trúc gói tin.

SIGA: Đối với trường hợp không phải OFDMA, số lượng người dùng được lập lịch là 4	Thông tin lập lịch STA1	Thông tin lập lịch STA2	MU-MIMO bốn người dùng HE-STF HE-LTF
SIGA: Đối với trường hợp không phải OFDMA, số lượng người dùng được lập lịch là 4	Thông tin lập lịch STA3	Thông tin lập lịch STA4	
SIGA: Đối với trường hợp không phải OFDMA, số lượng người dùng được lập lịch là 4	Thông tin lập lịch STA1	Thông tin lập lịch STA2	
SIGA: Đối với trường hợp không phải OFDMA, số lượng người dùng được lập lịch là 4	Thông tin lập lịch STA3	Thông tin lập lịch STA4	

- (11) **1-0035042 B** (15) 20/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2022 407
(21) 1-2021-06798 (85) 27/10/2021
(22) 20/05/2020 (86) PCT/JP2020/019970 20/05/2020
(30) 2019-097977 24/05/2019 JP (87) WO2020/241417 03/12/2020
(51) **D21H 27/00**
(73) **DAIO PAPER CORPORATION (JP)**
2-60, Mishimakamiya-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990492, Japan
(72) KIRIHARA Yuta (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **BÌA LÓT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÌA LÓT**
- (57) Sáng chế đề xuất bìalót gồm ít nhất lớp mặt trước, lớp dưới trước, và lớp mặt sau, trong đó lớp mặt trước chứa bột giấy kraft từ gỗ mềm, hàm lượng theo phần trăm của bột giấy kraft từ gỗ mềm trong lớp mặt trước là không nhỏ hơn 80% khối lượng, lớp dưới trước chứa bột giấy kraft từ gỗ mềm và bột giấy từ bìagọn sóng thải, hàm lượng theo phần trăm của bột giấy kraft từ gỗ mềm trong lớp dưới trước là không nhỏ hơn 25% khối lượng và không lớn hơn 35% khối lượng, lớp mặt sau chứa bột giấy từ bìagọn sóng thải và bột giấy từ báo thải, trong đó hàm lượng theo phần trăm của bột giấy từ bìagọn sóng thải trong lớp mặt sau là không nhỏ hơn 30% khối lượng và không lớn hơn 70% khối lượng, và hàm lượng theo phần trăm của bột giấy từ báo thải trong lớp mặt sau là không nhỏ hơn 30% khối lượng và không lớn hơn 70% khối lượng, tỷ lệ định lượng của lớp mặt trước so với tổng định lượng là không nhỏ hơn 20% và không lớn hơn 35%, và chỉ số chịu bực trong khí quyển 60°C và độ ẩm tương đối 80% là không nhỏ hơn 3,45 kPa•m²/g. Sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất bìalót.

- (11) **1-0035043 B** (15) 20/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2019 381
(21) 1-2018-02422
(22) 05/06/2018
(51) **C04B 28/02; C04B 18/10; C04B 18/26; C04B 18/08; C04B 18/14**
(73) **OHMORI GENERAL CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)**
48-1 Kitanishiyama-aza, Kawatogawa, Noshiro-city, Akita-pref, Japan
(72) OHMORI, Sanshiro (JP); ISHII, Akihiro (JP)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **BÊ TÔNG TRỘN SẴN CHỨA TRO BAY, VẬT LIỆU HÓA RẮN CHỨA BÊ TÔNG TRỘN SẴN, HẠT VẬT LIỆU HÓA RẮN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÊ TÔNG TRỘN SẴN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bê tông trộn sẵn sử dụng tro than làm vật liệu thô. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật liệu hoá rắn chứa bê tông trộn sẵn này, hạt vật liệu hoá rắn và phương pháp sản xuất bê tông trộn sẵn này.

(11) **1-0035044 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2020 387

(21) 1-2020-01992

(22) 08/04/2020

(51) *A61L 2/10; A61L 2/20; A61L 2/14*

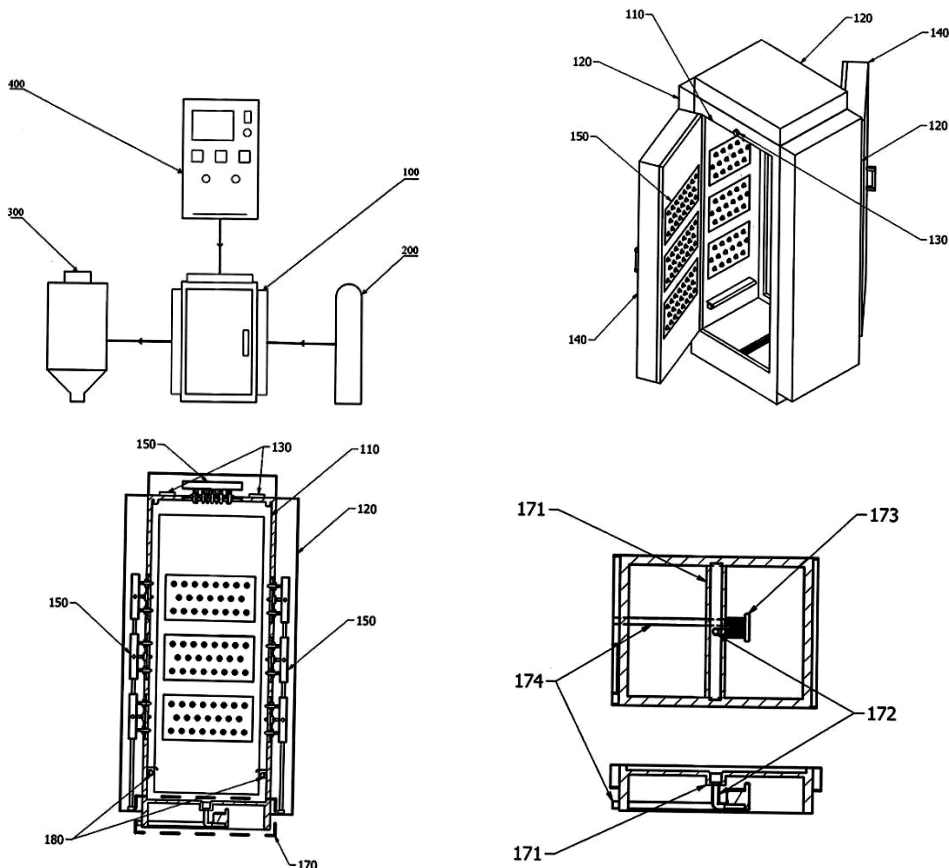
(73) **NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)**

44a phố Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Trọng Bằng (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Nghĩa (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN)

(54) **HỆ THỐNG BUỒNG KHỬ KHUẨN CÔNG NGHỆ PLASMA CHỐNG LÂY NHIỄM CHÉO VÀ DIỆT VIRUS**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống buồng khử khuẩn công nghệ plasma chống lây nhiễm chéo, diệt virus trên bề mặt và trong không khí. Hệ thống có các cơ chế khử khuẩn plasma tiên tiến, không phóng xạ, không hóa chất, không độc hại cho người và môi trường. Đầu phát plasma lạnh từ các nguồn cao thế, cao tần cung cấp đa dạng nguồn các hạt điện tích và khí ion hoạt tính cao như OH^- , O^- , O_2^- , các nguyên tử và phân tử kích hoạt O , O^* (kích hoạt), O_2 , O_2^* , O_3 , O_3^* , NO_x có khả năng diệt khuẩn. Hệ thống buồng khử khuẩn plasma có thể ứng dụng rộng rãi cho khử khuẩn bề mặt trên người, trang thiết bị, chống lây nhiễm chéo cho các bệnh viện, khu cách ly, cửa khẩu, biên giới và các nơi tụ tập đông người.

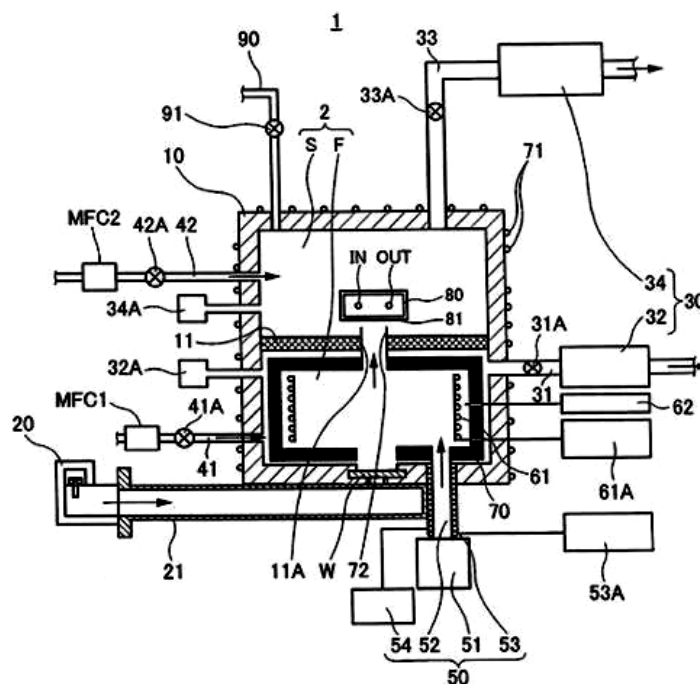


- (11) **1-0035045 B** (15) 20/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2022 407
(21) 1-2021-07450 (85) 22/11/2021
(22) 07/05/2020 (86) PCT/JP2020/018527 07/05/2020
(30) 2019-096663 23/05/2019 JP (87) WO2020/235345 26/11/2020
(51) **C09D 175/14; C09D 7/61; C09D 5/00**
(73) **DAINICHISEIKA COLOR & CHEMICALS MFG. CO., LTD.** (JP)
7-6, Nihonbashi Bakuro-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038383, Japan
(72) MATSUYAMA Nobuya (JP)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM SƠN, MÀNG TRANG TRÍ VÀ VẬT DỤNG ĐƯỢC TẠO HÌNH TRANG TRÍ**

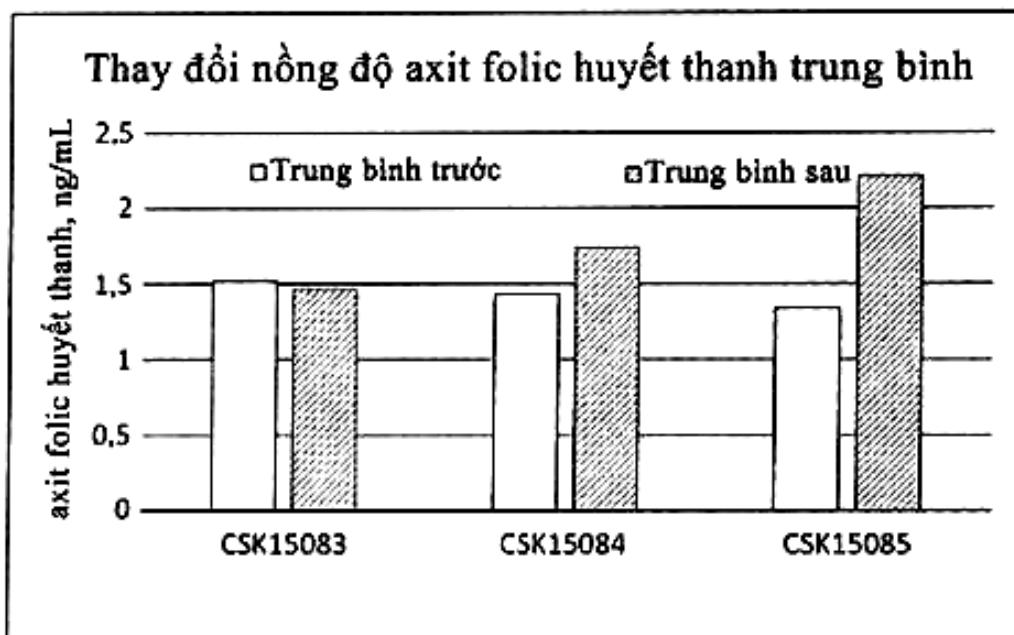
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm sơn có thể lưu hoá do bức xạ ion hoá mà có thể tạo thành màng lưu hoá mà có độ giãn dài mỹ mãn (ví dụ, 30% hoặc nhiều hơn) trong điều kiện gia nhiệt và có độ bền dung môi và độ bền hoá chất mỹ mãn và có thể chứa rượu làm dung môi pha loãng. Chế phẩm sơn có thể lưu hoá do bức xạ ion hoá chứa urethan (meth)acrylat oligome (A1) có 6 nhóm (meth)acryloyl hoặc nhiều hơn và có trọng lượng phân tử trung bình theo trọng lượng nằm trong khoảng từ 3.000 đến 50.000, trong đó urethan (meth)acrylat oligome (A1) là oligome được cải biến silicon có đơn vị cấu tử (a) thu được từ (meth)acrylat monome đa chức có nhóm hydroxy và 3 nhóm (meth)acryloyl hoặc nhiều hơn, đơn vị cấu tử (b) thu được từ rượu có 2 nhóm hydroxy hoặc nhiều hơn và có trọng lượng phân tử 100 hoặc thấp hơn, đơn vị cấu tử (c) thu được từ isophoron diisoxyanat, và đơn vị cấu tử (d) thu được từ polysiloxan được cải biến carbinol.

- (11) **1-0035046 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2021 403
 (21) 1-2021-04203 (85) 31/10/2019
 (22) 12/04/2018 (86) PCT/JP2018/015418 12/04/2018
 (30) 2017-109673 02/06/2017 JP (87) WO2018/221036 06/12/2018
 2017-227963 28/11/2017 JP
 (51) **B01J 19/08; C22B 34/12; C22B 5/12; C01B 21/06**
 (62) 1-2019-06122
 (73) **SE CORPORATION (JP)**
 43F, Shinjuku i-LAND Tower, 5-1, Nishi-shinjuku 6-chome, Shinjuku-ku, Tokyo
 1631343, JP
 (72) TAKIZAWA Tsutomu (JP); MORIMOTO Mineo (JP); SAKAMOTO Yuichi (JP)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT MAGIÊ HYDRUA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất magiê hydrua không tạo cacbon dioxit và có hiệu suất cao, hệ thống tạo năng lượng không thải ra cacbon dioxit hoặc phóng xạ sử dụng magiê hydrua, và thiết bị để sản xuất magiê hydrua; do đó, phương pháp để sản xuất magiê hydrua theo sáng chế bao gồm quy trình để chiếu xạ hợp chất magiê khác ngoài magiê hydrua bằng plasma hydro, và lắng đọng sản phẩm magiê chứa magiê hydrua trên bộ phận lắng đọng (80) dùng để lắng đọng magiê hydrua được đặt nằm trong phạm vi nơi có mặt plasma hydro, trong đó nhiệt độ bề mặt của bộ phận lắng đọng (80) được giữ thấp hơn nhiệt độ định trước, tại đó magiê hydrua kết tủa.

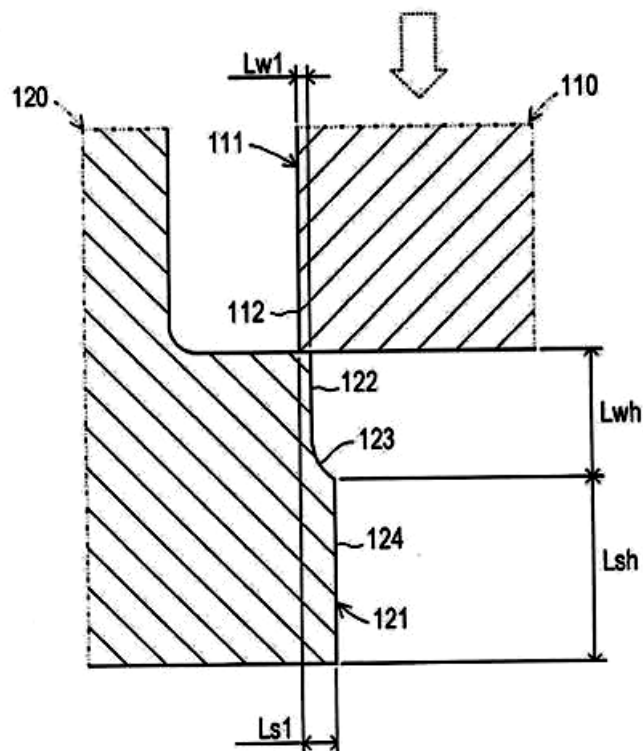


- (11) **1-0035047 B** (15) 20/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
- (21) 1-2019-00683 (85) 11/02/2019
- (22) 31/07/2017 (86) PCT/US2017/044580 31/07/2017
- (30) 15/226,297 02/08/2016 US (87) WO2018/026676 08/02/2018
- (51) *A23K 20/174; A23K 50/10; A23K 20/20*
- (73) **ZINPRO CORPORATION (US)**
10400 Viking Drive, Suite 240, Eden Prairie, Minnesota 55344-7232, United States of America
- (72) Peter A. STARK (US)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP BỔ SUNG AXIT FOLIC VÀO CHẾ ĐỘ ĂN CỦA ĐỘNG VẬT NHAI LẠI VÀ CHẾ PHẨM ỔN ĐỊNH TRONG DẠ CỎ**
- (57) Phương pháp và chế phẩm để bổ sung axit folic trong chế độ ăn của động vật nhai lại sao cho đảm bảo axit folic sẽ không bị vi khuẩn dạ cỏ tiêu thụ và thay vào đó sẽ đi qua đến ruột và huyết thanh máu của động vật để tăng cường sản xuất sữa. Axit folic trong nước được trộn với muối kim loại hòa tan trong nước gồm kẽm, đồng, sắt hoặc mangan hoặc hỗn hợp của chúng.



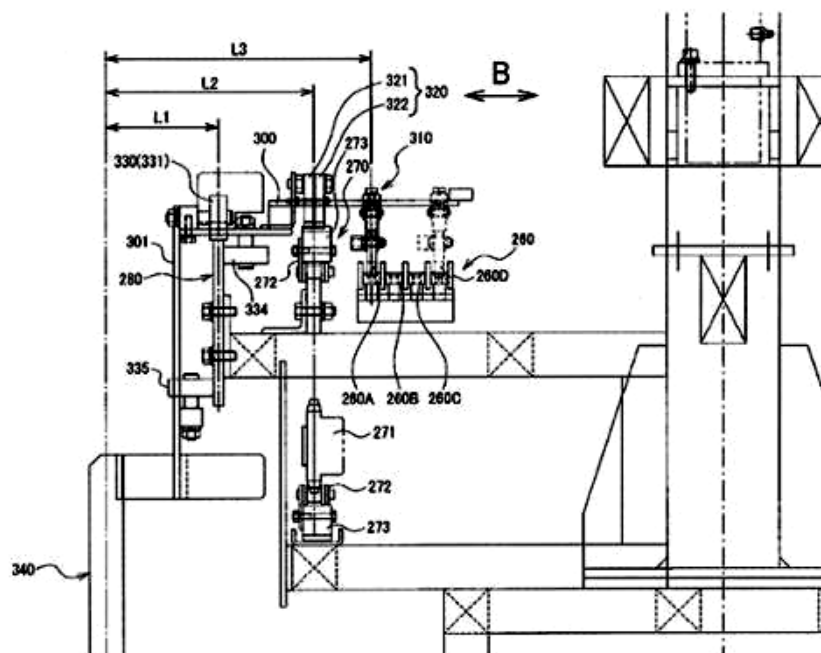
- | | | | |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0035048 B | | (15) 20/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/07/2019 | 376 |
| (21) 1-2019-02567 | | (85) 17/05/2019 | |
| (22) 20/10/2016 | | (86) PCT/JP2016/081076 | 20/10/2016 |
| (30) 2016-204275 | 18/10/2016 | JP (87) WO2018/073932 A1 | 26/04/2018 |
| (51) B23P 11/02; F16B 7/20; F16B 4/00; B23K 20/00 | | | |
| (73) KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 431-1394, Japan | | | |
| (72) YAMAMOTO Hiroshi (JP); KISE Tsuyoshi (JP); MATSUNO Hiroyuki (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP TẠO RA KHỚP NỐI | | | |

- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp tạo ra khớp nối để giảm bớt sự xuất hiện của các rìa xòem khi tạo ra liên kết giữa chi tiết thứ nhất có lỗ và chi tiết thứ hai có phần trục và liên kết chắc chắn hai chi tiết này. Theo phương pháp tạo ra khớp nối (100), phần lắp ép yếu phía lỗ (112) được tạo ra ở lỗ (111) của chi tiết thứ nhất dạng vòng tấm phẳng (110). Hơn nữa, từng phần lắp ép yếu phía trục (122) và phần lắp ép mạnh phía trục (124) được tạo ra ở phần trục (121) của chi tiết thứ hai hình trụ (120). Phần lắp ép yếu phía lỗ (112) và phần lắp ép yếu phía trục (122) được xác định bằng độ dôi lắp ép yếu thứ nhất ($Lw1$) được tạo ra mỏng hơn so với độ dôi lắp ép mạnh thứ nhất ($Ls1$). Phần lắp ép mạnh phía trục (124) được xác định bằng độ dôi lắp ép mạnh thứ nhất ($Ls1$) là độ dôi lắp ép cần thiết tối thiểu để hàn điện trở khi thực hiện hàn điện trở giữa lỗ (111) và phần trục (121).



- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035049 B | | (15) 20/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/02/2020 | 383 |
| (21) 1-2019-05738 | | (85) 17/10/2019 | |
| (22) 25/05/2018 | | (86) PCT/JP2018/020119 | 25/05/2018 |
| (30) 2017-107040 | 30/05/2017 | JP (87) WO2018/221395 | 06/12/2018 |
| (51) C25D 17/08; C25D 21/00; B23P 19/00; C25D 17/06 | | | |
| (73) ALMEX TECHNOLOGIES INC. (JP) | | | |
| No. 12-8, Satsuki-cho, Kanuma-shi, Tochigi 3220014, Japan | | | |
| (72) Katsumi ISHII (JP); Shigeyuki WATANABE (JP) | | | |
| (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW) | | | |
| (54) THIẾT BỊ XỬ LÝ BỀ MẶT VÀ CƠ CẤU TRUYỀN | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý bề mặt (10) bao gồm: bể xử lý bề mặt (200) chứa dung dịch xử lý (Q) và có phần miệng phía trên (200A); cơ cấu truyền (30) bao gồm bộ đỡ phôi (340) được tạo cấu hình để giữ chặt phôi (20) sao cho phôi (20) được treo lơ lửng trong dung dịch xử lý thông qua phần miệng phía trên (200A) của bể xử lý bề mặt (200), cơ cấu truyền (30) được tạo cấu hình để truyền phôi (20) dọc theo hướng truyền (A); nguồn cấp điện (260) được tạo cấu hình để tiếp xúc với cơ cấu truyền (30) để cấp điện cho phôi (20); bộ dẫn động (270) được tạo cấu hình để dẫn động và truyền cơ cấu truyền (30) bằng cách áp dụng lực dẫn động lên cơ cấu truyền; và puli dẫn hướng (280) được tạo cấu hình để tiếp xúc với cơ cấu truyền (30) để dẫn hướng cơ cấu truyền (30) cho việc truyền, trong đó khoảng cách (L1) giữa puli dẫn hướng (280) và bộ đỡ phôi (340) ngắn hơn khoảng cách (L2) giữa bộ dẫn động (270) và bộ đỡ phôi (340) và ngắn hơn khoảng cách (L3) giữa nguồn cấp điện (260) và bộ đỡ phôi (340) theo hình chiếu bằng.



- (11) **1-0035050 B** (15) 20/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2019 371
(21) 1-2018-05629 (85) 12/12/2018
(22) 13/05/2016 (86) PCT/CN2016/082122 13/05/2016
(87) WO2017/193398 16/11/2017

(51) **H04W 52/14**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

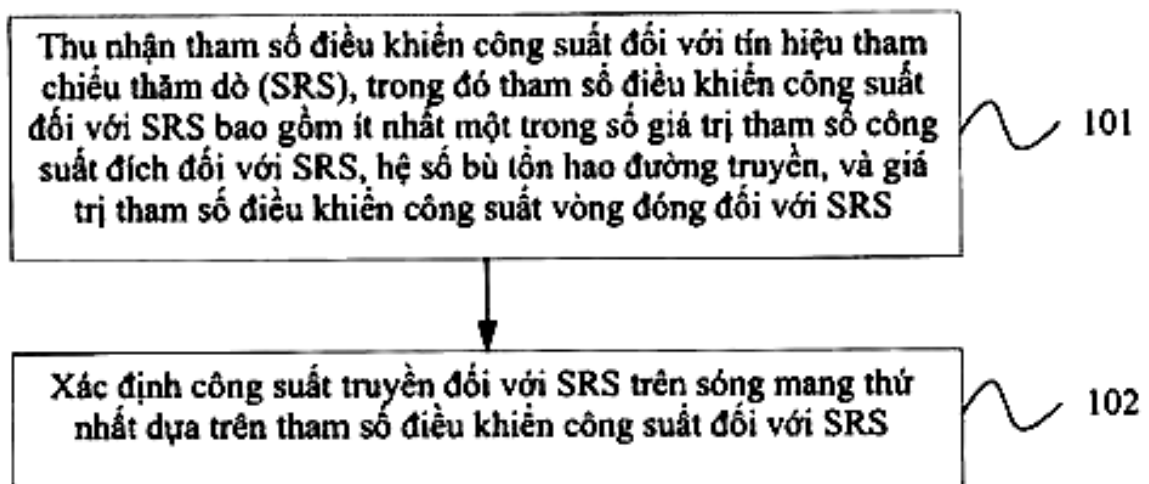
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Lili (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

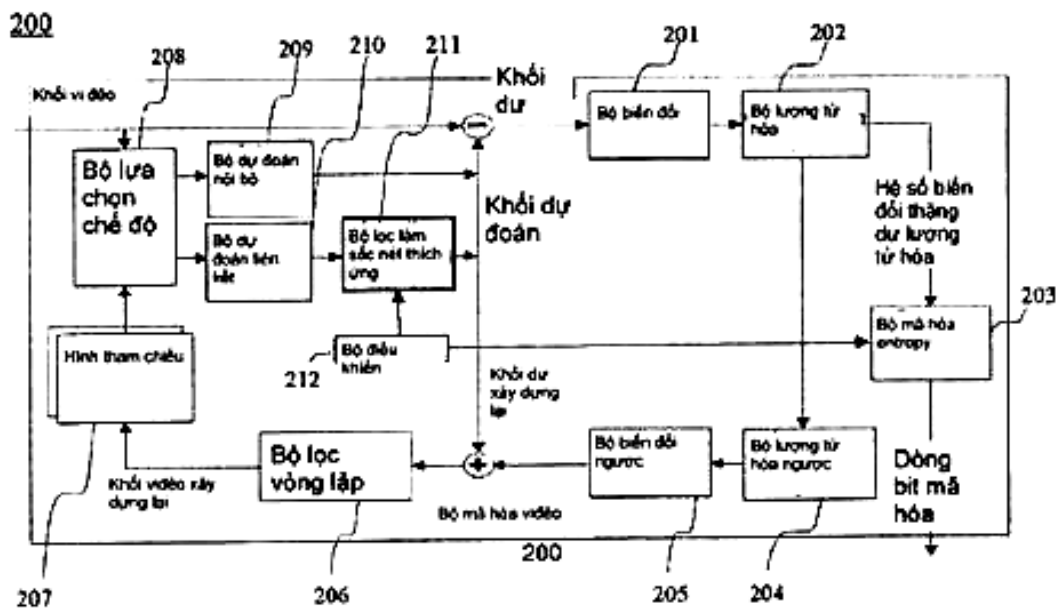
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN CÔNG SUẤT**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị điều khiển công suất. Phương pháp này bao gồm: thu nhận tham số điều khiển công suất đối với tín hiệu tham chiếu thăm dò (SRS - sounding reference signal), trong đó tham số điều khiển công suất đối với SRS bao gồm ít nhất một trong số giá trị tham số công suất đích đối với SRS, hệ số bù tổn hao đường truyền, và giá trị tham số điều khiển công suất vòng đóng đối với SRS; và xác định công suất truyền đối với SRS trên sóng mang thứ nhất dựa trên tham số điều khiển công suất đối với SRS. Theo cách này, SRS được truyền tại công suất truyền tối ưu trên sóng mang được chuyển đổi tới, mà đảm bảo rằng SRS được thu chính xác.



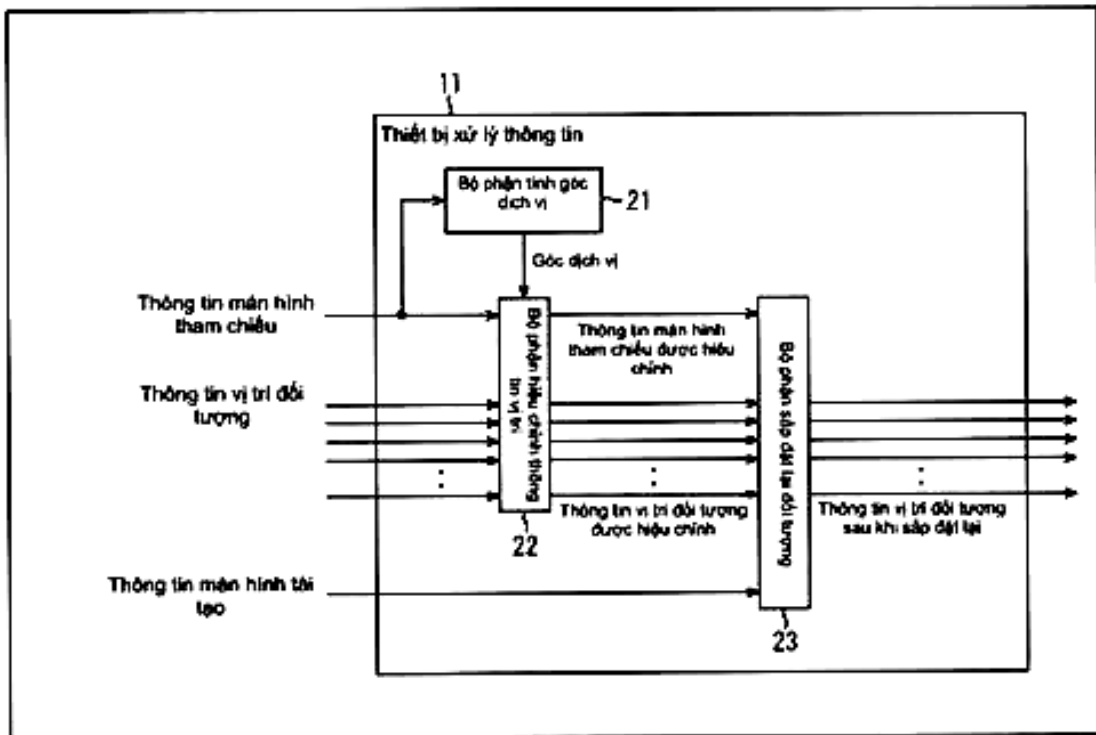
- (11) **1-0035051 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/08/2018 365
 (21) 1-2018-01778 (85) 26/04/2018
 (22) 25/09/2015 (86) PCT/RU2015/000611 25/09/2015
 (87) WO2017/052406 A1 30/03/2017
 (51) **H04N 19/50; H04N 19/82; H04N 19/523; H04N 19/13**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129
 - China
 (72) IKONIN, Sergey Yurievich (RU); SYCHEV, Maxim Borisovitch (RU); STEPIN,
 Victor Alexeevich (RU)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
 CO., LTD.)
 (54) **BỘ MÃ HÓA, GIẢI MÃ VIDEO VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA, GIẢI MÃ
 VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và bộ mã hóa video để mã hóa dự đoán luồng video của các khung tiếp theo theo sự bù chuyển động thành luồng bit video được mã hóa, bộ mã hóa này bao gồm bộ đệm khung (207) được điều chỉnh để lưu trữ ít nhất một khung tham chiếu của luồng video, khung này khác với khung hiện hành của luồng video, bộ dự đoán liên khối (210) được điều chỉnh để tạo khối dự đoán của khối hiện hành của khung hiện hành từ khối tham chiếu của khung tham chiếu và bộ lọc làm sắc nét thích ứng (211) được cấu hình để lọc thích ứng khối dự đoán. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ giải mã và phương pháp giải mã dòng bit video nêu trên.



- (11) **1-0035052 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2018-00085 (85) 08/01/2018
 (22) 01/07/2016 (86) PCT/JP2016/069594 01/07/2016
 (30) 2015-0142253 16/07/2015 JP (87) WO2017/010313 A1 19/01/2017
 2015-198582 06/10/2015 JP
 (51) **H04S 5/02; H04N 13/04**
 (73) **SONY CORPORATION (JP)**
 1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
 (72) TSUJI Minoru (JP); CHINEN Torn (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý thông tin, phương pháp xử lý thông tin có thể thực hiện việc sắp đặt lại một cách thích hợp. Trong đó, bộ phận tính góc dịch vị tính lượng dịch vị của vị trí của màn hình tham chiếu từ vị trí tham chiếu hiện diện theo hướng phía trước của người dùng, và bộ phận hiệu chỉnh thông tin vị trí hiệu chỉnh vị trí của đối tượng audio được liên quan đến vị trí tham chiếu, phù hợp với vị trí của màn hình tham chiếu trên cơ sở của lượng dịch vị. Hơn nữa, bộ phận sắp đặt lại đối tượng sắp đặt lại vị trí của đối tượng audio phù hợp với vị trí của màn hình tái tạo trên cơ sở của vị trí được hiệu chỉnh của đối tượng audio. Sáng chế có thể được áp dụng tới thiết bị xử lý thông tin.



(11) 1-0035053 B		(15) 20/02/2023	
(45) 27/03/2023	420B	(43) 25/03/2019	372
(21) 1-2019-00079		(85) 05/01/2019	
(22) 01/06/2017		(86) PCT/GB2017/051573	01/06/2017
(30) 1609849.3	06/06/2016 GB	(87) WO2017/212223	14/12/2017

(51) **C10K 3/00; B01J 19/00; B01J 4/00**

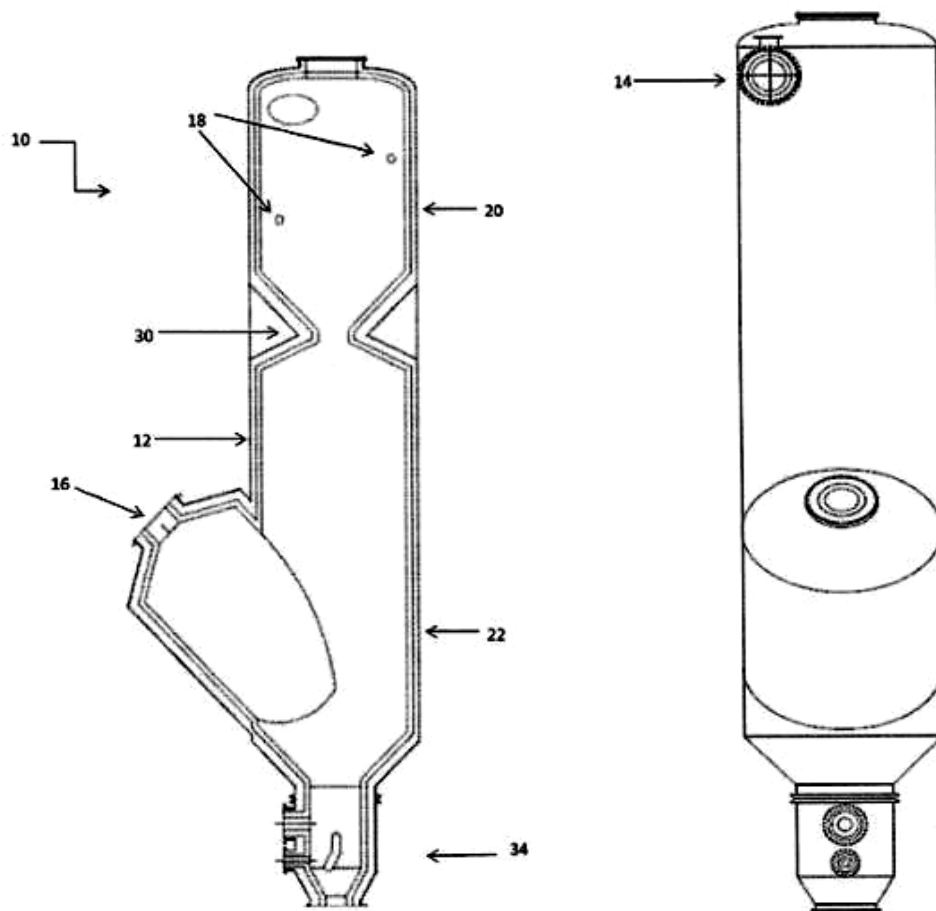
(73) **KEW TECHNOLOGY LIMITED (GB)**
38-39 Albert Road, Tamworth, England, B79 7JS

(72) Kamaldeep KALSI (KE)

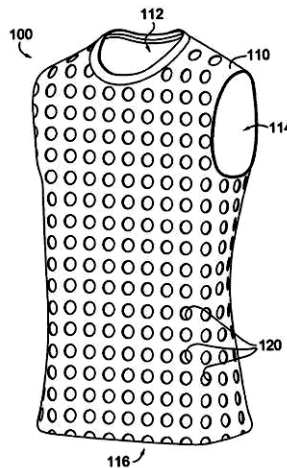
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **LÒ PHẢN ỨNG GẦN CÂN BẰNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò PHẢN ỨNG GẦN CÂN BẰNG**

(57) Sáng chế đề cập đến lò phản ứng gần cân bằng có khả năng tiếp nhận khí thay đổi lớn và bình thường hóa nó đến chất lượng có lợi, và còn sử dụng năng lượng từ chính khí này để tăng mạnh nhiệt độ vận hành, đảm bảo sự trộn lẫn tốt và chuyển đổi lớn trong khi vẫn có khả năng xử lý các chất rắn ở nhiều trạng thái. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp vận hành lò phản ứng gần cân bằng.



- (11) **1-0035054 B** (15) 20/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2019 372
- (21) 1-2018-05371 (85) 29/11/2018
- (22) 30/05/2017 (86) PCT/US2017/034946 30/05/2017
- (30) 62/343,540 31/05/2016 US (87) WO2017/210160 07/12/2017
 62/429,505 02/12/2016 US
 15/606,308 26/05/2017 US
- (51) **A41D 27/28; A41D 13/002**
- (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United State of America
- (72) BAILEY, Collin (US); BASHAK, Kim D. (US); ECHOLS, Olivia A. (US); HANSEN, Stacey L. (US); HARTMAN, Lucas (US); HURD, Rebecca P. (US); PARKINSON, Adam (US); REDELL, Shannon K. (US); SAGAN, David (US); SOKOLOWSKI, Susan K. (US); BROWN, Stuart B. (US); HANCOCK, Matthew J. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HÀNG MAY MẶC CÓ KẾT CẤU PHÂN CÁCH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HÀNG MAY MẶC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hàng may mặc thúc đẩy sự điều tiết nhiệt bằng cách sử dụng các lỗ thông được thiết kế, khả năng thông hơi và/hoặc các kết cấu phân cách. Theo các khía cạnh làm ví dụ, từ 20% đến 45% diện tích hàng may mặc có thể bao gồm các lỗ thông được thiết kế. Các lỗ thông hơi có thể nằm trên hàng may mặc ở các khu vực chịu lượng dòng không khí lớn để giúp dẫn không khí vào hàng may mặc. Các kết cấu phân cách có thể nằm ở mặt quay vào trong của hàng may mặc, trong đó các kết cấu này giúp tạo ra không gian giữa hàng may mặc và bề mặt cơ thể người mặc trong đó không khí có thể đi vào và giúp làm mát người mặc bằng cách thúc đẩy quá trình làm mát do bay hơi. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất hàng may mặc.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035055 B | | (15) 20/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/11/2018 | 368 |
| (21) 1-2018-03892 | | (85) 04/09/2018 | |
| (22) 08/09/2016 | | (86) PCT/CN2016/098403 | 08/09/2016 |
| (30) 201610081070.3 | 06/02/2016 CN | (87) WO2017/133243 | 10/08/2017 |

(51) **H04N 19/52**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

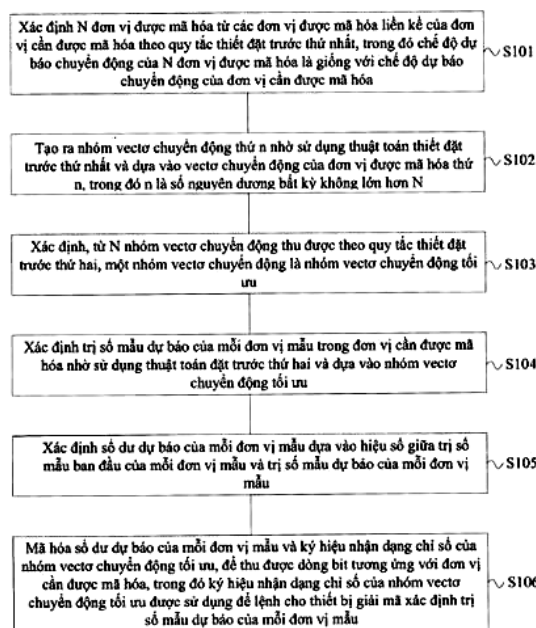
Huawei Administration Building, Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) CHEN, Huanbang (CN); LIN, Sixin (CN); YANG, Haitao (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hóa hình ảnh và phương pháp và thiết bị giải mã hình ảnh, để tăng độ chính xác của việc mã hóa và giải mã. Phương pháp mã hóa hình ảnh bao gồm các bước: xác định N đơn vị được mã hóa từ các đơn vị được mã hóa liền kề của đơn vị cần được mã hóa theo quy tắc thiết đặt trước thứ nhất, trong đó chế độ dự báo chuyển động của N đơn vị được mã hóa là giống với chế độ dự báo chuyển động của đơn vị cần được mã hóa; tạo ra nhóm vector chuyển động thứ n nhờ sử dụng thuật toán thiết đặt trước thứ nhất và dựa vào vector chuyển động của đơn vị được mã hóa thứ n, trong đó n là số nguyên dương bất kỳ không lớn hơn N; xác định, từ N nhóm vector chuyển động thu được theo quy tắc thiết đặt trước thứ hai, một nhóm vector chuyển động là nhóm vector chuyển động tối ưu; xác định trị số mẫu dự đoán của mỗi đơn vị mẫu trong đơn vị cần được mã hóa nhờ sử dụng thuật toán thiết đặt trước thứ hai và dựa vào nhóm vector chuyển động tối ưu; xác định phần dư dự đoán của mỗi đơn vị mẫu dựa trên độ chênh lệch giữa giá trị mẫu gốc của mỗi đơn vị mẫu và giá trị mẫu dự đoán của mỗi đơn vị mẫu; và mã hóa số dư dự đoán của mỗi đơn vị mẫu và ký hiệu nhận dạng chỉ số của nhóm vector chuyển động tối ưu, để thu được dòng bit tương ứng với đơn vị cần được mã hóa.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035056 B | | (15) 20/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2019-00581 | | (85) 30/01/2019 | |
| (22) 07/11/2016 | | (86) PCT/US2016/060877 | 07/11/2016 |
| (30) PCT/US2016/041633 | 08/07/2016 | US (87) WO2018/009238 | 11/01/2018 |

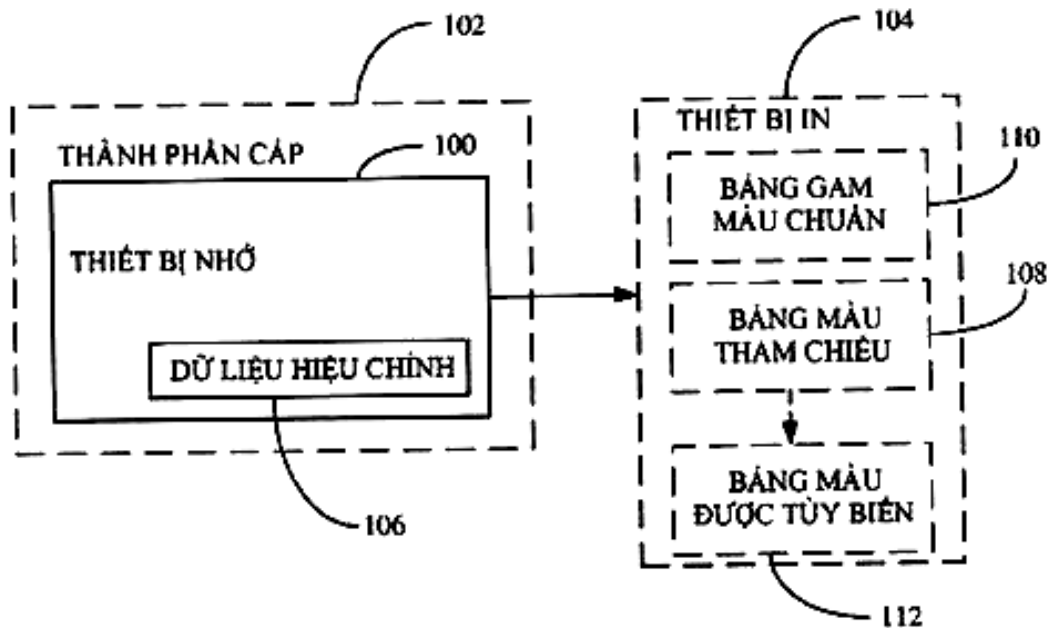
(51) **H04N 1/60; H04N 1/00**

- (73) **1. HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)**
 11445 Compaq Center Drive W., Houston, Texas 77070, United States of America
2. PURDUE RESEARCH FOUNDATION (US)
 1281 Win Hentschel Blvd., West Lafayette, Indiana 47906, United States of America
- (72) SHAW, Mark Q. (GB); JERAN, Paul (US); COLLISON, Sean Michael (US); NELSON, Terry M. (US); TANG, Chuohao (CN); REIBMAN, Amy Ruth (US); ALLEBACH, Jan P. (US)

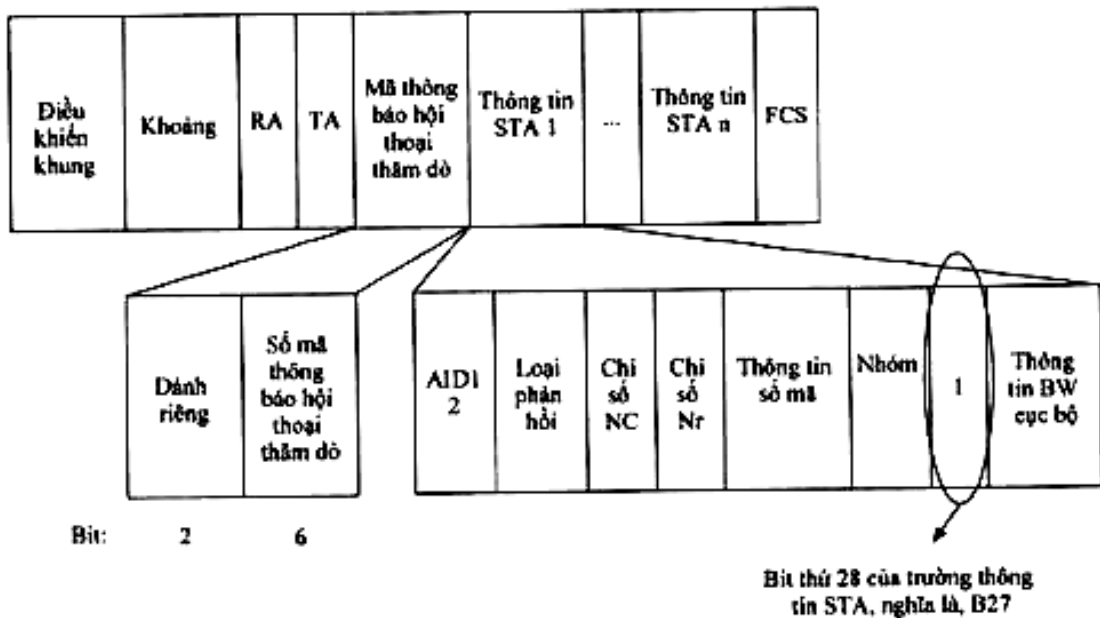
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THÀNH PHẦN CẤP VÀ HỘP IN CHO THIẾT BỊ IN**

(57) Thiết bị nhớ để sử dụng với thiết bị in là thành phần cấp được đề xuất. Thiết bị nhớ bao gồm dữ liệu hiệu chỉnh tương ứng với các nút của bảng màu tham chiếu cho thiết bị in. Thiết bị in chấp nhận tập hợp của các loại phương tiện để in. Dữ liệu hiệu chỉnh bao gồm các trị số dư để biến đổi các nút của bảng màu tham chiếu thành bảng màu được tùy biến để sử dụng với loại phương tiện được lựa chọn trong số nhiều loại phương tiện.

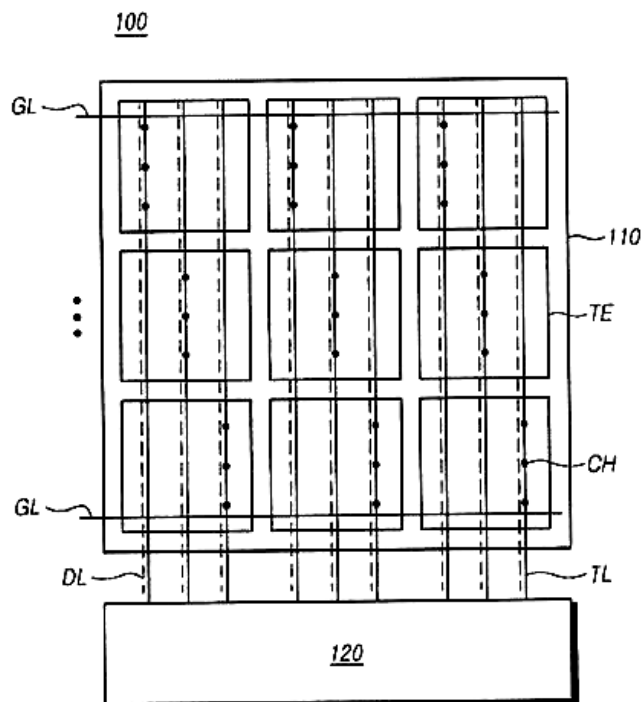


- (11) **1-0035057 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-05500 (85) 06/12/2018
 (22) 27/04/2017 (86) PCT/CN2017/082167 27/04/2017
 (30) 201610305870.9 10/05/2016 CN (87) WO2017/193818 16/11/2017
 (51) **H04L 1/00; H04B 5/00**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) GUO, Yuchen (CN); YU, Jian (CN); YANG, Xun (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI VÀ THU KHUNG RADIO, THIẾT BỊ TRUYỀN VÀ
 THU KHUNG RADIO**
- (57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp gửi và thu khung radio, thiết bị truyền dữ liệu và thiết bị thu khung radio, trong đó phương pháp gửi khung radio bao gồm các bước: tạo, bởi đầu truyền, khung radio, mà ở đó khung radio bao gồm một hoặc nhiều trường thông tin trạm, độ dài của mỗi trường thông tin trạm là 2K byte, mà ở đó K là số tự nhiên, và giá trị của bit B16j+11 trong mỗi trường thông tin trạm được thiết đặt là 1, mà ở đó j=1, 2, 3, ..., K-1; và gửi khung radio.

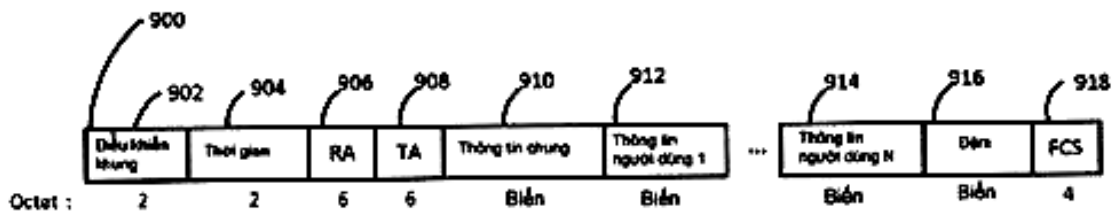


- (11) **1-0035058 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2019 372
 (21) 1-2018-03937
 (22) 07/09/2018
 (30) 10-2017-0115303 08/09/2017 KR
 10-2018-0081639 13/07/2018 KR
 (51) **G06F 3/044**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) HoonBae KIM (KR); CheolSe KIM (KR); SeungMok SHIN (KR); JuHan KIM (KR); YongChan PARK (KR); HyunHo PARK (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ KIỂU CHẠM**

(57) Các phương án được bộc lộ trong bản mô tả này đề cập đến tấm hiển thị kiểu chạm và thiết bị hiển thị kiểu chạm. Bằng cách bố trí kết cấu chắn, mà được nối với điện cực chạm ở vùng trong đó đường chạm và đường dữ liệu chồng lên nhau hoặc được áp dụng tín hiệu chắn tương ứng với tín hiệu điều vận việc chạm từ mạch bên ngoài, giữa đường chạm và đường dữ liệu, có thể ngăn chặn điện dung trực tiếp khỏi việc được tạo ra giữa đường chạm và đường dữ liệu, và ngăn chặn điện dung được tạo ra do đường dữ liệu khỏi khiến tạo ra tạp âm trên tín hiệu cảm biến việc chạm. Ngoài ra, bằng cách bố trí lớp giảm tải chạm giữa kết cấu chắn và đường chạm, ngoài ra có thể làm giảm điện dung giữa đường chạm và đường dữ liệu được bố trí theo phương ngang, do đó cải thiện hiệu suất cảm biến việc chạm.



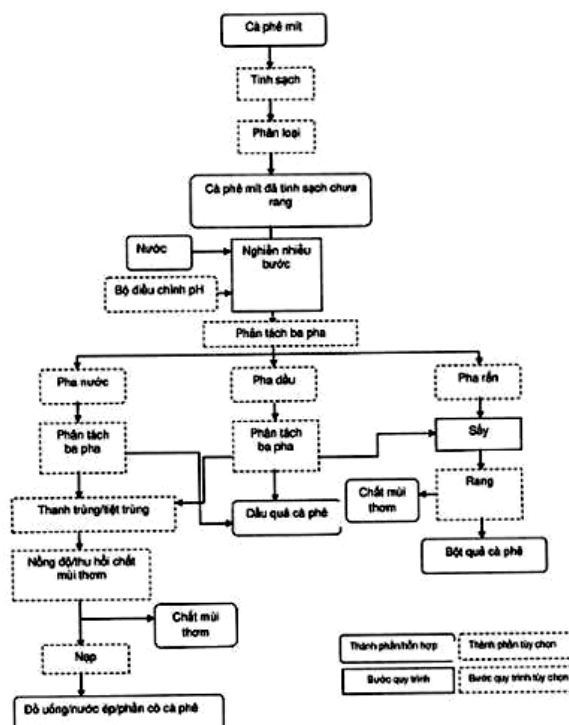
- (11) **1-0035059 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-05417 (85) 30/11/2018
 (22) 04/07/2017 (86) PCT/JP2017/024482 04/07/2017
 (30) 2016-144911 22/07/2016 JP (87) WO2018/016313 25/01/2018
 (51) **H04W 84/12; H04J 1/00; H04W 28/04; H04W 72/12; H04B 7/0452; H04L 27/26**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)**
 20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, United States of America
 (72) CHITRAKAR Rojan (NP); Lei HUANG (SG); Yoshio URABE (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền bao gồm bộ truyền mà truyền khung kích hoạt (Trigger Frame) để phân bổ tài nguyên cho truyền dẫn đa người dùng đường lên (UL MU), khung kích hoạt bao gồm trường thông tin chung mà bao gồm trường con kiểu (type subfield) chỉ báo một trong số các kiểu kích hoạt, trong đó các kiểu kích hoạt bao gồm kiểu kích hoạt thứ nhất chỉ báo kiểu kích hoạt cơ bản mà được dùng để yêu cầu loại khung phản hồi bất kỳ từ trạm đầu cuối bên nhận loại kích hoạt thứ hai chỉ báo kiểu kích hoạt đặc trưng dùng để yêu cầu kiểu khung phản hồi UL MU đặc trưng từ các trạm đầu cuối; và bộ nhận mà nhận kiểu khung phản hồi UL MU đặc trưng từ các trạm đầu cuối khi trường con kiểu chỉ báo kiểu kích hoạt thứ hai.



- (11) **1-0035060 B** (15) 20/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2018 369
- (21) 1-2018-04914 (85) 02/11/2018
- (22) 03/04/2017 (86) PCT/JP2017/013990 03/04/2017
- (30) 2016-076441 06/04/2016 JP (87) WO2017/175733 A1 12/10/2017
- (51) **C10L 5/44; C10L 9/08**
- (73) **MITSUBISHI UBE CEMENT CORPORATION (JP)**
2-1-1, Uchisaiwaicho, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8521 Japan
- (72) HAYASHI, Shigeya (JP); AMANO, Hiroshi (JP); OOI, Nobuyuki (JP); HIRAIWA, Yuusuke (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **NHIÊN LIỆU SINH KHỐI DẠNG RẮN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NHIÊN LIỆU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến nhiên liệu sinh khối dạng rắn, khi tiếp xúc với nước mưa, có COD (nhu cầu oxy hóa học-Chemical Oxygen Demand) giảm trong nước thải và có đặc tính tan rã thấp, đồng thời không làm tăng chi phí. Nhiên liệu sinh khối dạng rắn theo sáng chế thu được bằng cách đúc các hạt sinh khối đã nghiền, trong đó sự liên kết hoặc kết dính lẫn nhau giữa các hạt sinh khối đã nghiền được duy trì sau khi nhúng trong nước. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất nhiên liệu sinh khối dạng rắn.

- (11) **1-0035061 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2020 390
 (21) 1-2019-07291 (85) 23/12/2019
 (22) 22/06/2018 (86) PCT/EP2018/066721 22/06/2018
 (30) 17001068.0 22/06/2017 EP (87) WO2018/234528 27/12/2018
 (51) *A23F 5/02; A23F 5/26; A23F 5/48; A23F 5/08*
 (73) **MASTERCOLDBREWER AG (CH)**
 Rosenbergstrasse 8, St. Gallen, 9000, Switzerland
 (72) Roland LAUX (CH); Tilo HÜHN (CH)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN CÀ PHÊ MÍT VÀ CHẤT CHIẾT XUẤT THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và/hoặc kỹ thuật để sản xuất các chất chiết xuất từ quả cà phê trên cơ sở quả cà phê mít cho phép cải thiện quá trình chiết xuất và hiệu suất của các thành phần thơm có thể sử dụng và thành phần có lợi về mặt dinh dưỡng (bao gồm, polyphenol, chất chống oxy hóa và/hoặc đường) của quả cà phê. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp chế biến cà phê mít, phương pháp này bao gồm các bước: (1) bổ sung nước vào cà phê mít hoặc vào phần thịt quả hoặc nhân xanh chưa rang bất kỳ thu được từ cà phê mít tạo thành dịch huyền phù; (2) nghiền ướt dịch huyền phù trong nhiều bước thành kích thước hạt trung bình nhỏ hơn hoặc bằng 100 µm; và (3) cho dịch huyền phù này vào một hoặc nhiều bước phân tách và/hoặc xử lý bao gồm ít nhất là sự phân tách của pha nước để thu ít nhất là một chất chiết xuất từ cà phê mít được chọn từ nhóm bao gồm chất mùi thơm cà phê mít, dầu cà phê mít, bột cà phê mít, nước ép cà phê mít, chất mùi thơm phần thịt quả cà phê, bột phần thịt quả cà phê, nước ép phần thịt quả cà phê, chất mùi thơm nhân cà phê và bột nhân xanh hoặc rang.



(11) 1-0035062 B	(15) 20/02/2023		
(45) 27/03/2023	420B	(43) 27/07/2020	388
(21) 1-2020-02292	(85) 22/04/2020		
(22) 25/09/2017	(86) PCT/JP2017/034517		25/09/2017
	(87) WO2019/058550		28/03/2019

(51) **B65D 41/34**

(73) **NIHON YAMAMURA GLASS CO., LTD., (JP)**

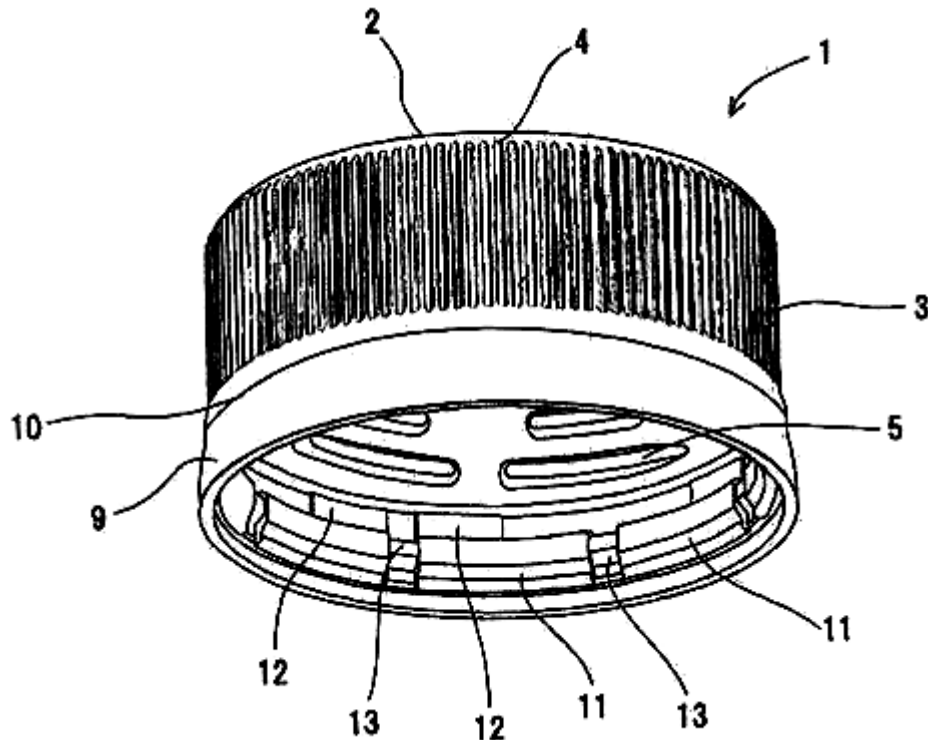
15-1, Nishimukojima-cho, Amagasaki-shi, Hyogo 6608580, Japan

(72) KUROIWA Yasafumi (JP); KAWAMURA Nobuo (JP); ONO Junji (JP); UMEKI Shingo (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

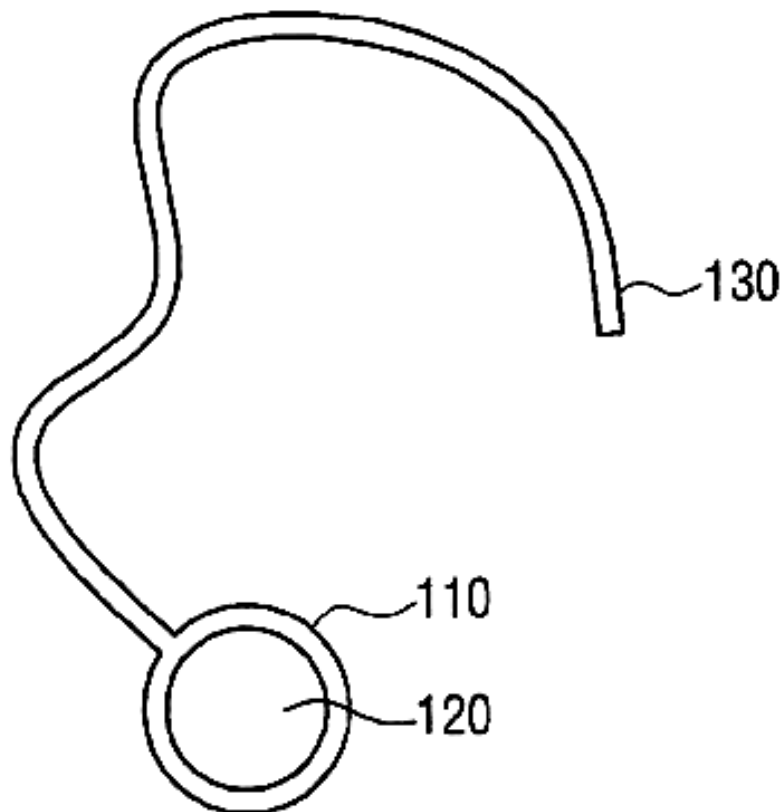
(54) **NẮP NHỰA TỔNG HỢP VÀ ĐỒ CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến nắp và đồ chứa, trong đó nắp (1) bao gồm: dải bảo đảm (9) được liên kết với phần dưới của thành bên (3) bởi phần được làm yếu hình khuyên (10), trong đó trên phía chu vi trong của dải bảo đảm (9), các chi tiết khóa (11) mà có thể khóa từ bên dưới với phần lõi hình khuyên được bố trí trên chu vi ngoài của miệng đồ chứa được bố trí ở các khoảng cách theo hướng chu vi, ít nhất một phần các chi tiết khóa tạo ra một cặp với chỉ một trong số các chi tiết khóa trên cả hai phía và có phần nhô ra (12) ở mũi, phần nhô ra bố trí ở chi tiết khóa tạo ra cặp được bố trí ở vị trí gần với phần nhô ra của chi tiết khóa của cặp và không được bố trí ở vị trí trên phía đối diện, và nhiều cặp được bố trí.



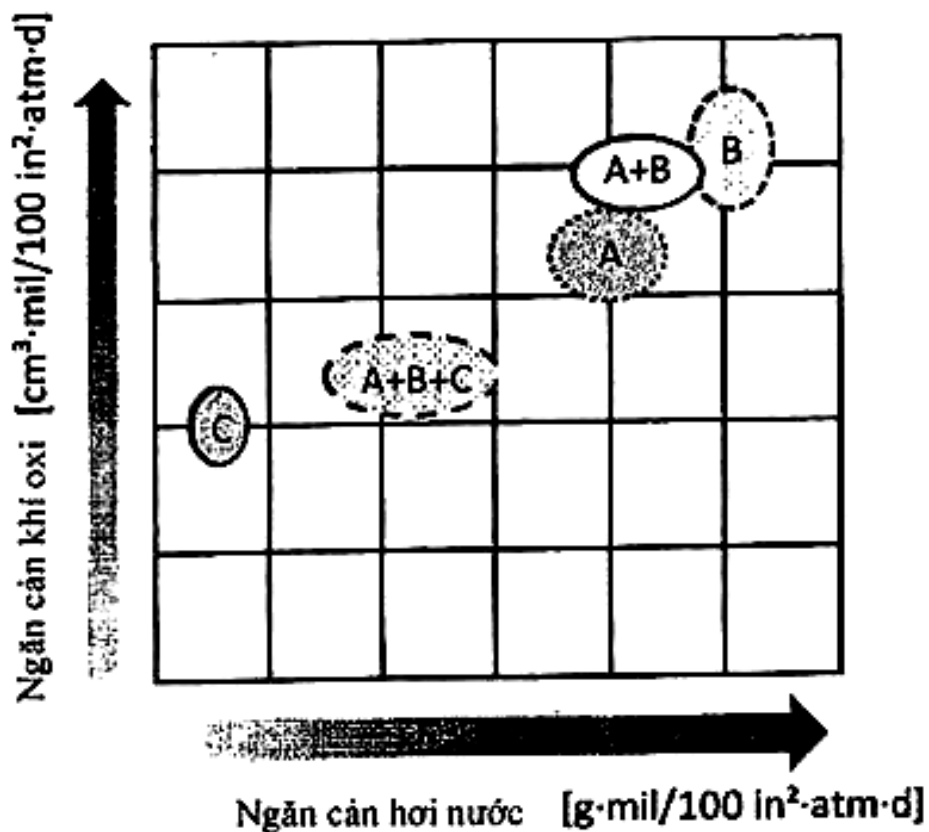
- (11) **1-0035063 B** (15) 20/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/03/2018 360
(21) 1-2017-04506 (85) 10/11/2017
(22) 16/06/2016 (86) PCT/KR2016/006387 16/06/2016
(30) 10-2015-0085031 16/06/2015 KR (87) WO2016/204526 22/12/2016
(51) **G06F 3/01; G06F 3/048**
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) JUNG, Yeon-hee (KR); KIM, Ji-hyun (KR); LEE, Yong-yeon (KR); LIM, Eun-
young (KR); KWAK, Ji-yeon (KR); PARK, Hae-yoon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ MANG THEO ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU
KHIỂN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ MANG THEO ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử mang theo được và phương pháp điều khiển
thiết bị điện tử mang theo được. Thiết bị điện tử này bao gồm dây đeo, bộ cảm biến
được tạo cấu hình để đo vị trí và góc uốn cong của dây đeo, màn hình, và bộ xử lý
được tạo cấu hình để hiển thị phần tử giao diện người dùng (User Interface, UI)
tương ứng với vị trí và góc đo được trên màn hình.

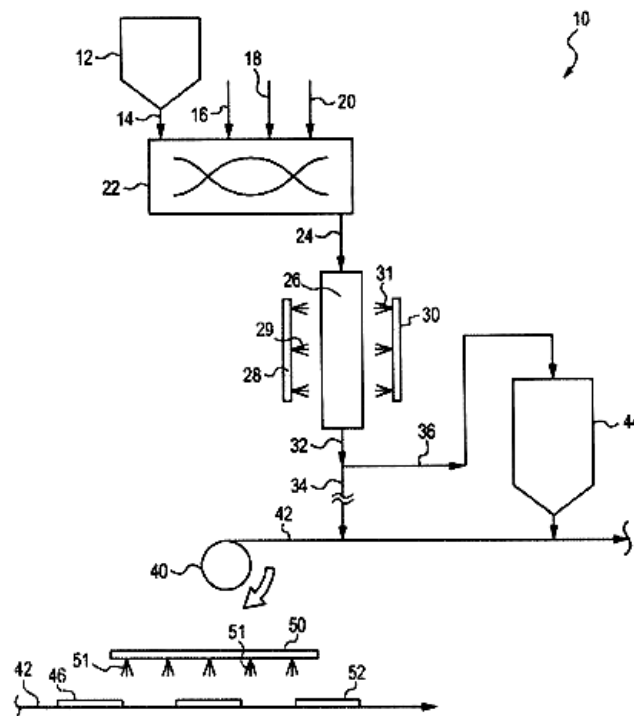


- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035064 B | | (15) 20/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2017-03214 | | (85) 21/08/2017 | |
| (22) 09/06/2016 | | (86) PCT/TH2016/000053 | 09/06/2016 |
| (30) 1501006648 | 02/11/2015 TH | (87) WO2017/078633 | 11/05/2017 |
| (51) B65D 35/10; C08L 23/08; C08L 23/04; B32B 27/30 | | | |
| (73) KIMPAI LAMITUBE CO., LTD. (TH)
1741 Chan Rd., Thungmahamek, Sathorn, Bangkok 10120, Thailand | | | |
| (72) LIMATIBUL, Suraparp (TH) | | | |
| (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW) | | | |
| (54) PHẦN VAI CHO TUÝP ĐỰNG ĐƯỢC LÀM TỪ NHỰA NÓNG CHẢY ĐƯỢC PHA TRỘN VÀ TUÝP ĐỰNG CHỨA PHẦN VAI NÀY | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến một tuýp đựng có phần vai được làm từ nhựa nóng chảy được pha trộn bao gồm ít nhất một polyolefin được chọn từ nhóm bao gồm polypropylen, polyetylen tỷ trọng cao (HDPE), polyetylen tỷ trọng trung bình (MDPE), polyetylen tỷ trọng thấp (LDPE), polyetylen mạch thẳng tỷ trọng thấp (LLDPE), và hỗn hợp của chúng, và polyme etylen-co-hydrophobic để cải thiện tính ngăn cản của tuýp đựng bao gồm ngăn không cho khối lượng và hương thơm của sản phẩm đựng trong tuýp đựng bị mất đi.

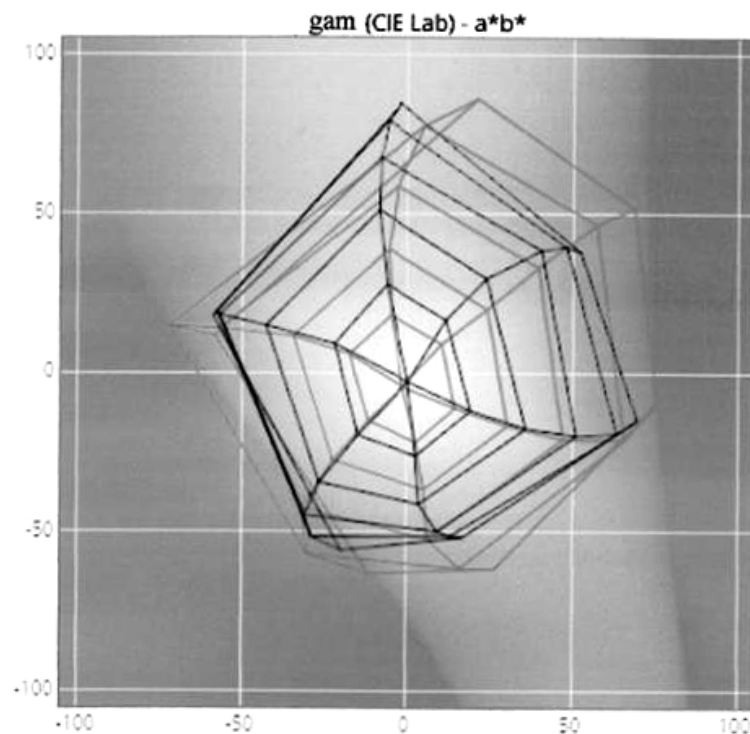


- (11) **1-0035065 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/11/2018 368
 (21) 1-2018-03626 (85) 17/08/2018
 (22) 20/02/2017 (86) PCT/US2017/018568 20/02/2017
 (30) 62/297,170 19/02/2016 US (87) WO2017/143316 A1 24/08/2017
 (51) **C09J 4/06; B01J 8/00; C08F 2/00; C08F 6/00; B01J 19/00; B29C 35/08**
 (73) **AVERY DENNISON CORPORATION (US)**
 8080 Norton Parkway, Mentor, Ohio 44060, United States of America
 (72) Eric L. BARTHOLOMEW (US); William L. BOTTORF (US); Kyle R. HEIMBACH (US); Brandon S. MILLER (US); Michael T. WATERMAN (US); Michael ZAJACZKOWSKI (US); Qiang LUO (CN); Andrew P. FULL (US); Christopher E. KOHLER (US)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **CHẾ PHẨM TIỀN CHẤT KẾT DÍNH VÀ SẢN PHẨM KẾT DÍNH BAO GỒM CHẾ PHẨM NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo chất kết dính có thể polyme hóa được và liên kết ngang được bằng bức xạ quang hóa, có thể xử lý được nóng chảy. Theo một số phương án, các chất kết dính hoặc các chế phẩm tiền chất kết dính bao gồm hai chất khơi mào và được polyme hóa và/hoặc được liên kết ngang bằng cách phơi dưới bức xạ quang hóa như là ánh sáng cực tím hoặc bức xạ chùm điện tử. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm tiền chất kết dính bao gồm các monome có thể polyme hóa được, sản phẩm bao gồm chất kết dính, và các phương pháp và hệ thống liên quan tới các chất kết dính và ứng dụng của chúng. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến các thiết bị để polyme hóa hoặc liên kết ngang chế phẩm nêu trên.



- | | | | |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0035066 B | | (15) 20/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-04028 | | (85) 13/09/2018 | |
| (22) 13/03/2017 | | (86) PCT/US2017/022133 | 13/03/2017 |
| (30) 62/309,673 | 17/03/2016 | US (87) WO2017/160740 A1 | 21/09/2017 |
| (51) H04N 1/60; H04N 1/62; H04N 1/54 | | | |
| (73) AVERY DENNISON CORPORATION (US)
8080 Norton Parkway, Mentor, Ohio 44060, United States of America | | | |
| (72) Ying CHANG (CN); Nikhil R. AGASHE (IN); John D. PECK (US) | | | |
| (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE) | | | |
| (54) MÁY IN PHUN MỰC VÀ QUY TRÌNH TẠO ẢNH IN TRÊN NỀN | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến máy in phun mực và quy trình tạo ảnh in trên nền. Máy in bao gồm: các kênh, với mỗi kênh bao gồm một màu riêng; sáu hoặc ít hơn sáu kênh trong các kênh nêu trên bao gồm các mực màu xử lý được lựa chọn từ bộ màu mực xử lý đã biết; hai hoặc nhiều hơn hai kênh trong các kênh nêu trên bao gồm các mực màu điểm thay thế tương ứng cho các mực màu xử lý không được lựa chọn từ bộ màu mực xử lý đã biết, trong đó các mực màu điểm bao gồm các chất tạo màu ổn định cao hơn so với các mực màu xử lý không được lựa chọn; và bộ điều khiển được tạo kết cấu để ghi nhận mỗi màu trong số các màu xử lý được lựa chọn và các màu điểm, và để thay thế ít nhất một màu trong số các màu điểm cho ít nhất một màu trong số các màu xử lý không được lựa chọn mà được liệt kê trong tệp tin thiết kế. Tỷ lệ số lượng kênh bao gồm các mực màu điểm so với số lượng kênh bao gồm các mực màu xử lý được lựa chọn là lớn hơn 1:1.

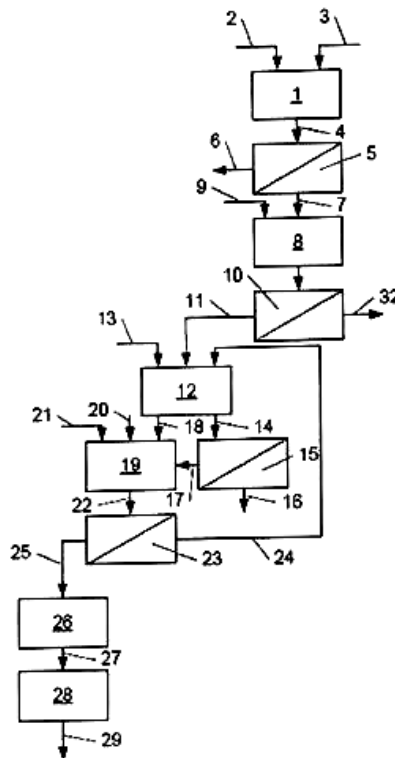


- (11) **1-0035067 B** (15) 20/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2019 372
(21) 1-2019-00287 (85) 17/01/2019
(22) 17/06/2017 (86) PCT/IB2017/053610 17/06/2017
(30) 201621020844 17/06/2016 IN (87) WO2017/216776 A1 21/12/2017
(51) **A01N 41/06**
(73) **INDOFIL INDUSTRIES LIMITED (IN)**
Kalpataru Square - 4th Floor Kondivita Road, Off: Andheri- Kurla Road, Andheri
(East), Mumbai Maharashtra 400059, India
(72) RAO, Jayprakash Gopalkrishnan (IN); BAGLE, Avinash Vitthal (IN); PATIL,
Jitendra Gajanan (IN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **CHẾ PHẨM DIỆT NẤM CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt nấm có tác dụng hiệp đồng chứa các hoạt
chất bao gồm hỗn hợp của metalaxyl-M, cymoxanil và azoxystrobin có tỷ lệ trọng
lượng nằm trong khoảng từ 1:1:0,5 đến 1:3:30, và chất phụ gia được chọn từ nhóm
bao gồm chất phân tán, chất khử bọt, chất thấm ướt, chất gây rã, chất chống kết
khối, chất mang, và chất kết dính. Chế phẩm diệt nấm theo sáng chế ngăn ngừa sự
kháng thuốc của nấm trong thời gian dài và có hoạt tính diệt nấm tăng lên.

- (11) **1-0035068 B** (15) 20/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
 (21) 1-2018-05729 (85) 18/12/2018
 (22) 22/06/2017 (86) PCT/EP2017/065371 22/06/2017
 (30) 2016/5463 23/06/2016 BE (87) WO2017/220718 28/12/2017
 (51) **C01B 25/22; C04B 11/26; C01F 11/46; C01B 25/231; C01B 25/32**
 (73) **PRAYON TECHNOLOGIES (BE)**
 Rue Joseph Wauters, 144 4480 Engis, Belgium
 (72) Thomas HENRY (BE); Tibaut THEYS (BE)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CANXI SULFAT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tạo ra canxi sulfat, trong đó phương pháp này bao gồm bước tạo ra canxi monohydro phosphat (DCP) bằng cách cho axit ăn mòn nguồn phosphat, hòa tan DCP đã phân lập bằng axit sulfuric trong các điều kiện dẫn đến sự tạo ra vữa thạch cao thứ nhất tạo huyền phù trong pha nước có tính axit có hàm lượng SO₃ tự do nhỏ hơn hoặc bằng 1,5% và hàm lượng P₂O₅ tự do, chuyển hoá ít nhất một phần vữa thứ nhất này bằng cách gia nhiệt đến nhiệt độ cao hơn 80°C và có thể bổ sung axit sulfuric, với sự hoà tan tinh thể thạch cao và kết tinh lại canxi sulfat đã hoà tan trong vữa thứ hai chứa tinh thể α-canxi sulfat hemihydrat tạo huyền phù trong pha nước dựa trên axit phosphoric, trong đó hàm lượng SO₃ tự do nhỏ hơn 10% trọng lượng và sự phân tách giữa pha nước và bánh lọc dựa trên α-canxi sulfat hemihydrat đặc biệt tinh khiết.



(11) 1-0035069 B			(15) 20/02/2023	
(45) 27/03/2023	420B		(43) 25/02/2019	371
(21) 1-2018-03998			(85) 11/09/2018	
(22) 27/03/2017			(86) PCT/JP2017/012346	27/03/2017
(30) 2016-090964	28/04/2016	JP	(87) WO2017/187863	02/11/2017
2016-090965	28/04/2016	JP		
2017-014594	30/01/2017	JP		
2017-014600	30/01/2017	JP		

(51) **B41J 2/01**

(73) **ALTEMIRA CO., LTD.** (JP)

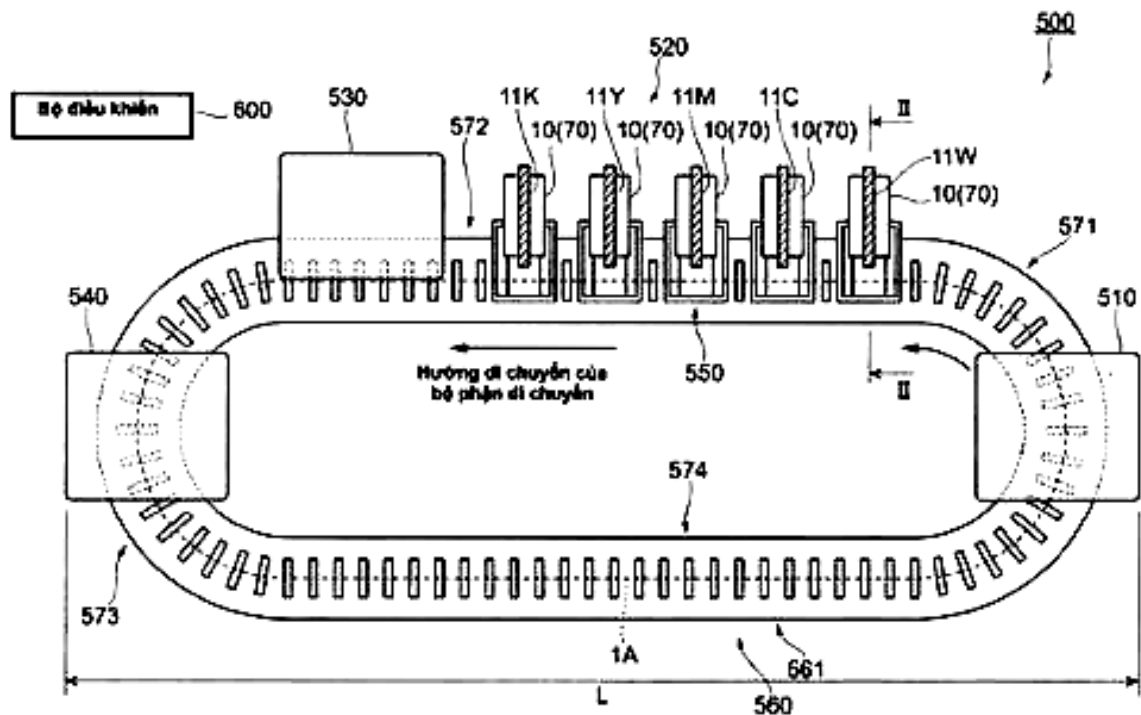
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan

(72) KIMURA, Nobuhiko (JP); OJIMA, Shinichi (JP); IKEDA, Kazunori (JP); SUWA, Asumi (JP); FUJINUMA, Kenji (JP)

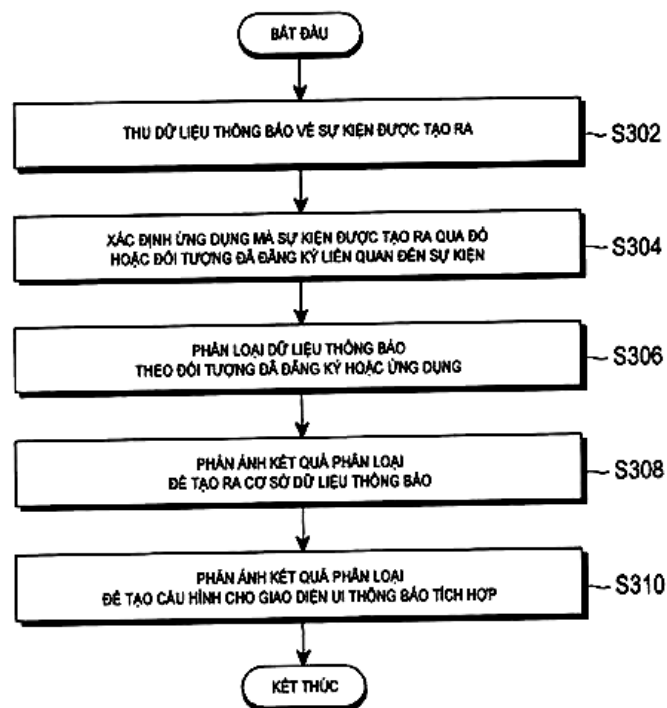
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ IN**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị in trong đó chất lượng của ảnh được tạo ra trên thân lon được cải thiện bằng cách sử dụng các bộ phận tạo ảnh. Thiết bị in (500) có bộ phận di chuyển (550) được di chuyển trong khi đỡ các thân lon (10). Ngoài ra, thiết bị in (500) có bộ phận in (520) có nhiều đầu phun mực (11W, 11C, 11M, 11Y, 11K) và để thực hiện in lên các thân lon (10) được đỡ bởi bộ phận di chuyển (550). Hơn nữa, thiết bị in (500) có cơ cấu di chuyển (560) để làm cho bộ phận di chuyển (550) di chuyển bằng cách sử dụng một cơ cấu chuyển động thẳng.



- (11) **1-0035070 B** (15) 20/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 27/11/2017 356
- (21) 1-2017-01140 (85) 28/03/2017
- (22) 26/02/2016 (86) PCT/KR2016/001960 26/02/2016
- (30) 10-2015-0028654 27/02/2015 KR (87) WO2016/137290 A1 01/09/2016
- (51) **H04M 1/725; G06F 3/0488**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) LEE, Jae-Ho (KR); KONG, Kyu-Chul (KR); JEONG, Hye-Soon (KR); CHOI, Hyun-Suk (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA GIAO DIỆN NGƯỜI DÙNG THÔNG BÁO TÍCH HỢP BẢNG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ VẬT GHI**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra giao diện người dùng thông báo tích hợp bảng thiết bị điện tử, thiết bị điện tử và vật ghi. Phương pháp này bao gồm các bước: hiển thị vùng hiển thị thông tin thứ nhất trên màn hình cảm ứng đáp lại động tác nhập thứ nhất của người dùng thu được trên phần thứ nhất trong một số vùng trên màn hình cảm ứng có phần thứ nhất và phần thứ hai được kết nối hoặc liên kết với phần thứ nhất, hiển thị vùng hiển thị thông tin thứ hai trên màn hình cảm ứng đáp lại động tác nhập thứ hai của người dùng thu được trên phần thứ hai, hiển thị thông tin thứ nhất thu được từ bên ngoài thiết bị điện tử trên vùng hiển thị thông tin thứ nhất, thông tin thứ nhất được liên hệ với thông tin liên hệ thứ nhất, và hiển thị thông tin thứ hai thu được từ bên ngoài thiết bị điện tử trên vùng hiển thị thông tin thứ hai, thông tin thứ hai được liên hệ với thông tin liên hệ thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035071 B | | (15) 20/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/03/2022 | 408 |
| (21) 1-2021-05931 | | (85) 23/09/2021 | |
| (22) 23/03/2020 | | (86) PCT/JP2020/012775 | 23/03/2020 |
| (30) 2019-098336 | 27/05/2019 JP | (87) WO2020/241007 | 03/12/2020 |

(51) **G01N 23/04; G01N 23/18**

(73) **CKD CORPORATION (JP)**

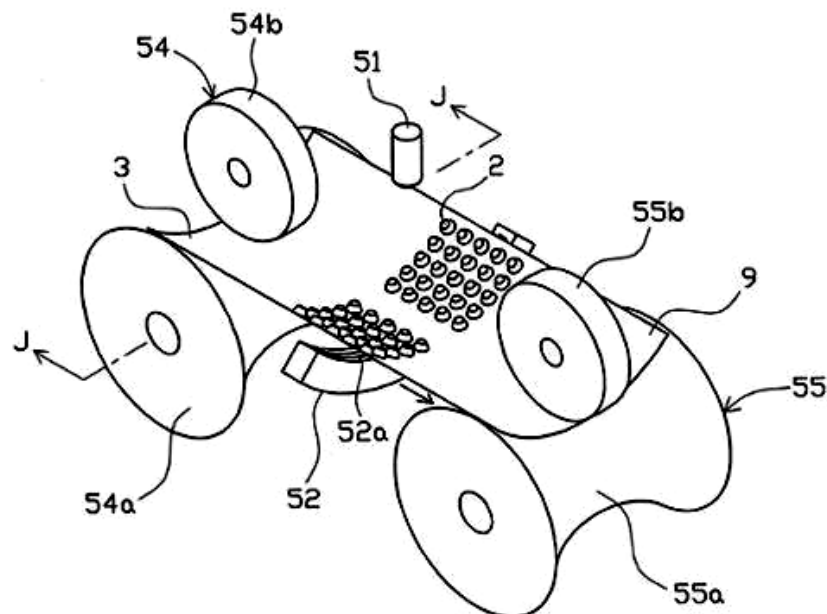
250, Ouji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan

(72) OHTANI Takamasa (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

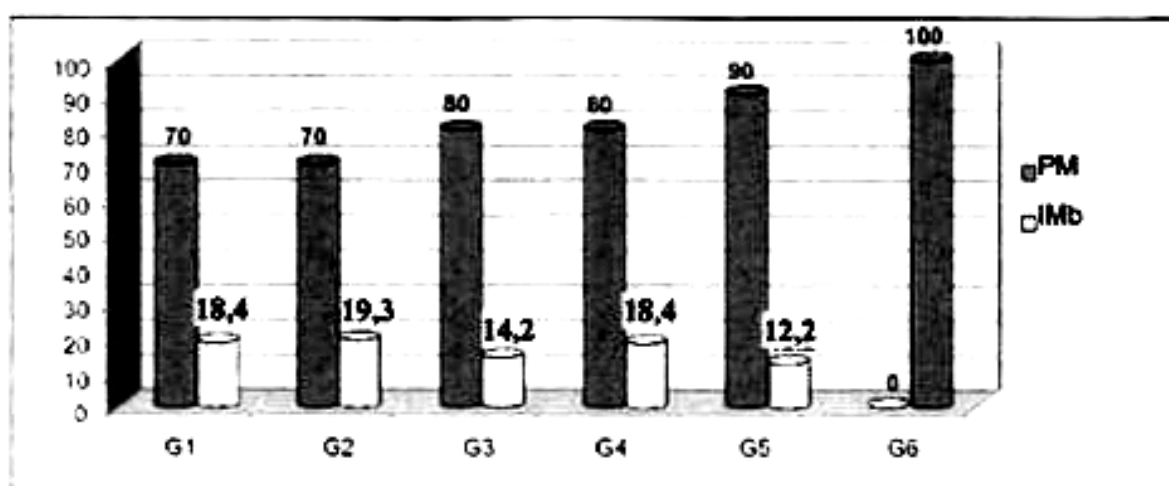
(54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA, THIẾT BỊ SẢN XUẤT TẤM BAO GÓI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM BAO GÓI**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra và thiết bị tương tự mà có thể ngăn chặn sự giảm về hiệu quả kiểm tra và có thể đảm bảo một cách tin cậy hơn sự đồng nhất của chất lượng kiểm tra. Thiết bị kiểm tra chiếu màng PTP 9 với các tia X có khả năng truyền qua màng PTP 9 và thu nhận hình ảnh truyền tia X bởi bộ cảm biến đường tia X 52a dựa vào các tia X được truyền qua màng PTP 9, và thực thi việc kiểm tra dựa vào hình ảnh truyền tia X. Hình ảnh truyền tia X được thu nhận trong trạng thái trong đó màng PTP 9 được uốn cong sao cho lồi về phía hướng đối diện với nguồn chiếu tia X và được duy trì trong hình dạng được uốn cong. Bộ cảm biến đường tia X 52a có hình dạng được uốn cong dọc theo hình dạng của màng PTP 9. Điều này khiến có thể ngăn chặn các thay đổi về cường độ của sóng điện từ giữa các vị trí được chiếu trên màng PTP 9. Kết quả là, hình ảnh truyền tia X trở nên đồng nhất hơn giữa các vị trí. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị sản xuất tấm bao gói và phương pháp sản xuất tấm bao gói.



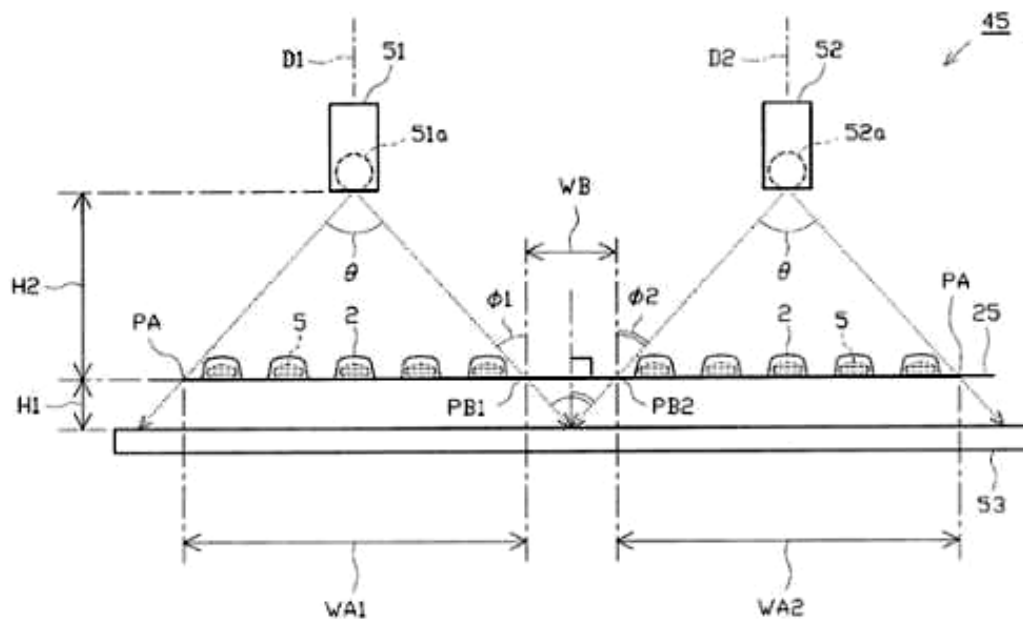
- (11) **1-0035072 B** (15) 21/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/06/2017 351
 (21) 1-2017-00664 (85) 24/02/2017
 (22) 06/08/2015 (86) PCT/IB2015/055994 06/08/2015
 (30) PCT/IB2014/063809 08/08/2014 IB (87) WO2016/020885 11/02/2016
 (51) **C12N 15/861; A61K 39/12; A61K 39/215; A61K 39/245; A61K 39/112; A61K 39/145**
 (73) **GRUPO INDUSTRIAL PECUARIO, S.A. DE C.V. (MX)**
 Maíz No. 18, Col. Granjas Esmeralda, Del. Iztapalapa, Ciudad de México, 09810 Mexico
 (72) LOZANO-DUBERNARD, Bernardo (MX); SOTO-PRIANTE, Ernesto (MX); SARFATI-MIZRAHI, David (MX)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **VACXIN TÁI TỔ HỢP BAO GỒM VECTO ADENOVIRUT GIA CẦM KIỂU HUYẾT THANH 9 (FADV-9) VÀ GIỐNG GỐC CỦA VIRUT TÁI TỔ HỢP ADENOVIRUT GIA CẦM KIỂU HUYẾT THANH 9 (FADV-9)**

(57) Sáng chế đề cập đến vectơ adenovirut gia cầm kiểu huyết thanh 9 (FAdV-9) có ít nhất một chuỗi nucleotit ngoại sinh được chèn mã hóa ít nhất một kháng nguyên của bệnh đang quan tâm và thay thế vùng không thiết yếu của bộ gen adenovirut, trong đó ít nhất một chuỗi nucleotit ngoại sinh mã hóa ít nhất một kháng nguyên của bệnh được quan tâm và thay thế vùng không thiết yếu bộ gen adenovirut được chèn vào giữa các nucleotit 491 và 2782. Sáng chế cũng đề cập đến vaccin tái tổ hợp bao gồm vectơ này và chất mang dược dụng, chất phụ trợ và/hoặc tá dược.



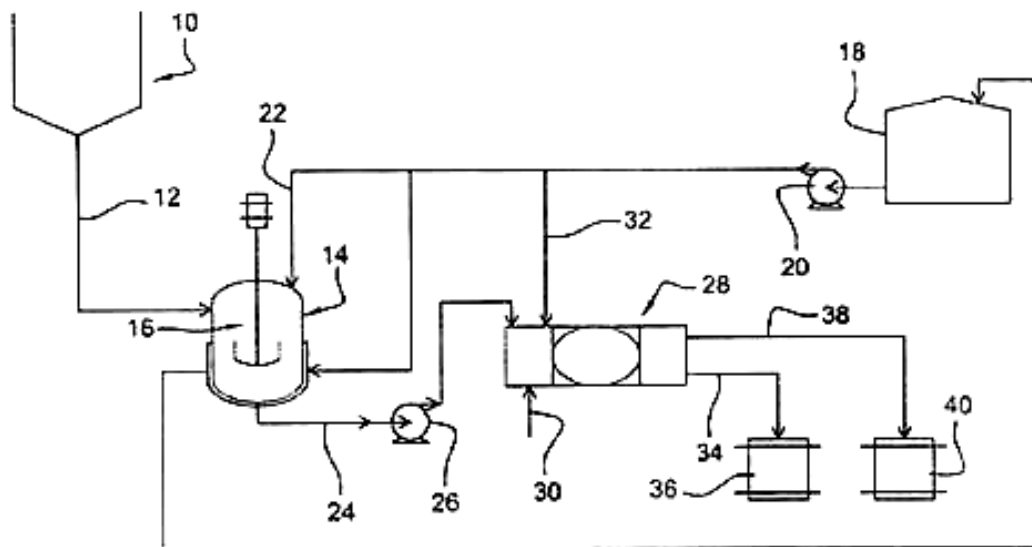
- (11) **1-0035073 B** (15) 21/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2022 406
 (21) 1-2021-06090 (85) 30/09/2021
 (22) 05/02/2020 (86) PCT/JP2020/004307 05/02/2020
 (30) 2019-082645 24/04/2019 JP (87) WO2020/217638 29/10/2020
 (51) **B65B 57/00; G01N 23/18; G01N 21/3581; G01N 23/04; B65B 61/06; B65B 9/04**
 (73) **CKD CORPORATION (JP)**
 250, Ouji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan
 (72) OHTANI Takamasa (JP); OHYAMA Tsuyoshi (JP); SAKAIDA Norihiko (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA, THIẾT BỊ SẢN XUẤT TẤM ĐÓNG GÓI, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM ĐÓNG GÓI**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị kiểm tra mà cho phép giảm kích thước của thiết bị, cải thiện độ chính xác kiểm tra, v.v., và thiết bị sản xuất tấm đóng gói và phương pháp sản xuất tấm đóng gói. Thiết bị kiểm tra bằng tia X (45) bao gồm các bộ chiếu tia X (51 và 52) được tạo kết cấu để chiếu tia X vào màng PTP (25) được vận chuyển; và camera cảm biến dò đường tia X (53) được tạo cấu hình để chụp ảnh của màng PTP (25) được chiếu tia X này. Đường biên giữa khoảng chiếu tia X thứ nhất mà được chiếu tia X từ bộ chiếu tia X thứ nhất (51), và khoảng chiếu tia X thứ hai mà được chiếu tia X từ bộ chiếu tia X thứ hai (52), là được thiết đặt trong khoảng không kiểm tra (WB) được bố trí giữa khoảng kiểm tra thứ nhất (WA1) và khoảng kiểm tra thứ hai (WA2). Tia X mà được bức xạ từ bộ chiếu tia X thứ nhất (51) và được truyền xuyên qua khoảng kiểm tra thứ nhất (WA1), và tia X mà được bức xạ từ bộ chiếu tia X thứ hai (52) và được truyền xuyên qua khoảng kiểm tra thứ hai (WA2), là được thiết đặt để không chồng nhau trên một camera cảm biến dò đường tia X (53).



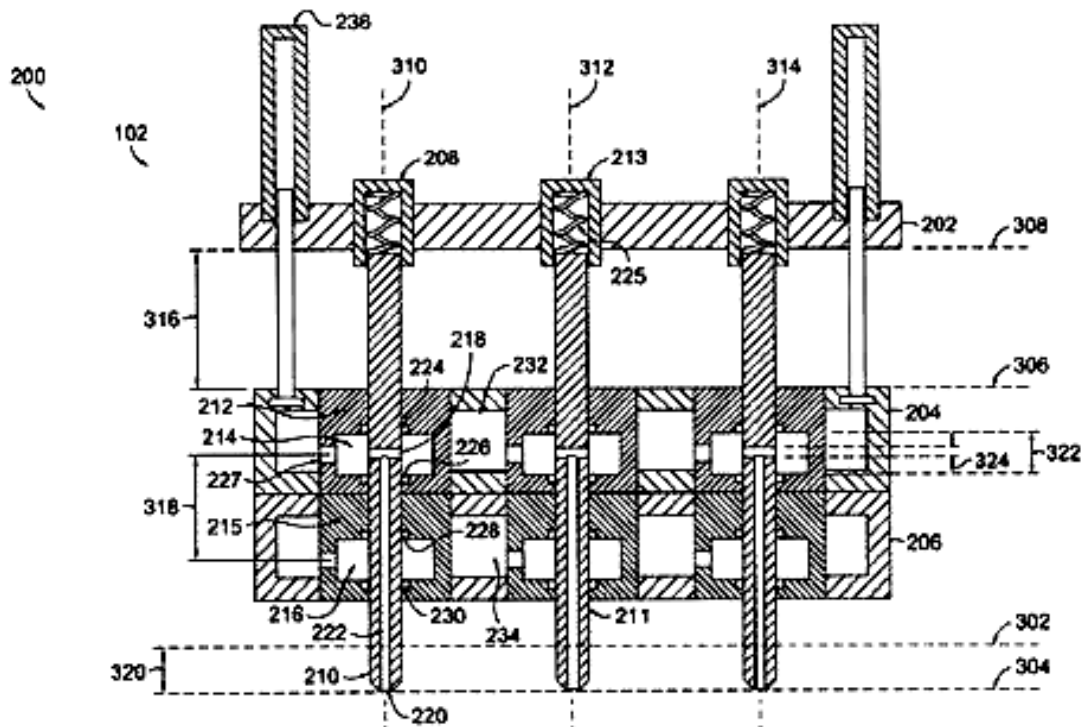
- (11) **1-0035074 B** (15) 21/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2013 300
 (21) 1-2013-00060 (85) 07/01/2013
 (22) 01/06/2011 (86) PCT/EP2011/059020 01/06/2011
 (30) 1054478 08/06/2010 FR (87) WO2011/154293 A1 15/12/2011
 (51) **C08B 37/00; C08H 7/00; C08B 37/14**
 (73) **COMPAGNIE INDUSTRIELLE DE LA MATIERE VEGETALE - CIMV (FR)**
 134-142 Rue Danton, F-92300 Levallois Perret, France
 (72) DELMAS, Michel (FR); BENJELLOUN MLAYAH, Bouchra (FR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) **QUY TRÌNH TÁCH LIGNIN VÀ ĐƯỜNG RA KHỎI CHẤT LỎNG CHIẾT**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình tách lignin và đường ra khỏi chất lỏng chiết chứa lignin và đường ở dạng chất khô, khác biệt ở chỗ, quy trình này bao gồm các bước:
- cô chất lỏng chiết được để thu được chất lỏng chứa chất khô theo tỷ lệ nằm trong khoảng từ 60 đến 70% trọng lượng;
 - trộn chất lỏng đậm đặc với nước theo phần trọng lượng bằng nhau;
 - khuấy hỗn hợp này để phân tán lignin và thu được huyền phù ổn định của lignin;
 - lọc dung dịch thu được, trong đó trong quy trình này:
 - việc trộn được tiến hành bằng cách cho chất lỏng đậm đặc vào nước;
 - nhiệt độ của dung dịch trong quá trình tạo huyền phù nằm trong khoảng từ 50°C đến 60°C.

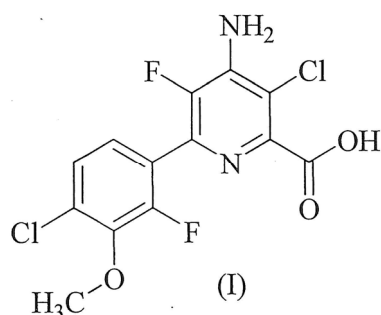


- (11) **1-0035075 B** (15) 21/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-02773 (85) 26/06/2018
 (22) 01/12/2016 (86) PCT/US2016/064370 01/12/2016
 (30) 62/261,702 01/12/2015 US (87) WO2017/096009 08/06/2017
 (51) **B65G 47/91; B65G 51/00**
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America
 (72) MONTROYA, Adam (US); MERCADO, Raymundo (MX)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **DỤNG CỤ NHẮC**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ nhắc hoạt động bằng chân không với các vòi riêng biệt có thể chuyển động cơ học cho phép kích hoạt có lựa chọn các vòi bằng cách dịch chuyển cơ học các vòi so với ống góp chân không. Chuyển động của vòi từ vị trí không hoạt động trong đó cửa vào của vòi không được nối thông chất lưu với ống góp chân không đến vị trí hoạt động trong đó cửa vào được nối thông chất lưu với ống góp chân không cho phép kích hoạt độc lập các vòi riêng biệt của dụng cụ nhắc. Sáng chế còn đề xuất việc thay đổi ống góp liên quan bằng cách dịch chuyển các ống góp có thể tiếp cận cửa vào của vòi khi ở vị trí hoạt động. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống nhắc vật liệu và phương pháp di chuyển vật liệu.



- (11) **1-0035076 B** (15) 21/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 27/07/2015 328
- (21) 1-2015-00556 (85) 13/02/2015
- (22) 19/07/2013 (86) PCT/US2013/051296 19/07/2013
- (30) 61/675,077 24/07/2012 US (87) WO2014/018392 30/01/2014
 13/833,965 15/03/2013 US
- (51) *A01N 43/40; A01N 47/30; A01N 47/22; A01N 37/18; A01N 43/86*
- (73) **CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)**
 9330 Zionsville Road, IN 46268, United States of America
- (72) YERKES, Carla, N. (US); MANN, Richard, K. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG CHỨA AXIT 4-AMINO-3-CLO-5-FLO-6-(4-CLO-2-FLO-3-METOXYPHENYL) PYRIDIN-2-CARBOXYLIC HOẶC DẪN XUẤT CỦA NÓ VÀ BROMOBUTIT, DAIMURON, OXAZICLOMEFON HOẶC PYRIBUTICARB VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ có tác dụng hiệp đồng chứa (a) hợp chất có công thức (I):



hoặc muối hoặc este nông dụng của nó và (b) bromobutit, daimuron, oxaziclomefon hoặc pyributicarb, hoặc muối nông dụng của nó. Chế phẩm và phương pháp theo sáng chế có tác dụng phòng trừ thực vật không mong muốn ở, ví dụ, ruộng lúa gieo thẳng, gieo trong nước, và đước cây, ruộng cây ngũ cốc, cây lúa mì, cây lúa mạch, cây yến mạch, cây lúa mạch đen, cây cao lương, cây ngô hoặc cây bắp, cây mía, cây hướng dương, cây cải hạt dầu, cây canola, cây củ cải đường, cây đậu tương, cây bông, cây dưa, đồng cỏ, bãi cỏ, bãi chăn thả, đất hoang hóa, lớp đất mặt, cây gỗ và cây leo, cây thủy sinh, cây trồng trong vườn ươm, cây rau, vùng quản lý cây công nghiệp (IVM), hoặc đất lưu không (ROW).

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035077 B | | (15) 21/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/07/2019 | 376 |
| (21) 1-2018-00400 | | (85) 29/01/2018 | |
| (22) 04/08/2017 | | (86) PCT/KR2017/008455 | 04/08/2017 |
| | | (87) WO2019/027073 | 07/02/2019 |

(51) **A23K 10/18; A23K 50/10**

(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**

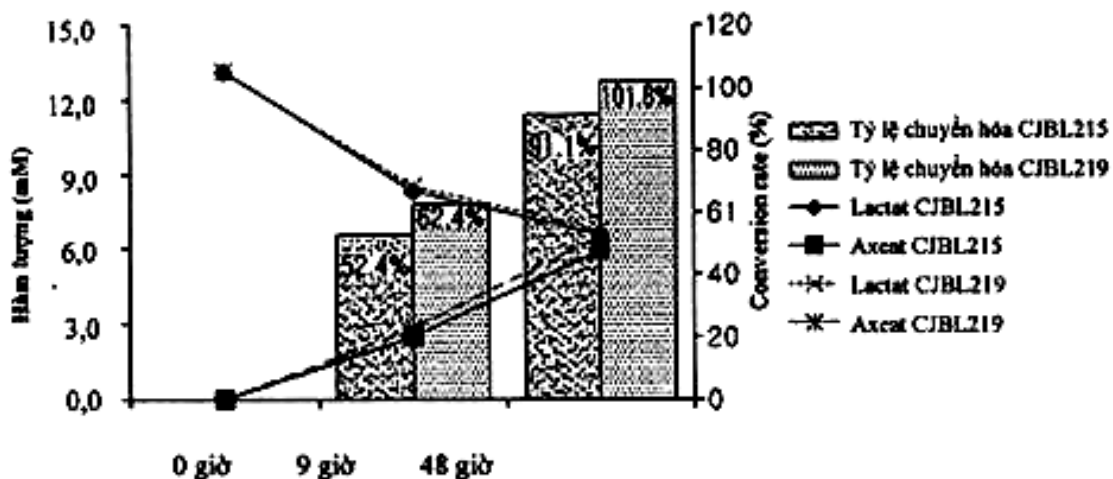
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Korea

(72) OH, Eun Seon (KR); KIM, Yu Jin (KR); PARK, Min Ah (KR); WOO, Seo Hyung (KR)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

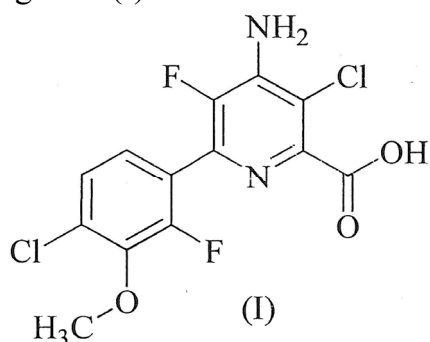
(54) CHẤT PHỤ GIA THỨC ĂN CHĂN NUÔI CHỨA BACILLUS SUBTILIS VÀ BACILLUS LICHENIFORMIS VÀ CHẾ PHẨM THỨC ĂN CHĂN NUÔI CHỨA CHẤT PHỤ GIA THỨC ĂN CHĂN NUÔI NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến chất phụ gia thức ăn chăn nuôi chứa chủng *Bacillus subtilis* và chủng *Bacillus licheniformis*, chế phẩm thức ăn chăn nuôi chứa chất phụ gia thức ăn chăn nuôi này, và phương pháp sản xuất chất phụ gia thức ăn chăn nuôi này.



- (11) **1-0035078 B** (15) 21/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/07/2015 328
 (21) 1-2015-00557 (85) 13/02/2015
 (22) 19/07/2013 (86) PCT/US2013/051297 19/07/2013
 (30) 61/675,089 24/07/2012 US (87) WO2014/018393 30/01/2014
 13/840,488 15/03/2013 US
 (51) **A01N 43/40; A01N 37/34; A01N 43/58; A01N 43/66; A01N 47/32; A01N 43/707; A01N 43/78; A01N 43/82; A01N 43/88; A01N 47/30; A01N 37/22; A01N 43/70**
 (73) **CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)**
 9330 Zionsville Road, IN 46268, United States of America
 (72) YERKES, Clara (US); MANN, Richard (US); SCHMITZER, Paul (US); SATCHIVI, Norbert (CA)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG CHỨA AXIT 4-AMINO-3-CLO-5-FLO-6-(4-CLO-2-FLO-3-METOXYPHENYL) PYRIDIN-2-CARBOXYLIC VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ có tác dụng hiệp đồng chứa (a) hợp chất có công thức (I):



hoặc muối hoặc este nông dụng của nó và (b) chất ức chế PS II, bao gồm, nhưng không giới hạn ở, atrazine, bentazon-natri, bromoxynil, chlorotoluron, cyanazine, diuron, hexazinone, ioxynil, isoproturon, linuron, methibenzuron, metribuzin, propanil, pyridate, siduron, simazine, simetryne, tebuthiuron và terbuthylazine, hoặc muối hoặc este của chúng. Chế phẩm và phương pháp được đề xuất trong bản mô tả này được dùng để phòng trừ thực vật không mong muốn ở, ví dụ, ruộng lúa được gieo thẳng, gieo trong nước, và được cấy, ruộng cây ngũ cốc, cây lúa mì, cây lúa mạch, cây yên mạch, cây lúa mạch đen, cây cao lương, cây ngô hoặc cây bắp, cây mía, cây hướng dương, cây cải hạt dầu, cây canola, cây củ cải đường, cây đậu tương, cây bông, cây dứa, đồng cỏ, bãi cỏ, bãi chăn thả, đất hoang hóa, lớp đất mặt, cây gỗ và cây leo, cây thủy sinh, cây trồng trong vườn ươm, cây rau, vùng quản lý cây công nghiệp (industrial vegetation management - IVM) hoặc đất lưu không (ROW).

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035079 B | | (15) 21/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/04/2019 | 373 |
| (21) 1-2019-00599 | | (85) 30/01/2019 | |
| (22) 31/07/2017 | | (86) PCT/JP2017/027736 | 31/07/2017 |
| (30) 2016-153695 | 04/08/2016 JP | (87) WO2018/025814 | 08/02/2018 |

(51) **G02B 6/44**

(73) **1. FUJIKURA LTD. (JP)**

5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512, Japan

2. NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)

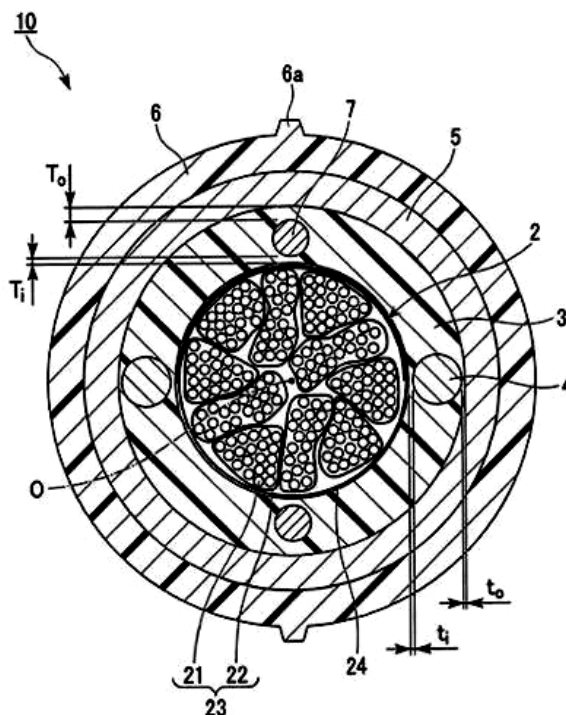
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116, Japan

(72) ISAJI Mizuki (JP); OHNO Masatoshi (JP); SATO Shinnosuke (JP); TOMIKAWA Kouji (JP); NAMAZUE Akira (JP); OSATO Ken (JP); NAKAGAWA Naoki (JP); AOYAGI Yuji (JP); TETSUTANI Shigekatsu (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

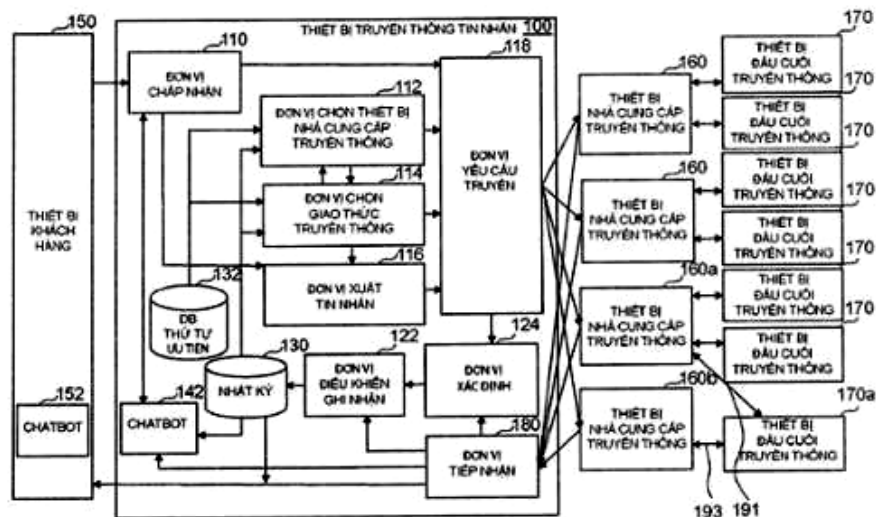
(54) **CÁP SỢI QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến cáp sợi quang bao gồm lõi bao gồm các sợi quang được tập hợp, vỏ bọc bên trong chứa lõi trong đó, thân dây được nhồi vào trong vỏ bọc bên trong, cặp phần tử chịu kéo được nhồi vào trong vỏ bọc bên trong với lõi nằm xen giữa chúng, tấm gia cường vỏ bọc bên trong và thân dây, và vỏ bọc bên ngoài bọc tấm gia cường, trong đó trong vỏ bọc bên trong, khi độ dày của phần bên trong xuyên tâm từ thân dây là t_i , độ dày của phần bên trong xuyên tâm từ cặp phần tử chịu kéo là T_i , độ dày của phần bên ngoài xuyên tâm từ thân dây là t_o , và độ dày của phần bên ngoài xuyên tâm từ cặp phần tử chịu kéo là T_o , $t_i < T_i$ và $t_o < T_o$ được đáp ứng.



- (11) **1-0035080 B** (15) 21/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2022 407
 (21) 1-2021-07919 (85) 09/12/2021
 (22) 14/05/2020 (86) PCT/JP2020/019346 14/05/2020
 (30) 2019-093072 16/05/2019 JP (87) WO2020/230868 19/11/2020
 (51) **H04M 3/424; H04M 11/00; G06F 13/00; H04L 12/58**
 (73) **ACCRETE INC. (JP)**
 301 3F, 28-5, Kandaogawamachi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010052, Japan
 (72) TANAKA Yusei (JP); KAMIKAWA Keiichi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN NHẮN VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LƯU TRỮ CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN THÔNG TIN NHẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến các kỹ thuật để đề xuất thiết bị truyền thông tin nhắn bao gồm: đơn vị chấp nhận mà nó chấp nhận ít nhất một địa chỉ và một hoặc nhiều tin nhắn cần được truyền đến địa chỉ này từ khách hàng, địa chỉ này là số điện thoại của người dùng của khách hàng này hoặc địa chỉ đi kèm với số điện thoại này, và mỗi tin nhắn trong số các tin nhắn này có thể chứa văn bản; đơn vị chọn thiết bị nhà cung cấp truyền thông mà nó chọn một thiết bị nhà cung cấp truyền thông từ trong số nhiều thiết bị nhà cung cấp truyền thông; đơn vị chọn giao thức truyền thông mà nó chọn một giao thức truyền thông từ trong số nhiều giao thức truyền thông được dùng trong nhiều thiết bị nhà cung cấp truyền thông đã nêu; đơn vị xuất tin nhắn mà nó xuất ra tin nhắn tuân thủ theo giao thức truyền thông được chọn và cần được truyền đến địa chỉ đã nêu, từ một hoặc nhiều tin nhắn đã nêu; và đơn vị yêu cầu truyền mà nó yêu cầu thiết bị nhà cung cấp truyền thông được chọn truyền tin nhắn này sao cho tin nhắn đã được xuất ra này được truyền đến địa chỉ đã nêu bởi thiết bị nhà cung cấp truyền thông được chọn nhờ sử dụng giao thức truyền thông được chọn, đơn vị yêu cầu truyền này lặp lại yêu cầu này cho đến khi hoạt động truyền thành công hoặc không còn các tổ hợp của thiết bị nhà cung cấp truyền thông và giao thức truyền thông. Sáng chế cũng đề cập đến phương tiện đọc được bằng máy tính lưu trữ chương trình truyền thông tin nhắn.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0035081 B | | (15) 21/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/07/2015 | 328 |
| (21) 1-2015-00558 | | (85) 13/02/2015 | |
| (22) 19/07/2013 | | (86) PCT/US2013/051299 | 19/07/2013 |
| (30) 61/675,067 | 24/07/2012 | US | (87) WO2014/018395 |
| 13/840,346 | 15/03/2013 | US | 30/01/2014 |

(51) **A01N 43/40**

(73) **CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)**

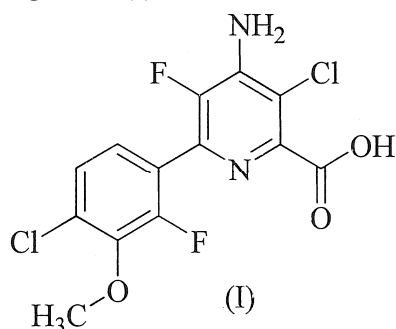
9330 Zionsville Road, IN 46268, United States of America

(72) YERKES, Carla (US); MANN, Richard (US); SCHMITZER, Paul (US); SATCHIVI, Norbert (CA)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG CHỨA AXIT 4-AMINO-3-CLO-5-FLO-6-(4-CLO-2-FLO-3-METOXYPHENYL) PYRIDIN-2-CARBOXYLIC VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ có tác dụng hiệp đồng chứa (a) hợp chất có công thức (I):



hoặc muối hoặc este nông dụng của nó và (b) chất ức chế protoporphyrinogen oxidaza, ví dụ, acifluorfen, azafeniden, bifenox, carfentrazone-etyl, flumioxazin, ipfencarbazone, oxadiargyl, oxadiazon, oxyfluorfen, pentoxazone, pyraclonil, pyraflufen-etyl và saflufenacil, hoặc muối hoặc este của chúng. Chế phẩm và phương pháp được đề xuất trong bản mô tả này được dùng để phòng trừ thực vật không mong muốn ở, ví dụ, ruộng lúa được gieo thẳng, gieo trong nước, và được cấy, ruộng cây ngũ cốc, cây lúa mì, cây lúa mạch, cây yến mạch, cây lúa mạch đen, cây cao lương, cây ngô hoặc cây bắp, cây mía, cây hướng dương, cây cải hạt dầu, cây canola, cây củ cải đường, cây đậu tương, cây bông, cây dứa, đồng cỏ, bãi cỏ, bãi chăn thả, đất hoang hóa, lớp đất mặt, cây gỗ và cây leo, cây thủy sinh, cây trồng trong vườn ươm, cây rau, vùng quản lý cây công nghiệp (IVM), và đất lưu không (ROW).

- (11) **1-0035082 B** (15) 21/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2017 357
(21) 1-2017-02647 (85) 11/07/2017
(22) 26/01/2016 (86) PCT/EP2016/051530 26/01/2016
(30) 15153278.5 30/01/2015 EP (87) WO2016/120250 04/08/2016

(51) **C07H 7/02; C07K 9/00; A23L 2/56**

(73) **SOCIÉTÉ DES PRODUIT NESTLÉ S.A. (CH)**

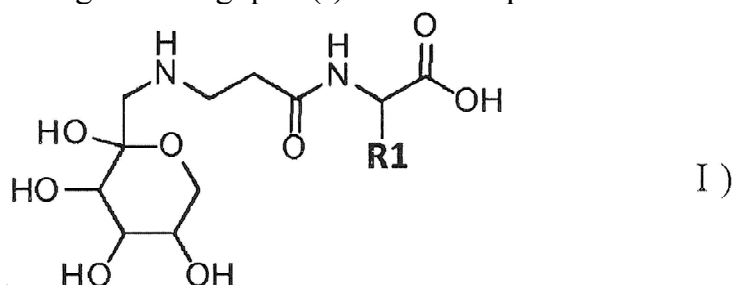
Entre-deux-Villes, 1800 Vevey, Switzerland

(72) SMARRITO-MENOZZI, Candice Marie (FR); VITON, Florian (FR); HOFMANN, Thomas (DE); KRANZ, Maximilian (DE)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **HỢP CHẤT, CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP LÀM TĂNG HƯƠNG VỊ VÀ/HOẶC VỊ UMAMI CỦA SẢN PHẨM THỰC PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất và chế phẩm được sử dụng để làm tăng hương vị và vị umami của các sản phẩm thực phẩm. Cụ thể, sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức tổng quát (I) và các chế phẩm có chứa các hợp chất này.



(11) 1-0035083 B		(15) 21/02/2023	
(45) 27/03/2023	420B	(43) 26/08/2019	377
(21) 1-2019-01943		(85) 18/04/2019	
(22) 19/09/2017		(86) PCT/IB2017/055668	19/09/2017
(30) 102016000094759	21/09/2016 IT	(87) WO2018/055514	29/03/2018

(51) **F16H 55/56; F16H 9/12**

(73) **PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)**

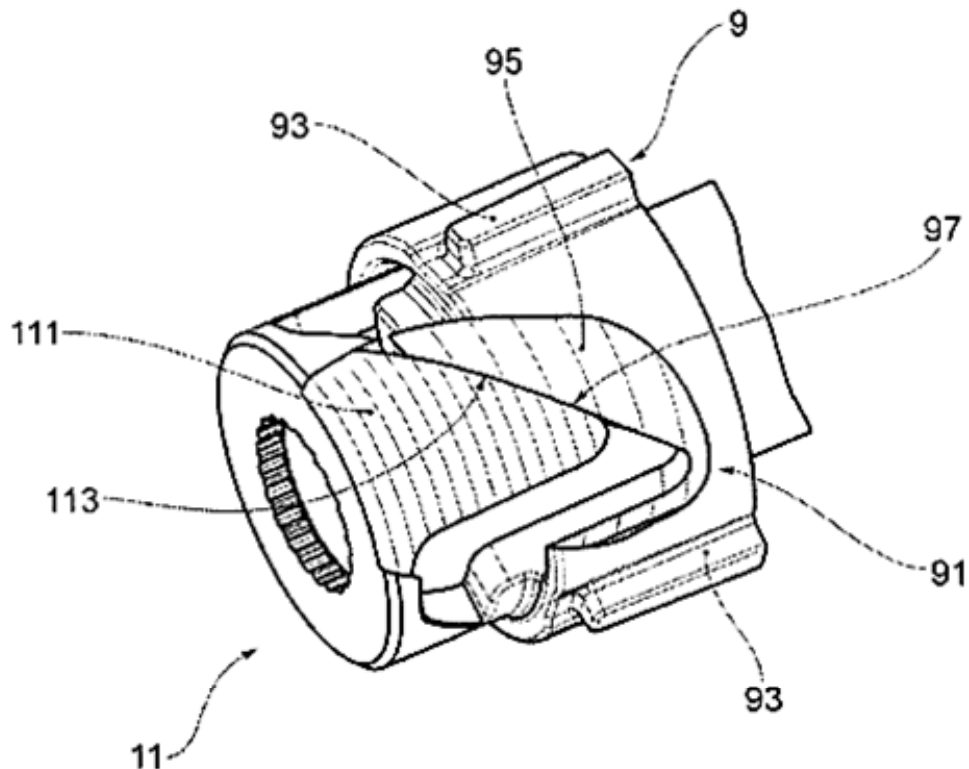
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, PISA, Italy

(72) NESTI, Paolo (IT); MARIOTTI, Walter (IT); FRESCHI, Giacomo (IT)

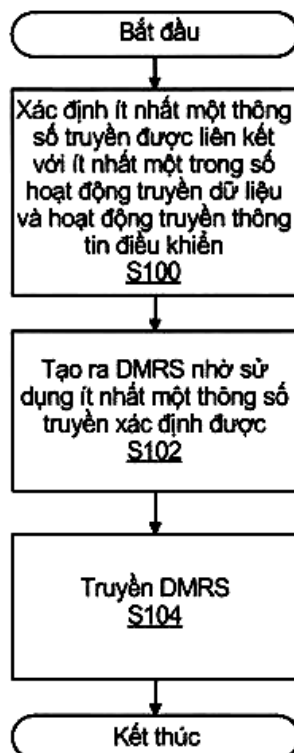
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ TRUYỀN ĐỘNG BIẾN ĐỔI LIÊN TỤC CÓ THIẾT BỊ ĐỂ THAY ĐỔI ĐƯỜNG ĐẶC TÍNH TRUYỀN ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ truyền động CVT (Continuously Variable Transmission - truyền động biến đổi liên tục) (1) bao gồm puli dẫn động (4) có ống lót di động (9), ống lót cố định (11), hệ cơ cấu cam (95, 111; 97, 113) bao gồm ít nhất một phần cam bị dẫn (95) của ống lót di động (9) và phần cam (111) của ống lót cố định (11). Ống lót di động (9) bao gồm thành chính (91) dạng vành so với đường trục quay (X), có bề mặt trong (91a) để định giới hạn cho ngăn chứa (91c) và phần cam bị dẫn (95) nhô bên trong theo hướng kính từ bề mặt trong (91a). Phần cam dẫn động (111) của ống lót cố định (11) thích hợp để xuyên qua theo hướng kính trong ngăn chứa của ống lót di động (9).



- (11) **1-0035084 B** (15) 21/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2019 370
- (21) 1-2018-04918 (85) 02/11/2018
- (22) 12/04/2017 (86) PCT/IB2017/052123 12/04/2017
- (30) 62/321,485 12/04/2016 US (87) WO2017/178993 19/10/2017
 62/321,312 12/04/2016 US
- (51) **H04L 5/00; H04W 92/16; H04W 8/00; H04L 27/26; H04W 4/04**
- (73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
 SE-164 83 Stockholm, Sweden
- (72) **BLASCO SERRANO, Ricardo (ES); SORRENTINO, Stefano (IT)**
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU THAM CHIẾU GIẢI ĐIỀU CHẾ DÀNH CHO CÁC HOẠT ĐỘNG GIAO TIẾP LIÊN KẾT PHỤ**
- (57) Sáng chế đề xuất UE (User Equipment - thiết bị người dùng) (12) để truyền tín hiệu tham chiếu giải điều chế (DeModulation Reference Signal - DMRS) dành cho các hoạt động giao tiếp liên kết phụ. UE (12) này bao gồm mạch xử lý (26) được tạo cấu hình để: xác định ít nhất một thông số truyền được liên kết với ít nhất một trong số hoạt động truyền dữ liệu và hoạt động truyền thông tin điều khiển, và tạo ra DMRS nhờ sử dụng ít nhất một thông số truyền xác định được này. UE (12) này bao gồm mạch phát (22) được tạo cấu hình để truyền DMRS này.



- (11) **1-0035085 B** (15) 21/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2016 344
- (21) 1-2016-03080 (85) 22/08/2016
- (22) 10/02/2015 (86) PCT/JP2015/053691 10/02/2015
- (30) 2014-023463 10/02/2014 JP (87) WO2015/119295 13/08/2015
PCT/JP2014/059085 28/03/2014 JP
- (51) **A23L 1/10; A23L 1/176; A23L 1/00**
- (73) **NISSHIN SEIFUN WELNA INC. (JP)**
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan
- (72) YOSHIOKA, Yasuyuki (JP); OMURA, Masato (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **ĐỒ CHỨA CHỨA BỘT MÌ ĐÓNG GÓI, PHƯƠNG PHÁP PHỦ BỘT MÌ LÊN VẬT THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA SỰ PHÂN TÁN VÀ TẠO CỤC CỦA BỘT MÌ**
- (57) Sáng chế đề cập đến bột mì có thể được lắ ra từ đồ chứa kiểu rây lên trên thực phẩm với lượng nhỏ và ít phân tán và đóng cục. Sáng chế đề cập đến bột mì đóng gói bao gồm bột mì được đóng gói trong đồ chứa kiểu rây có một hoặc nhiều lỗ rây có chiều rộng tối đa từ 2 đến 20 mm, bột mì này có đường kính hạt ở 10%, D10, bằng hoặc lớn hơn 18 µm và đường kính hạt ở 90%, D90, bằng hoặc nhỏ hơn 500 µm. Sáng chế đề cập đến phương pháp phủ bột mì lên vật thể và phương pháp ngăn ngừa sự phân tán và sự tạo cục của bột mì.

- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035086 B | | (15) 21/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/11/2021 | 404 |
| (21) 1-2021-03541 | | (85) 15/06/2021 | |
| (22) 22/11/2019 | | (86) PCT/JP2019/045874 | 22/11/2019 |
| (30) 2018-219798 | 23/11/2018 JP | (87) WO2020/105738 | 28/05/2020 |
| | 2018-219797 23/11/2018 JP | | |

(51) **H04M 11/00; G06F 13/00**

(73) **ACCRETE INC. (JP)**

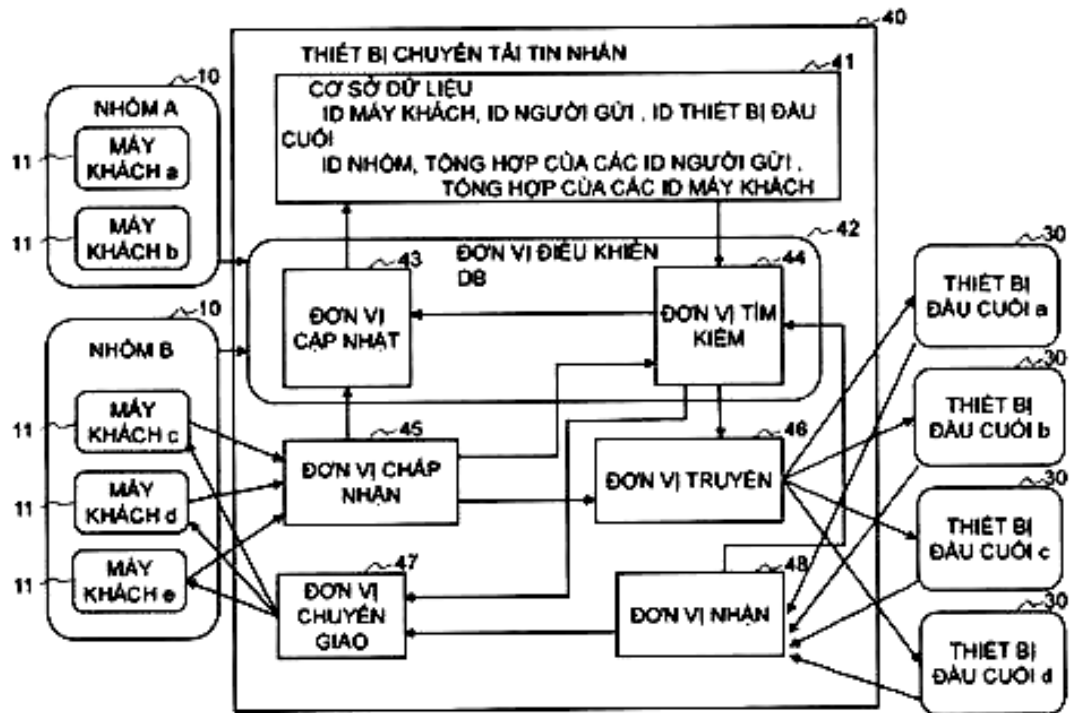
301 3F, 28-5, Kandaogawamachi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-0052 Japan

(72) ITO Akihiro (JP); TANAKA Yusei (JP); KAMIKAWA Keiichi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN TẢI TIN NHẮN, VÀ PHƯƠNG TIỆN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp chuyển tải tin nhắn, và phương tiện đọc được bởi máy tính. Mục đích là đề xuất môi trường mà trong đó truyền thông với dịch vụ tin nhắn ngắn (Short Message Service, SMS), vốn có các dấu hiệu đặc trưng như là khả năng chuyển giao tin nhắn cao và khả năng xác minh nhận dạng cao, hoặc loại tương tự có thể được sử dụng một cách dễ dàng hơn mà không làm suy yếu các dấu hiệu tiện lợi này. Thiết bị chuyển tải tin nhắn được đề xuất sẽ bao gồm: đơn vị chấp nhận mà chấp nhận ID máy khách nhận dạng một máy khách trong số nhiều máy khách, tin nhắn được truyền từ máy khách để được truyền đến thiết bị đầu cuối, và ID thiết bị đầu cuối nhận dạng thiết bị đầu cuối, nhiều máy khách mà mỗi máy khách thuộc về một nhóm trong số các nhóm mà mỗi nhóm được nhận dạng bởi ID nhóm; cơ sở dữ liệu mà trong đó sự tương ứng giữa ID nhóm, ID máy khách, ID người gửi, và ID thiết bị đầu cuối được đăng ký và nhiều ID người gửi được liên kết với một ID nhóm trong số nhiều ID nhóm; đơn vị điều khiển cơ sở dữ liệu mà cập nhật và tìm kiếm cơ sở dữ liệu; đơn vị truyền mà truyền, đến thiết bị đầu cuối được nhận dạng bởi ID thiết bị đầu cuối, tin nhắn được truyền đến thiết bị đầu cuối mà được đính kèm một ID người gửi trong số nhiều ID người gửi trong cơ sở dữ liệu được liên kết với ID nhóm tương ứng với ID máy khách; đơn vị nhận mà nhận tin nhắn trả lời từ thiết bị đầu cuối đã nhận được tin nhắn được truyền, tin nhắn trả lời là tin nhắn mà trong đó ID người gửi được đính kèm với tin nhắn được truyền được chỉ định là điểm đến trả lại và là tin nhắn mà ID thiết bị đầu cuối của thiết bị đầu cuối được đính kèm với; và đơn vị chuyển giao mà chuyển giao tin nhắn trả lời cho máy khách được nhận dạng bởi ID máy khách tương ứng với một cặp ID người gửi và ID thiết bị đầu cuối được đăng ký trong cơ sở dữ liệu.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035087 B | | (15) 21/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/02/2022 | 407 |
| (21) 1-2021-07261 | | (85) 15/11/2021 | |
| (22) 17/03/2020 | | (86) PCT/JP2020/011757 | 17/03/2020 |
| (30) 2019-092745 | 16/05/2019 JP | (87) WO2020/230446 | 19/11/2020 |

(51) **G01N 23/04; G01N 23/18**

(73) **CKD CORPORATION (JP)**

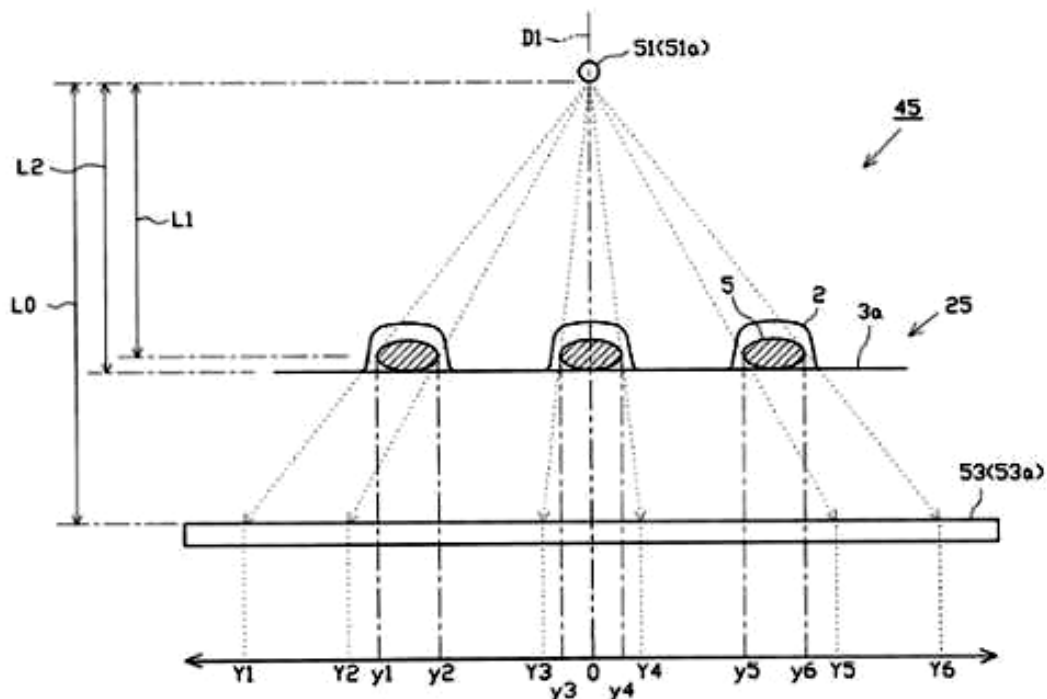
250, Ouji 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan

(72) OHTANI Takamasa (JP); OHYAMA Tsuyoshi (JP); SAKAIDA Norihiko (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

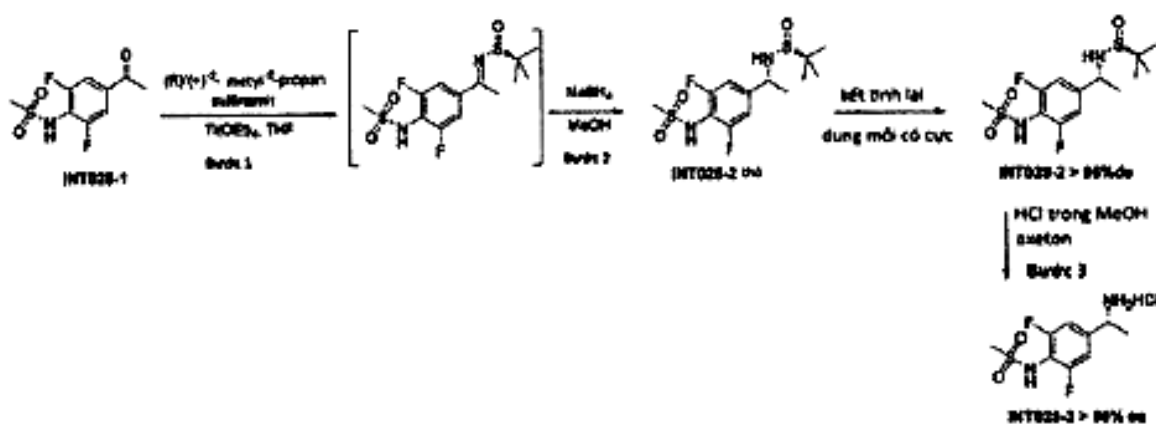
(54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA, MÁY ĐÓNG GÓI, VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA BAO GÓI**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị kiểm tra để đạt được sự cải thiện về độ chính xác kiểm tra và tương tự, máy đóng gói, và phương pháp kiểm tra bao gói. Thiết bị kiểm tra tia X (45) bao gồm bộ chiếu xạ tia X (51) được tạo cấu hình để chiếu màng được truyền PTP (25) bằng tia X; và máy ghi hình cảm biến đường tia X (53) được tạo cấu hình để chụp hình ảnh của màng PTP (25) chiếu xạ với tia X. Hệ tọa độ của hình ảnh truyền bằng tia X thu được bằng máy ghi hình cảm biến đường tia X (53) được chuyển đổi thành hệ tọa độ của màng PTP (25), dựa trên quan hệ vị trí giữa bộ chiếu xạ tia X (51), màng PTP (25), và máy ghi hình cảm biến đường tia X (53). Sự kiểm tra được thực hiện cho màng PTP (25), dựa trên hình ảnh truyền bằng tia X được chuyển đổi tọa độ.



- (11) **1-0035088 B** (15) 21/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2019 376
 (21) 1-2019-02053 (85) 23/04/2019
 (22) 26/09/2017 (86) PCT/KR2017/010582 26/09/2017
 (30) 10-2016-0124642 28/09/2016 KR (87) WO2018/062799 05/04/2018
 (51) **C07C 303/44; C07C 311/08; A61K 31/18; B01D 9/00**
 (73) **AMOREPACIFIC CORPORATION (KR)**
 106, Hangang-daero, Yongsan-gu, Seoul 04386, Republic of Korea
 (72) WOO, Byoung Young (KR); LEE, Ki-Wha (KR); LEE, Jihae (KR); CHOI, Chang Soon (KR); PARK, Miyoung (KR); PARK, Young-Ho (KR); JAYAPRAKASH, Sarva (IN); REGATI, Sridhar (IN); SRINIVAS, Mamidi (IN); PATEL, Krushnakant (IN); RAMAMOHAN, M. (IN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ (R)-N-[4-(1-AMINO-ETYL)-2,6-DIFLO-PHENYL]-METANSULFONAMIT**

- (57) Bản mô tả bộc lộ phương pháp có khả năng điều chế N-[4-[(1R)-1-[[[R)-(1,1-đimetyyletyl)sulfinyl]amino]etyl]-2,6-diflophenyl]-metansulfonamit (INT028-2) với độ tinh khiết cao về mặt quang học, nhờ việc lựa chọn chất hỗ trợ không đối xứng Ellman và kết tinh lại và phân tách các chất đồng phân quang học. Theo phương pháp này, N-[4-[(1R)-1-[[[R)-(1,1-đimetyyletyl)sulfinyl]amino]etyl]-2,6-diflophenyl]-metansulfonamit có độ tinh khiết cao với chất lượng tuyệt vời có thể được sản xuất ở nhiệt độ trong phòng bằng cách cải thiện các điều kiện quy trình làm đông lạnh cần thiết để thu được độ tinh khiết cao về mặt quang học, và vì vậy tổn thất do tỷ lệ quy trình không đạt yêu cầu có thể được giảm đáng kể.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035089 B | | (15) 21/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/12/2020 | 393 |
| (21) 1-2020-04889 | | (85) 25/08/2020 | |
| (22) 12/12/2018 | | (86) PCT/CN2018/120735 | 12/12/2018 |
| (30) 201810247249.0 | 23/03/2018 CN | (87) WO2019/179179 | 26/09/2019 |

(51) **H04N 5/235**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

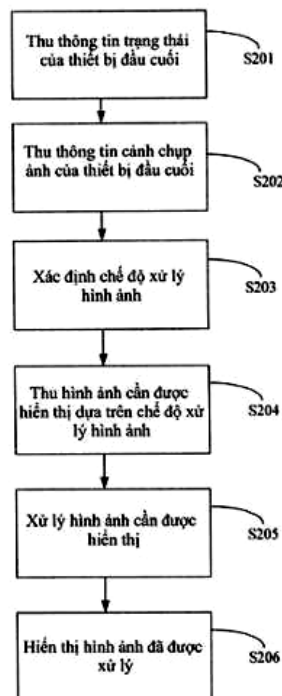
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) DAI, Jun (CN); HU, Biying (CN); HUANG, Yining (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

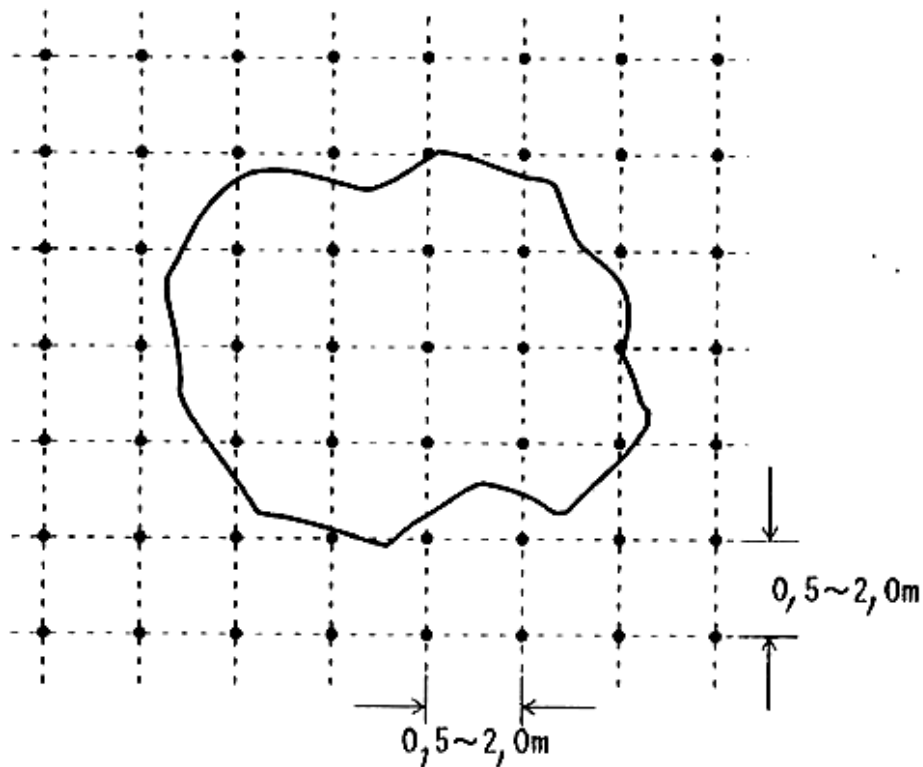
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY XỬ LÝ HÌNH ẢNH**

(57) Các phương án của sáng chế bộc lộ máy xử lý hình ảnh, trong đó máy này gồm có; môđun thu, được tạo cấu hình để thu thông tin trạng thái của thiết bị đầu cuối; môđun chụp hình ảnh, được tạo cấu hình để thu thông tin cảnh chụp ảnh của thiết bị đầu cuối; môđun chọn chế độ, được tạo cấu hình để xác định chế độ xử lý hình ảnh dựa trên thông tin trạng thái và thông tin cảnh chụp ảnh, trong đó môđun chụp hình ảnh còn được tạo cấu hình để thu hình ảnh cần được hiển thị; và môđun xử lý, được tạo cấu hình để xử lý hình ảnh cần được hiển thị dựa trên chế độ xử lý hình ảnh, để thu hình ảnh đã được xử lý. Các phương án của sáng chế còn bộc lộ phương pháp xử lý hình ảnh. Theo phương pháp xử lý hình ảnh và máy xử lý hình ảnh theo các phương án của sáng chế, các chế độ xử lý hình ảnh khác nhau có thể được chọn dựa trên thông tin trạng thái của thiết bị đầu cuối và kết quả xác định của thông tin cảnh chụp ảnh, và các giá trị phơi sáng khác nhau và các chế độ kết hợp hình ảnh khác nhau được sử dụng để thu hình ảnh trộn tốt nhất.



- (11) **1-0035090 B** (15) 21/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2019 372
 (21) 1-2018-06064 (85) 28/12/2018
 (22) 31/05/2017 (86) PCT/JP2017/020184 31/05/2017
 (30) 2016-109632 31/05/2016 JP (87) WO2017/209160 A1 07/12/2017
 (51) **E02D 35/00; E02D 27/38; E02D 3/12**
 (73) **UPCON CORPORATION (JP)**
 KSP East Bldg. 611, 3-2-1, Sakado, Takatsu-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 213-0012, Japan
 (72) MATSUDO Nobukazu (JP); KAWAGUCHI Koji (JP)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SỬA CHỮA TẤM BÊ TÔNG TRÊN NỀN LÚN**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp để sửa chữa chính xác tấm bê tông trên nền bị sụt lún bằng cách bơm nhựa có thể giãn nở bên dưới tấm bê tông nhiều lần, điều này cũng cho phép kiểm soát quá trình làm việc dễ dàng. Phương pháp của sáng chế bao gồm việc thực hiện các bước: trên tấm bê tông trong vùng bao gồm vùng nơi lún nền đã xảy ra, xác định điểm để khoan lỗ bơm để bơm nhựa có thể giãn nở với bước bước 0,5 đến 2,0m trong mô hình lưới hoặc mô hình so le; bơm nhựa có thể giãn nở xuống dưới điểm mà độ lún của tấm bê tông nghiêm trọng nhất và làm giãn nở nhựa có thể giãn nở để đẩy tấm bê tông lên cao tối đa 30mm nhiều lần.



(11) 1-0035091 B		(15) 22/02/2023	
(45) 27/03/2023	420B	(43) 27/05/2019	374
(21) 1-2018-05358		(85) 29/11/2018	
(22) 02/06/2017		(86) PCT/JP2017/020611	02/06/2017
(30) 2016-111741	03/06/2016	JP (87) WO2017/209278	07/12/2017

(51) **F01M 13/00; F01M 13/04**

(73) **ISUZU MOTORS LIMITED (JP)**

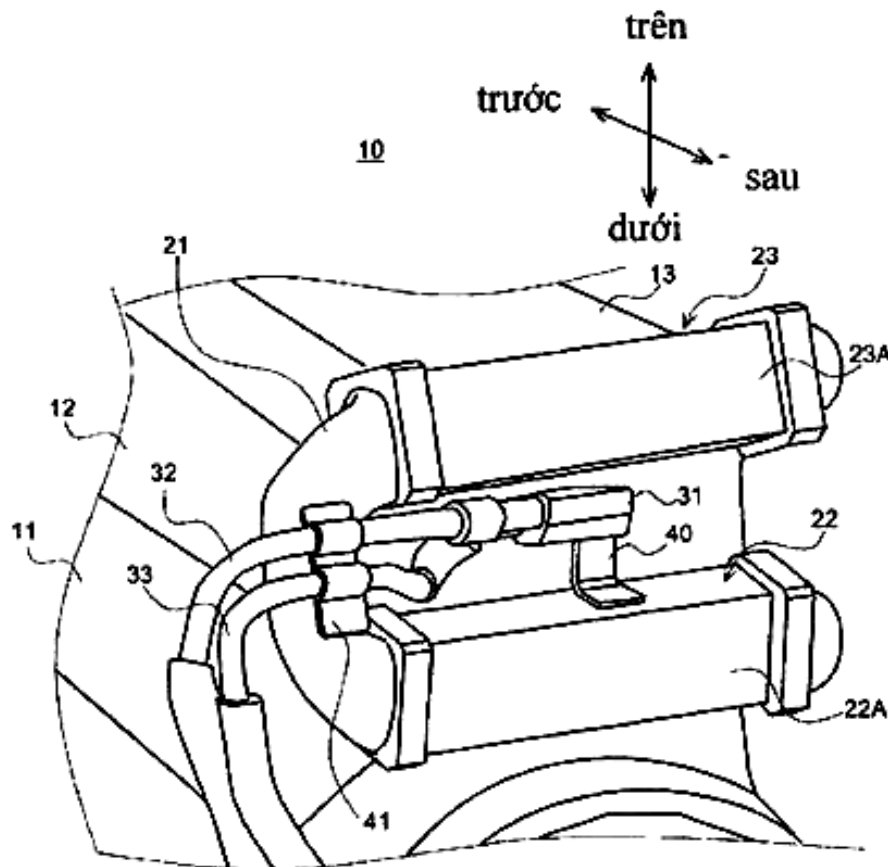
6-26-1, Minami-oi, Shinagawa-ku, Tokyo 1408722 (JP)

(72) Takao ISHIBASHI (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THIẾT BỊ CÓ ĐỘNG CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị có động cơ được trang bị các đường ống khí thoát (32) và (33) mà khí thoát được tạo ra trong động cơ (10), đường ống tuần hoàn khí thải (21) nối hệ thống thải khí (18) và hệ thống nạp khí (17) của động cơ (10) để tuần hoàn khí thải tuần hoàn, và bộ làm mát thứ nhất (22) mà được đặt xen giữa trong ống tuần hoàn khí thải (21), mà được bố trí ở phần động cơ phía sau phương tiện (10), và làm mát khí thải tuần hoàn. Ít nhất một phần của các đường ống khí thoát (32, 33) được bố trí liền kề với bộ làm mát thứ nhất (22).



(11) **1-0035092 B** (15) 22/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/07/2020 388

(21) 1-2018-06067

(22) 28/12/2018

(51) **B65F 3/14; B65F 1/14; B62D 1/12; B62D 1/14**

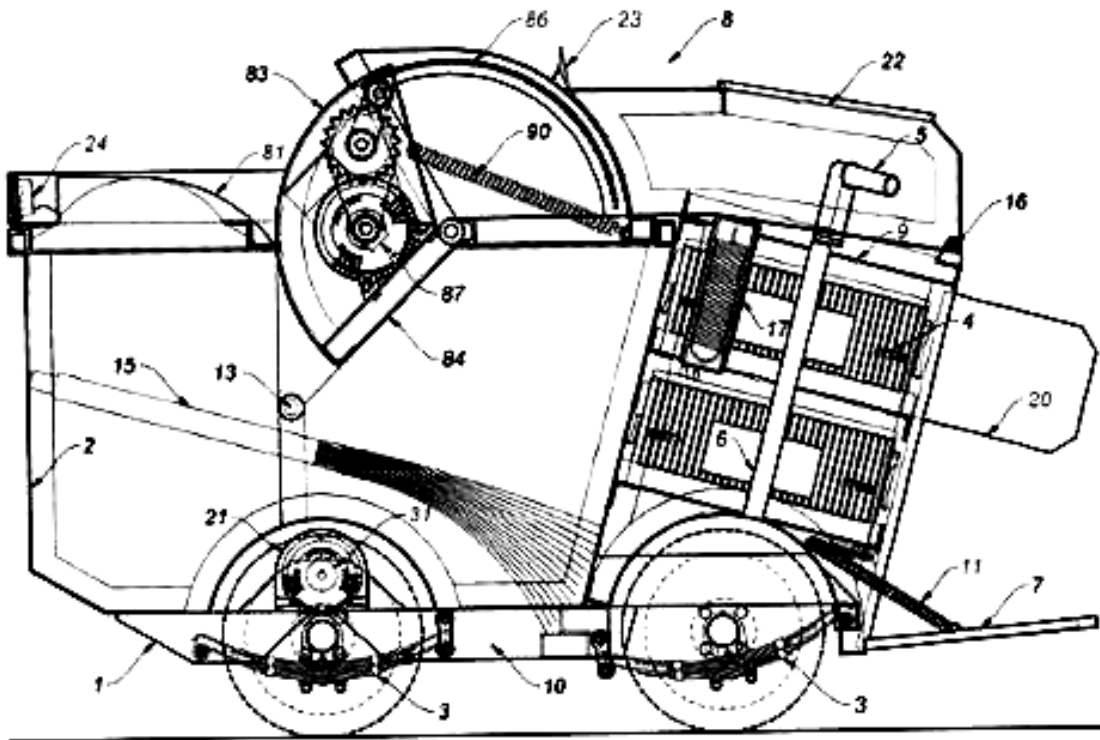
(76) **TRẦN ANH DŨNG (VN)**

P48, E4, khu tập thể 8/3, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **CƠ CẤU ÉP RÁC DÙNG TRÊN XE ĐIỆN THU GOM RÁC VÀ XE ĐIỆN THU GOM RÁC**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu ép rác và xe điện thu gom rác có thùng chứa rác rời nằm ở phía trước xe. Cơ cấu ép rác được bố trí trên xe và bên trên thùng chứa rác, có cơ cấu truyền lực dạng xích răng hành tinh hoặc bánh răng hành tinh để ép rác trong thùng chứa rác. Nhờ đó rác được ép với hệ số ép lớn nên tăng khả năng chứa và thu gom của xe điện thu gom rác. Sáng chế còn đề cập xe điện thu gom rác có cơ cấu đảo chiều lái dùng xe có bánh lái phía sau để cho phép xe chuyển hướng cùng chiều với chiều xoay của cơ cấu lái. Ngoài ra, xe điện thu gom rác theo sáng chế còn có kết cấu chống ngập nước cho động cơ điện, nhờ đó xe có thể đi qua các vùng ngập nước mà không ảnh hưởng tới hoạt động của động cơ điện.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035093 B | | (15) 22/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2018-04024 | | (85) 12/09/2018 | |
| (22) 07/03/2017 | | (86) PCT/US2017/021172 | 07/03/2017 |
| (30) 62/305,393 | 08/03/2016 | US (87) WO2017/156009 | 14/09/2017 |
| | 62/346,336 | 06/06/2016 | US |

(51) **C07D 261/18; A61K 31/42; A61P 9/00**

(73) **THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)**

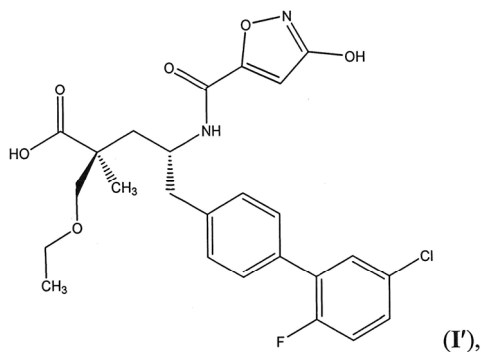
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, California 94080, United States of America

(72) HUGHES, Adam D. (GB); FLEURY, Melissa (CA); RAPTA, Miroslav (SK); THALLADI, Venkat R. (US); FASS, Gene Timothy (US); SIMEONE, Michael (US); BALDWIN, R. Michael (US); BOURDET, David L. (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DẠNG TINH THỂ CỦA AXIT (2S,4R)-5-(5'-CLO-2'-FLO-[1,1'-BIPHENYL]-4-YL)-2-(ETOXYMETHYL)-4-(3-HYDROXYISOXAZOL-5-CARBOXAMIDO)-2-METYL PENTANOIC, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ DẠNG TINH THỂ NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến dạng tinh thể của hợp chất có cấu trúc:

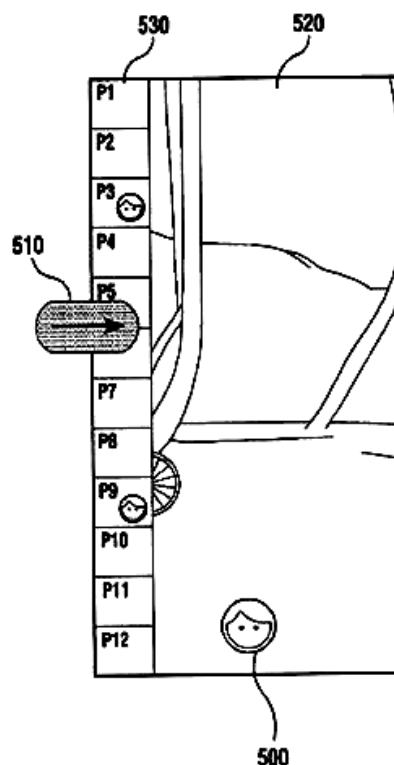


hoặc muối dược dụng của chúng, có hoạt tính ức chế neprilysin. Theo khía cạnh khác, sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa dạng tinh thể này; dạng hòa tan của nó (I); và quy trình để điều chế dạng hòa tan (I) và tinh thể (I').

- (11) **1-0035094 B** (15) 22/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 26/07/2021 400
- (21) 1-2021-01742 (85) 31/03/2021
- (22) 24/10/2019 (86) PCT/JP2019/041705 24/10/2019
- (30) 2018-200904 25/10/2018 JP (87) WO2020/085432 30/04/2020
PCT/JP2019/003684 01/02/2019 JP
- (51) **B01D 61/02; C02F 1/44; B01D 61/58; B01D 3/00**
- (73) **KIMURA CHEMICAL PLANTS CO., LTD.** (JP)
1-2, Kuise Terajima 2-chome, Amagasaki-shi Hyogo 6608567, Japan
- (72) SHIGE, Yoichi (JP); SUZUKI, Katsuyoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỆ THỐNG THU HỒI DUNG MÔI**
- (57) Hệ thống thu hồi dung môi có hiệu quả tiết kiệm năng lượng đặc biệt cao khi nồng độ dung môi chứa trong nguyên liệu thô dạng lỏng thấp được đề xuất.
Hệ thống thu hồi dung môi bao gồm
(a) bộ phận màng thẩm thấu ngược 10 tách nguyên liệu thô dạng lỏng thành chất cô đặc màng thẩm thấu ngược và nước, và
(b) thiết bị chưng cất nén lại hơi cơ học (bộ phận cơ chế chưng cất thứ nhất) 20 bao gồm cột chưng cất thứ nhất 21 để chưng cất chất cô đặc màng thẩm thấu ngược, nồi hơi thứ nhất 22, máy nén 23 để nén đoạn nhiệt hơi phía trên thứ nhất, là hơi phía trên của cột chưng cất thứ nhất và cung cấp hơi nén đã gia nhiệt cho nồi hơi thứ nhất làm nguồn gia nhiệt, dòng hồi lưu thứ nhất 31 để cung cấp một phần nước ngưng của hơi nén cho cột chưng cất thứ nhất, và dòng thu hồi thứ nhất 32 để thu hồi phần còn lại của nước ngưng về bộ phận màng thẩm thấu ngược, trong đó nồng độ dung môi trong chất lỏng dưới cùng thứ nhất, là chất lỏng dưới cùng của cột chưng cất thứ nhất là 35% khối lượng hoặc cao hơn và 45% khối lượng hoặc thấp hơn.

- | | | | |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0035095 B | | (15) 22/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-04593 | | (85) 17/10/2018 | |
| (22) 31/03/2017 | | (86) PCT/KR2017/003547 | 31/03/2017 |
| (30) 10-2016-0040318 | 01/04/2016 KR | (87) WO2017/171465 | 05/10/2017 |
| (51) H04N 5/232 | | | |
| (73) SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR) | | | |
| | 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea | | |
| (72) HAN, Na-Woong (KR); SON, Ki Hyoung (KR); LEE, Kyungjun (KR); LEE, Hyunyeul (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ NÀY | | | |

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm camera, màn hiển thị, bộ xử lý được nối điện với camera và màn hiển thị, và bộ nhớ được nối điện với bộ xử lý này. Bộ nhớ được tạo cấu hình để lưu các lệnh mà, khi được thực hiện, lệnh cho bộ xử lý để, khi nhận được tín hiệu yêu cầu chụp ảnh, đánh giá chuyển động của đối tượng trong hình ảnh thu được bởi camera, khi chuyển động của đối tượng trong hình ảnh thu được bằng camera không được nhận biết, điều khiển camera chụp hình ảnh kiểu thứ nhất bằng cách áp dụng điều kiện chụp ảnh thứ nhất, và khi chuyển động của đối tượng trong hình ảnh thu được bằng camera được nhận biết, điều khiển camera chụp ảnh kiểu thứ 2 bằng cách áp dụng điều kiện chụp ảnh thứ 2.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035096 B | (15) 22/02/2023 | | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/06/2019 | 375 |
| (21) 1-2019-01884 | | (85) 16/04/2019 | |
| (22) 14/10/2016 | | (86) PCT/IB2016/056159 | 14/10/2016 |
| | | (87) WO2018/069752 | 19/04/2018 |

(51) **E04C 3/34**

(73) **ARCELORMITTAL (LU)**

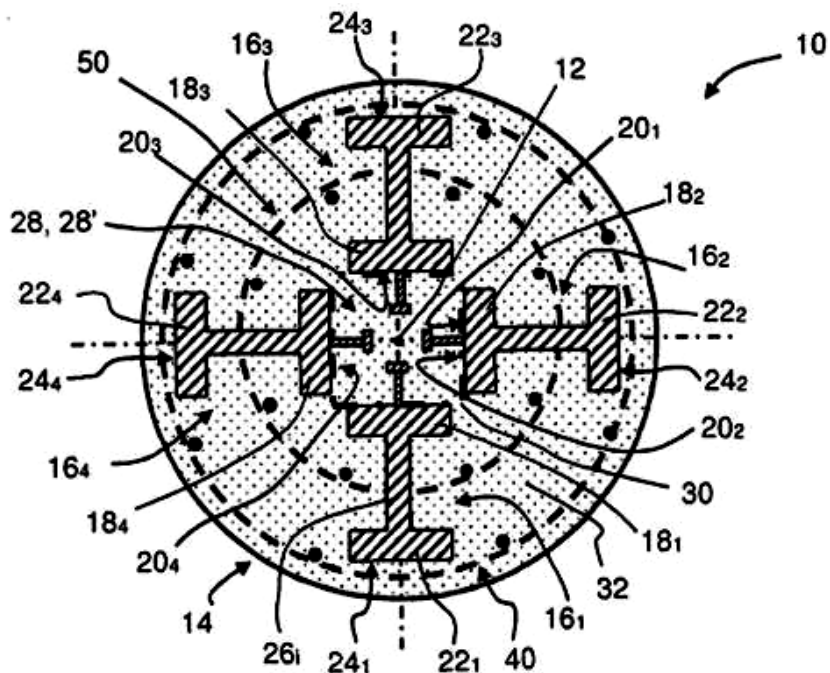
24-26 boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, Luxembourg

(72) BOGDAN, Teodora (LU); GERARDY, Jean-Claude (LU); POPA, Nicoleta (BE); VASSART, Olivier (LU); DAVIES, Donald, W. (US); XIAO, Congzhen (CN); CHEN, Tao (CN); DENG, Fei (CN); WOOD, Antony (US); TRABUCCO, Dario (IT); LUCCHESI, Eleonora (IT)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CỘT BÊ TÔNG CỐT THÉP**

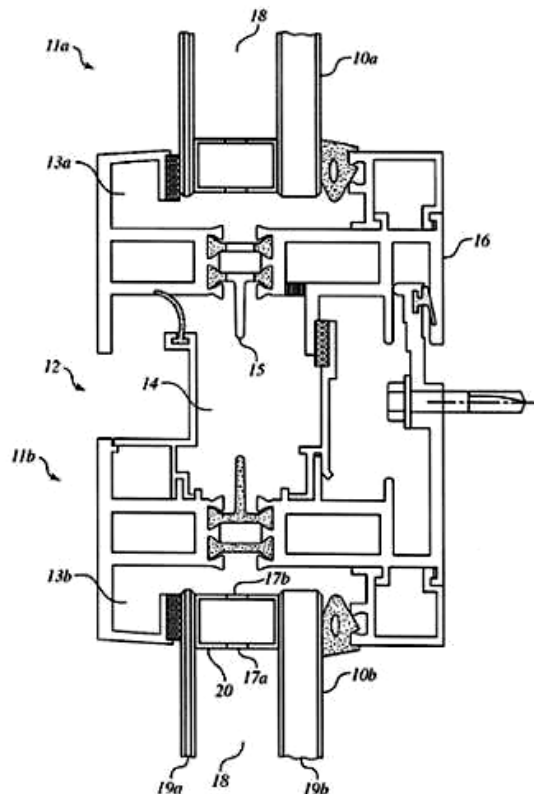
(57) Sáng chế đề cập đến cột bê tông cốt thép dùng cho tòa nhà cao tầng bao gồm các phần thép cán nóng kéo dài dọc qua cột bê tông. Mỗi trong số các phần thép này có bích bên ngoài với bề mặt ngoài được hướng ra phía ngoài trong cột bê tông, bích bên trong đối diện với bề mặt ngoài được hướng vào phía trong trong cột bê tông, và lưới kết nối bích bên ngoài với bích bên trong. Các phần thép được bố trí trong cột bê tông sao cho các bề mặt ngoài của các bích bên trong của chúng ít nhất phần định một phần ở đó lõi bê tông trung tâm với n cạnh bên và mặt cắt ngang mà tạo thành đa giác n cạnh, n ít nhất bằng ba, và mỗi trong số n cạnh bên của lõi bê tông trung tâm là đồng phẳng với bề mặt ngoài của bích bên trong của ít nhất một phần thép.



- (11) **1-0035097 B** (15) 22/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/12/2021 405
 (21) 1-2021-06130 (85) 01/10/2021
 (22) 09/07/2019 (86) PCT/JP2019/027129 09/07/2019
 (30) 2019-050851 19/03/2019 JP (87) WO2020/188840 24/09/2020
 (51) **A01G 24/23; A01G 24/25**
 (73) **DAIKEN CORPORATION (JP)**
 1-1, Inami, Nanto-city, Toyama 932-0298, Japan
 (72) IWATAKE Atsuhiko (JP); ISHIGURO Shigeki (JP); TSUJI Masaki (JP); ABE Misato (JP); MIZUSHIMA Kunitomo (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **ĐẤT TRỒNG LÀM TỪ GỖ VÀ ĐẤT TRỒNG ĐỂ TRỒNG THỰC VẬT**
- (57) Sáng chế đề cập đến đất trồng làm từ gỗ được sản xuất bằng cách cải tạo mảnh thực vật chủ yếu là không được ủ phân bằng dung dịch hóa chất chứa axit xitric và sắt sulfat. Dung dịch hóa chất này được điều chế sao cho tỷ lệ thành phần khối lượng của axit xitric với khối lượng của sắt sulfat là 0,05 hoặc lớn hơn.

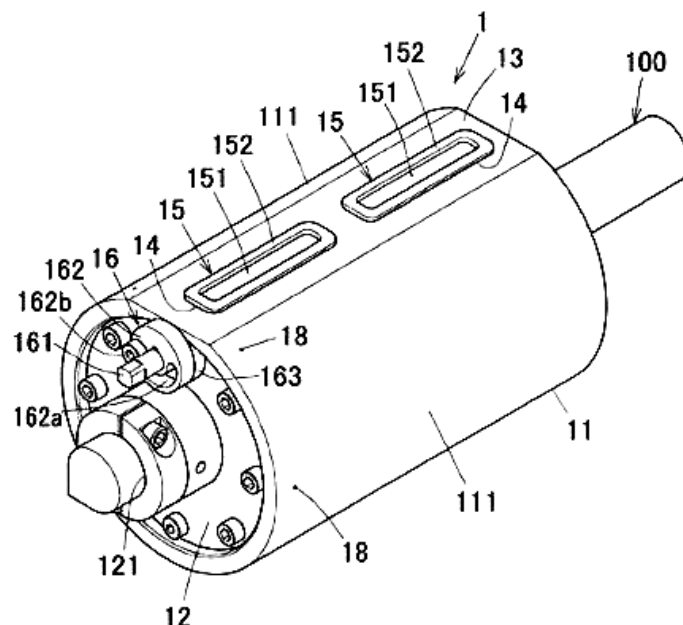
		Có/không có chất kết tủa			
		Thời gian lưu trữ	1 ngày	18 ngày	38 ngày
Tỷ lệ axit xitric/sắt sulfat	0		×	-	-
	0,05			○	×
	0,1				○
	⋮				○
	1,0				○

- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0035098 B | | | (15) 22/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | | (43) 30/01/2020 | 382 |
| (21) 1-2019-05703 | | | (85) 16/10/2019 | |
| (22) 04/05/2018 | | | (86) PCT/US2018/031095 | 04/05/2018 |
| (30) 62/502,916 | 08/05/2017 | US | (87) WO2018/208594 | 15/11/2018 |
| 62/503,986 | 10/05/2017 | US | | |
| 62/516,364 | 07/06/2017 | US | | |
| 62/524,040 | 23/06/2017 | US | | |
| 15/783,699 | 13/10/2017 | US | | |
- (51) **E06B 3/663; E06B 3/24; E06B 3/67; E04B 2/88; E06B 3/64**
- (73) **SUSTAINABLE ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY AND MANAGEMENT CO., LTD. (TW)**
 Rm. 1200, No. 205, Sec. 1, Dunhwa S. Rd., Da-An Dist., 106, Taipei, TAIWAN
- (72) TING, Raymond, M.L. (US)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **TẮM TƯỜNG TUẦN HOÀN KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến tắm tường tuần hoàn khí với bộ kính cách nhiệt thông khí có khoang trống giữa các tấm kính được cân bằng áp suất với không khí bên ngoài. Bộ kính cách nhiệt thông khí có cấu trúc để loại bỏ các yêu cầu cho đệm kín hoàn chỉnh bao quanh viền bộ kính cách nhiệt, hạn chế sự ngưng tụ nước bên trong bộ kính cách nhiệt, hạn chế nước xâm nhập và duy trì hiệu quả cách nhiệt.



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035100 B | | (15) 22/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-03021 | | (85) 04/08/2017 | |
| (22) 23/02/2016 | | (86) PCT/JP2016/055197 | 23/02/2016 |
| (30) 2015-060594 | 24/03/2015 JP | (87) WO2016/152360 A1 | 29/09/2016 |
| (51) B41F 13/10; B41F 27/06; B41F 27/10; B41F 17/22 | | | |
| (73) ALTEMIRA CO., LTD. (JP) | | | |
| 1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8525 Japan | | | |
| (72) OKU Tomohiro (JP); ONISHI Toshihiko (JP); KITAGAWA Toru (JP); TOJIMA Hitoshi (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) TRỤC MANG BẢN VÀ PHƯƠNG PHÁP GẮN VÀ THÁO BẢN IN VÀO VÀ RA KHỎI TRỤC MANG BẢN NÀY | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến trục mang bản cho phép bản in được lắp vào nó dễ dàng và cải thiện độ bền. Trục mang bản (1) được gắn vào trục truyền động cho bản được truyền động quay tròn (100), và được tạo kết cấu để lắp bản in hình trụ (2) được gắn trên nó từ phía đỉnh đầu của nó. Trục mang bản (1) được tạo ra có thân chính trục mang bản (11) có bề mặt lắp bản (111) mà bản in (2) được gắn vào nó, phần mặt phẳng (13) trong đó bề mặt phẳng được định vị xa hơn về phía trong bán kính so với bề mặt lắp bản (111) được tạo ra, nhiều phần lỗ (14) được tạo ra cạnh nhau ở trạng thái riêng biệt xung quanh trục ở phần mặt phẳng (13), và nhiều bộ phận cố định bản (15) cố định một cách chặt chẽ bản in (2) vào bề mặt lắp bản (111). Bộ phận cố định bản (15) được lắp vừa vào các phần lỗ (14), và được tạo ra theo cách có thể di chuyển theo phương bán kính vào trong và ra ngoài trục mang bản (1). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp gắn và tháo bản in vào và ra khỏi trục mang bản.



- (11) **1-0035101 B** (15) 22/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2019 378
(21) 1-2019-03479 (85) 28/06/2019
(22) 06/12/2017 (86) PCT/KR2017/014240 06/12/2017
(30) 10-2016-0182925 29/12/2016 KR (87) WO2018/124526 05/07/2018
(51) **C07C 263/10; C07C 265/08; C07D 211/06; C07C 263/18**
(73) **HANWHA CHEMICAL CORPORATION (KR)**
86, Cheonggyecheon-ro, Jung-gu, Seoul 04541, Republic of Korea
(72) PARK, Ju Young (KR); AHN, Cho Hee (KR); CHAE, Seung Won (KR); KIM, Jeon Sik (KR); CHO, Sang Hyun (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ ISOXYANAT BÉO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế isoxyanat béo có độ tinh khiết cao, cụ thể là, xylylen isoxyanat với hiệu suất cao một cách đơn giản mà không cần quá trình tách bổ sung, trong đó khi isoxyanat béo được điều chế bằng cách sử dụng phosgen, chất ức chế phản ứng phụ có khả năng ức chế các phản ứng phụ được đưa vào trong quá trình phosgen hóa.

- (11) **1-0035102 B** (15) 22/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 26/06/2017 351
- (21) 1-2016-03062 (85) 19/08/2016
- (22) 23/01/2015 (86) PCT/US2015/012731 23/01/2015
- (30) 61/931,531 24/01/2014 US (87) WO2015/112886 30/07/2015
- (51) **G01N 33/53; A61K 39/395; C12N 5/07; A61K 39/00; C07K 1/00**
- (73) **NGM BIOPHARMACEUTICALS, INC. (US)**
333 Oyster Point Boulevard, South San Francisco, CA 94080, United States of America
- (72) **MONDAL, Kalyani (US); LI, Betty, Chan (US); CHEN, Yu (US); ARORA, Taruna (US); MATERN, Hugo (US); SHEN, Wenyan (US)**
- (74) **Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)**
- (54) **KHÁNG THỂ GẮN KẾT VỚI MIỀN BETA KLOTHO 2 (KLB2) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chất gắn kết beta klotho, như kháng thể và mảnh kháng thể. Sáng chế cũng đề cập đến các chế phẩm chứa chất gắn kết beta klotho bao gồm động vật chuyển gen, tế bào lai, vectơ chứa polynucleotit mã hóa kháng thể beta klotho, và dược phẩm. Dược phẩm này có thể được sử dụng để điều trị bệnh, rối loạn hoặc tình trạng bệnh gây ra do hoặc liên quan đến beta klotho. Sáng chế còn đề cập đến các phương pháp in vitro tạo ra tín hiệu giống như FGF19 và/hoặc FGF21, hoạt hóa phức hợp beta klotho/thụ thể FGF; và phát hiện sự có mặt của beta klotho trong mẫu.

```

Kabot 1 10 22 31---35 40 50---abc-----60---65
AbM 1 10 22 26-----35 40 50---abc-----58 65
Chothia 1 10 22 26-----32 40 abc-----58 65
Contact 1 10 22 30---35 40 47-----abc--55 65
IMGT 1 23 27-----36 41 56-----65 74
Alon 1 23 27 42 57 76
5H23 QVQLQSGPELVKPGALVKISCKAS GYFTFS-YDIN WVKRPPGQGLEWIG WIYP--GDGSKYNEKFKG
1C17 QVQLQSGPELVKPGQSLTCSVT GYSITSGYYMNI WIRQFPGHLEMMG YIN---YDGNHNYTFSLNK
1D19 QVQPQESGPELVKPGALVKISCKAS GYFTFR-YDIN WVKRPPGQGLEWIG WIYP--GDGSKYNEKFKG
2L12 QVQLQSGPELVKPGALVKISCKAS GYFTFR-YDIN WVKRPPGQGLEWIG WIYP--GDGSKYNEKFKG
3L3 QVQPQESGPELVKPGALVKISCKAS GYFTFS-YDIN WVKRPPGQGLEWIG WIYP--GDGSKYNEKFKG
3N20 QVQLQSGPELVKPGALVKISCKAS GYFTFR-YDIN WVKRPPGQGLEWIG WIYP--GDGSKYNEKFKG
4F5 QVQLQSGPELVKPGALVKISCKAS GYFTFR-YDIN WVKRPPGQGLEWIG WIYP--GDGSKYNEKFKG
5C23 QVQPQESGPELVKPGALVKISCKAS GYFTFR-YDIN WVKRPPGQGLEWIG WIYP--GDGSKYNEKFKG
5F7 QVQPQESGPELVKPGALVKISCKAS GYFTFR-YDIN WVKRPPGQGLEWIG WIYP--GDGSKYNEKFKG
1G19 QVQLQSGPELVKPGQSLTCSVT GYSITSGYYMNI WIRQFPGHLEMMG YIN---YDGNHNYTFSLNK
    
```

```

Kabot 70 80 abc 90 95---100---102 110
AbM 70 80 abc 90 95---100---102 110
Chothia 70 80 abc 90 96---100---101 110
Contact 70 80 abc 90 93---100---101 110
IMGT T5 89 105-----117
Alon 106 109 138
5H23 KATLTADKSSSTAYMQLSLSLTSKNSAVYFCAR SDYVGSRSF--AY WQQTGLVTVSA (SEQ ID NO:25)
1C17 RISITRFTSKNQFLKLSHVTPEPDATYVCAN KGAYYSNYSDFDV WGTGTITVTVSS (SEQ ID NO:51)
1D19 KATLTADKSSSTAYMQLSLSLTSKNSAVYFCAR SDYVGSRSF--TY WQQTGLVTVSA (SEQ ID NO:77)
2L12 KATLTADKSSSTAYMQLSLSLTSKNSAVYFCAR SDYVGSRSF--VY WQQTGLVTVSA (SEQ ID NO:103)
3L3 KATLTADKSSSTAYMQLSLSLTSKNSAVYFCAR SDYVGSRSF--VY WQQTGLVTVSA (SEQ ID NO:129)
3N20 KATLTADKSSSTAYMQLSLSLTSKNSAVYFCAR HMDGVLDYF--DY WQQTGLVTVSS (SEQ ID NO:155)
4F5 KATLTADKSSSTAYMQLSLSLTSKNSAVYFCAR SDYVGSRSF--VY WQQTGLVTVSA (SEQ ID NO:181)
5C23 KATLTADKSSSTAYMQLSLSLTSKNSAVYFCAR SDYVGSRSF--VY WQQTGLVTVSA (SEQ ID NO:207)
5F7 KATLTADKSSSTAYMQLSLSLTSKNSAVYFCAR SDYVGSRSF--VY WQQTGLVTVSA (SEQ ID NO:233)
1G19 RISITRFTSKNQFLKLSHVTPEPDATYVCAN KGAYYSNYSDFDV WGTGTITVTVSS (SEQ ID NO:259)
    
```

```

Kabot 1 10 20 24-27abcd-----34 40 50---56
AbM 1 10 20 24---30abcd---34 40 50---56
Chothia 1 10 20 26---30abcd---32 40 50---
Contact 1 10 20 30abcd-----36 40 46-----35
IMGT 1 23 27-----38 41 56-65 69
Alon 1 23 42 58 72
5H23 DIVLTQSPASLAVSIQGRATISG RASKSVST--SGVYVH WYQQKPGQPPKLLIY LASHLES
1C17 DIMKTQSPSSMYASIGERVTITC KASQDINS-----YLS WYQWRFGDSFPTLLIY RARRLVD
1D19 DIVLTQSPASLAVSIQGRATISG RASKSVST--SGVYVH WYQQKPGQPPKLLIY LASHLES
2L12 DIVLTQSPASLAVSIQGRATISG RASKSVST--SGVYVH WYQQKPGQPPKLLIY LASHLES
3L3 DIVLTQSPASLAVSIQGRATISG RASKSVST--SGVYVH WYQQKPGQPPKLLIY LASHLES
3N20 DIVLTQSPASLAVSIQGRATISG RASKSVST--SGVYVH WYQQKPGQPPKLLIY LASHLES
4F5 DIVLTQSPASLAVSIQGRATISG RASKSVST--SGVYVH WYQQKPGQPPKLLIY LASHLES
5C23 DIVLTQSPASLAVSIQGRATISG RASKSVST--SGVYVH WYQQKPGQPPKLLIY LASHLES
5F7 DIVLTQSPASLAVSIQGRATISG RASKSVST--SGVYVH WYQQKPGQPPKLLIY LASHLES
1G19 DIMKTQSPSSMYASIGERVTITC KASQDINS-----YLS WYQWRFGDSFPTLLIY RARRLVD
    
```

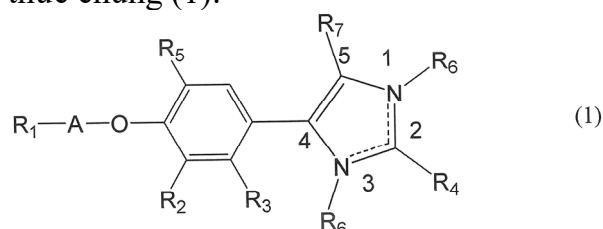
```

Kabot 60 70 80 89-----97
AbM 60 70 80 89-----97
Chothia 60 70 80 91-----96
Contact 60 70 80 89-----96
IMGT T5 89 105-----117
Alon 73 91 107 138
5H23 GVPARFSGSGSGTDFTLNIHPVKEEDAATYYC QHSRDLTFF FGGG7KLEIK (SEQ ID NO:26)
1C17 GVPRFSGSGSGQDYSLTLSLEYEMGIYYC LQYDEFFPT FGGG7KLEIK (SEQ ID NO:52)
1D19 GVPARFSGSGSGTDFTLNIHPVKEEDAATYYC QHSRDLTFF FGGG7KLEIK (SEQ ID NO:78)
2L12 GVPARFSGSGSGTDFTLNIHPVKEEDAATYYC QHSRDLTFF FGGG7KLEIK (SEQ ID NO:104)
3L3 GVPARFSGSGSGTDFTLNIHPVKEEDAATYYC QHSRDLTFF FGGG7KLEIK (SEQ ID NO:130)
3N20 GVPRFSGSGSGTDFTLNIHPVKEEDAATYYC QHSRDLTFF FGGG7KLEIK (SEQ ID NO:156)
4F5 GVPARFSGSGSGTDFTLNIHPVKEEDAATYYC QHSRDLTFF FGGG7KLEIK (SEQ ID NO:182)
5C23 GVPARFSGSGSGTDFTLNIHPVKEEDAATYYC QHSRDLTFF FGGG7KLEIK (SEQ ID NO:208)
5F7 GVPARFSGSGSGTDFTLNIHPVKEEDAATYYC QHSRDLTFF FGGG7KLEIK (SEQ ID NO:234)
1G19 GVPRFSGSGSGQDYSLTLSLEYEMGIYYC LQYDEFFPT FGGG7KLEIK (SEQ ID NO:260)
    
```

- (11) **1-0035103 B** (15) 22/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 26/02/2018 359
- (21) 1-2017-04342 (85) 31/10/2017
- (22) 01/04/2016 (86) PCT/US2016/025752 01/04/2016
- (30) 62/141,710 01/04/2015 US (87) WO2016/161387 06/10/2016
- (51) **C09D 7/00; C09D 7/63; C09D 7/61; C09B 67/46; C09D 7/20**
- (73) **SWIMC LLC (US)**
101 West Prospect Avenue, Cleveland, Ohio 44115, United States of America
- (72) WALLACE, David, R. (US); KILLILEA, T., Howard (US); KORENKIEWICZ, Stephen, M. (US); MELNYK, Thomas, J. (US); HARTINGER, Danny, G. (US); NESS, Jason, S. (US); DONLON, Jacob (US); COWARD, Mark, R. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM ĐẬM ĐẶC ĐỂ PHÂN TÁN BỘT MÀU, CHẤT TẠO MÀU, CHẾ PHẨM PHỦ BỀ MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHA CHẾ CHỨNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến các chế phẩm đậm đặc, chất tạo màu và chế phẩm phủ bề mặt dạng lỏng chứa các hạt màu rắn được phân tán trong một chất pha loãng hoạt tính dạng lỏng không bay hơi có độ nhớt nhỏ hơn 1.000 cp và chứa ít nhất một loại phân tử có ít nhất ba vị trí phản ứng chưa bão hòa. Chất pha loãng hoạt tính dạng lỏng có thể đóng một hoặc nhiều vai trò bao gồm là môi trường phân tán cho các hạt màu rắn, chất mang, chất keo tụ và chất giữ ẩm, và có thể liên kết ngang hoặc đóng rắn để hình thành mạng polyme đan xuyên trong, hoặc liên kết ngang với, một chế phẩm phủ bề mặt có bột màu chứa chất kết dính polyme tạo màng. Các phương án chất pha loãng hoạt tính dạng lỏng có thể mang lại các chất tạo màu và chế phẩm phủ bề mặt có hàm lượng VOC, chất mang thông thường, chất phân tán thông thường, chất keo tụ thông thường và chất giữ ẩm thông thường giảm.
- Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp pha chế các chế phẩm đậm đặc, chất tạo màu và chế phẩm phủ bề mặt này.

- (11) **1-0035104 B** (15) 22/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2018 369
 (21) 1-2018-02990 (85) 11/07/2018
 (22) 25/10/2016 (86) PCT/JP2016/081633 25/10/2016
 (30) 2015-254016 25/12/2015 JP (87) WO2017/110237 A1 29/06/2017
 (51) **C07D 233/64**; C07D 413/12; A61K 31/422; A61K 31/4439; A61K 31/444; A61K 31/497; A61K 31/506; A61P 3/04; A61P 3/06; A61P 43/00; A61P 9/10; C07D 401/04; C07D 401/12; C07D 401/14; C07D 403/12; A61K 31/4164; A61K 31/4178
 (73) **OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC.** (JP)
 115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 7728601, Japan
 (72) IWATA, Koushi (JP); SHIBUTANI, Tadao (JP); KIDO, Satoshi (JP); MORI, Daisuke (JP); YOSHIOKA, Hidenori (JP); NAKATA, Hikaru (JP); ISHIMARU, Akiko (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT PHENYLIMIDAZOL, CHẤT HOẠT HÓA LIPOPROTEIN LIPAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất phenylimidazol hoặc muối dược dụng của nó có công thức chung (1):



Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0035105 B** (15) 22/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2017 352
(21) 1-2017-01560 (85) 26/04/2017
(22) 16/10/2015 (86) PCT/JP2015/079305 16/10/2015
(30) 2014-212598 17/10/2014 JP (87) WO2016/060245 A1 21/04/2016
(51) **C09D 11/102; C08G 18/66**
(73) **SHOWA DENKO MATERIALS CO., LTD. (JP)**
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606 Japan
(72) OOI Eiko (JP); FUKUTA Norihiro (JP); SONE Kenichi (JP); YOSHIDA Makoto (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẤT KẾT DÍNH CHO MỰC IN, CHẾ PHẨM MỰC IN CHO MÀNG GHÉP DÙNG ĐỂ ĐÓNG GÓI, VÀ VẬT LIỆU ĐƯỢC IN**

(57) Sáng chế đề xuất chất kết dính cho mực in chứa nhựa polyuretan. Nhựa polyuretan là polyme chứa polyol (A), axit dimetylolpropionic (B), hợp chất diisoxyanat (C) và chất kéo dài mạch (D). Polyol (A) chứa polyeste polyol có trọng lượng phân tử trung bình số từ 1000 đến 6000. Trong nhựa polyuretan, hàm lượng của axit dimetylolpropionic (B) là 0,01 đến 5% khối lượng tính theo khối lượng của nhựa polyuretan.

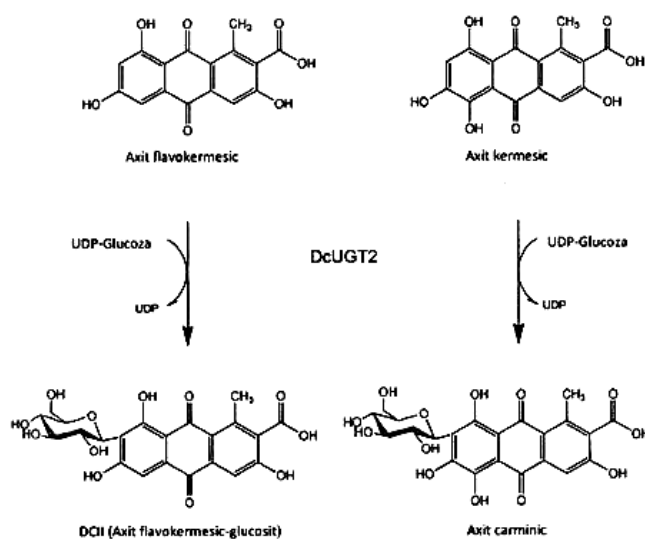
- (11) **1-0035106 B** (15) 22/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2019 372
(21) 1-2018-04984 (85) 07/11/2018
(22) 11/04/2017 (86) PCT/EP2017/058702 11/04/2017
(30) 16165029.6 13/04/2016 EP (87) WO2017/178497 19/10/2017
(51) *C07H 15/04; A01N 63/02; C12P 19/44; A01N 43/14; A01P 1/00*
(73) **IMD NATURAL SOLUTIONS GMBH (DE)**
Otto-Hahn-Strasse 15, 44227 Dortmund, Germany
(72) HENKEL, Thomas (DE); BITZER, Jens (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **SẢN PHẨM TRÊN CƠ SỞ NƯỚC CÓ THỂ TIÊU THỤ QUA ĐƯỜNG MIỆNG**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm trên cơ sở nước có thể tiêu thụ qua đường miệng. Sản phẩm này chứa (i) thành phần glycolipit chứa ít nhất một glycolipid kháng vi sinh vật; và/hoặc muối sinh lý dụng của nó và/hoặc este của nó; và (ii) thành phần phối chế chứa ít nhất là các xyclo-dextrin và/hoặc polysorbat.

- (11) **1-0035107 B** (15) 22/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2017-01675 (85) 05/05/2017
- (22) 20/10/2015 (86) PCT/EP2015/074269 20/10/2015
- (30) 14189897.3 22/10/2014 EP (87) WO2016/062720 28/04/2016
 15184192.1 08/09/2015 EP
- (51) **A61K 39/12; C07K 14/08; A61K 39/35**
- (73) **SAIBA AG (CH)**
 Bahnhofstrasse 13, 8808 Pfäffikon, Switzerland
- (72) BACHMANN, Martin (CH); ZELTINS, Andris (LV); PUMPENS, Paul (LV)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HẠT TƯƠNG TỰ VIRUT ĐƯỢC CẢI BIẾN CỦA VIRUT THỂ KHẢM GÂY BỆNH Ở CÂY DƯA CHUỘT VÀ CHẾ PHẨM CHỨA HẠT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hạt tương tự virus (virus-like particle-VLP) được cải biến của virus thể khảm gây bệnh ở cây dưa chuột (cucumber mosaic virus-CMV), trong đó hạt tương tự virus được cải biến này chứa ít nhất một polypeptit CMV được cải biến, trong đó polypeptit CMV được cải biến này chứa (a) polypeptit CMV, và (b) epitop tế bào T hỗ trợ; trong đó epitop tế bào T hỗ trợ này thay thế vùng tận cùng N của polypeptit CMV này, trong đó vùng tận cùng N của polypeptit CMV này tương ứng với các axit amin 2-12 của trình tự SEQ ID NO.1; và trong đó polypeptit CMV này chứa (i) trình tự axit amin của protein vỏ của CMV; hoặc (ii) trình tự axit amin đột biến, trong đó trình tự axit amin cần được đột biến là trình tự axit amin của protein vỏ của CMV, và trong đó trình tự axit amin đột biến và protein vỏ của CMV này có độ tương đồng trình tự ít nhất bằng 90%; và chế phẩm chứa hạt này.

- (11) **1-0035108 B** (15) 22/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2015 323
(21) 1-2014-04105 (85) 09/12/2014
(22) 07/05/2013 (86) PCT/JP2013/062812 07/05/2013
(30) 2012-110536 14/05/2012 JP (87) WO2013/172214 21/11/2013
(51) **B29C 55/02; B29L 7/00; C08J 5/18; B29K 67/00**
(73) **TOYOBO CO., LTD.** (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230, Japan
(72) SHIMIZU, Toshiyuki (JP); NAKAYA, Tadashi (JP); GOTO, Takamichi (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **MÀNG POLYESTE**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng polyeste có khả năng áp dụng công nghiệp và có sự cân bằng tuyệt vời giữa các đặc tính cơ học theo chiều rộng (MD) và theo chiều dài (TD), tính chịu va đập, v.v.. Sáng chế đề cập tới màng polyeste được tạo thành từ nhựa polyeste chứa polyetylen terephthalat với khối lượng bằng hoặc lớn hơn 60% và có độ giãn dài khi đứt theo chiều MD bằng hoặc lớn hơn 80%, độ giãn dài khi đứt theo chiều TD bằng hoặc lớn hơn 80%, hệ số định hướng phẳng nằm trong khoảng từ 0,12 đến 0,14, độ bền va đập bằng hoặc lớn hơn 0,05J/ μm , và độ bền đâm thủng bằng hoặc lớn hơn 0,5N/ μm .

- (11) **1-0035109 B** (15) 22/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2018 364
- (21) 1-2018-00067 (85) 05/01/2018
- (22) 10/06/2016 (86) PCT/EP2016/063242 10/06/2016
- (30) 15171375.7 10/06/2015 EP (87) WO2016/198564 15/12/2016
- (51) **C12P 7/26; C12P 7/66; C12P 17/06**
- (73) 1. **DANMARKS TEKNISKE UNIVERSITET (DK)**
Anker Engelunds Vej 1, Bygning 101A, 2800 Kgs Lyngby, Denmark
2. **KØBENHAVNS UNIVERSITET (DK)**
Nørregade 10, 1165 København K, Denmark
3. **Oterra A/S (DK)**
Agern Alle 24, DK-2970 Hørsholm, Denmark
- (72) MØLLER, Birger Lindberg (DK); MADSEN, Bjørn (DK); STÆRK, Dan (DK); OKKELS, Finn Thyge (DK); ANDERSEN-RANBERG, Johan (DK); KONGSTAD, Kenneth Thermann (DK); BINDERUP, Kim (DK); BENNEDSEN, Mads (DK); NAFISI, Majse (DK); KHORSAND-JAMAL, Paiman (DK); KANNANGARA, Rubini Maya (DK); MORTENSEN, Uffe Hasbro (DK); THRANE, Ulf (DK); FRANDSEN, Rasmus John Normand (DK)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT THƠM THU ĐƯỢC TỪ OCTAKETIT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hợp chất thơm thu được từ octaketit cần quan tâm (ví dụ, axit carminic), trong đó phương pháp này bao gồm (I): biểu hiện khác loại gen polyketit syntaza (polyketide synthase: PKS) typ III đã được đưa vào bằng cách tái tổ hợp mã hóa octaketit syntaza (octaketide synthase: OKS) để thu được octaketit không khử *in vivo* trong tế bào chủ tái tổ hợp và (II): chuyển hóa *in vivo* octaketit không khử ở bước (I) thành hợp chất thơm C₁₄-C₃₄ cần quan tâm (ví dụ, axit carminic).

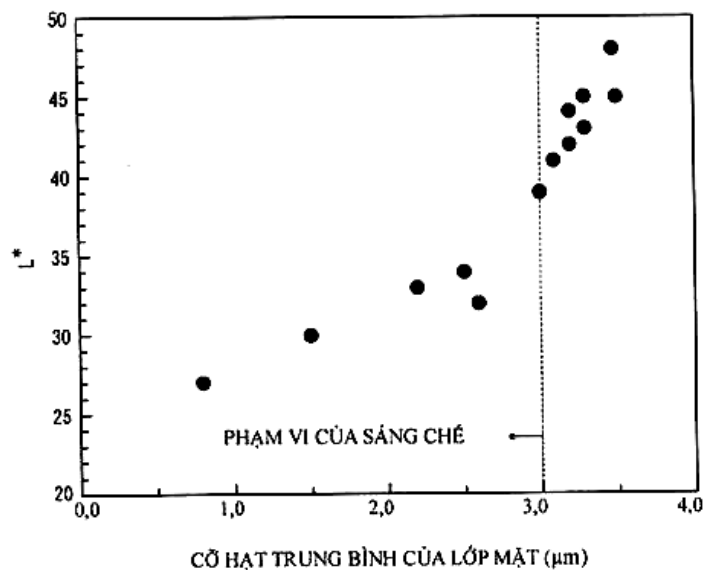


- (11) **1-0035110 B** (15) 22/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2021 404
- (21) 1-2021-03991 (85) 30/06/2021
- (22) 02/12/2019 (86) PCT/JP2019/046947 02/12/2019
- (30) 2018-226441 03/12/2018 JP (87) WO2020/116372 11/06/2020
2018-226419 03/12/2018 JP
- (51) **B23K 35/363**; C22C 13/00; B23K 1/00; B23K 35/26
- (73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555 (JP)
- (72) KAWASAKI, Hiroyoshi (JP); SHIRATORI, Masato (JP)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **HỢP KIM HÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO THÀNH PHẦN NÓI**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp kim hàn chứa Cu với lượng từ 0,1 đến 1,0% theo khối lượng và Ge với lượng từ 0,0040 đến 0,0150% theo khối lượng, với lượng cân bằng được tạo thành từ Sn, và để được hàn vào bề mặt của chất nền, bề mặt này được xử lý bằng chất trợ hàn có chứa nhựa thông biến đổi bằng axit hoặc axit clorendic và/hoặc anhydrit clorendic, trong đó hàm lượng nhựa thông biến đổi bằng axit là từ 3 đến 30% theo khối lượng so với chất trợ hàn; hợp kim hàn còn chứa As với lượng từ 0,0020 đến 0,0150% theo khối lượng; và hợp kim hàn còn chứa Ni với lượng từ 0,0100 đến 0,1000% theo khối lượng Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất phương pháp tạo thành phần nối bao gồm bước hàn hợp kim hàn đã nêu.

- (11) **1-0035111 B** (15) 22/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
- (21) 1-2019-00066 (85) 04/01/2019
- (22) 07/06/2017 (86) PCT/JP2017/021095 07/06/2017
- (30) 16175712.5 22/06/2016 EP (87) WO2017/221700 28/12/2017
- (51) **B01J 13/00; F22B 37/52; C23F 11/14**
- (73) **KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)**
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640001, Japan
- (72) JASPER, Julia (DE); ZIMMER, Kirstin (DE); DE BACHE, Andre (DE); HATER, Wolfgang (DE)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **NHŨ TƯƠNG CÓ CHỨA NƯỚC DẠNG DẦU TRONG NƯỚC CỦA CÁC AMIN HỮU CƠ, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ NHŨ TƯƠNG NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CHỐNG ĂN MÒN TRONG HỆ THỐNG DẪN NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến nhũ tương có chứa nước dạng dầu trong nước chứa:
- a) pha dầu chứa ít nhất một amin hữu cơ có công thức (I)
- $$R^1-(NH-R^2)_n-NH_2 \quad (I)$$
- trong đó
- n là một số nguyên từ 0 đến 7, cụ thể là 0, 1 hoặc 2,
- R¹ là hydrocacbon không vòng, mạch thẳng hoặc mạch nhánh có 12 đến 22 nguyên tử cacbon;
- R² là C₂-C₄-alkandiyl;
- b) và nước,
- trong đó lượng amin có công thức (I) với n là 1 hoặc 2 chiếm ít nhất là 90% theo khối lượng, trên tổng lượng amin có công thức (I) chứa trong pha dầu. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình điều chế nhũ tương này và phương pháp chống ăn mòn trong hệ thống dẫn nước.

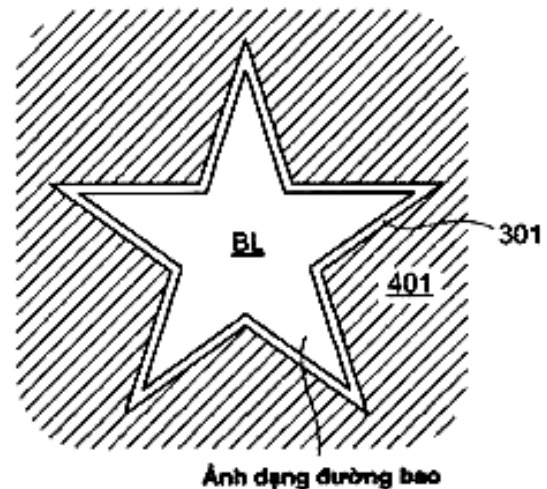
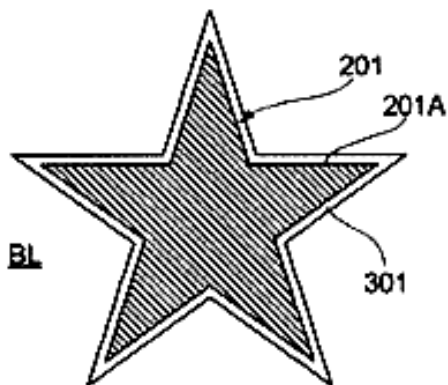
- (11) **1-0035112 B** (15) 22/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2020 384
 (21) 1-2019-05859 (85) 23/10/2019
 (22) 28/03/2018 (86) PCT/JP2018/012917 28/03/2018
 (30) 2017-076527 07/04/2017 JP (87) WO2018/186265 11/10/2018
 (51) **B21B 1/26; C22C 38/60; C21D 9/46; C22C 38/00; B21B 45/00; B21B 45/08**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) KIZU Taro (JP); JIN Takayoshi (JP); AOYAGI Akihiro (JP); YAMAMOTO Masaaki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TẤM THÉP ĐƯỢC CÁN NÓNG KHÔNG ĐƯỢC TẨY GI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được cán nóng không được tẩy gỉ thể hiện đủ độ đen nhìn thấy được từ hướng bất kỳ và có độ bám dính vảy ưu việt. Tấm thép được cán nóng không được tẩy gỉ bao gồm tấm thép nền được cán nóng và vảy trên mặt của tấm thép nền được cán nóng, vảy được tạo thành từ Fe_3O_4 và Fe và có độ dày nằm trong khoảng từ 3,0 đến 20 μm , trong đó cỡ hạt trung bình trên lớp mặt của vảy bao gồm 3,0 μm hoặc nhỏ hơn, tỷ lệ diện tích của Fe ở mặt cắt ngang của vảy bao gồm nhỏ hơn 1,0% ở vùng nằm trong khoảng từ 0 đến 1,0 μm theo hướng chiều dày của vảy từ lớp mặt ngoài nhất của vảy, trong khi bằng 1,0% hoặc lớn hơn ở vùng nằm trong khoảng từ 0 đến 1,0 μm theo hướng chiều dày của vảy từ giao diện giữa vảy và tấm thép nền được cán nóng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép được cán nóng không được tẩy gỉ mà bao gồm bước cán nóng tấm phôi thép để thu được tấm thép được cán nóng, làm mát tấm thép được cán nóng, cuộn tấm thép được cán nóng được làm mát, tẩy gỉ ở nhiệt độ bằng 1100°C hoặc nhỏ hơn sử dụng áp suất cao, và cán hoàn thiện ở nhiệt độ từ 800°C đến 950°C.



- | | | | |
|--|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035113 B | (15) 22/02/2023 | | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2019-01671 | | (85) 03/04/2019 | |
| (22) 02/10/2017 | | (86) PCT/JP2017/035838 | 02/10/2017 |
| (30) 2016-224376 | 17/11/2016 JP | (87) WO2018/092439 A1 | 24/05/2018 |
| (51) B41J 2/01; B05D 7/24; B65D 25/20; B41M 5/00; B05D 7/14 | | | |
| (73) ALTEMIRA CO., LTD. (JP)
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan | | | |
| (72) OJIMA, Shinichi (JP); IKEDA, Kazunori (JP); SUWA, Asumi (JP); MASUDA, Kazuhisa (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LON CHỨA ĐỒ UỐNG, HỆ THỐNG IN, VÀ LON CHỨA ĐỒ UỐNG | | | |

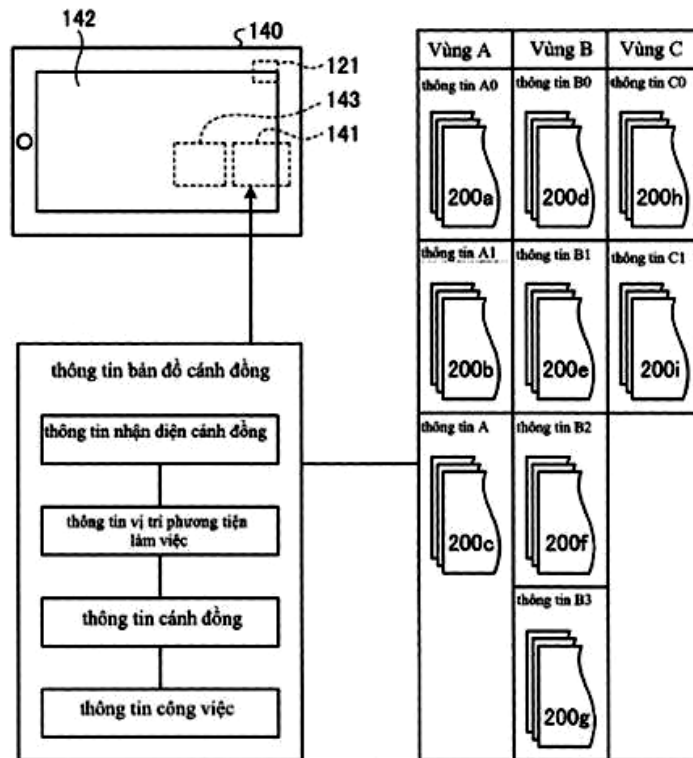
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất lon chứa đồ uống, hệ thống in và lon chứa đồ uống. Theo sáng chế, ảnh tạo hình dạng hình sao (201) được tạo ra trên lớp phủ nền (BL). Hơn nữa, phần mực trong suốt (301) được tạo ra sao cho nằm dọc theo đường viền của ảnh tạo hình dạng hình sao (201). Việc tạo ra phần mực trong suốt (301) dọc theo đường viền của ảnh tạo hình (201) ngăn không cho mực tạo thành ảnh tạo hình (201) được di chuyển tới phía bên của ảnh tạo hình (201). Như vậy, trạng thái loang (di chuyển) của mực khó xảy ra, và đường viền của ảnh tạo hình (201) được ngăn không cho bị nhòe.



- (11) **1-0035114 B** (15) 23/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2020 383
(21) 1-2019-05535
(22) 09/10/2019
(51) **H01L 51/50**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hữu Tuấn (VN); Dương Anh Tuấn (VN)
(54) **THIẾT BỊ PHÁT QUANG LED LAI HÓA HỮU CƠ VÀ VÔ CƠ SỬ DỤNG
CHẤM LƯỢNG TỬ CDSXSE1-X**
- (57) Thiết bị LED sử dụng chấm lượng tử CdS_xSe_{1-x} ($0 \leq x \leq 1$) được chế tạo nhằm mục đích tạo ra ánh sáng phát quang có nhiều màu sắc khác nhau sử dụng trong chiếu sáng và hiển thị. Do đặc điểm hợp kim nên các bước sóng ánh sáng phát quang có thể điều chỉnh thông qua việc thay đổi tỉ lệ thành phần tiền chất phản ứng, nhưng không làm thay đổi kích thước của chấm lượng tử. Các thiết bị có màu sắc khác nhau khi kết hợp với nhau sẽ tạo ra ánh sáng đồng nhất và ổn định dựa trên sự tương đồng về kích thước, hiệu suất phát huỳnh quang và độ bền của các chấm lượng tử.

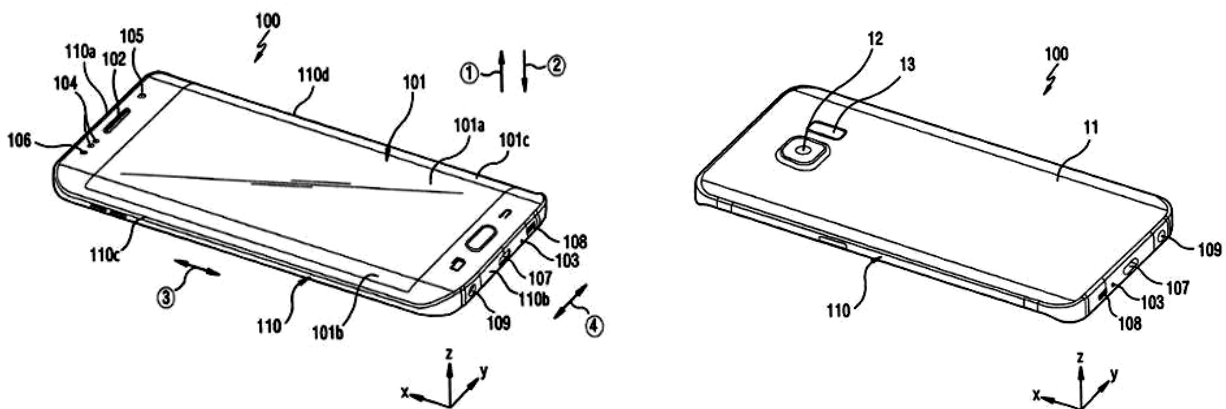
- (11) **1-0035115 B** (15) 23/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-01241
 (22) 26/03/2018
 (30) JP2017-063062 28/03/2017 JP
 (51) **G06Q 50/02**
 (73) **ISEKI & CO., LTD. (JP)**
 700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan
 (72) Koki Ono (JP)
 (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
 (54) **HỆ THỐNG HỖ TRỢ CÔNG VIỆC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống hỗ trợ công việc trong lĩnh vực nông nghiệp, mà hỗ trợ công việc trong lĩnh vực nông nghiệp hiệu quả hơn. Hệ thống hỗ trợ công việc trong lĩnh vực nông nghiệp (100), bao gồm: phương tiện làm việc (10); công cụ (2) được lắp đặt trên phương tiện làm việc (10); thân phương tiện (1), được lắp đặt trên phương tiện làm việc (10), để di chuyển trên cánh đồng; thiết bị thu thông tin vị trí (120) để thu thông tin vị trí biểu thị vị trí của phương tiện làm việc (10); thiết bị xử lý thông tin (140) để lưu trữ thông tin; như thông tin độc lập với các cánh đồng tương ứng (A, B, C), thông tin cánh đồng, thông tin công việc và thông tin vị trí, trong sự kết hợp với thông tin bản đồ cánh đồng biểu thị các định vị của các cánh đồng (A, B, C), mà các tập hợp của thông tin nhận diện được truyền đến một cách riêng rẽ.



- (11) **1-0035116 B** (15) 23/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-02942
 (22) 06/07/2018
 (30) 10-2017-0085876 06/07/2017 KR
 (51) **G06F 3/041**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) Seong Hoon KIM (KR); Jaewan KIM (KR); Min-Sung LEE (KR); Min-Su JUNG (KR); Dohyung HA (KR); Sung-Won HONG (KR); Kwang-Tai KIM (KR); Hyungsup BYEON (KR); Donghyun YEOM (KR); Seung Ah OH (KR); Min-Woo YOO (KR); Jungwon LEE (KR); Jong-Chul CHOI (KR); Hyun-Ju HONG (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ MÀN HIỂN THỊ**

(57) Thiết bị điện tử để mở rộng vùng hoạt động của màn hiển thị được đề xuất. Thiết bị điện tử này bao gồm vỏ bao gồm tấm thứ nhất và tấm thứ hai hướng ra khỏi tấm thứ nhất, màn hiển thị chạm bao gồm tấm thủy tinh thứ nhất, tấm thủy tinh thứ hai, và lớp diot phát quang hữu cơ (OLED) được bố trí giữa tấm thứ nhất và tấm thứ hai, lớp dẻo bao gồm phần thứ nhất được nối với mặt thứ nhất của tấm thủy tinh thứ hai và được uốn quanh gờ của tấm thủy tinh thứ hai về phía tấm thứ hai của vỏ, và phần thứ hai kéo dài từ phần thứ nhất và được bố trí giữa tấm thủy tinh thứ hai và tấm thứ hai của vỏ, mạch tích hợp điều khiển màn hiển thị (DDIC) được lắp lên mặt thứ nhất của phần thứ hai của lớp dẻo, và bảng mạch in (PCB) bao gồm phần được lắp lên mặt thứ hai của phần thứ hai của lớp dẻo.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0035117 B | | | (15) 23/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 1-2018-04748 | | | (85) 25/10/2018 | |
| (22) 23/03/2017 | | | (86) PCT/US2017/023793 | 23/03/2017 |
| (30) 62/315,262 | 30/03/2016 | US | (87) WO2017/172479 | 05/10/2017 |
| 62/366,152 | 25/07/2016 | US | | |

(51) **H04W 72/04**

(73) **INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC. (US)**

200 Bellevue Parkway Suite 300 Wilmington, Delaware 19809, United States of America

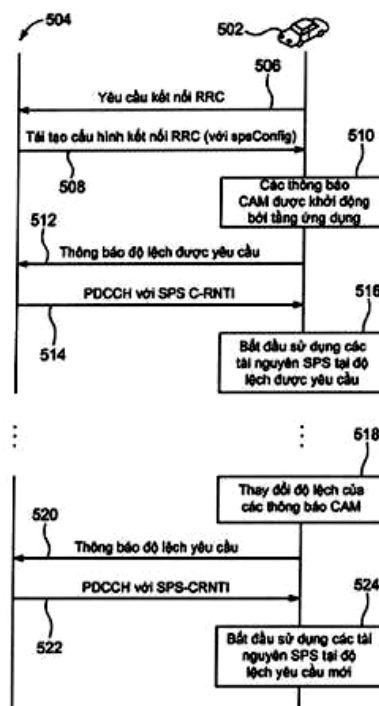
(72) Martino M. FREDA (CA); Benoit PELLETIER (CA)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY, PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hoạt động trong WTRU có thể bao gồm bước phát, từ WTRU đến eNB, yêu cầu các tài nguyên SPS bao gồm tính chu kỳ của các tài nguyên SPS theo yêu cầu và độ lệch định thời biểu thị thời gian mà trong đó WTRU dự kiến có tài nguyên SPS được phân bổ. Phương pháp có thể còn bao gồm bước thu, bởi WTRU từ eNB, để phản hồi yêu cầu được phát về các tài nguyên SPS, cấu hình SPS. Độ lệch định thời của yêu cầu được phát có thể bao gồm độ lệch số khung con (SFN) so với SFN 0 của WTRU. Cấu hình SPS thu được có thể tương ứng với giao diện PC5 và cấu hình SPS có thể thu được qua kênh điều khiển vật lý đường xuống (PDCCH).

500



- (11) **1-0035118 B** (15) 23/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2018 366
(21) 1-2018-02991 (85) 11/07/2018
(22) 28/12/2016 (86) PCT/KR2016/015439 28/12/2016
(30) 10-2015-0187679 28/12/2015 KR (87) WO2017/116150 06/07/2017
(51) **A61K 9/20; A61K 31/41**
(73) **SHIN POONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)**
Wonsi-ro 7, Danwon-gu Ansan-si Gyeonggi-do 15610, Republic of Korea
(72) RYU, Jei-Man (KR); PARK, Woo-Ile (KR); KANG, Kyoung-Hwan (KR); KIM, Woo-Kyung (KR); CHAE, Ah-Reum (KR); KIM, Soo-Won (KR); JUNG, Hyun-Woo (KR); LEE, Jae-Young (KR)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **VIÊN NÉN**

(57) Sáng chế đề cập đến viên nén bao gồm candesartan hoặc candesartan cilexetil và amlodipin hoặc muối dược dụng của nó làm các hoạt chất, viên nén sử dụng chất làm tan cụ thể để cải thiện đáng kể độ ổn định và các đặc tính hòa tan của các hoạt chất. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến phương pháp bào chế viên nén.

- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|---------------|
| (11) 1-0035119 B | (15) 23/02/2023 | | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-03036 | | (85) 13/07/2018 | |
| (22) 07/12/2016 | | (86) PCT/KR2016/014269 | 07/12/2016 |
| (30) 10-2015-0179217 | 15/12/2015 KR | (87) WO2017/105022 | 22/06/2017 |
| | 10-2015-0179184 | | 15/12/2015 KR |

(51) **B65D 75/28**; B65D 65/02; B65D 65/22; B65D 85/72; B65D 75/52; B65D 75/54; B65D 75/56; A47G 21/18

(73) **EASY N PACK CORPORATION (KR)**

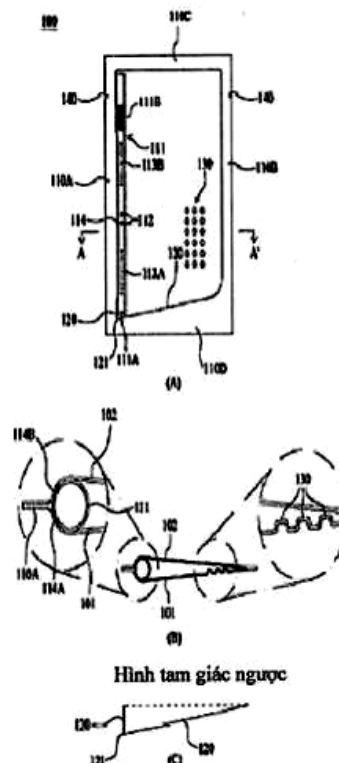
68 Nokmakmal-gil 9beon-gil, Paltan-myeon Hwaseong-si Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) SONE, Myoungchool (KR); SONE, Hyunguk (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **TÚI CÓ ỐNG HÚT ĐƯỢC TÍCH HỢP SẴN**

(57) Sáng chế đề cập đến túi có ống hút bên trong, mà chứa chất lỏng trong khoảng trống giữa vật liệu tấm thứ nhất (101) và vật liệu tấm thứ hai (102), các mép của các tấm này được hàn, và trong đó ống hút (111) được tích hợp sẵn. Đường đáy (120) tại đó vật liệu tấm thứ nhất (101) và vật liệu tấm thứ hai (102) gặp nhau ở phần đáy bên trong túi có độ dốc thẳng về phía trên từ điểm đáy (121) để tạo thành hình tam giác ngược giữa điểm đáy (121) và độ dốc thẳng về phía trên. Ngoài ra, đầu dưới (111A) của ống hút (111) được bố trí ở điểm đáy (121), và đầu dưới của ống hút được gắn vào vật liệu tấm thứ nhất (101) hoặc vật liệu tấm thứ hai (102) để duy trì vị trí của đầu dưới của ống hút.



Hình tam giác ngược

- (11) **1-0035120 B** (15) 23/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2019 378
(21) 1-2019-02617 (85) 21/05/2019
(22) 24/11/2017 (86) PCT/JP2017/042170 24/11/2017
(30) 2016-230415 28/11/2016 JP (87) WO2018/097232 31/05/2018
(51) **C10L 1/06**
(73) **IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)**
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321 Japan
(72) MIURA Yuuichirou (JP); SASAKI Shinya (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM NHIÊN LIỆU XĂNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhiên liệu xăng chứa benzen với lượng 1,0% thể tích hoặc ít hơn, hợp chất thơm có số cacbon bằng 9 với lượng nằm trong khoảng từ 2,8 đến 30,0% thể tích, hợp chất thơm có số cacbon bằng 10 với lượng nằm trong khoảng từ 0,5 đến 3,0% thể tích, và các olefin. Các olefin bao gồm olefin mạch thẳng có liên kết đôi ở đầu cuối, olefin mạch thẳng này được đưa vào theo tỷ lệ nằm trong khoảng từ 1,0 đến 2,0% thể tích trong chế phẩm nhiên liệu xăng.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0035121 B | | (15) 23/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2019-01434 | | (85) 21/03/2019 | |
| (22) 21/08/2017 | | (86) PCT/EP2017/071048 | 21/08/2017 |
| (30) 16185398.1 | 23/08/2016 | EP | (87) WO2018/036972 A1 |
| | | | 01/03/2018 |

(51) **G10L 21/038**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

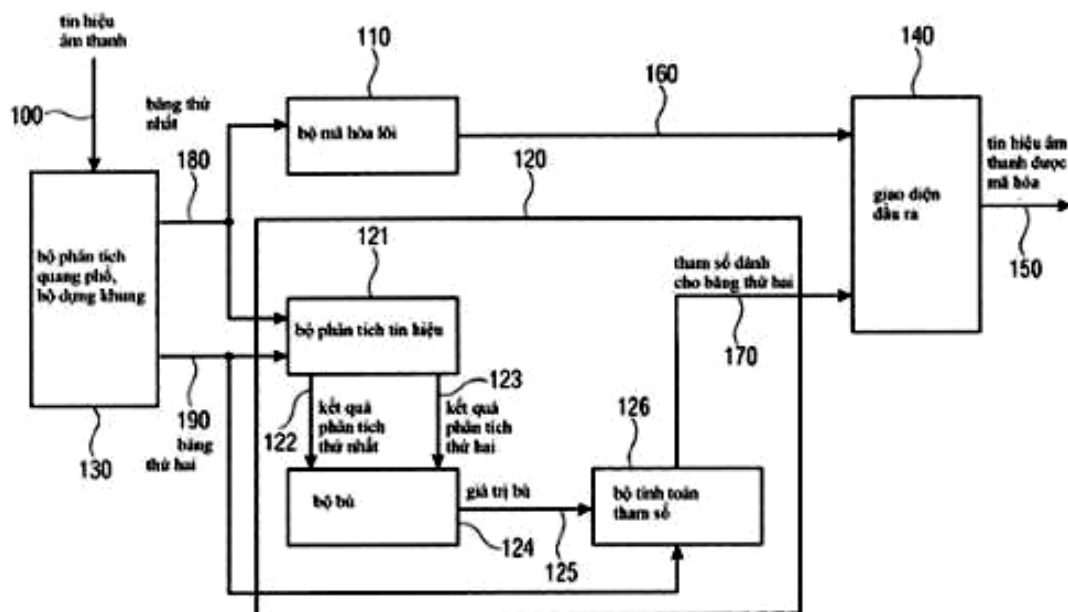
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) DISCH, Sascha (DE); REUTELHUBER, Franz (DE); BUETHE, Jan (DE); MULTRUS, Markus (DE); EDLER, Bernd (DE)

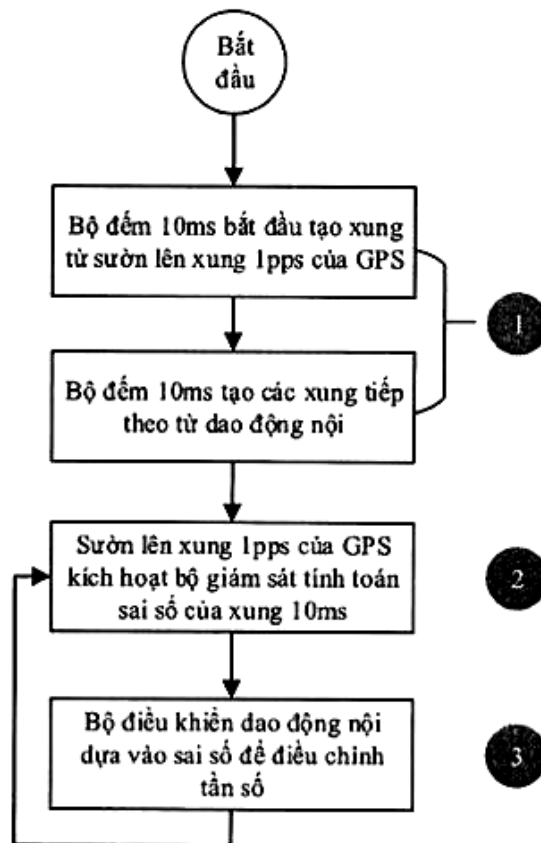
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH**

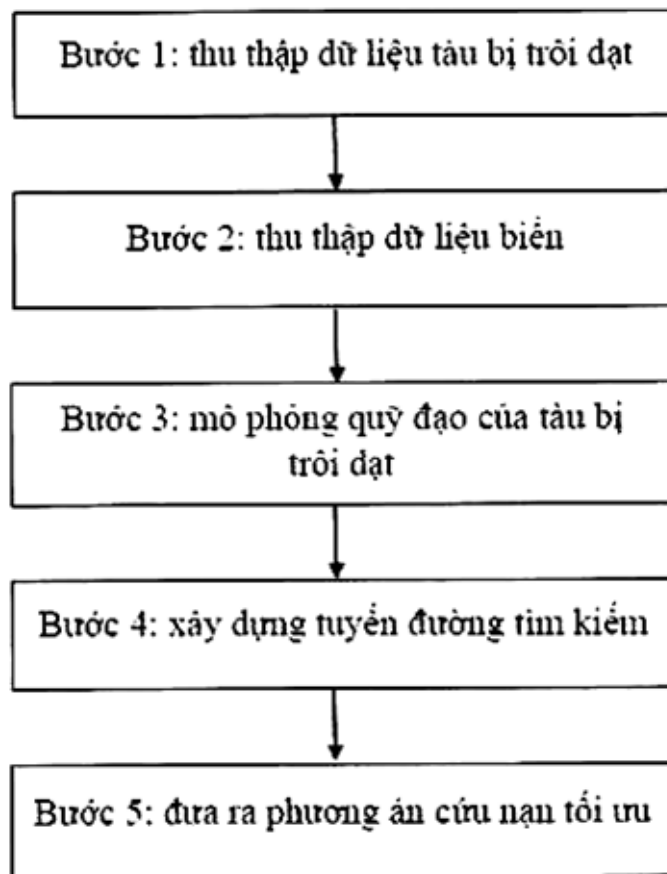
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp mã hóa tín hiệu âm thanh, hệ thống và phương pháp xử lý tín hiệu âm thanh. Thiết bị mã hóa tín hiệu âm thanh, thiết bị bao gồm, bộ mã hóa lõi để mã hóa lõi dữ liệu âm thanh thứ nhất trong băng phổ thứ nhất; bộ mã hóa tham số để mã hóa theo tham số dữ liệu âm thanh thứ hai trong băng phổ thứ hai khác với băng phổ thứ nhất, trong đó bộ mã hóa tham số bao gồm: bộ phân tích để phân tích dữ liệu âm thanh thứ nhất trong băng phổ thứ nhất để thu được kết quả phân tích thứ hai để thu được kết quả phân tích thứ hai; bộ bù để tính toán giá trị bù sử dụng kết quả phân tích thứ nhất và kết quả phân tích thứ hai; và tham số được tính toán để tính toán tham số từ dữ liệu âm thanh thứ hai trong băng phổ thứ hai sử dụng giá trị bù.



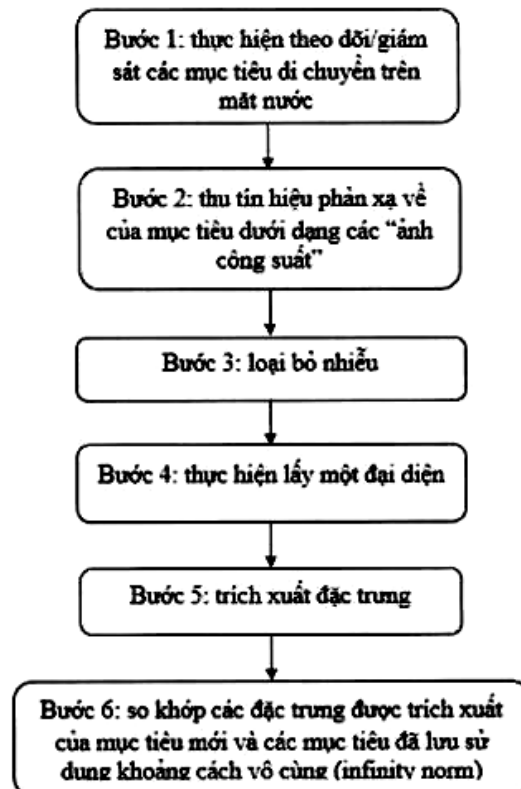
- (11) **1-0035122 B** (15) 23/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2021 396
 (21) 1-2020-06923
 (22) 30/11/2020
 (51) **H04L 27/00**
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Đâu Hồng Quân (VN); Phan Quốc Thanh (VN); Tăng Thiên Vũ (VN); Tạ Quốc Việt (VN); Nguyễn Chí Linh (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG BỘ KHUNG DỮ LIỆU GIỮA CÁC TRẠM XỬ LÝ BĂNG GỐC 5G**
- (57) Phương pháp đồng bộ khung dữ liệu giữa các trạm thu phát 5G được thực hiện bằng phương pháp điều khiển khối dao động nội kết hợp GPS, bao gồm các bước sau: bước 1: đồng bộ khối dao động nội của trạm xử lý băng gốc với xung 1pps của GPS và tạo xung 10ms từ khối dao động nội; bước 2: sử dụng khối giám sát đồng bộ xung đồng bộ 10ms để lấy được độ lệch đồng bộ giữa xung này và xung 1pps của GPS; bước 3: sử dụng thuật toán điều khiển để cấu hình lại dao động nội để xung đồng bộ 10ms có thể bám theo xung 1pps của GPS.



- (11) **1-0035123 B** (15) 23/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2020 387
(21) 1-2020-01144
(22) 28/02/2020
(51) *B63C 9/00; G01S 19/39; G01S 19/00*
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Thủy (VN); Nguyễn Thị Anh (VN); Trần Công Minh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG HỆ THỐNG MÔ PHÒNG QUỸ ĐẠO CỦA TÀU BỊ TRÔI DẠT THEO THỜI GIAN THỰC VÀ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG TÌM KIẾM, HỖ TRỢ CỨU NẠN TRÊN BIỂN**
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xây dựng hệ thống mô phỏng quỹ đạo của tàu bị trôi dạt trên biển theo thời gian thực, xây dựng tuyến đường tìm kiếm, hỗ trợ công tác cứu nạn trên biển, từ đó đưa ra phương án cứu nạn hiệu quả. Phương pháp được thực hiện trên cơ sở năm bước: bước 1: thu thập dữ liệu tàu bị trôi dạt; bước 2: thu thập dữ liệu biển; bước 3: mô phỏng quỹ đạo của tàu bị trôi dạt; bước 4: xây dựng tuyến đường tìm kiếm và bước 5: đưa ra phương án cứu nạn tối ưu.

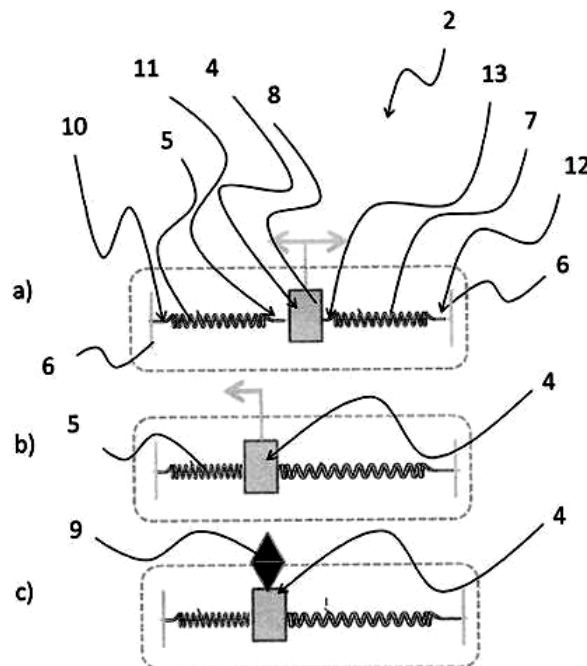


- (11) **1-0035124 B** (15) 23/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2020 383
(21) 1-2019-07493
(22) 31/12/2019
(51) **G01S 7/00**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Xuân Thắng (VN); Trần Trung Kiên (VN); Nguyễn Văn Lợi (VN); Trần Vũ Hợp (VN); Lê Thành Sơn (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỘNG NHẬN ĐIỆN MỤC TIÊU MẶT NƯỚC**
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tự động nhận diện mục tiêu mặt nước. Hệ thống được đề xuất bao gồm khối ghi lưu mẫu; khối nhận diện mục tiêu, trong đó, khối nhận diện mục tiêu bao gồm khối loại nhiễu, khối lấy đại diện, khối trích xuất đặc trưng, khối đánh giá đặc trưng để thực hiện nhận diện mục tiêu chính xác, thời gian thực. Phương pháp được đề xuất bao gồm các bước: bước 1: thực hiện theo dõi/giám sát các mục tiêu di chuyển trên mặt nước; bước 2: thu tín hiệu phản xạ về của mục tiêu dưới dạng các “ảnh công suất”; bước 3: loại bỏ nhiễu; bước 4: thực hiện lấy một đại diện; bước 5: trích xuất đặc trưng; bước 6: so khớp các đặc trưng được trích xuất của mục tiêu mới và các mục tiêu đã lưu sử dụng khoảng cách vô cùng (infinity norm).

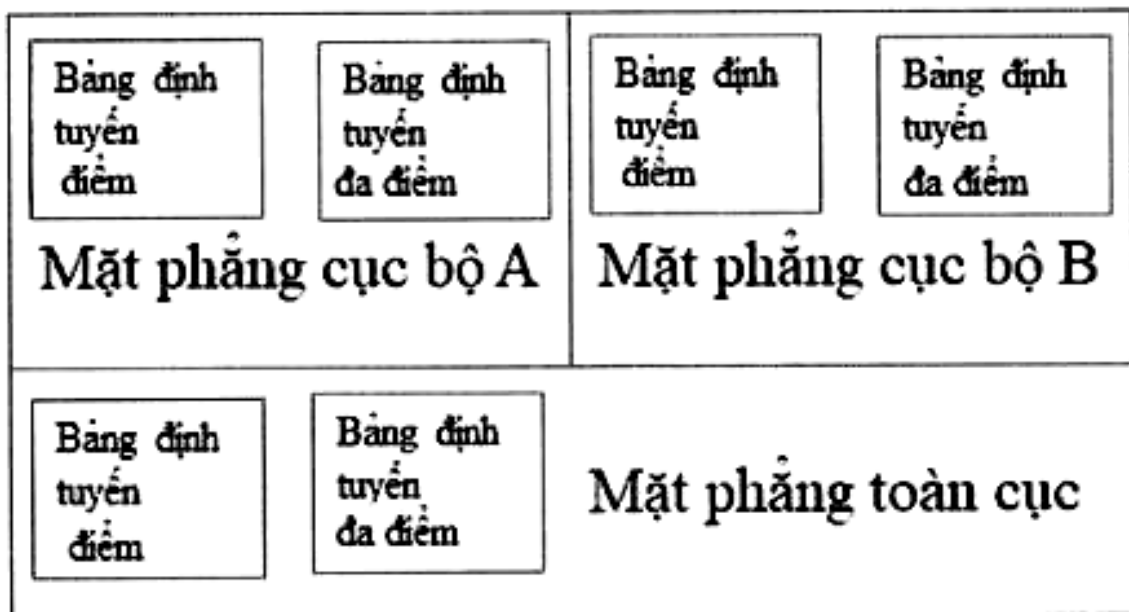


- (11) **1-0035125 B** (15) 23/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/08/2019 377
 (21) 1-2019-03099 (85) 11/06/2019
 (22) 01/12/2016 (86) PCT/EP2016/079455 01/12/2016
 (87) WO2018/099565 07/06/2018
 (51) **H01Q 1/24; H01Q 3/32; H01Q 3/00; F03G 7/06**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) JAIME, Sven (DE); RIST, Bernhard (DE); HELBIG, Christian (DE); OBERMAIER,
 Johann Baptist (DE)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **ANTEN**

(57) Sáng chế đề cập đến anten (1) bao gồm bộ điều khiển độ nghiêng bằng điện từ xa (2) để điều khiển phần liên kết dịch pha có thể chuyển động được (4). Bộ điều khiển độ nghiêng bằng điện từ xa (2) bao gồm chi tiết hợp kim nhớ hình dạng (5) được gắn vào phần không di chuyển (6) của anten (1) và phần liên kết dịch pha có thể chuyển động được (4), trong đó chi tiết hợp kim nhớ hình dạng (5) có cấu trúc để di chuyển phần liên kết dịch pha có thể chuyển động được (4) theo hướng xác định trước khi có dòng điện được cấp cho chi tiết hợp kim nhớ hình dạng, và bộ phận chuyển động ngược (7) được gắn vào phần không di chuyển (6) của anten (1) và phần liên kết dịch pha có thể chuyển động được (4) và có cấu trúc để di chuyển phần liên kết dịch pha có thể chuyển động được (4) theo hướng ngược với hướng xác định trước.

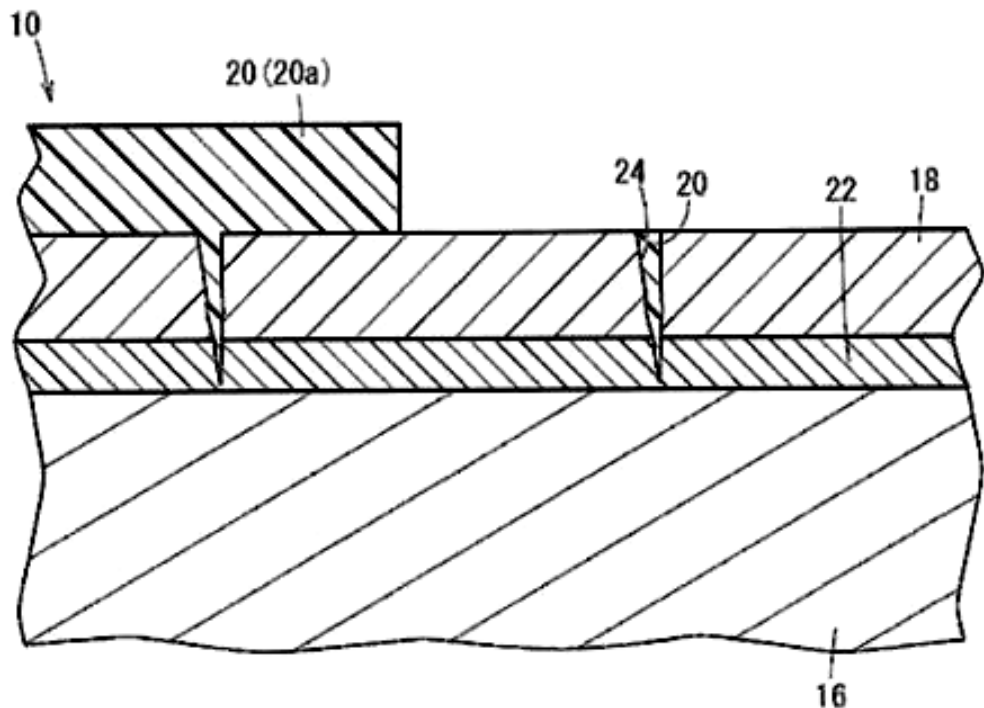


- (11) **1-0035126 B** (15) 23/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2019-04783
 (22) 29/08/2019
 (51) **H04L 12/00**
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Số 1 đường Trần Hữu Dục, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Hạnh Trang (VN); Nguyễn Hữu Thọ (VN); Nguyễn Thanh Tiến (VN); Bùi Đình Dũng (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GỬI LUỒNG DỮ LIỆU TỪ MỘT ĐIỂM ĐẾN NHIỀU ĐIỂM TỪ MẶT PHẪNG ĐỊNH TUYẾN TOÀN CỤC SANG MẶT PHẪNG CỤC BỘ**
 (57) Sáng chế thực hiện trên cơ chế gửi luồng dữ liệu nhiều điểm gửi từ mặt phẳng định tuyến cục bộ sang mặt phẳng toàn cục trên cùng một giao diện vật lý trên thiết bị định tuyến biên của nhà cung cấp dịch vụ mà không yêu cầu thiết bị kết nối liền kề phải thay đổi hoặc nâng cấp thêm. Sáng chế bao gồm các bước: bước 1: thiết lập việc chuyển luồng dữ liệu đa điểm từ mặt phẳng toàn cục sang mặt phẳng cục bộ; bước 2: duy trì và cập nhật việc chuyển luồng dữ liệu đa điểm từ mặt phẳng toàn cục sang mặt phẳng cục bộ khi có thay đổi trong hệ thống mạng; bước 3: xóa thiết lập việc chuyển luồng dữ liệu đa điểm từ mặt phẳng toàn cục sang mặt phẳng cục bộ.

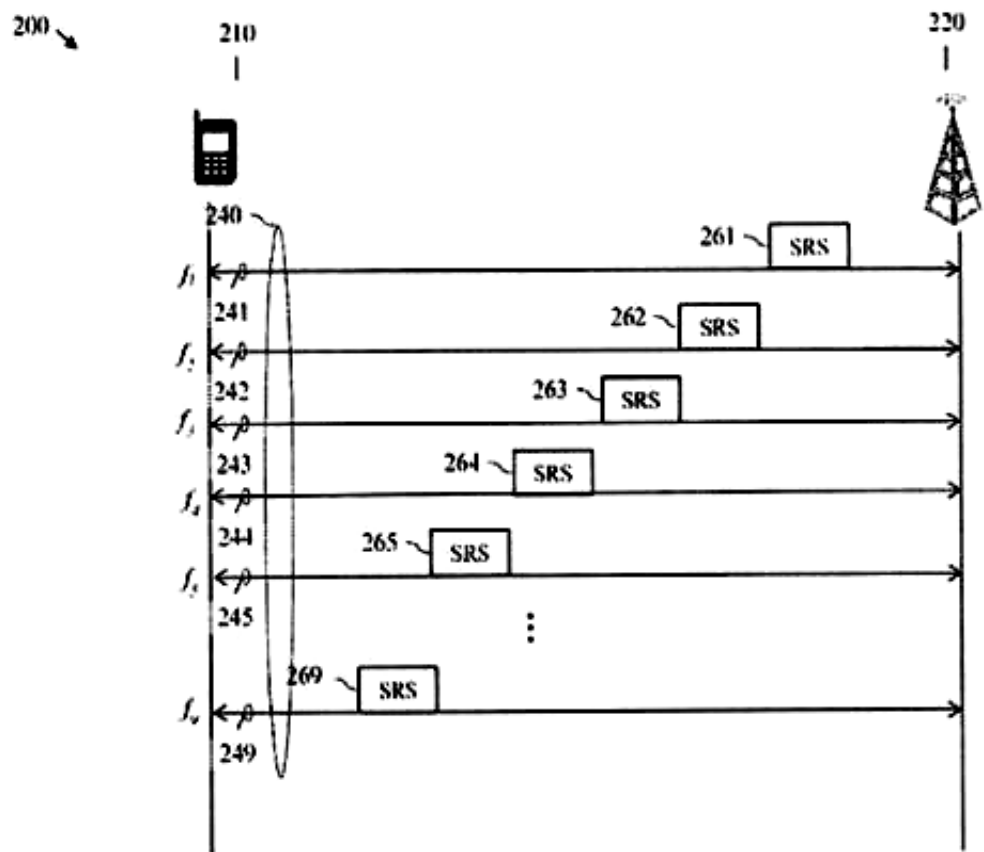


- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035127 B | | (15) 23/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/10/2019 | 379 |
| (21) 1-2019-03750 | | (85) 12/07/2019 | |
| (22) 01/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/031528 | 01/09/2017 |
| (30) 2016-245205 | 19/12/2016 JP | (87) WO2018/116532 | 28/06/2018 |
| (51) C23C 14/06; B32B 15/092; C08G 59/18; C23C 16/27; C09D 7/12; C23C 14/58; A47J 36/02; C09D 163/00 | | | |
| (73) SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010021, Japan | | | |
| (72) OKUHIRA Hiroyuki (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) CHI TIẾT CHỐNG ĂN MÒN | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến chi tiết chống ăn mòn (10) bao gồm đế (16), màng cacbon tương tự kim cương (18), và vật liệu tạo lớp phủ (20), trong đó đế (16) được cấu thành từ nhôm hoặc hợp kim nhôm, màng cacbon tương tự kim cương (18) được tạo ra trên bề mặt của đế (16) và được cấu thành từ cacbon vô định hình (a-C) hoặc cacbon vô định hình được hydro hóa (a-C:H), và ít nhất một lỗ hở (24) của màng cacbon tương tự kim cương (18) được làm đầy bằng vật liệu tạo lớp phủ (20) chứa nhựa epoxy.



- (11) **1-0035128 B** (15) 23/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2019 370
- (21) 1-2018-04893 (85) 01/11/2018
- (22) 31/03/2017 (86) PCT/US2017/025577 31/03/2017
- (30) 62/317,327 01/04/2016 US (87) WO2017/173388 A8 05/10/2017
- 62/317,351 01/04/2016 US
- 62/336,347 13/05/2016 US
- 62/374,527 12/08/2016 US
- 62/378,030 22/08/2016 US
- 62/401,701 29/09/2016 US
- (51) **H04L 5/00; H04W 74/08; H04W 56/00; H04W 74/00; H04L 27/26; H04L 5/14**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LIU, Jialing (US); XIAO, Weimin (US); CHENG, Qian (US); NARASIMHA, Murali (US); CLASSON, Brian (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU THAM CHIẾU VÀ VẬT GHI BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền tín hiệu tham chiếu và vật ghi bất biến đọc được bởi máy tính. Các thiết bị người dùng (UE-User Equipment) có thể được ấn định tập các sóng mang thành phần được cộng gộp để lựa chọn hoặc cộng gộp sóng mang đường xuống. Một số UE có thể không có khả năng truyền các tín hiệu đường lên qua các sóng mang thành phần trong tập các sóng mang thành phần được cộng gộp được ấn định. Trong trường hợp này, UE có thể cần thực hiện chuyển đổi tín hiệu tham chiếu thăm dò (SRS-Sounding Reference Signal) để truyền các ký hiệu SRS qua tất cả các sóng mang thành phần. Các phương án của sáng chế này đề cập đến nhiều kỹ thuật để tạo điều kiện chuyển đổi SRS. Ví dụ, thông báo điều khiển tài nguyên vô tuyến (RRC-Radio Resource Control) có thể được sử dụng để báo hiệu tham số cấu hình SRS định kỳ. Theo một ví dụ khác, thông báo chỉ báo điều khiển đường xuống (DCI-Downlink Control Information) có thể được sử dụng để báo hiệu tham số cấu hình SRS định kỳ. Sáng chế cũng đề xuất nhiều ví dụ khác.



- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035129 B | | (15) 23/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/11/2021 | 404 |
| (21) 1-2021-01923 | | (85) 09/04/2021 | |
| (22) 13/12/2019 | | (86) PCT/JP2019/048855 | 13/12/2019 |
| (30) 2018-233432 | 13/12/2018 JP | (87) WO2020/122224 | 18/06/2020 |
| | 2019-171782 20/09/2019 JP | | |

(51) **H04N 19/52; H04N 19/70**

(73) **JVCKENWOOD CORPORATION (JP)**

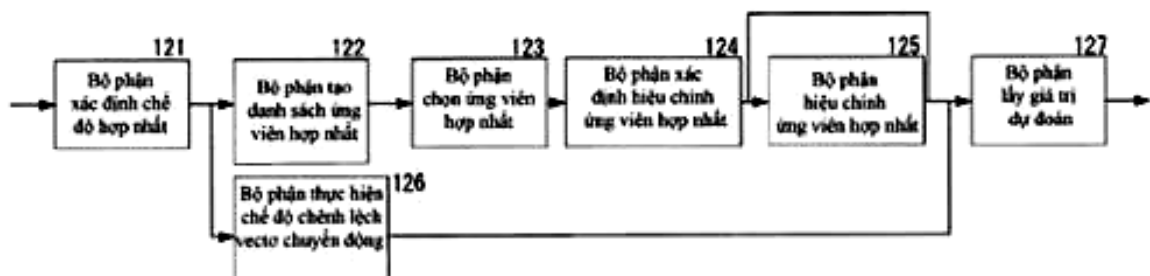
3-12, Moriyacho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2210022, Japan

(72) Hideki TAKEHARA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

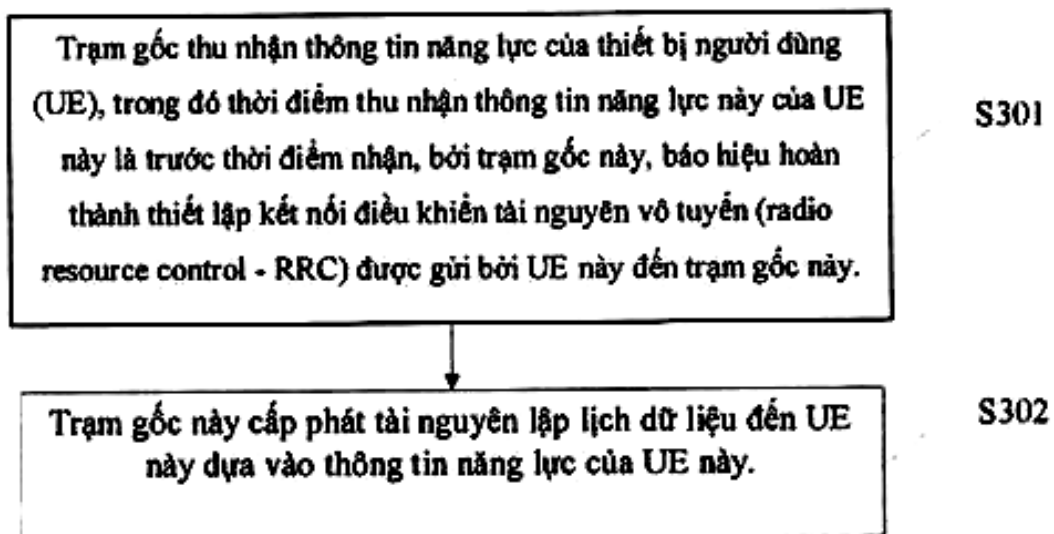
(54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ/MÃ HÓA HÌNH ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ/MÃ HÓA HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến công nghệ giải mã hình ảnh. Cụ thể, sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã hình ảnh bao gồm: bộ phận tạo danh sách ứng viên hợp nhất tạo ra danh sách ứng viên hợp nhất, bộ phận chọn ứng viên hợp nhất, bộ phận giải mã dòng bit giải mã dòng bit, và bộ phận hiệu chỉnh ứng viên hợp nhất. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến phương pháp giải mã hình ảnh và thiết bị/phương pháp mã hóa hình ảnh.



- (11) **1-0035130 B** (15) 23/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-03440 (85) 06/08/2018
 (22) 04/11/2016 (86) PCT/CN2016/104793 04/11/2016
 (30) PCT/CN2016/070440 07/01/2016 WO (87) WO2017/118199A1 13/07/2017
 (51) **H04W 72/12**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) LI, Chenwan (CN); YU, Yinghui (CN); HUANG, Zhenglei (CN); WANG, Yan
 (CN); SHAN, Baokun (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LẬP LỊCH DỮ LIỆU, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU
 TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp lập lịch dữ liệu, thiết bị tương ứng và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp lập lịch dữ liệu này bao gồm: thu nhận, bởi trạm gốc, thông tin năng lực của thiết bị người dùng (user equipment - UE), trong đó thời điểm thu nhận thông tin năng lực này của UE này là trước thời điểm nhận, bởi trạm gốc này, báo hiệu hoàn thành thiết lập kết nối điều khiển tài nguyên vô tuyến (radio resource control - RRC) được gửi bởi UE này đến trạm gốc này; và cấp phát, bởi trạm gốc này, tài nguyên lập lịch dữ liệu đến UE này dựa vào thông tin năng lực này của UE này. Bằng cách sử dụng các phương án của sáng chế, có thể tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035131 B | | (15) 23/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-04369 | | (85) 03/10/2018 | |
| (22) 23/02/2017 | | (86) PCT/CN2017/074629 | 23/02/2017 |
| (30) 201610130265.2 | 08/03/2016 CN | (87) WO2017/152767 | 14/09/2017 |

(51) **H04L 29/08**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

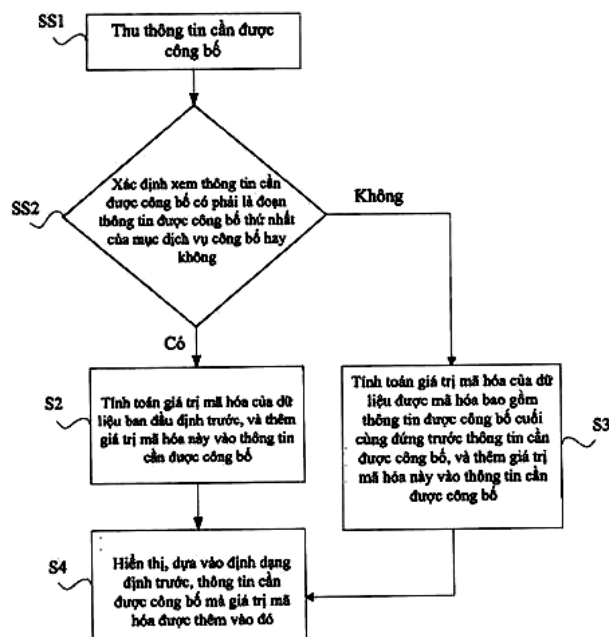
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) YANG, Li (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ THÔNG TIN ĐƯỢC CÔNG BỐ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý thông tin được công bố, và hệ thống công bố thông tin. Phương pháp này bao gồm các bước sau: thu thông tin cần được công bố, và xác định xem thông tin cần được công bố có phải là đoạn thông tin được công bố thứ nhất tương ứng với mục đích vụ công bố hay không; nếu kết quả xác định là có, thì tính toán giá trị mã hóa của thông tin ban đầu định trước bằng cách sử dụng thuật toán mã hóa định trước, và thêm giá trị mã hóa của thông tin ban đầu định trước vào thông tin cần được công bố; hoặc nếu không thì, tính toán, bằng cách sử dụng thuật toán mã hóa định trước, giá trị mã hóa của dữ liệu được mã hóa bao gồm thông tin được công bố cuối cùng đứng trước thông tin cần được công bố, và thêm giá trị mã hóa của dữ liệu được mã hóa vào thông tin cần được công bố; và hiển thị, dựa vào định dạng định trước, thông tin cần được công bố mà giá trị mã hóa được thêm vào đó. Bằng cách sử dụng các phương án thực hiện về phương pháp hoặc thiết bị theo sáng chế, sự khó khăn trong việc can thiệp vào thông tin được công bố có thể được tăng lên, tính nguyên gốc và tính toàn vẹn của thông tin được công bố được bảo đảm, và độ đáng tin của thông tin được công bố được cải thiện nhiều.



(11) 1-0035132 B		(15) 23/02/2023	
(45) 27/03/2023	420B	(43) 30/01/2020	382
(21) 1-2019-05367		(85) 30/09/2019	
(22) 15/03/2018		(86) PCT/JP2018/010135	15/03/2018
(30) 2017-080438	14/04/2017	JP (87) WO2018/190065	18/10/2018

(51) **G02B 6/44**

(73) **FUJIKURA LTD. (JP)**

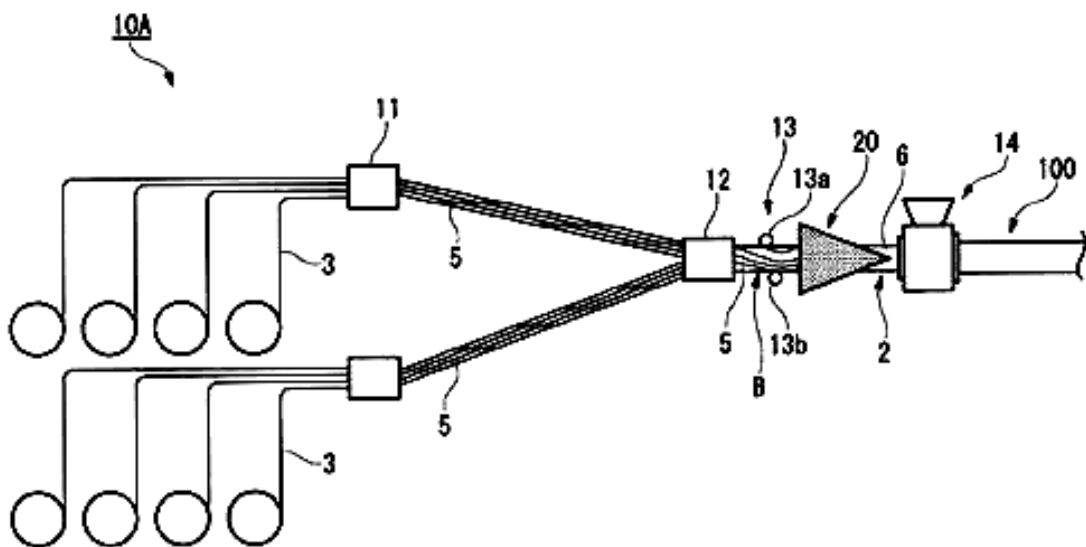
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 1358512, Japan

(72) SATO Shinnosuke (JP); TOMIKAWA Kouji (JP); OSATO Ken (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

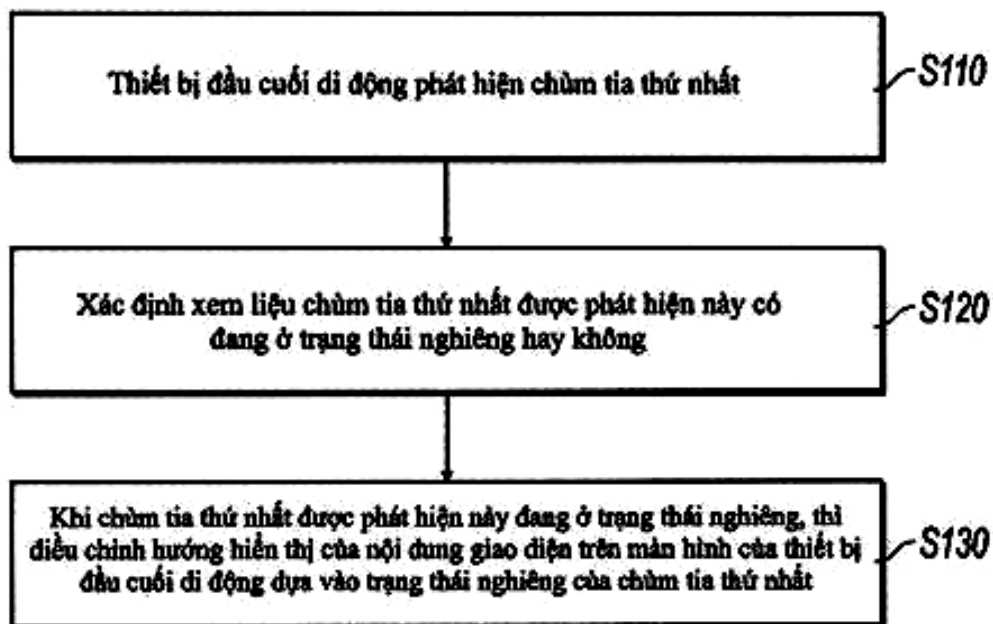
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ CHẾ TẠO CÁP SỢI QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế và thiết bị chế tạo cáp sợi quang. Phương pháp chế tạo cáp sợi quang bao gồm các bước: xoắn các sợi quang (3) hoặc các cụm sợi quang (5) theo kiểu SZ bằng bộ phận xoắn theo kiểu SZ, và tạo thành bó sợi quang (B); và bọc bó sợi quang bằng vỏ bọc (101) nhờ bộ phận ép đùn (14) và trong bước bọc, bó sợi quang được bọc bằng vỏ bọc trong khi ép bó sợi quang bằng phần ép (13) được bố trí giữa bộ phận xoắn theo kiểu SZ và bộ phận ép đùn.



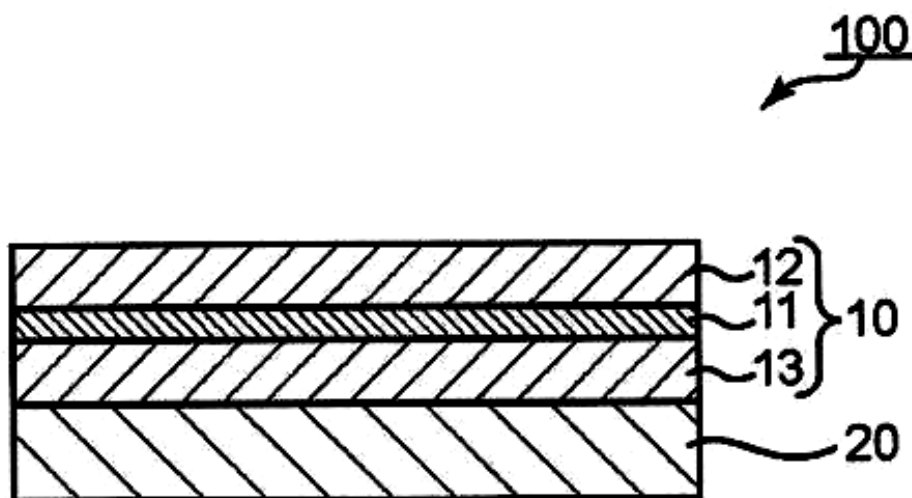
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035133 B | | (15) 23/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/08/2019 | 377 |
| (21) 1-2019-02870 | | (85) 30/05/2019 | |
| (22) 23/11/2017 | | (86) PCT/CN2017/112604 | 23/11/2017 |
| (30) 201611083914.4 | 30/11/2016 CN | (87) WO2018/099318 | 07/06/2018 |
- (51) **G06F 3/00**
- (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
- (72) LIU, Lindong (CN)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG MÁY TÍNH VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghệ máy tính, và cụ thể là, đề cập đến phương pháp điều khiển sự hiển thị của màn hình thiết bị đầu cuối di động, và thiết bị đầu cuối di động. Trong phương pháp điều khiển sự hiển thị của màn hình thiết bị đầu cuối di động, thiết bị đầu cuối di động này có thể phát hiện xem liệu chùm tia được phát ra từ thiết bị nhận diện có đến hay không. Khi thiết bị đầu cuối di động phát hiện ra rằng chùm tia đến, thì thiết bị đầu cuối di động này có thể xác định xem liệu chùm tia được phát hiện này có đang ở trạng thái nghiêng hay không. Khi thiết bị đầu cuối di động phát hiện ra rằng chùm tia đang ở trạng thái nghiêng, thì thiết bị đầu cuối di động này có thể điều chỉnh hướng hiển thị của nội dung giao diện trên màn hình của thiết bị đầu cuối di động dựa vào trạng thái nghiêng của chùm tia. Do đó, hiệu quả nhận diện nội dung giao diện trên màn hình của thiết bị đầu cuối di động được cải thiện.



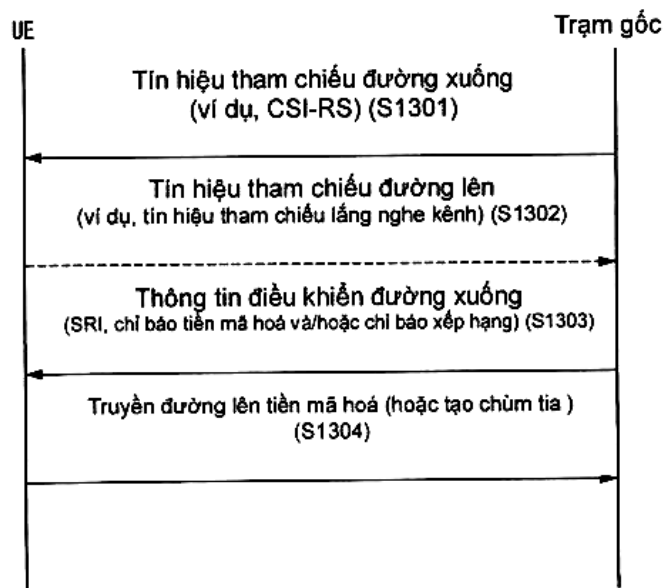
- (11) **1-0035134 B** (15) 23/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/07/2021 400
 (21) 1-2021-02698 (85) 13/05/2021
 (22) 08/10/2019 (86) PCT/JP2019/039579 08/10/2019
 (30) 2018-194001 15/10/2018 JP (87) WO2020/080172 A1 23/04/2020
 2019-183609 04/10/2019 JP
 (51) **G02B 5/30; G02F 1/13363; H05B 33/14; H01L 27/32; H01L 51/50; H05B 33/02; G02F 1/1335; G09F 9/30**
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan
 (72) GOTO Shusaku (JP); YAGINUMA Hironori (JP); TOMOHISA Hiroshi (JP); SHIMIZU Takashi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **TẮM PHÂN CỰC CÓ LỚP LÀM CHẬM VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH BAO GỒM TẮM PHÂN CỰC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm phân cực có lớp làm chậm, mỏng, tuyệt vời về khả năng xử lý, và tuyệt vời về các đặc tính quang học. Tấm phân cực có lớp làm chậm (100) theo sáng chế bao gồm: tấm phân cực (10) bao gồm màng phân cực (11) và lớp bảo vệ (12, 13) được bố trí ít nhất trên một mặt của màng phân cực này; và lớp làm chậm (20). Màng phân cực này bao gồm màng nhựa gốc rượu polyvinyl chứa chất lưỡng hướng sắc, và có độ dày là nhỏ hơn hoặc bằng 8 μm , và tỷ số (A_{550}/A_{210}) giữa hệ số hấp thụ chéo A_{550} của nó ở bước sóng 550 nm trên hệ số hấp thụ chéo A_{210} của nó ở bước sóng 210 nm là từ 1,4 đến 3,5. Lớp làm chậm có $\text{Re}(550)$ từ 100 nm đến 190 nm, và tỷ số " $\text{Re}(450)/\text{Re}(550)$ " là lớn hơn hoặc bằng 0,8 và nhỏ hơn 1. Trục chậm của lớp làm chậm và trục hấp thụ của màng phân cực tạo ra góc từ 40° đến 50°. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị hiển thị hình ảnh bao gồm tấm phân cực.



- (11) **1-0035135 B** (15) 24/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2019 375
- (21) 1-2019-02114 (85) 24/04/2019
- (22) 26/09/2017 (86) PCT/KR2017/010628 26/09/2017
- (30) 62/400,077 26/09/2016 US (87) WO2018/056789 A1 29/03/2018
- 62/401,961 30/09/2016 US
- 62/416,682 02/11/2016 US
- (51) **H04B 7/0456; H04B 7/06**
- (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336 Republic of Korea
- (72) PARK, Jonghyun (KR); KANG, Jiwon (KR); KIM, Kijun (KR); PARK, Haewook (KR)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN/NHẬN ĐƯỜNG LÊN TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền và nhận đường lên trong hệ thống truyền thông không dây và thiết bị thực hiện phương pháp này. Cụ thể, phương pháp thực hiện truyền đường lên bởi thiết bị người dùng (UE - User equipment) trong hệ thống truyền thông không dây có thể bao gồm các bước: nhận thông tin điều khiển đường xuống (DCI - downlink control information) bao gồm chỉ báo tài nguyên (SRI) tín hiệu tham chiếu lắng nghe (SRS) và chỉ báo tiền mã hóa từ trạm gốc; và truyền đường lên tới trạm gốc bằng cách áp dụng tiền mã hóa được chỉ báo bởi chỉ báo tiền mã hóa trên công ăngten của SRS được truyền trong tài nguyên SRS được lựa chọn bởi SRI.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0035136 B | | (15) 24/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/09/2021 | 402 |
| (21) 1-2021-03770 | | (85) 23/06/2021 | |
| (22) 17/12/2019 | | (86) PCT/JP2019/049313 | 17/12/2019 |
| (30) 2018-245549 | 27/12/2018 | JP (87) WO2020/137673 A1 | 02/07/2020 |

(51) **C10G 7/08; C10G 7/12; B01D 3/34**

(73) **KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)**

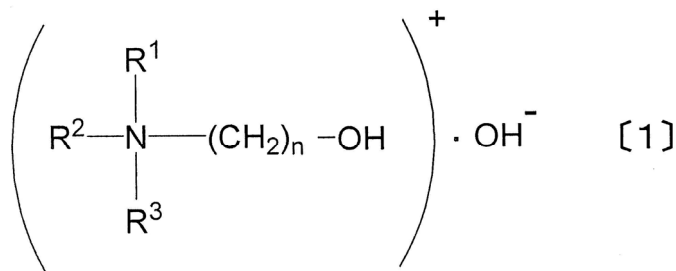
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640001 Japan

(72) KARAKI, Keisuke (JP); MINAMI, Hiroaki (JP); EMORI, Kenta (JP)

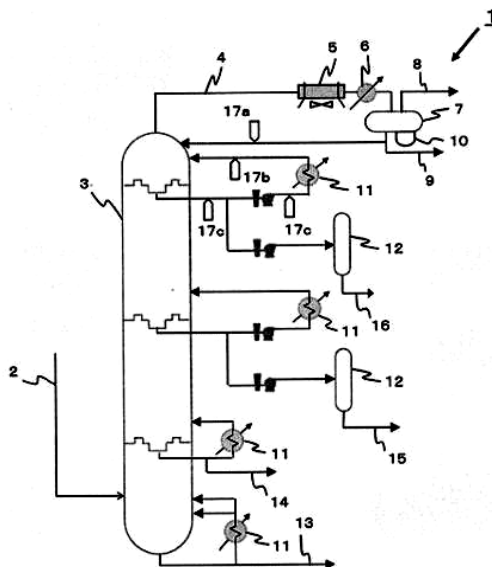
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ SỰ CHÈNH LỆCH ÁP SUẤT TRONG CỘT CHUNG CÁT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và tác nhân để loại bỏ sự tổn thất áp suất (sự chênh lệch áp suất) gây ra bởi muối có nguồn gốc từ các tạp chất trong các nguyên liệu thô trong cơ cấu chung cát trong suốt hoạt động mà không có ảnh hưởng tiêu cực lên chất lượng của các sản phẩm và hiệu suất sản xuất. Phương pháp loại bỏ sự xuất hiện của sự chênh lệch áp suất gây ra bởi sự kết tủa của muối trong cơ cấu chung cát bao gồm bước sử dụng hợp chất amoni bậc bốn có công thức chung [1] sau đây làm tác nhân loại bỏ muối:



trong đó mỗi R^1 , R^2 và R^3 độc lập là nhóm hydrocacbon có từ 1 đến 4 nguyên tử cacbon, và n là số nguyên từ 1 đến 10.

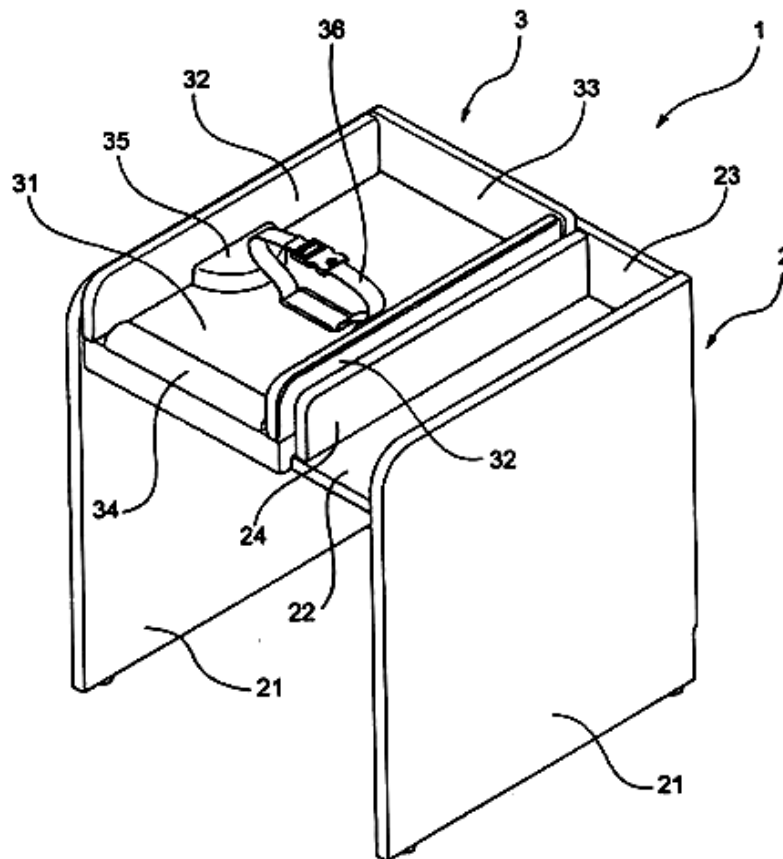


- (11) **1-0035137 B** (15) 24/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2020 387
(21) 1-2020-00675 (85) 07/02/2020
(22) 13/07/2018 (86) PCT/EP2018/069066 13/07/2018
(30) 17181354.6 14/07/2017 EP (87) WO2019/012100 17/01/2019
18167463.1 16/04/2018 EP
(51) **A61K 9/10; A61K 47/26; A61P 31/08; A61P 31/06; A61K 31/47**
(73) **JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)**
Turnhoutseweg 30, 2340 Beerse, Belgium
(72) ANDRIES, Koenraad, Jozef, Lodewijk, Marcel (BE); BERNINI, Maristella (BE);
BASSTANIE, Esther, Dina, Guido (BE)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **DƯỢC PHẨM CHỨA BEDAQUILIN VÀ QUY TRÌNH BẢO CHẾ DƯỢC
PHẨM NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm để sử dụng bằng cách tiêm trong cơ hoặc dưới da,
chứa vi hạt hoặc hạt nano của hợp chất kháng TB, bedaquilin, được tạo huyền phù
trong chất mang dược dụng chứa nước, và mô tả việc dược phẩm này được sử dụng
trong việc điều trị và phòng ngừa sự lây nhiễm Mycobacteria gây bệnh. Sáng chế
cũng đề cập đến quy trình bào chế dược phẩm này.

- (11) **1-0035138 B** (15) 24/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2019 380
(21) 1-2019-00349 (85) 21/01/2019
(22) 19/09/2017 (86) PCT/JP2017/033786 19/09/2017
(30) 2017-017455 02/02/2017 JP (87) WO2018/142660 09/08/2018
2017-146775 28/07/2017 JP
(51) **C04B 18/08**; C04B 28/04; C04B 24/26; C04B 24/38; C04B 14/28; C04B 18/14
(73) **SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD.** (JP)
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 1028465, Japan
(72) OTABE, Yuichi (JP); NAKAJIMA, Yuichi (JP); FUKUDA, Michiya (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM BÊ TÔNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bê tông và phương pháp sản xuất chế phẩm bê tông có tính hiệu quả về mặt giá thành và giảm tác động đến môi trường vượt trội, đảm bảo được khả năng chống tách vật liệu và/hoặc khả năng chống biến dạng do va đập ở mức cao, và tính dễ thi công vượt trội.
Chế phẩm bê tông nêu trên bao gồm xi măng và tro bay nghiền thu được bằng cách nghiền bột thô tro bay, trong đó tro bay nghiền thỏa mãn điều kiện là thời gian chảy qua phễu JA của bột nhão tro bay chứa 50 phần khối lượng nước tính theo 100 phần khối lượng tro bay nghiền nằm trong khoảng từ 17 đến 27 giây.

- (11) **1-0035139 B** (15) 24/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/04/2020 385
(21) 1-2019-05678
(22) 15/10/2019
(30) 2018-196179 17/10/2018 JP
(51) **A47D 7/00**
(73) **COMBI CORPORATION (JP)**
6-7, Motoasakusa 2-chome, Taito-ku, Tokyo 111-0041 Japan
(72) Mayumi Kawamura (JP); Yukio Sakamoto (JP); Daisuke Endo (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **ĐỆM LÓT DÙNG CHO BÀN THAY TÃ**

- (57) Sáng chế đề cập đến đệm lót dùng cho bàn thay tã có thể ngăn trẻ rơi khỏi đệm lót. Đệm lót dùng cho bàn thay tã (3) có thân đệm (31), phần hãm thứ nhất (34) có dạng nhô được tạo trên thân đệm (31) ở một mép hoặc gần mép này của thân đệm (31), trong đó phần hãm thứ nhất (34) được tạo kết cấu để tỳ vào hông hoặc chân của trẻ để ngăn trẻ trượt khỏi thân đệm (31) và phần thành bên (32) được tạo ở các mép khác với mép trên của thân đệm (31).



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035140 B | (15) 24/02/2023 | | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/04/2019 | 373 |
| (21) 1-2019-00115 | | (85) 08/01/2019 | |
| (22) 11/05/2017 | | (86) PCT/JP2017/017894 | 11/05/2017 |
| (30) 2016-120452 | 17/06/2016 | JP (87) WO2017/217152 | 21/12/2017 |

(51) **H02B 3/00**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

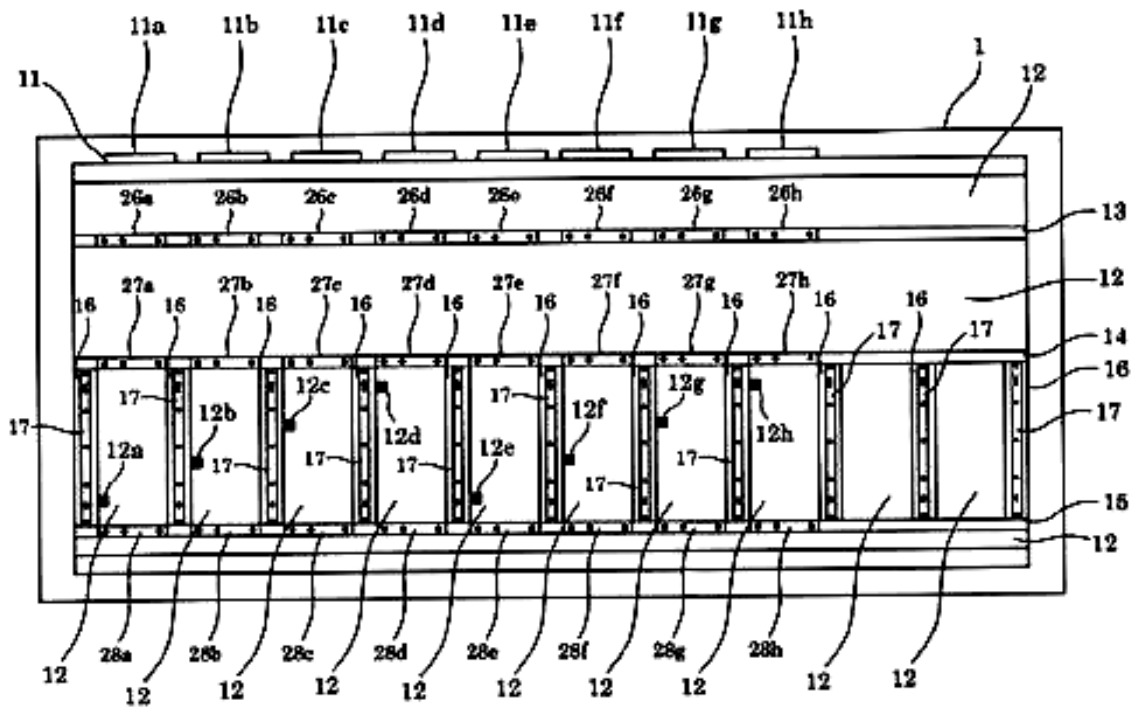
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310 JAPAN

(72) Akifumi MATSUKAWA (JP); Masato OGINO (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

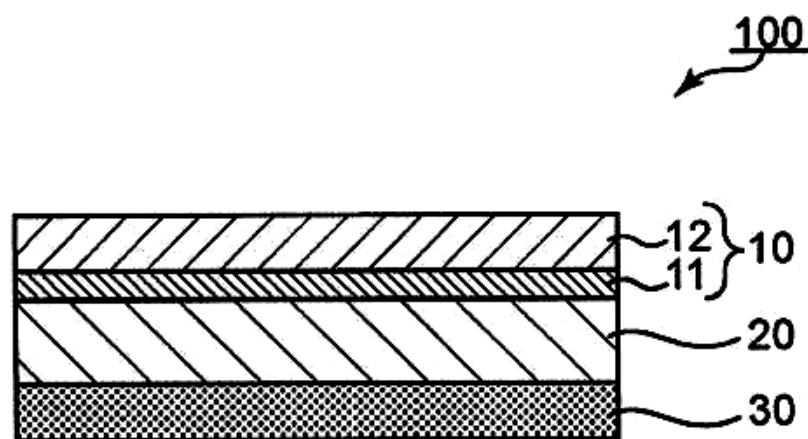
(54) **PHƯƠNG TIỆN LẮP RÁP BẢNG CHUYỂN MẠCH VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP BẢNG CHUYỂN MẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện lắp ráp bảng chuyển mạch và phương pháp lắp ráp bảng chuyển mạch, trong đó việc lắp ráp có thể được thực hiện bằng thao tác đơn giản và với chất lượng ổn định. Phương tiện lắp ráp bảng chuyển mạch bao gồm: tấm vá định vị chuẩn cho thanh dẫn ngang mà được lắp trên tấm bề mặt và xác định vị trí chuẩn của từng thanh dẫn ngang trong số nhiều thanh dẫn ngang; tấm định vị chiều cao cho thanh dẫn ngang mà được lắp trên tấm bề mặt và xác định vị trí chiều cao của thanh dẫn ngang; và tấm vá định vị chiều ngang cho thanh dẫn ngang mà được lắp trên tấm định vị chiều cao cho thanh dẫn ngang tại vị trí mà nhiều thanh dẫn dọc được bố trí được kéo dài, và xác định vị trí chiều ngang của thanh dẫn ngang.



- (11) **1-0035141 B** (15) 24/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2020 383
 (21) 1-2019-06860 (85) 05/12/2019
 (22) 25/05/2018 (86) PCT/JP2018/020166 25/05/2018
 (30) 2017-114212 09/06/2017 JP (87) WO2018/225542 13/12/2018
 (51) **G02B 5/30; G09F 9/00; H05B 33/02; H01L 27/32; H01L 51/50; C09J 7/20; G09F 9/30**
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
 (72) KITAGAWA Takeharu (JP); KATAMI Hirofumi (JP); GOTO Shusaku (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **TẮM PHÂN CỰC CÓ LỚP LÀM CHẬM VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**

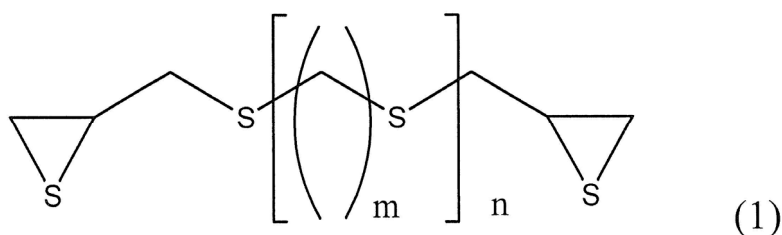
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm phân cực có lớp làm chậm và thiết bị hiển thị hình ảnh. Tấm phân cực có lớp làm chậm mà có thể đạt được thiết bị hiển thị hình ảnh có độ bền rất tốt và khả năng chống chịu thời tiết rất tốt, và có độ màu rất tốt. Tấm phân cực có lớp làm chậm theo phương án của sáng chế bao gồm lần lượt theo thứ tự: tấm phân cực bao gồm lớp bảo vệ và lớp phân cực; lớp làm chậm; và lớp chất dính nhạy áp. Lớp bảo vệ có hệ số truyền ánh sáng tại bước sóng bằng 380 nm là 10% hoặc nhỏ hơn. Tấm phân cực có hệ số truyền ánh sáng tại bước sóng bằng 380 nm là 5% hoặc nhỏ hơn. Lớp chất dính nhạy áp có hệ số truyền ánh sáng tại bước sóng bằng 405 nm là 5% hoặc nhỏ hơn. Tấm phân cực có lớp làm chậm có hệ số truyền ánh sáng tại bước sóng bằng 405 nm là 3% hoặc nhỏ hơn.



- (11) **1-0035142 B** (15) 24/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2016 343
 (21) 1-2016-01843 (85) 20/05/2016
 (22) 19/12/2014 (86) PCT/JP2014/083639 19/12/2014
 (30) 2013-268676 26/12/2013 JP (87) WO2015/098718 A1 02/07/2015
 (51) **C08G 75/06; G02B 3/00; G02B 1/04**
 (73) **MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC.** (JP)
 5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324 Japan
 (72) HORITA Akinobu (JP); IMAGAWA Yousuke (JP); KAMURA Teruo (JP);
 HORIKOSHI Hiroshi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **CHẾ PHẨM VẬT LIỆU QUANG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY, VẬT LIỆU QUANG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU QUANG VÀ THẤU KÍNH QUANG HỌC CHỨA VẬT LIỆU QUANG**

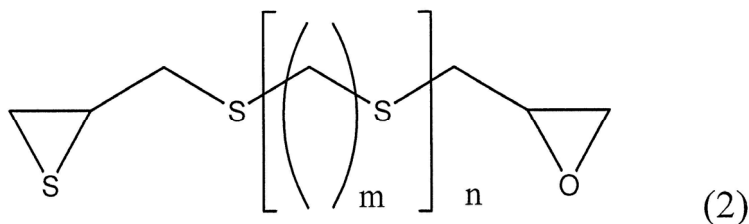
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm vật liệu quang bao gồm hợp chất (a), hợp chất (b), polythiol (c) và lưu huỳnh (d), chế phẩm này có các đặc tính đỡ khuôn tốt, và có thể ngăn chặn sự xuất hiện của các khuyết tật dạng vết xước.

Thành phần (a): hợp chất có cấu trúc được biểu diễn bằng công thức (1):



(Trong công thức (1), m là số nguyên nằm trong khoảng từ 0 đến 4 và n là số nguyên nằm trong khoảng từ 0 đến 2.)

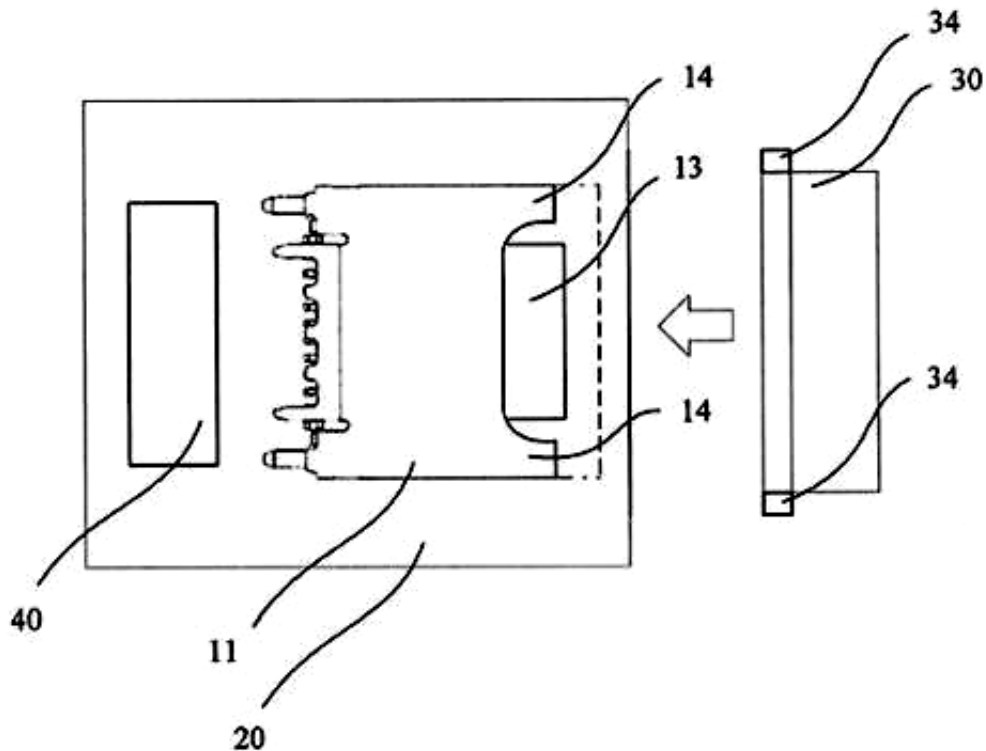
Thành phần (b): hợp chất có cấu trúc được biểu diễn bằng công thức (2):



(Trong công thức (2), m là số nguyên nằm trong khoảng từ 0 đến 4 và n là số nguyên nằm trong khoảng từ 0 đến 2.)

Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu quang, vật liệu quang, thấu kính và phương pháp sản xuất chế phẩm để làm vật liệu quang.

- (11) **1-0035143 B** (15) 24/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2018 369
 (21) 1-2018-04383 (85) 04/10/2018
 (22) 27/05/2016 (86) PCT/CN2016/083744 27/05/2016
 (30) PCT/CN2016/075965 09/03/2016 CN (87) WO2017/152511 14/09/2017
 (51) **H01R 13/46**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) WANG, Xiaolong (CN); WANG, Gaofeng (CN); LI, Hui (CN); LIU, Xuelong (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử. Bằng cách làm giảm kim loại ở cấu trúc của giao diện USB loại C (11), tính năng anten của thiết bị điện tử được nâng cao, và độ bền của thiết bị điện tử được duy trì ở mức cụ thể, nhờ đó đảm bảo tuổi thọ của giao diện USB loại C (11).



- (11) **1-0035144 B** (15) 24/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 30/01/2020 382
- (21) 1-2019-05940 (85) 25/10/2019
- (22) 28/03/2018 (86) PCT/JP2018/013012 28/03/2018
- (30) 2017-063937 28/03/2017 JP (87) WO2018/181598 04/10/2018
- (51) **H02J 13/00; G06T 11/20; G06F 3/0481; G06F 3/14**
- (73) **1. TOSHIBA ENERGY SYSTEMS & SOLUTIONS CORPORATION (JP)**
72-34, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0013, Japan
2. TOKYO ELECTRIC POWER COMPANY HOLDINGS, INCORPORATED (JP)
1-3, Uchisaiwai-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8560, Japan
- (72) FUJIURA Hiroaki (JP); KAWAKAMI Masaru (JP); YABE Hiroyuki (JP); FUJIMOTO Yuji (JP); KAWASHIMA Shinobu (JP); TAKEUCHI Koichi (JP); YAMAMOTO Junya (JP); EGUCHI Takashi (JP); KUBO Tomohiro (JP); ENDO Masanori (JP); KITAMI Kenji (JP); HOSAKA Takaaki (JP); INOUE Jun (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỆ THỐNG GIÁM SÁT, THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN GIÁM SÁT, THIẾT BỊ CUNG CẤP THÔNG TIN HÌNH ẢNH, THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN MÁY KHÁCH, VẬT GHI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH CUNG CẤP THÔNG TIN HÌNH ẢNH VÀ VẬT GHI CHỨA CHƯƠNG TRÌNH KIỂM SOÁT KHÁCH HÀNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống giám sát mà có thể dễ dàng xử lý việc thay đổi phạm vi giám sát. Hệ thống giám sát bao gồm thiết bị điều khiển giám sát, thiết bị cung cấp thông tin hình ảnh, và thiết bị điều khiển máy khách. Thiết bị điều khiển giám sát giám sát các cơ sở hạ tầng và truyền các trạng thái của các cơ sở hạ tầng được thu nhận trên cơ sở thông tin được nhập từ bộ cảm biến đến thiết bị cung cấp thông tin hình ảnh. Thiết bị cung cấp thông tin hình ảnh tạo ra thông tin hình ảnh gốc trên cơ sở các trạng thái cơ sở hạ tầng thu được từ thiết bị điều khiển giám sát. Thiết bị điều khiển máy khách được kết nối với thiết bị hiển thị và thiết bị thao tác, thu thông tin để chỉ định khu vực theo phần của hình ảnh hoàn chỉnh có khả năng được tạo ra từ thông tin hình ảnh gốc từ thiết bị thao tác, truyền thông tin thu được đến thiết bị cung cấp thông tin hình ảnh, và hiển thị hình ảnh dựa trên thông tin thu được từ thiết bị cung cấp thông tin hình ảnh trên thiết bị hiển thị.

- | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|
| (11) 1-0035145 B | (15) 24/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/08/2020 |
| (21) 1-2019-04193 | | (85) 31/07/2019 |
| (22) 23/10/2017 | | (86) PCT/JP2017/038216 |
| | | 23/10/2017 |
| | | (87) WO2019/082246 |
| | | 02/05/2019 |

(51) **H02M 7/12; H02M 7/21**

(73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**

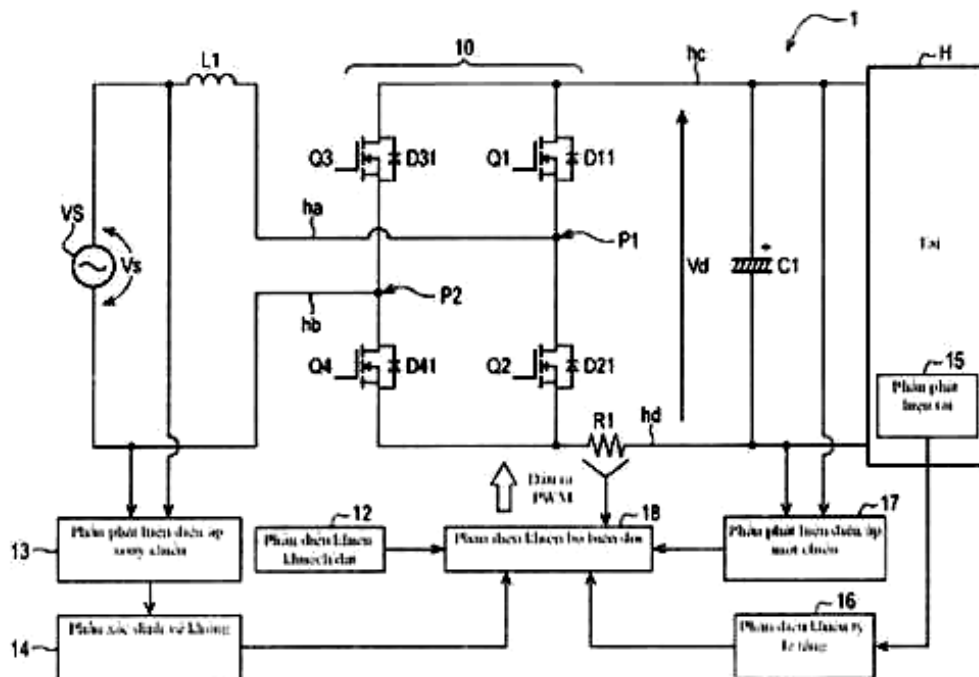
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1050022, Japan

(72) KANBARA Eiji (JP); HASHIMOTO Hiroyuki (JP); TAMURA Kenji (JP); ITO Masaki (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ CẤP ĐIỆN MỘT CHIỀU VÀ MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cấp điện một chiều (DC) và máy điều hòa không khí có khả năng bảo vệ các phần tử ngay cả khi nhiễu điện áp nguồn điện như đột biến do sét xảy ra. Thiết bị cấp điện DC (1) có: mạch chỉnh lưu cầu (10) trong đó kết nối cầu được tạo ra giữa các phần tử bộ biến đổi phía chỉnh lưu (Q3, Q4) và các phần tử chuyển mạch (Q1, Q2); cuộn kháng (L1) được bố trí giữa nguồn điện xoay chiều (AC) (Vs) và mạch chỉnh lưu cầu (10); tụ điện san bằng (C1) được nối với phía đầu ra của mạch chỉnh lưu cầu (10) và san bằng điện áp được đặt từ mạch chỉnh lưu cầu (10); phần xác định về không (14) để xác định điểm về không và tại đó cực tính của nguồn điện AC (Vs) được chuyển giữa dương và âm; và phần điều khiển bộ biến đổi (18) để thực hiện hoạt động bảo vệ phần tử bộ biến đổi để ngắt các phần tử bộ biến đổi phía chỉnh lưu (Q3, Q4) trong trường hợp, sau khi xác định bởi phần xác định về không (14), điện áp ngược với điện áp được xác định đã được phát hiện.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0035146 B | | (15) 24/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2019-01860 | | (85) 12/04/2019 | |
| (22) 06/03/2018 | | (86) PCT/US2018/021064 | 06/03/2018 |
| (30) 201710133969.X | 08/03/2017 CN | (87) WO2018/165104 | 13/09/2018 |

(51) **G06Q 10/06; G06Q 50/18; G06Q 20/38**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

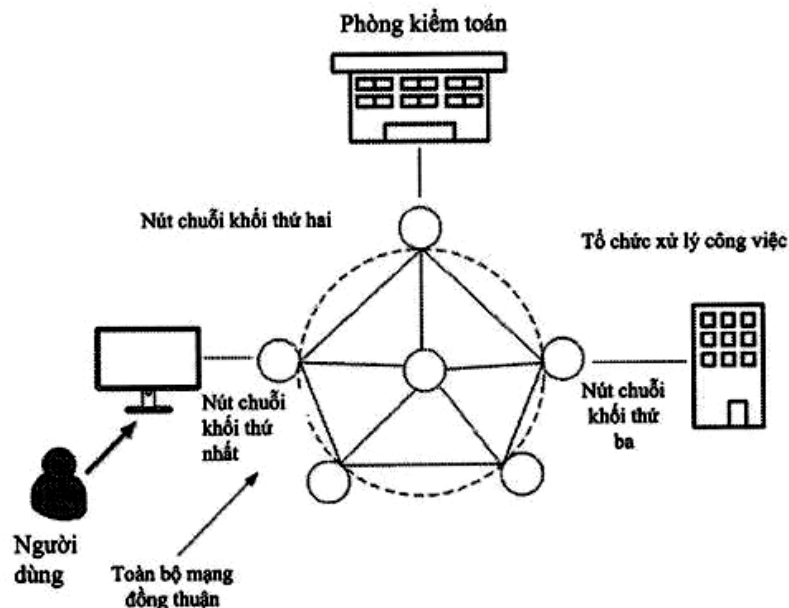
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) LI, Ning (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ CÔNG VIỆC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xử lý công việc. Trong phương pháp này, nút chuỗi khối thứ nhất có thể gửi đến mạng đồng thuận yêu cầu công việc được tạo ra theo thông tin công việc được gửi bởi người dùng, để khi nút chuỗi khối thứ hai trong mạng đồng thuận xác minh kết quả công việc thu được bởi nút chuỗi khối thứ ba trong mạng đồng thuận theo yêu cầu công việc là hợp lệ, thì nút chuỗi khối thứ nhất thực thi hoạt động được chỉ định thứ nhất bằng cách kích hoạt hợp đồng thông minh thứ nhất trong yêu cầu công việc. Nút chuỗi khối thứ nhất sử dụng hợp đồng thông minh có thể được thực thi một cách tự động, để nút chuỗi khối thứ nhất có thể hoàn thành hoạt động được chỉ định thứ nhất một cách tự động bằng cách sử dụng hợp đồng thông minh thứ nhất một khi kết quả công việc thu được bởi nút chuỗi khối thứ ba theo yêu cầu công việc được gửi bởi nút chuỗi khối thứ nhất vượt qua sự xác minh được thực hiện bởi nút chuỗi khối thứ hai. Ngoài ra, nút chuỗi khối thứ hai có thể xác minh kết quả công việc thu được bởi nút chuỗi khối thứ ba. Do đó, toàn bộ quy trình xử lý công việc được tạo ra bằng hệ thống công bằng, do đó cải thiện đáng kể sự công bằng trong việc xử lý công việc.



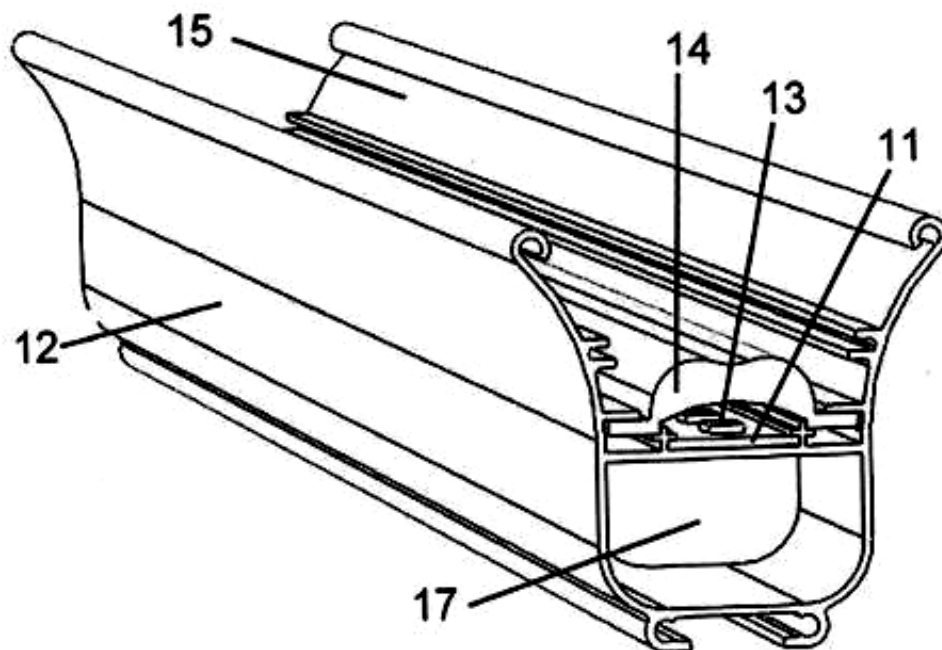
PHẦN II

GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **2-0003048 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2020 393
(21) 2-2022-00294
(22) 14/09/2020
(51) ***C11B 9/00; C11B 1/02; C11B 3/12***
(67) 1-2020-05265
(76) **DƯƠNG QUÝ SỸ (VN)**
16 Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT TINH DẦU HÚNG CHANH**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất tinh dầu Húng chanh với hiệu suất tối ưu. Quy trình theo giải pháp hữu ích được thực hiện với kích cỡ nguyên liệu tối ưu đồng thời sử dụng tỷ lệ phối trộn NaCl phù hợp để cho hiệu xuất chưng cất lôi cuốn tinh dầu cao nhất mà không ảnh hưởng đến các thành phần trong tinh dầu.

- (11) **2-0003049 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2019 370
(21) 2-2017-00182
(22) 04/07/2017
(51) *F21V 7/04*
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Hồng Dương (VN); Dương Thị Giang (VN)
(54) **ĐÈN LED TÍCH HỢP THẤU KÍNH CHIẾU SÁNG LỚP HỌC**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến một loại đèn LED dạng ống tích hợp thấu kính thu hẹp ứng dụng trong chiếu sáng lớp học, khác biệt với các loại đèn LED có cấu trúc thông thường. Đèn LED chiếu sáng lớp học do giải pháp hữu ích đề xuất bao gồm một bộ đèn LED dạng ống dài có thanh LED (11) gắn lên ống tản nhiệt (12), ánh sáng phát ra từ các gói LED (13) được chiếu qua thấu kính (14) có cấu trúc đặc biệt nhằm thu hẹp góc chiếu và nâng cao cường độ sáng hai bên với mục đích phân phối ánh sáng đều trên mặt bàn học. So với các loại đèn LED dạng ống thông thường, đèn LED dạng ống tích hợp thấu kính đối xứng thu hẹp do giải pháp hữu ích đề xuất cho phép đạt được hiệu quả phân phối ánh sáng đều hơn. Hơn nữa, đèn LED dạng ống tích hợp thấu kính đối xứng thu hẹp do giải pháp hữu ích đưa ra còn loại bỏ triệt để được hiện tượng chói lóa, thay thế các loại đèn huỳnh quang hoặc đèn LED dạng ống thông thường trong chiếu sáng lớp học.

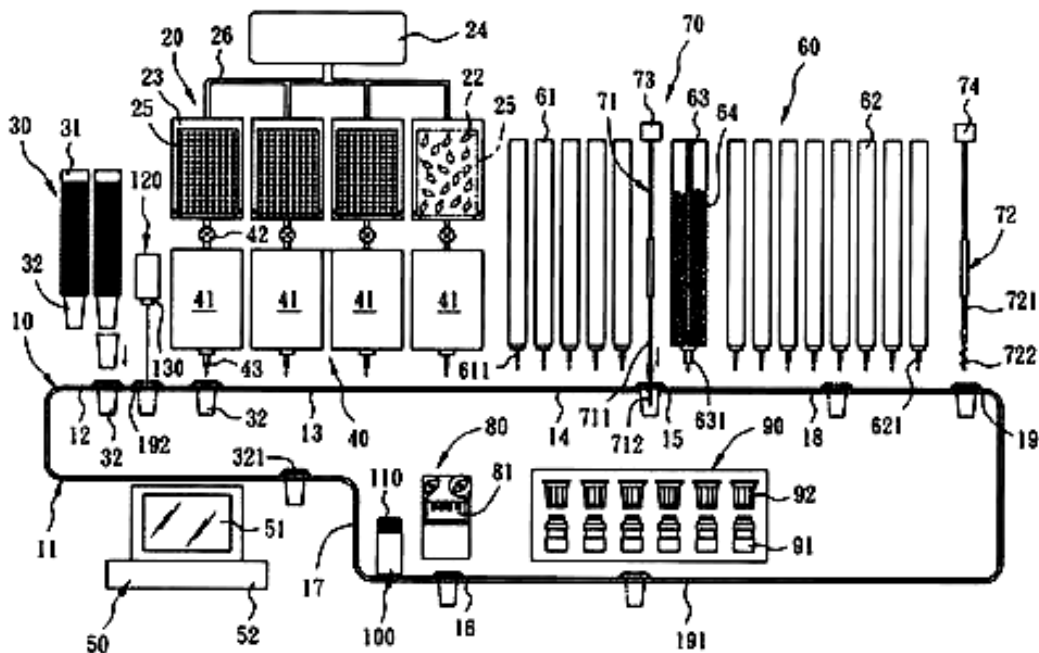


- (11) **2-0003050 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/04/2017 349
(21) 2-2022-00119
(22) 25/05/2016
(51) *C12N 1/02; C12P 19/04*
(67) 1-2016-01888
(73) **TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ SINH HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
2374 Quốc lộ 1, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phan Mỹ Hạnh (VN); Lê Thị Thùy Nhi (VN); Bùi Văn Tân (VN); Trần Chí Hiếu (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT XENLULOZA TỪ CHỦNG KOMAGATAEIBACTER NATAICOLA BC-B0007**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất xenluloza vi sinh dạng màng và dạng bột từ chủng *Komagataeibacter nataicola* BC-B0007, trong đó môi trường BC1, BC2 và BC3 là môi trường chuyên biệt để nuôi cấy chủng này.

- (11) **2-0003051 B** (15) 09/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2018 369
 (21) 2-2017-00171
 (22) 23/06/2017
 (51) *A47J 31/00; B65B 43/00; A47J 31/40*
 (76) **WEI-HSIANG HSU (TW)**
 No.95, Shangdun Rd., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ TỰ ĐỘNG PHA SẴN VÀ BỌC KÍN ĐỒ UỐNG**

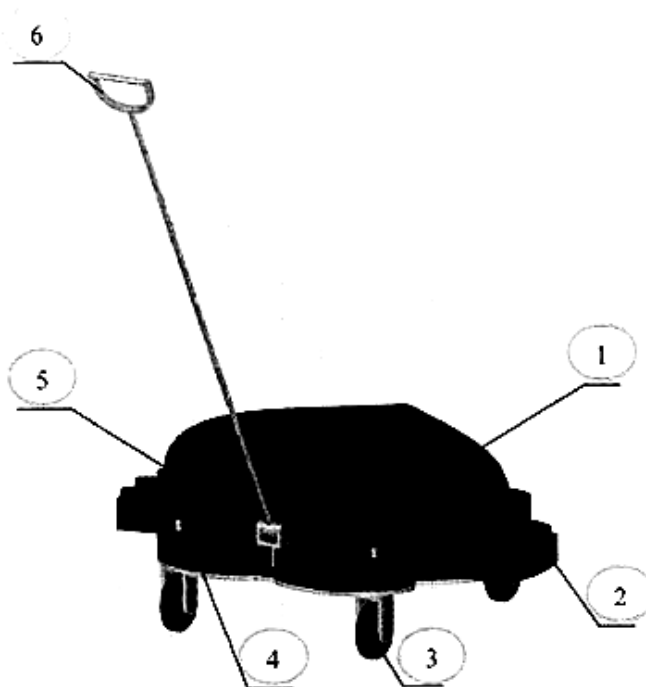
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị tự động pha sẵn và bọc kín đồ uống bao gồm: bộ phận cấp phối (10), bộ phận đặt hàng (50), bộ phận chuẩn bị nguyên liệu (20), bộ phận cốc uống (30), bộ phận bảo quản (40), bộ phận cho gia vị (60), bộ phận khuấy (70), và bộ phận đóng nắp tự động (80). Bộ phận cấp phối (10) gồm có ray (11) mà trên đó khu vực thả (12), khu vực cung cấp nguyên liệu (13), khu vực tạo hương vị thứ nhất (14), khu vực trộn thứ nhất (15), khu vực đóng gói (16), và khu vực bán hàng (17) được bố trí. Bộ phận đặt hàng (50) gồm có màn hình hiển thị (51) và bộ điều khiển trung tâm (52). Bộ phận chuẩn bị nguyên liệu (20) gồm có dụng cụ điều khiển tự động (21) và nhiều bình chứa (23). Bộ phận cốc uống (30) gồm có nhiều giá đựng cốc (31) và cốc uống (32). Bộ phận bảo quản (40) gồm có nhiều bình bảo quản (41) và van điều khiển (42). Bộ phận cho gia vị (60) gồm có nhiều thùng gia vị thứ nhất (61) và thùng gia vị thứ hai (62). Bộ phận khuấy (70) gồm có máy trộn thứ nhất (71) và chi tiết động lực thứ nhất (73). Bộ phận đóng nắp tự động (80) gồm có máy đóng kín (81).



- (11) **2-0003052 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394
(21) 2-2020-00534
(22) 26/10/2020
(51) **CI2Q 1/68; G01N 33/574**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HỆ GEN - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Xuân (VN); Quách Đức Tín (VN); Nguyễn Huy Hoàng (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KIT ELISA DÙNG ĐỂ ĐỊNH LƯỢNG KHÁNG NGUYÊN UNG THƯ CA125 CHẨN ĐOÁN BỆNH UNG THƯ BUỒNG TRỨNG**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất bộ kit ELISA dùng để định lượng kháng nguyên ung thư 125 (Cancer antigen— CA125) chẩn đoán bệnh ung thư buồng trứng. Kit thu được từ phương pháp theo giải pháp có ưu điểm là giá thành thấp, chất lượng cao và góp phần hạ giá thành xét nghiệm đảm bảo hầu hết phụ nữ trung niên đều được xét nghiệm sàng lọc bệnh.

- (11) **2-0003053 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2020 392
(21) 2-2022-00352
(22) 24/05/2019
(51) *A01K 61/00; G01N 33/18*
(67) 1-2019-02714
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ NANO (INT) – ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
Khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đặng Mậu Chiến (VN); Nguyễn Văn Trường (VN); Đoàn Đức Chánh Tín (VN);
Đặng Thị Mỹ Dung (VN)
(54) **THIẾT BỊ DI ĐỘNG ĐO CÁC CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG NƯỚC NUÔI TRỒNG THỦY HẢI SẢN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị đo chỉ tiêu chất lượng nước tại ao nuôi trồng thủy hải sản gồm: vỏ bên ngoài (1) giống như con cua, trên vỏ có thiết kế hai tay cầm (2) nằm ở hai bên, tiếp đến là bốn bánh xe (3) gắn trên đế (4) và cần kéo (6) và có hai đèn LED báo (5) được gắn ở trên vỏ; bên trong vỏ (1) là các bộ phận làm nhiệm vụ đo và xử lý dữ liệu gồm bơm nhu động (11) dùng để hút nước và bơm vào cell đo (8), trên đầu bơm nhu động là ngõ vào (10) của dung dịch cần đo và phần đuôi của bơm là ngõ ra (7) của dung dịch sau khi đo, đầu cảm biến (9) sẽ thực hiện đo và truyền tín hiệu về bộ điều khiển trung tâm (12), sau đó nguồn pin lithium (13) làm nhiệm vụ cấp nguồn cho thiết bị hoạt động; thiết bị hỗ trợ bên ngoài là một trạm sạc sử dụng nguồn năng lượng mặt trời gồm 2 tấm pin năng lượng (14), khung (15) và bộ điều khiển sạc năng lượng mặt trời (16).



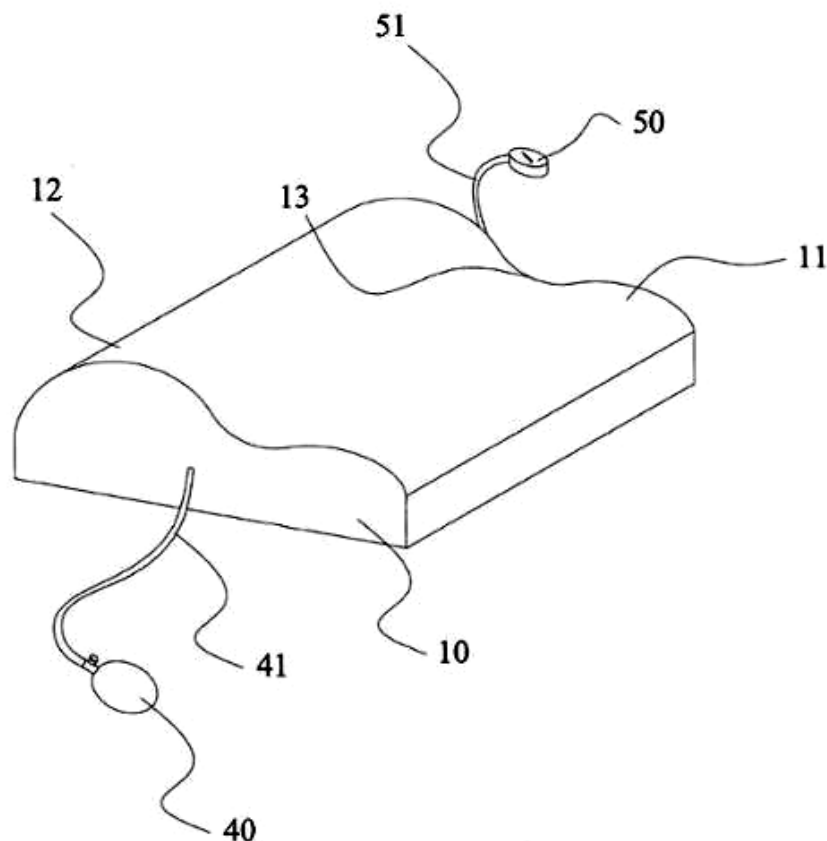
- | | | | |
|--|---|-----------------|-----|
| (11) 2-0003054 B | | (15) 09/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/03/2020 | 384 |
| (21) 2-2018-00505 | | | |
| (22) 06/12/2018 | | | |
| (30) 1803002105 | 17/09/2018 | TH | |
| (51) G09B 23/00; G09B 23/10 | | | |
| (76) MR. BOONTHAM NITHI-UTHAI (TH) | | | |
| | 4/12 Mou 3, Tumbol Ruesamilae, Amphur Maung, Pattani 94000 THAILAND | | |
| (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.) | | | |
| (54) THIẾT BỊ HUẤN LUYỆN HỒI SỨC TIM PHỔI | | | |

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị huấn luyện hồi sức tim phổi (CPR) có dạng phần trên của phần thân người bắt đầu từ phần đầu đến vùng thắt lưng, trong đó bề mặt ngoài hoặc da, phần thân trong tại vùng ngực, phần tim và hốc tim của thiết bị được làm từ tỷ trọng khác nhau của cao su bọt. Một mặt bên của ngực được lắp thiết bị chiếu sáng. Phần tim (4) của thiết bị có dạng hình trụ với các đầu lồi trong đó đỉnh phần ngực của nó được lắp tấm mô phỏng các xương ngực và trục giữa của thiết bị được làm rộng dọc phần thân hoặc gần như tất cả các bộ phận của phần thân của thiết bị lắp thiết bị phản ứng với việc ép tim. Phần mặt của thiết bị chứa phần miệng (6) có lỗ hở nhỏ, trong đó tâm của phần mặt có lỗ nối với phần sau của phần đầu của thiết bị được gắn vào loa âm thanh cảnh báo được lắp tại đầu hở (62) của phần phía sau của phần đầu. Hốc tim (5) của thiết bị được thiết kế có một số lỗ (51) trải dài ra bên trong phần bên trong của thiết bị và có phần mũi (7) được lắp thiết bị điện tử để tiếp nhận lực ép mũi. Phần cổ (8) của thiết bị được uốn cong vào trong. Phần sau của phần đầu (9) nghiêng và lắp công tắc cảm biến nâng cầm để cảm biến lực nâng được thực hiện trong quá trình thực hành CPR.



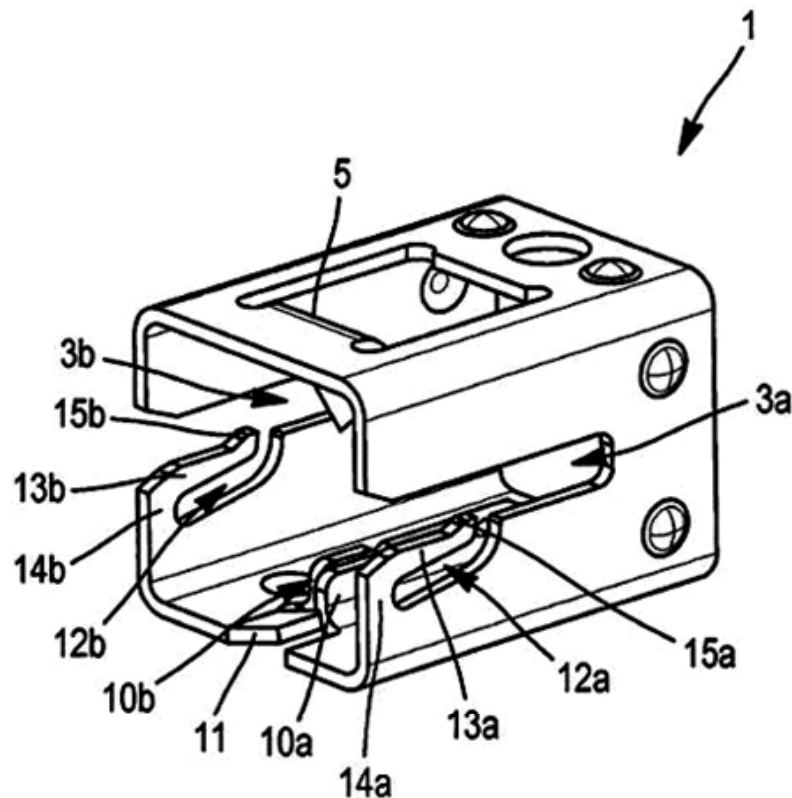
- (11) **2-0003055 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/07/2021 400
(21) 2-2021-00210
(22) 20/05/2021
(51) **C07D 249/00**
(73) **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
244 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hoàng Đức Quang (VN); Nguyễn Trọng Dân (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP HỢP CHẤT 4-((BENZOTRIAZOL-1-YL)(PHENYL)METYL)MORPHOLIN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp tổng hợp hợp chất ức chế ăn mòn kim loại 4-((benzotriazol-1-yl)(phenyl)metyl)morpholin được cải tiến. Phương pháp được đề xuất không sử dụng dung môi trong quá trình tổng hợp, không gia nhiệt, giảm tỉ lệ tác nhân phản ứng và không làm giảm độ tinh khiết và hiệu suất của sản phẩm.

- (11) **2-0003056 B** (15) 09/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2020 389
(21) 2-2022-00351
(22) 22/06/2020
(51) *A47G 9/10; A47G 9/02*
(67) 1-2020-03624
(76) **LÊ ĐÌNH BẢO (VN)**
A42TT19 Nguyễn Khuyến, khu đô thị Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông,
Hà Nội
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **GỐI BƠM HƠI NẮN CHỈNH CỘT SỐNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến gối bơm hơi nắn chỉnh cột sống bao gồm: thân gối làm bằng cao su non có mặt trên dạng hình yên ngựa được tạo bởi mặt cong lõm thấp ở một đầu của gối bơm hơi, mặt cong lõm cao ở đầu đối diện với mặt cong lõm thấp, và mặt cong lõm nối liền mặt cong lõm thấp và mặt cong lõm cao; bóng cao su giãn nở có dạng hình trụ tròn được bố trí bên trong thân gối, và có thể thay đổi kích thước bằng cách điều chỉnh áp lực khí; túi vải định hình có dạng hình trụ tròn với kích thước định trước được bọc quanh bóng cao su giãn nở; quả bóng bơm hơi được nối với bóng cao su giãn nở thông qua ống nối để điều chỉnh áp lực khí trong bóng cao su giãn nở, và đồng hồ đo áp lực khí bên trong bóng cao su giãn nở.



- (11) **2-0003057 B** (15) 10/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 27/05/2019 374
 (21) 2-2019-00048 (85) 30/01/2019
 (22) 30/05/2017 (86) PCT/FR2017/051341 30/05/2017
 (30) 1657553 04/08/2016 FR (87) WO2018/024951 08/02/2018
 (51) **F16B 5/06; F24J 2/52**
 (73) **A. RAYMOND ET CIE (FR)**
 111-113 Cours Berriat, 38000 GRENOBLE, France
 (72) LEGALL, Antoine (FR); CHEVRIER, Jean-Baptiste (FR); PETRI, Richard (FR);
 TURLLOT, Emmanuel (FR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
 (54) **KẸP GIỮ CHI TIẾT PHẪNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kẹp (1) để giữ hai chi tiết phẳng được ghép cụm với nhau trên mặt chính của chúng, kẹp bao gồm ít nhất hai thành bên (2a, 2b) được trang bị rãnh (3a, 3b) mở và được cấu hình để cho phép kẹp (1) được chèn vào hai chi tiết phẳng được ghép cụm và giữ chúng với nhau. Ít nhất một trong các thành bên (2a, 2b) được trang bị khe (12a, 12b) mở vào rãnh (3a, 3b) và xác định cánh tay linh hoạt (13a, 13b) được giữ vào phần còn lại của thành (2a, 2b) bằng phần uốn (14a, 14b). Đầu tự do của cánh tay linh hoạt (13a, 13b) đỡ cũ chặn (15a, 15b) chặn ít nhất là rãnh (3a, 3b).

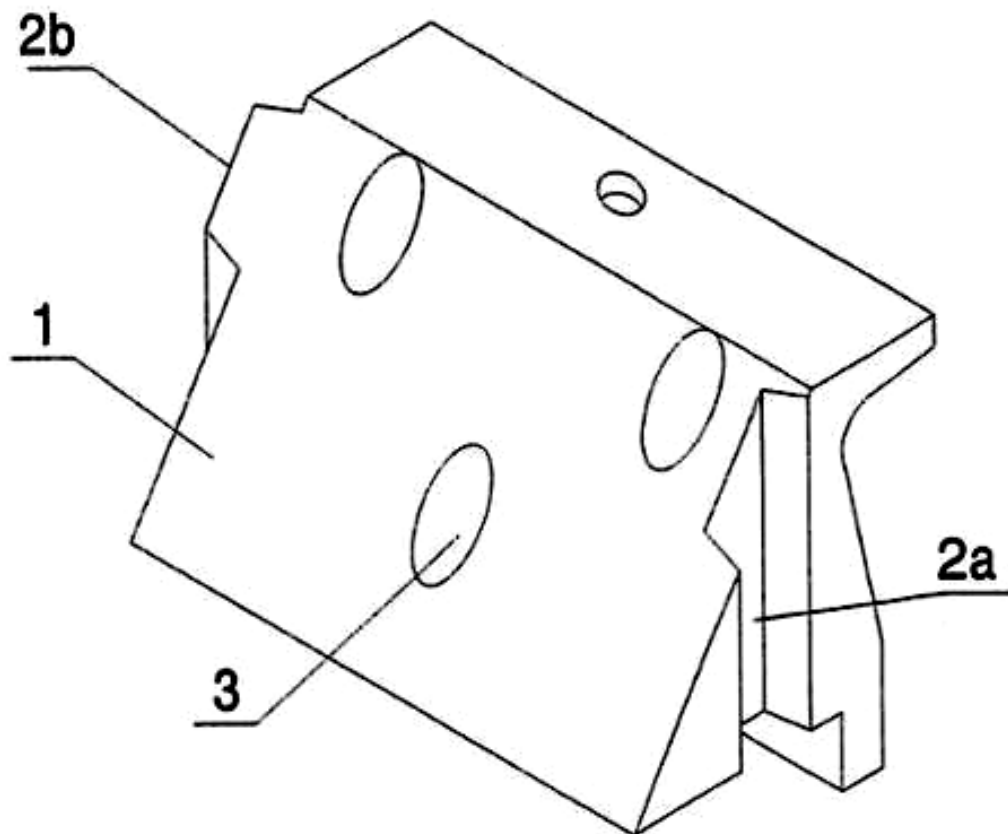


- (11) **2-0003058 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2020 387
(21) 2-2021-00585
(22) 12/02/2020
(51) **G01N 30/02**
(67) 1-2020-00777
(76) **NGUYỄN LÂM HỒNG (VN)**
Số 318 đường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH LƯỢNG CLEISTANTOXIN TRONG CHẤT TINH
KHIẾT CLEISTANTOXIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CLEISTANTOXIN
BẰNG HPLC/DAD**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp định lượng cleistantoxin trong chất tinh khiết cleistantoxin và dược phẩm chứa cleistantoxin bằng HPLC/DAD bao gồm các bước: chuẩn bị dung dịch thử và dung dịch chuẩn, tiến hành sắc kí HPLC/DAD và tính hàm lượng phần trăm của cleistantoxin.

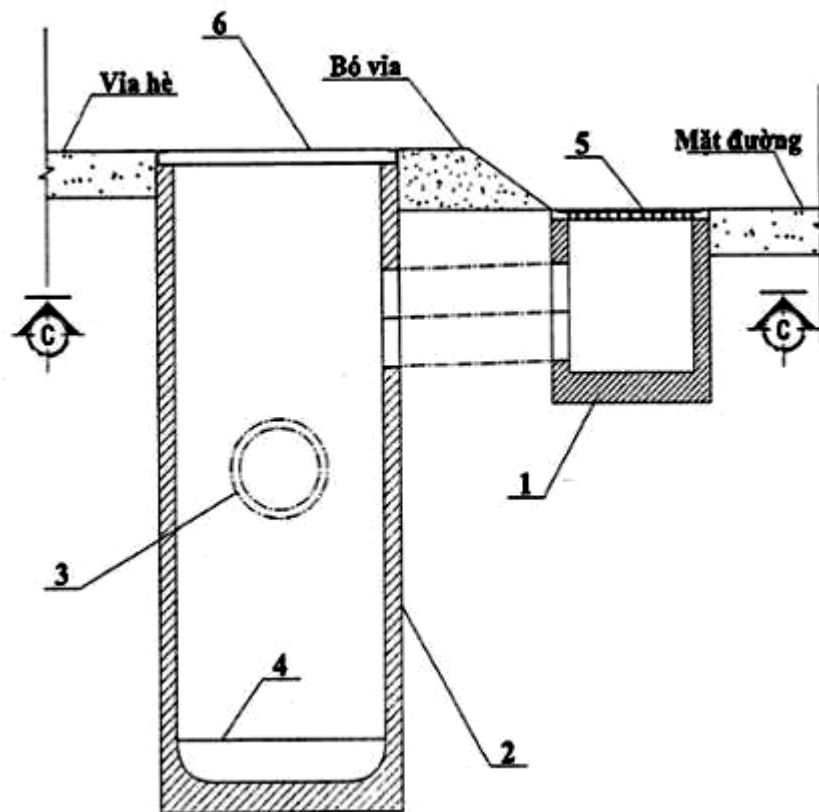
- (11) **2-0003059 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/12/2016 345
(21) 2-2018-00400
(22) 14/10/2016
(51) **E02B 3/00; E02B 3/12; E02B 3/14; E02B 3/06**
(67) 1-2016-03865
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**
(VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(54) **CẤU KIỆN GIẪNG ĐỈNH KÈ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cấu kiện giằng đỉnh kè là cấu kiện bằng bê tông cốt thép, bê tông cốt sợi thành mỏng để lắp đặt trên đỉnh các công trình kè đê biển, kè bảo vệ sông suối, ao hồ nhằm liên kết, định vị các cấu kiện với nhau, tăng cường ổn định công trình. Mỗi cấu kiện cấu kiện giằng đỉnh kè bao gồm phần thân (1), mối nối (2) và lỗ chò (3). Cấu kiện giằng đỉnh kè được sản xuất bằng bê tông cốt sợi thành mỏng có khả năng chống thấm, không bị xâm thực, ăn mòn, khả năng chịu tải trọng cao hơn.



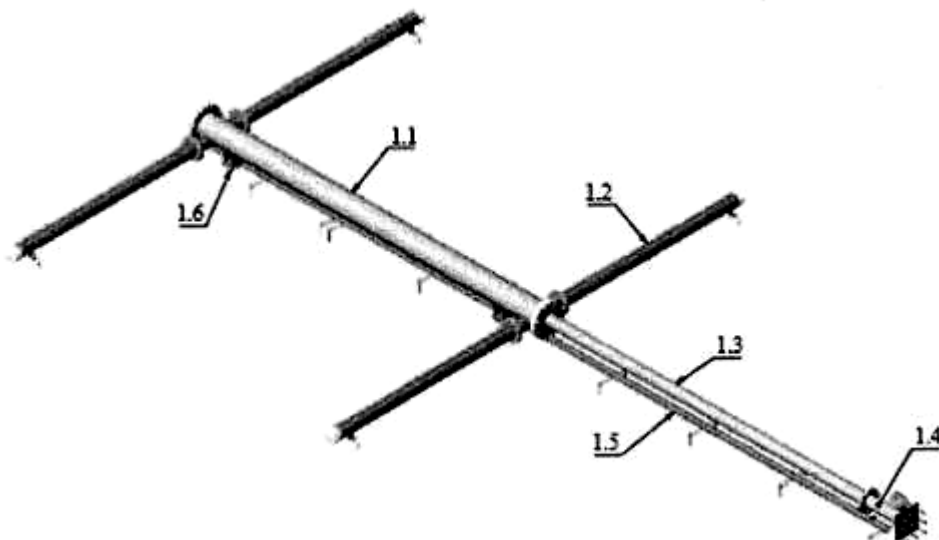
- (11) **2-0003060 B** (15) 10/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2016 344
 (21) 2-2016-00291
 (22) 17/08/2016
 (51) **E03F 5/00; E03F 5/14; E03F 5/04**
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**
 (VN)
 Số 6 đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
 (72) Hoàng Đức Thảo (VN)
 (54) **HỒ GA NGĂN KHÍ VÀ MÙI HÔI THOÁT RA TỪ LÒNG CỐNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hồ ga ngăn khí và mùi hôi thoát ra từ lòng cống là cấu kiện được chế tạo theo công nghệ bê tông thành mỏng đúc sẵn ngăn không cho các loại khí và mùi hôi thoát ra từ lòng cống kết hợp hồ ga thu nước mưa vừa có khả năng thu gom nước mưa chuyển xuống hệ thống thoát nước đô thị bao gồm hồ thu nước mưa (1) và hồ ngăn mùi (2); hồ thu nước (1) được lắp đặt ở vị trí tự thủy, hồ ngăn mùi có các lỗ chờ đầu nối với hệ thống thoát nước, trong lòng hồ ga (2) được bố trí tấm phai chặn (4) được bố trí nằm chéo giữa phần tiếp giáp các góc thành bên hồ ga (2), khi đưa vào sử dụng thì phía bên trong lòng hồ ga (2) luôn chứa một lượng nước (8) đảm bảo tấm phai (4) luôn ngập trong nước để mùi hôi không thoát ra môi trường bên ngoài.



- (11) **2-0003061 B** (15) 10/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2019 371
 (21) 2-2021-00266
 (22) 13/02/2018
 (51) **B01D 21/00; B01D 21/06; B01D 21/18; B01D 21/04**
 (67) 1-2018-00698
 (73) **CÔNG TY TNHH TK CỘNG (VN)**
 364 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Trương Khắc Hoàn (VN)
 (54) **THIẾT BỊ XẢ BÙN TỰ ĐỘNG CHO BỂ LẮNG CỦA NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị xả bùn tự động cho bể lắng của nhà máy xử lý nước có kết cấu bao gồm: ống thu bùn (1.1) có cấu tạo dạng ống rỗng thẳng, với chiều dài bằng 1/2 chiều dài của bể lắng; mỗi đầu của ống thu bùn (1.1) được gắn với đầu hút bùn (1.2) có cấu tạo dạng ống thẳng rỗng và có ít nhất một lỗ hút ở mỗi đầu hút bùn (1.2), đầu hút bùn (1.2) được đặt nằm ngang vuông góc với ống thu bùn (1.1) và cố định trên ống thu bùn (1.1); một đầu của ống thu bùn (1.1) được nối với đầu vào của ống dẫn bùn (1.3); ống dẫn bùn (1.3) có cấu tạo dạng ống thẳng rỗng bên trong và có đường kính ống nhỏ hơn đường kính của ống thu bùn (1.1), chiều dài của ống thu bùn (1.1) bằng với chiều dài của ống dẫn bùn (1.3); ống thu bùn (1.1) và ống dẫn bùn (1.3) tạo thành cơ cấu dạng pit-tông; đầu ra của ống dẫn bùn (1.3) được nối với van xả bùn (1.4) có thể mở hoặc đóng khi hút và xả bùn, van xả bùn (1.4) là dạng ống được đặt ở dưới đáy bể lắng và có đầu nối ra ngoài hướng xuống bên dưới của bể lắng để tạo độ chênh áp; ống ray dẫn (1.5) được đặt cố định bên dưới của ống thu bùn (1.1) và ống dẫn bùn (1.3) với chiều dài gấp đôi chiều dài của ống thu bùn (1.1), ống thu bùn (1.1) kết nối với ống ray dẫn (1.5) thông qua ít nhất một bát chạy (1.6), bát chạy (1.6) được gắn cố định vào bên dưới của ống thu bùn (1.1) và có thể di chuyển tịnh tiến dọc theo ống ray dẫn (1.5).



- (11) **2-0003062 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2020 392
(21) 2-2022-00378
(22) 14/09/2020
(51) **A23F 3/00**
(67) 1-2020-05266
(76) **DƯƠNG QUÝ SỸ (VN)**
16 Ngô Quyền, phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT TRÀ TÚI LỌC LÁ CÂY CHANH DÂY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất trà túi lọc chứa nguyên liệu từ lá cây chanh dây có công dụng thanh nhiệt, hỗ trợ việc tiêu hóa và tăng cường hệ hô hấp, giảm căng thẳng tinh thần và hạn chế mất ngủ.

- (11) **2-0003063 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2020
(21) 2-2022-00339
(22) 24/04/2020
(51) **A61K 36/00**
(62) 1-2020-02347
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đặng Diễm Hồng (VN); Hoàng Thị Minh Hiền (VN); Lê Thị Thơm (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHỨA DỊCH CHIẾT TỪ LÁ BÀNG VÀ LÁ ỒI CÓ KHẢ NĂNG DIỆT KHUẨN TRONG NUÔI TRỒNG VI KHUẨN LAM SPIRULINA PLATENSIS Ở QUY MÔ CÔNG NGHIỆP**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình sản xuất chế phẩm chứa dịch chiết từ lá bàng và lá ổi có khả năng diệt khuẩn trong nuôi trồng vi khuẩn lam *Spirulina platensis* ở quy mô công nghiệp, trong đó quy trình này bao gồm các bước (i) chuẩn bị dịch chiết từ lá bàng, (ii) chuẩn bị dịch chiết từ lá ổi và (iii) tạo chế phẩm. Giải pháp hữu ích tạo ra chế phẩm có khả năng kháng khuẩn ở các nồng độ 5% và 10% trên đĩa thạch, nồng độ 0,2‰ và 0,5‰ trong môi trường LB lỏng và ở các hệ thống nuôi trồng vi khuẩn lam *Spirulina platensis* cấp độ bình tam giác 250mL và bình nhựa 10 lít.

- (11) **2-0003064 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2021 396
(21) 2-2020-00472
(22) 25/09/2020
(51) **A01N 25/00**
(73) **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lê Đăng Quang (VN); Trần Đại Lâm (VN); Nguyễn Thị Phương Thảo (VN); Vũ Đình Hoàng (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM KHÁNG NẤM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm kháng nấm, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) chuẩn bị dung dịch nano TiO₂ nồng độ 100 ppm bằng phương pháp sol-gel kết hợp vi sóng; b) chuẩn bị dung dịch vi khuẩn có giá trị mật độ quang (OD) 0,5; và c) phối trộn dung dịch nano TiO₂ và dung dịch vi khuẩn để thu chế phẩm kháng nấm.

(11) **2-0003065 B** (15) 10/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2017 357

(21) 2-2017-00322

(22) 20/10/2017

(51) **C02F 1/62; C02F 3/32**

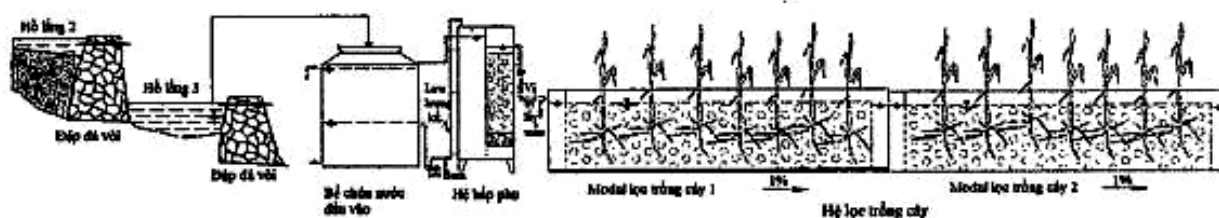
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN – ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**

334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thị Hoàng Hà (VN); Mai Trọng Nhuận (VN); Cao Thế Hà (VN); Trần Đăng Quy (VN)

(54) **HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI NHIỄM KIM LOẠI NẶNG**

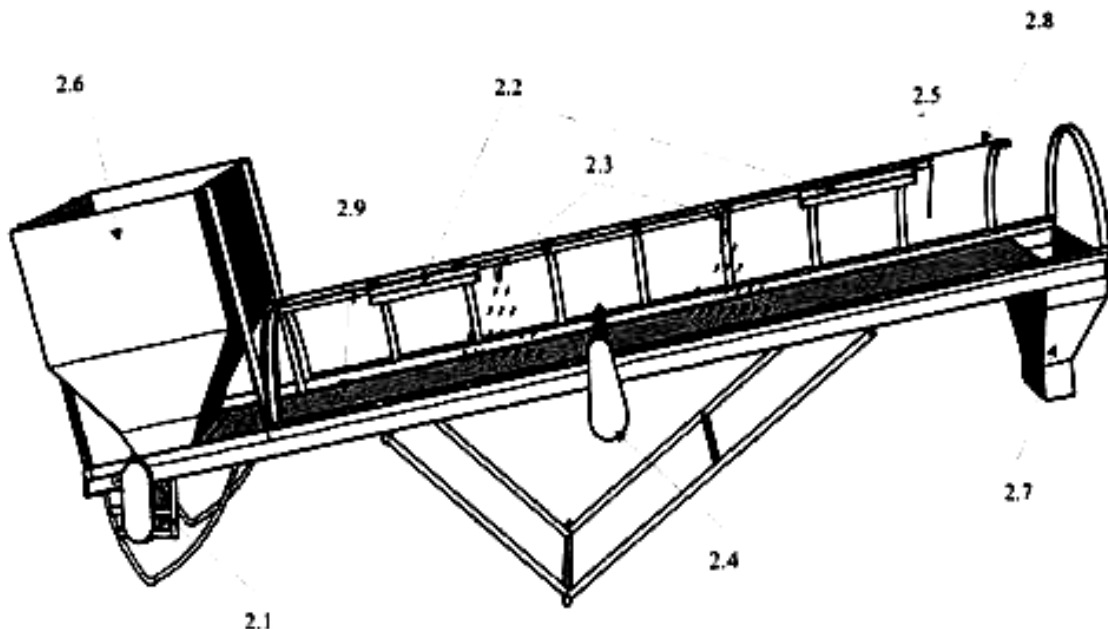
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống xử lý nước thải nhiễm kim loại nặng bao gồm: (1) bể hấp phụ chứa vật liệu hấp phụ là bùn thải từ mỏ sắt được biến tính, trong đó bùn thải từ mỏ sắt này có thành phần bao gồm các khoáng vật sau: thạch anh 35% - 40%, gotit 16% - 24%, kaolinit 11% - 17%, muscovit 5% - 10%, illit 5% - 7%, talc 4% - 8%, hematit 3% - 5%, gibbsit 3% - 4%, magnetit 1% - 2%, bùn thải này và được biến tính bằng cách trộn với thủy tinh lỏng có thành phần bao gồm: Na₂O: 11,5% - 12,2%, SiO₂: 27,5% - 29,5% theo tỷ lệ bùn thải: thủy tinh lỏng = 9:1 và được nung ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 300 - 350⁰C, thành phần khoáng vật của hạt vật liệu sau khi biến tính (sau khi nung) bao gồm: thạch anh 39% - 42%, kaolinit 11% - 15%, muscovit 10% - 12%, gotit 8% - 11%, illit 7% - 9%, hematit 7% - 9%, talc 3% - 5%, magnetit 1% - 2%, gibbsit 1% - 2%; và (2) bãi lọc trồng cây được bố trí để tiếp nhận nước đi ra từ bể hấp phụ, trong đó cây này là cây sậy (*Phragmites australis*) và giá thể cho cây sậy là đá ong, bãi lọc trồng cây này được cấu tạo dạng chảy ngầm dòng chảy ngang. Hệ thống theo giải pháp hữu ích xử lý được nước thải nhiễm kim loại nặng đạt tiêu chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT loại B hoặc A với các vật liệu lọc là bùn thải và cây sậy phổ biến ở vùng chế biến quặng, giúp xử lý môi trường hiệu quả, tiết kiệm chi phí và thân thiện với môi trường.



- (11) **2-0003066 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2021 396
(21) 2-2020-00508
(22) 15/10/2020
(51) **B65G 49/00**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P. VIỆT NAM (VN)**
KCN Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(72) Đỗ Anh Tuấn (VN)
(54) **BĂNG TẢI KHỬ TRÙNG TRÁU**

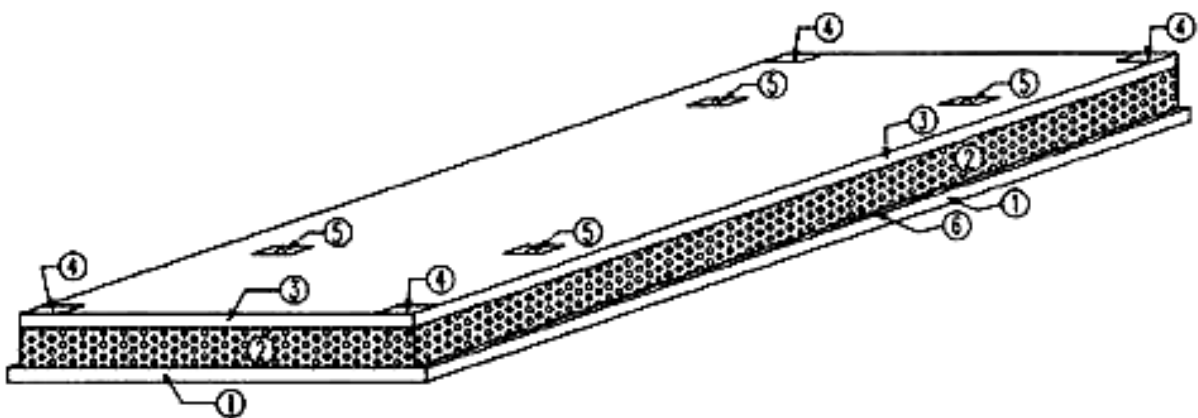
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến “Băng tải khử trùng trấu” dùng để sát trùng trấu, kiểm soát được vi khuẩn có trong trấu sử dụng trong ngành chăn nuôi gà.

Băng tải khử trùng trấu có cấu tạo như hình 2 gồm: mô tơ điện (2.1), đèn UV (2.2), béc phun sát trùng (2.3), cơ cấu đảo trấu (2.4), đầu dò kiểm soát độ ẩm (2.5), phễu nhập (2.6), phễu ra (2.7), khung che (2.8), dây đai (2.9). Băng tải hoạt động bằng việc mô tơ điện (2.1) hoạt động để đưa trấu di chuyển từ phễu nhập (2.6) xuống dây đai (2.9) qua các bộ phận khử trùng gồm đèn UV (2.2) và béc phun sát trùng (2.3) được gắn trên khung che (2.8). Để đảm bảo được trấu được đảo trộn kỹ và đều cơ cấu đảo trộn trấu (2.4) được gắn bên giữa băng tải trên đường đi của trấu. Phía cuối băng tải được gắn đầu dò kiểm soát độ ẩm (2.5) thực hiện nhiệm vụ dò độ ẩm của trấu sau khi qua sát trùng có đạt đúng với mức đã được cài đặt, trấu ra khỏi băng tải qua phễu ra (2.7) sẽ được đem đi sử dụng.



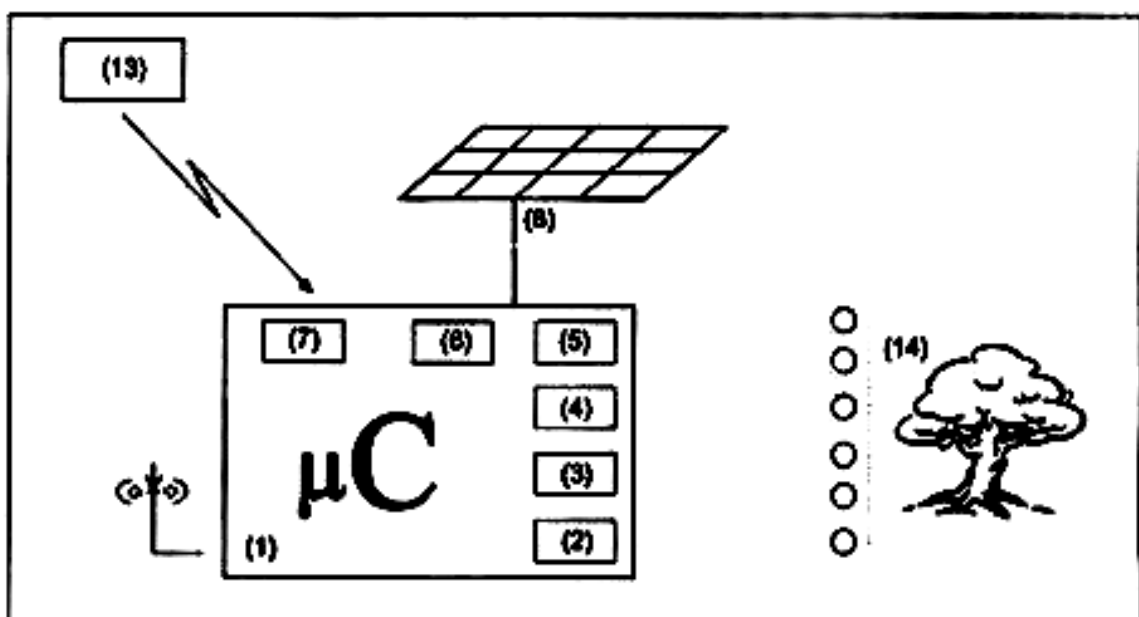
- (11) **2-0003067 B** (15) 10/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2021 395
 (21) 2-2019-00348
 (22) 21/08/2019
 (51) **E04C 2/288**
 (73) **1. HOÀNG MINH ĐỨC (VN)**
 Nhà 23 ngõ 294/2 phố Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
2. VŨ ĐÌNH THƠ (VN)
 P1212, tòa nhà Tây Hà - Tower, số 19 Tố Hữu, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
 (72) Hoàng Minh Đức (VN); Vũ Đình Thơ (VN); Lê Phương Ly (VN)
 (54) **PANEN SÀN NHẸ BA LỚP**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất panen sàn nhẹ ba lớp bao gồm: lớp trên và lớp dưới bằng vật liệu bê tông nặng hoặc bê tông cốt liệu nhẹ sỏi karemzit và có lưới thép đặt trong lớp trên và lớp dưới; lớp giữa từ vật liệu bê tông polystyren có hệ số dẫn nhiệt thấp và khối lượng thể tích từ 300 kg/m^3 đến 1000 kg/m^3 ; lớp dưới được làm rộng hơn lớp trên và lớp giữa về mỗi phía theo chiều rộng của panen để tạo thành gân định vị để cài khớp các panen với nhau. Chi tiết liên kết của panen gồm bản thép và hai thanh thép, một đầu của thanh thép được neo vào bê tông của lớp trên và đầu còn lại được hàn vào các bản thép; khi liên kết các panen liên kề, dùng các thanh thép có đường kính 8 mm hoặc 10 mm hàn liên kết giằng bản thép trên của các panen liên kề với nhau và chèn khe giữa các panen bằng vữa không co. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề xuất hệ panen nhẹ lắp ghép và phương pháp xây dựng nhà sử dụng các panen sàn này.



- (11) **2-0003068 B** (15) 10/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2020 389
 (21) 2-2022-00420
 (22) 12/06/2020
 (51) **G08B 25/10; G08B 21/00; G08B 23/00; G08B 25/00; G08B 19/00; G08B 21/18**
 (67) 1-2020-03346
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
 334 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
 (72) Lê Quang Thảo (VN); Nguyễn Hoàng Minh (VN); Nguyễn Ngân Hà (VN)
 (54) **HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG GIÁM SÁT TỪ XA TÀI NGUYÊN RỪNG**

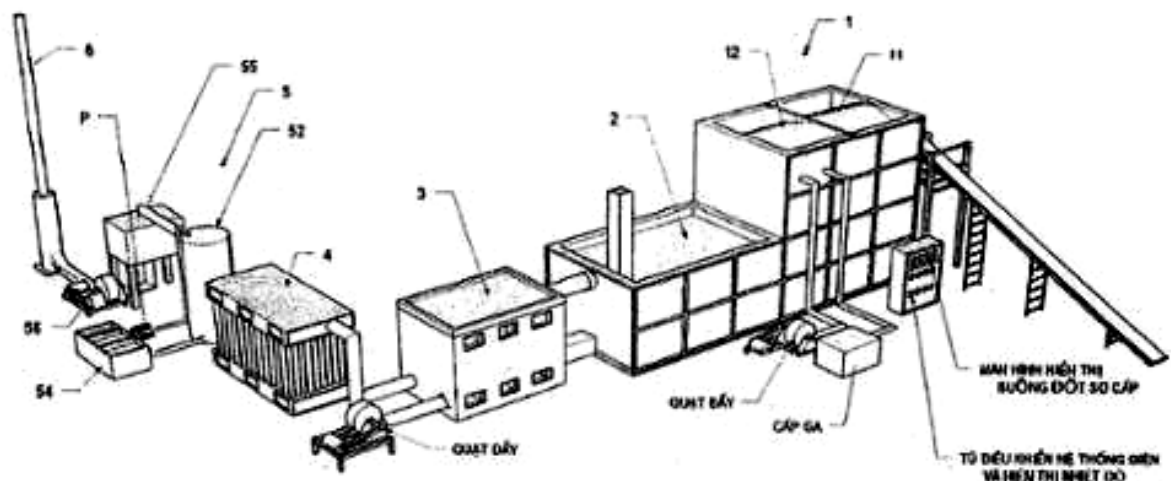
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống tự động giám sát tài nguyên rừng từ xa bao gồm:
 mạng cảm biến không dây (9) có các trạm cảm biến cục bộ (1) gồm cảm biến âm thanh (2), cảm biến chuyển động (3), cảm biến nhiệt độ (4), camera hồng ngoại (5), bộ xác định vị trí địa lý (7) từ vệ tinh GPS (13),
 bộ nguồn bao gồm tấm pin năng lượng mặt trời (8) để sạc năng lượng cho pin dự phòng (6) cung cấp năng lượng hoạt động cho trạm cảm biến cục bộ (1),
 khối xử lý trung tâm (10) bao gồm máy tính với phần mềm trí tuệ nhân tạo để nhận diện các đặc trưng âm thanh cho thấy tài nguyên rừng đang bị xâm phạm, đồng thời để phân tích thông tin từ mạng cảm biến không dây (9) gửi về để điều khiển bộ phát tín hiệu báo động (15) khi có sự cố bất thường xảy ra, xử lý ảnh thu được từ thiết bị nhận ảnh chụp từ vệ tinh (11), và
 thiết bị bay điều khiển từ xa dùng để chụp ảnh và quay phim từ trên không (12),
 hệ thống tự động giám sát tài nguyên rừng từ xa theo giải pháp hữu ích giúp cho các nhà quản lý có thể theo dõi sát sao các hoạt động, diễn biến bất thường xảy ra trong khu vực rừng cây (14).



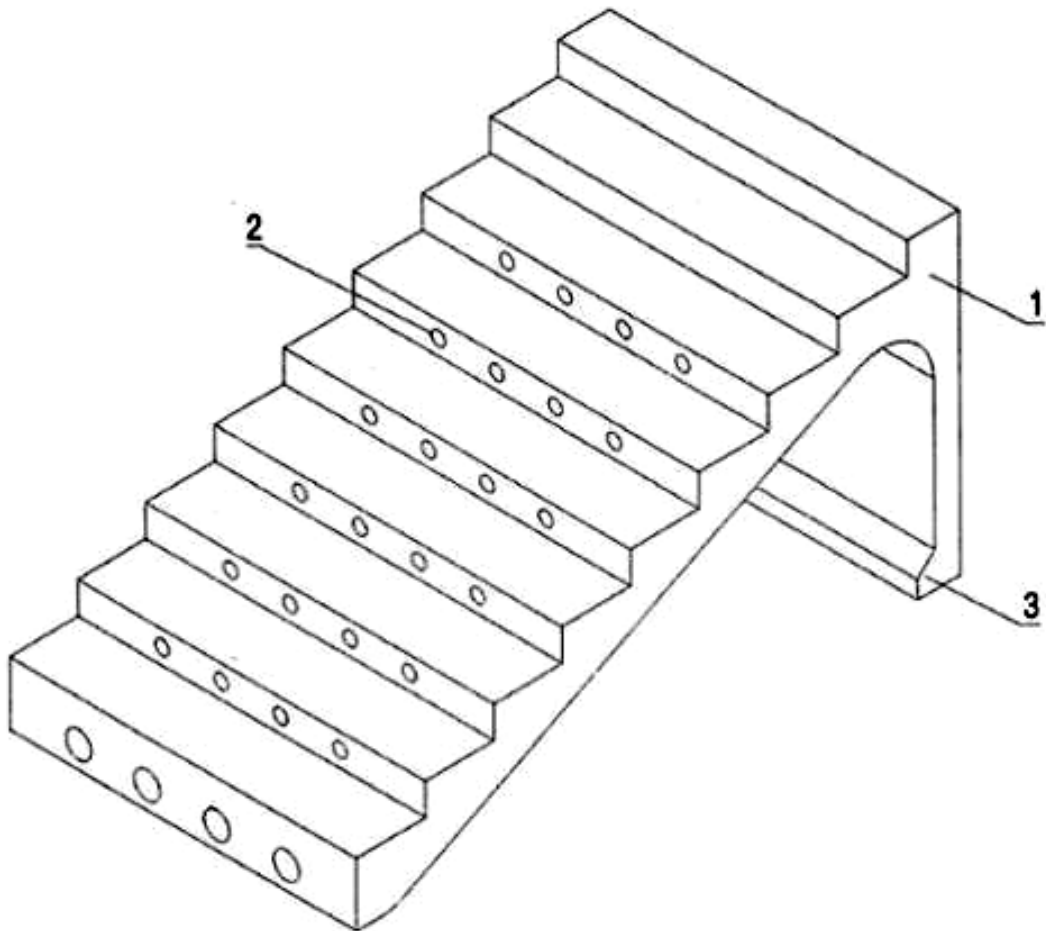
- (11) **2-0003069 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2021 395
(21) 2-2022-00447
(22) 04/12/2020
(51) **G01N 30/02**
(67) 1-2020-07055
(76) **NGUYỄN LÂM HỒNG (VN)**
Số 318 đường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(54) **QUY TRÌNH TINH CHẾ VÀ THIẾT LẬP CHẤT CHUẨN GỐC
CLEISINDOSID D**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tinh chế và thiết lập chất chuẩn gốc cleisindosid D từ chất tinh khiết cleisindosid D.

- (11) **2-0003070 B** (15) 10/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394
 (21) 2-2022-00333
 (22) 29/09/2020
 (51) **F23G 5/00**
 (67) 1-2020-05580
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THÀNH ĐẠT (VN)**
 Số 02, đường Quách Đình Bảo, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
 (72) Đỗ Chí Lệ (VN); Phan Văn Bách (VN)
 (54) **HỆ THỐNG ĐỐT RÁC THẢI SINH HOẠT**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống đốt rác thải sinh hoạt bao gồm:
 buồng đốt (1) gồm có buồng đốt sơ cấp (11) và buồng đốt thứ cấp (12);
 buồng lắng bụi (2) được bố trí liền kề với buồng đốt thứ cấp (12) và tiếp nhận khói thải từ buồng đốt thứ cấp để tách bụi khỏi khói thải bằng cách lắng;
 buồng trao đổi nhiệt (3) được bố trí ngay sau buồng lắng bụi (2) có tác dụng sấy nóng không khí bằng nhiệt của khói thải để đưa vào buồng đốt sơ cấp (11);
 hệ thống làm mát (4) tiếp tục làm mát khói thải bằng không khí lưu thông tự nhiên;
 hệ thống xử lý khói bụi (5) được bố trí ngay sau hệ thống làm mát để xử lý khói bằng nước vôi trong và than hoạt tính; và
 ống khói (6) để xả khói đã được xử lý vào môi trường.

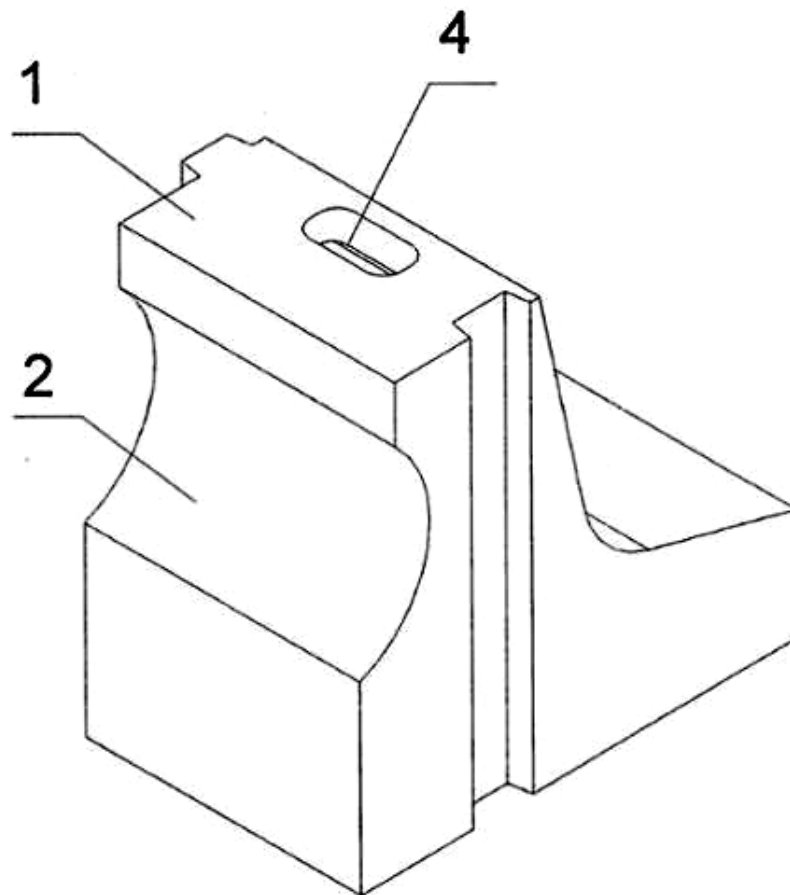


- (11) **2-0003071 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2018 363
(21) 2-2018-00115
(22) 13/04/2018
(51) **E02B 3/06; E02B 3/14**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**
(VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(54) **CẤU KIỆN KÈ BẠC THANG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cấu kiện kè bậc thang đúc sẵn có tác dụng đúc sẵn kết hợp tiêu sóng có tác dụng gia cố bảo vệ nền đất, nền cát tại các bờ biển, sông hồ, giảm dần cường độ dẫn đến triệt tiêu áp lực sóng tác động vào bờ, cụ thể cấu kiện kè bậc thang theo giải pháp hữu ích bao gồm phần thân, lỗ tiêu sóng, chân ngầm và các bộ phận hỗ trợ: tấm đáy, gân tăng cường.



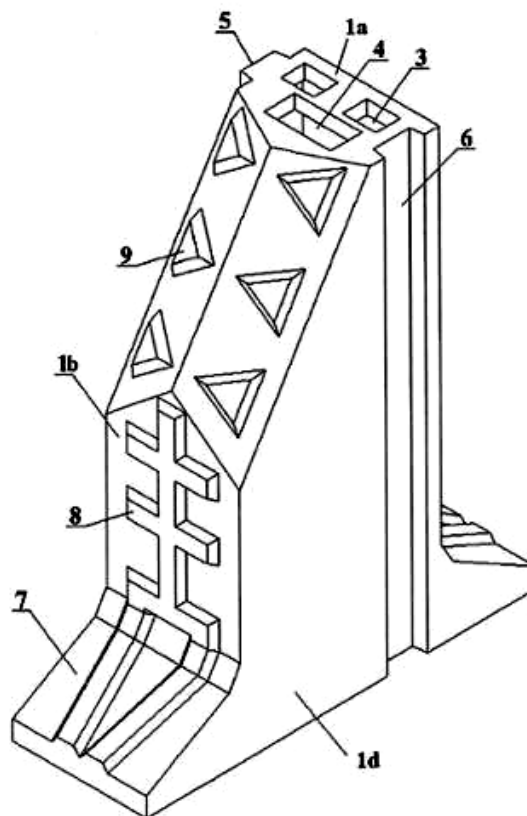
- (11) **2-0003072 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2017 355
(21) 2-2017-00251
(22) 21/08/2017
(51) **E02B 3/06**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**
(VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(54) **CẤU KIỆN TƯỜNG HẮT SÓNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập lĩnh vực xây dựng các công trình bảo vệ bờ, đê biển cụ thể cấu kiện tường hắt sóng là cấu kiện bê tông rỗng được thi công lắp đặt tại các công trình kè bảo vệ bờ và đê biển có khả năng hấp thu, triệt tiêu năng lượng sóng tràn, bảo vệ công trình không bị bào mòn bởi tác động của sóng. Cấu kiện tường hắt sóng là cấu kiện được đúc rỗng ruột bằng bê tông cốt phi kim, sử dụng vật liệu cốt sợi polypropylen (PP), lắp đặt tại phía trên đỉnh các công trình đê biển, công trình bảo vệ bờ bao gồm: đỉnh tường (1), vòm hắt sóng (2), mối nối (3).



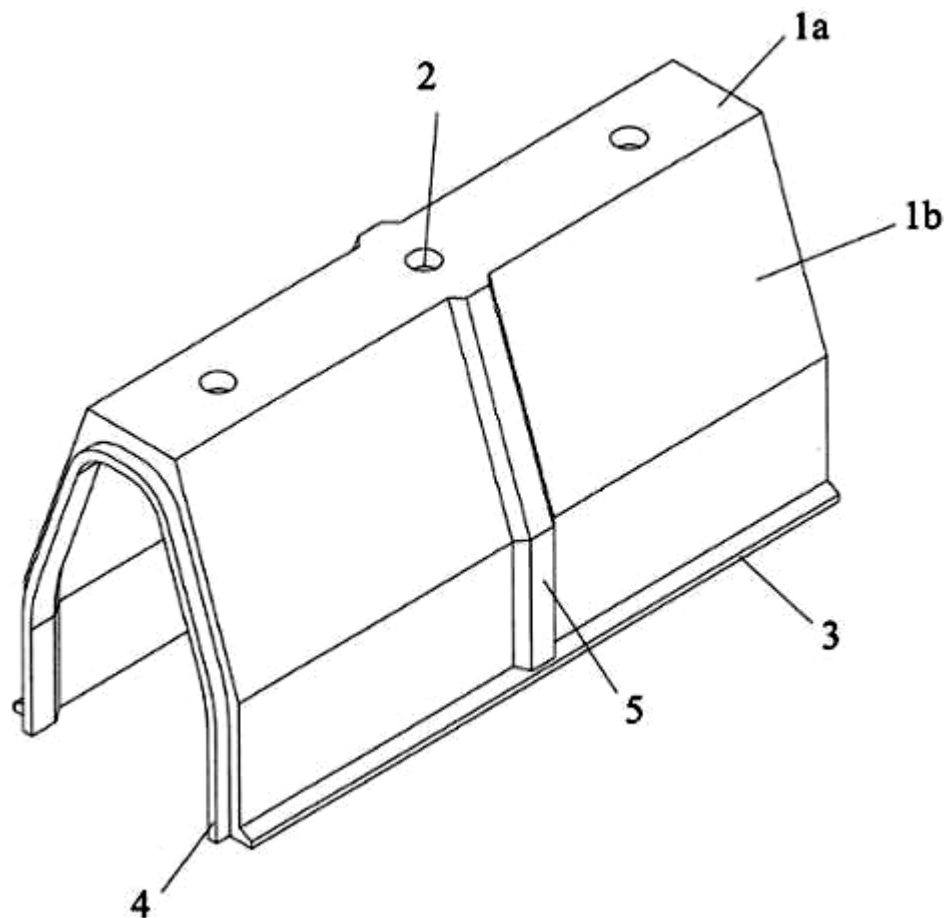
- (11) **2-0003073 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2016 344
(21) 2-2016-00293
(22) 17/08/2016
(51) **E02B 3/06; E02B 3/14**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**
(VN)
Số 6 đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(54) **CẤU KIỆN LẮP GHÉP BẢO VỆ BỜ KẾT HỢP TRIỆT TIÊU SÓNG**

- (57) Giải pháp đề cập đến cấu kiện lắp ghép bảo vệ bờ kết hợp triệt tiêu sóng cấu tạo bằng bê tông đúc sẵn thành mỏng lắp đặt tại các bờ sông, hồ và đê biển nhằm chống xạt lở, xói mòn và triệt tiêu áp lực sóng tác động vào bờ, giúp ổn định công trình. Cấu kiện lắp ghép bảo vệ bờ kết hợp triệt tiêu sóng bao gồm: phần thân (1) được đúc thành các khối rỗng bằng bê tông thành mỏng đúc sẵn liền khối tạo bởi mặt trên (1a), mặt trước (1b), mặt sau (1c), mặt bên hông trái (1c), mặt hông phải (1d) riêng mặt đáy để hở, trong đó mặt trên (1a) có lỗ chờ bơm vật liệu (4), hài mặt hông có mối nối (5) và khe trượt (6) tương ứng liên kết với nhau, mặt trước có gân gia cường (8), bộ phận phá sóng (9) phá vỡ liên kết sóng, giảm dần cường độ sóng và dẫn đến triệt tiêu áp lực sóng theo các phương khác nhau.

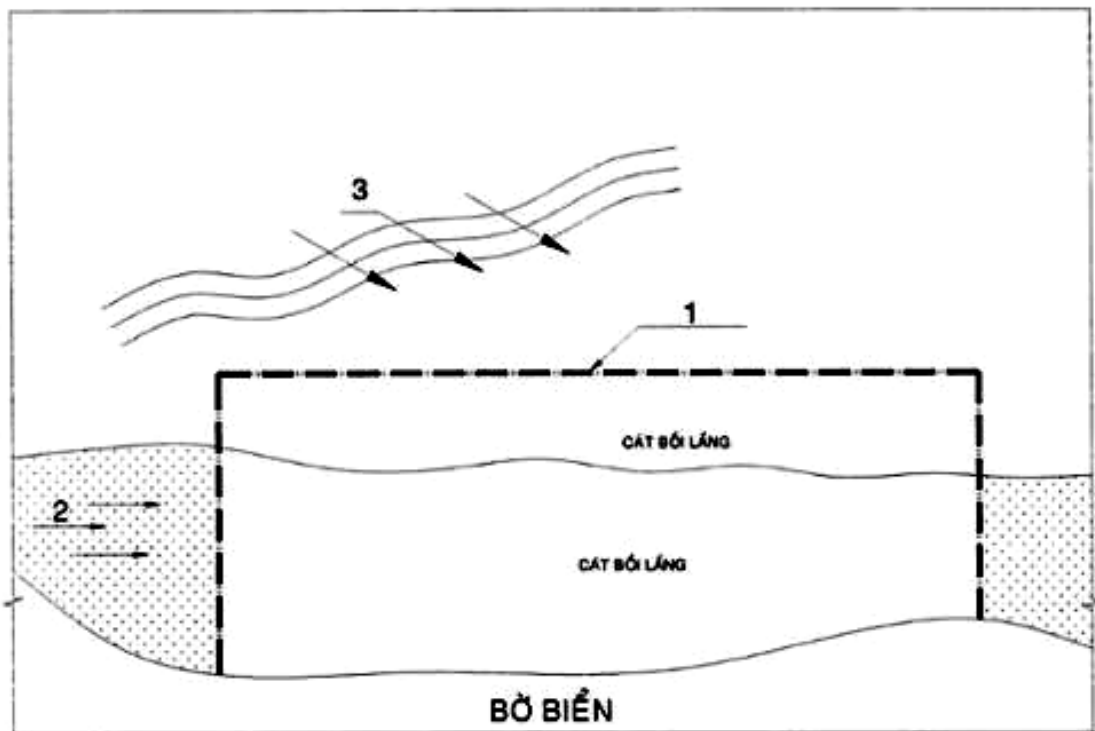


- (11) **2-0003074 B** (15) 10/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/10/2016 343
(21) 2-2018-00283
(22) 17/08/2016
(51) **E02B 3/06**
(67) 1-2016-03028
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**
(VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(54) **CẤU KIỆN CHÂN KÈ LẮP GHÉP KẾT HỢP GÂY BỒI, TẠO LẮNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cấu kiện chân kè lắp ghép kết hợp gây bồi tạo lắng, bảo vệ bờ biển sử dụng công nghệ bê tông thành mỏng lắp đặt theo dạng lắp ghép tại các bờ biển nhằm chia cắt và phân tán sóng từ xa, phá vỡ liên kết sóng, các dòng chảy ngầm, dòng chảy ven bờ cuốn theo cát, giúp tăng cường sự ổn định cho bãi biển cũng như các công trình ven biển. Cấu kiện chân kè lắp ghép kết hợp gây bồi tạo lắng được đúc thành từng đốt, bao gồm: phần thân (1), lỗ tiêu áp (2) và mối nối (4).



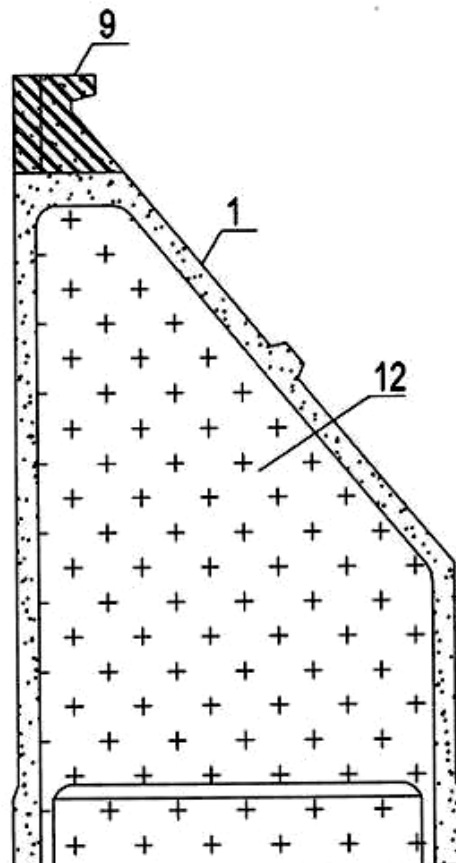
- (11) **2-0003075 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2019 375
(21) 2-2019-00135
(22) 26/04/2019
(51) **E02B 3/06**
(73) **1. CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)**
Số 6 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
2. ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
Phường Linh Trung, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ CÁC CÔNG TRÌNH VEN BIỂN BẰNG CẤU KIỆN KÈ CHẮN SÓNG BÊ TÔNG CỐT PHI KIM**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp bảo vệ các công trình ven biển bằng cấu kiện kè chắn sóng bê tông cốt phi kim được thiết kế định hình theo công năng, yêu cầu kỹ thuật, điều kiện địa hình, địa chất, khí tượng, thủy văn với mục đích chống xói lở, gây bồi, tạo bãi, phát triển quỹ đất bảo vệ bờ. Phương pháp bảo vệ các công trình ven biển bằng cấu kiện kè chắn sóng bê tông cốt phi kim sử dụng các cấu kiện lắp ghép đúc sẵn tạo thành các bờ bao dạng hình chữ nhật, đường ziczac. Sau đó được bơm các vật liệu cát, đất tạo thành các vùng đất bãi bồi, trồng cây gây rừng phòng hộ, tạo hệ sinh thái tự nhiên kết hợp nhân tạo sau thời gian sử dụng ổn định vùng bồi lắng sẽ tiếp tục di chuyển các cấu kiện ra vị trí mới.



- (11) **2-0003076 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2020 392
(21) 2-2022-00291
(22) 31/07/2018
(51) **G01N 33/18**
(67) 1-2020-04216
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC – VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 1A Đường Thanh Lộc 29, khu phố 1, phường Thanh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Phạm Thị Thùy Phương (VN); Nguyễn Phúc Hoàng Duy (VN); Hoàng Tiến Cường (VN); Nguyễn Thị Thùy Vân (VN); Nguyễn Trí (VN); Dương Huỳnh Thanh Linh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO ỚNG PHẢN ỨNG SINH HỌC ĐỂ XÁC ĐỊNH NHU CẦU OXY SINH HÓA BOD₅**
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp chế tạo ớng phản ứng sinh học ứng dụng trong dự đoán nhanh và liên tục nhu cầu oxy sinh hóa BOD₅ của mẫu lỏng. Ớng phản ứng sinh học theo sáng chế khác biệt ở chỗ vi sinh vật được cố định lên giá thể thích hợp bằng phương pháp hấp phụ đơn giản, nhờ đó cho phép đơn giản hóa quy trình chế tạo thiết bị phản ứng sinh học, giảm chiều dài ớng phản ứng và tăng ngưỡng đo tuyến tính.

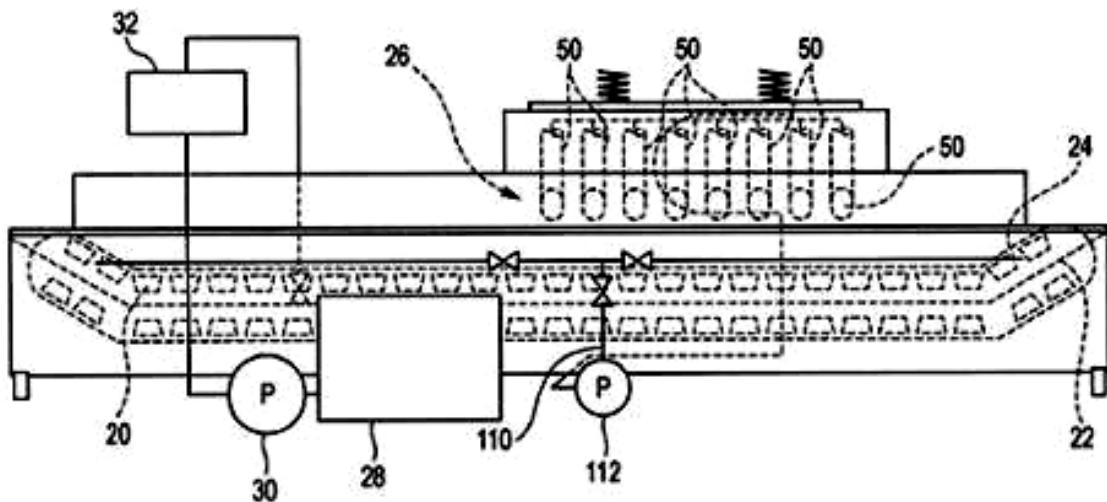
- (11) **2-0003077 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2020 383
(21) 2-2019-00577
(22) 18/12/2019
(51) **E02B 3/06**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**
(VN)
Số 6 đường 3 tháng 2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(54) **CÁU KIỆN LẮP GHÉP BẢO VỆ BỜ SÔNG, HỒ VÀ ĐÊ BIỂN**

- (57) Cấu kiện lắp ghép bảo vệ bờ sông, hồ và đê biển ứng dụng để lắp đặt tại các đê biển hoặc tại bờ sông, hồ với mục đích tăng cường ổn định công trình, cụ thể cấu kiện lắp ghép bảo vệ bờ sông, hồ và đê biển bao gồm các môđun cấu kiện được liên kết với nhau theo chiều dài công trình, mỗi môđun cấu kiện có phần thân (1) dạng khối rỗng bằng bê tông liên khối tạo bởi phần mặt trên, phần mặt trước, phần mặt sau, hai phần mặt bên và mặt đáy để hở, phần mặt trên có lỗ chờ bơm vật liệu (2) để bơm vật liệu chèn vào phần bên trong thân cấu kiện, hai phần mặt bên được thiết kế mỗi nối (4) để liên kết hai môđun cấu kiện với nhau, bề mặt đỉnh cấu kiện có lỗ chờ (2) được liên kết với phần giằng đỉnh (9) loe rộng ra tạo thành một khối liên kết thống nhất.



- (11) **2-0003078 B** (15) 13/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2020 387
 (21) 2-2022-00274
 (22) 21/03/2019
 (30) 2018-226402 03/12/2018 JP
 (51) *A23L 7/109; A47J 37/12*
 (67) 1-2019-01426
 (73) **ACECOOK CO., LTD.** (JP)
 12-40, Esaka-cho 1-chome, Suita-shi, Osaka 564-0063, Japan
 (72) KOYAMA, Shingo (JP); HIGASHIDA, Jun (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ CHIÊN MÌ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị chiên mì bao gồm khuôn (20), bể dầu (22), và bộ phận gia nhiệt (32). Khuôn (20) để chứa khối sợi mì. Bể dầu (22) để chứa dầu ăn và khuôn (20). Bộ phận gia nhiệt (32) để gia nhiệt dầu ăn chứa trong bể dầu (22). Thiết bị chiên mì này còn bao gồm bể chất lỏng (26). Bể chất lỏng (26) rót chất lỏng hương về phía đáy của bể dầu (22) lên khuôn (20) nhúng ngập trong dầu ăn và được gia nhiệt bởi dầu ăn trong bể dầu (22).

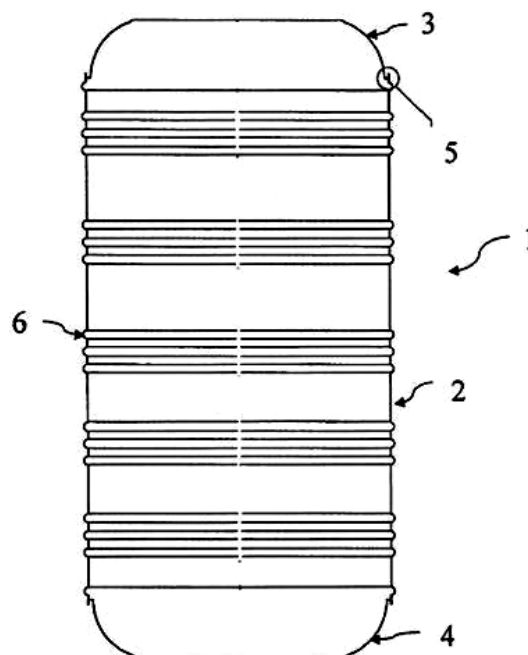


- (11) **2-0003079 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2021 395
(21) 2-2019-00322
(22) 09/08/2019
(51) **C04B 18/04; C04B 28/00**
(76) 1. **HOÀNG MINH ĐỨC (VN)**
Nhà 23 ngõ 294/2 Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
2. **LÊ VĂN QUANG (VN)**
Lô I-3b-5 đường N6, khu công nghệ cao, phường Tân Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
3. **ĐỖ QUANG MINH (VN)**
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **VẬT LIỆU XÂY DỰNG HỆ GEOPOLYME TỪ Bùn ĐỎ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới vật liệu xây dựng trên cơ sở geopolymer từ bùn đỏ - phế thải của quá trình sản xuất alumina từ boxit và phương pháp sản xuất loại vật liệu này. Vật liệu xây dựng hệ geopolymer theo giải pháp hữu ích này dưới dạng viên xây, gạch ốp, lát, ngói, ... được chế tạo từ bùn đỏ với hàm lượng từ 60% đến 100% khối lượng. Các thành phần khác sử dụng trong sản xuất vật liệu xây dựng hệ geopolymer từ bùn đỏ bao gồm: xút và thành phần bổ sung oxit silic (tro bay, muối silica, tro trấu,...) với tỷ lệ phụ thuộc đặc tính của bùn đỏ, yêu cầu của sản phẩm. Vật liệu xây dựng hệ geopolymer từ bùn đỏ mô tả trong giải pháp hữu ích được gia công trong lò chưng áp ở áp suất từ 1,0 MPa đến 1,6 MPa, nhiệt độ từ 180°C đến 200°C trong khoảng thời gian từ 6h đến 10h. Nhờ đó có thể đạt được cường độ chịu nén từ 5 MPa đến trên 30 MPa. Các sản phẩm thân thiện môi trường, không bị tiết kiệm, độ pH nhỏ hơn 10 và có độ bền nước cao.

- (11) **2-0003080 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/07/2019 376
(21) 2-2019-00184
(22) 24/05/2019
(51) **B65D 90/08; B65D 88/06; B65D 88/08**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SƠN HÀ XANH (VN)**
Km3, quốc lộ 2, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
(72) Lê Hoàng Hà (VN)
(54) **BỒN INOX CHỨA NƯỚC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỒN NÀY**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bồn inox chứa nước bao gồm: phần thân bồn; phần đầu bồn và phần đáy bồn, khác biệt ở chỗ, phần thân bồn được liên kết với phần đáy bồn và phần đầu bồn bởi phần mép được gấp nếp móc lại với nhau mà không dùng hàn lãn. Theo một phương án, bồn inox chứa nước này là bồn ngang có phần miệng bồn được tạo ra bằng cách dập ép liền khối không có vết hàn ở phần miệng bồn này. Ngoài ra, giải pháp hữu ích cũng đề cập đến quy trình sản xuất bồn inox chứa nước bao gồm các bước sau: cắt phôi tấm; hàn phôi tấm để tạo ra thân bồn; tạo gân tăng cứng và bẻ mép ở hai đầu thân bồn; tạo ra phần đầu và phần đáy bồn; và gấp nếp phần mép để liên kết phần thân bồn với phần đầu và phần đáy bồn bằng cách dùng lực để gấp nếp và ép phần mép của phần thân móc lại và ép chặt với phần mép của phần đầu bồn và phần đáy bồn mà không dùng hàn lãn. Bồn inox chứa nước theo giải pháp hữu ích hạn chế sử dụng đường hàn lãn trên thân bồn, vì thế hạn chế được các điểm ăn mòn gây rò rỉ nước trên đường hàn khi bồn chứa nước có chứa nhiều tạp chất. Vì vậy, làm tăng chất lượng và tuổi thọ của bồn, mặt khác quy trình sản xuất bồn theo giải pháp hữu ích còn có ưu điểm tiết kiệm chi phí sản xuất do làm giảm số công đoạn sản xuất và giảm tiêu hao vật tư sản xuất.



- (11) **2-0003081 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394
(21) 2-2019-00275
(22) 11/07/2019
(51) **C05F 11/00; C12N 1/20**
(73) **1. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
2. VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà A10, số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Hà Việt Sơn (VN); Chu Hoàng Hà (VN); Phạm Bích Ngọc (VN); Nguyễn Thị Hồng Hà (VN); Đỗ Thị Gấm (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM VI SINH VẬT NỘI SINH CHỨC NĂNG DỪNG CHO CÂY CÀ PHÊ VÀ CHẾ PHẨM ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm vi sinh vật nội sinh chức năng dùng cho cây cà phê (tên thương phẩm là CAFE - NS 01) để sử dụng trong canh tác cây cà phê theo hướng phát triển bền vững. Phương pháp theo giải pháp hữu ích bao gồm các công đoạn: (i) chuẩn bị dịch nuôi cấy các chủng vi sinh vật nội sinh là *Bacillus megaterium* 18R1, *Bacillus licheniformis* 3R1 và *Streptomyces* sp. 8T7; (ii) chuẩn bị môi trường nuôi cấy xốp vô trùng; (iii) phối trộn các dịch nuôi cấy các chủng vi sinh vật vào môi trường nuôi cấy xốp vô trùng; (iv) nuôi ủ ở nhiệt độ 25 - 30°C trong thời gian 10 ngày; và (v) kiểm tra chất lượng và bảo quản sản phẩm.
Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến chế phẩm vi sinh vật nội sinh thu được từ phương pháp nêu bao gồm các chủng vi sinh vật nội sinh được phân lập và tuyển chọn từ các bộ phận của cây cà phê: *Bacillus megaterium* 18R1; *Bacillus licheniformis* 3R1 và *Streptomyces* sp. 8T7 có mật độ vi sinh vật $\geq 10^7$ CFU/g.

- (11) **2-0003082 B** (15) 13/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394
- (21) 2-2019-00276
- (22) 11/07/2019
- (51) **C05F 11/08; C12N 1/20**
- (73) **TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
 Tòa nhà ươm tạo công nghệ, số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Trần Đình Mẫn (VN); Đỗ Thị Gấm (VN); Hà Việt Sơn (VN); Phạm Thanh Hà (VN); Nguyễn Thị Thu (VN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM VI SINH VẬT CHỨC NĂNG DÙNG CHO CÂY HỒ TIÊU VÀ CHẾ PHẨM ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm vi sinh vật chức năng dùng cho cây hồ tiêu bao gồm các công đoạn: (i) chuẩn bị dịch nuôi cấy các chủng vi sinh gồm 5 chủng được phân lập từ đất trồng hồ tiêu: *Azotobacter vinelandii* Ab-HT14.2; *Acetobacter diazotrophicus* AC-HT4.2; *Azospirillum brasilense* As-HT14.1; *Pseudomonas putida* VL-HT14.5; và *Aspergillus niger* ML-HT4, (ii) chuẩn bị môi trường nuôi cấy xốp vô trùng, (iii) phối trộn các chủng vi sinh đã vào môi trường nuôi cấy xốp vô trùng theo tỉ lệ khối lượng 1% dịch nuôi cấy mỗi chủng vi sinh và 95% môi trường nuôi cấy xốp vô trùng, (iv) nuôi ủ hỗn hợp đã phối trộn ở nhiệt độ 25 - 30°C trong 7-10 ngày, và (v) kiểm tra chất lượng và bảo quản sản phẩm. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến chế phẩm vi sinh vật chức năng dùng cho cây hồ tiêu thu được từ phương pháp này (tên gọi là HOTIEU - HTD 03), trong đó chế phẩm bao gồm 5 chủng vi sinh được phân lập từ đất trồng hồ tiêu gồm các chủng; *Azotobacter vinelandii* Ab-HT14.2; *Acetobacter diazotrophicus* AC-HT4.2; *Azospirillum brasilense* As-HT14.1; *Pseudomonas putida* VL-HT14.5; và *Aspergillus niger* ML-HT4, được phối trộn và nuôi ủ trong môi trường nuôi cấy xốp vô trùng theo tỉ lệ khối lượng 1% dịch nuôi cấy mỗi chủng vi sinh có mật độ vi sinh vật >10⁷ CFU/g và 95% môi trường nuôi cấy xốp vô trùng.

(11) **2-0003083 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/07/2020 388

(21) 2-2022-00361

(22) 18/01/2019

(51) **B21D 19/04; B21D 39/02**

(67) 1-2019-00331

(73) **HỘ KINH DOANH TÂN THUẬN (VN)**

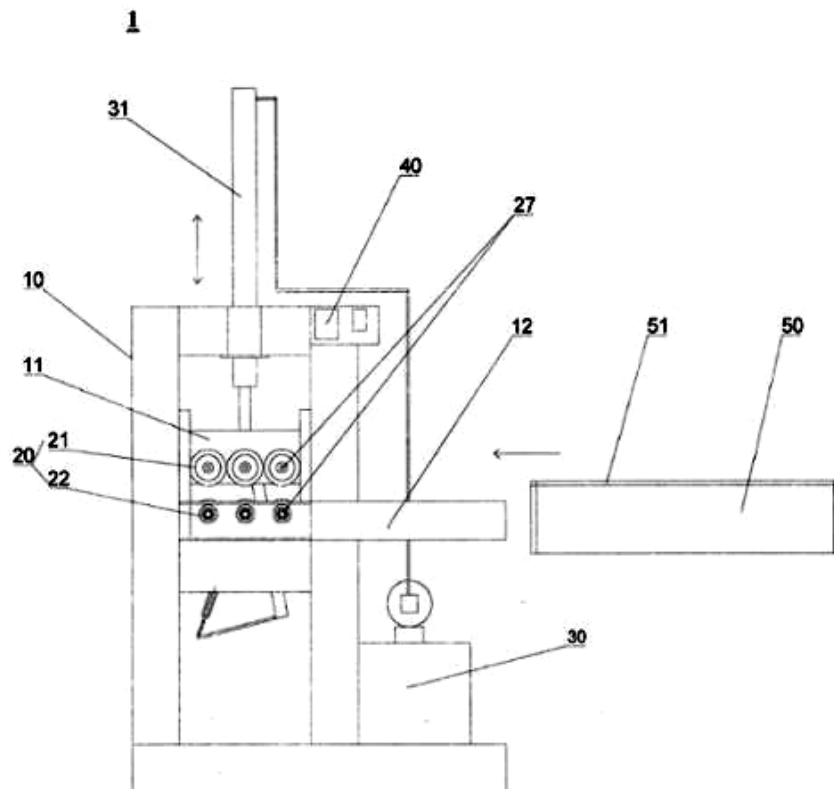
Tổ 17, ấp Phước Long, xã Lộc Hòa, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

(72) Nguyễn Thị Ngọc Diễm (VN); Trần Hoàng Phúc (VN)

(74) Công ty TNHH Phát triển tài sản trí tuệ Việt (IPASPRO CO., LTD)

(54) **CƠ CẤU TẠO NẾP GẤP ĐÔI TRÊN THÂN CỦA KHUÔN LÀM NƯỚC ĐÁ CÂY**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu tạo nếp gấp đôi (20) dùng cho máy cán tạo nếp gấp đôi trên thân của khuôn làm nước đá cây (50). Cơ cấu tạo nếp gấp đôi (20) được tạo kết cấu bởi môđun con lăn tạo hình gồm nhiều cặp con lăn được sắp xếp thành hàng, trong đó mỗi cặp con lăn (20) bao gồm con lăn dẫn động (21) được lắp có thể quay tròn và con lăn bị dẫn (22) được lắp cố định bên dưới con lăn dẫn động (20) và có thể quay tròn nhờ con lăn dẫn động (21). Với cấu hình của các con lăn dẫn động (21) và các con lăn bị động (22) của cơ cấu tạo nếp gấp đôi (20), mà nếp gấp đôi trên thân khuôn làm nước đá cây (50) được tạo ra dễ dàng, nhanh chóng và hiệu quả.

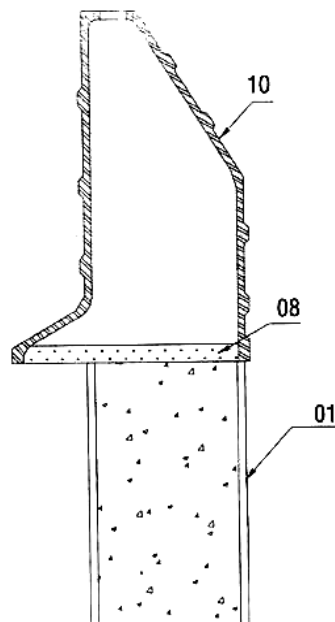


- (11) **2-0003084 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/05/2021 398
(21) 2-2019-00509
(22) 14/11/2019
(51) **A61K 35/00**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ HOÁ HỌC (VN)**
01 Mạc Đĩnh Chi, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Tấn Phát (VN); Lê Kiều Hưng (VN); Mai Đình Trị (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP HỢP CHẤT DIARYLPROPANOID TỪ CÂY ĐẠI CÁN TAM SẮC (MACROSOLEN TRICOLOR (LECOMTE) DANSER.)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập hợp chất diarylpropanoid từ cây Đại cán Tam sắc (*Macrosolen tricolor* (Lecomte) Danser.) bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết nguyên liệu dạng bột bằng etanol 96° nóng; c) chiết phân đoạn bằng *n*-hexan; d) tinh chế cao chiết phân đoạn *n*-hexan; e) tinh chế phân đoạn H.II; g) phân lập hợp chất diarylpropanoid; và h) tinh chế hợp chất diarylpropanoid.

- (11) **2-0003085 B** (15) 13/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/05/2018 362
(21) 2-2018-00011
(22) 10/01/2018
(51) **E02D 5/30**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO)**
(VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
(72) Hoàng Đức Thảo (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIA CỐ NỀN VÀ THI CÔNG CỌC HỘP BÊ TÔNG**

- (57) Giải pháp đề cập đến phương pháp gia cố nền và thi công các cấu kiện cọc hộp bê tông để xử lý các công trình xây dựng trên nền đất yếu cụ thể là các cấu kiện cọc hộp bê tông có cấu tạo rỗng ruột phía trong kết hợp với việc bơm chèn vật và đóng cọc gia cường phía trong lòng cấu kiện. Các bước thực hiện phương pháp bao gồm:
- Bước 1: Chuẩn bị mặt bằng thi công, tập kết vật tư, thiết bị, nhân lực tại chân công trình.
 - Bước 2: Định vị tim tuyến trên bình đồ thực địa và cắm mốc cao độ.
 - Bước 3: Thi công đóng cọc bê tông cốt thép vào trong lòng cấu kiện cọc hộp bê tông
 - Bước 4: Thi công cấu lắp đặt cấu kiện cọc hộp bê tông vào vị trí hố đào theo cốt cao trình thiết kế.
 - Bước 5: Thi công phân cử tràm.
 - Bước 6: Thi công bơm vật liệu chọn lọc vào trong lòng cấu kiện cọc hộp để gia tăng độ chặt nền đất.
 - Bước 7: Thi công hố móng.
 - Bước 8: Thi công đài móng bê tông cốt thép và hoàn thiện công việc xử lý nền đất yếu.



- (11) **2-0003086 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/04/2020 385
(21) 2-2022-00194
(22) 03/01/2020
(51) *A61K 31/00; A61K 9/127; B82Y 5/00; A61K 9/10*
(67) 1-2020-00060
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)**
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lại Nam Hải (VN); Đặng Thị Hồng Ngọc (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỆ LIPOSOM NANO SILYMARIN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất hệ liposom nano silymarin bao gồm các bước: (i) chuẩn bị pha phân tán bằng cách cho silymarin hòa tan trong dung môi etanol với tỷ lệ khối lượng silymarin: dung môi etanol là 8:10 bằng máy khuấy có tốc độ nằm trong khoảng từ 300 đến 500 vòng/phút và kết hợp gia nhiệt đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40°C đến 60°C trong thời gian nằm trong khoảng từ 4 đến 8 giờ; (ii) chuẩn bị chất mang liposom gồm lexitin và dầu ôliu với tỉ lệ 1:3 theo khối lượng được trộn trong bể ổn nhiệt ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40°C đến 60°C để đảm bảo lexitin hòa tan hoàn toàn trong dầu, khuấy đều; (iii) bổ sung chất mang liposom vào pha phân tán theo tỷ lệ 40:60 theo khối lượng, tiếp tục gia nhiệt hỗn hợp chất mang và pha phân tán đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40°C đến 60°C, khuấy với tốc độ nằm trong khoảng từ 800 đến 1000 vòng/phút trong thời gian nằm trong khoảng từ 1 đến 2 giờ; (iv) làm lạnh hỗn hợp thu được đến 25°C và bơm hỗn hợp đã làm lạnh bằng cách sử dụng vòi phun siêu âm ở tần số 60Hz, có kích thước giọt nằm trong khoảng từ 10µm đến 20µm, vào một thể tích nước cất nằm trong khoảng từ 1 lít đến 1,5 lít, với nhiệt độ nước cất nằm trong khoảng từ 23°C đến 26°C, thu được hỗn hợp huyền phù liposom - nước; (v) đồng hóa hỗn hợp huyền phù liposom - nước bằng cách bơm qua hệ thống đồng hóa áp lực cao 30MPa để thu được hệ liposom nano silymarin là hỗn hợp đồng nhất, ổn định, đảm bảo kích thước hạt <200nm.

- (11) **2-0003087 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/12/2020 393
(21) 2-2020-00478
(22) 28/09/2020
(51) *C08L 23/00; A01G 13/00; A01G 13/02*
(73) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI LẠC TRUNG (VN)**
350 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hà Bà Trung, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thanh Tùng (VN); Hoàng Tuấn Hưng (VN); Dương Thu Hiền (VN); Nguyễn Thị Liên Phương (VN); Lê Văn Đức (VN); Lưu Thị Xuyên (VN); Nguyễn Văn Khôi (VN); Phạm Thị Thu Hà (VN); Phạm Thu Trang (VN); Nguyễn Trung Đức (VN)
(54) **MÀNG CHẤT ĐÉO BỀN TIA CỰC TÍM CÓ KHẢ NĂNG PHÂN HUỶ SINH HỌC DÙNG ĐỂ BAO GÓI BẢO VỆ BUỒNG CHUỐI TRONG QUÁ TRÌNH SINH TRƯỞNG**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến màng chất dẻo bền tia cực tím (UV) có khả năng phân huỷ sinh học dùng để bao gói bảo vệ buồng chuối trong quá trình sinh trưởng, màng này bao gồm:
- nhựa nền polyolefin;
- phụ gia hấp thụ UV với lượng nằm trong khoảng 0,5 đến 1% khối lượng màng;
- phụ gia phân huỷ sinh học với lượng nằm trong khoảng 0,05 đến 0,3% khối lượng màng; và
- hạt nhựa mề cái màu xanh dương với lượng nằm trong khoảng 1 đến 2% khối lượng màng; trong đó:
phụ gia phân huỷ sinh học được chọn từ nhóm bao gồm sắt stearat, coban stearat, mangan stearat hoặc hỗn hợp của chúng; và
màng có độ dày 20 đến 40 µm và được đục ít nhất một hàng lỗ thoát hơi ẩm.

- (11) **2-0003088 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394
(21) 2-2020-00558
(22) 05/11/2020
(51) **A23L 27/00**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)**
224 Lê Lai, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(72) Bùi Thị Thu Hiền (VN); Bùi Trọng Tâm (VN); Phạm Thị Điềm (VN); Phạm Thị Mát (VN); Nguyễn Thanh Bình (VN); Nguyễn Văn Nguyên (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT NÊM DINH DƯỠNG TỪ CÁ NỤC (DECAPTERUS SP.)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất bột nêm dinh dưỡng từ cá nục (*Decapterus* sp.) bao gồm các bước: a) xử lý nguyên liệu, b) thủy phân tạo bột đậm, c) tạo sản phẩm bột nêm, và d) bao gói và bảo quản. Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích sử dụng hỗn hợp enzym proteaza và vi khuẩn *Lactobacillus Plantarum* để thủy phân thịt cá nục tạo bột đậm làm nguyên liệu chính để sản xuất bột nêm.

- (11) **2-0003089 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394
(21) 2-2020-00557
(22) 05/11/2020
(51) **A23L 27/00**
(73) **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN (VN)**
Quốc Lộ 80, cụm CN Vàm Cống, ấp An Thạnh, xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp
(72) Bùi Thị Thu Hiền (VN); Đào Văn Hào (VN); Trương Vĩnh Thành (VN); Phạm Thị Điềm (VN); Lê Anh Tùng (VN); Nguyễn Thanh Bình (VN); Bùi Thị Minh Nguyệt (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT NÊM TỪ PHỤ PHẨM CÁ TRA (PANGASIUUS HYPOPTHALMUS SAUVAGE, 1878)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất bột nêm từ phụ phẩm cá tra (*Pangasius hypophthalmus* Sauvage, 1878) bao gồm các bước: a) xử lý nguyên liệu, b) thủy phân tạo dịch đậm, c) xử lý mùi của dịch đậm, d) sấy khô tạo bột đậm, và e) tạo sản phẩm bột nêm, bao gói và bảo quản. Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích sử dụng kỹ thuật chế biến trong xử lý nguyên liệu phụ phẩm kết hợp với hỗn hợp enzyme proteaza, peptidaza và chủng vi khuẩn lactic *Lactobacillus farciminis* H4.2 trong quá trình thủy phân tạo dịch đậm, kỹ thuật sấy phun tạo bột đậm làm nguyên liệu chính trong sản xuất bột nêm. Sản phẩm bột nêm từ phụ phẩm cá tra được tạo ra chứa các thành phần có nguồn gốc hoàn toàn từ tự nhiên, không sử dụng các phụ gia, chất màu tổng hợp và là một dòng sản phẩm gia vị giàu dinh dưỡng, có hàm lượng protein từ bột đậm cá trên 20%.

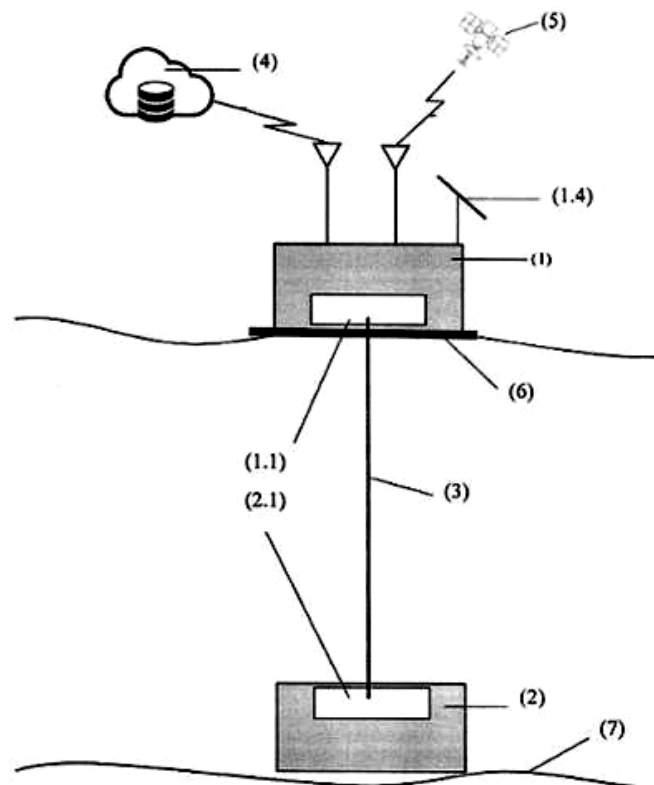
- (11) **2-0003090 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2020 383
(21) 2-2019-00551
(22) 06/12/2019
(51) **C07D 311/02; A61K 36/48**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT SULFURETIN TỪ HẠT CHANH LEO VÀNG (PASSIFLORA EDULIS VAR. FLAVICARPA) CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH TIM MẠCH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất sulfuretine có tác dụng điều trị bệnh tim mạch từ hạt Chanh leo vàng (*Passiflora edulis* var. *flavicarpa*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột hạt Chanh leo vàng để loại bỏ dầu và thu bã; c) chiết bã hạt Chanh leo vàng; d) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất sulfuretine; e) chiết hợp chất sulfuretine; f) thu hợp chất sulfuretine thô; và g) tinh chế hợp chất sulfuretine. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất sulfuretine có công thức (1). Hợp chất sulfuretine thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị tim mạch trên cơ sở ức chế enzym sEH.

- (11) **2-0003091 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2020 383
(21) 2-2019-00552
(22) 06/12/2019
(51) **C07D 311/02; A61K 36/48**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT CASSIGAROL E TỪ HẠT CHANH LEO VÀNG (PASSIFLORA EDULIS VAR. FLAVICARPA) CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH TIM MẠCH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất Cassigarol E có tác dụng điều trị bệnh tim mạch từ hạt Chanh leo vàng (*Passiflora edulis* var. *flavicarpa*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột hạt Chanh leo vàng để loại bỏ dầu và thu bã; c) chiết bã hạt Chanh leo vàng; d) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất Cassigarol E; e) chiết hợp chất Cassigarol E; f) thu hợp chất Cassigarol E thô; và g) tinh chế hợp chất Cassigarol E. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất Cassigarol E có công thức (1). Hợp chất Cassigarol E thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị tim mạch trên cơ sở ức chế enzym sEH.

- (11) **2-0003092 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394
(21) 2-2022-00331
(22) 07/09/2020
(51) **H04B 13/00**
(67) 1-2020-05108
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH (VN)**
Số 126 Nguyễn Thiện Thành, khóm 4, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
(72) Lương Vinh Quốc Danh (VN); Trương Phong Tuyên (VN); Nguyễn Chí Ngôn (VN); Nguyễn Minh Hòa (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **HỆ THỐNG TRUYỀN DỮ LIỆU TRONG NƯỚC PHỤC VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống truyền dữ liệu trong nước phục vụ quan trắc môi trường bao gồm: bộ phận hiển thị và lưu trữ (1), bộ phận đo đạc dữ liệu (2), dây cáp kim loại (3) có chức năng vừa là dây cáp neo vừa là dây dẫn tín hiệu để kết nối bộ phận hiển thị và lưu trữ (1) với bộ phận đo đạc dữ liệu (2). Kết cấu của hệ thống theo giải pháp hữu ích đơn giản nên giúp tiết kiệm thời gian thu thập dữ liệu, giảm chi phí nhân công và bảo trì hệ thống đo đạc trong khi vẫn đảm bảo sự chính xác của kết quả đo đạc, đồng thời mở ra khả năng tự động hóa hoàn toàn việc quan trắc môi trường.

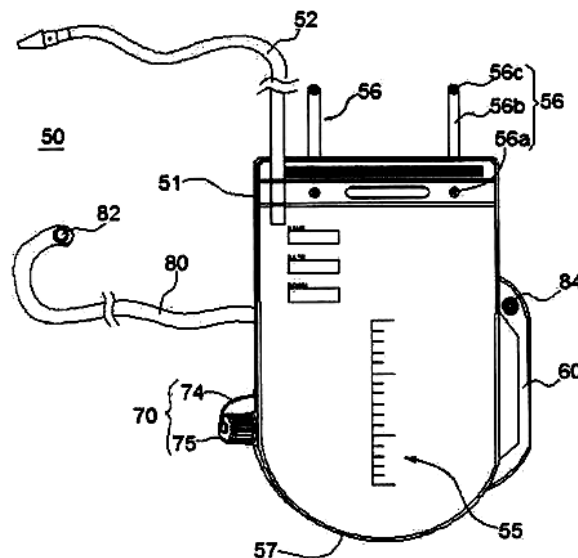


- (11) **2-0003093 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2020 392
(21) 2-2020-00439
(22) 04/09/2020
(51) **C12N 1/12**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ MINH PHÁT (VN)**
Số 2/56 Nguyễn Trãi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(72) Nguyễn Hoài Lâm (VN)
(54) **QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG VÀ TRỒNG RONG CÂU CHỈ VÀNG**
(GRACILARIA TENUSTIPITATA)
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình nhân giống và trồng rong câu chỉ vàng (*Gracilaria tenustipitata*), trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) thu và kích thích nảy mầm bào tử; b) thu rong câu chỉ vàng giống; c) xử lý rong câu chỉ vàng giống; d) trồng rong câu chỉ vàng; và e) thu hoạch và bảo quản rong câu chỉ vàng thành phẩm. Quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép chủ động được nguồn giống, cho phép nhân giống và nuôi trồng rong câu chỉ vàng ngay cả ở những nơi có nồng độ muối thấp mà vẫn đảm bảo được năng suất và chất lượng rong câu chỉ vàng thành phẩm.

- (11) **2-0003094 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/04/2020 385
(21) 2-2022-00198
(22) 14/01/2020
(51) *A61K 9/107; B82Y 5/00; A61K 9/14*
(67) 1-2020-00269
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)**
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lại Nam Hải (VN); Đặng Thị Hồng Ngọc (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO ALPHA-MANGOSTIN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất hệ vi nhũ tương nano alpha-mangostin bao gồm các bước: (i) chuẩn bị pha phân tán bằng cách cho alpha-mangostin gia nhiệt ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40°C đến 60°C; (ii) chuẩn bị pha phân tán bằng cách cho alpha-mangostin hòa tan trong dung môi etanol bằng máy khuấy và kết hợp gia nhiệt và giữ nhiệt ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40°C đến 60°C trong thời gian nằm trong khoảng từ 4 đến 8 giờ; (iii) bổ sung chất mang vào pha phân tán, tiếp tục gia nhiệt pha phân tán đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40°C đến 60°C, khuấy với tốc độ nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/phút, trong môi trường hút chân không; (iv) nhũ hóa bằng cách: khi nhiệt độ đạt 60°C, bổ sung dầu thầu dầu hydro hóa PEG-40 vào hỗn hợp chất mang và pha phân tán đã thu được ở bước (iii) theo tỷ lệ nằm trong khoảng từ 40:61 đến 40:60 theo khối lượng, tiếp tục khuấy ở tốc độ nằm trong khoảng từ 500 đến 700 vòng/phút, ở nhiệt độ nằm trong khoảng 60°C đến 80°C, trong môi trường chân không, nhiệt độ phản ứng được duy trì ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 60°C đến 80°C trong thời gian từ 3 giờ đến 5 giờ, kiểm soát chất lượng sản phẩm tạo thành bằng cách cho hòa tan vào nước và đo độ trong suốt, dừng phản ứng, hạ nhiệt độ từ từ cho đến khi nhiệt độ còn trong khoảng từ 40°C đến 60°C; tiến hành nhũ toàn bộ hỗn hợp trong 30 phút, ở tốc độ khuấy nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/phút; (v) hỗn hợp thu được được làm lạnh đến 25°C và được bơm bằng cách sử dụng vòi phun siêu âm ở tần số 60Hz, sau đó lọc sản phẩm bằng cách bơm qua hệ thống lọc nano trước khi chiết rót đóng gói.

- | | | | |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) 2-0003095 B | | (15) 14/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 27/07/2020 | 388 |
| (21) 2-2019-00022 | | (85) 14/01/2019 | |
| (22) 30/03/2018 | | (86) PCT/KR2018/003789 | 30/03/2018 |
| (30) 20-2017-0005526 | 27/10/2017 | KR (87) WO2019/083104 A1 | 02/05/2019 |
| (51) A61F 5/451; A61G 9/00; A61F 5/44 | | | |
| (76) CHOI, DAE-HAN (KR)
(61468) 401ho, 6-2 Baekseo-ro 176beon-gil, Dong-gu, Gwangju, Republic of Korea | | | |
| (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.) | | | |
| (54) TÚI ĐỰNG NƯỚC TIỂU DÙNG CHO BỆNH NHÂN | | | |

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến túi đựng nước tiểu dùng cho bệnh nhân có cấu tạo và bộ phận khác biệt, liên quan đến túi đựng nước tiểu sử dụng cho những bệnh nhân trung niên mà việc tự đi lại gặp bất tiện và chỉ sinh hoạt trên giường, được treo rồi sử dụng ở trên giường và để đảm bảo có thể vệ sinh sạch sẽ, để việc thải nước tiểu đầy trong túi một cách dễ dàng hơn, vòi dẫn nước tiểu ở đỉnh một bên của thân chính được lắp đặt gắn với thân chính được tạo ra bằng túi ni lông có dung tích nhất định để có thể chứa và lưu trữ nước tiểu ở bên trong và bốn mặt được đóng chặt, phần tay cầm ở giữa đỉnh có kích cỡ nhất định được xuyên qua và ở hai bên trái phải của phần tay cầm, thanh cố định ở bên thân chính được tạo ra để có thể tháo ra hoặc lắp đặt thân chính ở giường bệnh nhân nằm dễ dàng hơn, một mặt bên của thân chính được cố định và phần cố định thân chính có sẵn với thanh gắn được tách rời hoặc gắn đơn giản với thanh cố định ở đoạn cuối dài có độ dài nhất định đã được nối ra, đoạn cuối của thân chính có phần trung tâm đó hướng ra ngoài và được tạo nên bằng phần hình tròn nhô ra, ở một mặt của thân chính mà hình tròn đó kết thúc có cửa xả được gắn với nắp có khả năng đóng mở để thải nước tiểu đã đựng bên trong thân chính; ở mặt kia của thân chính phía đối diện của cửa xả thải, phần tay cầm được hình thành với chiều dài nhất định để phần kẹp của thân chính thuận tiện hơn.



- (11) **2-0003096 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2021 394
(21) 2-2020-00559
(22) 05/11/2020
(51) **A23L 27/00**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)**
224 Lê Lai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(72) Bùi Trọng Tâm (VN); Vũ Thị Quyên (VN); Bùi Thị Minh Nguyệt (VN); Đặng Văn An (VN); Phạm Thị Điềm (VN); Bùi Thị Thu Hiền (VN); Nguyễn Hữu Hoàng (VN); Nguyễn Văn Nguyên (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT NÊM TỪ CON MOI ACETES SP**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất bột nêm dinh dưỡng từ con moi *Acetes* sp. bao gồm các bước: a. Xử lý nguyên liệu, b. Thủy phân tạo bột đậm, c. Tạo sản phẩm bột nêm, và d. Bao gói và bảo quản. Sản phẩm bột nêm được tạo ra từ các thành phần có nguồn gốc hoàn toàn từ tự nhiên, không sử dụng các phụ gia, chất màu tổng hợp. Sản phẩm bột nêm từ moi là một dòng sản phẩm gia vị giàu dinh dưỡng, tỷ lệ nitơ axit amin chiếm trên 60% so với nitơ tổng số. Chất lượng và giá thành của sản phẩm hoàn toàn có khả năng cạnh tranh tốt với các sản phẩm bột gia vị nhập khẩu.

- (11) **2-0003097 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/02/2018 359
(21) 2-2021-00351 (85) 26/09/2017
(22) 03/03/2016 (86) PCT/IN2016/000060 03/03/2016
(30) 780/MUM/2015 10/03/2015 IN (87) WO2016/142953 15/09/2016
201621007004 29/02/2016 IN
(51) **CI1B 3/12; C07C 27/00; C07C 27/02**
(67) 1-2017-03763
(73) **PRAJ INDUSTRIES LIMITED (IN)**
Praj Tower Bhumkar Chowk - Hinjewadi Road Hinjewadi Pune-411057 (IN)
(72) KULKARNI, Mangehs Ganesh (IN)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TINH CHẾ CÁC LOẠI SÁP**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp tinh chế các loại sáp cám gạo thô và sáp hoa hướng dương thô sử dụng ancol làm dung môi tinh chế. Giải pháp hữu ích đặc biệt đề cập đến việc sử dụng etanol làm dung môi đã đề cập để tinh chế hiệu quả và tiết kiệm các loại sáp cám gạo thô và hoa hướng dương thành các sản phẩm sáp độ tinh khiết cao có giá trị kinh tế.

- (11) **2-0003098 B** (15) 14/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/10/2020 391
 (21) 2-2022-00386
 (22) 17/08/2020
 (51) **G06K 9/00; G07C 9/00**
 (67) 1-2020-04726

(73) **TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP (VN)**

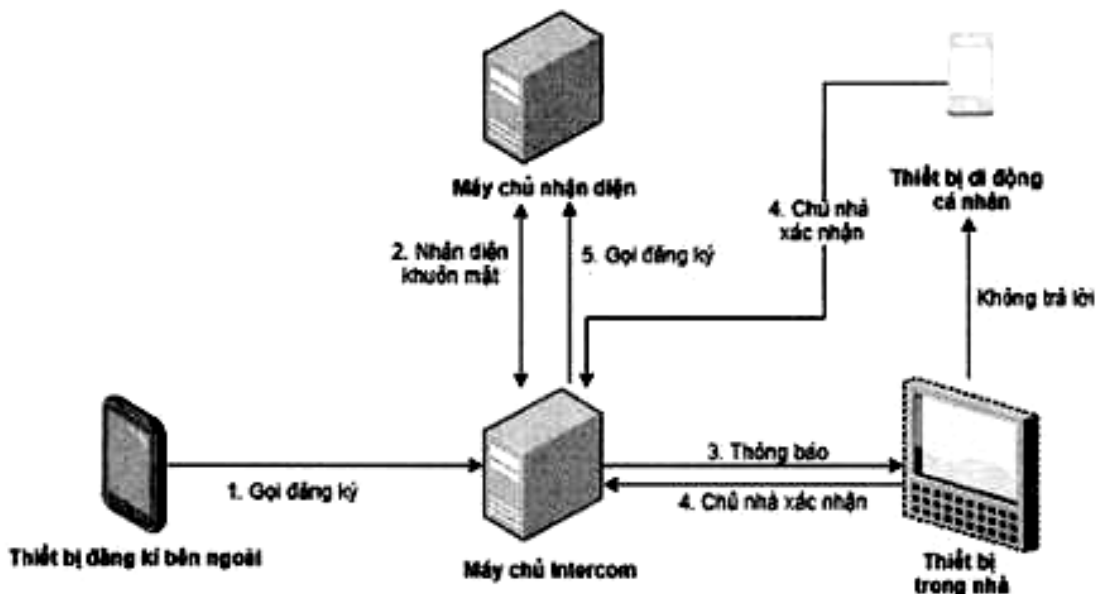
Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- (72) Trần Thăng Long (VN); Nguyễn Doãn Tùng (VN); Trần Trung Tuyền (VN); Phạm Tuấn (VN); Khuất Văn Nhân (VN); Đỗ Lê Nam (VN); Nguyễn Thế Thảo (VN); Tống Xuân An (VN); Nguyễn Ngọc Dương (VN); Vũ Văn Hưng (VN); Nguyễn Hoài Nam (VN); Nguyễn Văn Công (VN); Nguyễn Thanh Tùng (VN); Đỗ Thành Phúc (VN); Lê Cảnh Long (VN); Cao Sỹ Dũng (VN)

(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)

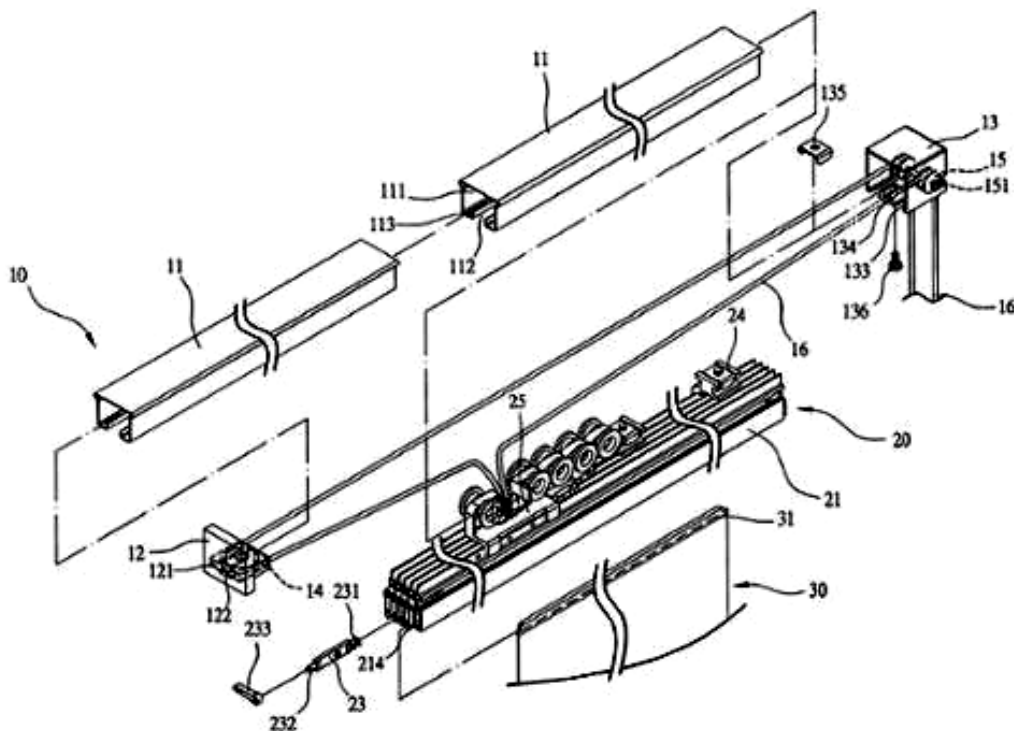
(54) **HỆ THỐNG QUẢN LÝ KHÁCH VÀO/RA BẰNG CÔNG NGHỆ NHẬN ĐIỆN KHUÔN MẶT**

- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống quản lý khách vào/ra bằng công nghệ nhận diện khuôn mặt, bao gồm: i) hệ thống liên lạc nội bộ (Intercom) được tích hợp công nghệ nhận diện khuôn mặt; ii) hệ thống nhận diện và cấp quyền sử dụng cho khách vào/ra; và iii) hệ thống quản lý lịch sử đăng ký và sử dụng tiện ích của khách vào/ra.



- (11) **2-0003099 B** (15) 14/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/05/2021 398
 (21) 2-2019-00501
 (22) 12/11/2019
 (51) *A47H 1/04; A47H 5/032; E06B 9/36; A47H 1/08*
 (73) 1. **ABO WINDOW FASHION CORP. (US)**
 13975 Central Ave. CHINO, CA 91710, USA
 2. **SHAN-CHI CHUANG (TW)**
 No. 23, Wucyuan 5th Rd., Wugu Dist., New Taipei City 24888, Taiwan
 (72) Shan-Chi CHUANG (TW)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
 (54) **RÈM CỬA SỔ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến rèm cửa sổ bao gồm đường rãnh đỉnh, ít nhất một bộ phận trượt và các mảnh màn che cửa sổ, trong đó đường rãnh đỉnh có ít nhất hai thanh liên kết được nối trượt với nhau, cấu tạo này giúp giảm chi phí đóng gói và vận chuyển. Mỗi thanh liên kết được cấu tạo rỗng để tạo một đường dẫn trong từng thanh liên kết, và mỗi đường dẫn bao gồm hai rãnh dẫn theo chiều dọc. Bộ phận trượt bao gồm các đế trượt thứ nhất song song với nhau, và mỗi đế trượt thứ nhất ngoại trừ phía trong cùng của đế trượt thứ nhất được nối với đế trượt thứ hai. Mỗi đế trượt thứ hai bao gồm bộ phận hỗ trợ rỗng rọc, và mỗi bộ phận hỗ trợ rỗng rọc có ít nhất một bộ rỗng rọc. Các bộ rỗng rọc được lắp để trượt dọc theo các thanh liên kết đi qua các rãnh dẫn không có độ chênh lệch chiều cao nhằm cải thiện khả năng trượt trơn tru của các bộ rỗng rọc.



- (11) **2-0003100 B** (15) 14/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2020 389
(21) 2-2022-00372
(22) 27/04/2020
(51) **C02F 1/461; B01J 23/70; B22F 9/00**
(67) 1-2020-02402
(73) **VŨ DUY NHÀN (VN)**
Viện Hóa học - Vật liệu/Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự, 17 Hoàng Sâm,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Duy Nhàn (VN); Nguyễn Đức Hùng (VN); Lê Thị Mai Hương (VN); Nguyễn
Văn Tú (VN)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ NƯỚC THẢI CHỨA 2,4,6-TRINITROTOLUEN (TNT)
BẰNG VẬT LIỆU NỘI ĐIỆN PHÂN LƯỠNG KIM CHỨA FE VÀ CU KÍCH
THƯỚC NANO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình xử lý nước thải chứa 2,4,6-Trinitrotoluen (TNT) có nồng độ nhỏ hơn 100 mg/l bằng vật liệu nội điện phân lưỡng kim chứa Fe và Cu có kích thước 100 nm và hiệu điện thế giữa Fe và Cu $\Delta E^0 = 0,777$ V. Dung dịch điện ly có nồng độ TNT 100 mg/l với độ pH=3 và vật liệu chứa Fe và Cu có nồng độ 50 g/L với mật độ dòng điện ăn mòn đạt $14,85 \times 10^{-6}$ A/cm² và tốc độ ăn mòn $8,187 \times 10^{-2}$ mm/năm.

- (11) **2-0003101 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2020 392
 (21) 2-2022-00371
 (22) 13/08/2020
 (51) **C12P 1/00**
 (67) 1-2020-04679

(73) **1. VŨ DUY NHÀN (VN)**

Viện Hóa Học- Vật liệu/Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự, 17 Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

2. LÊ THỊ HOÀNG YẾN (VN)

Viện Vi sinh vật và Công nghệ Sinh học, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy- phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

3. TRỊNH ĐỨC HOÀNH (VN)

Viện Hóa Học- Vật liệu/Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự, 17 Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

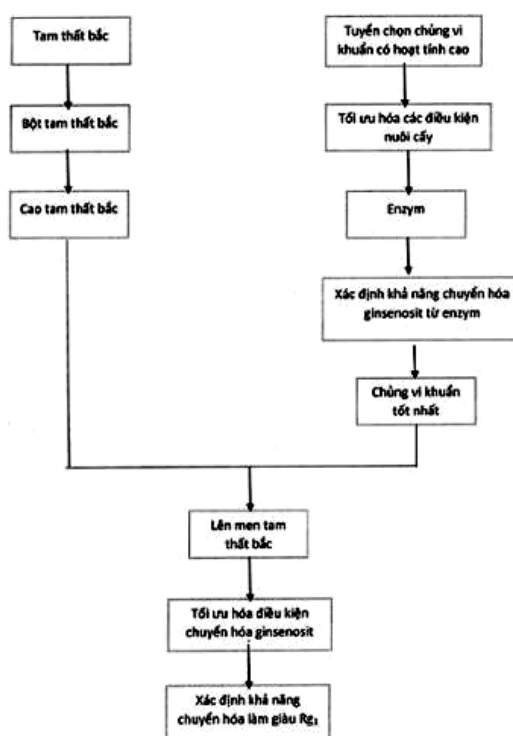
4. NGUYỄN ĐỨC DOAN (VN)

Khoa Công nghệ Thực Phẩm- Đại học Nông nghiệp Hà Nội, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

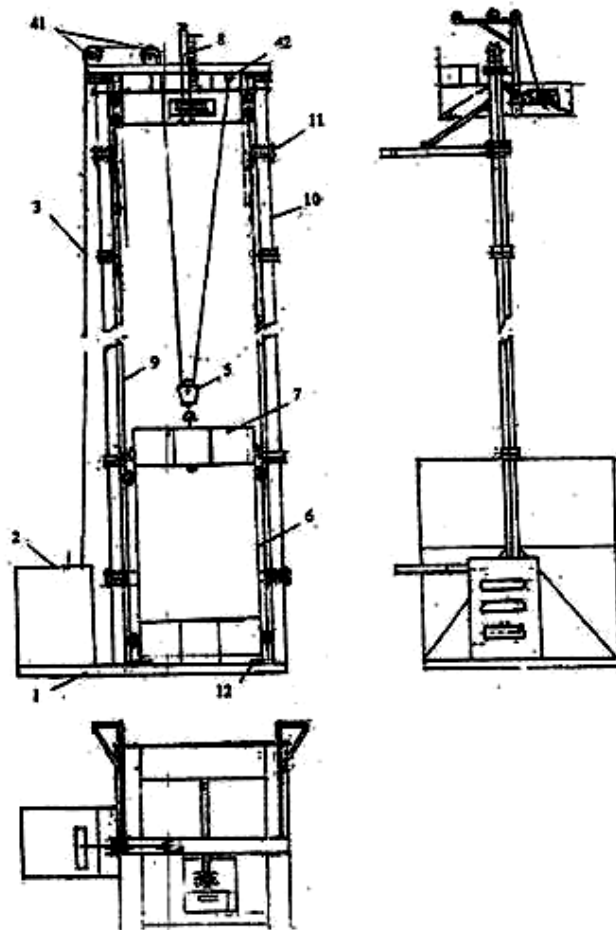
- (72) Vũ Duy Nhàn (VN); Lê Thị Hoàng Yến (VN); Trịnh Đức Hoàng (VN); Nguyễn Đức Doan (VN); Nguyễn Thị Hương Nhu (VN)

(54) **QUY TRÌNH LÊN MEN TAM THẤT BẮC LÀM TĂNG HÀM LƯỢNG HOẠT CHẤT NHÂN SÂM RG3 BẰNG VI KHUẨN BACILLUS SUBTILIS**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình lên men tam thất bắc bằng vi khuẩn *Bacillus Subtilis*, qua đó làm tăng hàm lượng hoạt chất nhân sâm Rg₃.



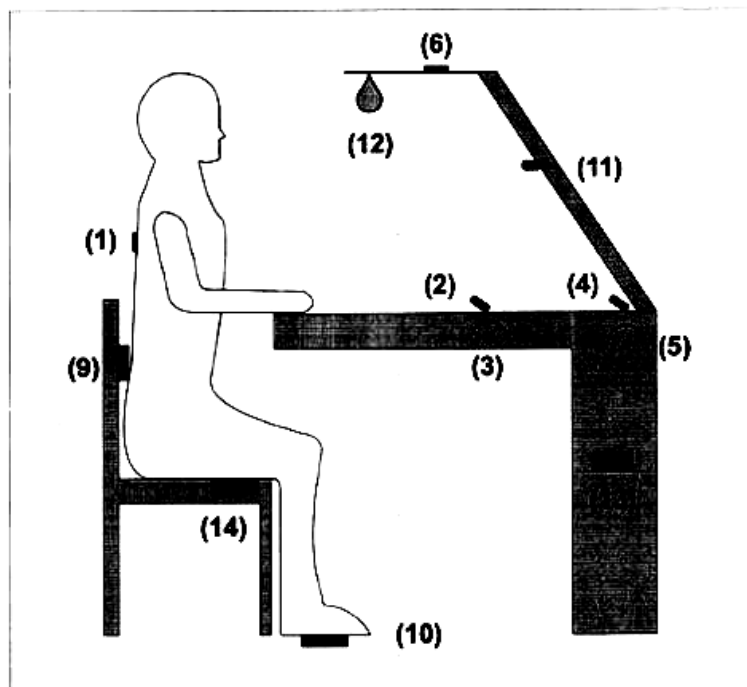
- (11) **2-0003102 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/04/2018 361
 (21) 2-2022-00279
 (22) 29/09/2016
 (51) *A45C 3/00; A45C 13/00*
 (67) 1-2016-03670
 (73) **1. LÊ DUY HOAN (VN)**
 Xóm Liên Hiệp 1, xã Nghĩa Thành, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
2. LÊ DUY NHÂN (VN)
 Xóm Liên Hiệp 1, xã Nghĩa Thành, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An
 (72) Lê Duy Hoan (VN)
 (54) **THANG NÂNG VẬN CHUYỂN**
- (57) Thang nâng vận chuyển có kết cấu 2 trụ kiểu hộp, hình dáng công nghiệp đẹp mắt, nhỏ gọn, dễ dàng cho việc vận chuyển lắp đặt. Nhờ có bộ phận tự hãm áp dụng sáng chế thiết bị nâng hạ số 1296 ngày 07/9/2015 của Cục Sở hữu trí tuệ cấp, bảo đảm an toàn cho thiết bị khi sự cố đứt cáp xảy ra. Đồng thời có cần trục cột buồm sức nâng $Q = 150$ kg thực hiện được lắp đặt thiết bị cũng như khi cần thiết hỗ trợ cho việc vận chuyển vật tư, vật liệu để thi công công trình.



- (11) **2-0003103 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2020 387
(21) 2-2022-00322
(22) 28/12/2018
(51) **A01G 1/04; C12N 1/14; C12N 3/00; C05G 3/00**
(67) 1-2018-06027
(76) **NGUYỄN VĂN THANH (VN)**
135 Đào Duy Từ, tổ 25, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng
(54) **QUY TRÌNH NUÔI TRỒNG NẤM ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO CORDYCEPS MILITARIS**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình nuôi trồng nấm đông trùng hạ thảo *Cordyceps militaris* bao gồm các bước: a) chuẩn bị phòng nuôi; b) chuẩn bị giá thể; c) tiến hành nuôi cấy nấm; d) tiến hành nuôi sợi; e) tạo quả thể; f) nuôi quả thể; và g) thu hoạch nấm thành phẩm.

- (11) **2-0003104 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2020 389
 (21) 2-2020-00268
 (22) 15/06/2020
 (51) *A61B 5/00; G08B 21/00; A47B 39/10*
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
 334 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
 (72) Lê Quang Thảo (VN); Ngô Chí Bách (VN); Nguyễn Hoàng Minh (VN); Nguyễn Quốc Anh (VN); Đỗ Phương Thảo (VN); Đỗ Minh Chính (VN)
 (54) **THIẾT BỊ HỖ TRỢ GIÁM SÁT ỔN ĐỊNH TƯ THẾ NGỒI**
 (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị hỗ trợ giám sát ổn định tư thế ngồi học bao gồm: bộ phận thu thập góc nghiêng của vai/lưng trên người ngồi học (1) thực hiện chức năng truyền thông tin về góc lệch cột sống của người ngồi học về khối xử lý trung tâm (13); cảm biến khoảng cách sử dụng sóng hồng ngoại (2) dùng để thu thập khoảng cách từ trán hoặc đầu đến bàn học; camera (4) có chức năng nhận diện và phát hiện trạng thái buồn ngủ của người ngồi học, khắc phục tình trạng sai tư thế ngồi của người ngồi học bị duy trì trong khoảng thời gian dài khi người ngồi học ngủ gật. Khi góc nghiêng và/hoặc khoảng cách này nhỏ hơn ngưỡng định trước, hoặc khi phát hiện trạng thái buồn ngủ của người ngồi học, khối xử lý trung tâm (13) sẽ kích hoạt loa phát thanh, màn hình hiển thị để phát cảnh báo đồng thời lưu trữ lên máy chủ dữ liệu, nhờ đó, có thể giúp truy vấn, tham khảo và đưa ra phác đồ sử dụng dựa trên kết quả đánh giá sự tự giác ngồi đúng tư thế của người ngồi học.



- (11) **2-0003105 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/04/2020 385
(21) 2-2020-00023
(22) 15/01/2020
(51) **G03F 7/00; B23K 26/00; G03F 1/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
Nhà E3, số 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Hồ Anh Tâm (VN); Đỗ Thị Hương Giang (VN); Nguyễn Hữu Đức (VN); Lê Khắc Quỳnh (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO MẶT NẠ KIM LOẠI SỬ DỤNG MÁY KHẮC LAZE SỢI QUANG, ỨNG DỤNG TRONG KỸ THUẬT PHÚN XẠ ĐỂ CHẾ TẠO CÁC CHI TIẾT CÓ KÍCH THƯỚC CỖ MILI-MÉT**

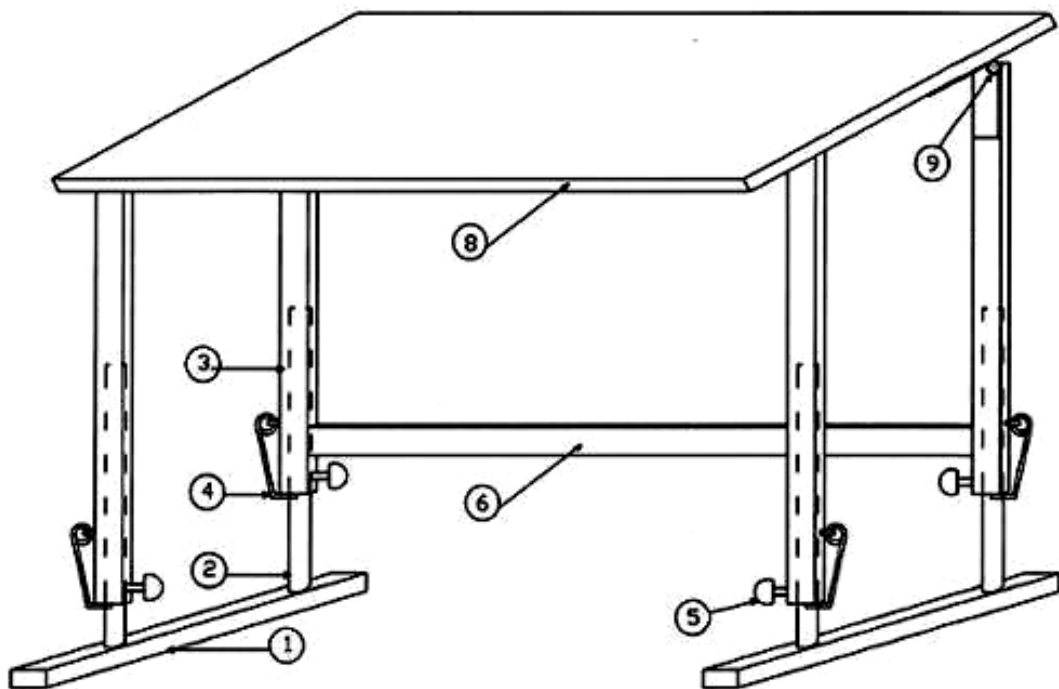
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất chế tạo các mặt nạ kim loại sử dụng các máy khắc laze sợi quang ứng dụng trong kỹ thuật phún xạ để chế tạo các chi tiết có kích thước cỡ mili-mét, quy trình này chế tạo các mặt nạ trực tiếp bằng kim loại đơn giản, có độ chính xác cao, có thể chủ động được trong điều kiện thực tế ở nước ta và chi phí trong quá trình chế tạo là rất thấp. Sáng chế cũng đề xuất quy trình đơn giản để sử dụng các mặt nạ trực tiếp này vào kỹ thuật phún xạ để chế tạo các chi tiết có kích thước cỡ mili-mét. Chất lượng của mặt nạ kim loại chế tạo bằng quy trình trên đã được kiểm chứng bằng thực nghiệm với việc ứng dụng trong nhiều thí nghiệm thực tế cần tới kỹ thuật phún xạ.

- (11) **2-0003106 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/10/2020 391
(21) 2-2020-00315
(22) 09/07/2020
(51) *A47B 3/08; A47B 9/14*
(76) **NGUYỄN NGỌC TUẤN (VN)**
Nhà số 516-G1 tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(54) **BÀN HỌC/LÀM VIỆC ĐA NĂNG, PHÒNG CHỐNG CONG LƯNG CHO NGƯỜI DÙNG BÀN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập tới bàn có các tính năng thay đổi chiều cao, độ nghiêng mặt bàn, do đó cũng, giúp cho người dùng phòng chống cong lưng, xếp gọn bàn và bàn tự đứng độc lập khi xếp gọn. Bàn bao gồm:

Hệ chân bàn có 2 cụm chân bàn và 1 hoặc nhiều thanh giằng (6). Mỗi chân bàn gồm 2 đoạn thẳng lồng vào nhau, trong đó có ít nhất một đoạn thẳng là ống tròn. Sao cho đó, mỗi chân bàn có thể thay đổi chiều cao và mỗi cụm chân bàn có thể quay về cùng hoặc sát mặt phẳng có các chân bàn mà không cần cụm kiên kết quay trung gian.

Mặt bàn (8) động nhờ ở một phía được liên kết với hệ chân bàn bằng các liên kết động (9) có trục quay, còn phía đối diện thì được liên kết với hệ chân bàn theo cách chống đỡ sao cho có thể thay đổi độ nghiêng mặt bàn và tách khỏi hệ chân bàn để gấp mặt bàn.



- (11) **2-0003107 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/07/2020 388
(21) 2-2022-00086
(22) 29/04/2020
(51) **A61K 36/00**
(67) 1-2020-02471
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC TỔNG VỆ NHÂN (VN)**
Thôn Nghe, xã Vân Hòa, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Quỳnh Nga (VN)
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) **THUỐC TĂNG CƯỜNG TÁC DỤNG CỦA HỆ MIỄN DỊCH CƠ THỂ LÀM GIẢM NGUY CƠ MẮC CÁC BỆNH ĐƯỜNG HÔ HẤP CẤP DO VIRUT, VI KHUẨN GÂY RA**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thuốc tăng cường tác dụng của hệ miễn dịch cơ thể làm giảm nguy cơ mắc các bệnh đường hô hấp cấp do virut, vi khuẩn gây ra, trong đó thuốc này có thành phần dược liệu bao gồm các thành phần được biết đến trong đông y và vitamin hiện có: Đông trùng hạ thảo (*ophiocordyceps sinensis*), Hoàng kỳ (*astragalus propinquus*), Hồng sâm (*radix ginseng rubra*), Bạch truật (*atractylodes macrocephala*), Phòng phong (*ledebouriella seseloides wolff.*), Phục thần (*poria cocos*), Viễn chí (*polygala tenuifolia willd*), Mộc hương (*saussurea lappa clarke*), Đương quy (*angelica sinensis*), Kê huyết đằng (*milletia reticulata*) kết hợp với một số chế phẩm vitamin như Nicotinamit, Thiamin nitrat, Pyridoxin hydroclorua.

- (11) **2-0003108 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/04/2020 385
(21) 2-2022-00124
(22) 16/01/2020
(51) *A61K 9/107; B82Y 5/00; A61K 9/14*
(67) 1-2020-00335
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)**
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Lại Nam Hải (VN); Đặng Thị Hồng Ngọc (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỆ VI NHŨ TƯƠNG NANO DẦU DỪA**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất hệ vi nhũ tương nano dầu dừa bao gồm các bước: (i) chuẩn bị pha phân tán bằng cách cho dầu dừa gia nhiệt đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C; khuấy với tốc độ khuấy nằm trong khoảng từ 300 đến 500 vòng/phút; (ii) chuẩn bị chất mang bằng cách gia nhiệt hỗn hợp propylen glycol monocaprylat và PEG (polyetylen glycol) theo tỷ lệ khối lượng là 5 - 6 : 1 - 1,5, tốt nhất là 5:1 đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C, khuấy đều; (iii) bổ sung chất mang vào pha phân tán theo tỷ lệ 3:1 theo khối lượng, tiếp tục giữ nhiệt độ hỗn hợp chất mang và pha phân tán nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C, khuấy với tốc độ nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/phút, trong môi trường hút chân không; (iv) nhũ hóa bằng cách: gia nhiệt cho đến khi nhiệt độ đạt 60°C, bổ sung dầu thầu dầu hydro hóa PEG-40 và Tween theo tỷ lệ khối lượng nằm trong khoảng từ 3:1,5 đến 4:1 vào hỗn hợp chất mang và pha phân tán đã thu được ở bước (iii) theo tỷ lệ 6:4 theo khối lượng, tiếp tục khuấy ở tốc độ nằm trong khoảng từ 500 đến 700 vòng/phút, ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 60 đến 80°C, trong môi trường chân không, nhiệt độ phản ứng được duy trì ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 60 đến 80°C trong thời gian từ 3 đến 5 giờ, kiểm soát chất lượng sản phẩm tạo thành bằng cách cho hòa tan vào nước và đo độ trong suốt, dừng phản ứng, hạ nhiệt độ từ từ cho đến khi nhiệt độ còn nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C; tiến hành nhũ toàn bộ hỗn hợp trong 30 phút, ở tốc độ khuấy nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/phút; (v) hỗn hợp thu được được làm lạnh đến 25°C và được bơm bằng cách sử dụng vòi phun siêu âm ở tần số 60 Ez, lọc sản phẩm bằng cách bơm qua hệ thống lọc nano trước khi chiết rót đóng gói.

(11) **2-0003109 B** (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 26/10/2020 391

(21) 2-2022-00260

(22) 10/07/2020

(51) **G01N 33/18; H04W 4/00**

(67) 1-2020-04010

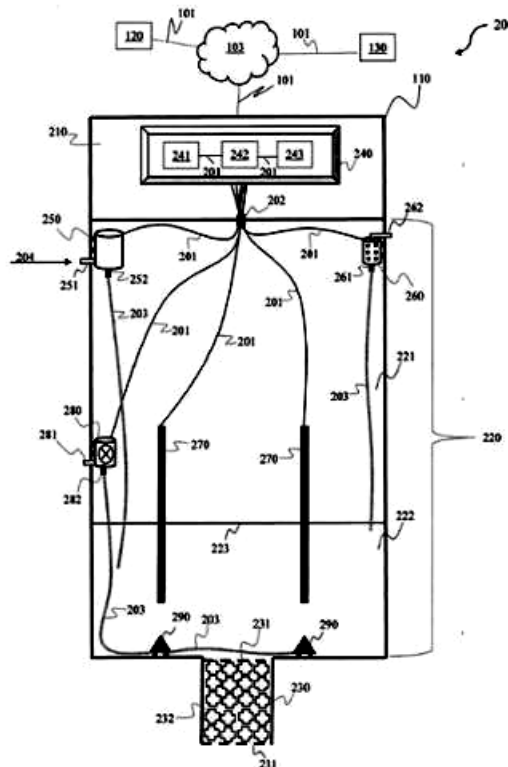
(73) **CÔNG TY TNHH TẾP BẠC (VN)**

35 Nguyễn Thông, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Trần Duy Phong (VN)

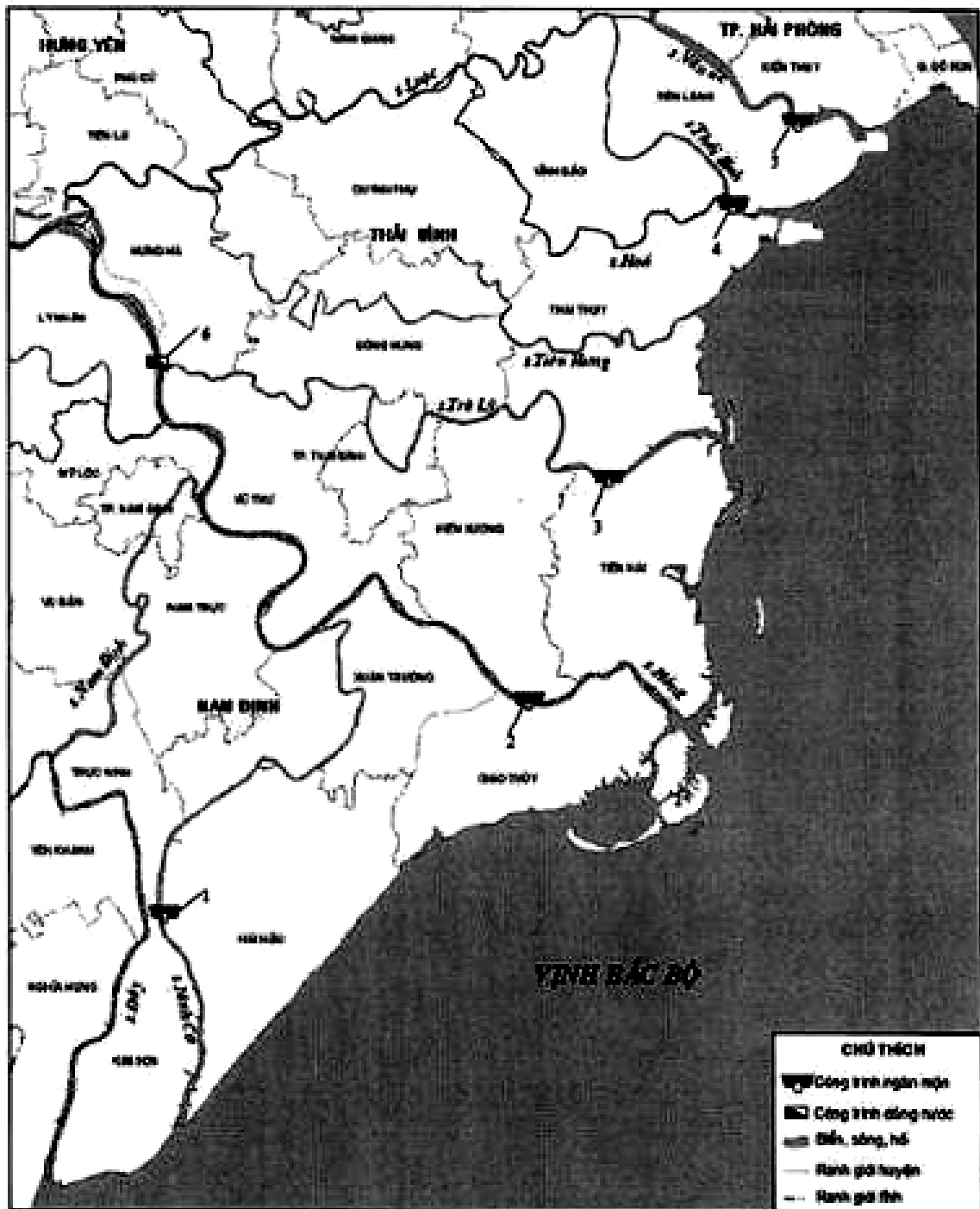
(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ ĐO MÔI TRƯỜNG NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO MÔI TRƯỜNG NƯỚC ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI HỆ THỐNG NÀY**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống thiết bị đo môi trường nước bao gồm: một mạng, ít nhất một thiết bị đo, máy chủ quản lý, ít nhất một thiết bị giám sát và điều khiển từ xa được kết nối với nhau thông qua mạng. Các dữ liệu nhận được từ thiết bị đo được lưu trữ trên máy chủ quản lý và được giám sát và điều khiển từ xa bởi các thiết bị giám sát và điều khiển từ xa thông qua ứng dụng quản lý thiết bị đo Web/App. Trong đó, thiết bị đo được sử dụng để ghi nhận, giám sát và phân tích các chỉ tiêu của môi trường nước như nhiệt độ, pH, nồng độ Oxy hòa tan, nồng độ CO₂, độ dẫn điện EC, độ đục; có cấu tạo bao gồm phần đầu, phần thân, ống lọc, bộ điều khiển, bơm khí, van khí, đầu dò, bơm áp lực và bết xịt rửa. Ngoài ra giải pháp hữu ích còn đề cập đến một phương pháp đo môi trường nước được thực hiện bởi hệ thống thiết bị đo môi trường nước.



- (11) **2-0003110 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/09/2021 402
(21) 2-2020-00106
(22) 17/03/2020
(51) **E02B 3/00**
(73) **PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA VỀ ĐỘNG LỰC SÔNG BIỂN (VN)**
Số 1 ngõ 165 phố Chùa Bộc, phường Trung Liet, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Hồ Việt Cường (VN); Nguyễn Thị Ngọc Nhân (VN); Nguyễn Quang Chiến (VN); Phạm Thị Lan Hương (VN); Trần Văn Bách (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỐNG HẠN, GIẢM THIỂU XÂM NHẬP MẶN VÀ TRỮ NƯỚC NGỌT CHO VÙNG HẠ DU SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp công trình nhằm chống hạn và giảm thiểu xâm nhập mặn cho vùng hạ du đồng bằng sông Hồng - Thái Bình là xây dựng hệ thống cụm công trình ngăn mặn, trữ ngọt và dâng nước trên hệ thống sông. Phương pháp này bao gồm:
- xây dựng hệ thống các công trình ngăn mặn, trữ nước ngọt (CTNM):
+ bố trí công trình ngăn mặn, trữ nước ngọt (1) trên sông Ninh Cơ: Vị trí tuyến công trình nằm cách cửa sông Ninh Cơ 16km về phía thượng lưu.
+ bố trí công trình ngăn mặn, trữ nước ngọt (2) trên sông Hồng: Vị trí tuyến công trình nằm cách cửa biển Ba Lạt 18km về phía thượng lưu.
+ bố trí công trình ngăn mặn, trữ nước ngọt (3) trên sông Trà Lý: Vị trí tuyến công trình nằm cách cửa sông Trà Lý 10km về phía thượng lưu.
+ bố trí công trình ngăn mặn, trữ nước ngọt (4) trên sông Thái Bình: Vị trí tuyến công trình nằm cách cửa sông Thái Bình 7km về phía thượng lưu.
+ bố trí công trình ngăn mặn, trữ nước ngọt (5) trên sông Văn Úc: Vị trí tuyến công trình nằm cách cửa sông Văn Úc 7km về phía thượng lưu.
- xây dựng Công trình dâng nước mùa cạn (6) trên sông Hồng: vị trí tuyến công trình dâng nước nằm trên sông Hồng, cách phân lưu sang sông Trà Lý 500m về phía thượng lưu.



(11) 2-0003111 B (15) 15/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2021 395

(21) 2-2020-00635

(22) 11/12/2020

(51) A61K 36/07

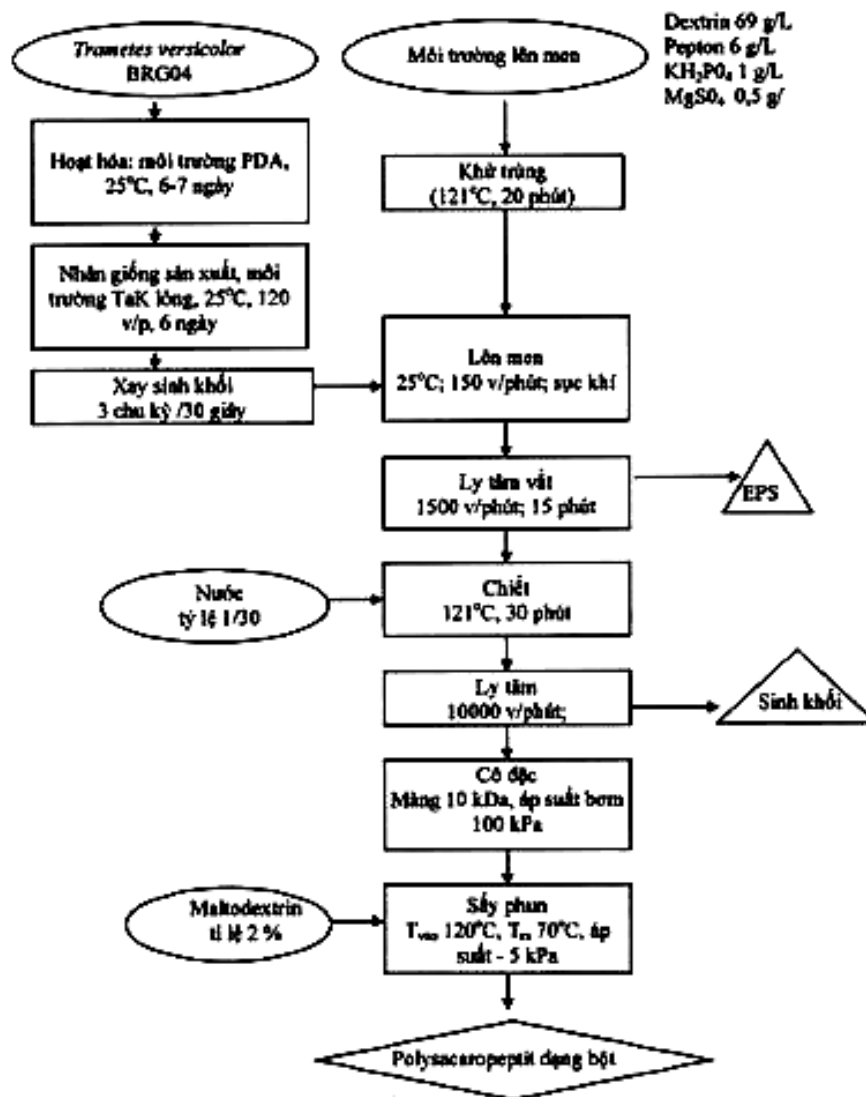
(73) TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)

Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Phạm Tuấn Anh (VN); Tô Kim Anh (VN)

(54) QUY TRÌNH SẢN XUẤT POLYSACAROPEPTIT TỪ NẤM VÂN CHI

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất polysacaropectit từ nấm Vân chi (*Trametes versicolor*) bằng kỹ thuật lên men lỏng. Quá trình lên men lỏng giúp rút ngắn thời gian lên men cho phép thu được polysacaropectit từ nấm. Sản phẩm thu được thể hiện hoạt tính ức chế các dòng tế bào ung thư như dòng tế bào ung thư vú (MCF-7), dòng tế bào ung thư phổi (A549), dòng tế bào ung thư cổ tử cung (Hela) thích hợp để phát triển dược phẩm để điều trị bệnh ung thư.

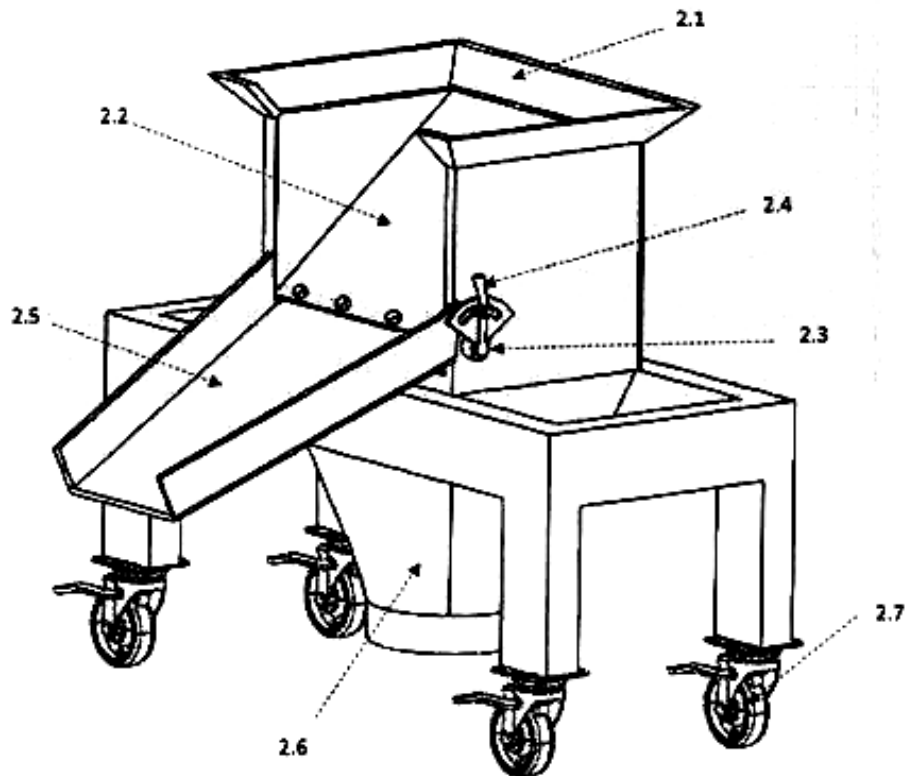


- (11) **2-0003112 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2020 389
(21) 2-2022-00373
(22) 27/04/2020
(51) **B01J 23/70; C02F 1/461; B22F 9/00**
(67) 1-2020-02403
(73) **VŨ DUY NHÀN (VN)**
Viện Hóa học - Vật liệu/Viện Khoa học Và Công nghệ Quân sự, 17 Hoàng Sâm,
phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Duy Nhàn (VN); Nguyễn Đức Hùng (VN); Lê Thị Mai Hương (VN); Nguyễn
Văn Tú (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU NỘI ĐIỆN PHÂN LƯỢNG KIM CHỨA
FE VÀ CU KÍCH THƯỚC HẠT NANO VÀ VẬT LIỆU NỘI ĐIỆN PHÂN
ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG QUY TRÌNH NÀY**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu nội điện phân lượng kim
chứa Fe và Cu kích thước hạt nano. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến vật
liệu nội điện phân được sản xuất bằng quy trình này.

- (11) **2-0003113 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/10/2020 391
(21) 2-2022-00239
(22) 06/07/2020
(51) *A61L 2/18; A61L 2/23; A61K 33/38*
(67) 1-2020-03910
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ CUỘC SỐNG XANH (VN)**
Số 11, ngõ 161, đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thuý Phượng (VN)
(54) **CHẾ PHẨM DIỆT KHUẨN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm diệt khuẩn bao gồm etanol với lượng khoảng từ 4 đến 35% trọng lượng, dầu thầu dầu được hydro hoá PEG-40 với lượng khoảng từ 0,3 đến 1% trọng lượng, bạc kích thước hạt nano với lượng khoảng từ 2 đến 5% trọng lượng, hương liệu với lượng khoảng từ 1 đến 2% trọng lượng và nước tinh khiết với lượng vừa đủ 100% trọng lượng. Tốt hơn, nếu chế phẩm còn bao gồm glycerin với lượng khoảng từ 0,5 đến 2% trọng lượng, cacbome (cacbomer) với lượng khoảng từ 0,2 đến 0,5% trọng lượng và trietanolamin với lượng khoảng từ 0,05 đến 0,2% trọng lượng. Tốt hơn nữa nếu chế phẩm còn bao gồm glycerin với lượng khoảng từ 4 đến 6% trọng lượng, natri sacarin với lượng khoảng từ 0,03 đến 1% trọng lượng, tinh dầu bạc hà với lượng khoảng từ 0,1 đến 0,2% trọng lượng.

- (11) **2-0003114 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/04/2021 397
(21) 2-2020-00543
(22) 29/10/2020
(51) **B67C 11/00; B02B 7/02; B01D 29/085; B02B 7/00**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P. VIỆT NAM (VN)**
KCN Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(72) Phạm Hoài Bảo (VN)
(54) **PHẪU DẪN CÁM HAI ĐẦU RA**

- (57) Giải pháp hữu ích “phễu dẫn cám hai đầu ra” hình 2 có cấu tạo bao gồm: phễu đầu vào (2.1) được thiết kế dạng hình phễu làm bằng chất liệu tôn inox giúp hứng cám sau máy ép viên đi vào bên trong phễu dẫn cám. Bên trong phễu đầu vào (2.1) là tấm chắn (2.2) để lựa chọn hướng đi của cám. Tấm chắn (2.2) được gắn vào trục xoay (2.3) bằng bulong, khi trục xoay sẽ làm tấm chắn xoay. Bên ngoài trục xoay (2.3) liên kết với tay gạt (2.4) được hàn cố định vào đầu trục, khi gạt tay gạt (2.4) xoay một góc bao nhiêu độ thì sẽ làm cho trục xoay quay theo cùng tấm chắn (2.2) bên trong phễu giúp chọn hướng đi của cám. Khi tấm chắn (2.2) về đúng vị trí cần, thì dùng bulong cố định tay gạt 2.4. Máng ra (2.5) là hướng đi của cám chưa đạt tiêu chuẩn đi tái sản xuất, phễu ra (2.6) là hướng đi của cám đạt tiêu chuẩn đi về máy sấy. Ngoài ra phễu còn gắn bốn bánh xe (2.7) được lắp cố định vào chân của thiết bị để dễ dàng di chuyển thiết bị.



- (11) **2-0003115 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2021 395
(21) 2-2022-00395
(22) 29/07/2019
(51) **A01C 5/00**
(67) 1-2019-04156
(76) **NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG (VN)**
Số 9, tổ dân phố 1, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
(54) **PHƯƠNG PHÁP BÓN PHÂN KẾT HỢP TẠO THÔNG THOÁNG TẦNG
CANH TÁC CHO VƯỜN CÂY LÂU NĂM TRỒNG CẠN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp bón phân kết hợp tạo thông thoáng tầng canh tác cho vườn cây lâu năm trồng cạn, cụ thể là phương pháp tạo hố, hốc trong khâu tác động vào tầng canh tác phục vụ cho việc tạo không gian thông thoáng khí và lấp đầy các hố, hốc bằng giá thể hữu cơ xốp, thoáng được hỗn hợp với phân khoáng đầy đủ và cân đối.

Phương pháp trong khâu bón phân phục vụ cho việc chăm sóc dinh dưỡng cho vườn cây bằng tập hợp các hố, hốc có mật độ, thể tích, cách bố trí nhất định qua từng thời kỳ nhất định trong quy trình canh tác lâu dài vườn cây lâu năm trồng cạn.

Phương pháp này nhằm tạo nên tầng canh tác thuận lợi nhất cho sinh trưởng và phát triển của vườn cây lâu năm trồng cạn từ khâu làm đất cho đến khâu chăm sóc từ thời kỳ kiến thiết cơ bản đến thời kỳ khai thác sản phẩm bằng chi phí hợp lý.

- (11) **2-0003116 B** (15) 15/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 26/10/2020 391
(21) 2-2020-00374
(22) 07/08/2020
(51) **G01N 33/574**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HỆ GEN – VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Xuân (VN); Bùi Kiều Trang (VN); Nguyễn Huy Hoàng (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KIT ELISA DÙNG ĐỂ ĐỊNH LƯỢNG HCG-B CHẨN ĐOÁN BỆNH UNG THƯ TINH HOÀN**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến sản xuất kit ELISA dùng để định lượng HCG- chẩn đoán bệnh ung thư tinh hoàn. Xét nghiệm xác định nồng độ HCG- β trong mẫu huyết tương được thực hiện ở hầu hết các cơ sở y tế khám chữa bệnh để chẩn đoán sớm bệnh ung thư tinh hoàn. Kit thu được từ phương pháp theo giải pháp có ưu điểm là giá thành thấp, chất lượng cao và góp phần hạ giá thành xét nghiệm đảm bảo mọi người dân đều được xét nghiệm sàng lọc bệnh.

- (11) **2-0003117 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/01/2019 370
(21) 2-2018-00330
(22) 29/08/2018
(51) **G01R 31/44**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Đào Xuân Việt (VN); Phạm Thành Huy (VN); Nguyễn Đức Tùng (VN); Nguyễn Ngọc Anh (VN); Đào Đức Anh (VN); Nguyễn Hồng Thu (VN); Kim Tuấn Anh (VN); Nguyễn Đức Trung Kiên (VN)
(54) **QUY TRÌNH KIỂM TRA BÓNG ĐÈN LED DÂY TÓC CÓ HAY KHÔNG CÓ KHÍ NHẹ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình kiểm tra bóng đèn LED dây tóc có hay không có khí nhẹ. Quy trình kiểm tra gồm các bước sau: i) Đặt bóng đèn LED dây tóc nằm ngang hoặc nằm ngửa; ii) Cho bóng đèn LED dây tóc hoạt động trong khoảng 30 phút; iii) Chụp ảnh nhiệt bóng đèn LED dây tóc bằng camera hồng ngoại; iv) Phân tích ảnh nhiệt, nếu chênh lệch nhiệt độ trên phổ ảnh nhiệt lớn hơn 9 °C thì bóng đèn LED dây tóc không chứa khí nhẹ, nếu chênh lệch nhiệt độ trên phổ ảnh nhiệt nhỏ hơn 5 °C thì bóng đèn LED dây tóc có chứa khí nhẹ. Bản chất kỹ thuật của giải pháp hữu ích này là sự khác nhau của phân bố nhiệt trên bề mặt bóng đèn LED dây tóc trong các trường hợp: khi chứa khí nhẹ (đồng đều) và khi không chứa khí nhẹ (không đồng đều). Ngoài ra, quy trình kiểm tra này sử dụng thiết bị cầm tay nên có tính linh hoạt, chỉ chụp ảnh nhiệt là phát hiện được bóng đèn LED dây tóc có hay không có khí nhẹ nên dễ sử dụng và có thể kiểm tra số lượng lớn.

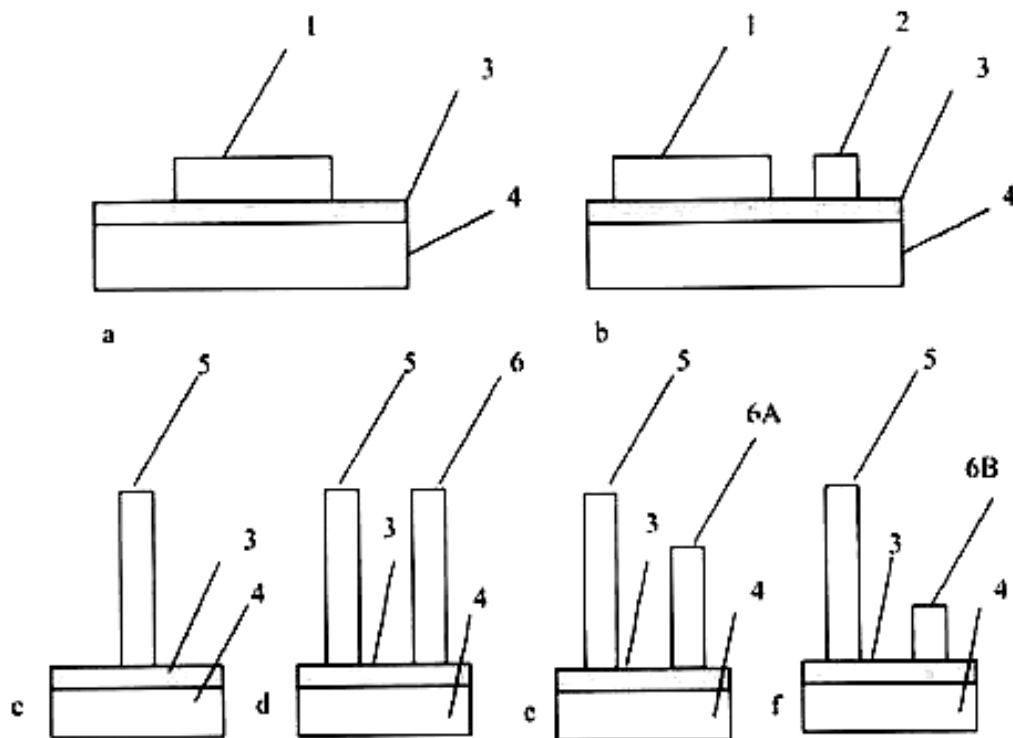
- (11) **2-0003118 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/04/2016 337
(21) 2-2014-00277
(22) 13/10/2014
(51) **G06K 1/00; G07B 1/00**
(76) **MAI NGỌC BÌNH (VN)**
Đội 1 Thanh Lương, Quảng Xuân, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình
(54) **TEM ĐA NĂNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tem đa năng, tem này bao gồm hai lớp giấy và có ba mã hóa; mã hóa này có một mã Barcode, một mã xác nhận gửi tổng đài, một mã xác nhận tem thật và các thông số cơ bản của tem với sản phẩm, bao gồm tên sản phẩm, số lô, số seri, ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD), (khối lượng tịnh..., thể tích thực..., kích thước...). Ba mã này không in chung trên một lớp giấy, lớp giấy trên chỉ có một mã Barcode và các thông số cơ bản của tem với sản phẩm bao gồm tên sản phẩm, số lô, số seri, ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD), (khối lượng tịnh..., thể tích thực..., kích thước...); lớp giấy dưới có hai mã gồm một mã xác nhận gửi tổng đài và một mã xác nhận tem thật in nằm chung trong một ô có phủ lớp bạc, được bảo vệ chống trầy xước bởi lớp giấy trên.

<p>Tên sản phẩm, số lô..., số seri..., NSX..., HSD... (Khối lượng tịnh, thể tích thực, kích thước....)</p> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 50px; margin: 10px auto; text-align: center; font-size: 24px;">1</div>	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px;"><p>Bóc, cào soạn SP gửi 190..... Mã số gửi Mã số tem</p></div>
--	---

- (11) **2-0003119 B** (15) 16/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/09/2020 390
 (21) 2-2022-00273
 (22) 25/03/2020
 (51) **G02B 6/00; G02F 1/01**
 (67) 1-2020-01716
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
 Số 1 phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 (72) Chu Mạnh Hoàng (VN); Trương Cao Dũng (VN)
 (54) **HỆ THỐNG KÊNH DẪN SÓNG ĐA CHỨC NĂNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống kênh dẫn sóng đa chức năng trong đó đầu ra có thể có chức năng quang như điều biến pha, điều biến biên độ, chia công suất và chuyển đổi một quang tùy biến dựa trên nhiều loạn trường rìa, trong đó các kênh dẫn sóng có thể là đơn một hoặc đa một có phân trường theo phương thẳng đứng. Các đầu ra của hệ thống kênh dẫn sóng đa chức năng có thể là đơn một hoặc đa một phụ thuộc vào thiết kế kênh dẫn sóng chuyển đổi một hoặc cơ chế kết cặp được sử dụng. Các đầu ra của hệ thống kênh dẫn sóng đa chức năng có thể được điều khiển độc lập với độ lớn điều biến khác nhau phụ thuộc vào kích thước hình học của phần tử nhiễu loạn trường rìa cũng như khoảng cách giữa phần tử nhiễu loạn trường rìa và kênh dẫn sóng. Hệ thống kênh dẫn sóng đa chức năng này có thể được ứng dụng trong truyền, điều biến biên độ, điều biến dịch pha, chia công suất, chuyển đổi một trong mạng thông tin quang và xử lý thông tin quang.



(11) **2-0003120 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2020 392

(21) 2-2020-00449

(22) 10/09/2020

(51) **A23L 2/00**

(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ QUỐC TẾ HENGPOKHAN (VN)**

Số nhà 17, đường Phạm Kinh Vỹ, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

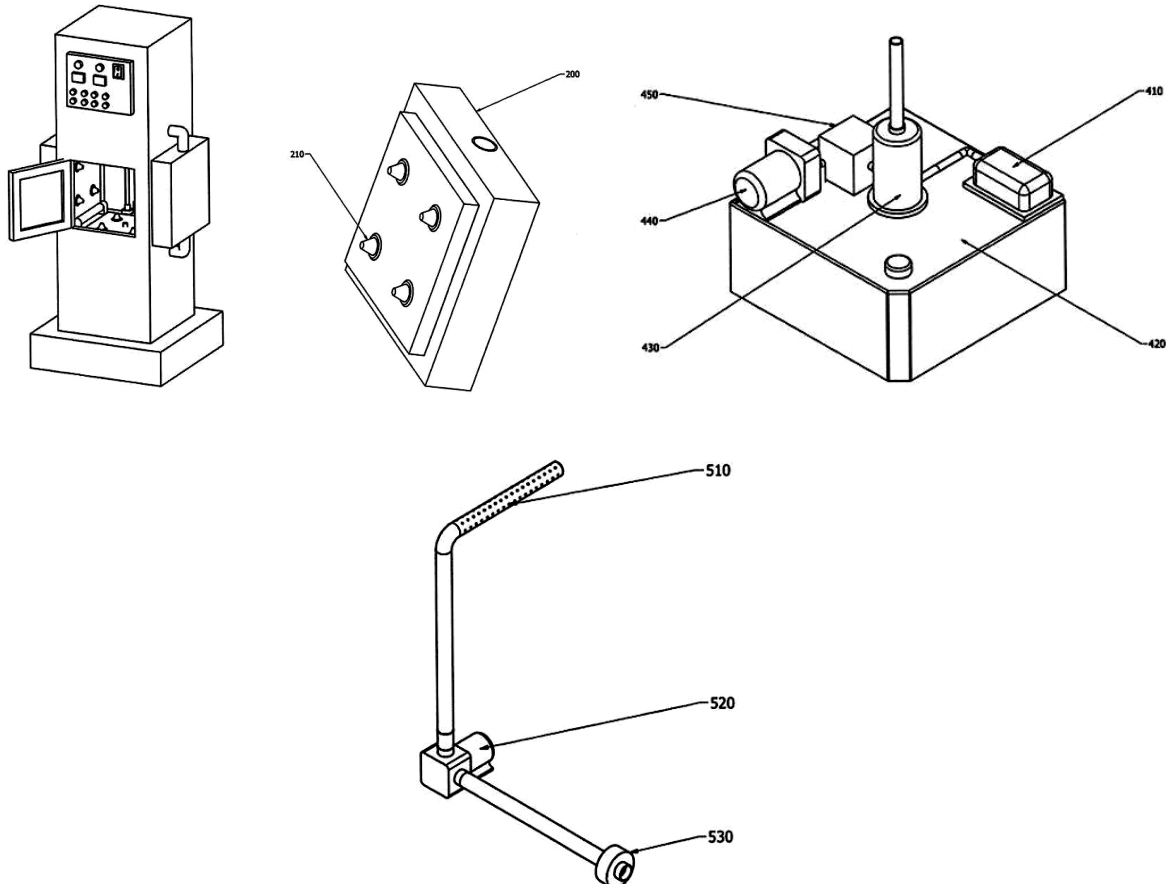
(72) Nguyễn Hải Minh (VN); Trần Quốc Thành (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT NƯỚC UỐNG LÊN MEN TỪ CỦ RỄ CÂY MÚ TỪN (ROUREA OLIGOPHLEBIA MERR. RADIX.)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất nước uống lên men từ củ rễ cây Mú Tùn (*Rourea oligophlebia* Merr. Radix.) để bồi bổ sức khỏe, hỗ trợ tiêu hóa. Quy trình theo giải pháp hữu ích sử dụng vi sinh vật từ men vi sinh và sữa chua để lên men và chiết thành phần có lợi trong cây Mú Tùn tạo ra đồ uống lên men có màu sắc đẹp, có khả năng bồi bổ sức khỏe, tăng cường sinh lực. Dịch lên men từ củ rễ cây Mú Tùn có khả năng phối hợp được với nhiều loại dịch chiết thảo dược khác để tạo ra đồ uống tăng cường sức khỏe đáp ứng được đa dạng nhu cầu người tiêu dùng.

- (11) **2-0003121 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2020 392
(21) 2-2020-00414
(22) 25/08/2020
(51) **C12Q 1/68; G01N 33/574**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HỆ GEN- VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Xuân (VN); Nguyễn Hoàng Giang (VN); Quách Đức Tín (VN); Nguyễn Huy Hoàng (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT KIT ELISA ĐỂ ĐỊNH LƯỢNG HORMON KÍCH THÍCH TUYẾN GIÁP (TSH) CHẨN ĐOÁN BỆNH SUY GIÁP BẨM SINH**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất kit ELISA để định lượng hormon kích thích tuyến giáp (thyroid stimulating hormone - TSH) chẩn đoán bệnh suy giáp bẩm sinh.

- (11) **2-0003122 B** (15) 16/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2020 387
 (21) 2-2022-00252
 (22) 09/04/2020
 (51) *A61L 2/10; A61L 2/20; A61L 2/14*
 (67) 1-2020-02027
 (73) **NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)**
 44A phố Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Trọng Bằng (VN); Nguyễn Thị Chính (VN);
 Nguyễn Nghĩa (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm
 Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN)
 (54) **HỆ THỐNG THỬ NGHIỆM KHỬ KHUẨN BỀ MẶT CÔNG NGHỆ PLASMA**
 (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống thử nghiệm khử khuẩn bề mặt công nghệ plasma. Hệ thống tích hợp nhiều cơ chế khử khuẩn sử dụng: nhiệt độ cao, hydrogen peroxide, hơi nước, tia cực tím UV, dòng plasma lạnh. Đầu phát plasma lạnh từ các nguồn cao thế, cao tần cung cấp đa dạng nguồn các hạt điện tích và khí ion hoạt tính cao như OH^- , O^- , O_2^- , các nguyên tử và phân tử kích hoạt O , O^* (kích hoạt), O_2 , O_2^* , O_3 , O_3^* , NO_x có khả năng diệt khuẩn. Hệ thống thử nghiệm có thể giúp phân tích và đánh giá hiệu quả các cơ chế khử khuẩn bề mặt và trong không khí, dưới áp suất khí quyển và nhiệt độ thường cũng như thử nghiệm mô hình cho thiết kế và chế tạo các hệ thống khử khuẩn công nghệ plasma.



(11) 2-0003123 B

(15) 16/02/2023

(45) 27/03/2023

420B

(43) 25/08/2017

353

(21) 2-2016-00471

(22) 30/12/2016

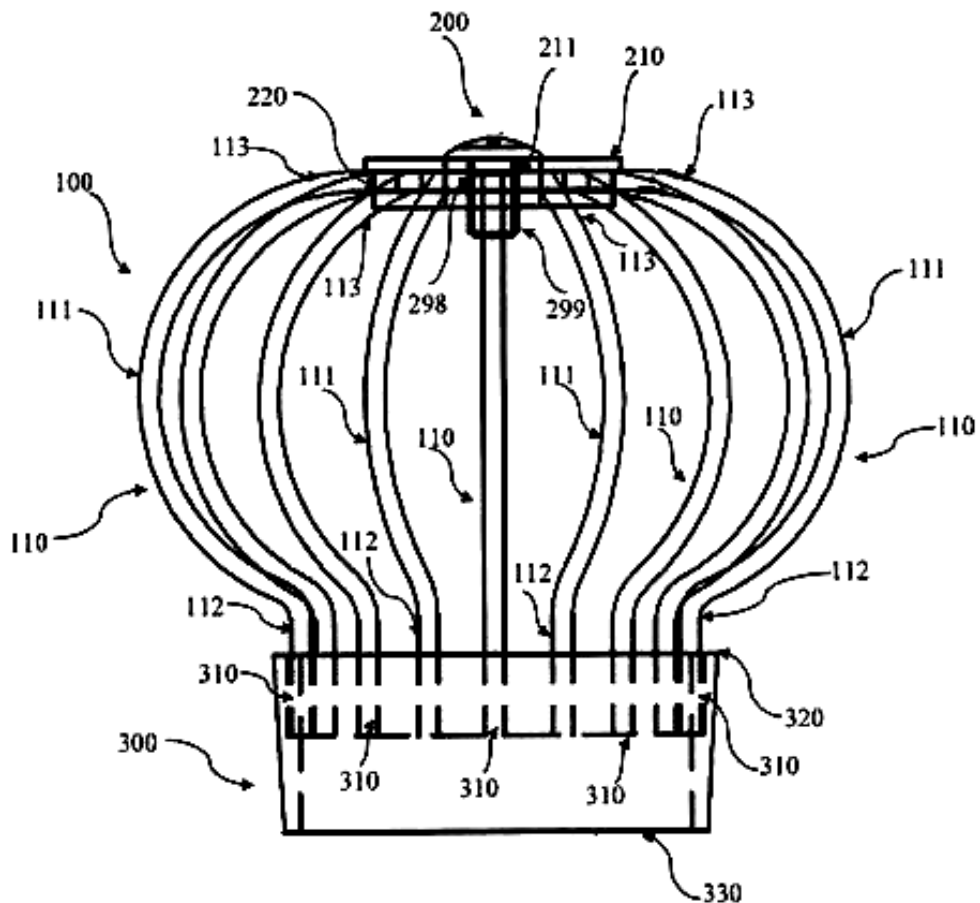
(51) E04D 13/04

(76) BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)

52/1, đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

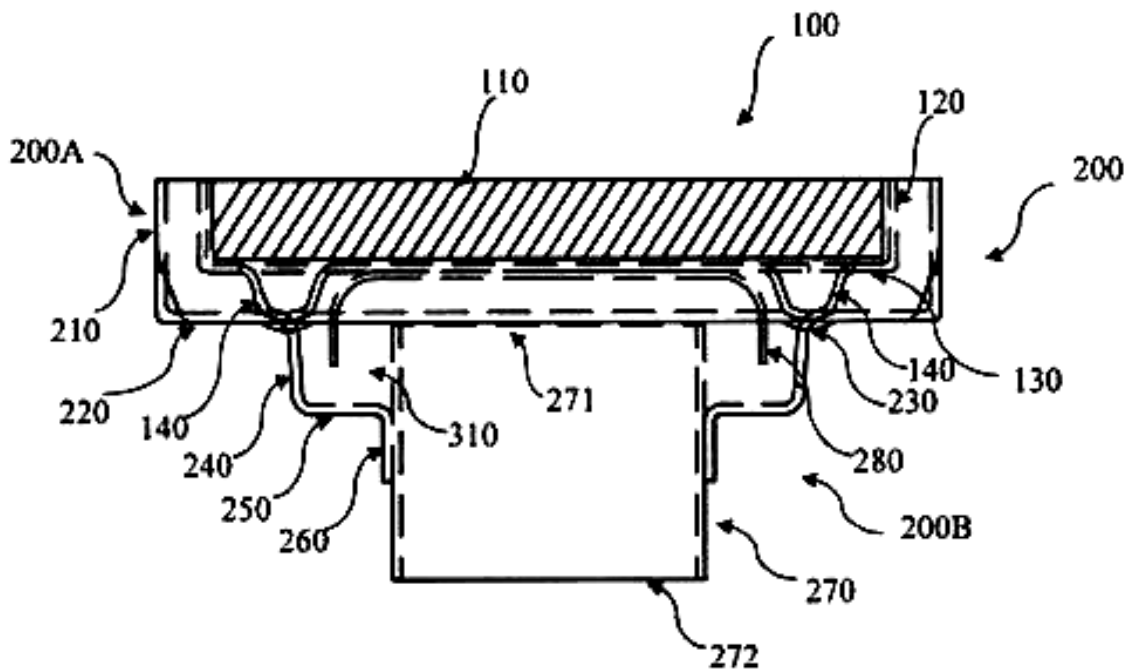
(54) CẦU CHẮN RÁC

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cầu chắn rác bao gồm: phần thân tạo thành từ nhiều thanh tròn đặc được bố trí liên tiếp nhau; phần nắp bao gồm: phần nắp tròn ở trên cùng; phần cố định dạng khối tròn bao gồm: nhiều rãnh liên tiếp nhau ở viền ngoài; phần đệm nằm giữa nhiều rãnh và phần kết nối dùng để đỡ phần cuối của phần thân hình cong của nhiều thanh tròn đặc; và phần kết nối dạng khối tròn được tạo lỗ ở giữa để kết nối với phần nắp tròn ở trên cùng và giúp cố định đoạn cuối của phần thân hình cong của nhiều thanh tròn; và phần chân dạng vòng trụ côn bao gồm: phần đầu to gồm nhiều rãnh ở mặt trong; và phần đầu nhỏ liên kết và giúp cố định cầu chắn rác trong miệng ống thoát nước.



- (11) **2-0003124 B** (15) 16/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/03/2019 372
 (21) 2-2019-00016
 (22) 09/01/2019
 (51) *E03F 5/04; E03C 1/22*
 (76) **BẠCH KIM KHƯƠNG (VN)**
 52/1, đường 265, phường Hiệp Phú, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
 (54) **PHỄU THOÁT NƯỚC**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phễu thoát nước bao gồm: phần nắp phễu đặt phía trên phần thân phễu, trong đó bao gồm: i) phần nắp phễu dạng khay dùng để chứa gạch; trong đó bao gồm bốn trụ đỡ bố trí ở bốn góc trên mặt dưới của phần nắp và chuông hình trụ liên kết tại phần giữa của mặt dưới nắp phễu; ii) phần thân phễu bao gồm phần đầu, phần thân được dập liền khối; trong đó: phần đầu dạng khay bao gồm bốn phần lõm bố trí tương ứng với vị trí của bốn trụ đỡ giúp cố định phần nắp phễu và phần thân phễu; phần thân bao gồm phần thân trụ thứ nhất liền khối với phần thân trụ thứ hai thông qua phần liên kết; và ống hình trụ bao gồm phần đầu vào và phần đầu ra liên kết kín với phần thân trụ thứ hai và liên kết với ống thoát nước tại phần đầu ra; trong đó ống hình trụ kết hợp với phần thân trụ thứ nhất, liên kết kín với phần thân trụ thứ hai, và chuông hình trụ tại phần nắp phễu tạo thành khoảng không gian giữ và lưu chuyển nước giúp ngăn mùi hôi và côn trùng thoát ra từ ống thoát nước ở phía dưới.



- | | | | |
|-------------------------|------------|-----------------|-----|
| (11) 2-0003125 B | | (15) 16/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/05/2020 | 386 |
| (21) 2-2019-00511 | | | |
| (22) 15/11/2019 | | | |
| (30) 107215570 | 16/11/2018 | TW | |

(51) **A61M 39/00**

(73) **1. BIBOTING INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)**

8F., No.66-7, Sec. 2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan

2. LIU, PO-CHANG (TW)

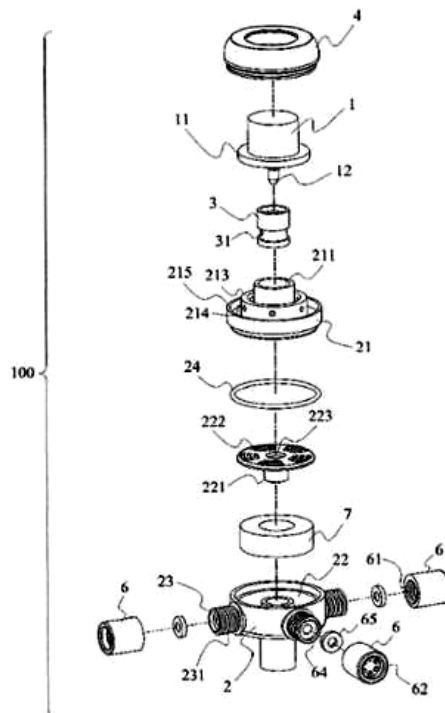
8F., No.66-7, Sec. 2, Nankan Rd., Luzhu Dist., Taoyuan City 338, Taiwan

(72) Liu, SHIH-TA (TW); Liu, PO-CHANG (TW)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)

(54) **VAN ĐIỀU CHỈNH ÁP SUẤT ĐỂ ĐIỀU CHỈNH LỰC ÁP SUẤT ÂM CỦA THIẾT BỊ GIÁC ÁP SUẤT ÂM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến van điều chỉnh áp suất để điều chỉnh lực áp suất âm của thiết bị giác áp suất âm được trang bị nắp vít van điều chỉnh áp suất ở phía trên và thân van điều chỉnh áp suất ở phía dưới có kết cấu đai kim loại bên trong, và kết cấu đai kim loại được trang bị nhiều lỗ xả áp của kết cấu đai kim loại. Nắp vít van điều chỉnh áp suất có thể được xoay chặt để ngăn ngừa quá trình lưu chuyển của các lỗ xả áp của kết cấu đai kim loại. Để lắp ráp nắp giảm âm được bố trí trên phía ngoài cùng của đế lắp ráp kết cấu đai kim loại để lắp ráp nắp giảm âm, các lỗ nhỏ để lưu thông không khí được bố trí ở giữa nắp giảm âm và đế lắp ráp kết cấu đai kim loại. Thân van điều chỉnh áp suất có các lỗ thông áp suất âm để hút và xả không khí và các lỗ thông áp suất âm được thông hoặc bịt bằng các nắp vít bịt nhanh. Bông lọc được bố trí trên thân van điều chỉnh áp suất.



- (11) **2-0003126 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/11/2020 392
(21) 2-2020-00413
(22) 25/08/2020
(51) **C12Q 1/68; G01N 33/574**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HỆ GEN-VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Xuân (VN); Quách Đức Tín (VN); Đỗ Thị Trang (VN); Nguyễn Huy Hoàng (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KIT ELISA ĐỊNH LƯỢNG HORMON 17-HYDROXYPROGESTERON (17-OHP) DÙNG ĐỂ CHẨN ĐOÁN BỆNH TĂNG SINH TUYẾN THƯỢNG THẬN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến sản xuất kit ELISA (Enzyme-Linked Immunosorbent Assay) định lượng hormon 17-hydroxyprogesteron (17-OHP) dùng để chẩn đoán bệnh tăng sinh tuyến thượng thận. Xét nghiệm xác định nồng độ 17-OHP trong mẫu huyết tương được thực hiện ở hầu hết các cơ sở y tế khám chữa bệnh để chẩn đoán sớm bệnh tăng sinh tuyến thượng thận. Kit thu được từ phương pháp theo giải pháp có ưu điểm là giá thành thấp, chất lượng cao và góp phần hạ giá thành xét nghiệm đảm bảo mọi người dân đều được xét nghiệm sàng lọc bệnh.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 2-0003127 B | | (15) 16/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/07/2017 | 352 |
| (21) 2-2017-00108 | | (85) 25/04/2017 | |
| (22) 24/09/2015 | | (86) PCT/EP2015/071927 | 24/09/2015 |
| (30) 1417514.5 | 03/10/2014 | GB | (87) WO2016/050594 |
| | | | 07/04/2016 |
| | 1513458.8 | 30/07/2015 | GB |

(51) **A01C 1/04**

(73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**

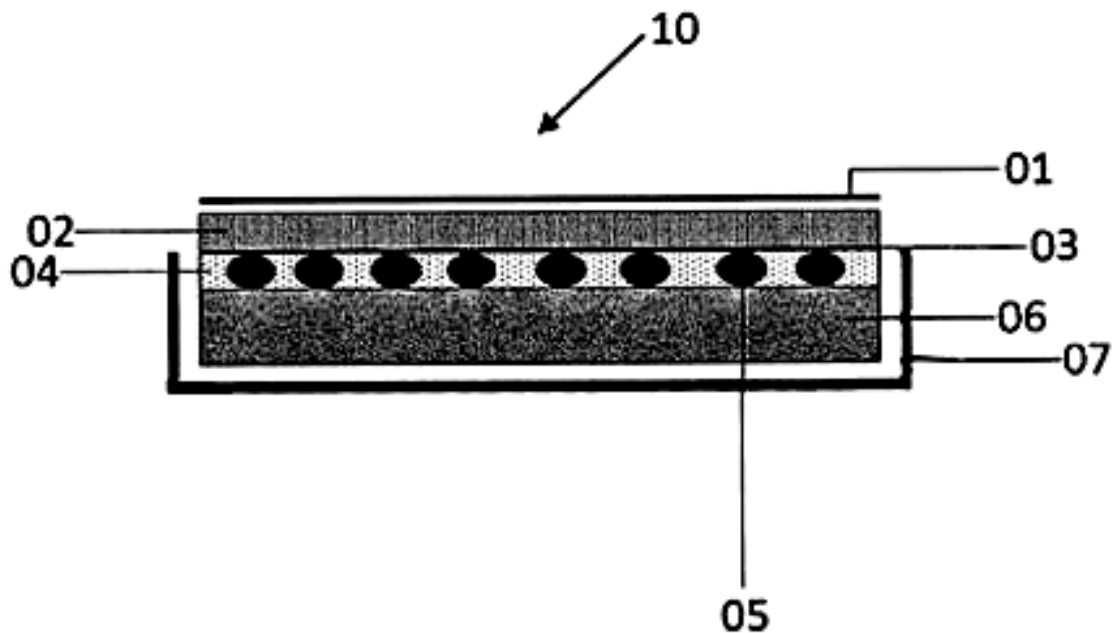
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

(72) BLAKE, Robin James (GB); COCHRAN, Alan Stephen (GB); HAWKINS, Andrea (GB); HOLLOWAY, David (GB); MAY, Leslie (GB); SEYMOUR, Paul Edgar (GB); NETTLETON-HAMMOND, John Henry (GB); PIPER, Catherine Julia (GB)

(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **MIẾNG LÓT CÂY GIỐNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất miếng lót hạt/cây giống được cải thiện (10), nhằm tối ưu hóa tính hữu dụng của miếng lót. Giải pháp còn đề xuất nguyên liệu có các đặc tính cụ thể, và sử dụng nguyên liệu này trong miếng lót cây giống (10), cũng như là các lớp thành phần được tạo ra từ nguyên liệu này, mà có thể được kết hợp vào miếng lót cây giống (10) này. Giải pháp còn mở rộng đến phương pháp sản xuất miếng lót cây giống (10), và/hoặc các lớp thành phần, và cụ thể là đến phương pháp sản xuất các thành phần nền ra rễ (06) để sử dụng ở trong miếng lót cây giống (10) này.



- (11) **2-0003128 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 27/04/2020 385
(21) 2-2018-00373
(22) 25/09/2018
(51) **B01J 23/34; B01D 53/86**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA – ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Huỳnh Kỳ Phương Hạ (VN); Nguyễn Trí (VN); Nguyễn Thị Thùy Vân (VN); Đỗ Thị Minh Hiếu (VN)
(54) **QUY TRÌNH TỔNG HỢP VẬT LIỆU XÚC TÁC TỪ BÙN ĐỎ ĐÃ HOẠT HÓA ĐỂ ỨNG DỤNG OXY HÓA CO Ở NHIỆT ĐỘ THẤP**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp vật liệu xúc tác từ bùn đỏ đã hoạt hoá để ứng dụng oxy hoá CO ở nhiệt độ thấp, trong đó quy trình này tận dụng bùn đỏ với dư lượng kiềm và nhôm sau quy trình Bayer, kết hợp với lượng silic đioxit trong tro trấu để tổng hợp vật liệu có tính hấp phụ có một phần cấu trúc zeolit mà không cần xử lý dư lượng kiềm trong bùn đỏ. Sau đó, vật liệu này được biến tính thêm bằng MnO₂ để tăng hiệu quả xử lý CO trong khí thải. Giải pháp hữu ích này cung cấp vật liệu rẻ tiền, tổng hợp từ các chất thải trong công nghiệp - nông nghiệp để xử lý môi trường nên được kỳ vọng mang lại hiệu quả kỹ thuật và kinh tế cao, đồng thời mở ra một hướng ứng dụng xúc tác khác trong việc xử lý môi trường có thể triển khai với quy mô lớn trong công nghiệp.

- (11) **2-0003129 B** (15) 16/02/2023
(45) 27/03/2023 420B (43) 25/05/2020 386
(21) 2-2021-00446
(22) 15/11/2018
(51) *A01G 23/10; A61K 36/83*
(67) 1-2018-05122
(73) 1. **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)**
Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP-814/3 đường Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
2. **CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)**
Số 3, ngõ 814 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Lê Văn Tri (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP KÍCH THÍCH CÂY DÓ ĐỀ TẠO TRÂM HƯƠNG**

(57) Giải pháp hữu ích đưa ra phương pháp kích thích cây dó đề tạo trầm hương khác biệt với phương pháp truyền thống là: phương pháp theo giải pháp được khoan tạo và cấy chế phẩm sinh học nhiều lần (2, 3 lần hoặc nhiều hơn), mỗi lần cách nhau từ 6 tháng, sau khi cấy cây đã được thích nghi tạo trầm và phát triển bình thường, còn phương pháp truyền thống chỉ khoan cấy chế phẩm một lần, do vậy theo giải pháp số lượng lỗ khoan tạo trầm sẽ được tăng lên 2,3 lần hoặc nhiều hơn và số lượng trầm cũng được tăng lên, nhờ vậy kết quả trồng, sản xuất và kinh doanh trầm hương đạt hiệu quả cao hơn.

(11) **2-0003130 B** (15) 16/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/06/2020 387

(21) 2-2018-00524

(22) 14/12/2018

(51) *A23L 2/02; A23L 33/00; C12P 1/00; A23L 2/52*

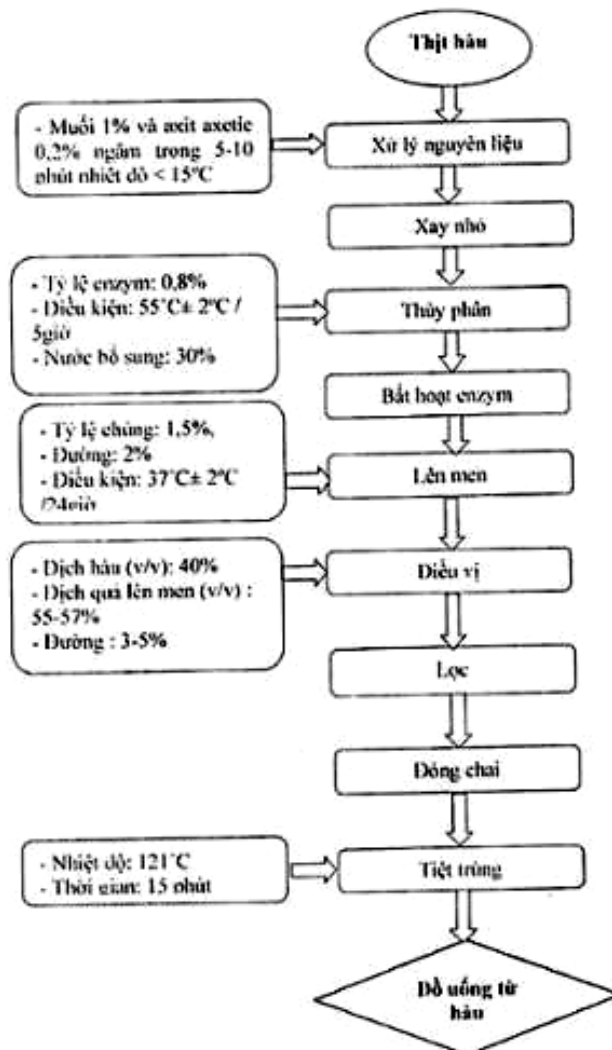
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)**

224 Lê Lai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng

(72) Bùi Thị Thu Hiền (VN); Nguyễn Văn Thành (VN); Nguyễn Khắc Bát (VN); Vũ Thị Quyên (VN); Phạm Thị Điềm (VN); Lê Anh Tùng (VN); Nguyễn Tiến Dũng (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG TỪ HÀU**

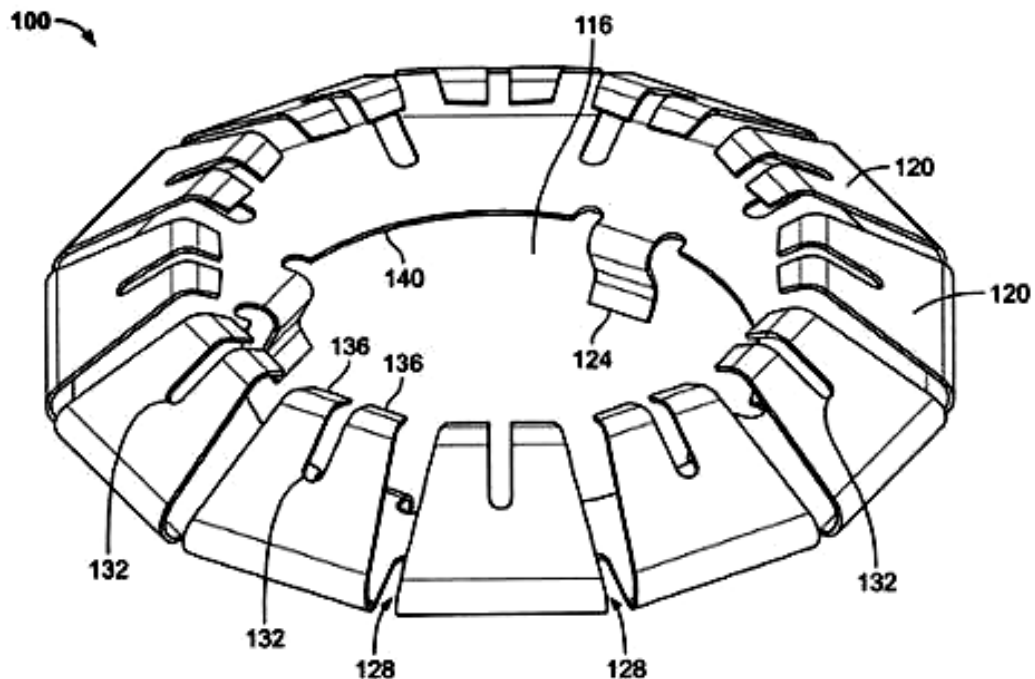
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất đồ uống từ hàu bao gồm các bước: xử lý nguyên liệu; tạo dịch đậm thủy phân; tạo dịch hàu lên men; và điều vị và tạo sản phẩm đồ uống. Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích sử dụng hỗn hợp enzyme proteaza để phân cắt và chuyển hóa protein trong thịt hàu thành các axit amin tự do, peptit mạch ngắn dễ tiêu hóa và hấp thu, đồng thời sử dụng chủng vi khuẩn *Lactobacillus pentosus* kết hợp với dịch ép quả dứa để tạo hương vị đặc trưng cho sản phẩm đồ uống.



- | | | | |
|--|--|-----------------|-----|
| (11) 2-0003131 B | | (15) 16/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 25/03/2020 | 384 |
| (21) 2-2022-00023 | | | |
| (22) 14/01/2020 | | | |
| (51) C12N 1/00 | | | |
| (67) 1-2020-00239 | | | |
| (73) VIỆN NGHIÊN CỨU HỆ GEN, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN) | | | |
| | 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội | | |
| (72) Lê Thị Thu Hiền (VN); Đinh Thúy Hằng (VN); Phạm Lê Bích Hằng (VN); Nguyễn Văn Đồng (VN) | | | |
| (54) CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS THURINGIENSIS TH19 PHÂN LẬP TỪ ĐẤT RỪNG THANH HÓA SINH CÓ KHẢ NĂNG SINH PROTEIN ĐỘC DIỆT SÂU ĐỤC QUẢ ĐẬU TƯƠNG | | | |
| (57) | <p>Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng vi khuẩn <i>Bacillus thuringiensis</i> TH19 với trình tự 16S rARN được đăng ký trên Ngân hàng gen quốc tế (GenBank) với mã số MN832932 có khả năng sinh protein tinh thể độc tố đặc hiệu diệt sâu đục quả <i>Etiella zinckenella</i> ở mức cao. Các gen sinh tổng hợp tinh thể độc ở chủng TH19 là <i>cry1Aa4</i> và <i>cry1Ia34</i> được xác định thông qua phân tích toàn bộ hệ gen và được đăng ký trình tự trên ngân hàng gen quốc tế (GenBank) với mã số MN729490 và MN729491. Protein tái tổ hợp Cry1Aa4 và Cry1Ia34 được biểu hiện từ vectơ pET-32a-cry1Aa4 và pET-32a-cry1Ia34 cũng cho hoạt tính diệt sâu đục quả cao, trong đó dạng kết hợp theo tỷ lệ 1:1 cho hiệu quả cao nhất với các giá trị LC₅₀ tương ứng là 59,80ng/cm², 89,99ng/cm² và 38,33ng/cm². Điều này cho thấy chủng <i>Bacillus thuringiensis</i> TH19 có tiềm năng ứng dụng trong việc chế tạo sản phẩm sinh học phòng chống sâu đục quả đậu tương, có tính đặc trị cao và thân thiện với môi trường. Bên cạnh đó, các gen sinh tổng hợp tinh thể độc là nguồn gen tốt phục vụ công tác chuyển gen tạo giống đậu tương chống chịu sâu đục quả ở Việt Nam, giúp giảm thiểu việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong nông nghiệp.</p> | | |

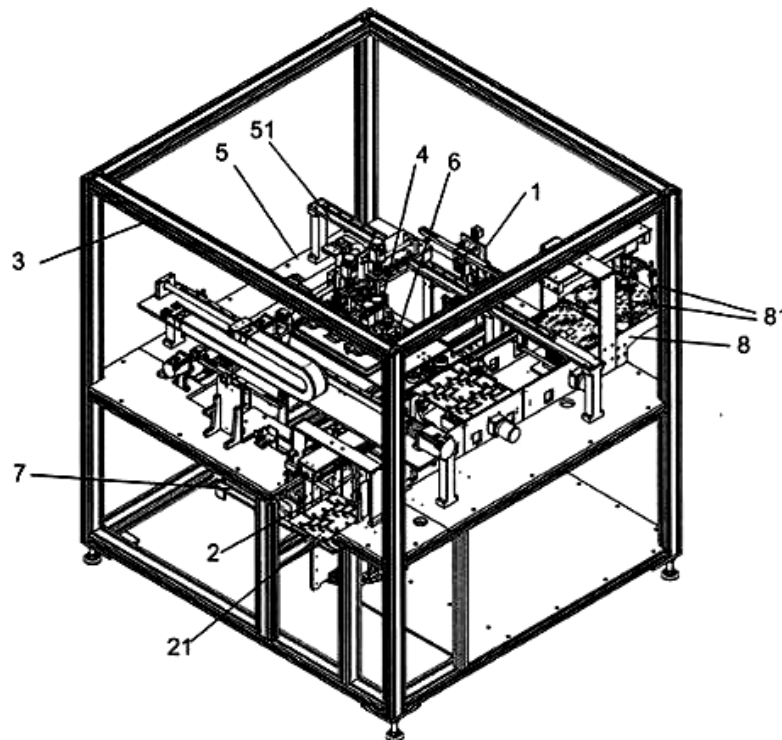
- (11) **2-0003132 B** (15) 16/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 30/01/2020 382
 (21) 2-2018-00327
 (22) 28/08/2018
 (30) 201821105616.5 12/07/2018 CN
 (51) **H05K 9/00**
 (73) **LAIRD TECHNOLOGIES (SHENZHEN) LTD.** (CN)
 No.1 Building Dejin Industrial Park Fuyuanyi Road, Heping Community, Fuyong
 Town, Baoan District Shenzhen 518103, Guangdong Province, China
 (72) ZhongLiang Li (CN); James E. Kline (US); Woong Ho Bang (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **VÒNG CHẮN NHIỄU ĐIỆN TỬ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vòng chắn nhiễu điện từ (EMI). Theo một phương án làm ví dụ thực hiện giải pháp hữu ích, vòng chắn EMI (100) nói chung bao gồm đế (140), ít nhất một chốt (120) (ví dụ chốt đàn hồi, v.v.) nhô ra ngoài từ đế (140) theo hướng thứ nhất, và ít nhất một bộ phận kẹp (124) nhô ra ngoài từ đế (140) theo hướng thứ hai. Chốt (120) bao gồm ít nhất một rãnh chia (132) kéo dài dọc theo chốt (120) sao cho chốt (120) chứa phần đầu cách nhau (136) mà được tách biệt bởi rãnh chia (132) kéo dài giữa chúng.



- (11) **2-0003133 B** (15) 16/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/08/2020 389
 (21) 2-2022-00399
 (22) 17/01/2020
 (51) **B65G 47/90; B65G 43/08**
 (67) 1-2020-00362
 (73) **CÔNG TY TNHH JMT VN (VN)**
 Lô đất VI -4.1 mặt đường D3, KCN Quế Võ 2 (TĐ: C.ty IDICO), xã Ngọc Xá, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
 (72) Jung Do Yeon (KR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ SẮP XẾP BẢNG MẠCH IN DẪO**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến trong đó thiết bị này bao gồm bộ phận nạp khay chứa bảng mạch in dẻo (1) để đưa khay chứa này vào vị trí trung tâm của thiết bị, bộ phận nạp tấm gá (2) được bố trí tại một đầu của khung (3) để nâng tấm gá từ vị trí ban đầu của tấm gá (3) lên đến độ cao tương ứng với độ cao của khay chứa bảng mạch in dẻo (11) và đưa tấm gá (2) vào vị trí trung tâm thẳng hàng với khay chứa bảng mạch in dẻo (11), rôbot (4) được gắn trên giá có thể di động (5) để lấy bảng mạch in dẻo (6) từ khay chứa bảng mạch in dẻo (11) đưa sang vị trí của tấm gá (2) và nhả bảng mạch in dẻo (6) vào vị trí xác định trên tấm gá (2), bộ phận nhả khay chứa bảng mạch in dẻo (7) đưa khay chứa không còn bảng mạch in dẻo ra khỏi thiết bị và bộ phận nhả tấm gá (8) đã xếp đủ bảng mạch in trên các vị trí xác định được bố trí ở phía đối xứng với bộ phận nạp tấm gá (2) để xếp các tấm gá (21) chứa đầy bảng mạch in dẻo (6) về vị trí chờ để đưa sang công đoạn tiếp theo.



- | | | | |
|-------------------------|------|-----------------|-----|
| (11) 2-0003134 B | | (15) 16/02/2023 | |
| (45) 27/03/2023 | 420B | (43) 26/10/2020 | 391 |
| (21) 2-2020-00327 | | | |
| (22) 15/07/2020 | | | |
| (51) E02B 3/00 | | | |

(73) **PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA VỀ ĐỘNG LỰC HỌC SÔNG BIỂN (VN)**

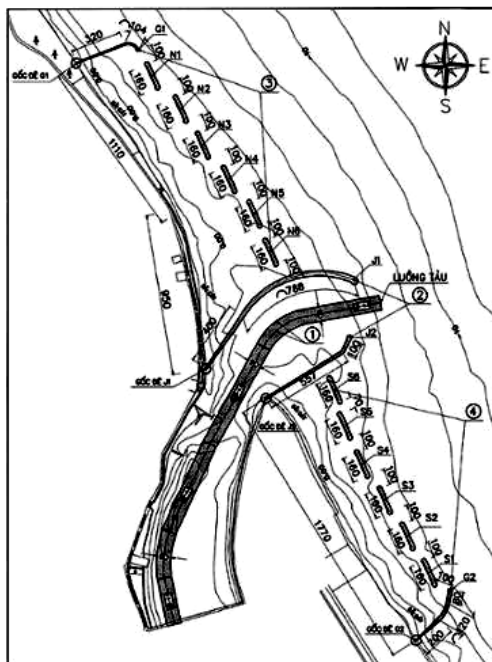
Số 1, ngõ 165 phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

- (72) Nguyễn Thanh Hùng (VN); Vũ Đình Cương (VN); Nguyễn Việt Thanh (VN);
Nguyễn Thị Thu Huyền (VN); Nguyễn Văn Hùng (VN); Triệu Quang Quân (VN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈNH TRỊ KHU VỰC CỬA SÔNG NHẬT LỆ VÀ VÙNG BỜ BIỂN PHỤ CẬN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp chỉnh trị khu vực cửa sông Nhật Lệ và vùng bờ biển phụ cận bao gồm các bước:

xây dựng tuyến luồng chạy tàu (1) gồm chiều rộng luồng 90 m, bán kính cong luồng 350 m, cao trình đáy luồng -6.3 m; xây dựng hệ thống công trình ổn định của sông (2) gồm hai đê ngăn cát, giảm sóng gồm: đê (J1) có chiều dài 1188m kéo từ bờ ra đến cao trình -5,0 m, đê (J2) gồm có chiều dài 657 m từ bờ ra đến cao trình -4,0 m, cao trình đỉnh thiết kế của hai tuyến đê là +4,5 m; xây dựng hệ thống công trình bảo vệ bờ biển Bà Tró (3) gồm: mỏ hàn (G1) có chiều dài 424 m kéo dài từ bờ ra đến cao trình đáy -3,5 m, cao trình đỉnh +3,8 m và 6 đê ngầm từ (N1) đến (N6), mỗi đê ngầm có chiều dài 160 m, cách nhau 100 m, cao trình đỉnh các đê ngầm +1,0 m; xây dựng hệ thống công trình bảo vệ bờ biển Bảo Ninh (4) gồm: mỏ hàn (G2) có chiều dài 400 m kéo dài từ bờ ra đến cao trình đáy -5,0 m, cao trình đỉnh +3,8 m và 6 đê ngầm từ (S1) đến (S6), mỗi đê ngầm có chiều dài 160 m, cách nhau 100 m, cao trình đỉnh các đê ngầm +1,0 m; phương pháp này nếu được thực hiện sẽ ngăn chặn dòng bùn cát vận chuyển từ hai phía bờ vào luồng tàu, làm ổn định tuyến luồng, tạo điều kiện thuận lợi cho các tàu thuyền qua cửa sông được an toàn; hình thành khu bãi bồi phía sau các đê ngầm nhằm ổn định đoạn bờ biển.



(11) **2-0003135 B** (15) 23/02/2023
 (45) 27/03/2023 420B (43) 25/02/2020 383

(21) 2-2019-00548

(22) 06/12/2019

(51) **C07D 311/02; A61K 36/48**

(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**

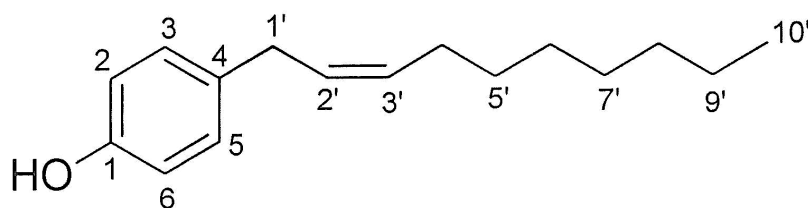
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

(72) Tô Đạo Cường (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Trần Mạnh Hùng (VN); Nguyễn Minh Ngọc (VN); Nguyễn Phương Minh (VN)

(74) Phạm Thành Huy (VN)

(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT BAVINOL A TỪ PHẦN TRÊN MẶT ĐẤT LOÀI TIÊU BA VÌ (PIPER BAVINUM) CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất bavinol A có tác dụng điều trị bệnh viêm từ phần trên mặt đất loài Tiêu Ba Vì (*Piper bavinum*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột phần trên mặt đất loài Tiêu Ba Vì để thu được cao chiết etanol (PBE); c) hòa tan cao chiết PBE; d) chiết bằng diclorometan; e) thu phân đoạn chứa hợp chất bavinol A; f) thu hợp chất bavinol A thô; và g) tinh chế hợp chất bavinol A. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất bavinol A có công thức (1). Hợp chất bavinol A thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.



(1)

- (11) **2-0003136 B** (15) 23/02/2023
- (45) 27/03/2023 420B (43) 27/07/2020 388
- (21) 2-2020-00239
- (22) 28/05/2020
- (51) **C08K 5/00; C08K 9/12; C08K 9/02; C08K 3/016**
- (73) 1. **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
244 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
2. **VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỐI, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG
NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Viện Kỹ thuật nhiệt đối-18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Nguyễn Vũ Giang (VN); Thái Hoàng (VN); Mai Đức Huỳnh (VN); Trần Hữu Trung (VN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NHỰA COMPOZIT HDPE/EVA CHỐNG CHÁY VÀ VẬT LIỆU THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật liệu nhựa composít HDPE/EVA chống cháy và phương pháp sản xuất vật liệu này. Vật liệu này thích hợp để sản xuất các sản phẩm có yêu cầu chống cháy cao như ống gân xoắn, các đồ bảo hộ, v.v., và các vật liệu composít yêu cầu chống cháy trong các lĩnh vực khác nhau như điện lực, viễn thông. Vật liệu composít theo giải pháp hữu ích chứa:
- hỗn hợp nhựa HDPE/EVA có mặt với lượng từ 50 đến 90% tổng khối lượng vật liệu;
 - TCPT biến tính với dodecyl sulfat có mặt với lượng nằm trong khoảng từ 10 đến 40% tổng khối lượng vật liệu; và
 - hỗn hợp chất chống cháy DBPE và Sb₂O₃ có mặt với lượng từ 10 đến 40% tổng khối lượng vật liệu.

PHẦN III

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 4w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11580 Ngày nộp: 28/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7984	05/10/2009	14	05/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW BALANCE ATHLETIC SHOE, INC. (US)
20 Guest Street, Brighton, MA 02135, United States of America

Thông báo số: 5w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12287 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8810	18/10/2010	13	18/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 6w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12288 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5235	17/10/2005	18	17/10/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501 Japan

Thông báo số: 7w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12338 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9818	09/11/2011	12	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-0044 Japan

Thông báo số: 8w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12339 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13413	10/11/2014	9	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 9w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12668 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8073	23/11/2009	14	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO INTERNATIONAL, S.A. (BE)
Boulevard Général Wahis 16D 1030 Brussels Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 10w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12671 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9872	29/11/2011	12	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YIEH UNITED STEEL CORP. (TW)
600, Shing Loong St., Jia Hsing Lii, Kangshan Jenn,
Kaohsiung Hsien, Taiwan

Thông báo số: 11w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14814 Ngày nộp: 12/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10975	24/12/2012	11	24/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN CHEMICAL CORPORATION (US)
222 Bridge Plaza South, Fort Lee, New Jersey 07024,
United States of America

Thông báo số: 12w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12694 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30187	19/10/2021	2	19/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO METAL MINING CO., LTD. (JP)
11-3, Shimbashi 5-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8716,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 13w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14410 Ngày nộp: 29/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22782	09/12/2019	4	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUMMUS TECHNOLOGY INC. (US)
1515 Broad Street, Bloomfield, NJ 07003-3096, United States of America

Thông báo số: 14w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14451 Ngày nộp: 29/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22691	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESTERGAARD SÀRL (CH)
Place Saint-Francois 1, 1003 Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 15w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14479 Ngày nộp: 30/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26996	02/12/2020	3	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 16w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14481 Ngày nộp: 30/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26987	02/12/2020	3	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 17w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14482 Ngày nộp: 30/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26986	02/12/2020	3	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 18w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14780 Ngày nộp: 08/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18025	11/12/2017	6	11/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 19w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14781 Ngày nộp: 08/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18023	11/12/2017	6	11/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 20w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14794 Ngày nộp: 08/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31563	08/03/2022	2	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MECS INC. (US)
14522 South Outer Forty Drive, Chesterfield, Missouri
63017, United States of America

Thông báo số: 21w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11577 Ngày nộp: 28/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14646	05/10/2015	8	05/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPINESTARS RESEARCH S.P.A. (IT)
Via Alcide De Gasperi 54, 31010 Maser (TV), Frazione:
Coste, ITALY

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 22w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-08786 Ngày nộp: 26/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29339	26/07/2021	2	26/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BABYZEN (FR)
9, rue de la Carraire, F-13770 Venelles, France

Thông báo số: 23w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10176 Ngày nộp: 31/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6582	04/09/2007	16	04/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY INTERACTIVE ENTERTAINMENT INC. (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075 Japan

Thông báo số: 24w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11910 Ngày nộp: 07/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27258	25/12/2020	3	25/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEXUN BIOSCIENCES CO., LTD. (TW)
6F., No. 1490, Chunri Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City
330, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 25w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11967 Ngày nộp: 10/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17806	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH LLC (US)
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America

Thông báo số: 26w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11970 Ngày nộp: 10/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20111	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300 Boston, MA 02210, United States of America

Thông báo số: 27w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11972 Ngày nộp: 10/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26755	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210-2019, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 28w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11975 Ngày nộp: 10/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26321	09/10/2020	3	09/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDELA HOLDING AG (CH)
Lattichstrasse 4b, CH-6340 Baar, Switzerland

Thông báo số: 29w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13666 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22867	16/12/2019	4	16/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 30w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13719 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20279	04/12/2018	5	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 31w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13721 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20271	04/12/2018	5	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 32w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13746 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27173	17/12/2020	3	17/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 33w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13720 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20272	04/12/2018	5	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 34w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13748 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16304	05/12/2016	7	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL, LTD. (US)
Canon's Court, 22 Victoria Street, Hamilton, HM12, United States of America

Thông báo số: 35w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13351 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26612	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE UNIVERSITY OF NOTRE DAME (US)
1400 East Angela Blvd., South Bend, IN 46617, United States of America

Thông báo số: 36w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13759 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17985	05/12/2017	6	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 37w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13760 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16327	05/12/2016	7	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 38w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13761 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16326	05/12/2016	7	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 39w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13698 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26980	01/12/2020	3	01/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road Indianapolis, IN 46268, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 40w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12610 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30616	25/11/2021	2	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 41w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13687 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30634	29/11/2021	2	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 42w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13710 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26984	02/12/2020	3	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 43w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14060 Ngày nộp: 18/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14841	23/11/2015	8	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 44w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14061 Ngày nộp: 18/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14838	23/11/2015	8	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 45w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14068 Ngày nộp: 18/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26998	02/12/2020	3	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JENNEWEIN BIOTECHNOLOGIE GMBH (DE)
Maarweg 32 53619 Rheinbreitbach, DE.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 46w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14067 Ngày nộp: 18/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16245	21/11/2016	7	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 47w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14066 Ngày nộp: 18/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16255	21/11/2016	7	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 49w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-02066 Ngày nộp: 01/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14157	08/06/2015	8	08/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANTECH INC. (KR)
Pantech bldg., 179, Seongam-ro, Mapo-gu, Seoul, Republic of Korea
PANTECH & CURITEL COMUNICATIONS, INC. (KR)
1451-34 Seocho-dong, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 50w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14054 Ngày nộp: 18/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10893	03/12/2012	11	03/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEZIMA PHARMA B.V. (NL)
Gooimeer 2 35,1411 DC Naarden, Netherlands

Thông báo số: 51w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10172 Ngày nộp: 31/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21928	09/09/2019	4	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VETOQUINOL SA (FR)
Magny-Vernois, 70200 Lure, France

Thông báo số: 54w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12212 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7325	28/10/2008	15	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
Experimental Station, Building 336, Route 141 & Henry Clay Road, Wilmington, DE 19880, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 55w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12213 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22369	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC AGRO SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
77 Robinson Road, #13-00, Robinson 77, Singapore
068896, Singapore

Thông báo số: 56w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12214 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22384	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VOESTALPINE TUBULARS GMBH & CO KG (AT)
Alpinestrasse 17 A-8652 Kindberg-Aumuhl, Austria

Thông báo số: 57w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12215 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30279	28/10/2021	2	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED REFINING TECHNOLOGIES LLC (US)
7500 Grace Drive, Columbia, MD 21044, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 58w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12216 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22397	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 59w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12217 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30302	29/10/2021	2	29/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

Thông báo số: 60w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12218 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26572	29/10/2020	3	29/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANDI-CRAFT COMPANY (US)
4433 Fyler Avenue, St. Louis, Missouri 63116, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 61w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12219 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20100	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1-9005 Cayman Islands

Thông báo số: 62w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12220 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26588	30/10/2020	3	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALENT BIOSCIENCES LLC. (US)
1910 Innovation Way, Suite 100, Libertyville, IL 60048,
United States of America

Thông báo số: 63w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12221 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26586	30/10/2020	3	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIPRA SCIENTIFIC, S.L.U. (ES)
Avda. La Selva, 135 17170 Amer, SPAIN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 64w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12222 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17724	31/10/2017	6	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

Thông báo số: 65w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12223 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17721	31/10/2017	6	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESTERGAARD SA (CH)
Place Saint-Francois 1, 1003 Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 66w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12224 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16156	31/10/2016	7	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do
445-958, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 68w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12226 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30195	20/10/2021	2	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSENG CHING-CHAO (TW)
No. 101, Zengjia Rd., Shengang Township, Changhua
County 509, Taiwan

Thông báo số: 69w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12227 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20049	15/10/2018	5	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNICAL CO., LTD. (JP)
3-1-16, Chigasaki-minami, Tsuzuki-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 2240037, Japan

Thông báo số: 70w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12229 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30154	15/10/2021	2	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GS CALTEX CORPORATION (KR)
508 Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul 135-985, Republic
of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 71w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12230 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30679	01/12/2021	2	01/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGKOO BIO&PHARMA CO.,LTD (KR)
222 Gochuk-ro, Guro-gu Seoul Seoul 08228, Republic of Korea

Thông báo số: 72w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12231 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12274	07/01/2014	10	07/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-30, Hosho-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi, 4570828, Japan

Thông báo số: 74w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12233 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18206	02/01/2018	6	02/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASIA PACIFIC RESOURCES INTERNATIONAL HOLDINGS LTD. (BM)
Dallas Building, 7 Victoria Street, Hamilton HM 11, Bermuda

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 75w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12234 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24885	01/07/2020	3	01/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM KHẮC HIÊN (VN)
Số 4 lô 4a phố Trung Hoà, khu đô thị Trung Yên, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 76w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12235 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30372	05/11/2021	2	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUROTEC GMBH (AT)
Seestrasse 11, A-4844 Regau, Austria

Thông báo số: 77w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12236 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26587	30/10/2020	3	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 78w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12237 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16217	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOWATER TECHNOLOGY AS (NO)
Postboks 7 Kaldnes, 3119 Tonsberg, Norway

Thông báo số: 79w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12238 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22431	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER GMBH (DE)
Eichstatter Strasse 49, 92339 Beilngries, Germany

Thông báo số: 80w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12239 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31188	18/01/2022	2	18/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 81w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12240 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18903	26/03/2018	6	26/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 8028601 Japan

Thông báo số: 82w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12249 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16112	17/10/2016	7	17/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANACOR PHARMACEUTICALS, INC. (US)
1020 East Meadow Circle Palo Alto, CA 94303, United
States of America

Thông báo số: 83w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12252 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30459	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MING HORNG INDUSTRIAL CO., LTD (CN)
No.2, Industry 2nd Rd, Renwu Dist., Kaohsiung City,
Taiwan, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 84w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12245 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19070	17/04/2018	5	17/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐỖ ĐỨC THẮNG (VN)
Số nhà 45 ngõ 4/21 Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12244 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8204	18/01/2010	14	18/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka, 8028601, Japan

Thông báo số: 86w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12243 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20639	19/02/2019	5	19/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 87w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12242 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28065	18/03/2021	3	18/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 88w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12241 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28082	19/03/2021	3	19/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 89w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12255 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20389	25/12/2018	5	25/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN NGỌC ĐÀM (VN)
Phòng E301 tòa nhà trung tâm công nghệ cao - Số 1 Võ
Văn Ngân, phường Linh Chiểu, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 90w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12251 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14740	02/11/2015	8	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADDEST TECHNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
101 Cecil Street #09-07 Tong Eng Building, Singapore
069533

Thông báo số: 91w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12250 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26507	23/10/2020	3	23/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG WOO BIO CO., LTD. (KR)
367-21, Sambaek-ro, Baegam-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si,
Gyeonggi-do, Korea

Thông báo số: 92w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12260 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17661	17/10/2017	6	17/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)
2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100013,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 93w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12258 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26386	15/10/2020	3	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: U.S. PACIFIC NONWOVENS INDUSTRY LIMITED (CN)
18/F, CAC Tower 165 Hoi Bun Road, Kwun Tong, Kowloon Hong Kong

Thông báo số: 94w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12257 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22221	15/10/2019	4	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEDARCO INTERNATIONAL LIMITED (CN)
6/F Alexandra House 18 Chater Road, Central, Hong Kong

Thông báo số: 95w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12261 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17649	17/10/2017	6	17/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 96w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12270 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26394	15/10/2020	3	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 97w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12269 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26402	15/10/2020	3	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 98w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực
Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12268 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26404	15/10/2020	3	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 99w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12267 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30142	15/10/2021	2	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 100w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12266 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10764	17/10/2012	11	17/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS SIEMAG AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Eduard-Schloemann-Strasse 4, 40237 Dusseldorf, Germany

Thông báo số: 101w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12265 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17635	17/10/2017	6	17/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNNO YUJI (JP)
C/o SEABELL INTERNATIONAL CO., LTD., 13-5,
Iwamoto-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010032 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 102w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12264 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17639	17/10/2017	6	17/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 103w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12263 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17645	17/10/2017	6	17/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 104w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12262 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17648	17/10/2017	6	17/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 105w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12248 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30126	14/10/2021	2	14/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORNER AS (NO)
Asdalstrand 291, N-3960 Stathelle, Norway

Thông báo số: 106w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12279 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20057	15/10/2018	5	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 107w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12278 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20058	15/10/2018	5	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 108w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12277 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20059	15/10/2018	5	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 109w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12276 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20060	15/10/2018	5	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 110w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12275 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20062	15/10/2018	5	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 111w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12274 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22218	15/10/2019	4	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIKO ELECTRONICS CO., LTD. (JP)
5-14-15, Ogami, Ayase-shi, Kanagawa 2521104, Japan

Thông báo số: 112w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12273 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22232	15/10/2019	4	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THINK LABORATORY CO., LTD. (JP)
1201-11, Takada, Kashiwa-shi, Chiba 2778525, Japan

Thông báo số: 113w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12272 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22272	15/10/2019	4	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 114w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12271 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26393	15/10/2020	3	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RION CO., LTD. (JP)
20-41, Higashimotomachi 3-chome, Kokubunji-shi, Tokyo
185-8533, Japan

Thông báo số: 115w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12280 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20054	15/10/2018	5	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TANAKA HOLDINGS CO., LTD. (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6422,
Japan

Thông báo số: 116w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12281 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20043	15/10/2018	5	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 117w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12292 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12019	11/11/2013	10	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KE-KELIT KUNSTSTOFFWERK GESELLSCHAFT
M.B.H. (AT)
Ignaz-Mayer-Strasse 17, A-4017 Linz, Austria

Thông báo số: 118w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12291 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22364	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
SONY BRASIL LTDA (BR)
Werner Von Siemens, 111-Lapa São Paulo - São Paulo -
05069-900 Brasil

Thông báo số: 119w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12290 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22374	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 120w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12286 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30027	05/10/2021	2	05/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARL DUNGS GMBH & CO. KG (DE)
Karl-Dungs-Platz 1, 73660 Urbach, Germany

Thông báo số: 121w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12284 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11896	15/10/2013	10	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 122w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12283 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11905	15/10/2013	10	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 123w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12282 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20041	15/10/2018	5	15/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 128w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12294 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13356	27/10/2014	9	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOOPS, LLC (US)
Steven L. Kayser, 4111 Randolph Street, San Diego, CA
92103 United States of America

Thông báo số: 129w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12297 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26573	29/10/2020	3	29/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUN, NAM WOON (KR)
1062-5, Hogyedong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do
431-080 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 130w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12296 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22502	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAJOR BRAVO LIMITED (VG)
OMC Chambers, Wickhams Cay 1, Road Town, Tortola,
British Virgin Islands.

Thông báo số: 131w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12295 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22379	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO DENSO KABUSHIKI KAISHA (JP)
10-4, Shinbashi 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0004,
Japan

Thông báo số: 132w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12300 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30401	08/11/2021	2	08/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 650-8670, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 133w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12309 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30425	10/11/2021	2	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO SAS (FR)
34 Avenue Franklin Roosevelt, 92150 Suresnes, France

Thông báo số: 134w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12308 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26720	10/11/2020	3	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 135w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12307 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30414	09/11/2021	2	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 136w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12306 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30415	09/11/2021	2	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 137w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12305 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26692	09/11/2020	3	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 138w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12304 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26704	09/11/2020	3	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 139w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12303 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26694	09/11/2020	3	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 140w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12301 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26708	09/11/2020	3	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 141w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12318 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26656	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Songshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong 523808, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 142w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12317 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22563	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 143w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12316 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22574	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARAGON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
12780 El Camino Real, Suite 301, San Diego, CA 92130, United States of America
SLOAN-KETTERING INSTITUTE FOR CANCER RESEARCH (US)
1275 York Avenue, New York, NY 10065, United States of America

Thông báo số: 144w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12315 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13392	10/11/2014	9	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE GALVANIZING & COATING CO., LTD. (JP)
11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032,
Japan

Thông báo số: 145w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12314 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13412	10/11/2014	9	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 146w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12313 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30440	10/11/2021	2	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 147w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12312 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26727	10/11/2020	3	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJITSU LIMITED (JP)
1-1, Kamikodanaka 4-chome, Nakahara-ku, Kawasaki-shi,
Kanagawa 211-8588 Japan

Thông báo số: 148w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12311 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14793	10/11/2015	8	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)
3-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 149w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12310 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30434	10/11/2021	2	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 150w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12320 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26659	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON THERMOSTAT CO., LTD. (JP)
59-2, Nakazato 6-chome, Kiyose-shi, Tokyo 204- 0003,
Japan

Thông báo số: 151w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12319 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30388	05/11/2021	2	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 152w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12324 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26689	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 153w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12323 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20136	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland.

Thông báo số: 154w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12321 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30390	05/11/2021	2	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 155w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12330 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20157	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIRIN-AMGEN, INC. (US)
c/o Amgen Inc., One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320, United States of America

Thông báo số: 156w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12329 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20159	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 157w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12328 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20156	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 158w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12327 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20155	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 159w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12302 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26695	09/11/2020	3	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 160w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12325 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26674	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 161w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12322 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30384	05/11/2021	2	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)
1-1 Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8251,
Japan

Thông báo số: 162w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12337 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30392	08/11/2021	2	08/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 163w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12345 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22429	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 164w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12344 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22445	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 165w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12343 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22446	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 166w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12341 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22459	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 167w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12340 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22076	23/09/2019	4	23/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM KHẮC HIỀN (VN)
Số 4 lô 4a phố Trung Hoà, khu đô thị Trung Yên, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 168w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12334 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17751	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215,
JAPAN

Thông báo số: 169w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12333 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17784	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken 432-8611, Japan

Thông báo số: 170w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12332 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26681	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 171w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12331 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26676	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 172w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12336 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17755	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525,
Japan

Thông báo số: 173w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12335 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16204	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 174w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12346 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22428	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, P.R.China

Thông báo số: 175w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12356 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22499	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525
Japan

Thông báo số: 176w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12355 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30369	04/11/2021	2	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo,
1038666 Japan

Thông báo số: 177w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12354 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22468	04/11/2019	4	04/11/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 178w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12353 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26633	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JVC KENWOOD CORPORATION (JP)
12, Moriya-cho 3-chome, Kanagawa-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 2210022, Japan

Thông báo số: 179w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12352 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26643	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 180w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12351 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22458	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8444,
Japan

Thông báo số: 181w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12349 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30367	04/11/2021	2	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111 Japan

Thông báo số: 182w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12348 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22469	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 183w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12365 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26602	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 184w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12363 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14753	02/11/2015	8	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426, Japan

Thông báo số: 185w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12362 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30323	02/11/2021	2	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 186w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12361 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26598	02/11/2020	3	02/11/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644 Japan

Thông báo số: 187w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12360 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30382	05/11/2021	2	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 188w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12359 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22440	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 189w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12358 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22456	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 190w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12357 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22483	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 556-8601, Japan

Thông báo số: 191w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12370 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26611	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 192w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12369 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26629	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 193w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12368 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30341	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 194w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12367 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30349	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 195w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12342 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22447	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 196w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12364 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14768	02/11/2015	8	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 197w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12366 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30353	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 198w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12371 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26617	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No.
8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District,
Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 199w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12372 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26620	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO (FR)
34 Avenue Franklin Roosevelt, F-92282 Suresnes Cedex,
France

Thông báo số: 200w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12373 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13378	03/11/2014	9	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 201w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12374 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26624	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 532-8524 Japan

Thông báo số: 202w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12375 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13373	03/11/2014	9	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401,
Japan

Thông báo số: 203w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12376 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11999	04/11/2013	10	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 204w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12377 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22432	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey
08543, United States of America

Thông báo số: 205w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12378 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30361	04/11/2021	2	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 206w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12379 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26632	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 207w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12380 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22500	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 208w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12381 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22311	21/10/2019	4	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVELEAF, INC. (US)
1160 Industrial Road, Suite 11, San Carlos, CA 94070,
United States of America

Thông báo số: 209w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12382 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26562	29/10/2020	3	29/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OMEGA FLEX, INC. (US)
213 Court Street Suite 1001 Middletown, Connecticut
06457, United States of America

Thông báo số: 210w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12383 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16163	31/10/2016	7	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEENAH PAPER, INC. (US)
3460 Preston Ridge Road, Suite 600, Alpharetta, Georgia
30005, United States of America

Thông báo số: 211w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12384 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30318	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5328524, Japan

Thông báo số: 212w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12385 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30321	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 213w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12386 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30322	02/11/2021	2	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
10-26, Wakinoama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6518585, Japan

Thông báo số: 214w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12387 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30325	02/11/2021	2	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI-ICHI KOGYO SEIYAKU CO., LTD. (JP)
55, Nishishichijo Higashikubo-cho, Shimogyo-ku, kyoto-shi,
Kyoto 6008873 (JP)

Thông báo số: 215w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12388 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30333	02/11/2021	2	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIFUKU CO., LTD. (JP)
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi
Osaka 5550012, Japan

Thông báo số: 216w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12389 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26595	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585, Japan

Thông báo số: 217w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12390 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30306	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka
5568601, Japan

Thông báo số: 218w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12391 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30319	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 219w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12392 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30329	02/11/2021	2	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 220w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12394 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30324	02/11/2021	2	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 221w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12395 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9793	02/11/2011	12	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo, JP

Thông báo số: 222w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12396 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26590	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 223w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12397 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26605	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON NATIONAL SEIKAN COMPANY, LTD. (JP)
9-2, Kashiwabara, Ishioka-shi, Ibaraki 315-8547 Japan
I. MER CO., LTD. (JP)
112 Joshungamae-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto-shi,
Kyoto 612-8384 Japan

Thông báo số: 224w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12398 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26609	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5328524, Japan

Thông báo số: 225w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12400 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30470	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAX CO., LTD. (JP)
6-6, Nihonbashi Hakozaki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-8502,
Japan

Thông báo số: 226w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12401 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30463	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 227w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12402 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30465	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 228w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12403 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10831	12/11/2012	11	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka, Japan

Thông báo số: 229w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12404 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26766	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 950-3131
JAPAN

Thông báo số: 230w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12405 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30468	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 231w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12406 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20181	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 232w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12407 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20189	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 233w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12408 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20177	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Thông báo số: 234w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12409 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20178	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI MACHINE MFG. CO., LTD. (JP)
19, Chausuyama, Yama-machi, Chiryu-shi, Aichi-ken,
Japan

Thông báo số: 235w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12410 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20183	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 236w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12411 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26774	13/11/2020	3	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 237w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12412 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26778	13/11/2020	3	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 238w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12413 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17818	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL, LTD. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 239w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12414 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17822	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543, United States of America
UNIVERSITE DE MONTREAL (CA)
2900 Edouard-Montpetit Boulevard Montréal, Québec H3T 1J4, Canada

Thông báo số: 240w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12415 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17829	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashikanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan

Thông báo số: 241w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12417 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16215	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France

Thông báo số: 242w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12418 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16227	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 243w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12419 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26751	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-Ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 244w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12420 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26752	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku Tokyo, 1040044, Japan

Thông báo số: 245w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12421 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22573	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 246w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12422 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30449	11/11/2021	2	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashi-kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan
SEIKO EPSON CORPORATION (JP)
1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

Thông báo số: 247w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12423 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30450	11/11/2021	2	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashi-kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan
SEIKO EPSON CORPORATION (JP)
1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

Thông báo số: 248w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12424 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22538	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 249w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12425 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22513	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0061 Japan

Thông báo số: 250w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12426 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22537	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 251w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12427 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26749	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBOSHI BELTING LTD. (JP)
1-21, Hamazoe-Dori 4-chome, Nagata-ku, Kobe-shi, Hyogo
653-0024, Japan

Thông báo số: 252w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12428 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26734	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 253w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12429 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22532	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525
Japan

Thông báo số: 254w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12430 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26738	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 255w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12431 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22543	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525
Japan

Thông báo số: 256w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12432 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22572	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 257w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12433 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22522	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841 -0017 Japan

Thông báo số: 258w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12434 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22565	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 259w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12435 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22525	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JGC CORPORATION (JP)
2-3-1, Minato Mirai, Nishi-ku, Yokohama 220-6001, Japan

Thông báo số: 260w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12436 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22560	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 261w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12437 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26742	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa 763-8504 Japan

Thông báo số: 262w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12439 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30451	11/11/2021	2	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 263w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12441 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22512	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 264w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12443 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30467	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 265w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12445 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30462	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 266w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12447 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10839	12/11/2012	11	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 267w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12448 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12023	11/11/2013	10	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 268w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12449 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10836	12/11/2012	11	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 269w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12450 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26741	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 270w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12451 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26768	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey
08543, United States of America

Thông báo số: 271w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12452 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22540	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPPAN PRINTING CO., LTD. (JP)
5-1, Taito 1-chome, Taito-ku, Tokyo 110-8560 Japan

Thông báo số: 272w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12453 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22503	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANDO CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-6, Minatojima Minamimachi 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-0047, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 273w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12454 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22545	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC. (JP)
184-1 Maioka-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
244-8522, Japan

Thông báo số: 274w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12455 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22546	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC. (JP)
184-1 Maioka-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
244-8522, Japan

Thông báo số: 275w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12456 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22547	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC. (JP)
184-1 Maioka-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
244-8522, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 276w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12458 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30245	25/10/2021	2	25/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEHO TECH CO., LTD. (KR)
61-1, Palyong-Dong, Changwon-Si, Kyongsangnam-Do,
641-465, Korea

Thông báo số: 277w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12459 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30371	04/11/2021	2	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE
TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan City,
Guangdong 523860, China

Thông báo số: 278w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12461 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26771	13/11/2020	3	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-billancourt,
France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 279w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12462 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22535	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONDUCTIX WAMPFLER FRANCE (FR)
119, avenue Louis-Roche, F-92230 Gennevilliers, France

Thông báo số: 280w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12463 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17800	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-billancourt, France

Thông báo số: 281w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12464 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14781	10/11/2015	8	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES THEA (FR)
12 Rue Louis Blériot, Zone Industrielle du Brezet, F-63100 Clermont-Ferrand, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 282w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12465 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9787	02/11/2011	12	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: V. MANE FILS S.A. (FR)
620, route de Grasse, 06620 Le Bar-sur-Loup, France

Thông báo số: 283w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12466 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27264	25/12/2020	3	25/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
28-8, Honkomagome 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8650 Japan

Thông báo số: 284w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12467 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30980	29/12/2021	2	29/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAN MECHANICAL INDUSTRY, INC. (JP)
2278-1, Minamiyoshidacho, Matsuyama-shi, Ehime 791-8042 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 285w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12468 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20546	22/01/2019	5	22/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI PLANT CONSTRUCTION, LTD. (JP)
1-3, Higashi-Ikebukuro 3-chome, Toshima-ku, Tokyo,
Japan

Thông báo số: 286w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12469 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30810	13/12/2021	2	13/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do
445-958, Republic of Korea

Thông báo số: 287w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12470 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22550	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPIT CO., LTD. (KR)
#1102, C-dong, Woolim Lions Valley, 425, Cheongcheon-dong,
Bupyeong-gu, Incheon 403-911, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 288w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12471 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16183	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT (HU)
Gyomroi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 289w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12472 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10914	11/12/2012	11	11/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INGENIERIA GENETICA Y BIOTECNOLOGIA (CU)
Avenida 31 Entre 158 Y 190, Cubanacán, Playa, Ciudad De La Habana 10 600, Cuba
CENTRO NACIONAL DE SANIDAD AGROPECUARIA (CU)
Autopista Nacional Y Canetera De Tapaste, Apdo. 10, San José De Las Lajas, La Habana 32700, Cuba

Thông báo số: 290w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12473 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30621	26/11/2021	2	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYDRA BIOSCIENCES, LLC (US)
405 Concord Avenue, p.o. Box 147, Belmont, MA 02478, U.S.A

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 291w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12474 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26451	21/10/2020	3	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENAN DRAGON INTO COAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Industry Cluster District, Hongshiqiao Village, Huiche Town, Xixia Nanyang, Henan, 474500, China

Thông báo số: 292w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12475 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30995	30/12/2021	2	30/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan

Thông báo số: 293w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12476 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13363	03/11/2014	9	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 294w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12477 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26713	10/11/2020	3	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8465, Japan

Thông báo số: 295w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12478 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26714	10/11/2020	3	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 1028465, Japan

Thông báo số: 296w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12479 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26627	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BESTAUTO CO., LTD. (KR)
410, 254 Beotkkot-ro Geumcheon-gu Seoul 153-781
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 297w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12480 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26628	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, DONG JIN (KR)
204, 68-14 Siheung-daero 153-gil Geumcheon-gu Seoul
153-801 Republic of Korea

Thông báo số: 298w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12481 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22607	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGENCY FOR SCIENCE, TECHNOLOGY AND RESEARCH (SG)
1 Fusionopolis Way #20-10, Connexis, Singapore 138632, Singapore
COMPONENT TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)
13 Kaki Bukit Road 1, #01-05 Eunos Technolink, Singapore 415928, Singapore

Thông báo số: 299w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12482 Ngày nộp: 18/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20105	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAS TECHNOLOGIES LLC (US)
P.O Box 640, 3030 Aspen View Drive, Walloon Lake, Michigan 49796, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 300w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12484 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30528	17/11/2021	2	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN BIOTECH, INC. (US)
800/850 Ridgeview Drive, Horsham, PA 19044, USA

Thông báo số: 301w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12485 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30522	17/11/2021	2	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 302w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12486 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13434	17/11/2014	9	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 303w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12487 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30524	17/11/2021	2	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO SAS (FR)
34 Avenue Franklin Roosevelt, 92150 Suresnes, France

Thông báo số: 304w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12488 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30517	17/11/2021	2	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 305w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12489 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30516	17/11/2021	2	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 306w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12490 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13444	17/11/2014	9	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOTOBUKI SEATING CO., LTD. (JP)
2-1, Kanda-Surugadai 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1010062 Japan

Thông báo số: 307w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12491 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30521	17/11/2021	2	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-8-1, Tatsumi-nishi, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 5448666,
Japan

Thông báo số: 308w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12492 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13445	17/11/2014	9	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan
VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54 rue Anatole France 59620 Aulnoye-Aymeries, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 309w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12493 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30523	17/11/2021	2	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 310w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12494 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30537	18/11/2021	2	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 311w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12495 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22624	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 313w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12497 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30543	18/11/2021	2	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 314w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12498 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30539	18/11/2021	2	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 315w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12499 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30544	18/11/2021	2	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 316w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12500 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22590	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 317w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12502 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20235	27/11/2018	5	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 318w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12503 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17888	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8333 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 319w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12504 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17887	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 220-8401, Japan

Thông báo số: 320w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12505 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17935	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

Thông báo số: 321w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12506 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17898	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 322w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12507 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17886	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 323w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12510 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30643	29/11/2021	2	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 324w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12511 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16292	29/11/2016	7	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORTEVA AGRISCIENCE LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 325w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12512 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8884	29/11/2010	13	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashikanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan

Thông báo số: 326w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12513 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16294	29/11/2016	7	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 327w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12514 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30645	29/11/2021	2	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 328w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12515 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30651	30/11/2021	2	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
A Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton,
Oregon 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 329w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12516 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26950	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton Oregon, USA 97005-
6453, United States of America

Thông báo số: 330w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12517 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26947	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 331w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12518 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14872	30/11/2015	8	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DUPONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 MARKET STREET, WILMINGTON, Delaware
19898, United States of America

Thông báo số: 332w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12519 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30655	30/11/2021	2	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INSTITUT NATIONAL DES SCIENCES APPLIQUEES
DE ROUEN (INSA) (FR)
Avenue de l'Université, F-76801 Saint Etienne Du Rouvray,
France
CENTRE NATIONAL DE LA RECHERCHE
SCIENTIFIQUE (CNRS) (FR)
3, rue Michel Ange, F-75016 Paris, France
UNIVERSITE DE ROUEN (FR)
1 rue Thomas Beckett, F-76821 Mont Saint Aignan Cedex,
France

Thông báo số: 333w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12520 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26954	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 334w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12521 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26960	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 335w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12522 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26838	23/11/2020	3	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 336w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12523 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26839	23/11/2020	3	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 337w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12526 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26846	23/11/2020	3	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

Thông báo số: 338w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12527 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14854	23/11/2015	8	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 353w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13903 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31018	31/12/2021	2	31/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 354w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12108 Ngày nộp: 12/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14657	12/10/2015	8	12/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 355w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-07699 Ngày nộp: 04/07/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9614	07/09/2011	12	07/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIB LOC AUSTRALIA PTY LIMITED (AU)
587 Grand Junction Road, GEPPS CROSS, 5094, South Australia, Australia

Thông báo số: 356w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12015 Ngày nộp: 11/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26498	23/10/2020	3	23/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

Thông báo số: 357w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12289 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5934	17/10/2006	17	17/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 358w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11656 Ngày nộp: 29/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26216	02/10/2020	3	02/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 359w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11301 Ngày nộp: 22/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8118	14/12/2009	14	14/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI-AVENTIS DEUTSCHLAND GMBH (DE)
D-65929 Frankfurt am Main, Germany

Thông báo số: 361w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12528 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30582	23/11/2021	2	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210 Japan

Thông báo số: 362w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12529 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26847	23/11/2020	3	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, JAPAN

Thông báo số: 363w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12530 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30590	23/11/2021	2	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 364w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12531 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26868	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 365w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12532 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26866	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 366w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12533 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26864	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 367w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12534 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26853	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 368w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12535 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26867	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle
Road, Lexington, KY 40550, United States of America

Thông báo số: 369w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12536 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26851	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)
3-2-10, Dosho-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505, Japan

Thông báo số: 370w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12537 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26854	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008324, Japan

Thông báo số: 371w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12538 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26855	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324, Japan

Thông báo số: 372w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12539 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13465	24/11/2014	9	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
544-8666 Japan

Thông báo số: 373w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12540 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13466	24/11/2014	9	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
544-8666 Japan

Thông báo số: 374w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12541 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26865	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 375w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12542 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14865	30/11/2015	8	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda, Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 376w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12543 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26959	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8642, Japan

Thông báo số: 377w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12544 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26957	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON KAYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
11-2, Fujimi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8172, Japan

Thông báo số: 378w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12545 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8088	30/11/2009	14	30/11/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 379w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12546 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26956	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520, Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 380w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12547 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20264	04/12/2018	5	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 381w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12548 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20289	04/12/2018	5	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

Thông báo số: 382w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12549 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20292	04/12/2018	5	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 383w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12550 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17978	05/12/2017	6	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 384w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12551 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14906	08/12/2015	8	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 385w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12552 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22817	09/12/2019	4	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

Thông báo số: 386w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12553 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22818	09/12/2019	4	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

Thông báo số: 387w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12554 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16340	12/12/2016	7	12/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 388w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12555 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9902	15/12/2011	12	15/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 389w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12556 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22869	16/12/2019	4	16/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 390w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12557 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27143	16/12/2020	3	16/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

Thông báo số: 391w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12558 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27144	16/12/2020	3	16/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

Thông báo số: 392w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12559 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20351	18/12/2018	5	18/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 393w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12560 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27193	18/12/2020	3	18/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503, USA

Thông báo số: 394w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12561 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16368	20/12/2016	7	20/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan

Thông báo số: 395w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12562 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22586	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERUMO KABUSHIKI KAISHA (JP)
44/1 Hatagaya 2 Chome, Shibuya-ku, Tokyo 1510072, Japan

Thông báo số: 396w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12563 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22583	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 397w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12564 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30529	18/11/2021	2	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEWPIE CORPORATION (JP)
4-13, Shibuya 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-0002
Japan

Thông báo số: 398w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12565 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30533	18/11/2021	2	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 399w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12566 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22581	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 400w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12567 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30553	19/11/2021	2	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 401w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12568 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12051	19/11/2013	10	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-muromachi 2-chome, Chuo-ku, TOKYO
103-8338, JAPAN

Thông báo số: 402w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12570 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30550	19/11/2021	2	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310,
Japan

Thông báo số: 403w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12571 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30558	19/11/2021	2	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 404w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12572 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30555	19/11/2021	2	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 405w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12573 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20214	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 406w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12574 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26814	20/11/2020	3	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 407w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12575 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20223	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
1-14, Nishisuehirocho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503 Japan

Thông báo số: 408w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12576 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20219	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,
Japan

Thông báo số: 409w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12577 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26824	20/11/2020	3	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-Ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 410w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12579 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20198	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025 Japan

Thông báo số: 411w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12580 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20212	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 412w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12581 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17840	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle Road, Lexington, KY 40550, United States of America

Thông báo số: 413w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12582 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22652	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

Thông báo số: 414w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12583 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26889	25/11/2020	3	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 415w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12584 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26896	25/11/2020	3	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 416w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12585 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26906	26/11/2020	3	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN ISOVER (FR)
18 Avenue d'Alsace, F-92400 Courbevoie, France

Thông báo số: 417w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12586 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10886	26/11/2012	11	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIBOTEC PHARMACEUTICALS LTD. (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

Thông báo số: 418w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12587 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30631	26/11/2021	2	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 419w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12588 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30629	26/11/2021	2	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 420w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12589 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26899	26/11/2020	3	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 650-8670, Japan

Thông báo số: 421w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12590 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12074	26/11/2013	10	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUNZE LIMITED (JP)
1, Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi, Kyoto, Japan

Thông báo số: 423w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12591 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26898	26/11/2020	3	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 424w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12592 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30626	26/11/2021	2	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 425w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12601 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26930	27/11/2020	3	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 950-3131
Japan

Thông báo số: 426w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12600 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26937	27/11/2020	3	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 427w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12599 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20256	27/11/2018	5	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
10-26, Wakinocho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 651-8585, Japan

Thông báo số: 428w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12598 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26934	27/11/2020	3	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642 Japan

Thông báo số: 429w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12597 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26932	27/11/2020	3	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 430w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12595 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30620	26/11/2021	2	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 (JP)

Thông báo số: 431w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12594 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30623	26/11/2021	2	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 432w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12593 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26915	26/11/2020	3	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi Niigata 950-3131,
Japan

Thông báo số: 433w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12613 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22648	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 434w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12609 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22630	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 435w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12608 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26893	25/11/2020	3	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 436w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12607 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26890	25/11/2020	3	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey
08543, United States of America

Thông báo số: 437w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12606 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22668	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 438w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12604 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26869	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 439w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12603 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26863	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan

Thông báo số: 440w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12602 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26850	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, JAPAN

Thông báo số: 441w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12620 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30610	25/11/2021	2	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 442w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12619 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26886	25/11/2020	3	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 443w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12617 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26891	25/11/2020	3	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan

Thông báo số: 444w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12616 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30618	25/11/2021	2	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

Thông báo số: 445w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12615 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26879	25/11/2020	3	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES
ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING
CO., LTD. (JP)
4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 220-0012 Japan

Thông báo số: 446w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12614 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22650	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka
432-8611 Japan

Thông báo số: 447w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12621 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22649	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 448w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12623 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16221	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630539
Japan

Thông báo số: 449w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12622 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23009	30/12/2019	4	30/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DƯƠNG VĂN SINH (VN)
70/46 Tô 3, Kp 6, Phước Vĩnh, Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 450w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12596 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26917	27/11/2020	3	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6508670, Japan

Thông báo số: 451w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12605 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30615	25/11/2021	2	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN BIOTECH, INC. (US)
800/850 Ridgeview Drive, Horsham, PA 19044, USA

Thông báo số: 452w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12618 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22654	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324, Japan

Thông báo số: 453w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12632 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30501	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 454w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12631 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9835	16/11/2011	12	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMYRIS BIOTECHNOLOGIES, INC. (US)
5980 Horton Street, Suite 450, Emeryville, CA 94608,
United States of America

Thông báo số: 455w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12630 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26788	16/11/2020	3	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 456w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12629 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26796	16/11/2020	3	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 457w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12627 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30478	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 458w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12626 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30481	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111 Japan

Thông báo số: 459w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12625 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30475	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 460w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12642 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16259	21/11/2016	7	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444,
Japan

Thông báo số: 461w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12641 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30502	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366,
Japan

Thông báo số: 462w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12640 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30496	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 463w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12639 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30492	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 464w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12637 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26779	16/11/2020	3	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 465w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12635 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26783	16/11/2020	3	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)
2-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058614 Japan

Thông báo số: 466w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12633 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30507	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SEAL INTERNATIONAL, INC. (JP)
4-1-9, Miyahara Yodogawa-ku, Osaka-shi, 532-0003, Japan

Thông báo số: 467w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12650 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17866	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYODO PRINTING CO., LTD. (JP)
14-12, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1128501 (JP)

Thông báo số: 468w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12649 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17869	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 469w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12648 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17868	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 470w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12647 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16260	21/11/2016	7	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 471w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12646 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17848	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI FIBERS CORPORATION (JP)
3-23, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8205, Japan

Thông báo số: 472w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12644 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17855	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444,
Japan

Thông báo số: 473w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12643 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17844	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE
STEEL, LTD.) (JP)
10-26, Wakino-hama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 651-8585, Japan

Thông báo số: 474w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12652 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17880	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,
Japan

Thông báo số: 475w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12651 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17867	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 476w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12660 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14837	23/11/2015	8	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111, Japan

Thông báo số: 477w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12659 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14856	23/11/2015	8	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIFILM BUSINESS INNOVATION CORP. (JP)
7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 478w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12657 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30587	23/11/2021	2	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 479w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12656 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14836	23/11/2015	8	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 480w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12655 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9841	22/11/2011	12	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 481w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12654 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30571	22/11/2021	2	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ORGANO CORPORATION (JP)**
1-2-8, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

Thông báo số: 482w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12653 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30561	22/11/2021	2	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CYTEC TECHNOLOGY CORP (US)**
300 Delaware Avenue, Wilmington, Delaware 19801,
United States of America

Thông báo số: 483w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12624 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30486	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 484w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12634 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30504	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 485w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12638 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26780	16/11/2020	3	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 486w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12645 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17876	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSEI ASB MACHINE CO., LTD. (JP)
4586-3, Koo, Komoro-shi, Nagano 384-8585 JAPAN

Thông báo số: 487w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12658 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30579	23/11/2021	2	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 488w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12628 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30499	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN GLASS FRANCE (FR)
18 Avenue d'Alsace, F-92400 Courbevoie, France

Thông báo số: 489w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12661 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22897	23/12/2019	4	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 490w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12675 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26457	21/10/2020	3	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHIREI FOODS INC. (JP)
Nichirei Higashi-Ginza Building, 6-19-20, Tsukiji, Chuo-ku, Tokyo 1048402, Japan

Thông báo số: 491w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12674 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26463	21/10/2020	3	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MORINAGA & CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-Chome, Minato-ku, Tokyo, 1088403, Japan

Thông báo số: 492w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12673 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26464	21/10/2020	3	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064
Japan

Thông báo số: 493w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12670 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13369	03/11/2014	9	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **GEOX S.P.A. (IT)**
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 494w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12669 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26669	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **OSKAR FRECH GMBH + CO. KG (DE)**
Schorndorfer Strasse 32, 73614 Schorndorf, Germany

Thông báo số: 495w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12664 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22949	30/12/2019	4	30/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SUN PATENT TRUST (US)**
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, United States of America

Thông báo số: 496w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12663 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27243	24/12/2020	3	24/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
U.S.A.

Thông báo số: 497w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12662 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30916	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503,
USA

Thông báo số: 498w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12683 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22310	21/10/2019	4	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 499w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12681 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14704	20/10/2015	8	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 500w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12679 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26439	20/10/2020	3	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RION CO., LTD. (JP)
20-41, Higashimotomachi 3-chome, Kokubunji-shi, Tokyo
185-8533, Japan

Thông báo số: 501w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12676 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26447	20/10/2020	3	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 502w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12686 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7316	20/10/2008	15	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 503w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12685 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13319	20/10/2014	9	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 504w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12684 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22305	21/10/2019	4	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 505w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12690 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30197	20/10/2021	2	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522,
Japan

Thông báo số: 506w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12689 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22295	21/10/2019	4	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,
Japan

Thông báo số: 507w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12688 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7315	20/10/2008	15	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 508w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12687 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22297	21/10/2019	4	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NISSHIN OILIO GROUP, LTD. (JP)
23-1, Shinkawa 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8285, Japan

Thông báo số: 509w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12667 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12320	20/01/2014	10	20/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
Ottliavej 9, DK-2500 Valby-Copenhagen, Denmark

Thông báo số: 510w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12666 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18264	09/01/2018	6	09/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
Ottliavej 9, DK-2500 Valby, Denmark

Thông báo số: 511w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12665 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31056	05/01/2022	2	05/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
Ottliavej 9, DK-2500 Valby, Denmark

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 512w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12696 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26415	19/10/2020	3	19/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAINTECH CO., LTD. (JP)
6-5, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 513w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12695 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26427	19/10/2020	3	19/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 514w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12693 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30190	19/10/2021	2	19/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOUSE FOODS GROUP INC. (JP)
5-7, Mikuriyasakae-machi 1-chome, Higashiosaka-shi, Osaka 5778520, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 515w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12692 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7312	20/10/2008	15	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 516w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12691 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7314	20/10/2008	15	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 517w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12700 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16235	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 518w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12699 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20069	22/10/2018	5	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKTIONERNOE OBSHESTVO "NPO "STREAMER" (RU)
Nevsky pr. pom. 17N, d. 147 St.Petersburg, 191024, RUSSIA

Thông báo số: 519w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12698 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9741	19/10/2011	12	19/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 520w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12697 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9751	19/10/2011	12	19/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 521w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12702 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17802	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 522w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12716 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14794	10/11/2015	8	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
314, Maetan 3-dong, Yeongtong-gu, Suwon, Gyunggi-do
443-743, Korea

Thông báo số: 523w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12714 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17813	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)
No. 55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400,
China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 524w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12713 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22951	30/12/2019	4	30/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ERBER AKTIENGESELLSCHAFT (AT)
Industriestrasse 21, A-3130 Herzogenburg, Austria

Thông báo số: 525w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12712 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22288	21/10/2019	4	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIBER MEDIA S.A.R.L (LU)
2, Rue des Fossé L-1536 Luxembourg (LU)

Thông báo số: 526w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12711 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20110	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUN DAE SIK MO CO., LTD. (KR)
5ho, 13, Noksansandan 382-ro 14beon Ga-gil, Gangseo-gu, Busan, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 527w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12707 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16194	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SWEETGUM SARL (LU)
3A Boulevard Prince Henri, L-1724 Luxembourg

Thông báo số: 528w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12705 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20126	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 529w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12704 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16169	31/10/2016	7	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 530w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12703 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17729	31/10/2017	6	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,
Switzerland

Thông báo số: 531w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12719 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26943	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MPLUS CO., LTD. (KR)
(Maetan-dong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil,
Yeongtong-gu, Suwonsi, Gyeonggi-do 16676, Republic of
Korea

Thông báo số: 532w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12718 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20233	27/11/2018	5	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MPLUS CO., LTD. (KR)
(Maetandong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil,
Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 533w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12717 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20228	27/11/2018	5	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MPLUS CO., LTD. (KR)
(Maetandong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil,
Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Korea

Thông báo số: 537w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12706 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22974	30/12/2019	4	30/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAPTENT INC (US)
2619 Lidstone, Houston, Texas 77023, USA

Thông báo số: 539w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12721 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26758	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON LIGHT METAL COMPANY, LTD. (JP)
2-20, Higashi-shinagawa 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
1408628 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 540w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12722 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22615	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8001, Japan

Thông báo số: 541w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12723 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30846	15/12/2021	2	15/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1, Ichigaya-kagacho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 162-8001, Japan

Thông báo số: 542w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12724 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30431	10/11/2021	2	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 543w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12725 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30731	07/12/2021	2	07/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006606,
Japan

Thông báo số: 544w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12726 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20072	22/10/2018	5	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARYOPHARM THERAPEUTICS, INC. (US)
85 Wells Avenue, Newton, Massachusetts 02459, United
States of America

Thông báo số: 545w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12728 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26489	23/10/2020	3	23/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUNYOUNG MACHINERY CO., LTD. (KR)
(woram-dong)16, 21, Seongseogongdan-ro 50-gil, Dalseo-
gu Daegu 42721, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 546w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12730 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22413	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul,
07336, Republic of Korea

Thông báo số: 547w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12731 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26520	26/10/2020	3	26/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GALEPHAR M/F (BE)
Rue du Parc Industriel 39, B-6900 Marche-en-Famenne,
Belgique

Thông báo số: 548w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12733 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26621	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 549w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12734 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26623	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 550w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12735 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30344	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 551w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12736 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14788	10/11/2015	8	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 552w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12738 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9829	16/11/2011	12	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Korea

Thông báo số: 553w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12739 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26858	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 554w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12740 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26859	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 555w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12741 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31006	31/12/2021	2	31/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA ATOMIC ENERGY RESEARCH INSTITUTE (KR)
111, Daedeok-daero 989beon-gil Yuseong-gu Daejeon
34057, Korea

Thông báo số: 556w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12742 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22437	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHERRY GMBH (DE)
Cherrystrasse, 91275 Auerbach/Opf, Germany

Thông báo số: 557w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12743 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9822	16/11/2011	12	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYO ELECTRIC CO., LTD. (JP)
5-5, Keihan-Hondori 2-chome, Moriguchi-shi Osaka,
5708677, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 558w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12744 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26607	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIETER INGOLSTADT GMBH (DE)
Friedrich-Ebert-Strasse 84, 85055 Ingolstadt, Germany

Thông báo số: 559w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12745 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30460	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 560w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12746 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30444	11/11/2021	2	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 561w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12747 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30445	11/11/2021	2	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany (DE)

Thông báo số: 562w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12748 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30455	11/11/2021	2	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 563w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12749 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30098	13/10/2021	2	13/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DÜRR SYSTEMS AG (DE)
Carl-Benz-Strasse 34, 74321 Bietigheim-Bissingen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 564w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12750 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17694	24/10/2017	6	24/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)
Akihabara UDX 15F, 4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku,
Tokyo, 1010021 Japan

Thông báo số: 565w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12751 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26492	23/10/2020	3	23/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANG & CLEAN GMBH (CH)
Bunzweg 15, CH-5504 Othmarsingen, Switzerland

Thông báo số: 566w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12752 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26480	22/10/2020	3	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 567w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12753 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30243	25/10/2021	2	25/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 568w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12754 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9765	25/10/2011	12	25/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R & D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan

Thông báo số: 569w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12755 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17686	24/10/2017	6	24/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 570w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12756 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17677	24/10/2017	6	24/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFM PRODUKTE FUR DIE MEDIZIN
AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Wankelstrasse 60, D-50996 Koln, Germany

Thông báo số: 571w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12757 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17676	24/10/2017	6	24/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,
Japan

Thông báo số: 572w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12758 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17675	24/10/2017	6	24/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEPAN COMPANY (US)
22 W. Frontage Road, Northfield, IL 60093, United States
of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 573w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12759 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26511	23/10/2020	3	23/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 574w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12760 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26502	23/10/2020	3	23/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 575w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12761 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30231	22/10/2021	2	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 576w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12762 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30227	22/10/2021	2	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE & SYSTEM LTD. (KR)
(Hogye-dong) 127 LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si,
Gyeonggi-do, 14119, Korea (South)

Thông báo số: 577w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12763 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20098	22/10/2018	5	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-
7117, Japan

Thông báo số: 578w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12764 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20093	22/10/2018	5	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOUSE FOODS GROUP INC. (JP)
5-7, Mikuriyasakae-machi 1-chome, Higashiosaka-shi,
Osaka 577-8520 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 579w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12765 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11924	22/10/2013	10	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Wittelsbacherplatz 2, 80333 Munchen, Germany

Thông báo số: 580w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12766 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11975	29/10/2013	10	29/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARVICO S.P.A. (IT)
Via Don A. Pedrinelli, 96, I-24030 CARVICO (Bergamo), Italy

Thông báo số: 581w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12767 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26580	30/10/2020	3	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TCM BIOSCIENCES INC (KR)
(Pangyosevenventurevalley1, Sampyeong-dong) 3F., 3-dong, 15, Pangyo-ro 228 beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13487 (KR)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 582w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12768 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18157	25/12/2017	6	25/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAKANO, YASUO (JP)
139-6, Aza Hanakiuchi, Funehiki, Funehiki-machi,
Tamura-shi, Fukushima 9634312 JAPAN
MIIMO LTD. (JP)
3F., Diane-Koujimachi, 3-5, Kouji-machi 1-chome,
Chiyoda-ku, Tokyo 1020083 JAPAN

Thông báo số: 583w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12769 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12036	11/11/2013	10	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150

Thông báo số: 584w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12770 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12037	11/11/2013	10	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 585w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12771 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13431	17/11/2014	9	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 586w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12772 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17921	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
Sanno Park Tower, 11-1, Nagatacho 2-chome Chiyoda-ku
Tokyo, 100-6150, Japan

Thông báo số: 587w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12773 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17927	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 588w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12774 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17922	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 589w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12775 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20250	27/11/2018	5	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 590w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12776 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16228	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 591w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12777 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16297	29/11/2016	7	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 592w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12778 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17899	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 593w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12779 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20148	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
South Building, No.1813, Mudanjiang Road, Baoshan
District, Shanghai 201900 China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 594w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12781 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20135	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 595w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12782 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20240	27/11/2018	5	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

Thông báo số: 596w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12783 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22804	09/12/2019	4	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY INC
(CN)
No.219, Jingu North Rd, Yinzhou District, Ningbo 315100,
China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 597w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12784 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22868	16/12/2019	4	16/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY INC (CN)
No.219, Jingu North Rd, Yinzhou District, Ningbo 315100, China

Thông báo số: 598w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12785 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22803	09/12/2019	4	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NINGBO SUPREME ELECTRONIC MACHINERY INC (CN)
No.219, Jingu North Rd, Yinzhou District, Ningbo 315100, China

Thông báo số: 599w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12786 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29591	24/08/2021	2	24/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)
1 & 4 avenue de Bois Préau, F-92502 Reuil-Malmaison, France

ARKEMA FRANCE (FR)

420, rue d' Estienne d'Orves, F-92700 Colombes, France

Thông báo số: 600w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12787 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26655	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONTERA PHARMA APS (DK)
Kvæsthusgade 5C, 4., DK-1251, København K, Denmark

Thông báo số: 601w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12788 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30483	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLUIDITY ENTERPRISES, INC. (US)
14 East Bay Street, Jacksonville, FL 32202, United States of America

Thông báo số: 602w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12790 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27183	17/12/2020	3	17/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHU, KAPAN (CN)
Flat/rm 1005 10/Fasia Orient Tower 33 Lockhart Road
Wanchai Hong Kong 999077, China

Thông báo số: 603w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12791 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20441	08/01/2019	5	08/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEGAS NONWOVENS S.R.O. (CZ)
Primeticka 86, 66904 Znojmo, Czech Republic

Thông báo số: 604w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12792 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31121	12/01/2022	2	12/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP)
4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 574-0045, Japan

Thông báo số: 605w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12793 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22621	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTONI S.P.A. (IT)
Via Carlo Fenzi, 14, I-25135 Brescia, Italy

Thông báo số: 606w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12794 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13332	27/10/2014	9	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LTD. (IN)
D-6-11, Sector 59, Noida-201301, U.P., India

Thông báo số: 607w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12795 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13621	06/01/2015	9	06/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 608w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12796 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20412	02/01/2019	5	02/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 609w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12797 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30841	15/12/2021	2	15/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MACSUMSUK GENERAL MEDICAL CO., LTD. (KR)
44, Hanje-gil, Daechang-myeon, Yeongcheon-si,
Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea

Thông báo số: 610w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12798 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23133	13/01/2020	4	13/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 611w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12799 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20270	04/12/2018	5	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo-To, Japan

Thông báo số: 612w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12800 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20327	11/12/2018	5	11/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo-To, Japan
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 613w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12801 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22864	16/12/2019	4	16/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 614w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12802 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20359	18/12/2018	5	18/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 615w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12803 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26526	26/10/2020	3	26/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)
ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany
EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 616w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12804 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30252	26/10/2021	2	26/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 617w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12805 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13338	27/10/2014	9	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 618w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12806 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13358	27/10/2014	9	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 619w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12807 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13359	27/10/2014	9	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 620w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12808 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14716	27/10/2015	8	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMTECH CHEMICAL CO., LTD. (KR)
8-48, Bunseong-Ro, 727 Rd, Gimhae, Gyeongnam, 50827,
Republic of Korea
SUNG SHIN NEW MATERIAL CO., LTD. (KR)
B-607, Centumskybiz, 97, Centumjungang-ro, Heundeagu,
Busan, 48058, Republic of Korea

Thông báo số: 621w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12809 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14729	27/10/2015	8	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 622w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12810 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14732	27/10/2015	8	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 623w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12811 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22357	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFM MEDICAL AG (DE)
Wankelstrasse 60, D-50996 Koln, Germany

Thông báo số: 624w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12812 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22378	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOHMI BOSAI LTD. (JP)
7-3, Kudan Minami 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 625w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12813 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22396	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ OY (FI)
Tammasaarenkatu 1, FI-00180 Helsinki, Finland

Thông báo số: 626w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12814 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22416	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 627w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12815 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26554	28/10/2020	3	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.I.P.A. SOCIETÀ INDUSTRIALIZZAZIONE
PROGETTAZIONE E AUTOMAZIONE S.P.A. (IT)
Via Caduti Del Lavoro, 3, I-31029 Vittorio Veneto, Italy

Thông báo số: 628w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12816 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26555	28/10/2020	3	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.I.P.A. SOCIETÀ INDUSTRIALIZZAZIONE
PROGETTAZIONE E AUTOMAZIONE S.P.A. (IT)
Via Caduti Del Lavoro, 3, I-31029 Vittorio Veneto, Italy

Thông báo số: 629w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12817 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26556	28/10/2020	3	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.I.P.A. SOCIETÀ INDUSTRIALIZZAZIONE
PROGETTAZIONE E AUTOMAZIONE S.P.A. (IT)
Via Caduti Del Lavoro, 3, I-31029 Vittorio Veneto, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 630w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12818 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30281	28/10/2021	2	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002, Japan

Thông báo số: 631w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12819 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17680	24/10/2017	6	24/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERNATIONAL CARDIO CORPORATION (US)
2480 Brinkhaus Street, Chaska, Minnesota 55318, United States of America

Thông báo số: 632w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12820 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26613	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY (US)
CORP-URC-E2.4A.296, 22777 Springwoods Village Parkway, Spring, TX 77389, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 633w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12821 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22482	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,
Dublin 18 Ireland

Thông báo số: 634w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12822 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7341	04/11/2008	15	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 635w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12823 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27064	08/12/2020	3	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TASLY PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD. (CN)
Tasly Modern TCM Garden, Pu Jihe East Road No. 2,
Beichen District, Tianjin 300410, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 636w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12824 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30879	21/12/2021	2	21/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SDI CORPORATION (TW)
No. 260, Sec. 2, Chang Nan Rd., Chang Hua, Taiwan

Thông báo số: 638w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12826 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30843	15/12/2021	2	15/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASCHINENFABRIK GUSTAV EIRICH GMBH & CO. KG (DE)
Walldürner Straße 50 74736 Hardheim, Germany

Thông báo số: 639w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12827 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22961	30/12/2019	4	30/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan
ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 640w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12828 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27312	30/12/2020	3	30/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)
3-2-10, Dosho-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505 Japan

Thông báo số: 641w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12829 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27070	09/12/2020	3	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 642w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12830 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26945	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIZKAN HOLDINGS CO., LTD. (JP)
6, Nakamura-cho 2-chome, Handa-shi, Aichi 4758585, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 643w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12831 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20388	25/12/2018	5	25/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Italy

Thông báo số: 644w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12832 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17993	05/12/2017	6	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, PISA, Italy

Thông báo số: 645w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12833 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27118	11/12/2020	3	11/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
V.le Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Pisa, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 646w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12834 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27119	11/12/2020	3	11/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
V.le Rinaldo Piaggio, 25 I-56025 Pontedera, Pisa, Italy

Thông báo số: 647w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12835 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16311	05/12/2016	7	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, 56025 Pontedera, Italia

Thông báo số: 648w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12836 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17930	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 649w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12837 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30774	09/12/2021	2	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGC INC. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405,
Japan

Thông báo số: 650w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12838 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30646	29/11/2021	2	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research
Park, Guildford Surrey GU2 7YH (GB)

Thông báo số: 651w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12839 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30370	04/11/2021	2	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 652w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12840 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9851	22/11/2011	12	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 653w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12841 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17919	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 654w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12842 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17913	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 655w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12843 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16247	21/11/2016	7	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CP KELCO U.S., INC. (US)
3100 Cumberland Boulevard, Suite 600, Atlanta, GA
30339, United States of America

Thông báo số: 656w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12844 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9856	22/11/2011	12	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)
Cnr Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western
Australia 6154, Australia

Thông báo số: 657w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12845 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16216	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAPEI S.P.A. (IT)
Via Cafiero, 22, I-20158 Milano, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 658w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12846 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26849	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROFESSIONAL DIETETICS S.P.A. (IT)
Via Ciro Menotti, 1/A, 20129 Milano, Italy

Thông báo số: 659w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12847 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29513	16/08/2021	2	16/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

Thông báo số: 660w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12848 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26608	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551 United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 661w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12849 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30355	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BESI NETHERLANDS B.V. (NL)**
Ratio 6, 6921 RW Duiven, Netherlands

Thông báo số: 662w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12850 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11983	04/11/2013	10	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)**
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048,
United States of America

Thông báo số: 663w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12851 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26638	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **THE DUN & BRADSTREET CORPORATION (US)**
103 JFK Parkway, Short Hills, NJ 07078, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 665w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12732 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26614	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 732w/TB-SHTT, ngày 13/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08878 Ngày nộp: 06/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9614	07/09/2011	11	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIB LOC AUSTRALIA PTY LIMITED (AU)
587 Grand Junction Road, GEPPS CROSS, 5094, South
Australia, Australia

Thông báo số: 1012w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12259 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30158	18/10/2021	2	18/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DÜRR SYSTEMS AG (DE)
Carl-Benz-Strasse 34, 74321 Bietigheim-Bissingen (DE)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1013w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11904 Ngày nộp: 07/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11699	19/08/2013	10	19/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BREEZWAY AUSTRALIA PTY LTD (AU)
35 Cambridge Street, COORPAROO Queensland 4151,
Australia

Thông báo số: 1014w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11969 Ngày nộp: 10/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16191	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
IRM LLC (US)
131 Front Street, P.O Box HM 2899, Hamilton, HM LX,
Bermuda

Thông báo số: 1015w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12852 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11992	04/11/2013	10	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSWELL S.P.A. (IT)
Via Gobetti 4, I-40050 Funo Di Argelato (BO), Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1016w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12853 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26644	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANDI-CRAFT COMPANY (US)
4433 Fyler Avenue, St. Louis, Missouri 63116, United States of America

Thông báo số: 1017w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12854 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22464	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
S-164 83 STOCKHOLM, Sweden

Thông báo số: 1018w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12855 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30755	08/12/2021	2	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1019w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12856 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30902	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIMI INCORPORATED (JP)
1-1, Chiryō 2-chome, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi,
Aichi 452-8502 Japan

Thông báo số: 1020w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12857 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30910	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIMI INCORPORATED (JP)
1-1, Chiryō 2-chome, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi,
Aichi 452-8502 Japan

Thông báo số: 1021w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12858 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30909	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIMI INCORPORATED (JP)
1-1, Chiryō 2-chome, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi,
Aichi 452-8502 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1022w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12859 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30908	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIMI INCORPORATED (JP)
1-1, Chiryō 2-chome, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi,
Aichi 452-8502, Japan

Thông báo số: 1023w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12860 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16376	20/12/2016	7	20/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE VICTAULIC COMPANY OF JAPAN LIMITED (JP)
8-7, Roppongi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1060032 Japan

Thông báo số: 1024w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12861 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30250	25/10/2021	2	25/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOROIL (FR)
10 rue Lincoln F-75008 Paris, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1025w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12862 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30453	11/11/2021	2	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Frazione Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 1026w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12863 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17910	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO. LTD. (CN)
No.279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai 200245, China
JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)
No. 145 East Renmin Road, Xinpu District, Lianyungang, Jiangsu 222002, China

Thông báo số: 1027w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12864 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27492	18/01/2021	3	18/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MIRACLL CHEMICALS CO., LTD. (CN)
No. 35 Changsha Road, ETDZ Yantai City, Shandong 264006, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1028w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12866 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8033	02/11/2009	14	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLOBOASIA LLC (US)
11427 Potomac Oaks Drive, Rockville, MD 20850 United States of America

Thông báo số: 1029w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12867 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30554	19/11/2021	2	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCHROMA IP GMBH (CH)
Neuhofstrasse 11, CH-4153 Reinach, Switzerland

Thông báo số: 1030w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12868 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20149	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG-A ST CO., LTD (KR)
64, Cheonho-daero, Dongdaemun-gu Seoul 130-823, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1031w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12869 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30351	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING KING MAHLON SCIENCE & TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Room 3017, Floor 26, No.19, Madian East Road, Haidian District, Beijing, 100088, China

Thông báo số: 1032w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12870 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25997	18/09/2020	3	18/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ULSTEIN DESIGN & SOLUTIONS AS (NO)
Postboks 278, N-6067 Ulsteinvik, Norway

Thông báo số: 1033w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12871 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30794	10/12/2021	2	10/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1034w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12872 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26686	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTEX THERAPEUTICS LIMITED (GB)
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge,
Cambridgeshire CB4 0QA, United Kingdom

Thông báo số: 1035w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12874 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11985	04/11/2013	10	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INKTEC CO., LTD. (KR)
1124, Shingil-dong, Ansan-si, Kyeongki-do 425-839,
Republic of Korea

Thông báo số: 1036w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12875 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22452	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721 Republic
of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1037w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12876 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22462	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KCC CORPORATION (KR)
344, Sapyeong-daero, Seocho-gu, Seoul 137-703, Republic of Korea

Thông báo số: 1038w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12877 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26687	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)
(Sampyeong-dong) 310, Pangyo-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13494, Republic of Korea.

Thông báo số: 1039w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12878 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8851	09/11/2010	13	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)
LG Twin Tower, East Tower, 20, Yoido-dong, Youngdeungpo-gu, Seoul 150-010, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1040w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12879 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26757	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul

Thông báo số: 1041w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12880 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20188	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 1042w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12881 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16253	21/11/2016	7	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1043w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12882 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22643	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700, Korea

Thông báo số: 1044w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12883 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26970	01/12/2020	3	01/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 1045w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12884 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30672	01/12/2021	2	01/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1046w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12885 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30689	02/12/2021	2	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 1047w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12886 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27010	03/12/2020	3	03/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 1048w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12887 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30727	06/12/2021	2	06/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1049w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12888 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30834	15/12/2021	2	15/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 1050w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12889 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30951	28/12/2021	2	28/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 1051w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12890 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30967	28/12/2021	2	28/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1052w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12891 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30993	30/12/2021	2	30/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 1053w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12892 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10806	05/11/2012	11	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATI PROPERTIES, INC. (US)
1600 NE Old Salem Road, Post Office Box 460, Albany,
OR 97321, United States of America

Thông báo số: 1054w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12894 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30381	05/11/2021	2	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10 Koishikawa, 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1055w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12895 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26668	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

Thông báo số: 1056w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12896 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26663	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 1057w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12897 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30380	05/11/2021	2	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 Bangladesh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1058w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12898 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26664	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)
Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 Bangladesh, People's Republic.

Thông báo số: 1059w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12899 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26690	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)
155 Harlem Avenue Glenview, Illinois 60025, United States of America

Thông báo số: 1060w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12893 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30377	05/11/2021	2	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1063w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12900 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16184	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIRST SOLAR, INC. (US)
28101 Cedar Park Boulevard, Perrysburg, OH 43551,
United States of America

Thông báo số: 1064w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12901 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16202	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VOESTALPINE TUBULARS GMBH & CO KG (AT)
Alpinestraße 17, A-8652 Kindberg-Aumuhl, AUSTRIA

Thông báo số: 1065w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12902 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16162	31/10/2016	7	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA NYCOMED AS (NO)
Drammensveien 852, 1383 ASKER, Norway

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1066w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12903 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30685	02/12/2021	2	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOGY MEDICAL CO., LTD. (JP)
7-7, Akasaka 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8615, Japan

Thông báo số: 1067w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12904 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26958	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANG, OK-SU (KR)
98, Saneop-ro Gwonseon-gu Suwon-si Gyeonggi-do 441-813, Republic of Korea

Thông báo số: 1068w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12905 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17936	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIXIL CORPORATION (JP)
2-1-1 Ojima, Koto-ku, Tokyo 136-8535, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1069w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12906 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22448	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
Japan

Thông báo số: 1070w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12907 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26740	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 1071w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12908 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14816	16/11/2015	8	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURDUE PHARMA L.P. (US)
One Stamford Forum, 201 Tresser Boulevard, Stamford,
CT 06901-3431, United States of America
SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1072w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12909 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22619	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 1073w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12910 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30531	18/11/2021	2	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN CERAMICS & PLASTICS, INC. (US)
One New Bond Street, Worcester, Massachusetts 01615-0138, United States of America

Thông báo số: 1074w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12911 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26820	20/11/2020	3	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1075w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12912 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30619	26/11/2021	2	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 1076w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12913 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17773	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XIXIA DRAGON INTO SPECIAL MATERIAL CO., LTD. (CN)
No.88, Industrial Road, Xixia, Nanyang, Henan 474500,
China

Thông báo số: 1077w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12915 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30489	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIMI INCORPORATED (JP)
1-1, Chiryō 2-chome, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi,
Aichi 452-8502 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1078w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12918 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17730	31/10/2017	6	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARL ZEISS VISION INTERNATIONAL GMBH (DE)
Gartenstrasse 97, 73430 Aalen, Germany

Thông báo số: 1079w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12919 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17712	31/10/2017	6	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TMT-BBG RESEARCH AND DEVELOPMENT GMBH (AT)
Werk VI-Strasse 55, A- 8605 Kapfenberg, Austria

Thông báo số: 1080w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12920 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26582	30/10/2020	3	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORPORATION (FI)
Orionintie 1, FI-02200 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1081w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12921 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20121	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 1082w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12922 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20120	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 1083w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12923 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20108	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOJIMA CHEMICALS CO., LTD. (JP)
337-26, Kashiwabara, Sayama-shi, Saitama 350-1335,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1084w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12924 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20107	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VECTUS BIOSYSTEMS LIMITED (AU)
3-11 Primrose Avenue, Rosebery, New South Wales 2018,
Australia

Thông báo số: 1085w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12925 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20104	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINTOKOGIO, LTD. (JP)
28-12, Meieki 3-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi
450-0002, Japan

Thông báo số: 1086w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12926 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20103	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo
1057117, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1087w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12927 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30295	29/10/2021	2	29/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1088w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12928 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30294	29/10/2021	2	29/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1089w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12929 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11974	29/10/2013	10	29/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAXSUN CO., LTD. (KR)
Samyoung Bldg. 6Fl., 733-25, Yeoksam 2(i)-dong,
Gangnam-gu, Seoul, 135-080, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1090w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12930 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30201	20/10/2021	2	20/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MLT MINET LACING TECHNOLOGY (FR)
Rue Michel Rondet ZI du Clos Marquet 42400 Saint-Chamond, France

Thông báo số: 1091w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12931 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30776	09/12/2021	2	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLSE CO., LTD. (KR)
#1109 Daerung Technotown 3rd, 115, Gasan digital 2-Ro, Geumcheongu, Seoul 153-772, Republic of Korea
BANSAN SPACE, S.L. (ES)
Carrera Paulonia, 10, La Floresta Sant Cugat Del Valles, Barcelona, Spain

Thông báo số: 1092w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12932 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20586	29/01/2019	5	29/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUNG, SANG MIN (KR)
104-503 Ssangyong Yega Apt., 902-8 Dogok 1-dong, Gangnam-gu, Seoul 135-271, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1093w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12933 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16160	31/10/2016	7	31/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOIG, SCOTT (AU)
2 Ford Road, Lesmurdie, W.A. 6105, Australia

Thông báo số: 1094w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12934 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30724	06/12/2021	2	06/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QILU PHARMACEUTICAL CO., LTD (CN)
No.243, North Gongye Road, Jinan, Shandong 250100, China

Thông báo số: 1095w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12935 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30905	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec. 1 Taipei, 10418, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1096w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12936 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32114	25/04/2022	2	25/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "EXPERIMENTAL AND DESIGN ORGANIZATION "GIDROPRESS" AWARDED THE ORDER OF THE RED BANNER OF LABOUR AND CZSR ORDER OF LABOUR" (RU)
Ul. Ordzhonikidze, 21 Podolsk Moskovskaya obl., 142103, Russian Federation

Thông báo số: 1097w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12937 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13451	24/11/2014	9	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)
100 Abbott Park Road, Abbott Park, IL 60089, United States of America

Thông báo số: 1098w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12938 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9836	16/11/2011	12	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOYCE BEDELIA B. SANTOS (PH)
637A San Rafael Street, Mandaluyong City 1550, Philippines

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1099w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12939 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30854	17/12/2021	2	17/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE CORPORATION (JP)
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116, Japan
FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512, Japan

Thông báo số: 1100w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12940 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22481	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUNG, SANG MIN (KR)
104-503 Ssangyong Yega Apt., 902-8 Dogok 1-dong, Gangnam-gu, Seoul 135-271, Republic of Korea

Thông báo số: 1101w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12974 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30736	07/12/2021	2	07/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOCK & LOCK CO., LTD. (KR)
104, Sapgyocheon-ro, Seonjang-myeon, Asan-si, Chungcheongnam-do, 31541 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1102w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12943 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30309	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 1103w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12952 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30417	09/11/2021	2	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 1104w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12951 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9804	09/11/2011	12	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing, 100032, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1105w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12950 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30421	09/11/2021	2	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)
1188 Sherbrooke Street West, Montréal, Québec H3A 3G2,
Canada

Thông báo số: 1106w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12949 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8848	09/11/2010	13	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 1107w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12948 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16207	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1108w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12947 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22474	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 1109w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12946 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26649	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE PRODUCT MAKERS (AUSTRALIA) PTY LTD.
(AU)
50-60 Popes Road, Keysborough, Victoria 3173, Australia

Thông báo số: 1110w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12945 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30335	02/11/2021	2	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1111w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12944 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9796	02/11/2011	12	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng District, Beijing 100032, P.R.China

Thông báo số: 1112w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12941 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18483	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOMETHING CO., LTD. (JP)
1-17-24, Shinkawa, Chuo-ku, Tokyo 104-0033 Japan

Thông báo số: 1113w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12960 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12057	19/11/2013	10	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred - Nobel - Str. 50, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1114w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12959 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12045	19/11/2013	10	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 1115w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12958 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26808	19/11/2020	3	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District,
Beijing, 100093 P. R. China

Thông báo số: 1116w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12957 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14810	16/11/2015	8	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1117w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12956 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16211	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 1118w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12955 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26767	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 1119w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12954 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22562	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY OF SINGAPORE (SG)
21 Lower Kent Ridge Road, Singapore 119077, Singapore
DSO NATIONAL LABORATORIES (SG)
20 Science Park Drive, Singapore 118230, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1120w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12953 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30433	10/11/2021	2	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 1121w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12942 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27361	06/01/2021	3	06/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H.E.F. (FR)
Rue Benoit Fourneyron F-42160 Andrezieux Boutheon,
France

Thông báo số: 1122w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12961 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26821	20/11/2020	3	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINIUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F, Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing 100032 P.R China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1123w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12970 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9865	29/11/2011	12	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng District, Beijing 100032, P.R. China

Thông báo số: 1124w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12969 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20254	27/11/2018	5	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do 463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 1125w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12968 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10873	26/11/2012	11	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER HEALTHCARE LLC (US)
555, White Plains Road, TarryTown, New York 10591, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1126w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12967 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26895	25/11/2020	3	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 1127w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12966 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22633	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT
(DE)
Alfred-Nobel-Str.50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 1128w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12965 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22635	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District,
Beijing, 100093 P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1129w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12964 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14843	23/11/2015	8	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany.

Thông báo số: 1130w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12963 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14842	23/11/2015	8	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany.

Thông báo số: 1131w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12962 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20208	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
Building C, No. 99, Xingshikou Road, Haidian District,
Beijing, 100093 P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1132w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12979 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27347	05/01/2021	3	05/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLENMARK SPECIALTY S.A. (CH)
Avenue Léopold-Robert 37, 2300 La Chaux-de-Fonds,
Switzerland

Thông báo số: 1133w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12978 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9947	28/12/2011	12	28/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing, 100032, P.R. China

Thông báo số: 1134w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12977 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18135	25/12/2017	6	25/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VAXART, INC (US)
600 Townsend Street, Suite 120E, San Francisco, California
94103, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1135w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12976 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30912	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VAXART, INC. (US)
385 Oyster Point Boulevard, Suite 9A, South San Francisco, California 94080, United States of America

Thông báo số: 1136w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12975 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14930	14/12/2015	8	14/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENOMYX INC (US)
4767 Nexus Centre Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 1137w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12972 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14879	30/11/2015	8	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1138w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12971 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8094	30/11/2009	14	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred - Nobel - Strasse 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 1139w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12995 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30298	29/10/2021	2	29/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOGAIA AB (SE)
Kungsbrolplan 3A, P.O Box 3242, S-103 64 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 1140w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13009 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30313	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY-INDUSTRY COOPERATION GROUP OF KYUNG HEE UNIVERSITY (KR)
Global Campus, 1732, Deogyong-daero, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 446-701, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1141w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12980 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27362	06/01/2021	3	06/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ULTERRA DRILLING TECHNOLOGIES, L.P. (US)
420, Throckmorton Street, Suite 1110, Fort Worth, TX
76102, United States of America

Thông báo số: 1142w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12981 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12336	22/01/2014	10	22/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEN-GURION UNIVERSITY OF THE NEGEV
RESEARCH AND DEVELOPMENT AUTHORITY (IL)
P.O. Box 653, 84105 Beer Sheva, Israel

Thông báo số: 1143w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12993 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26722	10/11/2020	3	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CS GEOTECH VINA (VN)
Số 2 ngõ 45 phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
CHOI, SUNG HEE (KR)
#1403-402, 24, Gyeongchun-ro 1256beon-gil, Namyangju-si, Gyeonggi-do 12225, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1144w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12989 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30851	15/12/2021	2	15/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 1145w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12986 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26699	09/11/2020	3	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT INTERNATIONAL LTD (CH)
Rothausstrasse 61, 4132 Muttenz, Switzerland

Thông báo số: 1146w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12985 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8870	22/11/2010	13	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCUE COMPANY LTD. (TW)
No. 396, Min Sheng Road, Wu Feng Hsiang, Taichung Hsien, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1147w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12984 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9876	29/11/2011	12	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT FINANCE (BVI) LIMITED (GB)
Citco Building, Wickhams Cay, P.O. Box 662, Road Town,
Tortola, Virgin Islands, British

Thông báo số: 1148w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12983 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30409	09/11/2021	2	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAIPEM S.P.A. (IT)
Via Martiri di Cefalonia, 67, San Donato Milanese, Italy

Thông báo số: 1149w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12988 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26952	30/11/2020	3	30/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL CANCER CENTER (KR)
323 Ilsan-ro, Ilsandong-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do, 410-769, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1150w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12982 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22690	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMIKIN STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 1151w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12996 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30566	22/11/2021	2	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)
Via Francesco Lonati 3, 25124 Brescia, Italy

Thông báo số: 1152w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12994 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31154	14/01/2022	2	14/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
1136, Yokosuka, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 434-0036 Japan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1153w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12992 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30393	08/11/2021	2	08/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)
J.C. Jacobsens Gade 1, 1799 Copenhagen V, Denmark

Thông báo số: 1154w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12991 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17851	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUROM CO., LTD. (KR)
80-60, Golden root-ro, Juchon-myeon, Gimhae-si,
Gyeongsangnam-do 50969, Republic of Korea

Thông báo số: 1155w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13008 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27081	09/12/2020	3	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELCOM CO., LTD. (JP)
10-1, Kita 10jo Nishi 1-chome, Kita-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 001-0010, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1156w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13007 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16251	21/11/2016	7	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 1157w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13006 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22662	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VERNALIS (R&D) LTD (GB)
100 Berkshire Place, Wharfedale Road, Winnersh,
Berkshire RG41 5RD, United Kingdom
LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 1158w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13000 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30261	26/10/2021	2	26/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE TRUSTEES OF THE UNIVERSITY OF PENNSYLVANIA (US)
3160 Chestnut Street, Suite 200, Philadelphia, PA 19104,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1159w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12999 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12204	24/12/2013	10	24/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan
NIPPON LEAKLESS INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2-33-8, Nishi-Shinbashi, Minato-ku, Tokyo 1050003, Japan

Thông báo số: 1160w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13004 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27432	12/01/2021	3	12/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WALRUS PUMP CO., LTD. (TW)
83-14, Dapiantou, Sanjhih Dist., New Taipei City, Taiwan

Thông báo số: 1161w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13003 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31046	05/01/2022	2	05/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, KYUNG-MIN (KR)
131 Dream-ro Seo-gu Incheon 404-290, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1162w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13002 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26817	20/11/2020	3	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIERRA CIRCUITS, INC. (US)
1108 W. Evelyn, Sunnyvale, CA 94086, United States of America

Thông báo số: 1163w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13001 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26816	20/11/2020	3	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIERRA CIRCUITS, INC. (US)
1108 W. Evelyn, Sunnyvale, CA 94086, United States of America

Thông báo số: 1164w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12998 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30314	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING WORLDIA DIAMOND TOOLS CO., LTD.
(CN)
Room H-03, 5/F, 7-12 East, Factory building 7, Courtyard 1, Jiuxianqiao East Road, Chaoyang District, Beijing City, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1165w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12997 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26685	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RPL HOLDINGS LIMITED (GB)
8 Murieston Road, Hale, Altrincham Cheshire WA15 9ST,
United Kingdom

Thông báo số: 1166w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13010 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27077	09/12/2020	3	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec. 1, Taipei,
10418, Taiwan

Thông báo số: 1167w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13013 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22505	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANE KOUGYOU CO., LTD. (JP)
2036 Oaza-okusa, Komaki-shi, Aichi, 485-0802 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1168w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13012 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17789	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)
Ny Carlsberg Vej 100, DK-1760 Copenhagen, Denmark

Thông báo số: 1169w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13011 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18042	11/12/2017	6	11/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road Sec. 1 Taipei, 10418, Taiwan

Thông báo số: 1170w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12990 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30687	02/12/2021	2	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1173w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13024 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30357	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RION CO., LTD. (JP)
20-41, Higashimotomachi 3-chome, Kokubunji-shi, Tokyo
185-8533, Japan

Thông báo số: 1174w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13019 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26600	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-8280, Japan

Thông báo số: 1175w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13018 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13362	03/11/2014	9	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GODO KAISHA IP BRIDGE 1 (JP)
c/o Sakura Sogo Jimusho, 1-11 Kanda-Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1176w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13017 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14763	02/11/2015	8	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORPORATION (FI)
Orionintie 1, FI-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 1177w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13016 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30763	08/12/2021	2	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 1178w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13015 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29813	16/09/2021	2	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI Zosen INOVA AG (CH)
Hardturmstrasse 127, 8005 Zürich, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1179w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13014 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26763	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUROTEC GMBH (AT)
Wartenburgerstraße 1a, A-4840 Vöcklabruck, Austria

Thông báo số: 1180w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13029 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14743	02/11/2015	8	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1181w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13028 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8034	02/11/2009	14	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1182w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13027 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30311	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DE NORA WATER TECHNOLOGIES, LLC (US)
1110 Industrial Blvd, Sugar Land, Texas 77478, USA

Thông báo số: 1183w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13026 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30308	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)
Via Bistolfi 35, I-20134 Milan, Italy

Thông báo số: 1184w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13025 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8839	01/11/2010	13	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN FIBERS LIMITED (JP)
6-7, Minamihommachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,
Osaka 541-0054, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1185w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13023 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26615	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 1186w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13022 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13383	03/11/2014	9	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARINE EASY - CLEAN PTY LTD (AU)
203 South Terrace, South Fremantle, Western Australia
6162, Australia

Thông báo số: 1187w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13021 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13375	03/11/2014	9	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1188w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13020 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13367	03/11/2014	9	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1189w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13036 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13408	10/11/2014	9	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SSENG CO., LTD. (KR)
392-7 Deokpo-dong, Sasang-gu, Busan 617-814, Republic of Korea

Thông báo số: 1190w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13049 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7420	11/12/2008	15	11/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
12, place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1191w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13048 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13481	02/12/2014	9	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKYO ROPE MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
6-2, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8306,
Japan

Thông báo số: 1192w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13047 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13611	29/12/2014	9	29/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SABAF S.P.A. (IT)
Via Dei Carpini, 1, I-25035 Ospitaletto (BS), Italy

Thông báo số: 1193w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13046 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13609	29/12/2014	9	29/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SABAF S.P.A. (IT)
Via Dei Carpini, 1, I-25035 Ospitaletto (BS), Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1194w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13041 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30712	06/12/2021	2	06/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WISDRI CITY ENVIRONMENT PROTECTION ENGINEERING CO., LTD (CN)
No.59, Liufang Road, East Lake New-Tech Development Zone Wuhan, Hubei 430205, China

Thông báo số: 1195w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13040 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31222	20/01/2022	2	20/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOSUN ID CO., LTD. (KR)
(Jujung-dong) 79-54, Gonghang-ro 220beon-gil,
Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do, 28307,
Republic of Korea

Thông báo số: 1196w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13039 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30887	22/12/2021	2	22/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WISDRI CITY ENVIRONMENT PROTECTION ENGINEERING CO., LTD (CN)
No.59, Liufang Road, East Lake New-Tech Development Zone Wuhan, Hubei 430205, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1197w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13038 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30461	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 1198w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13037 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30701	03/12/2021	2	03/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XENON GROUND TECHNOLOGY CORP. (KR)
(M Tower) Ga-dong 501-ho, 45, Geumo-daero, Yesan-eup,
Yesan-gun, Chungcheongnam-do, 32428, Republic of
Korea
DENVER KOREA E&C CO., LTD. (KR)
(Seohyeon-dong) 601-ho, 325, Hwangsaoul-ro, Bundang-
gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13590, Republic of Korea

Thông báo số: 1209w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13060 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26597	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1210w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13058 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26626	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 1211w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13057 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26630	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 1212w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13056 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26625	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1213w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13055 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26616	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 1214w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13054 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26618	03/11/2020	3	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,
United States of America.
DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN
Amsterdam, Netherlands

Thông báo số: 1215w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13053 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30343	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 1216w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13052 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30342	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 1217w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13059 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13364	03/11/2014	9	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501
JAPAN

Thông báo số: 1218w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13068 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25973	16/09/2020	3	16/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN HUY TRƯỞNG (VN)
Số 2, nhà B, ngách 106, ngõ Xã Đàn 2, phường Nam Đồng,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 1219w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13065 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30346	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF WASHINGTON (US)
4311 11th Avenue NE, Suite 500, Seattle, WA 98105-4608,
United States of America
THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)
1111 Franklin Street, Twelfth Floor, Oakland, CA 94607-5200, United States of America

Thông báo số: 1220w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13064 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26601	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONERA (OFFICE NATIONAL D'ETUDES ET DE RECHERCHES AÉROSPATIALES) (FR)
29 ave. de la Division Leclerc, F-92320 Chatillon, France.

Thông báo số: 1221w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13063 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30315	01/11/2021	2	01/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 1222w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13062 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14760	02/11/2015	8	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL FRANCE (FR)
1 à 5, rue Luigi Cherubini, F-93200 Saint-Denis, France

Thông báo số: 1223w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13061 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26593	02/11/2020	3	02/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIVES STEIN (FR)
108-112, Avenue de la Liberté, 94700, Maisons Alfort,
France

Thông báo số: 1224w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13075 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17870	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BFM TECHNOLOGY LIMITED (NZ)
22-24 Bay Park Road, Beach Haven, Auckland, New Zealand

Thông báo số: 1225w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13074 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22917	23/12/2019	4	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan
TOPPAN PRINTING CO., LTD. (JP)
5-1, Taito 1-chome, Taito-ku, Tokyo 110-0016 Japan

Thông báo số: 1226w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13072 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22797	09/12/2019	4	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan

Thông báo số: 1227w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13070 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30532	18/11/2021	2	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AU OPTRONICS CORPORATION (TW)
No.1, Li-Hsin Rd.2, Science-Based Industrial Park,
Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 1228w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13077 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16226	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANGEL YEAST CO., LTD. (CN)
168 Cheng Dong Avenue, Yichang, Hubei 443003, China

Thông báo số: 1229w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13069 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10825	12/11/2012	11	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE FOUNDATION FOR THE PROMOTION OF
SUPPLEMENTARY OCCUPATIONS AND RELATED
TECHNIQUES OF HER MAJESTY QUEEN SIRIKIT
(TH)
Chitralada Palace, Bangkok 10303, THAILAND

Thông báo số: 1230w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13073 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27032	04/12/2020	3	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162
Japan

Thông báo số: 1231w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13078 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22488	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHOU (BEIJING) AUTOMOTIVE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 515, Yijing Business Hotel, Madian, Haidian District, Beijing, P.R. China

Thông báo số: 1232w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13079 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26650	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATI PROPERTIES LLC (US)
1600 NE Old Salem Road, Post Office Box 460, Albany, OR 97321, United States of America

Thông báo số: 1233w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13080 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30757	08/12/2021	2	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTECHNA S.A. (CH)
Avenue de la Gare 14, 1701 Fribourg, Switzerland

Thông báo số: 1234w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13081 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30756	08/12/2021	2	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTECHNA S.A. (CH)
Avenue de la Gare 14, 1701 Fribourg, Switzerland

Thông báo số: 1235w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13082 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22745	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIWA STEEL TUBE INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
NK Bldg. 6F, 2-8-12, Iwamoto-cho, Chiyoda-ku, Tokyo
1010032, Japan

Thông báo số: 1236w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13083 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27152	16/12/2020	3	16/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAC TECH - PACKAGING TECHNOLOGIES GMBH (DE)
Am Schlangenhorst 15-17, D-14641 Nauen, Germany

Thông báo số: 1237w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13084 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18093	18/12/2017	6	18/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR TECHNOLOGIES & INSTRUMENTS PTE LTD (SG)
Block 25, Kallang Avenue #04-01, Kallang Basin Industrial Estate, Singapore 339416, Republic of Singapore

Thông báo số: 1238w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13085 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30954	28/12/2021	2	28/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI TRANSPORT MACHINERY CO., LTD. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 1040044, Japan

Thông báo số: 1239w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13086 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22697	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SUGAR REFINING CO., LTD. (JP)
18-20, Nihonbashi-Koamicho, Chuo-ku, Tokyo 1030016,
Japan

Thông báo số: 1240w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13090 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30356	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 1241w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13091 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22184	07/10/2019	4	07/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROMEDIOR, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080, United
States of America

Thông báo số: 1242w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13092 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13398	10/11/2014	9	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN SCREW CORPORATION (JP)
4-7-31, Kamimuneoka, Shiki-shi, Saitama 3530001, Japan

Thông báo số: 1243w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13093 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8950	27/12/2010	13	27/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEALTH INSURANCE REVIEW & ASSESSMENT SERVICE (KR)
1586-7 Seocho 3(sam)-dong, Seocho-gu, Seoul 137-706, Republic of Korea

Thông báo số: 1244w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13094 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30888	22/12/2021	2	22/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MUKUTA HIROKI (JP)
Shinone Bldg., 7F, 3-16-5 Uchikanda, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-0047, JAPAN

Thông báo số: 1245w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13095 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22747	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BYUNG GYOU SONG (KR)**
681-6, Daerim-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-070,
Republic of Korea

Thông báo số: 1246w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13096 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31355	11/02/2022	2	11/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)**
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken 471-8571, Japan

Thông báo số: 1247w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13097 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17797	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **MORRIS CORPORATION (KR)**
952, Dohwa-dong, Nam-gu, Incheon-shi, 402-060, Korea

Thông báo số: 1248w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13098 Ngày nộp: 02/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8855	15/11/2010	13	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 1249w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13099 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20190	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENIOVA TECHNOLOGIES S. L. (ES)
Calle San Romualdo, 12-14 - 4a planta - local 4, 28037
Madrid, Spain

Thông báo số: 1250w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13100 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20255	27/11/2018	5	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VŨ SỸ LỢI (VN)
K4, xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Thông báo số: 1251w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13101 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22495	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,
Dublin 18 Ireland

Thông báo số: 1252w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13102 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26667	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIIV HEALTHCARE UK (NO.4) LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,
United Kingdom

Thông báo số: 1253w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13103 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20167	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOCERA DOCUMENT SOLUTIONS INC. (JP)
1-2-28, Tamatsukuri, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5408585,
Japan

Thông báo số: 1254w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13104 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30457	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 1255w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13105 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20185	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan

Thông báo số: 1256w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13106 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26764	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 1257w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13107 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22568	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ULTRA PREMIUM SERVICES, L.L.C. (US)
10120 Houston Oaks Drive, Houston, Texas 77064, United States of America

Thông báo số: 1258w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13108 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22556	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines, Dublin 18 Ireland.

Thông báo số: 1259w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13109 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26731	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045 Japan

Thông báo số: 1260w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13110 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22555	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 1261w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13111 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30446	11/11/2021	2	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, the Netherlands

Thông báo số: 1262w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13113 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22554	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE LIGHTING SOLUTIONS LLC (US)
1975 Noble Road, Bldg. 338, Nela Park, East Cleveland,
OH 44112, United States of America

Thông báo số: 1263w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13114 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22577	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 1264w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13115 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26723	10/11/2020	3	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYSTEM CERAMICS S.P.A. (IT)
Via Ghiarola Vecchia 73, 41042 Fiorano Modenese,
Modena, Italy

Thông báo số: 1265w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13116 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26721	10/11/2020	3	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Dolby International AB, Apollo Building, 3E
Herikerbergweg 1-35 Amsterdam Zuidoost, Netherlands
1101 CN

Thông báo số: 1266w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13117 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8058	09/11/2009	14	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **GLAXO GROUP LIMITED (GB)**
Glaxo Wellcome House, Berkeley Avenue, Greenford,
Middlesex UB6 0NN, United Kingdom

Thông báo số: 1267w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13118 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16197	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VALINGE INNOVATION AB (SE)**
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

Thông báo số: 1268w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13119 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17753	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United
States of America

Thông báo số: 1269w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13120 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17752	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-48103, United States of America

Thông báo số: 1270w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13121 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16193	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 1271w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13122 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30365	04/11/2021	2	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom

Thông báo số: 1272w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13123 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22489	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 1080075 Japan

Thông báo số: 1273w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13124 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22484	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIXIL CORPORATION (JP)
2-1-1 Ojima, Koto-ku, Tokyo 136-8535, Japan

Thông báo số: 1274w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13125 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26641	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103, United States of America.

Thông báo số: 1275w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13126 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22475	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 1276w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13128 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30628	26/11/2021	2	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVATION TECHNOLOGIES, LLC (US)
5555 San Felipe, Suite 1950, Houston, TX 77056, United States of America

Thông báo số: 1277w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13129 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30506	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARAMOUNT BED CO., LTD. (JP)
14-5, Higashisuna 2-chome, Koto-ku, Tokyo 1368670, Japan

Thông báo số: 1278w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13130 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19353	31/05/2018	5	31/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOR DEVELOPMENT INTERNATIONAL S.A. (LU)
17 rue des Bains, L-1212 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 1279w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13131 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30511	17/11/2021	2	17/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: K.S. PREMIER PRODUCTS CO., LTD (TH)
4/5 Moo 8 Phai Tam Nong Khae Saraburi 18140, Thailand

Thông báo số: 1280w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13132 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26670	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,
Japan

Thông báo số: 1281w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13133 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26665	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064
Japan

Thông báo số: 1282w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13134 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26654	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 1283w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13135 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22492	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 1284w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13136 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26653	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 1285w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13137 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22487	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 1286w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13138 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26652	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THINK LABORATORY CO., LTD. (JP)
1201-11, Takada, Kashiwa-shi, Chiba 2778525, Japan

Thông báo số: 1287w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13139 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22479	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRE MEDIDOM S.A. (CH)
Enetriederstrasse 44, CH-6060 Sarnen, Switzerland

Thông báo số: 1288w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13140 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10818	05/11/2012	11	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)
Mercator 2, 6135 KW Sittard, The Netherlands

Thông báo số: 1289w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13141 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22466	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 1290w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13142 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10809	05/11/2012	11	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim, Germany

Thông báo số: 1291w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13143 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22463	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500002, Japan

Thông báo số: 1292w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13144 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22450	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1337w/TB-SHTT, ngày 20/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13251 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5273	07/11/2005	18	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 1338w/TB-SHTT, ngày 20/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13290 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13404	10/11/2014	9	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 1339w/TB-SHTT, ngày 20/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13289 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13402	10/11/2014	9	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 1340w/TB-SHTT, ngày 20/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13288 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13399	10/11/2014	9	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 1341w/TB-SHTT, ngày 20/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13292 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13407	10/11/2014	9	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 1342w/TB-SHTT, ngày 20/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13291 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13406	10/11/2014	9	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 1343w/TB-SHTT, ngày 20/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13965 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30977	29/12/2021	2	29/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN SEIFUN WELNA INC. (JP)
25, Kandnishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1018441, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1344w/TB-SHTT, ngày 20/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10953 Ngày nộp: 21/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26426	19/10/2020	3	19/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken
501-6257 Japan
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken
501-6257 Japan

Thông báo số: 1544w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15219 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23181	17/01/2020	4	17/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 1545w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-11460 Ngày nộp: 27/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22439	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)
35-14, Jeyakgongdan 4-gil, Hyangnam-eup, Hwaseong-si,
Gyeonggi-do 18623, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1546w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-10370 Ngày nộp: 08/09/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29767	13/09/2021	2	13/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda-shi, Saitama 361-8506 Japan

Thông báo số: 1547w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15329 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31148	14/01/2022	2	14/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

Thông báo số: 1548w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12180 Ngày nộp: 13/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12867	18/06/2014	9	18/06/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN PHARMA LIMITED (JP)
2-1, Kasumigaseki 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0013, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1549w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15645 Ngày nộp: 21/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27594	26/01/2021	3	26/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda-shi, Saitama 361-8506, Japan

Thông báo số: 1550w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15118 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23070	06/01/2020	4	06/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
1-14-1, Fujiwara-cho, Gyoda-shi, Saitama 361-8506 Japan

Thông báo số: 1551w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15424 Ngày nộp: 21/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31264	27/01/2022	2	27/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1552w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12192 Ngày nộp: 13/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24356	29/05/2020	3	29/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN LIMITED (JP)
6-7, Minamihommachi 1-chome, Chuo-ku, Osaka-shi,
Osaka, 5410054, Japan

Thông báo số: 1553w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15330 Ngày nộp: 20/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31146	14/01/2022	2	14/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-
8441, Japan

Thông báo số: 1554w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13645 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27122	14/12/2020	3	14/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-
8441 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1555w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13831 Ngày nộp: 17/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27277	28/12/2020	3	28/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan

Thông báo số: 1556w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13581 Ngày nộp: 16/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30742	07/12/2021	2	07/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan

Thông báo số: 1557w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09382 Ngày nộp: 17/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21947	09/09/2019	4	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1558w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-09383 Ngày nộp: 17/08/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21946	09/09/2019	4	09/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401,
Japan

Thông báo số: 1559w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12501 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22623	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401,
Japan

Thông báo số: 1560w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12177 Ngày nộp: 13/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21112	07/05/2019	4	07/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONYX THERAPEUTICS, INC. (US)
333 Allerton Avenue, South San Francisco, CA 94080,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1561w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13146 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22444	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINTOKOGIO, LTD. (JP)
28-12, Meieki 3-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi,
4506424, Japan

Thông báo số: 1562w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13147 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26647	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands.

Thông báo số: 1563w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13148 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22433	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)
15-21, Minamibefucho, Settsu-shi, Osaka 566-0045 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1564w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13149 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12008	04/11/2013	10	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1565w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13150 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26646	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEPAN COMPANY (US)
22 W. Frontage Road, Northfield, IL 60093, United States of America

Thông báo số: 1566w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13151 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12004	04/11/2013	10	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1567w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13152 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26645	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 1568w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13153 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11982	04/11/2013	10	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1569w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13154 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22496	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500002, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1570w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13155 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11984	04/11/2013	10	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUNTSMAN PETROCHEMICAL CORPORATION (US)
10003 Woodloch Forest Drive, The Woodlands, Texas
77380, United States of America

Thông báo số: 1571w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13156 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22493	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RION CO., LTD. (JP)
20-41, Higashimotomachi 3-chome, Kokubunji-shi, Tokyo
185-8533, Japan

Thông báo số: 1572w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13157 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28680	20/05/2021	2	20/05/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKAHASHI SEISAKUSHO INC. (JP)
57-1, Shimoosaki, Shiraoka-shi, Saitama 349-0203, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1573w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13158 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22715	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL CHENG KUNG UNIVERSITY (TW)
No.1, University Road, Tainan City, Taiwan

Thông báo số: 1574w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13159 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10842	12/11/2012	11	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, Japan 571-8501

Thông báo số: 1575w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13160 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26747	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)
High Tech Campus 5 NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1576w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13161 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30640	29/11/2021	2	29/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NURYAN HOLDINGS LIMITED (US)
610 Poinsettia Avenue, San Mateo, CA 94403, United States of America

Thông báo số: 1577w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13162 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22611	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILOPTICS CO., LTD. (KR)
No. 156 gil 17 Industrial road Gwonseon-gu Suwon city
Gyeonggi-do 16648 Republic of Korea.

Thông báo số: 1578w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13163 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22533	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILOPTICS CO., LTD. (KR)
No. 156 gil 17 Industrial road Gwonseon-gu Suwon city
Gyeonggi-do 16648 Republic of Korea.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1579w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13173 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30359	04/11/2021	2	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUNE.F CO., LTD. (KR)
No. 116, Pureunsol Building, 26 Kyunghedae-ro,
Dongdaemun-gu, Seoul 02447, Republic of Korea

Thông báo số: 1580w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13174 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20294	04/12/2018	5	04/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMYEONG PRECISION CO., LTD. (KR)
B110-1, Daeryeong Techno Town 3-Cha, 448 bunji, Gasan-dong,
Geumcheon-gu, Seoul 153-803, Republic of Korea

Thông báo số: 1581w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13175 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21592	23/07/2019	4	23/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGÔ SONG ĐÀO (VN)
ấp An Thái, xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1582w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13176 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21592	23/07/2019	5	23/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGÔ SONG ĐÀO (VN)
ấp An Thái, xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Thông báo số: 1583w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13177 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21592	23/07/2019	6	23/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGÔ SONG ĐÀO (VN)
ấp An Thái, xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Thông báo số: 1594w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13178 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15308	22/03/2016	8	22/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OGAWA & CO., LTD. (JP)
4-1-11, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-0023, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1595w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13179 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26728	10/11/2020	3	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 1596w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13180 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26682	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 1597w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13181 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26680	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1598w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13182 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26679	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 1599w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13183 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26678	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 1600w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13184 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26673	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1601w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13185 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26672	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 1602w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13186 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22609	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 1603w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13187 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26873	24/11/2020	3	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUHTAMAKI FLEXIBLE PACKAGING GERMANY, ZWEIGNIEDERLASSUNG DER HUHTAMAKI FLEXIBLE PACKAGING GERMANY GMBH & CO. KG (DE)
Heinrich-Nicolaus-Straße 6, DE-87671 Ronsberg/Allgäu, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1605w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13189 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26918	27/11/2020	3	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROYAL DUYVIS WIENER B.V. (NL)
Schipperslaan 15, NL-1541 KD Koog aan de Zaan, The Netherlands

Thông báo số: 1606w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13190 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26657	05/11/2020	3	05/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 1607w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13191 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22536	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1608w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13192 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17814	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 1609w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13193 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22656	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 1610w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13194 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17914	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURDUE PHARMA L.P. (US)
One Stamford Forum, 201 Tresser Boulevard Stamford, CT
06901-3431, United States of America
SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome Chuo-ku, Osaka 541-0045,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1611w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13195 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22620	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOWX CORPORATION (KR)
511-ho, 24, Dunchon-daero 388beon-gil, Jungwon-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do 462-819 Republic of Korea

Thông báo số: 1613w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13197 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29638	30/08/2021	2	30/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENZYMOTEC LTD. (IL)
Sagi 2000 Industrial Park, 36584 Kfar Baruch, Israel

Thông báo số: 1614w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13199 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22695	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUE AQUA INTERNATIONAL PTE LTD. (SG)
8 Temasek Boulevard Suntec Tower Three, Penthouse
Level, Singapore 038988

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1615w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13200 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22524	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANDONG INOV POLYURETHANE CO., LTD. (CN)
No. 5577, Baoshan Road, High-tech Zone, Zibo City,
Shandong Province, China

Thông báo số: 1616w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13201 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27170	17/12/2020	3	17/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANDONG DONGDA INOV POLYURETHANE CO., LTD. (CN)
D#803 High & New Technology Innovation Service Center, No.135 Zhengtong Road, Zibo Development Zone, Zibo, Shandong 255086, China

Thông báo số: 1617w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13202 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30714	06/12/2021	2	06/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANDONG DONGDA INOV POLYURETHANE CO., LTD. (CN)
D#803 High & New Technology Innovation Service Center, No.135 Zhengtong Road, Zibo Development Zone, Zibo, Shandong 255086, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1618w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13203 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26675	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,
Japan

Thông báo số: 1619w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13204 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29711	08/09/2021	3	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN XUÂN HÙNG (VN)
T2804 Tổ hợp nhà ĐN 28 tầng Làng QTTL, phường Dịch
Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 1620w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13205 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13563	22/12/2014	9	22/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: O, KWANG SIK (KR)
Hyundai 3 cha Apt. #304-1103, Nawoon 2-dong Gunsan
City, Jeonbuk 573-778, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1621w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13206 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26941	27/11/2020	3	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UTI INC. (KR)
50-16, Eungbong-ro, Eungbong-myeon, Yesan-gun,
Chungcheongnam-do, 32446 Republic of Korea

Thông báo số: 1630w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13211 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17523	26/09/2017	6	26/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, CHOOI TIAN (MY)
A-20-03A, Rhythm Avenue, Persiaran Kewajipan, USJ 19,
47620 Uep Subang Jaya, Selangor, Malaysia

Thông báo số: 1631w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13219 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20169	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1632w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13218 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12088	26/11/2013	10	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA VACCINES, INC. (US)
75 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 1633w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13217 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30752	08/12/2021	2	08/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 1634w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13208 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22787	09/12/2019	4	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIETE EUROPEENNE DES PRODUITS
REFRACTAIRES (FR)
18 avenue d'Alsace, F-92400 Courbevoie, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1635w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13207 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27005	03/12/2020	3	03/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUKISHIMA KIKAI CO., LTD. (JP)
3-5-1, Harumi, Chuo-ku, Tokyo 104-0053 Japan
SANKI ENGINEERING CO., LTD. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-8506 Japan

Thông báo số: 1636w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13215 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16433	09/01/2017	7	09/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIDO KOGYO CO., LTD. (JP)
I-197, Kumasakamachi, Kaga-shi, Ishikawa, 922-8686,
Japan

Thông báo số: 1637w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13214 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26635	04/11/2020	3	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAST AND SAFE TECHNOLOGY PRIVATE LIMITED (SG)
9 Temasek Boulevard, #09-01, Suntec Tower Two,
Singapore 038989, Singapore

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1638w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13213 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22549	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PT ASIA PACIFIC RAYON (ID)
Jl. MH Thamrin No. 31 Kel. Kebon Melati, Kec. Tanah Abang, Jakarta Pusat 10230, Indonesia

Thông báo số: 1639w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13212 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26684	06/11/2020	3	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, DONG JOO (KR)
102-1304, Seongwoo Apt., Samsung-dong, Yangju-si, Gyeonggi-do, 482-110 Republic of Korea

Thông báo số: 1640w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13228 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17853	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE BIOLOGICALS S.A. (BE)
Rue de l' Institut 89, B-1330 Rixensart, Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1641w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13227 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17858	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CEVA SANTE ANIMALE (FR)
ZI La Ballastière, BP 126, F-33501 Libourne Cedex, France

Thông báo số: 1642w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13226 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20202	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 1643w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13225 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10857	20/11/2012	11	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS, INC. (US)
100 Corporate Court, Middlesex Business Center, South Plainfield, NJ 07080, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1644w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13224 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12068	19/11/2013	10	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)
Viale Asiago 34, I-36061 Bassano Del Grappa (Vicenza), Italy

Thông báo số: 1645w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13223 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30493	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 1646w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13222 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30479	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF DUNDEE (GB)
11 Perth Road, Dundee DD1 4HN, United Kingdom
GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1647w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13221 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17805	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLE HAAN LLC (US)
45 West 18th Street, Third Floor, New York, United States of America

Thông báo số: 1648w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13220 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17794	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813, United States of America

Thông báo số: 1650w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13238 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9849	22/11/2011	12	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1651w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13237 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9850	22/11/2011	12	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 1652w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13236 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30563	22/11/2021	2	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

Thông báo số: 1653w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13235 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30601	24/11/2021	2	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1654w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13234 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13467	24/11/2014	9	24/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICH PRODUCTS CORPORATION (US)
1150 Niagara Street, Buffalo, New York 14213, United States of America

Thông báo số: 1655w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13232 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22663	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501, Japan

Thông báo số: 1656w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13231 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26875	25/11/2020	3	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1657w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13230 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22634	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 1658w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13229 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27393	08/01/2021	3	08/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LENGYEL, CSABA (HU)
Madách u. 77, H-2461 Tárnok, Hungary
CSÍK, BALÁZS (HU)
Királyi Pál u. 18, I. emelet 6, H-1053 Budapest, Hungary
ROGÁN, ANTAL (HU)
Hankóczy Jenő u. 4-6, D lépcsőház, III/6 H-1022 Budapest, Hungary

Thông báo số: 1659w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13239 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16248	21/11/2016	7	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1660w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13241 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30473	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO ALUMINIUM KABUSHIKI KAISHA (JP)
6-8, Kyutaromachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5410056
NIPPON AEROSIL CO., LTD. (JP)
3-1, Nishishinjuku 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630913 -
Japan

Thông báo số: 1662w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13247 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16208	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1663w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13246 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16209	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1664w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13245 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17774	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OERLIKON TEXTILE GMBH & CO. KG (DE)
Leverkuser Strasse 65, 42897 Remscheid, Germany

Thông báo số: 1665w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13244 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17776	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Wittelsbacherplatz 2, 80333 Munchen, Germany

Thông báo số: 1666w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13243 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17781	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WACOM CO., LTD. (JP)
2-510-1 Toyonodai, Kazo-shi, Saitama 349-1148 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1667w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13242 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17783	07/11/2017	6	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 105-7117, Japan

Thông báo số: 1668w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13263 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22968	30/12/2019	4	30/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INJECTO GROUP A/S (DK)
Strandvejen 60, 2900 Hellerup, Denmark

Thông báo số: 1669w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13262 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30850	15/12/2021	2	15/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: Q O L CO., LTD. (JP)
1-14, Daido 4-chome, Tennoji-ku, Osaka-shi, Osaka
5430052, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1670w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13259 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27035	07/12/2020	3	07/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGGUAN NANNAR ELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
3th Floor, 10th Building, Wanhong Village, Wanjiang District, Dongguan, Guangdong 523050, China

Thông báo số: 1671w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13256 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20139	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JH RHODES COMPANY, INC (US)
4809 East Thistle Landing, Suite 100, Phoenix, Arizona, 85044, United States of America.

Thông báo số: 1672w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13255 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20146	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1673w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13254 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20147	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1674w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13253 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20151	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 1675w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13252 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20152	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1676w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13250 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16199	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOYES, BARRIE JOHN (NZ)
181 Stokes Valley Road, Stokes Valley, Lower Hutt 5019,
New Zealand
BOYES, DAVID AARON (NZ)
181 Stokes Valley Road, Stokes Valley, Lower Hutt 5019,
New Zealand

Thông báo số: 1677w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13249 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16200	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 1678w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13248 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16203	07/11/2016	7	07/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1679w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13261 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30482	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 1680w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13260 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29227	14/07/2021	3	14/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOJIMA, MASUO (JP)
3-35-5, Oizumi-machi, Nerima-ku, Tokyo 1780062 (JP)

Thông báo số: 1681w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13258 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30696	03/12/2021	2	03/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA PRIME PHARM CO., LTD. (KR)
211, Jungang-ro, Dong-gu, Gwangju 61473, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1682w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13257 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20138	06/11/2018	5	06/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1684w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13311 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18431	07/02/2018	6	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOMA GEN-ICHIRO (JP)
10-21, Higashitamagawa 1-chome, Setagaya-ku, Tokyo
158-0084, Japan
KAWASAKI-MITAKA K.K. (JP)
19-11, Nakaze 3-chome, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi,
Kanagawa 210-0818, Japan
MACROPHI INC. (JP)
2217-44, Hayashi-cho, Takamatsu-shi, Kagawa 761-0301,
Japan
BIOMEDICAL RESEARCH GROUP INC. (JP)
10-21, Higashitamagawa 1-chome, Setagaya-ku, Tokyo
158-0084, Japan

Thông báo số: 1685w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13327 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13771	09/02/2015	9	09/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XCEED HOLDINGS CC (ZA)
Middleburg Farm & Cottages, Blaauwklippen Road,
Stellenbosch, Western Cape 7600, South Africa

Thông báo số: 1686w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13304 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22836	16/12/2019	4	16/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)
1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuou-ku, Tokyo 1030023,
Japan

Thông báo số: 1687w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13297 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30404	08/11/2021	2	08/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 1688w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13320 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27165	16/12/2020	3	16/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIRISHIMA HIGHLAND BEER CO., LTD. (JP)
876-15, Mizobechofumoto, Kirisima-shi, Kagoshima
8996404 Japan

Thông báo số: 1689w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13316 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16449	09/01/2017	7	09/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004,
Japan

Thông báo số: 1690w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13310 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27045	07/12/2020	3	07/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURETEQ A/S (DK)
Norgesvej 13, Tved, DK-5700 Svendborg, Denmark

Thông báo số: 1691w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13308 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27546	21/01/2021	3	21/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

Thông báo số: 1692w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13307 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31051	05/01/2022	2	05/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJITA CORPORATION (JP)
4-32-22 Nishi Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo Japan
1608378

Thông báo số: 1693w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13306 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14834	23/11/2015	8	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I- 31044 Montebelluna, Localita
Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 1694w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13305 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27191	18/12/2020	3	18/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan
NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)
1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuo-ku, Tokyo 1030023, Japan

Thông báo số: 1695w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13314 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34068	14/10/2022	4	14/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL PINGTUNG UNIVERSITY OF SCIENCE & TECHNOLOGY (TW)
No.1, Hseuh Fu Road, Neipu Hsiang, Pingtung County, Taiwan

Thông báo số: 1696w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13313 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34068	14/10/2022	5	14/10/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL PINGTUNG UNIVERSITY OF SCIENCE & TECHNOLOGY (TW)
No.1, Hseuh Fu Road, Neipu Hsiang, Pingtung County, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1697w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13312 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34068	14/10/2022	2	14/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL PINGTUNG UNIVERSITY OF SCIENCE & TECHNOLOGY (TW)
No.1, Hseuh Fu Road, Neipu Hsiang, Pingtung County, Taiwan

Thông báo số: 1698w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13303 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8845	09/11/2010	13	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1699w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13302 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8053	09/11/2009	14	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA, INC. (US)
2621 North Belt Highway, St. Joseph, MO 64506-2002, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1700w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13301 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26696	09/11/2020	3	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)
15-21, Minamibefucho, Settsu-shi, Osaka 566-0045 Japan

Thông báo số: 1701w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13300 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26702	09/11/2020	3	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)
15-21, Minamibefucho, Settsu-shi, Osaka 566-0045 Japan

Thông báo số: 1702w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13299 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30430	10/11/2021	2	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, 1214 Vernier, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1703w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13298 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30419	09/11/2021	2	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, 1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 1704w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13319 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26744	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAIRFIELD INDUSTRIES INCORPORATED (US)
1111 Gillingham Lane, Sugar Land, Texas 77478, United States of America

Thông báo số: 1705w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13318 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20375	25/12/2018	5	25/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEBEI YILING MEDICINE RESEARCH INSTITUTE CO., LTD. (CN)
No. 238 Tianshan Street, New High-Tec Development Area, Shijiazhuang, Hebei 050035, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1706w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13317 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20578	29/01/2019	5	29/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004
Japan

Thông báo số: 1707w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13315 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34068	14/10/2022	3	14/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL PINGTUNG UNIVERSITY OF SCIENCE & TECHNOLOGY (TW)
No.1, Hseuh Fu Road, Neipu Hsiang, Pingtung County,
Taiwan

Thông báo số: 1708w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13329 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14830	23/11/2015	8	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BESINS HEALTHCARE LUXEMBOURG SARL (LU)
67, Boulevard Grande-Duchesse Charlotte L-1331
Luxembourg, Grand-Duché de Luxembourg.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1709w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13328 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26982	02/12/2020	3	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DECATHLON (FR)
4 Boulevard de Mons, 59650 Villeneuve D'ascq, France

Thông báo số: 1710w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13326 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20206	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KENDA RUBBER IND. CO., LTD. (TW)
No.146, Sec. 1, Zhongshan Rd., Yuanlin Township,
Changhua County 510, Taiwan

Thông báo số: 1711w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13325 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12065	19/11/2013	10	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1712w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13324 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10845	20/11/2012	11	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 1713w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13323 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6710	19/11/2007	16	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS N.V. (NL)
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The Netherlands

Thông báo số: 1714w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13322 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22597	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1715w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13321 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22599	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY (US)
P.O. Box 2189 (CORP-URC-SW-359), Houston, Texas, 77252-2189, United States of America

Thông báo số: 1716w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13330 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30677	01/12/2021	2	01/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 1717w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13309 Ngày nộp: 08/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31048	05/01/2022	2	05/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN PURE CHEMICAL CO.,LTD. (JP)
10-18, Kitamachi 3-chome, Nerima-ku, Tokyo 1790081
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1718w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13340 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14797	10/11/2015	8	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 United States of America

Thông báo số: 1719w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13338 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30510	16/11/2021	2	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA INSTITUTE OF INDUSTRIAL TECHNOLOGY (KR)
KITECH Cheonan Headquarters, 89 Yangdaegiro-gil, Ipjang-myeon, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31056, Republic of Korea

Thông báo số: 1720w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13337 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26705	09/11/2020	3	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSAN-JEE CHEN (TW)
7F., No. 36, Ln. 358, Ruiguang Rd., Neihu Dist., Taipei City 114, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1721w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13336 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12223	31/12/2013	10	31/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul, 150-721,
Korea

Thông báo số: 1722w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13335 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27304	29/12/2020	3	29/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
LG Electronics inc. 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu,
Seoul 150-721 Republic of Korea

Thông báo số: 1723w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13334 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27167	17/12/2020	3	17/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1724w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13333 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22894	16/12/2019	4	16/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 1725w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13332 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27134	14/12/2020	3	14/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 1726w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13331 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22795	09/12/2019	4	09/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1727w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13341 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30432	10/11/2021	2	10/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 1728w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13350 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16236	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America

Thông báo số: 1729w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13349 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17816	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METHYLGENE INC. (CA)
7150 rue Frederick Banting, Montreal, QC H4S 2A1,
Canada

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1730w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13348 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17803	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OHIO UNIVERSITY (US)
340 West State Street, Unit 14, Athens, OH 45701, United States of America

Thông báo số: 1731w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13347 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26748	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W. R. GRACE & CO.-CONN. (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044 U.S.A.

Thông báo số: 1732w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13346 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22516	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1733w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13345 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22507	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENSSLAER POLYTECHNIC INSTITUTE (US)
Office of Technology Commercialization 110 8th Street,
Troy, NY 12180-3590, United States of America

Thông báo số: 1734w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13344 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26735	11/11/2020	3	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDIANA UNIVERSITY RESEARCH AND TECHNOLOGY CORPORATION (US)
518 Indiana Avenue, Indianapolis, Indiana 46202, United States of America

Thông báo số: 1735w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13343 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22579	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R & D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1736w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13342 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22515	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

Thông báo số: 1737w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13356 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26916	26/11/2020	3	26/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIEH, YING CHUN (CN)
No. 16, Ln. 132, Hezuo St., Fengyuan City, Taichung County, Taiwan, China

Thông báo số: 1738w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13353 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14820	16/11/2015	8	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OMNI SYSTEM CO., LTD. (KR)
413-14, Samseong-ri, Ganam-myeon, Yeosu-gun, Gyeonggi-do, 469-882, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1739w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13352 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26800	19/11/2020	3	19/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 61C&S CO., LTD. (KR)
(Yeouido-dong, Geukdong VIP Bldg.,) 702, 15-1, Gukhoe-daero 70-gil, Yeongdeungpo-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 1740w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13360 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30104	13/10/2021	2	13/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)
Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands

Thông báo số: 1741w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13359 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30129	14/10/2021	2	14/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)
Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1742w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13357 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14538	14/09/2015	8	14/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)
Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherland

Thông báo số: 1743w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13355 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23176	17/01/2020	4	17/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERFECTION MIGHTY INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 20, Lane 256, Hai Wei Rd., Lung Chin Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 1744w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13354 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30405	08/11/2021	2	08/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TI INC. (KR)
(Dongmun Goodmorning Tower 1 cha, Baekseok-dong)
#726, 358-39, Hosu-ro, Ilsandong-gu, Goyang-si Gyeonggi-do 10449 - Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1745w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13367 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22514	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1746w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13366 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12032	11/11/2013	10	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 1747w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13365 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12029	11/11/2013	10	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka, Japan 571-8501

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1748w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13364 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12020	11/11/2013	10	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1749w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13363 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12011	11/11/2013	10	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1750w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13362 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27744	18/02/2021	3	18/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No.26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City,
Jiangsu 215129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1751w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13371 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22531	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 1752w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13339 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9813	09/11/2011	12	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
Experimental Station, Building 336, Rt. 141 & Henry Clay Road, Wilmington, DE 19880, United States of America

Thông báo số: 1753w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13361 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18479	12/02/2018	6	12/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAINIHON JOCHUGIKU CO., LTD. (JP)
4-11, Tosabori 1-chome Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1754w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13358 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25820	08/09/2020	3	08/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)
Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands

Thông báo số: 1755w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13393 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24979	07/07/2020	3	07/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GPRO CO., LTD. (JP)
5-14-12 Minamitsukaguchi-cho, Amagasaki-shi, Hyogo,
6610012, Japan

Thông báo số: 1756w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13379 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20186	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERIAL LIMITED (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America
UNIVERSITY OF GEORGIA RESEARCH
FOUNDATION, INC. (US)
Room 634, Boyd Graduate Studies Research Center,
Athens, GA 30602-7411, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1757w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13378 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20175	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VECTUS BIOSYSTEMS LIMITED (AU)
3-11 Primrose Avenue, Rosebery New South Wales 2018,
Australia

Thông báo số: 1758w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13377 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20174	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOSATIS SA (CH)
Rue Saint - Hubert 7, CH -2340 Le Noirmont, Switzerland

Thông báo số: 1759w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13376 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20168	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WACOM CO., LTD. (JP)
2-510-1 Toyonodai, Kazo-shi, Saitama 349-1148 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1760w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13375 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20165	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1761w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13374 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26765	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660, Japan

Thông báo số: 1762w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13373 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10830	12/11/2012	11	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1763w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13380 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26772	13/11/2020	3	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1764w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13395 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27440	13/01/2021	3	13/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIXIL CORPORATION (BUSINESS ENTITY ID NUMBER: 0106-01-004914) (JP)
2-1-1 Ojima, Koto-ku, Tokyo 136-8535, Japan

Thông báo số: 1765w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13389 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17834	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONDULINE (FR)
24 Quai Gallieni, 92150 SURESNES, FRANCE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1766w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13388 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32993	13/07/2022	2	13/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 1767w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13387 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32991	13/07/2022	2	13/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 1768w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13386 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32987	13/07/2022	2	13/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1769w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13385 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17826	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEBREGEAS ET ASSOCIES PHARMA (FR)
79 rue de Miromesnil, F-75008 Paris, France

Thông báo số: 1770w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13384 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32982	13/07/2022	2	13/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-Cho, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 1771w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13382 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16237	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)
Via Bistolfi 35, I-20134 Milano, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1772w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13381 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16219	14/11/2016	7	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi,
Japan

Thông báo số: 1773w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13396 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30418	09/11/2021	2	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐỖ LAN HƯƠNG (VN)
261 Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành
phố Hà Nội

Thông báo số: 1774w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13400 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27179	17/12/2020	3	17/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NONAKA AKIYOSHI (JP)
2-107-743, Oaza-Usuki, Usuki-shi, Oita 8750041 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1775w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13399 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27169	17/12/2020	3	17/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NONAKA AKIYOSHI (JP)
2-107-743, Oaza-Usuki, Usuki-shi, Oita 8750041 Japan

Thông báo số: 1776w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13398 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23054	06/01/2020	4	06/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DURAFLEX HONG KONG LIMITED (CN)
Blk 1, 15/F, Tern Centre, 237 Queen's Road Central,
Sheung Wan, Hong Kong, China

Thông báo số: 1777w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13397 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23051	06/01/2020	4	06/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DURAFLEX HONG KONG LIMITED (CN)
Blk 1, 15/F Tern Centre, 237 Queen's Road Central, Sheung
Wan, Hong Kong, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1778w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13394 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17854	21/11/2017	6	21/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICH CUP BIO-CHEMICAL TECHNOLOGY CO., LTD.
(TW)
No.10, 21 st Rd. Industrial Dist. Taichung Taiwan

Thông báo số: 1779w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13392 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12030	11/11/2013	10	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COOPERATIE KONINKLIJKE AVEBE U.A. (NL)
Prins Hendrikplein 20, 9641 GK Veendam, The Netherlands

Thông báo số: 1780w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13391 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17835	14/11/2017	6	14/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONDULINE (FR)
24 Quai Gallieni, 92150 SURESNES, FRANCE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1781w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13390 Ngày nộp: 09/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33014	15/07/2022	2	15/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 1782w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13405 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20179	13/11/2018	5	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOMASS TECHNOLOGIES PTY LTD (AU)
434 Elizabeth Street, Surry Hills, NSW 2010, Australia

Thông báo số: 1783w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13430 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22644	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUKOIL MARINE LUBRICANTS GERMANY GMBH (DE)
Grosse Backerstrasse 13, 20095 Hamburg, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1784w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13402 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31141	13/01/2022	2	13/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POU CHEN CORPORATION (TW)
No. 2, Fu Kung Rd., Fu Hsin Hsian, Chang Hwa Hsien,
Taiwan

Thông báo số: 1785w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13410 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16328	05/12/2016	7	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARBOR THERAPEUTICS, LLC (US)
147 County Road 245, Etta, MS 38627-9519, United States
of America

Thông báo số: 1786w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13418 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27425	12/01/2021	3	12/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APICHAT SUKRUANGSAP (TH)
389 Mul Theparuk Rd, T. Theparuk Mueang, Samutprakan
10270 THAILAND

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1787w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13404 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31215	20/01/2022	2	20/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, HYUN TAE (KR)
(Dang-dong, Yongho Maeul e-Pyeonhangesang Apt) 110-dong 801-ho, 15, Yongho 1-ro 21beon-gil, Gunpo-si, Gyeonggi-do, 15872, Republic of Korea

Thông báo số: 1788w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13401 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30901	23/12/2021	2	23/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWAK SUNG GUN (KR)
27-15, Daegudae-gil, Geumho-eup, Yeongcheon-si, Gyeongsangbuk-do, Republic of Korea
KWAK CHI HOON (KR)
107-dong 308-ho, 123, Banyawolbuk-ro, Dong-gu, Daegu, Republic of Korea

Thông báo số: 1789w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13407 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16321	05/12/2016	7	05/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INNOVATA BIOMED LIMITED (GB)
2nd Floor North, Saltire Court, 20 Castle Terrace,
Edinburgh, EH1 2EN, Great Britain

Thông báo số: 1790w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13420 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31397	21/02/2022	3	21/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
1-9, Fuchinobe 2-chome, Chuo-ku, Sagamihara-shi,
Kanagawa 2520206 Japan

Thông báo số: 1791w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13419 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31397	21/02/2022	2	21/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
1-9, Fuchinobe 2-chome, Chuo-ku, Sagamihara-shi,
Kanagawa 2520206 Japan

Thông báo số: 1792w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13417 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26892	25/11/2020	3	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 1793w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13416 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22677	02/12/2019	4	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATAKE CORPORATION (JP)
7-2, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021,
Japan

Thông báo số: 1794w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13415 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30477	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFANNER SCHUTZBEKLEIDUNG GMBH (AT)
Herrschaftswiesen 11, 6842 Koblach, AUSTRIA

Thông báo số: 1795w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13414 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14801	16/11/2015	8	16/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHAE, DONG-SEUK (KR)
27-28, Gwangmyeong 3-dong, Gwangmyeong-si,
Gyeonggi-do, 423-013, Republic of Korea

Thông báo số: 1796w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13413 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10040	08/02/2012	12	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI KAKOKI KAISHA LTD. (JP)
2-1, Okawacho, Kawasaki-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa,
210-8560, Japan

Thông báo số: 1797w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13412 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20405	02/01/2019	5	02/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwaicho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011,
Japan.
JFE CIVIL ENGINEERING & CONSTRUCTION
CORPORATION (JP)
17-4, Kuramae 2-chome, Taito-ku, Tokyo 1110052, Japan

Thông báo số: 1798w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13411 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33404	18/08/2022	2	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 1799w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13421 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31397	21/02/2022	4	21/02/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
1-9, Fuchinobe 2-chome, Chuo-ku, Sagamihara-shi,
Kanagawa 2520206 Japan

Thông báo số: 1800w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13432 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22504	11/11/2019	4	11/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CADILA HEALTHCARE LIMITED (IN)
Zydus Tower, Satellite Cross Road, Ahmedabad 380015,
Gujarat, India

Thông báo số: 1801w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13431 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27215	22/12/2020	3	22/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIKO ELECTRONICS CO., LTD. (JP)
14-15, Ogami 5-chome, Ayase-shi, Kanagawa 252-1104
Japan
KUNIO MORI (JP)
2-30-1505, Moriokaekimaedori, Morioka-shi, Iwate 020-0034 Japan
SULFUR CHEMICAL INSTITUTE INCORPORATED (JP)
3-5. Ueda 4-chome, Morioka-shi, Iwate 020-0066 Japan.

Thông báo số: 1802w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13429 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17924	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOMATIC AG (AT)
Wiener Strasse 158, 2352 Gumpoldskirchen, Austria

Thông báo số: 1803w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13428 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22617	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR POWER TECHNOLOGIES GROUP LIMITED (GB)
4, Highgrove Drive Chellaston, Derby DE73 5XA GREAT
BRITAIN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1804w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13427 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8860	15/11/2010	13	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500, Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1805w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13426 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8861	15/11/2010	13	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 1806w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13425 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30474	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1807w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13424 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30480	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MANUFACTURING, LTD. (JP)
1-12-7, Shimaminami, Yamagata-shi, Yamagata 990-0886,
Japan

Thông báo số: 1808w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13423 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30488	15/11/2021	2	15/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, Corniche Road, P.O. Box
6925, Abu Dhabi (AE)
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramerstraße 17-19, A-1220 Vienna (AT)

Thông báo số: 1810w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13406 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27003	03/12/2020	3	03/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POWERPHASE LLC (US)
1061 E. Indiantown Road, Suite 206, Jupiter, Florida
33477, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1811w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13408 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22625	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EDILON) (SEDRA B.V. (NL)
23, Nijverheidsweg, Haarlem, 2031 CN (NL)

Thông báo số: 1812w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-13409 Ngày nộp: 11/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30464	12/11/2021	2	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 48w/TB-SHTT, ngày 02/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-14077 Ngày nộp: 21/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2681	13/07/2021	2	13/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LÊ NGỌC NẴNG (VN)
572B/5, Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 67w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12225 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2528	12/11/2020	3	12/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORIENTUS INDUSTRY SDN. BHD. (MY)
4, Jalan Dato, Yunus 1, Kawasan Perindustrian Dato Yunus Sulaiman, Lima Kedai, 81120, Skudai, Johor, Malaysia

Thông báo số: 73w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12232 Ngày nộp: 14/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2539	13/11/2020	3	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIAM KUBOTA CORPORATION CO., LTD. (TH)
101/19-24 Moo 20, Navanakorn Industrial Estate,
Klongneung Sub-district, Klongluang District, Pathumtani
Province, Thailand

Thông báo số: 124w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12256 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1887	22/10/2018	5	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN NGỌC ĐÀM (VN)
16/13A tổ 8, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 125w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12254 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1929	27/11/2018	5	27/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN NGỌC ĐÀM (VN)
Phòng E301 tòa nhà trung tâm công nghệ cao - số 1 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 126w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12253 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2521	21/10/2020	3	21/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRẦN NGỌC ĐÀM (VN)**
Phòng E301 Tòa nhà Trung tâm Công nghệ cao, số 1 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 127w/TB-SHTT, ngày 03/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12246 Ngày nộp: 17/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2194	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM (VN)**
301 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 312w/TB-SHTT, ngày 06/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12496 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30536	18/11/2021	2	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 360w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12013 Ngày nộp: 11/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1785	06/07/2018	7	06/07/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Thông báo số: 534w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12701 Ngày nộp: 19/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2776	02/12/2021	2	02/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU TẾ BÀO GỐC VÀ CÔNG NGHỆ GEN VINMEC (VN)
458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Thông báo số: 535w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12720 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2742	27/10/2021	2	27/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRONG H MACHINERY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No. 1699, Kaiming Road, Developing Zone, Laizhou City, Yantai City, Shandong 261400, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 536w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12715 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2550	18/12/2020	3	18/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ HA LÔ (VN)
Thửa đất số 1616, tờ bản đồ số 39, phường Khánh Bình,
thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 538w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12710 Ngày nộp: 20/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1607	28/11/2017	6	28/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTT GLOBAL CHEMICAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
555/1, Energy Complex, Building A, 14th - 18th Floor,
Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak, Bangkok 10900,
Thailand

Thông báo số: 637w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12729 Ngày nộp: 21/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2206	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POU CHEN CORPORATION (TW)
No. 2, Fu Kung Rd., Fu Hsin Shian, Chang Hwa Hsien,
Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 664w/TB-SHTT, ngày 08/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12825 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2187	28/10/2019	4	28/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 1061w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12865 Ngày nộp: 25/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2204	18/11/2019	4	18/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNFLY SOLAR TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
3F., No. 411, Sec. 1, Zhongshan Rd., Guiren Dist., Tainan City, Taiwan

Thông báo số: 1062w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12873 Ngày nộp: 26/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2230	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ACE ANTENNA (ACE ANTENNA CO., LTD) (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1171w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-12987 Ngày nộp: 27/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1896	30/10/2018	5	30/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HỢP TRÍ (VN)
Đường số 8, lô B14, KCN Hiệp Phước, Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 1172w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13005 Ngày nộp: 28/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2759	22/11/2021	2	22/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG LÂM PHẠM (VN)
Số 1, LK1, Vinaconex 21 phố Ba La, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 1199w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13030 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2900	20/04/2022	2	20/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRẦN QUANG ANH (VN)
59/8 Ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1200w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13031 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2900	20/04/2022	3	20/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRẦN QUANG ANH (VN)
59/8 Ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 1201w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13032 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2900	20/04/2022	4	20/04/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRẦN QUANG ANH (VN)
59/8 Ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 1202w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13033 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2900	20/04/2022	5	20/04/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRẦN QUANG ANH (VN)
59/8 Ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1203w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13034 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2900	20/04/2022	6	20/04/2028

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRẦN QUANG ANH (VN)
59/8 Ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 1204w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13035 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2900	20/04/2022	7	20/04/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TRẦN QUANG ANH (VN)
59/8 Ấp 7, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 1205w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13045 Ngày nộp: 31/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2197	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LESWEEK PTY LTD. (AU)
4 Hickson Street Merewether, Newcastle NSW Australia
2291

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1206w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13066 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2797	17/12/2021	2	17/12/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BJ&T (VN)
142 Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều,
thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 1207w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13067 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2755	09/11/2021	2	09/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BJ&T (VN)
142 Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều,
thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 1208w/TB-SHTT, ngày 17/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13076 Ngày nộp: 01/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2198	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1334w/TB-SHTT, ngày 20/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13216 Ngày nộp: 07/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2537	13/11/2020	3	13/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH GIẢI PHÁP NĂNG LƯỢNG TOÀN DIỆN (VN)
Số 39, Xóm Mỹ, Khê Tang, Cụ Khê, Thanh Oai, Hà Nội

Thông báo số: 1604w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13188 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2227	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOREVERTRUST INTERNATIONAL (S) PTE. LTD. (SG)
51 Changi Business Park Central 2, #09-09 The Signature, Singapore 486066

Thông báo số: 1612w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13196 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2769	23/11/2021	2	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEPARTMENT OF MEDICAL SCIENCES (DMSC) (TH)
C/o Ministry of Public Health, Tiwanon Road, Muang, Nonthaburi 11000, Thailand

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Thông báo số: 1622w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13198 Ngày nộp: 04/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2768	23/11/2021	2	23/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNGROW POWER SUPPLY CO., LTD. (CN)
No.1699 Xiyou Rd., New & High Technology Industrial Development Zone, Hefei, Anhui 230088, P. R. China

Thông báo số: 1623w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13127 Ngày nộp: 03/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1916	20/11/2018	5	20/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KÈM NGHĨA (VN)
700/15 đường Lạc Long Quân, phường 9, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 1809w/TB-SHTT, ngày 22/02/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2022-13403 Ngày nộp: 10/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2216	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

2 - GHI NHẬN ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Quyết định số: 1098w/QĐ-SHTT, ngày 15/02/2023 về việc ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp

Số đơn yêu cầu: GNĐB-2021-00108 Ngày nộp: 05/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-26455	21/10/2020

Ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp là:

Tên đại diện: Công ty Luật TNHH T&G

Địa chỉ của đại diện: Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

3 - KHIẾU NẠI

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ BẢNG LIÊN QUAN
1	3612W /QĐ-SHTT	24/02/2023	ĐN1-2021-00100	1-21899
2	3613W /QĐ-SHTT	24/02/2023	ĐN1-2021-00065	2-02429
3	3614W /QĐ-SHTT	24/02/2023	ĐN1-2020-00423	2-02429

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3612w /QĐ- SHTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực
của Ông Nguyễn Văn Lượng (VN)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

Xét đơn số ĐN1-2021-00100 ngày 22/4/2021 của Ông Nguyễn Văn Lượng; địa chỉ: 260 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; đề nghị hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế (BĐQSC) số 21899, cấp ngày 03/9/2019, bảo hộ sáng chế “Nhà quay 360 độ trong bể nước và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước” cho Ông Nguyễn Văn Chánh (nay đã chuyển nhượng cho Công ty cổ phần ROTARYHOUSE VIỆT NAM (VN));

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại,

1. Ý kiến của Ông Nguyễn Văn Lượng (bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực):



Trong đơn ĐN1-2021-000100 ngày 22/4/2021, bên đề nghị hủy đưa ra các căn cứ để đề nghị hủy bỏ toàn bộ hiệu lực BĐQSC số 21899 với lý do Ông Nguyễn Văn Chánh không có quyền nộp đơn đăng ký sáng chế theo quy định tại Điều 86 Luật Sở hữu trí tuệ, cụ thể như sau:

- Từ năm 2010, một mình Ông Nguyễn Văn Lượng đã đầu tư nghiên cứu công trình “Nhà quay 360 độ trong bể nước dựa trên lực đẩy Ác-si-mét và hoàn thành công trình nghiên cứu vào năm 2015” tại thửa đất số 244, tờ bản đồ số 39, thôn Hương Mãn, xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Ông Nguyễn Văn Lượng đã cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh việc Ông Nguyễn Văn Lượng xây dựng công trình nhà quay 360 độ hoàn toàn bằng kinh phí cá nhân và thực tế công trình đã hoàn thiện và đi vào hoạt động đầy đủ chức năng từ năm 2015.

- Năm 2017, Ông Nguyễn Văn Chánh đến nhà Ông Nguyễn Văn Lượng chơi và có trao đổi về thông tin kỹ thuật, nguyên lý hoạt động và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước. Sau đó, Ông Nguyễn Văn Lượng đã nhờ Ông Nguyễn Văn Chánh làm thủ tục đăng ký sáng chế tại Cục Sở hữu trí tuệ cho công trình “Nhà quay 360 độ trong bể nước”. Lợi dụng về việc Ông Nguyễn Văn Lượng không am hiểu về thủ tục pháp lý, nên Ông Nguyễn Văn Chánh đã để tên Ông Nguyễn Văn Chánh là người nộp đơn đăng ký sáng chế nêu trên, còn Ông Nguyễn Văn Lượng là đồng tác giả sáng chế với Ông Nguyễn Văn Chánh trong đơn sáng chế số 1-2018-00393 nộp ngày 29/01/2018. Sáng chế theo đơn nêu trên đã được cấp BĐQSC số 21899 ngày 03/9/2019.

Như vậy, Ông Nguyễn Văn Chánh là người không có quyền nộp đơn đăng ký sáng chế “Nhà quay 360 độ trong bể nước và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước” bởi vì Ông Nguyễn Văn Lượng là người thực sự tìm tòi, nghiên cứu và đầu tư để tạo ra sáng chế này. Trong khi đó, hai năm sau Ông Nguyễn Văn Chánh mới biết đến sáng chế này.

- Ngoài ra, trong công văn ngày 23/5/2022, Ông Nguyễn Văn Lượng cũng khẳng định rằng, ông không có bất kỳ văn bản, hay hợp đồng nào thỏa thuận chuyển giao lại quyền sở hữu công trình nhà quay 360 độ nêu trên cho Ông Nguyễn Văn Chánh. Cũng trong công văn này, Ông Nguyễn Văn Lượng đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ làm rõ thực tế Ông Nguyễn Văn Chánh làm “Nhà quay 360 độ” và thực nghiệm ở đâu.

2. Ý kiến của Ông Nguyễn Văn Chánh (chủ BĐQSC số 21899):

Ông Nguyễn Văn Chánh - chủ BĐQSC số 21899 đã có công văn ngày 26/6/2021 có ý kiến phản biện đơn đề nghị hủy bỏ hiệu lực số ĐN1-2021-00100 với nội dung tóm tắt như sau:

- Ông Nguyễn Văn Lượng chưa bao giờ nhờ Ông Nguyễn Văn Chánh làm thủ tục đăng ký sáng chế cho công trình “Nhà quay 360 độ trong bể nước”.

- Ông Nguyễn Văn Chánh đã có nhiều năm nghiên cứu về nhà quay 360 độ trong bể nước. Trong quá trình nghiên cứu, Ông Nguyễn Văn Chánh thấy rằng, nhà quay 360 độ của Ông Nguyễn Văn Lượng không có đặc điểm kỹ thuật nào khác biệt so với các nhà quay trên thế giới và các nhà quay này đều hoạt động dựa trên nguyên lý sử dụng lực đẩy Ác-si-mét để nâng ngôi nhà nổi trên mặt nước trong bể nước, trong đó tầng hầm đóng vai trò như cái phao nổi trên mặt nước và định vị trong bể nước bằng trục định tâm (xem tài liệu EP 0041462 A1 hoặc EP 3015626 A1), có bánh xe giữ thăng bằng và được dẫn động bằng động cơ điện (xem tài liệu CN 105730462 U).

- Qua quá trình nghiên cứu, cũng như thực hiện các mô hình thí nghiệm, Ông Nguyễn Văn Chánh thấy các loại nhà quay hiện tại còn nhiều khiếm khuyết, không đủ điều kiện đảm bảo an toàn vận hành khi tòa nhà có thay đổi lớn về khối lượng và nhất là khi xảy ra mất nước (tức là mất lực đẩy Ác-si-mét). Để khắc phục các khiếm khuyết này, Ông Nguyễn Văn Chánh đã lắp bộ cảm biến tải trọng trên bánh xe nhằm xác định tăng hay giảm khối lượng của tòa nhà đè lên bánh xe. Bộ cảm biến này được nối với hệ thống máy tính và các máy bơm nước, để từ đó phần mềm máy tính lệnh cho máy bơm bơm nước vào hay xả nước ra bể chứa nước (tức là tăng hay giảm lực đẩy Ác-si-mét lên tầng hầm tòa nhà) bảo đảm cho bánh xe luôn chịu một lực đã định, an toàn tuyệt đối cho hệ thống bánh xe khi đối tượng tòa nhà có thay đổi lớn (có ảnh và tài liệu chứng minh). Nhà quay của Ông Nguyễn Văn Lượng không có hệ thống này. Ngoài ra, ở nhà quay theo BĐQSC số 21899 còn được thiết kế có đường ray, các bánh xe chạy trên đường ray bảo đảm tòa nhà vận hành ổn định, chắc chắn hơn khi có gió bão lớn xảy ra, trong khi nhà quay của Ông Nguyễn Văn Lượng không có thiết kế này.

- Việc Ông Nguyễn Văn Chánh đề tên Ông Nguyễn Văn Lượng là đồng tác giả sáng chế trong BĐQSC số 21899 là do Ông Nguyễn Văn Lượng là người đầu tiên ở Bắc Giang làm nhà quay và hai ông chơi với nhau (việc này Ông Nguyễn

Văn Chánh đã nói cho Ông Nguyễn Văn Lượng). Mục đích của việc này là để hai ông được hưởng quyền lợi tác giả lâu dài sau này, mỗi người 50% (mặc dù, Ông Nguyễn Văn Lượng không tham gia quá trình nghiên cứu tạo ra sáng chế này). Cũng chính vì điều này, Ông Nguyễn Văn Lượng đã giúp Ông Nguyễn Văn Chánh cho khách vào thăm quan nhà quay này tới tháng 10/2020. Ông Nguyễn Văn Chánh cũng đã đưa cho Ông Nguyễn Văn Lượng 30 triệu đồng để làm cửa sổ cho nhà quay đẹp hơn.

Từ tháng 5/2019 đến tháng 10/2020, được sự đồng ý của Ông Nguyễn Văn Lượng, Ông Nguyễn Văn Chánh đã đưa nhiều người vào tham quan nhà quay nêu trên. Tuy nhiên, sau đó có sự không thống nhất về cách chia lợi nhuận, nên Ông Nguyễn Văn Lượng không cho người vào thăm quan nhà quay nữa. Sau đó, 24/4/2021, Ông Nguyễn Văn Lượng đã có đơn số ĐN1-2021-00100 đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQSC số 21899.

Với lý do nêu trên, việc ông Nguyễn Văn Lượng đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQSC số 21899 của Ông Nguyễn Văn Chánh là không có cơ sở.

II. Kết quả xem xét đề nghị hủy bỏ hiệu lực

1. Cơ sở pháp lý giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực:

Điều 86 Luật Sở hữu trí tuệ quy định:

1. Tổ chức, cá nhân sau đây có quyền đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí:

a) Tác giả tạo ra sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí bằng công sức và chi phí của mình;

b) Tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất cho tác giả dưới hình thức giao việc, thuê việc, trừ trường hợp các bên có thoả thuận khác và thỏa thuận đó không trái với quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Chính phủ quy định quyền đăng ký đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí được tạo ra do sử dụng cơ sở vật chất - kỹ thuật, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

3. Trường hợp nhiều tổ chức, cá nhân cùng nhau tạo ra hoặc đầu tư để tạo ra sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí thì các tổ chức, cá nhân đó đều có

quyền đăng ký và quyền đăng ký đó chỉ được thực hiện nếu được tất cả các tổ chức, cá nhân đó đồng ý.

4. Người có quyền đăng ký quy định tại Điều này có quyền chuyển giao quyền đăng ký cho tổ chức, cá nhân khác dưới hình thức hợp đồng bằng văn bản, để thừa kế hoặc kế thừa theo quy định của pháp luật, kể cả trường hợp đã nộp đơn đăng ký.

Điểm a khoản 1 Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ quy định:

1. Văn bằng bảo hộ bị hủy bỏ toàn bộ hiệu lực trong các trường hợp sau đây:

a) Người nộp đơn đăng ký không có quyền đăng ký và không được chuyển nhượng quyền đăng ký đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí, nhãn hiệu.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét ý kiến của hai bên, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng:

- Sáng chế “Nhà quay 360 độ trong bể nước và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước” theo đơn số 1-2018-00393 ngày 29/01/2018 đã được cấp BĐQSC số 21899 ngày 03/9/2019 với các thông tin như sau:

+ Chủ BĐQSC số 21899 là Ông Nguyễn Văn Chánh.

+ Tác giả sáng chế là Ông Nguyễn Văn Chánh và Ông Nguyễn Văn Lượng.

- Ngày 22/4/2021, Ông Nguyễn Văn Lượng nộp đơn số ĐN1-2021-00100 đề nghị hủy bỏ hiệu lực của BĐQSC số 21899 với lý do Ông Nguyễn Văn Chánh không có quyền nộp đơn đăng ký sáng chế “Nhà quay 360 độ trong bể nước và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước”. Ông Nguyễn Văn Lượng đã cung cấp các tài liệu chứng minh sáng chế này được tạo ra bằng công sức và kinh phí của một mình ông.

- Ngày 26/6/2021, Ông Nguyễn Văn Chánh có ý kiến cho rằng, đơn đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQSC số 21899 của Ông Nguyễn Văn Lượng là không có căn cứ với lý do sáng chế “Nhà quay 360 độ” được cấp BĐQSC số 21899 là do ông tự nghiên cứu và đầu tư kinh phí để tạo ra. Nhà quay của ông khác với nhà quay của Ông Nguyễn Văn Lượng. Việc Ông Nguyễn Văn Chánh đề cho Ông Nguyễn Văn

Lượng đứng tên tác giả của sáng chế này là do Ông Nguyễn Văn Lượng là người đầu tiên ở Bắc Giang tạo ra “Nhà quay 360 độ” và hai ông chơi với nhau.

- Không đồng ý với ý kiến của Ông Nguyễn Văn Chánh, trong công văn ngày 23/5/2022, Ông Nguyễn Văn Lượng khẳng định rằng ông không có bất kỳ văn bản hay hợp đồng nào thỏa thuận chuyển giao quyền sở hữu công trình “Nhà quay 360 độ” cho Ông Nguyễn Văn Chánh. Cũng trong công văn này, Ông Nguyễn Văn Lượng đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ làm rõ thực tế Ông Nguyễn Văn Chánh làm “Nhà quay 360 độ” và thực nghiệm ở đâu.

- Căn cứ theo các thông tin được nêu trong BDQSC số 21899, sáng chế “Nhà quay 360 độ trong bể nước và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước” được tạo ra bởi hai tác giả là Ông Nguyễn Văn Chánh và Ông Nguyễn Văn Lượng. Vì vậy, theo quy định tại Điều 86 Luật Sở hữu trí tuệ, cả hai tác giả này đều có quyền đăng ký sáng chế, nếu không có các thỏa thuận khác. Do Ông Nguyễn Văn Lượng khẳng định là không có thỏa thuận hay hợp đồng chuyển giao quyền đăng ký sáng chế “Nhà quay 360 độ” cho Ông Nguyễn Văn Chánh và Ông Nguyễn Văn Chánh cũng chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ đủ để khẳng định quyền nộp đơn đăng ký sáng chế nêu trên chỉ thuộc về một mình Ông Nguyễn Văn Chánh, nên Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi công văn số 20101w/SHTT-TTKN ngày 25/8/2022 cho Công ty cổ phần ROTARYHOUSE VIỆT NAM (bên được chuyển nhượng BDQSC số 21899 từ Ông Nguyễn Văn Chánh) đề nghị cung cấp các tài liệu chứng minh quyền đăng ký sáng chế. Tuy nhiên, cho đến nay, dù đã quá thời hạn quy định, Công ty cổ phần ROTARYHOUSE VIỆT NAM vẫn chưa cung cấp các tài liệu theo yêu cầu của Cục Sở hữu trí tuệ.

- Trên cơ sở các tài liệu và chứng cứ hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

Theo ghi nhận trên BDQSC số 21899, tác giả của sáng chế “Nhà quay 360 độ trong bể nước và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước” là Ông Nguyễn Văn Chánh và Nguyễn Văn Lượng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 86 Luật Sở hữu trí tuệ, do Ông Nguyễn Văn Chánh và Ông Nguyễn Văn Lượng không cung cấp được tài liệu chứng cứ về việc một trong hai ông tạo ra sáng chế bằng công sức và kinh phí của riêng mình hay thỏa thuận khác về quyền đăng ký sáng chế, nên quyền đăng ký sáng chế sẽ thuộc về cả Ông Nguyễn Văn Chánh và Ông Nguyễn Văn Lượng và quyền này chỉ được thực hiện nếu cả hai ông đều đồng ý.

Trong trường hợp này, do Ông Nguyễn Văn Chánh và Ông Nguyễn Văn Lượng đã không đạt được sự đồng thuận về việc thực hiện quyền đăng ký sáng chế trong khi chủ sở hữu hiện tại của BĐQSC số 21899 cũng không cung cấp được tài liệu chứng minh quyền đăng ký sáng chế cho Cục Sở hữu trí tuệ, nên không có căn cứ để khẳng định rằng, chỉ một mình Ông Nguyễn Văn Chánh có quyền đăng ký sáng chế “Nhà quay 360 độ trong bể nước và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước” và quyền này được thực hiện phù hợp với các quy định pháp luật. Do đó, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng, đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQSC số 21899 theo đơn số ĐN1-2021-00100 của Ông Nguyễn Văn Lượng là có cơ sở.

III. Kết luận

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 86 và điểm a khoản 1 Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ và trên cơ sở các tài liệu hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy có cơ sở để hủy bỏ hiệu lực BĐQSC số 21899 với lý do người nộp đơn đăng ký không có quyền đăng ký và không được chuyển nhượng quyền đăng ký đối với sáng chế “Nhà quay 360 độ trong bể nước và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước”.

Từ những nhận định và căn cứ trên đây,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế số 21899, cấp ngày 03/09/2019 bảo hộ sáng chế “Nhà quay 360 độ trong bể nước và phương pháp thi công nhà quay 360 độ trong bể nước” cho ông Nguyễn Văn Chánh (nay đã được chuyển nhượng cho Công ty cổ phần ROTARYHOUSE VIỆT NAM (VN)) theo đề nghị của Ông Nguyễn Văn Lượng (VN).

Điều 2. Ghi nhận vào Sổ đăng ký quốc gia về sở hữu công nghiệp và công bố Quyết định này trên Công báo sở hữu công nghiệp.

Điều 3. Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Công ty cổ phần ROTARYHOUSE VIỆT NAM (VN) có quyền khiếu nại Quyết định này hoặc khởi kiện tại toà án.

Điều 4. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ, Giám đốc

Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Công ty cổ phần ROTARYHOUSE VIỆT NAM (VN) có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Ông Nguyễn Văn Lượng; địa chỉ: 260 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (để biết);
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.

CỤC TRƯỞNG



Đinh Hữu Phí

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3613w/QĐ- SHTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực
của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

Xét đơn số ĐN1-2021-00065 ngày 17/3/2021 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 (TRACK 3); địa chỉ: Số 136/1 Trần Phú, phường 4, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; đề nghị hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích (BDQGPHI) số 2429, cấp ngày 25/8/2020, bảo hộ sáng chế “Hào kỹ thuật” cho Công ty cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam (Busadco) (VN);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại,

I. Nội dung đề nghị hủy bỏ hiệu lực

1. Ý kiến của TRACK 3 - bên đề nghị hủy bỏ hiệu lực BDQGPHI số 2429

Trong đơn số ĐN1-2021-00065, TRACK 3 đề nghị hủy bỏ hiệu lực của BDQGPHI số 2429 cấp ngày 25/08/2020 cho sáng chế “Hào kỹ thuật” theo đơn số 2-2018-00158 dựa trên tài liệu và chứng cứ dưới đây:



(i) BĐQGPHI số 2429 không đáp ứng điều kiện tiên quyết để được cấp BĐQGPHI là “sáng chế không phải là hiểu biết thông thường”:

TRACK 3 có thực hiện ký kết hợp đồng chuỗi cung ứng sản phẩm với Công ty TNHH General Resources VietNam (gọi tắt là “GRC”) và Công ty cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1 (gọi tắt là “TDC1”) (Hợp đồng số HCMC1-GRCVN-TRACK 3- TDC1-01). Đây chính là chuỗi hợp đồng cung cấp “Mương cáp bê tông cho dự án Metro Line 1, Bến Thành – Suối Tiên” và là phần thiết kế kỹ thuật (Technical Design For Power Supply System) của Tổng thầu Hitachi, Ltd. Nhật Bản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam phê duyệt vào ngày 28/10/2016. Đây là công trình trọng điểm mang tầm cỡ quốc gia có sự hợp tác với quốc tế.

Sáng chế “Hào kỹ thuật” của Busadco có nội dung cấu trúc kỹ thuật sản phẩm và khả năng áp dụng công nghiệp liên quan đến phần thiết kế kỹ thuật do Tổng thầu Hitachi, Ltd. Nhật Bản bàn giao cho cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam được gọi là “Mương cáp bê tông”.

Busadco là một trong các đơn vị đăng ký đấu thầu cung cấp hàng hóa cho dự án “Cung cấp mương cáp bê tông” thuộc dự án “Metro Line 1, Bến Thành – Suối Tiên”. Trước đó, vào ngày 26/02/2016, TRACK 3 có gửi bản vẽ thiết kế “Mương cáp bê tông” cho Busadco và các đối tác khác để cùng thực hiện việc báo giá và tiến tới cung cấp hàng hóa cho dự án nêu trên (đính kèm vi bằng số 3132/2020/VB/TPLQ5, thư điện tử (email) của TRACK 3 gửi cho Busadco và bản vẽ thiết kế “Mương cáp bê tông” của dự án đã được Ban quản lý dự án phê duyệt bản vẽ).

Busadco không trúng thầu thực hiện dự án nêu trên và đến năm 2018 đã đăng ký sáng chế “Hào kỹ thuật” và được cấp BĐQGPHI số 2429 tại Cục Sở hữu trí tuệ dựa trên sản phẩm kỹ thuật đã biết là “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi, Ltd. Nhật Bản.

(ii) BĐQGPHI số 2429 không đáp ứng điều kiện tính mới theo quy định tại Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ với lý do sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 đã được TRACK 3 bộc lộ công khai trước đó, cụ thể là:

- “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 có hình dáng, cấu trúc, hình ảnh giống với “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi, Ltd. Nhật Bản được TRACK 3 cung cấp cho Busadco (xem mục 1.3.19 trang 30, vi bằng số

3132/2020/VB/TPLQ5 ngày 29/09/2020 tại Văn phòng Thừa Phát lại Quận 5 và các hình ảnh bản vẽ kỹ thuật tại các trang 7, 8, 9, và 10 của vi bằng này).

- Bản thiết kế kỹ thuật cho hệ thống cung cấp điện bản E UMRT L1-CP3-PS-TDD-DGN-00200-E-RO cũng đã thể hiện rõ thông số kỹ thuật cấp điện, hệ thống hỗ trợ cáp và tuyến cáp cao áp, cùng các hình vẽ mô tả mặt cắt ngang của máng cáp cho các cáp điện được trình bày tại mục 1.3.19. Tại đây, có trình bày chi tiết bản vẽ, thông số kỹ thuật, vị trí lắp đặt và cơ chế hoạt động của từng bộ phận liên quan đến “Mương cáp bê tông” (tài liệu này đã được lập vi bằng số 3145/2020/VB/TPLQ5 ngày 30/9/2020 bởi ông Đặng Quang Thịnh với thừa phát lại là bà Nguyễn Thị Nhuận và bà Võ Thị Phượng).

- TRACK 3 cung cấp bảng so sánh các hình vẽ thể hiện “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 của Busadco và “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi, Ltd. Nhật Bản để chứng minh “Hào kỹ thuật” và Mương cáp bê tông” nêu trên hoàn toàn giống nhau.

- BĐQGPHI số 2429 liên quan đến Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp (BĐQKDCN) số 3-0030035 đều được cấp cho Busadco. TRACK 3 cho rằng BĐQKDCN số 3-0030035 và BĐQGPHI số 2429 có kiểu dáng, cấu tạo, kích thước và khả năng áp dụng công nghiệp tương tự trùng khớp với nhau. TRACK 3 cũng đã có đơn đề nghị hủy bỏ hiệu lực của BĐQKDCN số 3-0030035 cấp cho Busadco vào ngày 07/10/2020 với lý do không đáp ứng điều kiện về tính mới và trình độ sáng tạo.

(iii) Trong công văn số 467/2021/CV-TRACK 3 ngày 13/12/2021, TRACK 3 đã chỉ ra những khác biệt giữa “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 và “Mương cáp bê tông” do TDC1 đang sản xuất. Cụ thể là:

- Khớp nối âm dương: ở thiết kế “Hào kỹ thuật” của Busadco là hình thang (trùng với thiết kế được phê duyệt năm 2016), trong khi đó, ở thiết kế “Mương cáp bê tông” do TDC1 đang sản xuất là hình tròn. Đây chính là sự cải tiến và đích thực là giải pháp hữu ích do hình tròn, nên khi nối với nhau sẽ đảm bảo kết cấu không bị phá vỡ khi mương cáp bê tông đi qua những đoạn không thể thẳng.

- Lòng mương cáp: ở thiết kế “Hào kỹ thuật” của Busadco là hình chữ U vuông (trùng với thiết kế được phê duyệt năm 2016), trong khi đó, ở thiết kế “Mương cáp bê tông” đang được TDC1 sản xuất là hình chữ U côn. Đây chính là sự cải tiến và đích thực là giải pháp hữu ích do hình chữ U vuông sẽ bị vỡ nếu có

áp lực ngang, còn hình chữ U còn sẽ tăng độ dày và sức chịu lực từ phương ngang (từ trong hoặc từ ngoài vào) và dễ sản xuất hơn.

- Lỗ thoát nước: ở thiết kế “Hào kỹ thuật” của Busadco là từ bên hông của thành mương cáp, trong khi đó, ở thiết kế đang được sản xuất tại TDC1 là từ đáy. Thoát nước từ đáy dễ sản xuất và đảm bảo nước sẽ không đọng và chắc chắn nước sẽ thoát tốt hơn thoát từ phương ngang.

- Khuôn chữ: ở thiết kế “Hào kỹ thuật” của Busadco không có chữ trong và ngoài thành hào, trong khi ở toàn bộ sản phẩm mương cáp bê tông của TDC1 đều có nhãn tên “PROPERTY OF M.A.U.P” ở phía ngoài tấm đan hào kỹ thuật để thể hiện chủ đầu tư của Dự án là Ban Quản lý Đường sắt Đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, toàn bộ giải pháp hữu ích trong BĐQGPHI số 2429 là lấy nền tảng thiết kế được phê duyệt từ năm 2016; những điểm khác biệt so với thiết kế do TDC1 đã và đang sản xuất về bản chất không có gì “hữu ích” và kém xa hiệu quả “hữu ích” trong sản phẩm do TDC1 đang sản xuất.

Như vậy, một lần nữa TRACK 3 khẳng định rằng, BĐQGPHI số 2429 cấp cho “Hào kỹ thuật” của Busadco là không phù hợp với quy định pháp luật vì không đáp ứng điều kiện về tính mới theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ và không nằm trong trường hợp không mất tính mới theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ.

2. Ý kiến của Busadco - chủ BĐQGPHI số 2429

Busadco đã có các công văn số 461/CV-KH&CN ngày 25/5/2021 và số 259/CV-KH&CN ngày 11/4/2022 phản bác lại lý do đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQGPHI số 2429 của TRACK 3 như sau:

(i) TRACK 3 cho rằng, BĐQGPHI số 2429 được cấp cho sáng chế “Hào kỹ thuật” không đáp ứng điều kiện tiên quyết là “sáng chế không phải là hiểu biết thông thường”, nhưng lại không đưa ra được bằng chứng hay luận điểm nào để chứng minh “Hào kỹ thuật” là hiểu biết thông thường.

Busadco cho rằng, trong quá trình Cục Sở hữu trí tuệ thẩm định nội dung, “Hào kỹ thuật” theo đơn số 1-2018-00158 đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện để cấp BĐQGPHI theo quy định pháp luật hiện hành. Vì vậy, Cục Sở hữu trí tuệ đã cấp BĐQGPHI số 2429 cho sáng chế “Hào kỹ thuật” của Busadco theo Quyết định số 12360w/QĐ-SHTT ngày 25/8/2020 .

(ii) TRACK 3 cho rằng: “Hào kỹ thuật” không đáp ứng điều kiện về tính mới theo quy định tại Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ.

- Về luận điểm này Busadco đã trình bày rất đầy đủ và chi tiết tại văn bản số 63/CV-KH&CN ngày 26/01/2021 và văn bản số 420/CV-KHCNVN ngày 11/5/2021. Các tài liệu thể hiện trong các vi bằng số 3132 và số 3145 do Văn phòng Thừa phát lại quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh lập như email trao đổi ngày 26/02/2016, hồ sơ thiết kế kỹ thuật cho hệ thống cung cấp điện bản E IMRT L1-CP3-PS-TDD-DGN-00200-E-R0 là tài liệu nội bộ của dự án và chỉ một số người hạn chế có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn mới tiếp cận được, không phải bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào cũng có thể tiếp cận được tài liệu này nên không thể coi là đã bộc lộ công khai.

Ngoài ra “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 là hoàn toàn khác biệt so với hình ảnh “Hào kỹ thuật” được thể hiện tại vi bằng số 3132/2020/VB/TPLQ5 ngày 29/9/2020 và vi bằng số 3145/2020/VB/TPLQ5 ngày 30/9/2020 của Văn phòng thừa phát lại quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sự khác biệt này xuất phát từ đặc thù của dự án là trên cơ sở thiết kế sản phẩm “Hào kỹ thuật Metro” được duyệt năm 2016 (nguyên lý hào kỹ thuật một ngăn bê tông cốt thép thành mỏng của Busadco), nhà thầu sẽ đề xuất các phương án thiết kế khác nhau để chủ đầu tư phê duyệt.

Do yêu cầu khắt khe về đảm bảo kỹ thuật của dự án, thiết kế “Hào kỹ thuật Metro” đã thay đổi nhiều lần, Busadco đã đưa ra nhiều đề xuất để đáp ứng sự thay đổi theo yêu cầu công năng, mục đích sử dụng sản phẩm của dự án, từ chân đế rời cho đến chân đế gắn liền thân. Trước mỗi lần đề xuất thay đổi thiết kế, Busadco đều nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp và sáng chế để đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ của mình. Sự khác biệt ở mỗi lần đề xuất thiết kế chính là cơ sở để Cục Sở hữu trí tuệ cấp các văn bằng bảo hộ khác nhau cho sản phẩm “Hào kỹ thuật Metro”. Từ đó, riêng đối với sản phẩm “Hào kỹ thuật Metro”, Busadco đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp 05 BĐQKDCN và 01 BĐQGPHI, bao gồm: BĐQKDCN số 24720 nộp đơn ngày 06/4/2016, BĐQKDCN số 27692 nộp đơn ngày 13/10/2017, BĐQKDCN số 27693 nộp đơn ngày 24/10/2017, BĐQKDCN số 29379 nộp đơn ngày 11/05/2018, BĐQKDCN số 30035 nộp đơn ngày 11/05/2018, BĐQGPHI số 2429 nộp đơn ngày 11/05/2018.

Để làm rõ hơn sự khác biệt này, Busadco đã lập bản so sánh sự khác biệt giữa các văn bằng bảo hộ của Busadco về sản phẩm “Hào kỹ thuật Metro” với

nhau cũng như giữa các văn bằng bảo hộ đối với các tài liệu do TRACK 3 và TDC1 cung cấp để khẳng định tính kế thừa và phát triển từ công nghệ “Hào kỹ thuật” của Busadco đối với sản phẩm “Hào kỹ thuật Metro”. (Hồ sơ đã được đính kèm theo công văn số 420/CV-KHCNVN ngày 11/5/2021).

Đồng thời, Busadco đã lập bảng so sánh giữa BĐQKDCN số 30035 và BĐQGPHI số 2429 với hình ảnh thể hiện tại các vi bằng nêu trên gửi Viện Khoa học Sở hữu trí tuệ để tiến hành giám định tính tương tự và yếu tố xâm phạm giữa hai tài liệu. Căn cứ vào hình ảnh tại các vi bằng do TRACK 3 lập để so sánh với các BĐQKDCN số 30035 và BĐQGPHI số 2429, Viện Khoa học Sở hữu trí tuệ đã ra Thông báo từ chối giám định số 69/TB-GĐĐG ngày 14/4/2021 đối với kiểu dáng công nghiệp (KDCN) vì không thể cung cấp thêm các hình thể hiện đối tượng giám định ở các góc chiếu khác (hình chụp từ phía trước, sau, phải, trái và từ trên xuống) và Thông báo từ chối giám định số 72/TB-GĐĐG ngày 15/4/2021 đối với sáng chế “hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 vì không thể cung cấp các tài liệu/mẫu vật thể hiện việc sử dụng đối tượng giám định trong thực tế để đánh giá yếu tố xâm phạm quyền đối với sáng chế. Một lần nữa có thể thấy việc TRACK 3, TDC1 căn cứ vào các hình ảnh này và cho rằng các văn bằng bảo hộ của Busadco không đáp ứng điều kiện về tính mới là không có cơ sở. (Hồ sơ cũng đã được đính kèm theo công văn số 420/CV-KHCNVN ngày 11/5/2021).

Ngoài ra, TRACK 3 còn căn cứ vào mục 1.3.19 trang 30 vi bằng số 3132 để cho rằng BĐQGPHI cấp cho sáng chế “Hào kỹ thuật” của Busadco không đáp ứng tính mới, nhưng tại mục 1.3.19 trang 30 vi bằng số 3132 ngoài tiêu đề Thông số kỹ thuật cho cáp điện, hệ thống hỗ trợ cáp và tuyến cáp cao áp thì không có mô tả gì để cho rằng, sáng chế “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 đã bị bộc lộ.

- Việc TRACK 3 trình bày BĐQGPHI số 2429 có liên quan đến BĐQKDCN số 30035, có kiểu dáng, cấu tạo, kích thước và khả năng áp dụng công nghiệp tương tự trùng khớp nhau, tuy nhiên TRACK 3 vẫn không đưa ra được luận điểm mới ngoài các yêu cầu về tính mới đã được Busadco giải trình và bác bỏ.

(iii) TRACK 3 cho rằng có sự khác biệt giữa “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 và “Mương cáp bê tông” theo thiết kế của Tổng thầu Hitachi, Ltd. Nhật Bản do TDC1 sản xuất, thậm chí còn cho rằng “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 có hiệu quả kém hơn so với “Mương cáp bê tông” do TDC1 sản xuất trong khi cố tình quên rằng Kết luận giám định số SC041-20YC/KLGD đã xác định sản phẩm đang sản xuất đã vi phạm BĐQGPHI số 2429.

Từ những căn cứ và lập luận nêu trên, Busadco kính đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ bác đề nghị hủy bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ của TRACK 3 theo đơn số ĐN1-2021-00065 ngày 17/03/2021.

II. Kết quả xem xét đề nghị hủy bỏ hiệu lực

1. Cơ sở pháp lý giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực:

Khoản 2 Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ quy định: Sáng chế được bảo hộ dưới hình thức cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích nếu không phải là hiệu biết thông thường và đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Có tính mới;
- b) Có khả năng áp dụng công nghiệp.

Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ quy định: văn bằng bảo hộ bị hủy bỏ toàn bộ hiệu lực trong trường hợp đối tượng sở hữu công nghiệp không đáp ứng các điều kiện bảo hộ tại thời điểm cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn ĐN 1-2021-000065 và ý kiến của hai bên, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

(i) Sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 không phải là hiệu biết thông thường

TRACK 3 cho rằng, sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 không đáp ứng điều kiện “không phải là hiệu biết thông thường”, nhưng TRACK 3 lại không đưa ra được bằng chứng hay luận điểm nào để chứng minh “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 là “hiệu biết thông thường”. Vì vậy, Cục Sở hữu trí tuệ thấy rằng ý kiến này là chưa đủ cơ sở.

(ii) Sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 đáp ứng điều kiện về tính mới theo quy định tại Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ

TRACK 3 cho rằng, sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 không đáp ứng điều kiện về tính mới theo quy định tại Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ với lý do sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 đã được TRACK 3 bộc lộ công khai trước đó, cụ thể là:

- “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 có hình dáng, cấu trúc, hình ảnh giống với “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi Ltd. được TRACK 3 cung

cấp cho Busadco (xem mục 1.3.19 trang 30, vi bằng số 3132/2020/VB/TPHQ5 ngày 29/09/2020 tại Văn phòng Thừa Phát lại Quận 5 và các hình ảnh bản vẽ kỹ thuật tại các trang 7, 8, 9, và 10 của vi bằng này);

- Bản thiết kế kỹ thuật cho hệ thống cung cấp điện bản E UMRT L1-CP3-PS-TDD-DGN-00200-E-RO cũng đã thể hiện rõ thông số kỹ thuật cấp điện, hệ thống hỗ trợ cáp và tuyến cáp cao áp, cùng các hình vẽ mô tả mặt cắt ngang của máng cáp cho các cáp điện được trình bày tại mục 1.3.19. Tại đây, có trình bày chi tiết bản vẽ, thông số kỹ thuật, vị trí lắp đặt và cơ chế hoạt động của từng bộ phận liên quan đến “Mương cáp bê tông”.

Liên quan đến các lập luận nêu trên của TRACK 3, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

- TRACK 3 dẫn chứng đến vi bằng số 3132/2020/VB/TPHQ5 và cho rằng “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 có hình dáng, cấu trúc, hình ảnh giống với “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi Ltd. được TRACK 3 cung cấp cho Busadco. Tuy nhiên, đây chỉ là email trao đổi giữa TRACK 3 và Busadco, TRACK 3 không diễn giải được tài liệu này đã được nhiều người biết đến hay chỉ có một số người nhất định tiếp cận được. Vì vậy, chưa đủ cơ sở để xác định các tài liệu này được coi là đã bộc lộ công khai theo quy định tại Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ.

- TRACK 3 cho rằng bản thiết kế kỹ thuật cho hệ thống cung cấp điện bản E UMRT L1-CP3-PS-TDD-DGN-00200-E-RO trình bày chi tiết bản vẽ, thông số kỹ thuật, vị trí lắp đặt và cơ chế hoạt động của từng bộ phận liên quan đến “Mương cáp bê tông”. Tuy nhiên, bản thiết kế này chỉ đưa ra hình vẽ của “Mương cáp bê tông” mà không có phần thuyết minh các dấu hiệu kỹ thuật liên quan đến “Mương cáp bê tông” này. Do đó, không thể xác định được các dấu hiệu kỹ thuật của “Mương cáp bê tông” theo bản thiết kế kỹ thuật nêu trên có trùng với các dấu hiệu kỹ thuật của “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 hay không.

Với các lý do nêu trên, lập luận của TRACK 3 cho rằng, “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 không đáp ứng điều kiện về tính mới theo quy định tại Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ do sáng chế “Hào kỹ thuật” đã được TRACK 3 bộc lộ công khai trước đó là chưa đủ cơ sở.

(iii) Việc hủy bỏ hiệu lực BĐQGPHI số 2429 không phụ thuộc vào BĐQKDCN số 3-0030035

TRACK 3 cho rằng, “Hào kỹ thuật” theo BĐQKDCN số 3-0030035 và BĐQGPHI số 2429 có kiểu dáng, cấu tạo, kích thước và khả năng áp dụng công nghiệp tương tự trùng khớp với nhau. TRACK 3 cũng đã có đơn yêu cầu về việc hủy bỏ hiệu lực BĐQKDCN số 3-0030035 cấp cho Busadco vào ngày 07/10/2020 với lý do không đáp ứng tính mới và tính sáng tạo. Vì vậy, BĐQGPHI số 2429 cũng cần phải bị hủy bỏ hiệu lực.

Cục Sở hữu trí tuệ cho rằng, lập luận nêu trên của TRACK 3 là không có căn cứ với lý do:

- Việc đánh giá các điều kiện bảo hộ sáng chế và KDCN là hoàn toàn khác nhau.

- Đơn số ĐN1-2020-00271 ngày 15/10/2020 của TRACK 3 đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQKDCN số 3-0030035 cấp cho Busadco vào ngày 07/10/2020 đã được giải quyết theo Quyết định số 15874w/QĐ-SHTT ngày 16/9/2022. Theo Quyết định này, đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQKDCN số 3-0030035 không được chấp nhận.

Với lý do nêu trên, đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQGPHI số 2429 dựa trên BĐQKDCN số 3-0030035 mà TRACK 3 đưa ra là không xác đáng.

Ngoài ra, trong bảng so sánh hình vẽ thể hiện “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 và thể hiện “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi do TRACK 3 cung cấp, không có phần thuyết minh, diễn giải chi tiết “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi Ltd., nên Cục Sở hữu trí tuệ không thể đánh giá được các dấu hiệu kỹ thuật của “Mương cáp bê tông” này.

Với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ cho rằng, đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQGPHI số 2429 của TRACK 3 là chưa đủ cơ sở.

III. Kết luận:

Căn cứ quy định tại Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ và dựa trên các tài liệu, chứng cứ hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy chưa đủ cơ sở để hủy bỏ hiệu lực BĐQGPHI số 2429 cấp ngày 25/08/2020 cho sáng chế “Hào kỹ thuật” theo đơn số 2-2018-00158.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Không chấp nhận đề nghị của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 về việc hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 2429 đã cấp cho Công ty cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam.

Điều 2. Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 có quyền khiếu nại Quyết định này hoặc khởi kiện tại toà án.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam (Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) (đề biết)
- SC (đề biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3614w/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực
của Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1 (VN)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/06/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/06/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/09/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đơn số ĐN1-2020-00423 ngày 23/12/2020 của Công ty cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1 (TDC 1); địa chỉ: Số 234, đường ĐT 747, khu phố Tân Lương, phường Thạnh Phước, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; đề nghị hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích (BĐQGPHI) số 2429, cấp ngày 25/08/2020, bảo hộ sáng chế “Hào kỹ thuật” cho Công ty Cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam (Busadco)(VN);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại,

I. Nội dung đề nghị hủy bỏ hiệu lực

1. Ý kiến của TDC 1 - bên đề nghị hủy bỏ hiệu BĐQGPHI số 2429

1.1. Trong đơn số ĐN1-2020-00423, TDC 1 đề nghị hủy bỏ hiệu lực của BĐQGPHI số 2429 cấp ngày 25/08/2020 cho sáng chế “Hào kỹ thuật” theo đơn số 2-2018-00158 ngày 11/5/2018 với lý do đối tượng được cấp BĐQGPHI số 2429

không đáp ứng điều kiện về tính mới tại thời điểm được cấp văn bằng bảo hộ theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ, cụ thể là sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 chính là kiểu dáng công nghiệp “Hào kỹ thuật” mà Công ty Busadco dùng để đăng ký và được cấp Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp (BĐQKDCN) số 30035 và đã bị bộc lộ công khai trước ngày nộp đơn, cụ thể như sau:

- TDC 1 có thực hiện ký kết hợp đồng chuỗi cung ứng sản phẩm với Công ty TNHH General Resources VietNam (gọi tắt là “GRC”) và Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Công trình 3 (TRACK 3) (Hợp đồng số HCMC1-GRCVN-TDC 1-TDC 1-01). Đây chính là chuỗi hợp đồng “Cung cấp mương cáp bê tông” thuộc dự án “Metro Line 1, Bến Thành – Suối Tiên” và là phần thiết kế kỹ thuật (Technical Design For Power Supply System) của bên Tổng thầu Hitachi, Ltd. Nhật Bản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam phê duyệt vào ngày 28/10/2016 là công trình trọng điểm mang tầm cỡ quốc gia có sự hợp tác với quốc tế.

- “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 có hình dáng, cấu trúc, hình ảnh giống với “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi, Ltd. Nhật Bản được TDC 1 cung cấp cho Busadco (xem mục 1.3.19 trang 30, vi bằng số 3132/2020/VB/TPLQ5 ngày 29/09/2020 tại Văn phòng Thừa Phát lại Quận 5 và các hình ảnh bản vẽ kỹ thuật tại các trang 7, 8, 9, và 10 của vi bằng này).

- Bản thiết kế kỹ thuật cho hệ thống cung cấp điện bản E UMRT L1-CP3-PS-TDD-DGN-00200-E-RO cũng đã thể hiện rõ thông số kỹ thuật cáp điện, hệ thống hỗ trợ cáp và tuyến cáp cao áp, cùng các hình vẽ mô tả mặt cắt ngang của mương cáp cho các cáp điện được trình bày tại mục 1.3.19. Văn bản này đã trình bày chi tiết bản vẽ, thông số kỹ thuật, vị trí lắp đặt và cơ chế hoạt động của từng bộ phận liên quan đến “Mương cáp bê tông” (tài liệu này đã được lập vi bằng số 3145/2020/VB/TPLQ5 ngày 30/9/2020 bởi ông Đặng Quang Thịnh với thừa phát lại là bà Nguyễn Thị Nhuận và bà Võ Thị Phụng).

- “Hào kỹ thuật” và “Mương cáp bê tông” nêu trên hoàn toàn giống nhau (xem phần so sánh các hình vẽ thể hiện “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 của Busadco và “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi, Ltd. Nhật Bản được phê duyệt ngày 28/10/2016).

- Theo Kết luận giám định số KD048-20YC/KLGĐ ngày 18/6/2019 của Viện khoa học Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ do Busadco cung cấp

cho cơ quan chức năng, thấy rằng, sản phẩm “Mương cáp bê tông” của đối tác của TDC 1 là tương tự với “Hào kỹ thuật” của Busadco. Như vậy, có thể thấy rõ ràng, bản thiết kế kỹ thuật của sản phẩm “Mương cáp bê tông”, là tương tự với kiểu dáng công nghiệp “Hào kỹ thuật” và đã được bộc lộ trước kiểu dáng này.

Theo TDC 1, “Hào kỹ thuật” của Busadco có kiểu dáng giống với sản phẩm “Mương cáp bê tông” bởi vì Busadco là một trong các đơn vị đăng ký đầu thầu cung cấp hàng hóa cho dự án “Cung cấp mương cáp bê tông” thuộc dự án “Metro Line 1, Bến Thành – Suối Tiên”. Trước đó, vào ngày 26/02/2016, TRACK 3 có gửi bản vẽ thiết kế “Mương cáp bê tông” cho Busadco và các đối tác khác để cùng thực hiện việc báo giá và tiến tới cung cấp hàng hóa cho dự án nêu trên (đính kèm vi bằng số 3132/2020/VB/TPLQ5, thư điện tử (email) của TRACK 3 gửi cho Busadco và bản vẽ thiết kế “Mương cáp bê tông” của dự án đã được Ban quản lý dự án phê duyệt bản vẽ).

Busadco không trúng thầu thực hiện dự án nêu trên và vào ngày 11/5/2018 Busadco đã nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp “Hào kỹ thuật” dựa trên sản phẩm kỹ thuật đã biết là “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi, Ltd. Nhật Bản và được cấp BĐQKDCN số 30035 tại Cục Sở hữu trí tuệ.

1.2. Trong công văn số 64/2021/CV-TDC 1 ngày 20/4/2021, TDC 1 đã chỉ ra những khác biệt giữa “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 và “Mương cáp bê tông” do TDC 1 đang sản xuất. Cụ thể là:

- Khớp nối âm dương: ở thiết kế “Hào kỹ thuật” của Busadco là hình thang (trùng với thiết kế được phê duyệt năm 2016), trong khi đó, ở thiết kế “Mương cáp bê tông” do TDC 1 đang sản xuất là hình tròn. Đây chính là sự cải tiến và đích thực là giải pháp hữu ích do hình tròn, nên khi nối với nhau sẽ đảm bảo kết cấu không bị phá vỡ khi mương cáp bê tông đi qua những đoạn không thể thẳng.

- Lòng mương cáp: ở thiết kế “Hào kỹ thuật” của Busadco là hình chữ U vuông (trùng với thiết kế được phê duyệt năm 2016), trong khi đó, ở thiết kế “Mương cáp bê tông” đang được TDC 1 sản xuất là hình chữ U côn. Đây chính là sự cải tiến và đích thực là giải pháp hữu ích do hình chữ U vuông sẽ bị vỡ nếu có áp lực ngang, còn hình chữ U côn sẽ tăng độ dày và sức chịu lực từ phương ngang (từ trong hoặc từ ngoài vào) và dễ sản xuất hơn.

- Lỗ thoát nước: ở thiết kế “Hào kỹ thuật” của Busadco là từ bên hông của thành mương cáp, trong khi đó, ở thiết kế đang được sản xuất tại TDC 1 là từ đáy.

Thoát nước từ đáy dễ sản xuất và đảm bảo nước sẽ không đọng và chắc chắn nước sẽ thoát tốt hơn thoát từ phương ngang.

- Khuôn chữ: ở thiết kế “Hào kỹ thuật” của Busadco không có chữ trong và ngoài thành hào, trong khi ở toàn bộ sản phẩm mương cáp bê tông của TDC 1 đều có nhãn tên “PROPERTY OF M.A.U.P” ở phía ngoài tấm đan hào kỹ thuật để thể hiện chủ đầu tư của Dự án là Ban Quản lý Đường sắt Đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.

Như vậy, toàn bộ sáng chế được cấp BĐQGPHI số 2429 là lấy nền tảng của thiết kế “Mương cáp bê tông” được phê duyệt từ năm 2016; những điểm khác biệt so với thiết kế do TDC 1 đã và đang sản xuất về bản chất không có gì “hữu ích” và kém xa hiệu quả “hữu ích” trong sản phẩm do TDC 1 đang sản xuất. Do đó, một lần nữa TDC 1 khẳng định rằng, BĐQGPHI số 2429 cấp cho “Hào kỹ thuật” của Busadco là không phù hợp với quy định pháp luật vì không đáp ứng điều kiện về tính mới theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ và không nằm trong trường hợp không mất tính mới theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ.

1.3. Công văn số 195/2020/CV-TDC 1 ngày 19/5/2022

Trong công văn nêu trên, TDC 1 không có ý kiến phản biện liên quan đến BĐQGPHI số 2429.

2. Ý kiến của Busadco - chủ BĐQGPHI số 2429

Busadco đã nộp các công văn số 63/CV-KH&CN ngày 27/01/2021, số 601/CV-KHCNVN ngày 30/6/2021, số 722/CV-KHCNVN ngày 03/8/2021 và số 1295/CV-KH&CN ngày 10/12/2021, nhưng trong số đó có hai công văn số 63/CV-KH&CN ngày 27/01/2021 và số 1295/CV-KH&CN ngày 10/12/2021 có nội dung liên quan trực tiếp đến đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQGPHI số 2429 của TDC 1 như sau:

2.1. Công văn số 63/CV-KH&CN ngày 27/01/2021

Theo TDC 1, sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 của BUSADCO nộp đơn ngày 11/05/2018, đăng công báo ngày 25/07/2018 có đặc điểm thiết kế giống với “Hào kỹ thuật Metro” được phê duyệt năm 2016 và giống với “Hào kỹ thuật” theo BĐQKDCN số 30035. Do “Hào kỹ thuật” theo BĐQKDCN số 30035 đã bị bộc lộ công khai trước ngày nộp đơn theo Điều 63,

Điều 65 Luật sở hữu trí tuệ, nên sáng chế “Hào kỹ thuật” cũng không đáp ứng điều kiện tính mới.

BUSADCO xin được khẳng định như sau:

- Sáng chế “Hào kỹ thuật Metro” của Busadco đáp ứng đầy đủ tính mới theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 58 Luật sở hữu trí tuệ. Do đó, ngày 25/08/2020, sáng chế này đã được Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp BĐQGPHI số 2429. “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 là hoàn toàn khác biệt so với thiết kế “Hào kỹ thuật” tại hồ sơ được Trưởng Ban Quản lý Đô thị Đường sắt phê duyệt theo Quyết định số 411/QĐ-BQLĐSĐT ngày 30/12/2016 (xem tài liệu 2: so sánh BĐQGPHI số 2429 với thiết kế hào kỹ thuật được phê duyệt năm 2016).

Sự khác biệt này xuất phát từ đặc thù của dự án là trên cơ sở thiết kế sản phẩm “Hào kỹ thuật” được duyệt năm 2016 (nguyên lý hào kỹ thuật một ngăn bê tông cốt thép thành mỏng của Busadco), nhà thầu sẽ đề xuất các phương án thiết kế khác nhau để chủ đầu tư phê duyệt.

Do yêu cầu khắt khe về đảm bảo kỹ thuật của dự án, Busadco đã đề xuất nhiều loại thiết kế sản phẩm hào kỹ thuật cho dự án từ tháng 6 năm 2014, các đặc điểm thiết kế chính gồm: 2 tuyến hào kỹ thuật 1 ngăn lắp đặt song song cạnh nhau; thành dày 5cm, đáy hào lõm vát; hoặc tuyến hào kỹ thuật 2 ngăn, thành dày 5cm, mỗi nối âm dương trong đó một đầu được vát chéo lồi ra tạo thành mỗi nối dương (xem tài liệu 4: vi bằng thiết kế hào kỹ thuật năm 2014).

Quá trình hợp tác với TRACK 3 theo hợp đồng nguyên tắc số 0203/2016/CT3-XN301/HĐNT năm 2016, Busadco tham gia dự án với tư cách chủ sở hữu công nghệ và liên tục đưa ra nhiều đề xuất khác nhau để đáp ứng sự thay đổi theo yêu cầu công năng, mục đích sử dụng sản phẩm của dự án. Trong quá trình làm việc và trao đổi email với nhà thầu chính Hitachi, Ltd. Nhật Bản, nhà thầu phụ GRC và TRACK 3 không có tranh chấp về sở hữu trí tuệ với thiết kế “Hào kỹ thuật” do Busadco thực hiện (xem tài liệu 5: vi bằng trao đổi email). Tại mỗi giai đoạn đề xuất thiết kế mới, Busadco đều nộp đơn đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp. Busadco đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp 7 BĐQGPHI và 27 BĐQKDCN (xem tài liệu 3: Các BĐQSC/GPHI về bê tông thành mỏng và hào kỹ thuật).

Sau nhiều lần thay đổi thiết kế theo yêu cầu, thiết kế sản phẩm theo BĐQGPHI số 2429 chính là thiết kế cuối cùng được chủ đầu tư chấp thuận. Đây chỉ là một trong số các văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp của Busadco cho sản phẩm “Hào kỹ thuật”. Hồ sơ đệ trình của Hitachi lên chủ đầu tư ngày 17/01/2020 đính kèm bản vẽ thi công “Hào kỹ thuật” của Busadco theo BĐQGPHI số 2429, theo yêu cầu của chủ đầu tư, hồ sơ bao gồm bản công bố lịch sử không tranh chấp trong vòng 05 năm, đã được sự đồng thuận của các bên liên quan gồm: Hitachi, Ltd. Nhật Bản, GRC, TRACK 3 (xem tài liệu 6: hồ sơ Hitachi, Ltd. Nhật Bản trình chủ đầu tư).

- Việc TDC 1 cho rằng Busadco không trúng thầu trong gói thầu số 3 là hoàn toàn sai sự thật vì Busadco không tham gia đấu thầu gói thầu số 3. Busadco là chủ sở hữu công nghiệp sản phẩm hào kỹ thuật, thiết kế, cung cấp các giải pháp kỹ thuật và sản phẩm. Ngày 11/11/2019, TRACK 3 và Busadco ký hợp đồng mua bán số 245A/2019/HĐMB về việc: cung cấp hào kỹ thuật bê tông thành mỏng đúc sẵn cho dự án Metro Line 1, Bến Thành – Suối Tiên. Trong hợp đồng có quy định: “không được sản xuất sản phẩm theo thiết kế của Busadco hoặc thiết kế tương tự. Khi bên A (TRACK 3) vi phạm quyền tác giả sẽ phải chịu trách nhiệm và bồi thường cho bên B (Busadco) theo quy định của pháp luật”. Đến thời điểm hiện tại, Busadco đã cung cấp cho TRACK 3 được 6.548 sản phẩm hào kỹ thuật (xem tài liệu 9: hợp đồng với Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3).

Việc khiếu nại công nghiệp “Hào kỹ thuật” mà Busadco dùng để đăng ký và được cấp BĐQKDCN số 30035 và BĐQGPHI số 2429 có khiếu nại tương tự với nhau là không trái với quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, vì trước ngày nộp đơn (ngày 11/5/2018) khiếu nại đáp ứng tất cả các điều kiện bảo hộ, sản phẩm không bị bộc lộ trước ngày nộp đơn.

Từ các lập luận nêu trên và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, Busadco xin được khẳng định:

- Các đặc điểm cơ bản, cốt lõi của thiết kế sản phẩm “Hào kỹ thuật” đã được Busadco tạo ra từ tháng 6 năm 2014, trước thời điểm TRACK 3 tham gia dự án.

- “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 là hoàn toàn khác biệt so với thiết kế “Hào kỹ thuật” tại hồ sơ được Trường Ban quản lý đô thị đường sắt phê duyệt tại Quyết định số 411/QĐ-BQLĐSDT ngày 30/12/2016.

2.1. Công văn số 1295/CV-KH&CN ngày 10/12/2021

(i) TDC 1 cho rằng: “Hào kỹ thuật” không đáp ứng điều kiện về tính mới theo quy định tại Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ.

- Về luận điểm này, tại mục 2 văn bản số 461/CV-KH&CN ngày 25/5/2021, Busadco đã chỉ ra rằng, các tài liệu thể hiện trong các vi bằng số 3132 và số 3145 do Văn phòng Thừa phát lại quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh lập như email trao đổi ngày 26/2/2016, hồ sơ thiết kế kỹ thuật cho hệ thống cung cấp điện bản E IMRT L1-CP3-PS-TDD-DGN-00200-E-R0 là tài liệu nội bộ của dự án và chỉ một số người hạn chế có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn mới tiếp cận được, không phải bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào cũng có thể tiếp cận được tài liệu này nên không thể coi là đã bộc lộ công khai.

Ngoài ra “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 là hoàn toàn khác biệt so với hình ảnh “Hào kỹ thuật” được thể hiện tại vi bằng số 3132/2020/VB/TPLQ5 ngày 29/9/2020 và vi bằng số 3145/2020/VB/TPLQ5 ngày 30/9/2020 của Văn phòng thừa phát lại quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

(ii) Quyền nộp đơn đăng ký sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429

TDC 1 cho rằng, Busadco đã sử dụng bản vẽ mà TRACK 3 gửi qua email yêu cầu thực hiện báo giá để đăng ký sở hữu công nghiệp là không chính xác với lý do:

- Busadco chính là đơn vị đưa ra những bản vẽ đầu tiên của thiết kế “Hào kỹ thuật”, điều này được chứng minh tại vi bằng số 30 ngày 31/12/2020 của Văn phòng Thừa phát lại Gia Định và đã được Busadco trình bày tại văn bản số 460/CV-KH&CN ngày 25/5/2021.

- Tại văn bản số 32/CV-KH&CN ngày 20/01/2021 và văn bản số 63/CV-KH&CN ngày 26/01/2021 đã trình bày, Busadco là doanh nghiệp đầu tiên nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ sản phẩm Hào kỹ thuật bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn, đã ban hành TCCS-TKĐH từ năm 2011, đối với Hào kỹ thuật đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp 7 BĐQGPHI và 27 BĐQKDCN.

- Riêng đối với sản phẩm Hào kỹ thuật, Busadco đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp 05 BĐQKDCN và 01 BĐQGPHI.

- Sự thừa nhận của các bên liên quan: để chứng minh “Hào kỹ thuật Metro” là do Busadco đưa ra ý tưởng và thiết kế, Busadco đã tiến hành lập các vi bằng số 28 và 29 cùng ngày 31/12/2020 của Văn phòng thừa phát lại Gia Định, thể hiện sự

gián tiếp thừa nhận của các bên về quyền sở hữu của Busadco đối với thiết kế “Hào kỹ thuật”.

Các chứng cứ này đã thể hiện sự thừa nhận của các bên về việc thiết kế “Hào kỹ thuật” (Mương cáp bê tông) là của Busadco và do Busadco thiết kế. Việc các bên chỉ căn cứ vào email đề nghị báo giá có đính kèm bản vẽ từ đó cho rằng bản vẽ đó là của bên đề nghị báo giá là không hợp lý.

GRC và TRACK 3 chỉ là các đơn vị môi giới dự án, Busadco mới là đơn vị trình bản vẽ “Hào kỹ thuật” cho Hitachi Ltd., Nhật Bản để trình lên Chủ đầu tư. Điều này được thể hiện rõ ràng tại Hồ sơ đệ trình của Hitachi Ltd., Nhật Bản lên chủ đầu tư ngày 17/01/2019 (xem văn bản số 460/CV-KH&CN ngày 25/5/2021).

Từ những căn cứ và lập luận nêu trên, Busadco kính đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ bác xem xét quyết định không chấp nhận yêu cầu hủy bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ theo đơn số ĐN1-2020-00423 ngày 23/12/2020.

II. Kết quả xem xét đề nghị hủy bỏ hiệu lực

1. Cơ sở pháp lý giải quyết đề nghị hủy bỏ hiệu lực:

Khoản 2 Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ quy định: Sáng chế được bảo hộ dưới hình thức cấp Bằng độc quyền giải pháp hữu ích nếu không phải là hiểu biết thông thường và đáp ứng các điều kiện sau đây:

- a) Có tính mới;
- b) Có khả năng áp dụng công nghiệp.

Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ quy định: văn bằng bảo hộ bị hủy bỏ toàn bộ hiệu lực trong trường hợp đối tượng sở hữu công nghiệp không đáp ứng các điều kiện bảo hộ tại thời điểm cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi xem xét đơn ĐN1-2020-000423 và các tài liệu chứng cứ của cả hai bên, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

(i) Sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 đáp ứng điều kiện về tính mới theo quy định tại điểm a khoản Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ:

TDC 1 cho rằng, sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 không đáp ứng điều kiện về tính mới theo quy định tại Điều 58 Luật Sở hữu trí tuệ

với lý do sáng chế “Hào kỹ thuật” được cấp BĐQGPHI số 2429 đã được bộc lộ công khai trước đó, cụ thể là:

- “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 có hình dáng, cấu trúc, hình ảnh giống với “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi Ltd., Nhật Bản được TRACK 3 cung cấp cho Busadco (xem mục 1.3.19 trang 30, vi bằng số 3132/2020/VB/TPLQ5 ngày 29/09/2020 tại Văn phòng Thừa Phát lại Quận 5 và các hình ảnh bản vẽ kỹ thuật tại các trang 7, 8, 9, và 10 của vi bằng này);

- Bản thiết kế kỹ thuật cho hệ thống cung cấp điện bản E UMRT L1-CP3-PS-TDD-DGN-00200-E-RO cũng đã thể hiện rõ thông số kỹ thuật cáp điện, hệ thống hỗ trợ cáp và tuyến cáp cao áp, cùng các hình vẽ mô tả mặt cắt ngang của máng cáp cho các cáp điện được trình bày tại mục 1.3.19. Tại bản thiết kế này, có trình bày chi tiết bản vẽ, thông số kỹ thuật, vị trí lắp đặt và cơ chế hoạt động của từng bộ phận liên quan đến “Mương cáp bê tông”.

Liên quan đến các lập luận nêu trên của TDC 1, Cục Sở hữu trí tuệ có ý kiến như sau:

- Các nội dung trong vi bằng số 3132/2020/VB/TPLQ5 thể hiện chỉ là các bản vẽ của “Mương cáp bê tông” và email trao đổi giữa TRACK3 với Busadco. TDC 1 không diễn giải được tài liệu này đã được nhiều người biết đến hay chỉ có một số người nhất định tiếp cận được, cũng như thuyết minh các dấu hiệu kỹ thuật của “Mương cáp bê tông” theo bản thiết kế kỹ thuật của Tổng thầu Hitachi Ltd., Nhật Bản được TDC 1 cung cấp cho Busadco được thể hiện trong vi bằng có trùng với các dấu hiệu kỹ thuật của “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 hay không. Vì vậy, chưa đủ cơ sở để xác định các tài liệu này được coi là đã bộc lộ công khai theo quy định tại Điều 60 Luật Sở hữu trí tuệ.

- TDC 1 cho rằng bản thiết kế kỹ thuật cho hệ thống cung cấp điện bản E UMRT L1-CP3-PS-TDD-DGN-00200-E-RO trình bày chi tiết bản vẽ, thông số kỹ thuật, vị trí lắp đặt và cơ chế hoạt động của từng bộ phận liên quan đến “Mương cáp bê tông”. Tuy nhiên, bản thiết kế này chỉ đưa ra hình vẽ của “Mương cáp bê tông” mà không có phần thuyết minh các dấu hiệu kỹ thuật liên quan đến “Mương cáp bê tông” này. Do đó, chưa thể xác định được các dấu hiệu kỹ thuật của “Mương cáp bê tông” theo bản thiết kế kỹ thuật nêu trên có trùng với các dấu hiệu kỹ thuật của “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 hay không.

(ii) Việc hủy bỏ hiệu lực BĐQGPHI số 2429 không phụ thuộc vào BĐQKDCN số 3-0030035

TDC 1 cho rằng, “Hào kỹ thuật” theo BĐQKDCN số 3-0030035 và BĐQGPHI số 2429 có kiểu dáng, cấu tạo, kích thước và khả năng áp dụng công nghiệp tương tự trùng khớp với nhau. TDC 1 cũng đã có đơn yêu cầu về việc hủy bỏ hiệu lực BĐQKDCN số 3-0030035 cấp cho Busadco vào ngày 07/10/2020 với lý do không đáp ứng tính mới và tính sáng tạo. Vì vậy, BĐQGPHI số 2429 cũng cần phải bị hủy bỏ hiệu lực.

Cục Sở hữu trí tuệ cho rằng, lập luận nêu trên của TDC 1 là không có căn cứ với lý do:

- Việc đánh giá các điều kiện bảo hộ sáng chế và KDCN là hoàn toàn khác nhau.

- Đơn số ĐN1-2020-00273 ngày 15/10/2020 của TDC 1 đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQKDCN số 3-0030035 cấp cho Busadco vào ngày 07/10/2020 đã được giải quyết theo Quyết định số 7485w/QĐ-SHTT ngày 11/5/2022. Theo Quyết định này, đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQKDCN số 3-0030035 không được chấp nhận.

Như vậy, đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQGPHI số 2429 dựa trên BĐQKDCN số 3-0030035 mà TDC 1 đưa ra là không xác đáng.

Ngoài ra, trong bảng so sánh hình vẽ thể hiện “Hào kỹ thuật” theo BĐQGPHI số 2429 và thể hiện “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi Ltd., Nhật Bản do TDC 1 cung cấp, không có phần thuyết minh, diễn giải chi tiết “Mương cáp bê tông” của Tổng thầu Hitachi Ltd., Nhật Bản, nên Cục Sở hữu trí tuệ không thể đánh giá được các dấu hiệu kỹ thuật của “Mương cáp bê tông” này.

Với các lý do nêu trên, Cục Sở hữu trí tuệ cho rằng, đề nghị hủy bỏ hiệu lực BĐQGPHI số 2429 của TDC 1 là chưa đủ cơ sở.

III. Kết luận:

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 58 và Điều 96 Luật Sở hữu trí tuệ và dựa trên các tài liệu, chứng cứ hiện có, Cục Sở hữu trí tuệ nhận thấy chưa đủ cơ sở để hủy bỏ hiệu lực BĐQGPHI số 2429 cấp ngày 25/08/2020 cho sáng chế “Hào kỹ thuật” theo đơn số 2-2018-00158.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

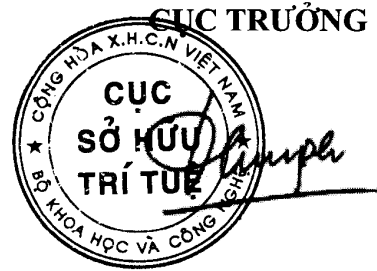
Điều 1. Không chấp nhận đề nghị của Công ty cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1 về việc hủy bỏ hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 2429 đã cấp cho Công ty cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam.

Điều 2. Nếu có đủ căn cứ chứng minh rằng Quyết định của Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ là trái với quy định của pháp luật, Công ty cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1 có quyền khiếu nại Quyết định này hoặc khởi kiện tại toà án.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Công ty cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Nam (Busadco) (Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) (để biết)
- SC (để biết);
- Lưu: VT, HT, HS, TTKN.



Đinh Hữu Phí

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỬ DỤNG ĐỐI TƯỢNG SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Quyết định số: 2603w/QĐ-SHTT, ngày 21/02/2023 về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Số đơn đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp LX1-2021-00061

Ngày nộp đơn: 30/08/2021

Chủ đơn: CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI HAIXIN VIỆT NAM (VN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ,

Tên hợp đồng: Hợp đồng Li xăng bổ sung - mẫu ngắn gọn.

Ngày ký: 01/01/2021.

Số trang và ngôn ngữ: gồm 12 trang bằng Tiếng Anh, trong đó có 3 trang Phụ lục.

Dạng hợp đồng: Không độc quyền.

Bên chuyển quyền: **FLOORING INDUSTRIES LIMITED SARL (LU)**
10b, rue des Mérovingiens (ZI Bourmicht) L-8070 Bertrange,
Luxembourg

Bên nhận chuyển quyền: **CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU MỚI HAIXIN VIỆT NAM (VN)**
Đường B3, Khu B, khu công nghiệp Phố Nối A, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Đối tượng chuyển quyền: quyền sử dụng sáng chế **Tấm sàn** đang được bảo hộ theo 13352, cấp ngày 27/10/2014.

Phạm vi chuyển quyền: lãnh thổ .

Thời hạn chuyển quyền: từ ngày 01/01/2021 đến ngày .

Giá chuyển quyền: 100.000 USD

TT (1)	Tên đối tượng (2)	Số VBBH (3)	Ngày cấp (4)	Thời hạn chuyển quyền (5)
1	Tấm sàn	13352	27/10/2014	14/09/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Quyết định số: 2604w/QĐ-SHTT, ngày 21/02/2023 về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Số đơn đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp LX1-2022-00004

Ngày nộp đơn: 09/02/2022

Chủ đơn: CÔNG TY TNHH TÂN TIẾN SENKO (VN)

Đại diện của chủ đơn: Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ,

Tên hợp đồng: hợp đồng sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp về sáng chế.

Ngày ký: 03/01/2022.

Số trang và ngôn ngữ: gồm trang bằng Tiếng Việt, trong đó có trang Phụ lục.

Dạng hợp đồng: Độc quyền.

Bên chuyển quyền: TRẦN CHÍ (VN)

28 Phong Phú, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên nhận chuyển quyền: CÔNG TY TNHH TÂN TIẾN SENKO (VN)

Lô số 47-49 đường số 2, khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng chuyển quyền: quyền sử dụng các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế tương ứng danh sách kèm theo

Phạm vi chuyển quyền: lãnh thổ Việt Nam .

Thời hạn chuyển quyền: từ ngày 21/02/2023 ký Quyết định đến các ngày tương ứng nêu tại cột (5) danh sách kèm theo .

Giá chuyển quyền: Điều 2 của hợp đồng

TT (1)	Tên đối tượng (2)	Số VBBH (3)	Ngày cấp (4)	Thời hạn chuyển quyền (5)
1	Bộ cổ quạt có cơ cấu quạt xoay 360 độ	10530	03/08/2012	12/01/2030
2	Mặt tản gió của lồng quạt	13853	09/03/2015	05/11/2029
3	Quạt hộp có cơ cấu chuyển hướng gió theo chiều ngang, chiều dọc và tản gió đa chiều	22421	28/10/2019	19/09/2031

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỀN 1 (03.2023)

Quyết định số: 2605w/QĐ-SHTT, ngày 21/02/2023 về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp

Số đơn đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp LX1-2022-00051

Ngày nộp đơn: 22/04/2022

Chủ đơn: CÔNG TY CỔ PHẦN METIS (VN)

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ,

Tên hợp đồng: Hợp đồng li xăng chuyển giao quyền sử dụng sáng chế.

Ngày ký: 31/12/2021.

Số trang và ngôn ngữ: gồm 5 trang bằng Tiếng Việt, trong đó có trang Phụ lục.

Dạng hợp đồng: Không độc quyền.

Bên chuyển quyền: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ (VN)**
Nhà E4, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Bên nhận chuyển quyền: **CÔNG TY CỔ PHẦN METIS (VN)**
Toong Co-Working space, tầng 2, indochina Plaza Hanoi, 241 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Đối tượng chuyển quyền: quyền sử dụng sáng chế **Quy trình kiểm tra trùng lặp trong nhóm văn bản** đang được bảo hộ theo 26606, cấp ngày 02/11/2020.

Phạm vi chuyển quyền: lãnh thổ Việt Nam.

Thời hạn chuyển quyền: từ ngày 21/02/2023 đến ngày .

Giá chuyển quyền: 315.000.000 VNĐ

TT (1)	Tên đối tượng (2)	Số VBBH (3)	Ngày cấp (4)	Thời hạn chuyển quyền (5)
1	Quy trình kiểm tra trùng lặp trong nhóm văn bản	26606	02/11/2020	11/12/2038

PHẦN V

THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1 - Ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	5354/QĐ-SHTT	08/11/2022	TCĐD-2022-00008
2	6633/QĐ-SHTT	21/12/2022	TCĐD-2022-00010

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5354/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCĐD - 2022- 00008

Ngày nộp đơn: 21/7/2022

Bổ sung ngày: 04/8 và 12/9/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPACES

Địa chỉ: 150 Phan Kế Bính, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

Tên Tổ chức: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN SỞ HỮU TRÍ TUỆ IPACES.

Tên bằng tiếng nước ngoài: IPACES INTELLECTUAL PROPERTY CONSULTANCY COMPANY LIMITED.

Tên viết tắt: IPACES CO.,LTD.

Địa chỉ trụ sở: 150 Phan Kế Bính, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Mã số: 297

Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:

Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Hoàng Thị Bích Ngọc	013251106	20-2012/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPACES (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 6633/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 1 Điều 156 Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 1 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và điểm 56 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: TCĐD - 2022- 00010

Ngày nộp đơn: 13/10/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn luật sở hữu trí tuệ Winco

Địa chỉ: Số 20 ngách 1/48 ngõ 1, phố Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

Tên Tổ chức: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ WINCO.

Tên bằng tiếng nước ngoài: WINCO INTELLECTUAL PROPERTY LAW CONSULTING COMPANY LIMITED.

Tên viết tắt: WINCO IP LAW.

Địa chỉ trụ sở: Số 20 ngách 1/48 ngõ 1, phố Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Mã số: 298

Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:

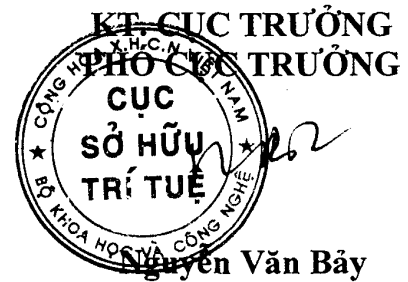
Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Lã Hữu Đa	035042000529	69-2007/CCDD	Đại diện theo ủy quyền

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *AR*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn luật sở hữu trí tuệ Winco (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỂN 1 (03.2023)

2 - Ghi nhận thay đổi thông tin về tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	5348/QĐ-SHTT	08/11/2022	SĐĐD-2022-00038
2	5352/QĐ-SHTT	08/11/2022	SĐĐD-2022-00031
3	5353/QĐ-SHTT	08/11/2022	SĐĐD-2022-00011
4	5471/QĐ-SHTT	16/11/2022	SĐĐD-2022-00039
5	5472/QĐ-SHTT	16/11/2022	SĐĐD-2022-00040
6	6630/QĐ-SHTT	21/12/2022	SĐĐD-2022-00037
7	6631/QĐ-SHTT	21/12/2022	SĐĐD-2022-00042
8	6632/QĐ-SHTT	21/12/2022	SĐĐD-2022-00041
9	30/QĐ-SHTT	16/01/2023	SĐĐD-2022-00045
10	37/QĐ-SHTT	18/01/2023	SĐĐD-2022-00044
11	38/QĐ-SHTT	18/01/2023	SĐĐD-2022-00043
12	202/QĐ-SHTT	02/02/2023	SĐĐD-2023-00001
13	203/QĐ-SHTT	02/02/2023	SĐĐD-2023-00002
14	503/QĐ-SHTT	10/02/2023	SĐĐD-2023-00003
15	520/QĐ-SHTT	20/02/2023	SĐĐD-2023-00004

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5348/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00038

Ngày nộp đơn: 20/10/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Đại tín và Liên danh

Địa chỉ: Tầng 4, số 57 ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Đại tín và Liên danh (mã số tổ chức: 105):

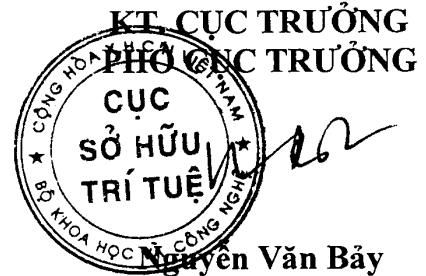
Địa chỉ trụ sở mới: Tầng 5, số 92-98 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Đại tín và Liên danh (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5352/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 2 Điều 156 của Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 5 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và Điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu xóa tên Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00031

Ngày nộp đơn: 09/8/2022

Bổ sung ngày: 07/10 và 01/11/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH ELUMI

Địa chỉ: Số 23C, ngách 85, ngõ 168, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa tên Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

Tên Tổ chức: CÔNG TY TNHH ELUMI.

Tên bằng tiếng nước ngoài: ELUMI LIMITED LIABILITY COMPANY.

Tên viết tắt: ELUMI CO.,LTD.

Địa chỉ trụ sở: Số 23C, ngách 85, ngõ 168, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Mã số: 285.

Danh sách thành viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:

Họ và tên	Số CMND	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Hoàng Thị Bích Ngọc	013251106	20-2012/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền

Điều 2. Công ty TNHH ELUMI phải chịu trách nhiệm đối với quyền lợi của các chủ đơn do Công ty đại diện nộp tại Cục Sở hữu trí tuệ chưa được kết thúc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *AV*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Công ty TNHH ELUMI (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Các đơn vị: TTNH, TTSC, TTKDCN, TTCĐNH, TTSCVB (để biết);
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Bảy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5353/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00011

Ngày nộp đơn: 18/3/2022

Chủ đơn: Lê Thị Hòa An

Địa chỉ: Căn hộ A-5-71, tầng 5, Officetel, RiverGate Residence, 151-155 Bên Vân Đồn, Phường 06, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Văn phòng Luật sư D và T (mã số tổ chức: 278):

Bà: Lê Thị Hòa An, số Chứng chỉ 28-2010/CCĐD (kể từ ngày 15/3/2022).


Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPLS D và T (để thông báo);
- Bà Lê Thị Hòa An (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bảy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *5471* /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày *16* tháng *11* năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐĐD-2022-00039

Ngày nộp đơn: 28/10/2022

Chủ đơn: Công ty Luật TNHH Việt An

Địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà Hoàng Ngân Plaza, số 125 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung chi nhánh của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Luật TNHH Việt An (mã số tổ chức: 083):

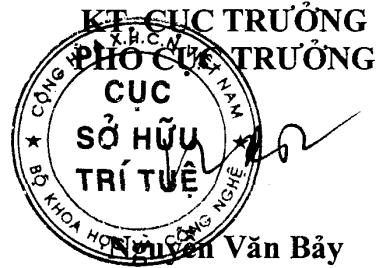
Địa chỉ chi nhánh: P04.68 tầng 4, RiverGate Residence, 151-155 Bến Vân Đồn, Phường 6, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH Việt An (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5712/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00040

Ngày nộp đơn: 28/10/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPHouse và Cộng sự

Địa chỉ: Số 60, lô 2 Khu tái định cư, tổ 23, phường Long Biên, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPHouse và Cộng sự (mã số tổ chức: 249):

Địa chỉ trụ sở mới: Số 3 Hẻm 211/54/12, đường Bát Khối, phường Long Biên, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *fd*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPHouse và Cộng sự (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6630/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐĐD-2022-00037

Ngày nộp đơn: 13/10/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO

Địa chỉ: Số 21, phố Vạn Bảo, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa tên thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (mã số tổ chức: 025):

Ông: Lã Hữu Đa, số Chứng chỉ 69-2007/CCĐD (kể từ ngày 30/9/2022).

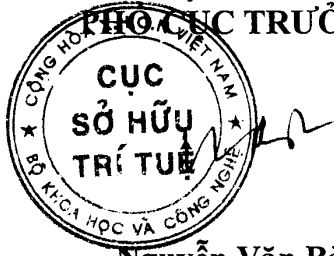
Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (để thông báo);
- Ông Lã Hữu Đa (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Bảy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6631/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00042

Ngày nộp đơn: 23/11/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH MasterBrand

Địa chỉ: 57/12 Lê Đức Thọ, Phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH MasterBrand (mã số tổ chức: 143):

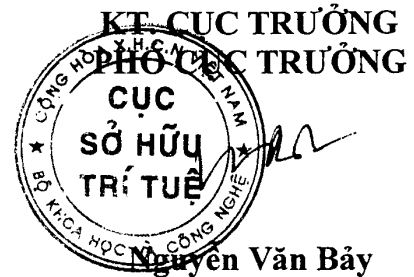
Địa chỉ trụ sở mới: 104/13 Nguyễn Thái Sơn, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH MasterBrand (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6632/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00041

Ngày nộp đơn: 16/11/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH NACILAW

Địa chỉ: Số 270, đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi địa chỉ địa điểm kinh doanh của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH NACILAW (mã số tổ chức: 194):

Địa chỉ mới của địa điểm kinh doanh: Khu văn phòng 16, tầng 04, Tòa nhà Stellar Garden, số 35 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *AV*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH NACLAW (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC
SỞ HỮU
TRÍ TUỆ
AV
Nguyễn Văn Bảy



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 30 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00045

Ngày nộp đơn: 15/12/2022

Chủ đơn: Văn phòng Luật sư Bạch Minh

Địa chỉ: 101/A2, ngõ 72 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Văn phòng Luật sư Bạch Minh (mã số tổ chức: 123):

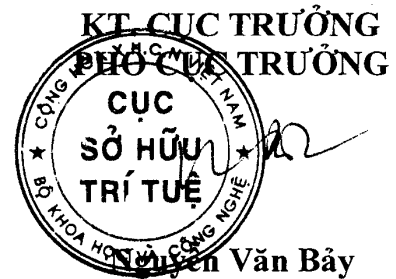
Địa chỉ trụ sở mới: Số 26, ngách 2, ngõ 1 phố Vũ Trọng Khánh, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPLS Bạch Minh (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00044

Ngày nộp đơn: 14/12/2022

Bổ sung ngày: 10/01/2023

Chủ đơn: Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Gia Thiều, Phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung địa điểm kinh doanh của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (mã số tổ chức: 006):

Địa chỉ địa điểm kinh doanh: Tầng 7, số 26 Nguyễn Văn Ngọc, phường Công Vị, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *KL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Trần Hữu Nam và đồng sự (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ khoản 2 Điều 156 của Luật Sở hữu trí tuệ, khoản 5 Điều 29a Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 và Điểm 58 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu xóa tên Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2022-00043

Ngày nộp đơn: 23/11/2022

Chủ đơn: Công ty TNHH IP Linker

Địa chỉ: Số 106, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Gardens, Phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa tên Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp sau đây:

Tên Tổ chức: CÔNG TY TNHH IP LINKER.

Tên bằng tiếng nước ngoài: IP LINKER COMPANY LIMITED.

Tên viết tắt: IP LINKER.,LTD.

Địa chỉ trụ sở: Số 106, đường 3.5, khu đô thị Gamuda Gardens, Phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Mã số: 292.

Danh sách thành viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức:

Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp
Phan Thiên Trí	094094010131	12-2020/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền


Điều 2. Công ty TNHH IP Linker phải chịu trách nhiệm đối với quyền lợi của các chủ đơn do Công ty đại diện nộp tại Cục Sở hữu trí tuệ chưa được kết thúc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *AD*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Công ty TNHH IP Linker (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Các đơn vị: TTNH, TTSC, TTKDCN, TTCĐNH, TTSCVB (để biết);
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Bảy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 202/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2023-00001

Ngày nộp đơn: 03/01/2023

Chủ đơn: Văn phòng Luật sư Long Nguyễn

Địa chỉ: Lầu 3, phòng 302, số 248-250 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Văn phòng Luật sư Long Nguyễn (mã số tổ chức: 214):

Địa chỉ trụ sở mới: Lầu 2, tòa nhà 596 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

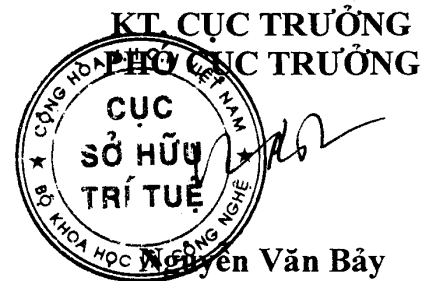
Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỂN 1 (03.2023)

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./kđ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPLS Long Nguyễn (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 203 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2023-00002

Ngày nộp đơn: 10/01/2023

Chủ đơn: Công ty TNHH ASLAW

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà 319 Tower, số 63 đường Lê Văn Lương, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi tên của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH ASLAW (mã số tổ chức: 172):

Tên mới của tổ chức: CÔNG TY TNHH ASL LAW.

Tên mới bằng tiếng nước ngoài: ASL LAW LIMITED COMPANY.

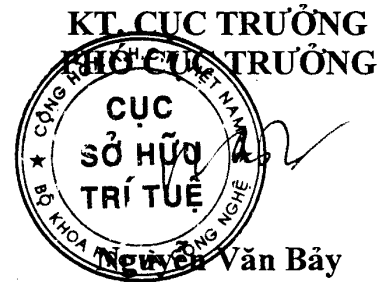
Tên viết tắt mới: ASL LAW CO.,LTD.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH ASL LAW (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 503 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2023-00003

Ngày nộp đơn: 13/01/2023

Chủ đơn: Công ty Luật TNHH Apolat Legal

Địa chỉ: Tầng 6, số 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung thành viên trong Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Luật TNHH Apolat Legal (mã số tổ chức: 276):

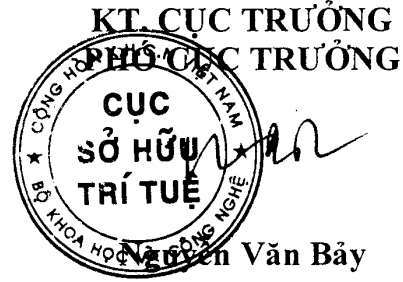
Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Phan Thiên Trí	094094010131	12-2020/CCDD	Đại diện theo ủy quyền từ ngày ký Quyết định đến 06/01/2026

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Handwritten signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Luật TNHH Apolat Legal (để t/b);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, HS (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 520 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐĐD-2023-00004

Ngày nộp đơn: 16/01/2023

Chủ đơn: Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Udic Complex Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (mã số tổ chức: 264):

Địa chỉ trụ sở mới: Tầng 2, tháp C, tòa nhà Udic Complex Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

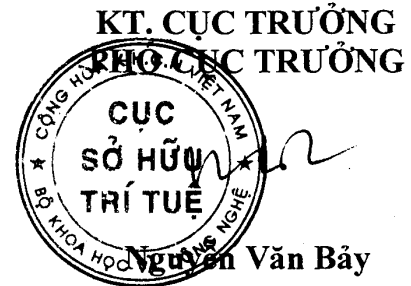
Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 420 TẬP B - QUYỂN 1 (03.2023)

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ph*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ IPFlame (đề t/b);
- Cục trưởng (đề b/c);
- Lưu: VT, HS (3).



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449